

J.K. ROWLING

# Harry Potter



NHÀ XUẤT BẢN TRẺ

**J.K. ROWLING**

LÝ LAN dịch

**Harry Potter**

**và**

**Phòng Chứa Bí Mật**

Tái bản lần thứ 11

NHÀ XUẤT BẢN TRẺ 2004



## SINH NHẬT BUỒN NHỨT

**Đ**ây không phải là vụ cãi vã đầu tiên nổ ra trong buổi điếm tâm ở nhà số 4 đường Privet Drive. Hồi sáng sớm tinh sương này, ông Vernon Dursley đã bị đánh thức vì một tiếng cú rúc inh tai phát ra từ căn phòng thẳng cháu Harry của ông.

Ông gầm lên từ phía đầu bàn ăn:

“Lần thứ ba trong tuần này rồi đó nghen! Mà mà không kèm được con cú đó thì phải tổng nó đi ngay cho tao!”

Một lần nữa, Harry lại phải cố gắng giải thích:

“Tại nó chán quá đó, dượng. Nó quen bay nhảy bên ngoài. Nếu dượng cho phép cháu thả nó ra đêm nay...”

Dượng Vernon nạt một tiếng, trứng chiên văng ra dính cả vào bộ ria mép rậm rạp của dượng:

“Bộ tao ngu lắm hả? Tao thừa biết chuyện gì xảy ra nếu thả con cú đó chớ...”

Ông ném cho vợ, dì Petunia, một cái nhìn tăm tối.

Harry toan cãi lại, nhưng tiếng nói của nó bị một tiếng ợ to và dài của Dudley nhấn chìm:

“Con muốn ăn thêm thịt muối chiên.”

Dì Petunia hướng đôi mắt mơ màng về phía cậu con đồ sộ:

“Còn nhiều trong chảo đó cứng! Hễ có dịp là má phải bồi dưỡng cho con... chớ má không ưa được đồ ăn ở trường...”

“Nhảm nhí, anh chưa bao giờ bị đói khi anh còn theo học trường Smeltings.”

Dượng Vernon hăng hái ngắt lời vợ, rồi ông quay sang con trai:

“Còn đủ cho con ăn no mà, phải không con trai của ba?”

Dudley vốn đã to đến nỗi hông của nó bè ra cả hai bên chiếc ghế nhà bếp. Nó nhe răng cười với ba nó rồi quay sang Harry bảo:

“Đưa cái chảo!”

Harry bực mình:

“Anh quên nói hai chữ *nhiệm màu* rồi!”

Hiệu quả của câu nói đơn giản này đối với tất cả những người còn lại trong gia đình thật không tin được: Dudley há hốc miệng và té từ trên ghế xuống đánh rầm một cái làm rung rinh cả nhà bếp; bà Dursley hét lên một tiếng nhỏ và đưa hai tay bịt miệng mình; còn ông Dursley thì đứng phắt dậy, mạch máu nổi cộm phập phồng hai bên thái dương.

Harry vội giải thích:

“Ý con muốn nói hai tiếng ‘*làm ơn*’, chứ con không có ý...”

Nhưng dượng đã nổi cơn thịnh nộ, gầm lên, nước miếng phun khắp bàn:

“TAO ĐÃ DẠY MÀY CÁI GÌ VỀ VIỆC NÓI HAI TIẾNG ‘NM’ ẤY TRONG NHÀ TAO HẢ?”

“Nhưng con...”

Dượng dậm xuống bàn một cái, rống lên:

“SAO MÀY DÁM LÀM CHO DUDLEY SỢ HẢ?”

“Con chỉ...”

“TAO CẢNH CÁO MÀY! TAO KHÔNG CHỊU ĐƯỢC BẤT CỨ BIỂU HIỆN BẤT BÌNH THƯỜNG NÀO CỦA MÀY DƯỚI MÁI NHÀ NÀY.”

Harry nhìn sững hết gương mặt tím rím của dượng Vernon đến gương mặt tái mét của dì Petunia. Dì đang cố gắng đỡ Dudley đứng lên.

“Dạ... dạ,” Harry nói, “thôi được...”

Dượng Vernon ngồi xuống, thở phì phì như con tê giác lên giây thiêu, và ngó Harry qua khước mắt nhỏ sắc lẹm của ông.

Kể từ hồi Harry về nhà nghỉ hè, dượng Vernon đã đối xử với nó như một trái bom có thể nổ bất cứ lúc nào, bởi vì Harry *không phải* là một đứa trẻ bình thường. Nói nào ngay, Harry không thể bình thường như dượng mong muốn được.

Harry Potter là một phù thủy - một phù thủy mới toanh vừa học xong năm thứ nhất ở Hogwarts - học viện Pháp thuật và Ma thuật. Và nếu gia đình Dursley không vui vẻ gì khi phải đón tiếp nó về nghỉ hè ở nhà họ, thì điều đó cũng chẳng thấm gì với nỗi buồn đang gặm nhấm Harry.

Nó nhớ trường Hogwarts tha thiết như bị đau bao tử kinh niên. Nó nhớ tòa lâu đài với những hành lang bí mật và những con ma, nhớ những lớp học (mặc dù có lẽ không nhớ lắm bậc thầy Độc Dược Snape.) Nó nhớ bày cú đưa thư mỗi sáng, nhớ bàn ăn dài trong Đại sảnh Đường, cái giường ngủ có bốn cọc giăng mùng trong tháp ký túc xá. Nhớ những buổi đến thăm bác Hagrid - người giữ khóa - trong căn chòi của bác cạnh khu Rừng cấm. Và nó đặc biệt nhớ Quidditch, môn thể thao phổ biến nhất trong thế giới phù thủy (có sáu cột gôn cao, bốn trái banh bay, và mười bốn cầu thủ cỡi chổi thần.)

Tất cả sách thần chú của Harry, cả cây đũa phép, áo chùng phù thủy, cái vạc, và cây chổi thần thượng hạng Nimbus 2000, đều bị dượng Vernon khóa kỹ trong tủ xép dưới gầm cầu thang ngay cái lúc mà Harry vừa đặt chân trở về. Gia đình Dursley thì bận tâm gì chuyện Harry có thể mất chỗ trong đội

Quidditch nhà Gryffindor vì nó không luyện tập gì hết suốt mùa hè? Và nếu Harry trở về trường Hogwarts nhập học mà không làm xong bài tập nào hết thì có ăn nhằm gì đến nhà Dursley?

Gia đình Dursley là những người mà giới phù thủy gọi là Muggle (những người không có tới một giọt máu phù thủy trong huyết quản), và theo quan điểm của ông bà Dursley thì có một phù thủy trong nhà là cả một mối nhục sâu sắc nhất. Dượng Vernon còn nhốt cả con cú của Harry, con Hedwig, trong lồng và khóa lại, không cho nó đưa thư cho bất cứ ai trong thế giới phù thủy.

Harry không giống ai trong cái gia đình này. Dượng Vernon thì to bè và không có cổ, chỉ có một bộ ria mép đen vĩ đại; dì Petunia thì mặt dài như mặt ngựa, người xương xẩu; Dudley thì tóc vàng, da hồng, và phục phịch. Trong khi Harry thì nhỏ và gầy, đôi mắt xanh lá cây rất sáng và mái tóc đen tuyền luôn luôn rối bù. Nó đeo kính tròn, và trên trán nó có một vết sẹo mỏng hình tia chớp.

Chính vết sẹo này đã làm cho Harry trở thành đặc biệt, ngay cả đối với một phù thủy thì đó cũng là một điều rất đặc biệt: vết sẹo đó là dấu chỉ duy nhất về quá khứ bí ẩn của Harry, về lý do mà Harry được đem bỏ ở thềm nhà Dursley hơn mười một năm trước.

Năm vừa lên một, không hiểu bằng cách nào đó, Harry đã sống sót được dưới phù phép của tên phù thủy Hắc ám vĩ đại nhất của mọi thời đại - *Ngài Voldemort* - một cái tên mà hầu hết phù thủy vẫn còn sợ hãi khi nhắc đến. Cha mẹ của Harry đã bị Voldemort giết chết, nhưng Harry sống sót với vết sẹo hình tia chớp, và - không ai hiểu tại sao - quyền lực của Voldemort bị tiêu tan ngay khoảnh khắc mà hắn không giết được Harry.

Từ đó Harry được dì dượng nuôi lớn. Nó sống với gia đình Dursley trong suốt mười năm, không hề hiểu tại sao cứ gây ra bao nhiêu điều kỳ lạ, mặc dù



nó không cố ý; và nó cũng tin vào câu chuyện mà gia đình Dursley đã nói với mình, rằng cái thẹo nó có là trong một tai nạn xe hơi đã làm cho ba má nó chết.

Thế rồi, cách đây đúng một năm, trường Hogwarts gửi thư cho Harry, khiến cho toàn bộ câu chuyện này được phơi bày. Rồi Harry theo học ở trường Hogwarts, tại đây, Harry và cái thẹo của mình đã trở thành rất nổi tiếng... Nhưng bây giờ năm học đã qua, nó phải trở về với gia đình Dursley để nghỉ hè, lại bị đối xử như một con chó ghẻ.

Gia đình Dursley thậm chí không thèm nhớ hôm nay là sinh nhật thứ mười hai của Harry. Dĩ nhiên Harry cũng chẳng trông mong gì nhiều; họ cũng chưa từng cho nó một món quà thực sự nào, đừng nói chi tới bánh sinh nhật. Nhưng mà hoàn toàn không đếm xỉa gì hết trơn thì...

Lúc đó, dượng Vernon tăng hăng lấy giọng một cách long trọng và nói:

“Nghe đây, như mọi người đều biết, hôm nay là một ngày rất quan trọng.”

Harry ngẩng đầu lên, không dám tin nổi.

Dượng Vernon nói:

“Đây có lẽ là ngày mà ta đạt được sự thăng tiến lớn nhất trong nghề nghiệp của ta từ trước tới nay.”

Harry ngó trở xuống miếng bánh mì nướng của nó. *Thì ra*, nó nghĩ một cách cay đắng, *dượng Vernon đang nói về cái bữa dạ tiệc ngu xuẩn ấy*. Suốt hai tuần nay ông ấy không hề nói đến cái gì khác hơn. Một nhà xây dựng giàu có nào đó cùng bà vợ của ông ta sẽ đến ăn tối, và dượng Vernon - nhà sản xuất máy khoan - hy vọng kiếm được món đơn đặt hàng lớn của ông này.

Dượng Vernon nói:

“Anh nghĩ chúng ta nên coi lại hết chương trình một lần nữa. Đúng tám giờ tất cả chúng ta nên ở đúng vị trí của mình. Petunia, em sẽ đứng ở...”

“... trong phòng khách, chờ đón những vị khách quý đến nhà chúng ta.” Dì

Petunia tiếp lời ngay.

Dượng Vernon hài lòng:

“Tốt, tốt, còn Dudley?”

“Con sẽ chờ để mở cửa.”

Dudley đáp và nở một nụ cười điệu dàng giả tạo:

*“Thưa ông bà Mason, cho phép con cất áo khoác của ông bà ạ.”*

Dì Petunia kêu lên sung sướng:

“Họ sẽ mê thằng bé cho coi!”

“Xuất sắc, Dudley!”

Dượng Vernon khen con trai xong quay qua Harry:

“Còn mày?”

Harry đáp bằng giọng nhạt phèo:

“Con sẽ ở trong phòng ngủ, không được làm ồn và giả đồ như không có mặt vậy.”

“Đúng vậy!” Giọng dượng Vernon thật ác.

“Anh sẽ dắt họ đi vào phòng khách, giới thiệu với em, Petunia, và em sẽ rót rượu mời họ. Lúc tám giờ mười lăm...”

Dì Petunia tiếp lời chồng:

“Em sẽ mời khách dùng cơm tối.”

“Và Dudley, con sẽ nói...”

*“Thưa bà Mason, cho phép cháu đưa bà vào phòng ăn?”*

Dudley vừa nói vừa đưa cánh tay ú núc ra cho người đàn bà vô hình.

Dì Petunia hít hà:

“Ôi, trang quần tử hoàn hảo bé bỏng của má!”

“Còn mày?”

Dượng Vernon nạt Harry. Nó nhai lại một cách chán ngán:

“Con sẽ ở trong phòng ngủ, không được làm ồn và giả đồ như không có



mặt vậy.”

“Đúng. Bây giờ chúng ta dượt trước vài lời khen ngợi trong bữa tiệc. Petunia, em có ý kiến gì?”

*“Thưa ông Mason, anh Vernon nói với tôi ông là một người chơi gôn tuyệt vời... Bà Mason, xin bà chỉ dùm tôi nơi bà mua cái áo đầm này.”*

“Tuyệt. Còn Dudley?”

*“Con nói như vậy nhá: Ở trường chúng cháu phải viết một bài luận văn về người anh hùng của mình, và thưa ông Mason, cháu viết về ông ạ!”*

Thế này quả là quá sức chịu đựng của dì Petunia lẫn Harry. Dì Petunia thì òa khóc và ôm nựng cậu con trai vĩ đại của mình, còn Harry thì chuôi xuống gầm bàn để người ta không thấy nó hả hê cười.

“Còn mày, thằng kia?”

Harry trồi lên, giữ nét mặt nghiêm túc trả bài:

“Con sẽ ở trong phòng ngủ, không được làm ồn và giả dờ như không có mặt vậy.”

“Đúng, cứ làm vậy cho tao.”

Giọng dượng Vernon đầy dọa nạt.

“Ông bà Mason không biết chút gì về mày và sẽ không bao giờ biết gì về mày cả. Khi bữa tiệc kết thúc, anh sẽ đưa bà Mason trở lại phòng khách uống cà phê, Petunia à, và anh sẽ dẫn dắt đề tài câu chuyện đến những cái máy khoan. Nếu may mắn, anh sẽ ký tên đóng dấu vụ làm ăn này trước bản tin mười giờ tối. Và ngày mai vào giờ này, chúng ta sẽ đi mua sắm cho căn nhà nghỉ mát của mình ở Majorca.”

Harry không cảm thấy hào hứng lắm về chuyện này, bởi vì ở Majorca thì gia đình Dursley cũng đâu có ưa nó hơn là khi họ ở số 4 đường Privet Drive.

“Được rồi... Để anh xuống phố lấy áo khoác dạ tiệc của anh và Dudley.”

Quay qua Harry, dượng Vernon quát:

“Còn *mày*, liệu hồn mà tránh chỗ cho dì *mày* quét dọn!”

Harry linh ra ngoài bằng cửa sau. Hôm ấy là một ngày nắng ấm rạng rỡ. Nó băng qua bãi cỏ, ngồi phịch xuống cái ghế dài kê trong vườn, và hát thầm cho mình nghe:

*“Chúc tôi một sinh nhật hạnh phúc! Một sinh nhật hạnh phúc cho tôi!”*

Chẳng có thiệp, chẳng có quà, và tối nay nó sẽ làm như nó không hề có mặt trên đời. Nó buồn bã nhìn đắm đắm vào bờ giậu. Nó chưa bao giờ cảm thấy cô đơn như vậy. Nó nhớ bạn nó, nhớ hơn bất cứ thứ gì khác ở Hogwarts, hơn cả những trận Quidditch. Nó nhớ những đứa bạn thân nhất của nó, Hermione và Ron. Nhưng có lẽ, tại nó không nhớ nó chút nào. Suốt mùa hè, chẳng đứa nào trong hai đứa đó viết thư cho Harry. Ngay cả Ron, đứa từng hứa sẽ mời Harry đến nhà chơi, cũng bật vô âm tín.

Đã biết bao nhiêu lần, Harry toan dùng phép thuật tháo cũi sổ lồng cho con Hedwig để nó đem thư đến cho Hermione và Ron. Nhưng nó hiểu là không nên liều chỉ vì một chuyện như vậy. Phù thủy vị thành niên không được phép dùng phép thuật ở ngoài trường học. Harry chưa hề nói cho gia đình Dursley biết điều này; bởi nó biết, chính vì họ sợ nó biến họ thành mấy con bọ hung mà họ không dám nhốt nó vô phòng xép dưới gầm cầu thang chung với những đứa phép và chồi thần của nó.

Trong mấy tuần lễ đầu khi Harry mới về nhà, nó khoái giả bộ lăm nhăm những câu nhảm nhí vô nghĩa để thấy thằng Dudley, với thân hình phì nhiêu, phóng ra khỏi phòng với tốc độ tối đa. Nhưng sự im lặng kéo dài của Ron và Hermione làm cho Harry cảm thấy nó bị tách biệt ra khỏi thế giới phù thủy đến nỗi mất luôn cả hứng chọc ghẹo Dudley. Và đến hôm nay thì rõ ràng cả Ron và Hermione đều đã quên bếng sinh nhật của nó.

Bây giờ nó sẽ đánh đổi cái gì để có được một bức thư gọi từ Hogwarts? Từ bất cứ một phù thủy nào? Thậm chí bây giờ thấy được hình ảnh của kẻ thù

không đội trời chung, Draco Malfoy, nó cũng thấy vui mừng, miễn sao có thể tin chắc rằng tất cả những gì thuộc về Hogwarts không phải chỉ là một giấc mơ...

Cả niên học qua của nó ở Hogwarts không hẳn toàn chuyện vui. Vào những ngày cuối cùng của niên học, Harry đã phải trực diện chiến đấu với chính *Ngài* Voldemort chứ không ai khác. Tuy Voldemort chỉ còn là tàn tích của bản thân hắn trước đây, nhưng hắn vẫn còn đáng sợ, vẫn xảo quyệt, vẫn quyết tâm giành lại quyền lực. Harry đã thoát khỏi bàn tay độc địa của Voldemort lần thứ hai, nhưng là thoát chết trong đường tơ kẽ tóc; thậm chí đến bây giờ, nó vẫn choàng thức giấc giữa đêm khuya, vã mồ hôi lạnh, tự hỏi bây giờ Voldemort đang ở đâu. Nó vẫn nhớ gương mặt xám xịt to tướng của hắn, đôi mắt điên rồ trợn trừng của hắn...

Bỗng nhiên Harry ngồi dậy đứng trên băng ghế. Nó đang lơ đãng trờ mắt nhìn bờ giậu trước mặt - và nhận ra *cái giậu ngó lại nó chăm chăm*. Hai con mắt màu xanh lá to tổ tướng hiện ra giữa đám lá cây.

Harry vừa bật đứng dậy thì một giọng nói giễu cợt vang lên từ bên kia bãi cỏ:

“Tao biết hôm nay là ngày gì nè!”

Dudley vừa hát vừa đi ục ịch về phía Harry.

Hai con mắt to nháy một cái rồi biến mất.

Harry vẫn không dứt mắt khỏi chỗ lúc nãy là hai con mắt của cái giậu cây:

“Mày nói cái gì?”

Dudley tới sát bên Harry, lặp lại:

“Tao biết hôm nay là ngày gì nè!”

“Giỏi à. Vậy là cuối cùng mày cũng biết được các ngày trong tuần rồi hả?”

Dudley cười nhạo:

“Hôm nay là *sinh nhật* của mày. Mà sao mày chẳng nhận được một tấm thiệp chúc mừng nào vậy? Mày không có đứa bạn nào ở cái trường quỷ ấy hả?”

Harry nói tỉnh bơ:

“Tốt hơn là đừng có để cho má mày nghe mày nói về trường tao.”

Dudley kéo quần lên, cái đũng quần cứ xệ xuống dưới cái mông phệ của nó. Nó nghi ngờ hỏi:

“Sao mày cứ ngó chăm chăm cái bờ giậu vậy?”

Harry nói:

“Tao đang tính xem dùng câu thần chú nào để đốt cái giậu này thì tốt nhất.”

Tức thì Dudley nhảy bật ra sau, vẻ hoảng sợ hiện trên gương mặt phúng phính của nó.

“Mày kh... không... Ba nói mày không được làm làm ph... phép thuật.. Ba nói ba sẽ quăng mày ra khỏi nhà... Mà mày thì không có chỗ nào khác để tá túc... mày đâu có *bạn bè* nào đón về nhà đâu...”

Harry tức giận đọc:

“*Úm... ba... la ba xạo ba xự! Tầm bậy tầm bạ! Xí xa xí xô! Láo ta láo toét!*”

Dudley hú lên:

“MAAAAAÁÁÁ!”

Nó ba chân bốn cẳng chạy lạch bạch vô nhà.

“MAAAÁÁÁ! Coi nó làm gì kìa!”

Harry trả giá đắt cho một chút đùa vui của nó. Bởi vì cả Dudley lẫn cái hàng giậu không bị thương tổn gì hết, dù Petunia biết là Harry thực ra không có làm phép thuật gì ráo. Nhưng Harry cũng phải thận trọng tránh cái chảo đầy

xà bông mà dì phang vô đầu nó. Rồi dì phạt, bắt nó làm việc, đe rằng nếu nó mà làm không hết việc thì đừng có hòng mà ăn tối.

Trong khi Dudley lượn qua lượn lại, vừa ăn kem vừa ngó chừng, thì Harry lau cửa sổ, rửa xe hơi, cắt cỏ, tĩa bồn hoa, tưới tĩa bụi hồng, và sơn lại cái băng ghế trong vườn. Mặt trời chói lòa trên đầu, thiêu đốt gáy nó. Harry biết lẽ ra nó không nên đớp cái mời nhử của Dudley, nhưng Dudley đã đâm trúng nỗi đau trong tim nó, nói ra cái điều đang dày vò nó: có lẽ nó *không* có người bạn nào ở Hogwarts thật...

“Ước gì họ có thể nhìn thấy Harry Potter nổi tiếng vào lúc này”. Harry cay đắng nghĩ, khi nó rải phân trên bồn hoa, lưng nó đau ê ẩm và mồ hôi chảy ròng ròng xuống mặt.

Cuối cùng, lúc bảy giờ ba mươi, khi nó đã kiệt sức thì nghe có tiếng dì Petunia kêu:

“Vô đây! Bước trên giấy báo lót sàn nghe không!”

Harry mừng rỡ đi vô dưới mái che của căn bếp sáng choang. Trên đầu tủ lạnh là cái bánh nướng dành cho tối nay: trét đầy kem bơ và một bông hoa tím làm bằng đường. Một tảng thịt heo quay to đang xì xèo trong lò nướng.

Dì Petunia chỉ vô hai lát bánh mì và một nhúm phô mai trên cái bàn nhà bếp, nạt Harry:

“Ăn lẹ lên! Ông bà Mason sắp đến rồi đó.”

Dì Petunia đã thay sẵn một cái áo đầm dạ tiệc màu hồng.

Harry rửa tay rồi ngốn ngấu bữa ăn tối thảm hại của nó. Canh lúc Harry vừa ăn xong, dì Petunia dọn ngay chiếc đĩa của nó.

“Lên lầu! Mau lên!”

Khi đi ngang qua phòng khách, Harry kịp thoáng thấy dượng Vernon và Dudley trong bộ áo khoác dạ tiệc, cổ đeo nơ. Nó chỉ vừa mới leo lên hết mấy bậc cầu thang thì chuông cửa reo và gương mặt giận dữ của dượng Vernon

xuất hiện ở chân cầu thang.

“Nhớ nghe chưa oắt con - chỉ một tiếng động thôi là...”

Harry nhón gót đi về phòng ngủ, mở cửa lách vào, đóng cửa rồi quăng mình trên cái giường của nó.

Chẳng may, trên giường đã có ai đó ngồi sẵn rồi.



## LỜI CẢNH CÁO CỦA DOBBY

**H**arry hú hồn, nó xém la to. Cái sinh vật bé nhỏ trên giường có hai tai to như cánh dơi và hai mắt xanh lơ lơ to như trái banh quần vợt. Harry biết ngay tức thì đây là hai con mắt đã quan sát mình ở bờ giậu hồi sáng này.

Trong lúc hai bên trừng trừng nhìn nhau thì Harry nghe tiếng Dudley vang lên trong hành lang:

“Thưa ông bà Mason, cho phép cháu cất áo khoác của ông bà ạ.”

Cái sinh vật tuột xuống giường và cúi chào thật thấp, đến nỗi cái chóp mũi mỏng và dài của nó chạm luôn vào tấm thảm. Harry để ý thấy cái nó mặc giống như một cái áo gối cũ có chừa rãnh để thò ra hai cánh tay và hai cẳng chân.

Harry nói một cách nóng nảy:

“Ơ... chào!”

“Harry Potter!”

Sinh vật đó cất tiếng nói bằng một giọng vút cao đến nỗi Harry e là nó vọng cả xuống cầu thang.

“Dobby từ lâu lắm rồi đã mong gặp được ngài..., thật là một vinh hạnh...”

“C... cảm ơn.”



Harry nói và men theo tường đến ngồi sụp xuống cái ghế ở bàn học, cạnh con Hedwig đang say sưa ngủ trong cái lồng to của nó. Harry rất muốn hỏi “*Bạn là cái giống gì vậy?*” nhưng nghe vậy hơi thô lỗ, nên nó đổi lại, hỏi:

“Bạn là ai?”

Sinh vật ấy đáp:

“Thưa ngài, tôi là Dobby. Chỉ Dobby mà thôi. Dobby *gia tinh*.”

“Ừa, thực hả? Ở... Tôi không có ý xúc xược hay gì hết, nhưng... đây không phải là lúc thích hợp nhất để tôi có một gia tinh trên giường mình.”

Từ dưới phòng khách vọng lên tiếng cười khanh khách giả tạo của dì Petunia. Con gia tinh gục đầu. Harry vội nói:

“Cũng không có nghĩa là tôi không vui mừng gặp bạn, nhưng mà... ờ, chắc bạn đến đây là có lý do gì đặc biệt?”

Dobby nói một cách nghiêm chỉnh:

“Dạ, vâng, thưa ngài. Dobby đến để báo cho ngài biết, thưa ngài... thật là khó... Dobby không biết phải bắt đầu từ đâu...”

Harry lịch sự chỉ lên giường:

“Mời ngồi.”

Con gia tinh bỗng òa khóc, khóc nức nở, khiến Harry kinh ngạc hết sức.

Con gia tinh thốn thức:

“*M... mời ngồi! Chưa... chưa từng bao giờ*”.

Harry tưởng mình nghe được tiếng ngập ngừng dưới cầu thang. Nó thì thầm:

“Xin lỗi nha, tôi không có ý xúc phạm bạn hay gì cả...”

Con gia tinh nấc lên:

“Xúc phạm Dobby! Dobby chưa từng bao giờ được một phù thủy mời ngồi... như một kẻ *ngang hàng*...”

Harry vừa cố gắng đe: “suyt”, vừa tỏ ra dễ dàng, dẫn Dobby trở lại

giường, để cho nó ngồi lên đó mà thốn thức, trông y như một con búp bê to kèn và vô cùng xấu xí. Cuối cùng con gia tinh cũng tự kiềm chế được, và nó ngồi đó mà giương đôi mắt to lồ lộ ngó Harry với biểu hiện của sự kính mến đầm nước mắt.

Harry nói, cố làm cho con gia tinh vui lên:

“Cũng không có nhiều phù thủy lịch sự lắm đâu!”

Dobby lắc đầu. Bỗng nhiên, không báo trước gì hết, nó nhảy lên, giận dữ giộng đầu mình vô cửa sổ, gào lên:

“Dobby tồi! Dobby tồi!”

“Đừng... Bạn làm gì vậy?”

Harry suýt con gia tinh, chồm lên kéo nó xuống giường. Hedwig đã thức giấc, phát ra một tiếng rúc đặc biệt to và điên cuồng đập cánh vô những chấn song của cái chuồng.

Con gia tinh, đã hơi bị lác mắt, nói:

“Thưa ngài, Dobby phải tự trừng phạt mình. Dobby suýt nói xấu gia đình mình, thưa ngài...”

“Gia đình bạn?”

“Tức là gia đình phù thủy mà Dobby phục vụ, thưa ngài... Dobby là một yêu tinh đầy tớ trong nhà phù thủy... bị buộc phục vụ trong một ngôi nhà và một gia đình mãi mãi...”

Harry tò mò hỏi:

“Họ có biết bạn ở đây không?”

Dobby rùng mình:

“Ồ, không, thưa ngài, không đâu... Dobby sẽ bị trừng phạt một cách thảm thiết vì đã đến gặp ngài. Dobby sẽ phải cụp tai trong cửa lò vì chuyện này. Nếu mà họ biết, thưa ngài...”

“Nhưng liệu họ có thèm để ý chuyện bạn cụp tai hay không cụp tai trong

cửa lò không?”

“Thưa ngài, Dobby không chắc. Dobby luôn luôn phải tự trừng phạt mình vì chuyện gì đó, thưa ngài. Họ để mặc cho Dobby làm chuyện đó. Đôi khi họ còn nhắc Dobby tự trừng phạt mình thêm nữa...”

“Tại sao bạn không bỏ đi? Tẩu thoát chẳng hạn?”

“Thưa ngài, một con gia tinh chỉ đi khi được chủ giải phóng. Mà cái gia đình đó không đời nào giải phóng Dobby... Dobby sẽ phải hầu hạ gia đình đó cho đến chết, thưa ngài...”

Harry tròn mắt nhìn. Nó nói:

“VẬY mà tôi tưởng tôi phải ở đây thêm bốn tuần nữa là khổ lắm rồi. Vậy so với chuyện của bạn, gia đình Dursley coi bộ còn nhân đạo hả? Có ai giúp được bạn không? Tôi có thể giúp bạn không?”

Hầu như ngay sau đó, Harry ước gì mình đừng nói ra câu đó. Bởi vì Dobby lại òa ra kể lễ bày tỏ lòng tri ơn.

Harry thì thầm một cách tức tối:

“Làm ơn! Làm ơn im đi. Nếu gia đình Dursley nghe được điều gì, nếu họ biết bạn ở đây...”

“Harry Potter, ngài hỏi là ngài có thể giúp gì cho Dobby không à?... Thưa ngài, Dobby từng nghe nói về sự vĩ đại của ngài, nhưng về lòng tốt của ngài, Dobby chưa từng biết...”

Harry cảm thấy mặt mình nóng bừng lên:

“Những gì bạn nghe nói về sự vĩ đại của tôi chỉ là một mớ tầm xàm bá láp. Tôi còn không được đứng đầu lớp ở Hogwarts nữa là. Người giỏi nhất lớp là Hermione, bạn ấy...”

Nhưng Harry ngừng lại, bởi vì vừa nghĩ đến Hermione là nó thấy đau lòng.

Dobby lại cung kính nói, hai mắt tựa trái banh của nó sáng rực:

“Harry Potter thật khiêm tốn nhún nhường. Harry không hề nói về việc chiến thắng *Kẻ-mà-ai-cũng-biết-là-ai-đấy...*”

“Voldemort hả?”

Dobby giơ tay bụm hai tai dơi lại và rên rỉ:

“Thưa ngài, xin đừng nói ra tên đó, xin đừng nói tên!”

Harry vội nói:

“Xin lỗi nha. Tôi biết nhiều người không thích. Bạn Ron của tôi...”

Nó lại ngừng nói. Nghĩ đến Ron nó cũng thấy đau lòng lắm.

Dobby chồm tới Harry, hai mắt nó trông như hai cái đèn pha xe hơi.

“Dobby nghe nói là Harry Potter đã gặp Chúa tể Hắc ám lần thứ hai, chỉ cách nay vài tuần... và Harry lại thoát chết *lần nữa?*”

Harry gật đầu và mắt Dobby thành linh lại tràn đầy nước mắt.

“A, thưa ngài!”

Nó há hốc miệng, chậm những giọt nước mắt trên mặt mình bằng cái góc dơ hầy của cái áo gối mà nó đang mặc.

“Harry Potter thật can đảm gan góc cùng mình! Ngài đã thách thức bao nhiêu hiểm nguy rồi! Nhưng Dobby đến để bảo vệ Harry Potter đây, để báo trước với ngài, cho dù sau này nó có bị cụp tai trong cửa lò... *Harry Potter đừng trở về Hogwarts nữa!*”

Căn phòng bỗng lặng trang, chỉ có tiếng dao nĩa từ dưới lầu vang lên, và giọng nói rồn rảng xa xa của dượng Vernon.

Harry lắp bắp:

“C... cái gì? Tôi phải trở lại trường chứ! Niên học sẽ bắt đầu vào ngày một tháng chín. Chỉ vì điều đó mà tôi đã cố chịu đựng. Bạn không biết ở đây như thế nào đâu. Tôi không *thuộc* về chốn này. Tôi thuộc về thế giới của bạn - Hogwarts.”

“Không, không, không bao giờ!”

Dobby lắc đầu quầy quậy đến nỗi hai tai nó đập vào nhau. Nó ré lên:

“Harry Potter phải ở lại đây nếu muốn an toàn. Ngài quá vĩ đại, quá cao thượng, không thể để mất đi. Nếu Harry Potter trở lại Hogwarts, ngài sẽ gặp nguy hiểm chết người.”

Harry ngạc nhiên:

“Tại sao?”

Dobby bỗng nhiên run rẩy, thì thào:

“Harry Potter à, có một âm mưu. Một âm mưu khiến cho bao nhiêu chuyện kinh khủng nhất sẽ xảy ra tại Hogwarts - học viện Pháp thuật và Ma thuật - trong năm nay. Thưa ngài, Dobby được biết âm mưu đó từ hàng tháng nay rồi. Harry Potter không được tự đứt đầu vào chốn nguy hiểm. Thưa ngài, Harry Potter quá quan trọng.”

Harry hỏi ngay:

“Những chuyện khủng khiếp đó là gì? Ai âm mưu?”

Dobby nuốt nghẹn thành một tiếng nghe tức cười rồi lại điên cuồng giộng đầu mình vô tường.

Harry túm cánh tay con gia tinh để ngăn nó lại, khuyên can:

“Thôi, được rồi. Bạn không thể nói với tôi. Tôi hiểu. Nhưng tại sao bạn lại báo trước cho *tôi*?”

Bỗng nhiên một ý nghĩ không thú vị chút nào bật lên trong đầu Harry.

“Khoan đã!... Chuyện này có dính dáng gì đến Vol... xin lỗi... đến *Kẻ-mà-ai-cũng-biết-là-ai-đấy?*... Có không hả?”

Harry vội vã nói thêm khi thấy đầu Dobby lại nghiêng một cách lo âu về phía bức tường.

“Bạn chỉ cần lắc đầu hay gật đầu thôi là được rồi.”

Dobby từ từ lắc đầu.

“Không... không phải *Kẻ-mà-ai-cũng-biết-là-ai-đấy* đâu, thưa ngài...”

Nhưng đôi mắt Dobby mở to và nó dường như muốn gọi cho Harry một ám hiệu. Tuy nhiên Harry hoàn toàn không hiểu gì cả.

“Kẻ đó có một người anh, phải không?”

Dobby lắc đầu, mắt nó mở to thêm nữa. Harry nói:

“VẬY thì tôi chịu đó, không nghĩ ra nổi kẻ nào còn có cơ gây ra chuyện khủng khiếp ở Hogwarts nữa. Tôi muốn nói, thứ nhất là còn có thầy Dumbledore... Bạn biết thầy Dumbledore mà, phải không?”

Dobby cúi đầu xuống:

“CỤ Albus Dumbledore là hiệu trưởng vĩ đại nhất mà Hogwarts từng có. Thưa ngài, Dobby biết điều đó. Dobby từng nghe rằng quyền lực của cụ Dumbledore ngang ngửa với quyền lực của *Kẻ-mà-ai-cũng-biết-là-ai-đấy* vào thời kẻ ấy mạnh nhất. Nhưng thưa ngài, có những quyền lực mà cụ Dumbledore không... quyền lực mà không một phù thủy tử tế nào...”

Harry không kịp ngăn cản thì Dobby đã nhảy ra khỏi giường, chụp cái đèn để bàn của Harry, rồi tự đập vô đầu mình với những tiếng kêu xé tai.

Ở lâu dưới bỗng nhiên im bật. Hai giây sau, Harry nghe tim mình đánh lô tô và nghe tiếng bước chân của dượng Vernon đi tới hành lang:

“Chắc là Dudley lại quên tắt truyền hình, thằng oắt con ấy!”

“Mau lên! Trốn vô tủ!”

Harry quính quáng nhét Dobby vô tủ quần áo, đóng cửa lại, và quăng mình lên giường, vừa lúc nắm cửa ra vào phòng nó bị vặn mở.

Gương mặt dượng Vernon kề sát mặt Harry, từng tiếng nói của dượng phát ra qua kẽ răng nghiêng chặt:

“MÀY-đang-làm-cái-quỷ-gì-vậy? Mày vừa làm hỏng cái kết hay ho của câu chuyện tiểu lâm về tay chơi gôn Nhật Bản của tao... Còn gây thêm một tiếng ồn nào nữa thì mày sẽ hối tiếc là đã được sinh ra đời, nghe không oắt con!”

Dumbledore bước ra khỏi phòng. Harry vừa run vừa thả Dobby ra khỏi tủ.  
Nó nói:

“Thấy ở đây là như thế nào chưa? Thấy tại sao tôi phải trở về Hogwarts không? Đó là nơi duy nhất mà tôi có... Ừ, tôi *nghĩ* tôi có bạn.”

Dobby chiêm chọc:

“Những người bạn thậm chí không thèm viết thư cho Harry Potter ư?”

“Tôi mong là họ chỉ... À mà này...”

Harry chột ngây người ra:

“Làm sao *bạn* biết các bạn tôi không hề viết thư cho tôi?”

Dobby lúng túng:

“Harry Potter đừng có giận dữ với Dobby. Dobby làm điều đó vì ...”

“*Mi đã ngăn chặn thư từ của ta hả?*”

Con gia tinh nhanh nhẹn lùi ra khỏi tầm tay của Harry, nói:

“Thưa ngài, Dobby giữ chúng ở đây nè.”

Nó rút ra một bó phong bì dày từ trong cái áo gối nó đang mặc. Harry có thể nhận ra nét chữ ngay ngắn của Hermione, nét chữ ngoằn ngoèo lộn xộn của Ron, và có cả một tờ giấy ghi nguệch ngoạc trông như là tác phẩm của người giữ khóa ở Hogwarts: bác Hagrid.

Dobby lo lắng chớp mắt nhìn lên Harry:

“Harry Potter không nên tức giận... Dobby hy vọng... nếu Harry Potter tưởng bạn bè đã quên mình... Harry Potter có thể sẽ không muốn trở về trường nữa...”

Harry không thèm nghe thêm, nó nhào tới chụp những lá thư, nhưng Dobby nhảy ra khỏi tầm tay nó.

“Thưa ngài, Harry Potter sẽ nhận được những bức thư này, nếu hứa với Dobby là Harry Potter sẽ không trở về Hogwarts nữa. Ôi, đó là một hiểm họa mà ngài không nên đối đầu! Xin ngài hãy hứa không trở lại đó nữa!”



Harry tức giận nói:

“Không. Đưa tôi mấy bức thư của bạn tôi đã!”

Con gia tinh buồn bã nói:

“Vậy là Harry Potter không cho Dobby một sự lựa chọn nào khác.”

Trước khi Harry kịp phản ứng, Dobby vọt tới cửa, mở ra, và phóng xuống cầu thang. Harry phóng theo sau con gia tinh, cố gắng không gây ra tiếng ồn, miệng khô đắng, bao tử lộn tùng phèo. Nó nhảy qua sáu bậc cuối cùng của cầu thang, đáp xuống tấm thảm nhẹ nhàng như một con mèo, nhìn quanh tìm Dobby. Tiếng của dượng Vernon vang ra từ phòng ăn:

“... ông Mason, xin ông kể cho Petunia câu chuyện buồn cười về mấy gã thợ cầu cống Mỹ. Bả tha thiết muốn nghe...”

Harry chạy qua hành lang vô nhà bếp, cảm thấy ruột gan mình tiêu hết rồi.

Cái bánh tráng miệng vĩ đại của dì Petunia với cả núi kem và bông đường đang bay lơ lửng gần trần nhà. Dobby thì núp trong một góc trên đầu tủ chén. Harry nghẹn ngào:

“Đừng! Xin... đừng giết tôi...”

“Harry Potter phải nói là ngài sẽ không trở lại trường nữa...”

“Dobby, làm ơn...”

“Ngài nói đi...”

“Tôi không thể...”

Dobby ném cho Harry một cái nhìn bi thảm.

“Vậy thì Dobby phải làm, vì chính lợi ích của Harry Potter, thưa ngài.”

Cái bánh rớt xuống sàn gây một tiếng vang đứng tim. Kem bắn tung tóe lên tường và cửa sổ khi đĩa bánh vỡ tan. Và vút một cái như roi quất, Dobby tan biến.

Có tiếng kêu la vang lên từ phòng ăn, và dượng Vernon xông vô nhà bếp

bắt gặp Harry đứng như trời trồng vì kinh hãi, từ đầu đến chân dính đầy bánh của dì Petunia.

Thoạt đầu, dượng Vernon có vẻ tìm cách khóa lấp mọi chuyện cho qua. (*“Chỉ là đứa cháu này nghịch lắm. Gặp người lạ là nó sợ, thành ra chúng tôi giữ nó trên lầu.”*) Ông xua vợ chồng Mason đang hoảng hồn trở lại phòng ăn, cam đoan với Harry là khi ông bà Mason về rồi, dượng sẽ lột da nó, lột không chừa một phân nào để sống, rồi đưa nó một cái giẻ lau. Dì Petunia phải đeo một tảng kem từ tủ đông lạnh ra, và Harry, vẫn còn run rẩy, bắt đầu kỳ cọ cái sàn nhà bếp.

Dượng Vernon lẽ ra cũng còn cơ may tiến hành vụ làm ăn với ông Mason, nếu không xuất hiện con cú phá bình.

Dì Petunia vừa mới đưa hộp kẹo the ra mời khách sau khi ăn xong bữa tối, thì một con cú xấu xí to cộc đột nhập qua cửa sổ phòng ăn, thả một lá thư xuống đầu bà Mason, rồi lại bay vút qua cửa sổ mà biến mất. Bà Mason thét lên một tiếng điếng hồn như tiếng hét của nữ thần báo tử và vừa bỏ chạy ra khỏi nhà vừa la hét về cái lũ điên. Ông Mason chỉ nán lại đủ thời gian để hỏi đây có phải là một trò đùa thú vị chẳng và bảo cho gia đình Dursley biết là bà vợ ông sợ chết khiếp những con chim, bất kể hình dạng và kích thước.

Khi dượng Vernon tiến về phía Harry, đôi mắt nhỏ của dượng lấp lánh tia nhìn hiểm ác. Harry đứng trong nhà bếp, nắm chặt cái giẻ lau để đứng cho vững. Dượng chìa ra bức thư mà con cú đã đem tới, giọng rít lên ác độc:

“Đọc đi! Đây... đọc đi!”

Harry cầm lấy bức thư. Đó không phải là thiệp chúc mừng sinh nhật.

Cậu Potter thân mến,

Chúng tôi vừa nhận được tin tình Báo là Bùa Bay vừa mới được sử dụng tại nơi cậu đang cư ngụ lúc chín giờ

mười hai phút tối hôm nay.

Như cậu biết, phù thủy vị thành niên không được phép làm phép thuật ở ngoài nhà trường, nếu cậu còn thực hiện phép thuật nào nữa thì sẽ bị đuổi khỏi trường (Đạo luật Giới hạn Hợp lý Phù thủy Thiếu niên, 1875, đoạn C).

Chúng tôi cũng yêu cầu cậu nhớ kỹ là Bất cứ hoạt động pháp thuật nào có nguy cơ khiến cho thành viên cộng đồng phi-phù thủy (Muggle) chú ý đều là vi phạm nghiêm trọng theo điều 13, khoản Bảo Mật của Hội nghị Quốc tế Ngăn chặn (Warlock).

Chúc cậu nghỉ hè vui!

Kính thư,

Mafalda Hopkirk

Văn phòng dùng sai pháp thuật

Bộ Pháp thuật.

Harry ngược mắt khỏi bức thư, uất nghẹn.

Một tia điên cuồng nhảy múa trong mắt dượng Vernon khi dượng nói:

“Mày đã không nói cho tao biết mày không được phép xài ma thuật ở ngoài trường. Mày quên nói hả... mày lú lẫn chắc...”

Dượng chồm lên Harry như một con chó săn khổng lồ, nhe hết cả răng ra.

“Được, tao báo cho mày biết, oắt con, tao sẽ nhốt mày lại... mày sẽ không bao giờ trở về cái trường đó nữa... không bao giờ... và nếu mày tìm cách xài ma thuật để tự thoát ra... thì họ sẽ đuổi mày!”

Và cười như một gã điên, dượng lôi Harry lên lầu.

Lời của dượng Vernon tệ không kém hành động của dượng. Sáng hôm

sau, dựng mướn người đóng các chấn song lên cửa sổ phòng của Harry. Dì thân dựng đục một cái lỗ mèo chui trên cửa ra vào phòng ngủ Harry, để đưa một ít đồ ăn vô phòng cho nó, mỗi ngày ba lần. Họ chỉ cho Harry ra khỏi phòng để làm vệ sinh vào buổi sáng và buổi tối. Còn ngoài ra, nó bị khóa nhốt trong phòng suốt ngày đêm.

Ba ngày sau, gia đình Dursley chẳng tỏ dấu hiệu gì sẽ giảm án, và Harry không nhìn thấy được có cách nào thoát ra khỏi tình trạng bị đát ấy. Nó nằm dài trên giường nhìn mặt trời lặn sau chấn song cửa sổ và xót xa tự hỏi chuyện gì sẽ xảy ra cho mình đây.

Nếu nó dùng pháp thuật để thoát ra thì ích lợi gì chứ, vì làm như vậy nó sẽ bị đuổi khỏi Hogwarts. Đã vậy cuộc sống ở nhà số 4 đường Privet Driver đã xuống tới mức tệ hơn bao giờ hết. Bây giờ, khi gia đình Dursley biết chắc là họ sẽ không còn bị đánh thức nửa đêm như những con dơi nữa, thì Harry cũng mất luôn vũ khí duy nhất của nó. Có thể Dobby cứu được Harry khỏi những chuyện khủng khiếp xảy ra ở Hogwarts, nhưng với những gì diễn ra nơi đây, thì Harry có lẽ chẳng nào rồi cũng chết đói.

Cái nắp đầy lỗ mèo chui kêu leng keng và bàn tay dì Petunia hiện ra, đẩy một chén canh đóng hộp vô phòng. Bụng Harry đang trống rỗng nên nó nhảy ngay ra khỏi giường và chụp lấy chén canh. Canh lạnh như đá, nhưng nó húp một hơi hết nửa chén. Rồi nó đi ngang căn phòng đến bên cái chuồng con Hedwig, nhón mấy miếng rau cải nhũn nước dưới đáy chén canh, bỏ vào cái máng ăn trống trơn của Hedwig. Con cú xù lông, ném cho Harry một cái nhìn chán ghét cực kỳ.

Harry cay đắng bảo:

“Mi chê không ăn thì cũng chẳng ích gì. Hai đứa mình chỉ có nhiều đồ thôi.”

Nó đặt lại cái chén cạnh cái lỗ mèo chui rồi lên giường nằm, cảm thấy

còn đói hơn cả lúc chưa ăn canh.

Giả sử nó vẫn còn sống thêm được bốn tuần lễ nữa... Nhưng lại không thể đến Hogwarts tựu trường thì sao? Không biết liệu trường có phái ai đi tìm hiểu xem vì sao nó không quay về trường nhập học không? Liệu người đó có đủ sức khiến ông bà Dursley cho nó đi học không?

Căn phòng tối dần. Một mỗi, bao tử cồn cào, đầu óc cứ lờn vờn những câu hỏi không trả lời được, Harry thiếp vào một giấc ngủ không yên.

Nó mơ thấy mình bị đem đi triển lãm tại một sở thú, trong một cái chuồng có treo một tấm bảng, ghi: PHÙ THỦY VỊ THÀNH NIÊN. Người ta trơ mắt ếch ngó nó nằm đằng sau những chấn song, nó nằm đó, trên cái giường rơm, đói rũ liệt. Nó nhìn thấy gương mặt của Dobby trong đám đông, nó gào lên kêu cứu, nhưng Dobby bảo: “Thưa ngài, Harry Potter có ở trong đó thì mới an toàn.”, xong biến mất. Rồi gia đình Dursley xuất hiện và Dudley nằm chắn song chuồng mà rung lắc, cười nhạo nó.

“Thôi đi!”

Harry lẩm bẩm khi tiếng kêu lách cách dội vô cái đầu đau nhức của nó.

“Để tôi yên... Im hết đi... tôi đang cố ngủ...”

Nó mở mắt ra. Ánh trăng đang rọi qua những chấn song. Và một người nào đó đang trợn mắt ngó nó qua những song cửa sổ: một người mũi dài, mặt đầy tàn nhang, có mái tóc đỏ rực.

Bên ngoài cửa sổ chính là Ron Weasley.



## TRANG TRẠI HANG SÓC

**H**arry gọi khẽ:  
“Ron!”

Nó bò tới cửa sổ, đẩy cửa kính lên để có thể nói chuyện qua mấy chấn song.

“Ron, làm sao bạn... Cái gì kia?”

Cái đó tạo một hiệu quả phi thường: Harry há hốc mồm mà nhìn. Ron đang chồm qua cửa sổ của một chiếc xe hơi màu lam đậm sừng sững *giữa* trời. Ngồi ở băng ghế trước của chiếc xe là Fred và George, hai anh sinh đôi của Ron, họ nhe răng cười với Harry. George hỏi:

“Khỏe không, Harry?”

Ron cũng hỏi:

“Có chuyện gì vậy? Tại sao bồ không trả lời thư của mình? Mình đã mời bồ đến nhà mình chơi cả chục lần, rồi tới hôm nay thì ba mình đi làm về nói bồ bị tổng thư cảnh cáo vì đã dùng pháp thuật trước mắt dân Muggle.”

“Không phải tôi làm... Nhưng mà làm sao ba bạn biết?”

“Ông làm việc ở bộ Pháp thuật mà. Bồ cũng biết tụi mình không được làm phép ở ngoài trường học...”

Harry ngó chăm chăm cái xe hơi, nói:

“Mấy bạn coi sang trọng vậy?”

“À, cái này không tính. Tụi này chỉ mượn thôi mà. Nó là xe của ba mình, *tụi này* đâu có phù phép gì nó. Nhưng mà Harry này, làm phép trước mặt những người Muggle mà mình sống chung...”

“Tôi đã nói với bạn là tôi không có làm... Nhưng mà bây giờ phải mất công giải thích lâu lắm... Hay là vậy, bạn có thể báo cho trường Hogwarts biết là ông bà Dursley đã nhốt tôi lại và không cho tôi trở về trường không? Rõ ràng là tôi không thể làm phép tự giải thoát mình, vì bộ Pháp thuật sẽ tưởng đó là vụ phù phép thứ hai mà tôi làm trong vòng ba ngày, thành ra...”

Ron bảo:

“Đừng nói lảm nhảm nữa Harry. Tụi này đến để đưa bồ về nhà tụi này đây.”

“Nhưng mà bạn cũng không thể niệm thần chú đưa tôi ra khỏi đây được mà!”

“Cần gì phải làm chuyện đó.”

Ron nói, hất đầu về phía hàng ghế trước, nhe răng cười:

“Bồ quên là mình đi cùng với ai hả?”

Fred quăng một đầu dây thừng cho Harry, bảo nó:

“Cột chặt vô chân song đi!”

Harry vừa cột dây thừng thật chặt vào một thanh gỗ vừa nói:

“Nếu ông bà Dursley mà thức giấc, chắc tôi chết quá.”

Fred rờ máy xe và bảo:

“Đừng sợ. Lùi lại nào.”

Harry lùi vào khoảng tối cạnh chuồng cú. Con Hedwig có vẻ như ý thức tầm quan trọng của sự việc này nên nằm im nín khe. Chiếc xe hụ lên mỗi lúc một to. Rồi thành linh, Fred lái xe phóng thẳng vào không trung, và với một



tiếng rắc mạnh, những thanh chắn bị giật bung ra khỏi khung cửa sổ. Harry chạy lại cửa sổ ngó theo mấy thanh gỗ đang đung đưa cách mặt đất cả thước. Ron vừa vội vã kéo chúng lên xe, vừa thở hổn hển. Harry hồi hộp lắng nghe, nhưng không có tiếng động nào trong phòng ngủ của ông bà Dursley cả.

Khi Ron đã chất xong mấy thanh gỗ lên sau xe, Fred lui xe lại sát bên cửa sổ phòng ngủ Harry. Ron nói:

“Nhảy vô xe!”

“Nhưng còn đồ Hogwarts của tôi - cây đũa phép, cây chổi thần...”

“Chúng ở đâu?”

“Bị khóa trong phòng xếp dưới gầm cầu thang, mà tôi thì không thể ra khỏi phòng này.”

Từ ghế ngồi ở băng trước bên cạnh Fred, George nói:

“Chuyện nhỏ. Harry, tránh ra!”

George và Fred nhẹ nhàng lanh lẹ như mèo, trèo qua cửa sổ vô phòng Harry. Harry nghĩ, mình phải chào thua thôi, khi nhìn George lấy trong túi ra một cái kẹp tóc thông thường và bắt đầu xĩa cái lỗ khóa.

Fred nói:

“Nhiều phù thủy vẫn nói là mấy cái mảnh vụn của dân Muggle chỉ tổ mất thì giờ, nhưng tụi này cho là mấy kỹ năng đó cũng đáng học lắm chứ, cho dù nó có chậm một tý.”

Một tiếng tách nhỏ vang lên và cánh cửa bật mở. George nói khẽ:

“Đó... tụi anh đi lấy rương hòm cho em, còn em thì gom góp những thứ em cần trong phòng đưa ra cho Ron đi! “

Harry cũng thì thầm nói với theo hai anh em Weasley khi họ biến xuống cầu thang tối thui:

“Coi chừng bậc thang cuối, nó kêu cọt kẹt đó.”

Harry xẹt ngang xẹt dọc căn phòng, gói ghém đồ đạc của nó và chuyển

qua cửa sổ cho Ron. Rồi nó chạy lại phụ Fred và George khiêng cái rương lên cầu thang. Bỗng Harry nghe tiếng dượng Vernon ho.

Nhưng cuối cùng, chúng cũng khiêng được cái rương lên hết cầu thang, đứa nào cũng thở hổn hển. Rồi chúng hè nhau khiêng cái rương qua cửa sổ phòng ngủ của Harry. Fred trèo trở vô chiếc xe để phụ Ron kéo cái rương vô xe, còn George và Harry thì ra sức đẩy nó từ bên trong phòng ngủ. Từng phân từng phân một, cái rương nhích qua cửa sổ. Dượng Vernon lại ho.

Fred thở gấp bảo:

“Ráng thêm chút nữa. Đẩy mạnh một cái nữa...”

Harry và George cùng kê vai đẩy chiếc rương, làm cho nó trượt qua cửa sổ vào trong xe. George nói nhỏ:

“Xong rồi! Đi thôi!”

Nhưng Harry vừa trèo lên ngưỡng cửa sổ thì đột ngột vang lên một tiếng rúc to đằng sau lưng nó. Và liền theo đó là giọng như sấm rền của dượng Vernon:

“LẠI CON CÚ CHẾT TIỆT!”

“Chết! Tôi quên bég mất con Hedwig!”

Harry vừa nhảy trở vô phòng thì đèn hành lang bật sáng. Nó chụp cái lông nhốt Hedwig, vọt ra cửa sổ, chui ra ngoài cho Ron. Vừa đúng lúc nó đang trèo lên nóc của cái tủ để leo qua cửa sổ, thì dượng Vernon giọng ầm ầm trên cánh cửa cái không khóa khiến cánh cửa bật tung ra.

Trong nửa giây, dượng Vernon đứng như trời trồng ở ngưỡng cửa; rồi dượng thốt lên một tiếng rống, nghe như tiếng trâu điên, và nhào vô Harry, túm lấy cổ chân nó.

Ron, Fred và George vội nắm chặt tay Harry và gồng hết sức mình mà kéo.

Dượng Vernon rống:

“Petunia! Nó đang chạy trốn! NÓ ĐANG CHẠY TRỐN!”

Nhưng mấy anh em nhà Weasley hè nhau kéo một cái mạnh đến nỗi chân Harry trật ra khỏi bàn tay nắm của dượng Vernon - Harry đã vào được trong xe. Nó đóng mạnh cửa xe...

Ron kêu:

“Anh Fred, bỏ chân xuống!”

Thế là chiếc xe phóng vút về phía mặt trăng.

Harry không thể nào tin được - nó đã tự do. Nó kéo kính cửa sổ xe xuống, làn gió đêm lùa qua mái tóc, và nó ngoái nhìn những mái nhà trên đường Privet Drive đang nhỏ lại. Dượng Vernon, dì Petunia và Dudley xúm xít đứng bên cửa sổ phòng ngủ của nó, sửng sốt đến lặng câm.

Harry hét to:

“Hẹn gặp lại vào mùa hè tới!”

Anh em nhà Weasley phá lên cười ngất và Harry ngồi ngay ngắn lại trên ghế, cười toét miệng đến mang tai.

Nó nói với Ron:

“Thả Hedwig ra đi, nó có thể bay theo chúng ta mà. Lâu lắm rồi nó chẳng có dịp nào để vỗ cánh.”

George đưa cái kẹp tóc cho Ron mở cửa chuồng, và chỉ một lát sau, Hedwig hớn hở bay vèo ra cửa sổ xe để lướt theo bọn trẻ như một bóng ma.

Ron sốt ruột hỏi:

“Sao? Đầu đuôi câu chuyện ra sao hả, Harry?”

Harry kể cho anh em nhà Weasley nghe chuyện Dobby, lời cảnh cáo mà con gia tinh ấy đưa ra cho Harry và vụ um sùm về cái bánh kem. Khi nó kể xong, mọi người im lặng một hồi lâu trong nỗi kinh hoàng.

Cuối cùng Fred nói:

“Đáng ngờ lắm.”

George đồng ý:

“Nhứt định là trò láu cá đây! Vậy là rút cuộc đến tên của kẻ âm mưu làm những chuyện đó nó cũng không nói được à?”

Harry nói:

“Em nghĩ nó không thể nói được. Em kể với anh rồi, cứ mỗi lần nó sắp sửa tiết lộ điều gì đó là nó lại giộng đầu vô tường.”

Harry thấy Fred và George nhìn nhau. Nó hỏi:

“Bộ anh cho là nó lừa dối em hả?”

Fred nói:

“Được rồi, tóm lại như vậy - những con gia tinh tự chúng nó cũng có phép thuật, nhưng chúng không thể xài yêu thuật mà không được chủ cho phép. Anh đoán là có ai đó đã phái lão Dobby tới để cản trở việc em trở về trường Hogwarts. Chắc là trò đùa của ai đó. Em thử nghĩ xem ở trường có kẻ nào không ưa em không?”

“Có.”

Lập tức cả Harry và Ron cùng thốt lên. Harry giải thích:

“Draco Malfoy. Nó ghét em lắm.”

George quay đầu lại:

“Draco Malfoy? Con của Lucius Malfoy à?”

Harry đáp:

“Chắc vậy, cái họ đó không phổ biến lắm thì phải? Mà sao?”

George nói:

“Anh có nghe ba nói về ông ta. Ông là người ủng hộ có thớ của *Kẻ-mà-ai-cũng-biết-là-ai-đấy*. ”

Fred ngoảnh lại nhìn Harry và nói thêm:

“Và khi *Kẻ-mà-ai-cũng-biết-là-ai-đấy* biến đi, Lucius Malfoy bèn hồi chánh, nói là mình không chủ tâm theo kẻ ấy. Thúi hoắc... Ba cho là ông nằm

trong vòng thân cận của *Kẻ-mà-ai-cũng-biết-là-ai-đấy*.”

Trước đây Harry đã từng nghe đồn về gia đình Malfoy, nên những điều ấy không làm nó ngạc nhiên lắm. So với Malfoy thì Dudley đâm ra còn là một đứa trẻ tử tế, nhạy cảm, biết suy nghĩ. Harry nói:

“Không biết Malfoy có nuôi con gia tinh nào không?”

Fred nói:

“Bất cứ ai sở hữu gia tinh cũng thuộc gia đình phù thủy danh giá lâu đời, giàu có.”

George bổ sung:

“Ừ, má luôn ước ao có một gia tinh để nó ủi quần áo cho chúng ta. Nhưng tất cả những gì nhà mình có chỉ là một con ma xó già lụ khụ đầy chí trên gác xép và cả đồng ma lùm ma bụi trốn khắp khu vườn. Những con gia tinh chỉ có trong những thái ấp cổ, lâu đài, hay những nơi đại loại như thế; em không mong tìm được một gia tinh nào ở nhà anh đâu...”

Harry im lặng. Căn cứ vào sự kiện là Malfoy luôn luôn có cái thượng hạng của mọi thứ, thì gia đình nó hẳn là giàu nứt đổ đổ vách; Harry có thể hình dung cảnh Malfoy khệnh khạng đi quanh một dinh thự trong thái ấp rộng lớn, sai một tên đầy tớ trong nhà đi ngăn cản Harry trở lại học ở trường Hogwarts. Điều đó nghe hết sức phù hợp với những thứ mà Malfoy khoái làm. Chẳng lẽ Harry đã ngu ngốc đến mức thật thà tin gã Dobby?

Ron nói:

“Dù sao tụi này cũng rất hài lòng là đã đi đón bồ kịp. Mình thiệt tình hết sức lo lắng khi không nhận được hồi âm nào của bồ. Ban đầu mình tưởng đó là lỗi của Errol...”

“Errol là ai?”

“Con cú của tụi này. Nó cổ lỗ sĩ rồi. Đây không phải là lần đầu tiên nó đưa thư không tới nơi. Thành ra mình thử mượn Hermes...”

“Ai?”

Fred đáp từ trên băng ghế trước:

“Con cú mà ba má mua cho anh Percy khi anh được làm huynh trưởng đó!”

Ron than:

“Nhưng anh Percy chẳng chịu cho mượn. Anh nói anh đang cần nó.”

George trầm ngâm:

“Anh Percy cư xử rất quái dị suốt cả mùa hè này. Anh gọi đi rất nhiều thư rồi anh đóng cửa ở miết trong phòng... Nghĩa là, anh dành hơi nhiều thì giờ để đánh bóng cái huy hiệu huynh trưởng.... Fred, anh lái hơi xa về phía tây rồi đó!”

George chỉ cái la bàn trên bảng đồng hồ. Fred xoay bánh lái. Harry hỏi:

“Vậy ba anh có biết anh lấy chiếc xe đi không?”

“Ờ... không.”

Ron nói:

“Tối nay ba bận làm việc. Hy vọng tụi mình có thể trở về nhà để xe an toàn mà không bị má phát hiện là tụi mình đã cỡi nó bay.”

“Nhân tiện cho mình hỏi, ba của bạn làm gì ở bộ Pháp thuật vậy?”

“Ba làm việc trong cái sở chán nhất là SỞ DÙNG SAI CHẾ TÁC CỦA MUGGLE.”

“Sở gì?”

“Là cái sở chuyên lo về các thứ của dân Muggle chế tạo mà bị đem phù phép, phòng khi những thứ đó lọt vô nhà hay chợ của một Muggle nào đó. Thí dụ như năm ngoái, có một phù thủy già chết, bộ đồ trà của bà đem bán cho một tiệm đồ cổ. Thế rồi có một bà Muggle mua về nhà và pha trà mời bè bạn. Thiệt là một cơn ác mộng... Kỳ đó ba phải ở lại làm thêm giờ hết mấy tuần.”

“Bộ xảy ra chuyện gì à?”

“Cái bình trà dở hơi xịt nước trà nóng khắp nơi, làm cho một ông phải vô bệnh viện với cái đồ gấp đường kẹp dính vô mũi. Ba phát điên lên được - lúc đó trong sở chỉ có ba với một bác phù thủy già tên là Perkins - thế là hai người phải ế mồi *Nhớ* với làm mấy việc đại loại như vậy để giải quyết công việc...”

“Nhưng mà ba của bồ... Chiếc xe này...”

Fred cười:

“Ừ, ba mê mọi thứ liên quan đến dân Muggle. Cái nhà kho của tụi này chứa đầy nhóc đồ Muggle. Ông tháo chúng ra, phù phép chúng, rồi ráp chúng lại. Nếu mà sở của ông khám xét nhà *tụi này* thì chắc ông phải bắt giam chính ông. Chuyện này làm má giận điên lên.”

George dòm xuống qua tấm kính chắn gió, nói:

“Con đường chính kìa. Mười phút nữa tụi mình tới nơi... Vừa hay, trời bắt đầu sáng...”

Một luồng sáng hồng nhạt rặng lên ở chân trời phía đông.

Fred hạ chiếc xe thấp xuống, Harry đã có thể nhìn thấy những thửa ruộng và những chòm cây. George nói:

“Mình còn cách làng không bao xa nữa. Đường Ottery ở Catchpole.”

Chiếc xe bay thấp xuống hơn và thấp xuống nữa. Cái rìa của mặt trời đỏ rực bây giờ đã tỏa chiếu rạng rỡ qua hàng cây.

Fred nói:

“Chạm đất!”

Với một cái nảy nhẹ, họ chạm mặt đất an toàn. Họ phải đáp xuống cạnh một nhà để xe xập xệ trong một cái sân nhỏ. Và lần đầu tiên, Harry nhìn thấy ngôi nhà của Ron.

Trông có vẻ như ngày xưa nó từng là một cái chuồng heo bằng đá rất lớn,



nhưng sau được thêm vô chỗ này một phòng, chỗ kia một gian, cho đến khi thành nhiều tầng và xiêu xẹo như thế phải được chống đỡ bằng phép thuật (mà, Harry tự nhủ, “dám thế lắm!”). Trên mái ngói đỏ nhô lên bốn hay năm cái ống khói. Một cái bảng cắm lệch trên mặt đất gần cổng ghi chữ: HANG SÓC. Ngõn ngang trước cửa cái là những chiếc giày ống cao su và một cái vạc rất ư cũ kỹ. Trong sân có nhiều con gà nâu mập mạp đang bươi mồi.

Ron nói:

“VẬY ĐÓ! KHÔNG CÓ CHI NHIỀU.”

Harry nghĩ đến ngôi nhà ở Privet Drive, vui vẻ nói:

“*Tuyệt lắm!*”

Cả bọn ra khỏi xe. Fred nói:

“Bây giờ tụi mình lên lầu, hết sức êm nhé, và chờ cho tới khi má gọi xuống ăn sáng. Lúc đó, Ron, em mới phóng xuống cầu thang, ‘*Má, coi ai đã tới đêm qua nè?*’ Má sẽ hết sức vui mừng gặp lại Harry và không ai hơi đâu bận tâm chuyện chúng mình lái chiếc xe bay.”

Ron nói:

“ĐÚNG. ĐI theo mình, Harry. Mình ngủ ở... ở gác thượng...”

Nhưng mặt Ron chợt đổi màu xanh tái lét, mắt nó trợn trừng ngó căn nhà. Ba đứa kia xúm lại quanh nó.

Bà Weasley đang băng ngang qua sân, bước chân của bà làm gà què chạy tứ tán, và đối với một phụ nữ thấp người, tròn trĩnh, có gương mặt hiền hậu, thì việc bà trông hết sức giống một con cọp nhe răng nhọn lúc này thật đáng đặc biệt chú ý.

Fred kêu:

“*Á!*”

George nói:

“*Thôi rồi.*”

Bà Weasley dừng lại trước mặt bọn trẻ, hai tay bà chống lên hông, ngó chăm chăm vào hết gương mặt tội lỗi này đến gương mặt tội lỗi khác. Bà đeo một cái tạp dề hoa và một cây đũa phép thò ra ở miệng túi tạp dề.

Bà nói:

“Thì ra!..”

“Chào má!”

George đáp bằng cái giọng mà rõ ràng nó tin là giọng của vui mừng thắng lợi.

Bà Weasley nói bằng giọng thì thầm chết người:

“Các con có biết là má lo lắng như thế nào không?”

“Tụi con xin lỗi má, nhưng mà má thấy đó, tụi con phải...”

Cả ba đứa con trai nhà Weasley đều cao hơn mẹ, nhưng chúng đều rụt đầu rụt cổ lại khi cơn giận của bà Weasley bùng nổ:

*“Giường trống trơn! Chẳng có lấy một lời nhắn! Dám lấy xe hơi đi... Nhớ đâu xảy ra tai nạn... Má lo phát điên lên... Các con có biết nghĩ tới má không?... Không, chưa bao giờ trong đời má... Cứ chờ ba chúng bay về... Máy anh tụi bay, cả Bill, cả Charlie, cả Percy, không bao giờ làm khổ má như vậy.”*

Fred lầm bầm:

“Lại huynh trưởng Percy!”

Bà Weasley hét lên, chọc một ngón tay vào ngực Fred:

“CON MÀ HỌC ĐƯỢC MỘT GÓC CỦA PERCY LÀ PHƯỚC ĐỨC RỒI BIẾT CHƯA! Con có biết là có thể đã bị tai nạn rồi không? Có thể đã bị nhìn thấy rồi không? Có thể làm cho ba con *mất việc* không?”

Thời gian trôi qua nặng nề. Bà Weasley rầy la lũ con khản giọng rồi mới quay qua Harry, lúc này nó đã đứng lùi lại phía sau. Bà nói:

“Bác rất vui mừng được gặp con, Harry yêu dấu, con vô nhà và ăn sáng

nhé!”

Bà quay lưng bước vô nhà và Harry, lo lắng liếc nhìn Ron, thấy nó gật đầu, mới dám đi theo bà Weasley.

Nhà bếp nhỏ và hơi chật chội. Ở giữa phòng có một cái bàn bằng gỗ đã nhẵn bóng với mấy cái ghế chung quanh. Harry ngồi xuống mép một cái ghế và nhìn chung quanh. Hồi nào giờ nó chưa từng ở trong một ngôi nhà phù thủy.

Cái đồng hồ trên tường đối diện chỉ có một kim và không có số gì cả. Viên quanh mặt đồng hồ là những dòng chữ: *Giờ pha trà, giờ cho gà ăn, và Trễ giờ rồi!* Sách vở chồng chất ba lớp trên mặt lò sưởi, những cuốn sách có tựa như: *“Ếm Bùa Phô Mai của Chính Mình”*, *“Sự Quyến Rũ của Nghệ Thuật Nướng Bánh”*, và *“Những Bữa Tiệc Săn Sàng Trong Một Phút - Đó Là Phép Mầu”*! Và nếu lỡ tai Harry không lừa nó thì cái máy phát thanh gần chậu rửa chén vừa thông báo chương trình tiếp theo là: *“Giờ Mê Hồn, với nữ ca sĩ phù thủy nổi tiếng: Celestina Warbeck.”*

Bà Weasley đang tắt bếp, nấu bữa ăn sáng mà không được chuyên chú lắm, vừa ném những cái nhìn giận dữ vô mấy đứa con trai, vừa ném những khúc xúc xích vô chảo, thỉnh thoảng bà lại lầm bầm những câu như: *“Không biết tội mày nghĩ cái gì?”* và *“Không bao giờ tin nổi...”*

Trút vô đĩa của Harry tám hay chín khúc xúc xích, bà trấn an Harry:

*“Bác không rầy con đâu, cưng. Bác trai và bác cũng luôn lo lắng cho con. Mới tối hôm qua hai bác vừa nói chuyện, hai bác tính đích thân đi đón con nếu đến thứ sáu mà con không viết thư trả lời Ron. Nhưng quả thực, (lúc này bà bỏ thêm vô đĩa nó ba cái trứng chiên) bay trên một cái xe bất hợp pháp ngang qua một nửa đất nước - thì bất cứ ai cũng có thể nhìn thấy các con...”*

Bà phẩy cây đũa phép một cách lơ là vào đồng đĩa trong chậu, đám đĩa này bèn tự rửa lấy chúng, va nhẹ vào nhau kêu lách cách.

Fred nói:

“Trời có mây, má à.”

Bà Weasley nạt:

“Đang ăn thì ngậm miệng lại.”

George bảo:

“Má biết không, họ bỏ đói Harry...”

“Cả mày nữa!”

Bà Weasley lại nạt, nhưng giọng có dịu đi ít nhiều và bà bắt đầu cắt bánh mì rồi quét bơ cho Harry.

Vào lúc đó trung tâm chú ý chuyển sang một nhân vật tóc đỏ bé bỏng trong chiếc áo ngủ dài; cô bé xuất hiện ở cửa nhà bếp, kêu lên một tiếng nho nhỏ rồi lại chạy trở ra.

Ron nói nhỏ với Harry:

“Ginny đó, em gái mình. Suốt mùa hè nó chỉ nhắc đến bồ.”

“Ừ, con nhỏ đang muốn xin chữ ký của em đó, Harry.”

Fred vừa nói vừa nhe răng cười, nhưng bắt gặp ánh mắt của mẹ, nó bèn cụp mắt cúi mặt xuống cái đĩa của mình, không nói thêm lời nào nữa. Và cũng không có lời nào nữa được nói thêm cho đến khi bốn cái đĩa sạch bách, trong một thời gian ngắn đáng ngạc nhiên.

Cuối cùng Fred đặt dao nĩa xuống và ngáp:

“Chèn ơi! Mệt quá mạng. Con đi ngủ đây và...”

Bà Weasley nói ngay:

“Con không được đi ngủ! Chuyện con thức suốt đêm là lỗi của con. Con phải ra vườn dọn dẹp ma lùm ma bụi cho má; chúng đầy nhóc lên ngoài đấy.”

“Ôi, má...”

Bà quay sang Ron và George:

“Hai đứa con cũng vậy.”

Nhưng với Harry, bà nói:

“Con có thể đi ngủ, Harry, đâu phải con biểu tụi nó chở con bay trên chiếc xe thổ tả đó đâu!”

Nhưng Harry cảm thấy hết sức tỉnh táo nên nói ngay:

“Thưa bác, cho con giúp Ron. Con chưa từng thấy dọn dẹp ma lùm ma bụi ra sao...”

Bà Weasley nói:

“Con ngoan lắm, cưng à, nhưng mà đó là một công việc tẻ ngắt. Để coi, Lockhart nói gì về đề tài này...”

Và từ trong cái đồng trên mặt lò sưởi, bà kéo ra một cuốn sách dày. George rên rỉ:

“Má ơi, con biết cách dọn dẹp ma lùm trong vườn mà...”

Harry ngó cái bìa quyển sách trong tay bà Weasley. Hàng chữ vàng được viết bay bướm trên bìa sách là: “*Hướng Dẫn Xử Lý Bọn Phá Hại Vườn của Gilderoy Lockhart*”. Bìa trước có một tấm hình to tướng của một phù thủy rất đẹp trai với mái tóc vàng dọn sóng và đôi mắt sáng xanh lơ. Như thông thường trong thế giới phù thủy, người trong những tấm hình cử động được; ông phù thủy, mà Harry đoán là tác giả Gilderoy Lockhart, cứ nháy mắt một cách trơ trẽn với mọi người. Bà Weasley tươi cười với ông ta. Bà nói:

“Ôi, ông ấy thật tuyệt vời. Ông biết xử lý bọn phá hại vườn của ông, đây là một cuốn sách tuyệt vời...”

Fred thì thầm nhưng nghe rất rõ:

“Má mê ông!”

Hai má bà Weasley ửng hồng, bà nói:

“Fred, con đừng có khôì hài tằm bậy. Thôi được, nếu con tưởng mình biết rành hơn Lockhart, thì cứ đi mà tự làm lấy; và nếu má đi kiểm tra mà còn thấy một con ma lùm nào trong vườn thì liệu hồn đó.”

Anh em nhà Weasley lê bước ra ngoài, vừa ngáp vừa càu nhàu, Harry lẻo đẻo theo sau. Vườn rộng, và trong mắt Harry, đây mới đúng là một khu vườn. Gia đình Dursley chắc chắn là không thích kiểu này: đầy cỏ dại, cỏ đây không cắt xén, đây những cây uốn éo dọc các bức tường - những cây mà Harry chưa từng thấy ai trồng trong vườn hoa bao giờ, và có cả một cái ao xanh rì đầy nhái.

Khi băng qua bãi cỏ, Harry nói với Ron:

“Bạn biết không, dân Muggle cũng có ma lùm trong vườn.”

Ron cúi gập người xuống, đút đầu vào một bụi hoa mẫu đơn, nói:

“Ừ, mình cũng có thấy mấy thứ mà họ gọi là ma lùm rồi, trông giống ông già Noel mập lùn nho nhỏ vác cái cần câu...”

Có tiếng giấy giũa dữ dội, bụi hoa mẫu đơn rung mình, và Ron đứng thẳng lên. Nó cười khi:

“Đây là một con ma lùm.”

Con ma lùm kêu la:

“Thả ta ra! Thả ta ra!”

Chắc chắn con ma này không giống ông già Noel chút nào hết. Nó nhỏ nhưng trông dẻo dai, có một cái đầu hói lắc lư y hệt một củ khoai tây. Ron nắm nó trong bàn tay và giang thẳng cánh tay ra vì nó cứ ra sức vùng vẫy, mấy cái chân đầy gai đá lung tung. Ron túm mắt cá chân của nó, chúc ngược nó xuống, rồi nói:

“Bồ phải làm như vậy.”

Ron giơ con ma lùm lên cao quá đầu (con ma vẫn la hét: “*Thả ta ra!*”) và bắt đầu quay nó như cao bồi quay thòng lọng để quăng bắt bò rừng. Nhận thấy vẻ mặt sững sốt của Harry, Ron nói thêm:

“Mình không làm nó bị thương đâu. Chỉ cần làm cho nó thật chóng mặt để không kiếm ra đường về lại động ma lùm thôi.”

Ron buông chân con ma lùm ra, con ma ngay lập tức bay vút lên không trung khoảng sáu bảy thước, rồi rớt một cái bịch xuống cánh đồng bên kia hàng giậu.

Fred nói:

“Tội không! Anh cá là con ma lùm của anh vắng xa hơn gốc cây đó.”

Harry nhanh chóng hiểu là không nên quá thương xót những con ma lùm. Khi nó quyết định thả con ma lùm đầu tiên nó bắt được sang bên kia hàng giậu, thì con ma lùm, cảm nhận được sự mềm lòng của nó, đã cắn phập những cái răng sắc như dao lam của nó vào ngón tay Harry. Vất vả lắm nó mới hảy được con ma lùm ra, và khi đó thì..

“Chà, Harry... con đó vắng xa phải đến mười mấy thước...”

Chẳng mấy chốc, bầu trời dày nghịt những con ma lùm bị quăng vun vút.

George năm một lúc năm sáu con ma bụi, nói:

“Coi, tụi nó cũng không thông minh cho lắm. Vừa nghe có cuộc dọn dẹp ma lùm ma bụi trong vườn là chúng hè nhau thò đầu lên coi. Còn mình thì lại cứ đinh ninh chúng đã học khôn ra được mà trốn cho kỹ.”

Chỉ một lát sau, bầy ma lùm ma bụi ở ngoài đồng bắt đầu bỏ đi thành hàng dài rời rạc, đôi vai nhỏ của chúng gù lên.

Khi nhìn theo chúng biến mất sau hàng giậu bên kia cánh đồng, Ron nói:

“Tụi nó sẽ trở lại. Tụi nó khoái ở đây lắm... Ba quá nường tay với chúng; ba nói tụi nó tức cười...”

Đúng lúc đó, cửa cái đóng sầm. George kêu lên:

“Ba về! Ba đã về!”

Chúng vội vã chạy qua sân trở vô nhà.

Ông Weasley đang ngồi thụp trong cái ghế ở nhà bếp, cặp kính đã gờ ra và hai mắt ông nhắm nghiền. Ông là một người đàn ông gầy, sắp hói đầu, nhưng mớ tóc còn lại ít ỏi cũng đỏ hoe như tóc bất cứ đứa con nào của ông.

Ông mặc áo chùng phù thủy màu xanh lá, tấm áo đầy bụi đường.

Ông lẩm bẩm:

“Thiệt là một đêm khủng khiếp!”

Ông cầm ấm trà lên khi mọi người bắt đầu ngồi xuống quây quần chung quanh.

“Chín cuộc khám xét. Chín cuộc! Lão Mundungus Fletcher lại còn thử ếm bùa cho ba khi ba vừa quay lưng đi...”

Ông Weasley hớp một ngụm trà lớn và thở dài.

Fred hớn hờ hỏi:

“Tìm được gì không ba?”

“Ba chỉ tịch thu được có vài cái chìa khóa co rút và một cái ấm ứa cần.”

Ông ngáp:

“Có vài vụ khá bê bối, nhưng không ở trong sở của ba. Có mấy vụ truy tìm quá quắt, Mortlake phải đi điều tra. May phước chuyện đó là của bên Ủy ban Bùa chú Thử nghiệm...”

George hỏi:

“Ai mất công làm mấy cái chìa khóa co rút để làm gì vậy ba?”

Ông Weasley thở dài:

“Chẳng qua hám lừa dân Muggle. Bán cho họ một cái chìa khóa mà nó cứ co rút lại cho đến khi không còn gì nữa, để tới khi họ cần đến thì tìm không ra... Dĩ nhiên, khó mà buộc tội được ai, vì không có dân Muggle nào lại nghĩ rằng chìa khóa của họ co rút lại được - họ cứ khẳng định là họ đánh mất khóa thôi. Quỷ ma độ họ, họ cứ nhất quyết không chịu tin vào ma thuật đi, trong khi ma thuật cứ xảy ra nhan nhản trước mắt... Nhưng có mấy thứ mà nhiều người trong chúng ta đem đi ếm bùa, các con không tin nổi đâu...”

“NHƯ XE HƠI CHẲNG HẠN?”

Bà Weasley xuất hiện, tay cầm một cây gậy dài như một thanh kiếm. Mắt



ông Weasley mở bừng ra. Ông trợn mắt nhìn vợ với vẻ tội lỗi:

“X... xe hả, em yêu?”

“Ừ, xe, anh Arthur.”

Bà Weasley đáp, mắt bà sáng quắc:

“Thử tưởng tượng một phù thủy mua một chiếc xe hơi cũ kỹ rỉ sét, xong nói với vợ là ông chỉ muốn tháo nó ra xem nó hoạt động như thế nào, trong khi thực ra ông ấy ẽm bùa cho nó *bay*.”

Ông Weasley chớp chớp mắt.

“Chà, em yêu, anh nghĩ em sẽ nhận thấy rằng ông ta làm chuyện đó hoàn toàn hợp pháp. Ngay cả nếu như... ờ... nếu ông ta được nói thật với vợ thì ông có thể đã làm tốt hơn... Em sẽ thấy trong luật có chỗ sơ hở... Nếu ông ta không có ý *định* lái chiếc xe bay, thì việc trong nhà có một chiếc xe *biết bay* cũng không...”

Bà Weasley la lên:

“Anh Arthur, khi anh viết cái luật đó, chắc anh đã chủ tâm chừa ra kẽ hở phải không? Có vậy anh mới có thể thực hiện được chuyện chấp vá ba mớ rác rưởi Muggle trong nhà kho của anh. Và xin thông báo cho anh hay, Harry đã đến đây, hồi sáng này, trên chính chiếc xe mà anh không có ý định bay ấy!”

Ông Weasley ngơ ngác:

“Harry? Harry nào?”

Ông nhìn quanh, thấy Harry, và nhảy dựng lên.

“Quý thần ơi! Là Harry Potter hả? Rất mừng được gặp con. Ron đã kể cho gia đình bác nghe rất nhiều về...”

Bà Weasley vẫn tiếp tục hét:

“Mấy đứa con trai anh lái chiếc xe bay ấy đến nhà Harry rồi trở về tối hôm qua đó! Anh nói sao về chuyện đó chứ hả?”

Ông Weasley háo hức:

“Thực hả? Nó bay tốt không? Ba... ba muốn nói...”

Ông lấp bắp khi mắt bà Weasley phát ra những tia sáng giận dữ.

“Rằng... rằng làm vậy là rất bậy, các con à... đúng là bậy quá...”

Trong khi bà Weasley giận càn hông, Ron thì thầm với Harry:

“Cứ để hai ông bà giải quyết chuyện đó. Đi, mình chỉ cho bồ coi phòng ngủ của mình.”

Hai đứa chuồn ra khỏi nhà bếp, đi xuống một hành lang hẹp, tới một cái cầu thang chông chênh. Cái cầu thang ngoằn ngoèo chạy khắp căn nhà. Trên tầng thứ ba, một cánh cửa hé mở. Harry bắt gặp một đôi mắt nâu sáng đang chăm chú nhìn nó, lập tức cánh cửa đóng sập lại.

Ron nói:

“Ginny đó. Bồ không biết thôi, con nhỏ mà mắc cỡ như vậy thì kỳ lạ hết sức. Thông thường có khi nào nó chịu im miệng đâu.”

Hai đứa trèo lên thêm hai tầng nữa, rồi đến một cánh cửa tróc sơn có dính một tấm bảng nhỏ ghi *PHÒNG CỬA RON*.

Harry bước vào, đầu nó gần đụng cái trần nhà nghiêng nghiêng. Nó chớp mắt. Giống như đi vô một lò luyện kim: hầu như mọi thứ trong phòng Ron đều bị màu cam lấn át dữ dội: khăn trải giường màu cam, tường màu cam, ngay cả cái trần nhà cũng màu cam. Rồi Harry nhận thấy Ron đã phủ kín gần hết từng phân giấy dán tường te tua bằng toàn những tấm áp phích của một nhóm bảy phù thủy nam và nữ, tất cả đều mặc áo chùng màu cam, cầm cán chổi, hăng hái vẩy tay.

Harry hỏi:

“Đội Quidditch yêu thích của bạn hả?”

Ron đáp, tay chỉ tấm khăn trải giường màu cam có trang trí hai chữ C vĩ đại màu đen và một trái đạn đại bác đang phóng nhanh:

“Đội Chudley Cannons. Đứng hàng thứ chín trong liên đoàn.”

Những quyển sách thần chú của Ron bị thả bừa bãi vô góc phòng, kể bên đồng truyện tranh có vẻ đều có chung một tựa là *Những Cuộc Phiêu Lưu của Martin Miggs, Gã Muggle Điên*. Cây đuă phép của Ron gác trên miệng một cái bồn cá đầy nòng nọc đặt trên bệ cửa sổ, kế bên con chuột xám mập ú của nó, con Scabbers, con này đang ngủ thiếp đi trong một mảng nắng ấm.

Harry bước qua cái túi đựng bộ bài Tự Xáo ở trên sàn nhà và nhìn ra cái cửa sổ tí hon.

Nó có thể thấy ở cánh đồng xa xa phía dưới kia, một băng ma lùm đang lén lút chui qua hàng giậu nhà Weasley, từng con một. Rồi nó quay lại nhìn Ron, thằng bạn đang nhìn nó hơi căng thẳng, như đang chờ nghe ý kiến.

Ron nói nhanh:

“Nó hơi nhỏ. Không bằng căn phòng của bồ ở gia đình Muggle. Đã vậy mình lại ở ngay dưới chỗ của con ma xó trên rầm thượng; nó cứ nện mấy ống nước và rên rĩ hoài...”

Nhưng Harry toét miệng cười nói:

“Đây là ngôi nhà đẹp nhất mà mình từng ở đấy!”

Hai tai của Ron ửng hồng.



## PHÚ QUÝ VÀ CƠ HÀN

Cuộc sống ở trang trại Hang Sóc khác xa một trời một vực cuộc sống ở Privet Drive. Gia đình Dursley thích mọi thứ ngăn nắp và trật tự; còn cái nhà của gia đình Weasley thì nổ tung với đủ thứ chuyện lạ và chuyện bất ngờ.

Harry đã giật thót mình khi lần đầu tiên nhìn vào tấm gương đặt trên mặt lò sưởi trong nhà bếp. Cái gương quát nó:

“Bỏ áo vô thùng, đồ bê bối!”

Con ma xó trên rầm thượng thì tru lên hoặc quăng ống nước xuống bất cứ khi nào nó cảm thấy đời tẻ nhạt quá. Còn những vụ nổ nho nhỏ trong phòng ngủ của George và Fred thì được coi là hoàn toàn bình thường. Tuy vậy, điều mà Harry nhận thấy bất thường nhất trong cuộc sống ở nhà Ron không phải là cái gương biết nói hay con ma xó kêu loảng xoảng. Điều Harry thấy lạ nhất là mọi người trong nhà Ron đều có vẻ thích nó.

Bà Weasley cứ làm âm ỉ lên về tình trạng mấy cái vợ của nó và bữa ăn nào cũng bắt nó ăn tối đĩa thứ tư. Ông Weasley thì luôn nằng nặc muốn Harry ngồi cạnh ông trong bữa ăn tối, để ông có thể dội xuống đầu nó hàng đống câu hỏi về cuộc sống với dân Muggle, biểu nó giải thích những thứ như cái cảm điện và dịch vụ bưu điện hoạt động như thế nào.

Khi Harry giải thích cho ông về cách dùng điện thoại thì ông nói:

*“Hấp dẫn thật! Tài tình thật! Quả thực dân Muggle đã tìm ra bao nhiêu cách để sống mà không cần tới pháp thuật.”*

Một tuần lễ sau khi đến trang trại Hang Sóc, Harry nhận được thư từ Hogwarts. Hôm ấy là một buổi sáng nắng đẹp. Nó và Ron xuống nhà bếp ăn điểm tâm thì thấy ông bà Weasley và Ginny đã ngồi ở bàn ăn rồi. Vừa thấy Harry là Ginny làm đổ ngay chén cháo xuống sàn kêu xằng một cái. Ginny có huông đánh đổ đồ vật mỗi khi Harry bước vô phòng. Cô bé chui xuống dưới gầm bàn để lượm lại cái chén và trồi trở lên với gương mặt đỏ bừng như mặt trời lặn. Giả đồ như không để ý chuyện đó, Harry ngồi xuống và nhận miếng bánh mì nướng từ tay bà Weasley.

“Có thư của trường.”

Ông Weasley vừa nói vừa đưa Harry và Ron hai phong bì giống hệt nhau, bằng giấy da màu vàng, địa chỉ ghi bằng mực xanh lá cây.

“Cụ Dumbledore đã biết con ở đây, Harry à. Cụ già ấy không bỏ sót việc gì cả.”

Khi Fred và George thong thả bước vào, vẫn còn mặc bộ đồ ngủ, ông Weasley nói thêm:

“Hai đứa con cũng có thư.”

Trong mấy phút căn phòng yên ắng vì bọn trẻ bận đọc thư. Thư của Harry bảo nó phải đón tàu tốc hành Hogwarts như thông lệ, ở nhà ga Ngã Tư Vua vào ngày một tháng chín. Có cả một danh mục sách mới mà nó cần cho niên học sắp tới.

**Học sinh năm thứ hai cần có:**

*Sách Thần Chú Căn Bản, lớp 2, của Miranda Goshawk*

*Giải Lao Với Nữ Thần Báo Tử của Gilderoy Lockhart*

*Lang Thang Với Ma Xó* của Gilderoy Lockhart  
*Nghỉ Lễ Với Phù Thủy* của Gilderoy Lockhart  
*Ngao Du Với Quỷ Khổng Lồ* của Gilderoy Lockhart  
*Hành Trình Với Ma Cà Rồng* của Gilderoy Lockhart  
*Lang Thang Với Người Sói* của Gilderoy Lockhart  
*Một Năm Với Người Tuyết Quạ Quọ* của Gilderoy Lockhart

Fred đọc xong danh mục của nó rồi, bèn dòm vô danh mục sách của Harry.

“Em cũng bị biểu mua tất cả sách của Lockhart! Giáo sư mới của môn *Phòng chống Nghệ thuật Hắc ám* ắt là người mê Lockhart... Dám cá đó là một mụ phù thủy.”

Nói tới đó, Fred bắt gặp ánh mắt má nó, nó lập tức cúi xuống cái đĩa của mình và cặm cùi ăn món mứt.

George nhìn thoáng cha mẹ rồi nói:

“Mua nhiều sách như vậy thì tốn bộn tiền. Sách của Lockhart mắc lắm...”

“Được, chúng ta sẽ liệu!”

Bà Weasley nói vậy, nhưng trông bà có vẻ lo lắng.

“Em nghĩ có lẽ mình nên mua đồ xài rồi cho Ginny.”

Harry hỏi Ginny:

“Ừa, em bắt đầu vô Hogwarts năm nay hả?”

Cô bé gật đầu, mặt ửng đỏ cho tới chân tóc của mái tóc đỏ rực rỡ, và đặt hai cùi chỏ lên đĩa bơ. May là không ai nhìn thấy điều đó ngoại trừ Harry, bởi vì vừa lúc đó ông anh huynh trưởng Percy bước vào. Anh đã ăn mặc chỉnh tề, huy hiệu huynh trưởng cài trên áo khoác len.

Percy tươi tắn nói:

“Chào cả nhà. Hôm nay trời đẹp nhỉ?”

Anh ngồi xuống chiếc ghế duy nhất còn trống trong nhà bếp, nhưng lập tức nhảy phắt dậy, lượm từ mặt ghế lên một vật mà Harry tưởng là cái chổi phủi bụi màu xám lông lá xơ xác - ít nhất là cho đến khi Harry nhìn thấy vật đó thở, bấy giờ nó mới biết đó là một con cú.

Ron kêu lên:

“Errol!”

Nó đón con cú què từ tay Percy và rút dưới cánh cú ra một lá thư.

“*Rốt cuộc...* nó cũng đem được hồi âm của Hermione về. Mình đã viết cho bạn ấy là tụi mình sẽ tìm cách cứu bạn ra khỏi nhà Dursley.”

Ron đem Errol đến một cây sào đặt ngay bên trong cửa sau nhà bếp và cố đặt con cú đứng trên đó, nhưng Errol lại trượt ngã khỏi sào, nên Ron đặt nó nằm trên một tấm ván khô ráo, thì thầm:

“Thảm thiết quá!”

Rồi nó mở lá thư của Hermione, đọc to:

“Ron thân mến, và Harry thân mến! (nếu bạn có mặt ở đó)

Tôi hy vọng mọi việc đều ổn và Harry vẫn mạnh giỏi, và các bạn đã không làm điều gì phi pháp để giải cứu bạn ấy. Bởi vì, Ron à, điều đó chỉ làm cho Harry gặp thêm rắc rối mà thôi. Tôi thực tình lo lắng không biết Harry có sao không, bạn làm ơn cho tôi biết ngay nhé, nhưng có lẽ bạn nên dùng một con cú khác thì tốt hơn, bởi vì chỉ đưa thêm một chuyến thư nữa thì con cú này của bạn tiêu đời luôn.

Tôi thì dĩ nhiên vẫn bạn làm bài tập ở nhà.”

“Làm sao mà vẫn bận làm bài được cơ chứ?” Ron kinh hãi la lên. “Tụi mình đang nghỉ hè mà!”

Rồi nó đọc tiếp:

“... và Ba má sẽ đưa tôi đi Luân Đôn vào thứ tư tuần tới để mua sách mới cho tôi. Hay là tụi mình hẹn gặp nhau ở Hẻm Xéo nhé?

Viết cho tôi biết chuyện gì đang xảy ra, càng sớm càng tốt nha. Thương mến, Hermione.”

Bà Weasley bắt đầu lau dọn bàn ăn. Bà nói:

“Ừ, vậy cũng tiện, ba má cũng cần đưa tất cả các con đến đó mua sắm đồ cho các con chuẩn bị nhập học. Hôm nay các con định làm gì?”

Harry, Ron, Fred, và George định đi lên đồi, trên đó có một bãi cỏ nhỏ của gia đình Weasley. Chung quanh bãi cỏ, cây cối mọc dày kín, che khuất tầm nhìn từ phía ngôi làng ở dưới thung lũng, như vậy bọn trẻ có thể tập dợt môn Quidditch, miễn là đừng bay cao quá mà thôi.

Tụi nó không thể dùng banh Quidditch thiệt, vì rủi mà lũ banh chạy trốn và bay qua làng thì tụi nó khó mà giải thích cho êm xuôi. Thay vào mấy trái banh, tụi nó liệng cho nhau mấy trái táo để chụp bắt. Chiếc Nimbus 2000 của Harry được chúng thay phiên nhau cỡi, vì hiển nhiên đó là chiếc xịn nhất. Chiếc Sao Xẹt cũ xì của Ron thường bay lạc hướng mỗi khi nó bay ngang qua những con bướm.

Năm phút sau bữa điểm tâm, cả bọn vác chổi trên vai leo lên đồi. Tụi nó có hỏi Percy có muốn đi với tụi nó không, nhưng anh bảo anh đang bận. Tính từ hôm đến nhà Ron tới bây giờ thì Harry chỉ gặp anh Percy ở bữa ăn mà thôi; những lúc khác anh cứ đóng cửa ở miết trong phòng.



Fred nhăn nhó:

“Ước gì mình biết được ảnh bận cái gì? Ảnh không còn là ảnh nữa. Trước bữa Harry đến, thì ảnh nhận được kết quả bài thi của ảnh, mười hai P.T.T.Đ, mà ảnh cũng chẳng hả hê gì cả.”

Thấy mặt Harry ngáo ra, George giải thích:

“Là ‘*Phù Thủy Thường Đăng*’. Anh Bill hồi đó cũng được mười hai P.T.T.Đ. Không khéo nhà mình lại có thêm một Thủ lĩnh Nam sinh nữa đây. Mình thiệt tình không thể chịu nổi cái nhục thua kém mấy ảnh.”

Bill là anh cả trong đám anh em nhà Weasley. Anh ấy cùng với anh thứ hai, anh Charlie, đã tốt nghiệp ra trường Hogwarts. Harry chưa bao giờ gặp hai anh, nhưng biết là anh Charlie đang nghiên cứu rồng ở Rumani và anh Bill thì làm việc cho Gringotts, ngân hàng phù thủy, chi nhánh ở Ai Cập.

Lát sau George nói:

“Không biết ba má làm sao mà kham nổi chi phí mua sắm cho tụi mình nhập học năm nay. Những năm bộ sách Lockhart! Mà Ginny lại cần đồng phục mới và đĩa phép và tùm lum thứ khác...”

Harry không nói gì. Nó cảm thấy hơi khổ tâm. Ba má nó có để lại cho nó một tài sản kha khá được cất dưới hầm bạc của ngân hàng Gringotts ở Luân Đôn. Dĩ nhiên nó chỉ xài được tiền đó trong thế giới phù thủy; đâu có ai xài những đồng vàng Galleon, đồng bạc Sickles và đồng xu Knut trong tiệm của dân Muggle. Nó chưa từng nói với gia đình Dursley về tài khoản của nó ở ngân hàng Gringotts; vì nó không chắc những người vốn vẫn khiếp sợ bất cứ gì liên quan đến phù thủy ấy bây giờ lại đi sợ cả một đồng vàng.

Vào sáng ngày thứ tư đó, bà Weasley đánh thức bọn trẻ dậy sớm. Sau khi mỗi đứa ngốn nhanh sáu lát bánh mì thịt nguội, tất cả khoác áo vào, và bà Weasley lấy một cái chậu hoa từ trên mặt lò sưởi trong nhà bếp xuống, bà dòm vô chậu, thở dài:

“Chúng ta còn ít lắm, anh Arthur à. Bữa nay mình phải mua thêm... À này, ưu tiên cho khách! Mời con đi trước, Harry cưng.”

Bà đưa chậu hoa cho Harry. Nó trợn mắt ngó mọi người, và mọi người cũng đang ngó nó. Nó cà lăm:

“Con... con... phải làm sao?”

Ron chột nói:

“Xin lỗi nha, Harry, mình quên mất. Bạn ấy chưa từng du hành bằng bột Floo.”

Ông Weasley ngạc nhiên:

“Chưa từng? Vậy làm sao năm ngoái con đến được Hẻm Xéo để mua sắm học cụ cho con?”

“Dạ, con đi bằng xe điện ngầm...”

“Thiệt hả?” Ông Weasley tỏ ra háo hức. “Cái đó có *cầu thang vọt tự động* không? Cụ thể là như thế nào...”

Bà Weasley nói:

“Anh Arthur, *lúc này* không phải là lúc để hỏi... Xài bột Floo thì nhanh hơn nhiều cưng à, nhưng mà quý thần ơi, nếu trước đây con chưa từng xài nó...”

Fred nói:

“Nó sẽ làm được thôi, má à. Harry, nhìn tụi này làm trước nghe.”

Fred lấy một nhúm bột lấp lánh ra khỏi chậu hoa, bước tới đứng cạnh lò sưởi, quăng nhúm bột vô lửa.

Tiếng ầm ầm vang lên, ngọn lửa chuyển màu xanh ngọc bích, bốc cao qua khỏi đầu Fred. Bấy giờ Fred bước thẳng vào cụm lửa, hô lên: “Hẻm Xéo!” và lập tức biến mất.

Kế đến George cũng thò tay bốc một nhúm bột Floo. Bà Weasley dặn dò Harry:

“Con nói thật rõ nghe cưng, để chắc chắn là con ra đúng vì lò...”

Harry nhìn ngọn lửa gầm lên và cuốn George đi mất, lo lắng hỏi:

“Đúng cái gì ạ?”

“À, có nhiều vô số kể các lò lửa phù thủy để lựa chọn, con biết đó, nhưng mà nếu con nói rõ ràng...”

Ông Weasley vừa tự mình bốc một nhúm bột vừa bảo vợ:

“Harry xoay sở được mà, đừng làm nó rối lên, Molly.”

“Nhưng mà anh yêu, nếu nó mà lạc thì mình biết nói sao với dì dượng nó?”

Harry trấn an bà Weasley:

“Họ không bận tâm đâu, bác. Dudley sẽ tưởng chuyện con lạc trong cái ống khói nào đó là một trò quậy quái quỷ mà thôi, bác đừng lo chuyện đó...”

Bà Weasley nói:

“Ừ... vậy cũng được... con đi sau bác trai nhé. Như vậy, khi con bước vào khối lửa, con nói nơi con muốn đến...”

Ron tiếp:

“Giữ hai cùi chỏ sát mình.”

Bà Weasley nói thêm:

“Và nhắm mắt lại. Để tránh bồ hóng...”

Ron lại nói:

“Đừng sốt ruột. Nếu không bồ có thể bị té nhào lò...”

“Nhưng đừng có hoảng hốt và đừng bước ra quá sớm; cứ chờ đến khi nào con thấy Fred và George thì hãy bước ra.”

Cố hết sức ghi nhớ những lời dặn dò này, Harry bốc một dúm bột Floo và bước đến cạnh lò sưởi. Nó hít sâu một cái, rải bột lên lửa, bước tới; ngọn lửa gây cảm giác như một làn gió ấm áp; nó mở miệng ra và lập tức nuốt phải một bụi tro. Nó ho:

“H... hem... hèm... X... xeo... xéo.”

Có cảm giác như thể nó bị hút xuống một cái cống khổng lồ. Nó thấy hình như mình bị quay tít - tiếng ầm ầm làm điếc cả tai. Nó cố gắng mở mắt ra nhưng cơn lốc lửa xanh làm nó chóng mặt quá. Cúi chỏ nó đụng phải cái gì đó đau quá, nó vội khép chặt hai cùi chỏ lại, vẫn cảm thấy mình bị xoay tít và cuốn đi. Bây giờ nó lại có cảm giác bàn tay lạnh ngắt của ai đó vả vào mặt. Nhú mắt nhìn qua cặp kính, Harry thấy hàng dãy lò sưởi nhòe nhoẹt và loáng thoáng từng khoảnh phòng ốc bên kia các lò sưởi - cái món bánh mì thịt muối đang quay trong bao tử nó - nó nhắm mắt lại cầu mong được dừng lại cho xong, và rồi...

Nó té sấp mặt xuống, đập vào một tảng đá lạnh và cảm thấy mắt kính của nó gãy rắc một cái gọn.

Chóng mặt và trầy trụa, nó loạng choạng đứng lên, cầm cái kính bể đưa lên mắt. Nó chỉ có một mình, nhưng không biết mình đang ở *đâu*. Nó chỉ có thể nói chắc là nó đang đứng trong một cái lò sưởi bằng đá trong một gian nhà có vẻ là một cửa hàng phù thủy được thắp sáng mờ mờ - nhưng không có cái gì ở đây có vẻ là thứ nằm trong danh mục học cụ Hogwarts.

Một cái kệ thủy tinh gần đó dựng một bàn tay héo quắt đặt trên một cái gối, một bộ bài hoen vết máu, và một con mắt thủy tinh trợn trừng. Những cái mặt nạ trông như mặt quỷ treo trên tường cũng trừng mắt ngó xuống nó, một bộ xương người nằm trên quây, và những dụng cụ nhọn hoắt rỉ sét treo lòng thòng dưới trần nhà. Tệ hơn nữa, là qua khung cửa sổ cổ lỗ sĩ của cái tiệm, Harry có thể nhìn thấy một con đường hẹp tré, tối tăm, nhưng đó không phải là Hẻm Xéo.

Harry nghĩ mình phải ra khỏi nơi đây càng sớm càng tốt. Tuy chót mũi nó trót hun cái nền lò sưởi bằng đá vẫn còn đau buốt, Harry vẫn cố kiếm đường đi ra cửa sao cho thật nhanh và thật êm. Nhưng đi chưa được nửa đoạn

đường, thì bên kia tấm kính đã xuất hiện hai người - mà một trong hai người đó chính là cái người Harry không muốn gặp chút nào trong tình cảnh bị lạc, mũi giập, kính bể và người dính đầy bồ hóng. Người đó chính là Draco Malfoy.

Harry nhìn thật nhanh chung quanh và thấy ngay cái tủ lớn màu đen ở bên trái. Nó lập tức lách mình vô tủ và đóng cánh cửa tủ lại, nhưng vẫn chừa một kẽ hở nhỏ xíu để dòm ra. Vài giây sau, chuông cửa kêu leng keng và Malfoy bước vô tiệm.

Người đi theo sau Malfoy chắc là cha nó chứ không ai khác hơn được. Ông ta trông cũng nhợt nhạt, cũng có gương mặt nhọn và đôi mắt xám đặc biệt lạnh lùng, như Malfoy. Ông Malfoy băng qua gian phòng, thờ ơ với những thứ hàng trưng bày. Ông rung một cái chuông trên quầy, rồi quay lại nói với con trai:

“Đừng sờ mó gì cả, Draco à.”

Malfoy đã tới bên con mắt thủy tinh. Nó nói:

“Con tưởng ba sắp mua cho con một món quà chứ...”

Ba nó gõ gõ ngón tay lên trên mặt quầy:

“Ba nói là ba sẽ mua cho con một cây chổi đua.”

Malfoy chăm chăm, giận dữ:

“Mua làm gì nếu con không được tuyển vô đội Nhà? Năm ngoái Harry Potter có một chiếc Nimbus 2000. Tại cụ Dumbledore ban phép đặc biệt nên nó mới được chơi cho đội Gryffindor. Nó đâu có giỏi dữ vậy, chẳng qua nó nổi tiếng nhờ có một cái thẹo ngu ngốc trên trán...”

Malfoy cúi xuống một cái kệ xem xét mấy cái đầu lâu, nói tiếp:

“... ai cũng tưởng nó *thông minh* lắm, nào là Potter tuyệt vời với cái *thẹo* và *cây chổi* của nó...”

Ông Malfoy ném cho con một cái nhìn trấn áp:

“Con đã nói với ba chuyện đó ít nhất một tá lần rồi. Và ba muốn nhắc nhở con là tỏ ra không ưa Harry Potter thì không khôn ngoan chút nào cả, nhất là khi mọi người thuộc giới chúng ta đều coi nó như trang anh hùng đã dẹp được Chúa tể Hắc ám... À, chào ông Borgin.”

Một ông già có cái lưng tôm lom khom xuất hiện đằng sau quầy, tay vuốt ngược mái tóc trơn bóng trên đầu. Giọng ông Borgin này cũng trơn bóng như tóc của ông:

“Xin chào ông Malfoy, thật sung sướng được gặp lại ông... và cả cậu Malfoy nữa... thật quyến rũ. Tôi xin được phục vụ ông và cậu ạ. Tôi xin giới thiệu với ông mặt hàng vừa về đúng hôm nay với giá cả phải chăng...”

Ông Malfoy nói:

“Ông Borgin à, hôm nay tôi không mua, mà tôi bán.”

Nụ cười hơi héo đi trên gương mặt ông Borgin:

“Bán à?”

Ông Malfoy rút một cuộn giấy da từ túi áo phía trong, mở ra cho ông Borgin đọc.

“Chắc hẳn ông đã nghe chuyện Bộ hiện đang cho tiến hành nhiều cuộc khám xét hơn. Tôi có vài... ơ... vài món ở nhà có thể gây phiền toái cho mình, nếu Bộ có lệnh...”

Ông Borgin gắp cặp kính lên sống mũi và đọc cái danh sách:

“Thưa ông, chắc chắn Bộ không dám làm phiền đến ông đâu.”

Môi của ông Malfoy cong lên:

“Tôi chưa bị khám xét. Cái tên Malfoy vẫn còn được tôn trọng, tuy nhiên Bộ ngày càng ưa chỗ mũi vào công việc của người khác. Có tin đồn là sắp ra một Đạo luật bảo vệ Muggle mới - chắc chắn là có lão Arthur Weasley xuẩn ngốc, bắn thiu và khoái dân Muggle đứng đằng sau vụ này...”

Harry cảm thấy tức càn hông. Ông Malfoy vẫn tiếp tục nói:

“... và như ông thấy đó, vài thứ trong mớ độc dược này có thể khiến cho chuyện này có vẻ..”

Ông Borgin nói:

“Thưa ông, dĩ nhiên là tôi hiểu. Để tôi xem...”

Lúc đó Draco chỉ vào bàn tay khô quắt trên cái gối, chen ngang:

“Con muốn mua *cái đó!*”

Ông Borgin bỏ ngay cái danh sách của ông Malfoy cha, hối hả chạy lại chỗ cậu Malfoy con:

“A! Bàn tay của Vinh quang! Chỉ cần đặt một ngọn nến vô bàn tay thì nó sẽ soi sáng cho người cầm nó, và chỉ có người đó thấy ánh sáng mà thôi! Đây đúng là bạn hữu của bọn trộm cắp và quân cướp bóc! Thưa ngài, con trai của ngài đúng là sành điệu.”

Ông Malfoy lạnh lùng nói:

“Tôi hy vọng con trai tôi sẽ khá hơn một tên trộm hay một thằng kẻ cắp, ông Borgin à.”

Ông Borgin vội nói:

“Thưa ngài, tôi không có ý xúc phạm, không hề...”

Ông Malfoy càng lạnh lùng hơn nữa:

“Tuy nhiên nếu thứ hạng của nó ở trường mà không nhích lên, thì nó quả thực chỉ xứng đáng làm quân trộm cắp mà thôi.”

Draco cãi lại:

“Đâu phải lỗi tại con. Các thầy cô đều thiên vị, đều có đệ tử ruột, con nhỏ Hermione Granger đó...”

Nhưng ông Malfoy nạt to:

“Ta tưởng lẽ ra con phải biết nhục vì bị con nhỏ thuộc gia đình tầm thường không biết pháp thuật đó đánh bại trong các kỳ thi chớ!”

Trốn trong tủ, dòm ra thấy thằng Malfoy con vừa lúng túng quê độ vừa

giận dữ, Harry khoái chí reo thầm:

“Đáng đời!”

Ông Borgin vẫn nói bằng cái giọng bóng nhờn:

“Bây giờ đâu cùng vậy đó, dòng dõi phù thủy ngày càng hiếm...”

Cái mũi dài của ông Malfoy cha hình lên bóng lờng:

“Vớ ta thì không!”

Ông Borgin vội cúi thấp người:

“Ồ, không, thưa ngài, vớ tôi cũng không, thưa ngài.”

Ông Malfoy nói gọn:

“Thế thì, có lẽ chúng ta nên quay lại với cái danh sách của tôi. Tôi đang bận, ông Borgin à. Hôm nay tôi có vài việc quan trọng phải làm ở chỗ khác...”

Hai người bắt đầu cò kè bớt một thêm hai. Harry căng thẳng nhìn Draco đi lần về phía cái tủ, càng lúc càng gần chỗ Harry đang trốn. Draco dừng lại để xem xét một cuộn dây thừng treo cổ rất dài, và đọc tấm thẻ dính trên một cái chuỗi đeo cổ lỏng lẩy bằng đá ngọc mắt mèo rồi cười đắc ý. Tấm thẻ ghi: *Lưu ý: Đừng sờ. Đã bị ếm bùa - Từng lấy mạng của mười tám tên sở hữu chủ là Muggle, tính đến nay.*

Draco quay lưng lại và đứng ngay trước cái tủ. Nó bước tới, vừa giơ tay toan nắm cái nắm cửa tủ, thì giọng ông Malfoy cha vang lên ở đằng quầy:

“Xong... Lại đây, Draco.”

Khi Draco bỏ đi, Harry lau mồ hôi trán bằng tay áo.

“Chúc ông một ngày làm ăn phát đạt nhé, ông Borgin. Tôi sẽ đợi ông đến thái ấp của tôi để lấy hàng.”

Ngay khi cánh cửa vừa đóng lại sau lưng cha con Malfoy, ông Borgin mất ngay cái giọng bóng bẩy:

“Một ngày phát đạt cho chính ông đấy, ông Malfoy ơi, nếu mà cứ đúng



như người ta đồn đại, thì quả là ông đã bán lại cho ta chưa đến một nửa những thứ ông giấu trong thái ấp của mình đâu...”

Ông Borgin lăm bắm thêm điều gì đó nghe không rõ, rồi biến mất vô căn phòng phía trong. Harry chờ thêm vài phút để phòng khi ông trở ra, rồi, hết sức nhẹ nhàng, nó lặng lẽ chui ra khỏi tủ, đi lướt qua cái kệ thủy tinh, và phóng ra khỏi cửa tiệm.

Ịn cái kiếng bể trên mũi, Harry tròn mắt nhìn quanh.

Nó đã lọt vào một cái hẻm tăm tối, có vẻ như gồm toàn những cửa hàng chuyên phục vụ Nghệ thuật Hắc ám. Cái tiệm mà nó vừa ra khỏi, tiệm *Borgin & Burkes*, trông ra dáng cái tiệm lớn nhất ở khu này, đối diện nó là một cái cửa sổ kính tòm trưng bày mấy cái đầu khô rúm khô róc, và cách hai cánh cửa về phía dưới là một cái chuồng lớn chứa đầy bọn nhện nhện cực lớn còn sống nhằn. Hai mù phù thủy vẻ ngoài nhếch nhách đang đứng khuất trong bóng tối của một khung cửa, dòm ngó nó và rù rì trò chuyện với nhau.

Hoảng hốt, Harry vội vã bỏ đi, cố gắng giữ cho cặp kiếng nằm ngay ngắn trên mũi, và hy vọng một cách vô vọng rằng nó có thể kiếm được lối thoát ra khỏi chốn này.

Một tấm bảng tên đường bằng gỗ treo phía trên một cửa tiệm bán đèn cây tấm độc cho nó biết đây là hẻm Knockturn. Biết vậy cũng chẳng ích gì, vì nó chưa bao giờ nghe nói tới một nơi chốn như vậy. Nó đoán chừng vì lúc còn ở trong lò sưởi nhà Weasley, với một miệng đầy tro, nó đã phát âm Hẻm Xéo không rõ ràng, mới ra có sự như vậy. Cố gắng giữ bình tĩnh, nó tự hỏi mình phải làm gì đây?

“Đi lạc hả cưng?”

Một giọng nói vang bên tai làm Harry nhảy bắn lên.

Một mù phù thủy già khú đế đứng ngay trước mặt nó, tay bưng một cái khay đựng đầy những thứ ghê rợn giống như móng tay người ta. Mù liếc

Harry, nhe ra những cái răng bám đầy rêu. Harry bước lùi lại. Nó ấp úng:

“Cám ơn, cháu không sao. Cháu chỉ...”

“HARRY! Con đang làm cái trò gì ở đây?”

Tim Harry nhảy thót lên. Mụ phù thủy cũng giật mình, làm đổ luôn đồng móng tay xuống chân. Lão Hagrid, người giữ khóa trường Hogwarts, đang sai chân bước về phía họ. Mụ phù thủy nguyên rủa không ngớt lời khi cái khối đồ sộ của thân hình lão Hagrid lù lù xuất hiện; qua bộ râu rể tre của lão, lấp lánh những con mắt bọt đen nhánh nhìn ra.

Harry cảm thấy nhẹ nhõm, ghen ngào nói:

“Bác Hagrid!... Con bị lạc.... Bột Floo...”

Lão Hagrid tóm chặt gáy Harry lôi nó ra xa mụ phù thủy, hất văng cả cái khay khỏi tay mụ. Khi hai bác cháu đi đến hết con hẻm vẫn còn nghe tiếng mụ ta rít lên the thé ở đằng sau.

Ra khỏi con hẻm là mặt trời rạng rỡ chiếu trên đầu Harry, và nó nhìn thấy ở xa xa kia tòa nhà đá quen thuộc trắng như tuyết - ngân hàng Gringotts: lão Hagrid đã dẫn Harry về đúng ngay Hẻm Xéo.

“Người ngợm thật không ra gì!”

Lão Hagrid cắn nhả thô lỗ. Lão phúi bồ hóng trên mình Harry mạnh đến nỗi suýt xô nó ngã chống kênh vô cái thùng đựng phân rỗng đặt bên ngoài một tiệm bào chế thuốc.

“Bác thiệt không biết... con thậm thụt quanh Hẻm Knockturn làm gì kia chứ Harry, cái chốn giang hồ nguy hiểm ấy! Bác không muốn có người nào nhìn thấy con lén phéng ở đó...”

“Con biết rồi, bác.”

Harry đáp, thụp đầu rụt cổ để né bàn tay to tướng của lão Hagrid lại phúi bồ hóng trên người nó.

“Con nói với bác rồi, con bị lạc... Nhưng mà, bác cũng tới đó làm gì

vậy?”

Lão Hagrid lau bầu:

“Bác đang kiếm mua *Chất chống Ốc sên ăn Thịt sống*. Chúng phá hại vườn bắp cải của trường dữ quá. Con đi một mình hả?”

Harry giải thích:

“Con đang nghỉ hè với gia đình Weasley, nhưng mà con bị lạc mất họ rồi. Con phải đi tìm họ...”

Hai người cùng đi xuống phố.

“Sao con không thềm viết cho bác cái thư nào hết vậy?”

Lão Hagrid hỏi khi Harry lóc cóc chạy theo (nó phải nhảy ba bước mới kịp một bước sải khổng lồ của lão.)

Harry kể hết mọi chuyện về con gia tinh Dobby và gia đình Dursley. Lão Hagrid gầm gừ:

“Đồ Muggle tồi bại! Ta mà biết vậy...”

Chợt có tiếng gọi:

“Harry! Harry! Lại đây!”

Harry ngược nhìn lên và thấy Hermione đang đứng ngắt ngưỡng trên bậc thang trắng muốt dẫn lên ngân hàng Gringotts. Cô bé chạy xuống để gặp hai bác cháu Harry, mái tóc nâu dày của cô bé bay xòa sau lưng.

“Mắt kiếng của bạn bị sao vậy? Chào bác Hagrid! Ôi, gặp lại hai người thật là tuyệt vời... Harry, bạn có định vô ngân hàng Gringotts không?”

Harry nói:

“Vô chứ, nhưng phải tìm gia đình Weasley trước đã.”

Lão Hagrid nhe răng cười:

“Con khỏi phải tìm kiếm mất công.”

Harry và Hermione nhìn quanh: bươn bả giữa đường phố đông đúc như chạy đua nước rút là ông Weasley và mấy anh em nhà này: Ron, George,

Fred và Percy.

Ông Weasley vừa vuốt cái đầu hói bóng lưỡng vừa thở hỗn hển:

“Harry! Bác cứ cầu mong sao cho con không đi lạc xa quá một vĩ lò...  
Bác gái đang lo điên lên... Bả sắp tới bây giờ.”

Ron hỏi:

“Bồ chui ra ở khúc nào vậy?”

Lão Hagrid nghiêng răng:

“Hẻm Knockturn.”

Fred và George cùng kêu lên:

“*Hết sảy!*”

Ron thì không giấu được sự ghen tỵ:

“Tụi này chưa bao giờ được phép vô tới đó.”

Lão Hagrid gầm ghè:

“Ta thấy khôn hồn thì chớ có mà bén mảng tới đó.”

Lúc này bà Weasley đang chạy hốt hơi hốt hải về phía họ, một tay bà vung vẩy loạn xạ cái giỏ xách, còn cô bé Ginny thì bám chặt tay kia của bà.

“Ôi, Harry.... Ôi, cưng ơi... Chắc này giờ con lạc ở đâu hả?”

Bà vừa thở hỗn hển vừa rút trong giỏ xách ra một cái bàn chải quần áo lớn và bắt đầu lau sạch đám bồ hóng trên quần áo Harry mà lão Hagrid đã không cách nào khử được. Ông Weasley cầm cái kiếng bể của Harry lên coi, khò cho nó một đầu đèn pha phép, rồi đưa lại cho Harry: cái kiếng đã lành lặn như đồ mới toanh.

Bà Weasley cứ nắm tay lão Hagrid mà siết: “Hẻm Knockturn. Ôi, bác Hagrid, nếu mà bác không tìm ra nó thì...”

Lão Hagrid nói:

“Thôi, chúng ta đi thôi.”

Rồi lão sai bước đi, sau khi chào:

“Hẹn gặp lại ở Hogwarts nhé!”

Tướng lão cao to lưng lững nổi lên trên con đường đông ken người mua sắm.

Harry nói với Ron và Hermione khi cả ba cùng bước lên những bậc thềm của ngân hàng Gringotts:

“Hai bồ có thể đoán nổi là tôi đã thấy ai ở tiệm *Borgin & Burkes* không?... Chính là Malfoy và ba nó.”

Giọng ông Weasley vang lên đột ngột sau lưng chúng:

“Ông Lucius Malfoy mua cái gì vậy?”

“Dạ không, ông ấy bán ạ.”

“Vậy là ông ấy lo rồi!” Ông Weasley nở nụ cười hài lòng, nói tiếp. “Chà, mình khoái coi Lucius Malfoy gặp lỗi thôi...”

“Anh hãy cẩn thận đấy, anh Arthur. Cái gia đình đó ưa sinh sự lắm. Anh đừng có mà làm chuyện vung tay quá trán...”

Bà Weasley đột ngột ngắt lời chồng. Lúc đó họ đang bước vô ngân hàng, một con yêu tinh cung kính cúi mình mở cửa.

Ông Weasley nổi tự ái lên dùng dưng:

“Bộ em tưởng anh không phải là đối thủ ngang cơ với Lucius Malfoy hả?”

Chợt lúc đó, đề tài này bị sao nhãng ngay khi ông Weasley ngó thấy ba má của Hermione. Hai người ấy đang bồn chồn đứng bên cái quầy dài chạy suốt sảnh đường mênh mông bằng cẩm thạch, chờ Hermione giới thiệu họ với gia đình bạn bè nó.

Ông Weasley hớn hờ nói:

“Ông bà là dân Muggle?! Chúng ta phải uống mừng cuộc hạnh ngộ này mới được! Ông bà đến chỗ này có chuyện gì? A, ông bà đổi tiền Muggle... Molly, coi nè!”

Ông thích thú chỉ cho vợ coi tờ giấy bạc mười bảng Anh trong tay mẹ của Hermione, bà Granger.

Gia đình Weasley và Harry được một yêu tinh khác hướng dẫn xuống hầm bạc. Harry nói với Hermione:

“Lát nữa gặp lại bạn ở đây nha.”

Muốn xuống hầm bạc phải đi trên những toa xe cút kít do yêu tinh lái chạy trên những đường ray xuyên qua những địa đạo bên dưới ngân hàng Gringotts. Harry rất khoái cuộc hành trình chóng mặt để đến hầm bạc của gia đình Weasley; nhưng khi hầm bạc được mở ra, nó có cảm giác còn kinh khủng hơn khi nó bị lạc ở Hẻm Knockturn. Bên trong hầm bạc, chỉ có một dùm nhỏ mấy đồng bạc Sickle và duy nhất một đồng vàng Galleon. Bà Weasley mò tìm hết các góc trước khi vét tất cả vào giỏ xách. Khi tới hầm bạc của mình, Harry cảm thấy còn khổ tâm hơn nữa. Nó phải cố tình đứng áng cửa hầm, để vừa che giấu cái đồng của bên trong hầm, vừa vội vã hốt một nắm bạc cắc cho vô một cái túi da.

Lúc trở ra bậc thềm cẩm thạch của ngân hàng, mọi người phân tán mỗi người mỗi ngả. Percy thì lăm băm nghe không rõ về chuyện cần một cây viết lông ngỗng mới. Fred và George thì túm được đứa bạn học chung trường là Lee Jordan. Bà Weasley thì đưa Ginny vô tiệm quần áo cũ, còn ông Weasley thì cứ khẳng khẳng mời cho được ông bà Granger đi vô quán *Cái Vạc Lủng* làm một ly.

Trước khi dắt Ginny đi, bà Weasley dặn dò:

“Một tiếng đồng hồ nữa tất cả chúng ta sẽ gặp lại ở tiệm *Phú quý và Cơ hàn* để mua sách học cho các con. Và chớ có mà đặt chân tới Hẻm Knockturn đó!”

Bà gọi với theo sau lưng hai đứa sinh đôi Fred và George.

Harry, Ron và Hermione đi dạo dọc theo con đường rải sỏi quanh co.

Năm tiền vàng, tiền bạc, tiền đồng hỉ hả kêu loảng xoảng trong túi quần Harry đòi phải được tiêu đi. Vì vậy, Harry mua ba cây kem dâu có bơ đậu phộng bột chẳng. Tụi nó vừa đi lang thang trên phố vừa vui vẻ mút cây kem, vừa ngắm nghía những cửa tiệm đầy hấp dẫn.

Ron thềm thường ngó chăm chăm bộ áo chùng Chudley Cannon trưng bày trong cửa tiệm chuyên cung cấp đồ thể thao Quidditch chất lượng, cho đến khi Hermione đến kéo nó đi mới thôi. Cả bọn đi mua mực và giấy da ở tiệm kế bên. Khi đến tiệm *Đồ chơi Phù thủy Gambol & Japes*, tụi nó gặp đám Fred, George, và Lee Jordan đang nhét đầy túi những cái pháo bông *Không Phóng tay - Chỉ nổ khi Ngồi ước*. Và trong một tiệm bán đồ đồng nát đầy nhóc những cây đuă phép gãy, những cái cân đồng lệch cán, và những cái áo trùm cũ dính đầy vết độc được, tụi nó gặp Percy đang vùi đầu vào một quyển sách nhỏ cực kỳ chán ngắt là cuốn *Những Huynh Trưởng Đạt Tới Quyền Lực*.

Ron ngó vô bìa sau cuốn sách, đọc to:

*“Một nghiên cứu về các Huynh trưởng Hogwarts và nghề nghiệp sau này của họ. Nghe cũng hấp dẫn đó chứ...”*

Percy nạt

“Cút ngay!”

Ba đứa bỏ đi, Ron nói nhỏ với Harry và Hermione:

“Phải rồi, ảnh đầy tham vọng mà, anh Percy ấy! Ảnh lên kế hoạch hết rồi... Ảnh muốn làm tới Bộ trưởng Pháp thuật...”

Một giờ sau, chúng đi tới tiệm *Phú quý và Cơ hàn*. Hóa ra không phải chỉ có đám anh em nhà Weasley, Harry và Hermione là đám duy nhất kéo tới đây. Tới gần cửa tiệm, họ kinh ngạc thấy một đám đông bu đen bu đỏ bên ngoài, tìm cách chen lấn vô trong. Nguyên nhân của sự kiện này được một tấm biểu ngữ tổ chẳng giăng ngang phía trên cửa sổ thông báo:

*GILDEROY LOCKHART*

*Sẽ ký tên vào quyển tự truyện của ông*

## **CÁI TÔI MÀU NHIỆM**

*Hôm nay, lúc 12:30 trưa đến 4:30 chiều*

Hermione ré lên mừng rỡ:

“Ô, vậy là mình có thể gặp chính ông ấy hả? Hầu hết các sách trong danh mục của tụi mình là ông ấy viết đấy!”

Đám đông có vẻ như gồm toàn các bà phù thủy sồn sồn cỡ tuổi bà Weasley. Một ông phù thủy bối rối ra mặt, đứng ngay cửa ra vào, nói:

“Xin quý bà bình tĩnh... Đừng đẩy, coi kìa... để ý dùm những quyển sách, này...”

Ron, Harry và Hermione chen lọt được vô trong. Người ta xếp hàng rỗng rảnh đến tận cuối tiệm sách, nơi ông Lockhart đang ký tên vào sách của ông.

Mỗi đứa nhanh chóng vớ lấy một cuốn *Nghĩ Lễ với Phù Thủy* rồi lên lên phía đầu hàng, chỗ anh em nhà Weasley đã đứng xí chỗ cùng với ông bà Granger.

Bà Weasley nói:

“A, các con đến rồi đây, hay lắm. Đợi chút xíu nữa thôi là chúng ta được gặp ông ấy.”

Trông bà rất hồi hộp, cứ đưa tay vuốt tóc mãi.

Gilderoy Lockhart từ từ hiện ra trong tầm mắt khi họ nhích dần tới. Ông ngồi ở một cái bàn, vây quanh là những tấm chân dung lớn của chính ông, cái nào cũng nháy mắt và cười phô hàm răng trắng bóng với đám đông. Lockhart bằng xương bằng thịt thì mặc bộ áo chùng xanh lơ y chang màu mắt của ông, cái nón phù thủy chóp nhọn ung dung chiếm một góc trên mái tóc dợn sóng của ông.



Một lão lùn xùn có vẻ quạu quọ đang nhảy nhót loanh quanh để chụp hình ông bằng một cái máy chụp hình đen phụt ra từng cuộn khói tím mỗi khi đèn nháy sáng. Khi lão lùi ra sau để chọn vị trí chụp ảnh tốt, lão quát Ron:

“Tránh ra coi! Đây là ảnh để đăng trên *Nhật báo Tiên Tri*.”

Ron xoa cái chân đau bị lão dẫm lên, nói:

“Mánh lớn dữ à!”

Câu đó lọt tới tai Lockhart. Ông ngược đầu lên. Ông nhìn thấy Ron - rồi ông nhìn thấy Harry. Ông tròn mắt ngó. Rồi ông đứng phắt dậy, và ông nói to, đồng dục:

“ĐÂY CHÍNH LÀ HARRY POTTER!”

Đám đông tách ra, xì xào kích động. Lockhart nhào tới, nắm cánh tay Harry, kéo nó lên phía trước đám đông. Họ hè nhau vỗ tay lấp lộp. Khi Lockhart bắt tay nó để chụp hình, mặt Harry nóng bừng lên. Lão chụp hình thì bấm máy như điên, xịt khói mù mịt vào mặt những người trong gia đình Weasley.

Qua kẽ răng sáng bóng của mình, Lockhart bảo:

“Cười tươi lên Harry! Hai chúng ta gộp lại thì dư sức lên trang nhất.”

Cuối cùng, khi ông buông bàn tay Harry ra, nó cảm thấy mấy ngón tay mình tê rần. Nó đang tìm cách linh về đứng chung với đám gia đình Weasley, thì Lockhart lại quàng cánh tay qua vai nó và kẹp chặt nó vào hông ông.

Ông giơ tay ra hiệu cho mọi người im lặng và nói to:

“Thưa quý bà và quý ông, khoảnh khắc này thật phi thường biết bao! Đây là khoảnh khắc tuyệt hảo để tôi gửi đến quý vị một thông báo nhỏ mà tôi đã hằng chờ đợi. Hôm nay, khi cậu Harry trẻ tuổi này bước vào tiệm sách *Phú quý và Cơ hàn*, cậu ấy chỉ muốn mua quyển tự truyện của tôi - quyển sách mà tôi sẽ sung sướng ký tặng cậu ngay bây giờ, miễn phí...”

Đám đông lại vỗ tay rào rào. Lockhart lắc vai Harry mạnh đến nỗi cặp

kiếng của nó tuột xuống tới chót mũi. Ông nói tiếp:

“Cậu ấy *không hề biết* rằng, chẳng bao lâu nữa, cậu sẽ nhận được nhiều, rất nhiều hơn quyển sách của tôi, quyển *Cái Tôi Mầu Nhiệm*. Thực vậy, cậu ấy và bạn bè cùng trường sẽ tiếp xúc được cái tôi mầu nhiệm bằng xương bằng thịt. Vâng, thưa quý bà và quý ông, tôi xin hân hạnh vui mừng thông báo rằng tháng chín này, tôi sẽ nhậm chức giáo sư môn Phòng chống Nghệ thuật Hắc ám ở Hogwarts - trường đào tạo phù thủy và pháp sư!”

Đám đông vỗ tay và hò reo chúc mừng, và Harry thấy mình được tặng toàn bộ tác phẩm của Gilderoy Lockhart. Vác cái đồng sách đó, nó hơi vẹo người, lê bước tìm đường tới một góc phòng ở ngoài vùng chiếu sáng của ánh đèn sân khấu. Nó đến bên Ginny, cô bé đang đứng cạnh một cái vạc mới mua.

Harry bỏ sách vô vạc của Ginny, lầm bầm với cô bé:

“Cho em mấy thứ này nè. Anh sẽ mua sách của anh sau...”

“Chắc mày khoái cái trò đó lắm hả Potter?”

Harry không khó khăn gì nhận ra cái giọng nói vừa vang lên. Nó đứng thẳng để mình mặt-đối-mặt với Draco Malfoy. Cái mặt thẳng này đang nở nụ cười khinh khỉnh như thường lệ. Malfoy nói:

“Harry Potter *lùng lẩy* đến nỗi có vô *tiệm sách* không thôi mà cũng không thể không lên trang nhứt nhật báo hả!”

Ginny nói:

“Để anh ấy yên. Anh không hề muốn tất cả những cái trò đó.”

Đây là lần đầu tiên Ginny mở miệng nói trước mặt Harry. Cô bé đang quắc mắt nhìn Malfoy. Thẳng này dài giọng lè nhè:

“Mày kiếm được cả một *con bồ nhí* cho mày nữa hả, Potter?”

Ginny ngượng chín cả người. Vừa lúc đó Ron và Hermione đã chen được lối đến bên bọn chúng, cả hai đưa đều khệ nệ với cái bị đầy sách của

Lockhart.

Ron nhìn Malfoy như thể nhìn một cái gì gớm lảm dĩnh ở đế giày nó:

“Thì ra mày! Chắc mày ngạc nhiên lắm khi thấy Harry ở đây hả?”

Malfoy cãi lại:

“Cũng không ngạc nhiên bằng chuyện thấy mày trong tiệm sách đầu Weasley. Tao đoán chừng ba má mày phải nhin đối cả tháng mới dành dụm đủ tiền trả cho mớ sách đó!”

Ron cũng đỏ mặt lên không kém gì Ginny. Nó cũng quăng mớ sách vô cái vạc của Ginny, rồi xấn vô Malfoy, nhưng Harry và Hermione túm lưng áo khoác của nó lại.

“Ron!” Ông Weasley gọi, ông vất vả bươn tới cùng với Fred và George. “Các con làm gì ở đây? Trong này đông quá, chúng ta đi ra ngoài thôi !”

“Á à... Arthur Weasley.”

Ông Malfoy cha xuất hiện, đứng bên cạnh Malfoy con, quàng một cánh tay qua vai nó, nụ cười khinh khỉnh trên mặt, y như ông con.

Ông Weasley lạnh lùng gật đầu chào:

“Chào ông Lucius.”

Ông Malfoy nói:

“Tôi nghe dạo này ở Bộ bận lắm hả? Tất cả những trò khám xét đó... Tôi hy vọng họ trả tiền làm thêm giờ chứ hả?”

Ông thò tay vô cái vạc của Ginny, lượm từ trong đồng sách lòi loẹt của Lockhart ra một quyển rất cũ, hầu như long bì sồn gáy rồi, đó là quyển *Hướng Dẫn Nhập Môn Thuật Biến*, rồi ông Malfoy nói tiếp.

“Rõ ràng là họ không trả rồi. Cha chả, sĩ nhục thanh danh phù thủy bằng cách trả lương lậu không ra sao thì ích lợi gì kia chứ?”

Mặt ông Weasley còn đỏ hơn cả Ron và Ginny. Ông nói:

“Chúng tôi nghĩ hoàn toàn khác ông về cái gọi là đánh mất danh dự phù

thủy, ông Malfoy à.”

“Hiển nhiên rồi.”

Ông Malfoy nói, đảo đôi mắt nhợt nhạt về phía cha mẹ Hermione đang đứng theo dõi câu chuyện một cách lo lắng:

“Với những hạng người ông giao du như thế kia, ông Weasley, tôi thấy gia đình ông không còn chỗ nào thấp hơn để lún xuống nữa rồi...”

“Choang” một tiếng, cái vạc của Ginny bay về phía ông Malfoy; bản thân ông Weasley cũng lao vào ông Malfoy, đâm ông này ngã ngửa vô một kệ sách. Hàng tá cuốn sách bùa chú đổ ầm ầm xuống đầu họ; Fred và George gào lên:

“Nện hăn đi ba!”

Bà Weasley thì thét:

“Đừng! Anh Arthur, đừng!”

Đám đông dồn cục lại phía sau, xô đẩy làm ngã đổ thêm nhiều kệ sách nữa. Thế là, người bán sách bèn la to:

“Quý ông làm ơn... làm ơn...”

Nhưng át tiếng tất cả là tiếng quát như sấm:

“Giải tán! Quý ngài, dừng tay lại...”

Lão Hagrid đang bươn bả len qua một biển sách. Trong nháy mắt, lão lôi cả ông Malfoy lẫn ông Weasley tách ra. Ông Weasley thì bị té môi, còn ông Malfoy thì giập một mắt vì bị một cuốn *Bách Khoa Toàn Thư về Các Loại Nấm Độc* nện trúng. Ông vẫn còn nắm chặt trong tay cuốn sách te tua về thuật *Biến* của Ginny. Ông ấn cuốn sách vào người cô bé, đôi mắt ông long lên sòng sọc hết sức quỷ quyệt:

“Đây, con bé, cầm lại sách của mày này! Đó là thứ tốt nhất mà cha mày có thể mua được cho mày đó!”

Vùng ra khỏi tay lão Hagrid, ông vẫy tay gọi Draco rồi hai cha con chuồn

thăng khỏi tiệm sách. Lão Hagrid gần như nhắc bóng ông Weasley đứng lên trong lúc ông này chỉnh trang lại áo sổng. Lão nói:

“Anh Arthur, lẽ ra anh nên mặc xác hẳn. Cả cái gia đình đó đã thối rữa tận lõi rồi, ai cũng biết chuyện đó hết mà. Xấu máu là bản chất của họ. Chẳng có ai trong gia đình đó đáng để ta bận tâm hết. Thôi, đi nào... Ra khỏi đây thôi!”

Người bán hàng có vẻ muốn nín áo ông Weasley bắt bồi thường, nhưng kịp nhận thấy mình chỉ đứng tới eo lão Hagrid, nên dường như đã khôn ngoan suy nghĩ lại, để mặc cả bọn đi ra ngoài.

Họ vội vã đi ra phố, ông bà Granger run rẩy vì sợ, còn bà Weasley thì giận đến không tự chủ được:

“Một tấm gương *hay ho* cho con cái anh... Đánh lộn công khai... không biết Gilderoy Lockhart nghĩ thế nào...”

Fred nói:

“Ổng khoái lắm. Má không nghe ổng nói gì khi mình đi ra hả? Ông hỏi cái ông lùn xùn của tờ *Nhật báo Tiên Tri* là liệu cả trận đánh nhau có được tường thuật lại trong bài báo không - tại ổng nói đó cũng là quảng cáo.”

Tuy nhiên mọi người có phần lặng lẽ khi đi về tới lò sưởi quán rượu Cái Vạc Lủng, nơi Harry và gia đình Weasley cùng tất cả những thứ đã mua sắm, sẽ quay về trang trại Hang Sóc bằng bột Floo. Họ chào tạm biệt gia đình Granger, những người này sẽ rời quán rượu để ra đường phố của dân Muggle, đón xe buýt ở trạm bên kia đường. Ông Weasley dợm hỏi họ trạm xe buýt hoạt động như thế nào, nhưng lại thôi ngay khi bắt gặp tia nhìn của bà Weasley.

Trước khi hốt một nhúm bột Floo, Harry cẩn thận tháo cặp kính ra cất vô túi áo. Nhứt định du hành theo kiểu này không phải là món nó khoái lắm.

## 5



### CÂY LIỄU RƠI

**T**uy Harry cũng mong cho chóng đến ngày tựu trường, nhưng sao mà mùa hè qua nhanh quá, Harry không thích chút nào. Những ngày sống với gia đình Weasley là những ngày hạnh phúc nhất đời nó. Khi nghĩ đến gia đình Dursley và cung cách họ sẽ đón tiếp nó lần tới khi nó trở về ngôi nhà trên đường Privet Drive, lòng nó không khỏi ghen tỵ với Ron.

Đêm cuối cùng Harry còn lưu lại nhà Ron, bà Weasley đã dọn lên một bữa tiệc thịnh soạn gồm tất cả những món mà Harry khoái nhất, xong rồi là tới tráng miệng bằng món bánh mật ngon ứa nước miếng. Fred và George kết thúc buổi tối đó bằng cuộc trình diễn pháo hoa bung xòe; làm cho nhà bếp tràn ngập những ngôi sao xanh đỏ, bắn lên trần nhà rồi dội vô tường, trong ít nhất là nửa giờ đồng hồ. Thế rồi mọi người làm một tách sữa sôcôla nóng cuối cùng trước khi bọn trẻ đi ngủ.

Sáng hôm sau, phải mất một hồi lâu mới khởi hành được. Họ thức dậy từ lúc gà gáy, nhưng chẳng biết làm sao mà cứ chuyện này chuyện kia chưa xong. Bà Weasley thì xẹt ngang xẹt dọc trong trạng thái bồn loạn đi tìm vớ và viết lông ngỗng xơ-cua; mọi người cứ đụng nhau trên cầu thang, tay vẫn còn cầm nửa miếng bánh mì nướng, áo thì mới tròng vô được một nửa; còn ông

Weasley thì suýt té gãy cổ vì vấp phải một con gà mái lang thang trong lúc ông băng qua sân để khuân cái rương của Ginny lên xe.

Harry không thể biết làm sao mà tám con người, sáu cái rương, hai con cú và một con chuột có thể chất hết vô trong một cái xe hơi nhỏ xíu hiệu Ford Anglia. Nó đoán, hẳn là ông Weasley đã bổ sung cho cái xe một vài tính năng đặc biệt nào đó.

“Đừng nói gì với bác gái nhé.”

Ông Weasley vừa thì thầm với nó, vừa mở cái thùng xe và chỉ cho Harry coi ông đã phù phép mở rộng cái khoang này như thế nào để chất tất cả hành lý vô hết được một cách dễ dàng.

Cuối cùng, khi tất cả mọi người đã ngồi vào xe, bà Weasley liếc ra băng ghế sau, nơi Harry, Ron, Fred, George và Percy ngồi thoải mái bên nhau, bà nói:

“Dân Muggle hóa ra *biết* làm nhiều thứ hơn là chúng ta tưởng, đúng không?”

Bà và Ginny ngồi ở băng ghế trước, cái băng ghế đã được phù phép thành cho rộng rãi như băng ghế trong công viên. Bà nói với Ginny:

“Má thấy, đứng bên ngoài mình đâu có ngờ bên trong lại rộng rãi như vậy há?”

Ông Weasley mở máy xe và chiếc xe lăn bánh ra khỏi sân. Harry quay đầu lại để nhìn ngôi nhà lần cuối. Nó chưa kịp nghĩ là bao giờ mới được nhìn thấy ngôi nhà lần nữa, thì chiếc xe đã quay đầu lại, bởi vì George bỏ quên hộp pháo hoa bung xòe ở nhà. Rồi năm phút sau nữa, xe lại đỗ xích thêm một lần trong sân để Fred chạy vô lấy cây đuă phép. Và khi họ sắp ra tới xa lộ thì Ginny kêu ré lên là nó bỏ quên cuốn nhật ký. Đến khi cô bé leo trở lại lên xe, thì chiếc xe phóng đi trong trể tràng còn mọi người thì sốt ruột phát điên lên được.

Ông Weasley liếc nhìn đồng hồ rồi liếc sang vợ.

“Molly, em yêu... hay là anh...”

“Không, anh Arthur.”

“Không ai thấy đâu mà. Cái nút nhỏ chỗ này là cái máy khởi động Tàng hình mà anh đã lắp đặt. Nó sẽ đưa mình vút lên không... Rồi mình sẽ bay phía trên mây. Chúng ta sẽ đến nhà ga trong vòng mười phút và không ai có thể sáng suốt hơn thế được...”

“Em đã nói là *không* mà, anh Arthur, không thể giở phép thuật giữa ban ngày ban mặt được.”

Thành ra họ đến được nhà ga Ngã Tư Vua thì đã mười một giờ kém mười lăm. Ông Weasley phóng qua đường kiểm mấy cái xe đẩy tay để chất hành lý lên rồi hối hả chạy vô nhà ga.

Năm ngoái Harry đã từng đi tàu *Tốc hành Hogwarts*. Có một việc hơi rắc rối một tí là phải làm sao vô được sân ga số Chín-ba-phần-tư - cái sân ga hoàn toàn vô hình trước con mắt của dân Muggle. Đối với dân phù thủy thì chỉ cần đi xuyên qua cái hàng rào chắc chắn, đứng phân chia giữa sân ga số 9 với sân ga số 10. Cũng chẳng có gì đau đớn nhưng phải làm một cách cẩn thận để không một Muggle nào nhận thấy mình bỗng nhiên biến mất.

Bà Weasley lo lắng ngó cái đồng hồ phía trên đầu, nó cho thấy cả đám chỉ còn có năm phút để biến mất *một cách ngẫu nhiên* xuyên qua hàng rào chắn. Bà bảo:

“Con đi trước đi Percy!”

Percy lanh lẹ sai chân tới trước và biến mất. Ông Weasley tiếp theo liền; kế đến là Fred và George.

Bà Weasley bảo Harry và Ron:

“Má dắt Ginny vô trước, sau đó hai đứa con vô theo liền nhe!”

Bà nắm chặt tay Ginny dắt đi. Trong nháy mắt mọi người đã đi hết. Ron



nói với Harry:

“Tụi mình chỉ còn một phút nữa thôi, hai đứa mình cùng vô một lượt đi.”

Harry kiểm tra lại để đảm bảo là cái lồng của con Hedwig đã cột chắc chắn trên nắp cái rương, rồi nó đẩy xe chạy thẳng tới cái hàng rào. Nó cảm thấy hoàn toàn tự tin; đi cách này không đến nỗi khó chịu như xài bột Floo. Cả hai đều cong lưng trên cái cần tay của chiếc xe đẩy và nhắm vào giữa cái hàng rào, chuẩn bị tăng tốc độ. Cách cái hàng rào chừng một thước, hai đứa ồa chạy và...

**RẦM!!!!**

Cả hai chiếc xe đẩy tay của tụi nó tông vào hàng rào một cái rầm và dội ngược lại; cái rương của Ron lăn đùng xuống đất, còn Harry thì té lăn quay. Cái lồng con Hedwig nảy tung tung trên sàn nhà ga sạch bóng, con Hedwig vừa quay tròn trong lồng vừa kêu la thảm thiết. Mọi người chung quanh đều đứng lại dòm, một ông bảo vệ đứng gần đó quát:

“Mắt mũi tụi bây để đâu hả?”

Harry ôm bộ xương sườn của mình đứng lên, hỗn hển đáp:

“Tụi cháu lạc tay... đẩy xe ạ.”

Ron chạy đi lượm lại cái lồng con Hedwig, con cú gây ấn tượng đặc biệt đến nỗi những người đứng chung quanh bắt đầu xầm xì về việc ngược đãi thú vật.

Harry rút lên tức tối:

“Tại sao tụi mình không chui qua được?”

“Mình đâu biết...”

Ron tức giận nhìn quanh. Hàng chục người tò mò vẫn còn đứng ngó tụi nó. Ron nói nhỏ:

“Tụi mình trễ chuyến tàu mất. Mình không biết tại sao cánh cổng lại tự nhiên đóng kín như vậy.”

Harry ngược nhìn cái đồng hồ to tướng với cảm giác quặn thắt trong bao tử. Còn mười giây... chín giây...

Nó đẩy cẩn thận cái xe tới trước cho đến khi cái xe tới sát cái hàng rào, rồi dùng hết sức mà đẩy vô. Cái hàng rào sắt vẫn trơ trơ.

Chỉ còn ba giây... hai giây... một giây....

Ron bàng hoàng nói:

“Nó chạy rồi. Chuyến tàu chạy mất rồi. Biết làm sao đây nếu ba má không kịp quay ra với tội mình? Bỏ có đồng xu Muggle nào không?”

Harry cười khan:

“Gia đình Dursley đã không cho tôi tới một xu tiền túi suốt sáu năm nay rồi.”

Ron ép tai mình sát cái hàng rào lạnh. Nó lo lắng nói:

“Hổng nghe thấy gì hết. Tội mình sẽ làm gì đây? Mình không biết chừng nào ba má mới quay lại đón tội mình.”

Hai đứa nhìn quanh. Thiên hạ vẫn còn ngó tội nó, chủ yếu là tội vì con Hedwig cứ ca cẩm mãi.

Harry nói:

“Tôi thấy tốt nhất là mình ra đợi ngoài xe hơi. Đứng đây chỉ tổ gây thêm sự chú ý tò...”

Bỗng một tia sáng lên trong mắt Ron:

“Harry! Chiếc xe hơi!”

“Thì sao?”

“Tội mình có thể lái xe hơi bay tới Hogwarts!”

“Nhưng tôi tưởng...”

“Tội mình kẹt quá, đúng không? Và tội mình phải đến trường, đúng không? Và ngay cả phù thủy vị thành niên cũng được phép xài phép thuật trong trường hợp *thật sự khẩn cấp*, như ghi trong điều thứ mười chín hay thứ

mấy đó của bộ luật Giới hạn cái khi gì đó...”

Cảm giác lo sợ của Harry bèn chuyển thành nỗi hồi hộp:

“Nhưng bồ biết *lái nó bay* không?”

“Chuyện nhỏ.” Ron vừa nói vừa xoay cái xe đẩy về phía cửa ra. “Thôi, tụi mình đi nào. Nếu đi gấp thì có thể đuổi kịp chuyến tàu Tốc hành Hogwarts.”

Thế là chúng diễu hành qua mặt đám đông những Muggle tò mò, ra khỏi nhà ga và trở lại bên lề đường nơi chiếc xe Ford Anglia cũ kỹ đang đậu.

Ron mở khóa cái thùng xe sáu bánh bằng cách gõ đầu đũa phép lên đó liên tiếp mấy cái. Hai đứa hì hục chất rương hòm trở vào xe, đặt Hedwig ngồi ở băng ghế sau, còn tụi nó thì lên ghế trước.

Ron bảo:

“Ngó coi có ai đang nhìn mình không?”

Nó nổ máy xe bằng cách gõ cây đũa phép một cái nữa.

Harry thò đầu qua cửa sổ: xe cộ chạy rần rần trên con đường chính phía trước, nhưng con đường chiếc xe đậu thì vắng hoe. Nó nói:

“Ổn rồi.”

Ron nhấn cái nút bạc nhỏ xíu trên bảng đồng hồ. Chiếc xe hai đứa ngồi bỗng biến mất và tụi nó cũng biến theo luôn. Harry vẫn có thể cảm thấy cái ghế đang rung lên bên dưới, nghe tiếng động cơ xe nổ, vẫn còn cảm nhận được hai tay mình đang để trên đầu gối, và cặp mắt kiếng còn cời trên mũi, nhưng dường như toàn thân nó thu lại còn có hai nhãn cầu, trôi lêu bêu cách mặt đất chừng một hai thước, phía trên con đường xấu xí đậu đầy xe hơi.

Bên phải của Harry vang lên tiếng của Ron:

“Lên đường!”

Thế là mặt đất và những tòa nhà bụi bặm ở cả hai bên Harry đều tuột xuống, mất hút trong tầm nhìn khi chiếc xe vọt lên cao; chỉ trong vài giây, cả cái thành phố Luân Đôn lộng lẫy và mù mịt đã nằm lại phía dưới hai đứa.

Rồi có một tiếng nổ bụp, và chiếc xe cùng với Harry và Ron lại hiện nguyên hình.

“Ủa, nó bị hư sao vậy nè...”

Ron thọc mạnh vô cái Máy khởi động Tàng hình, kêu lên.

Cả hai đâm thùm thụp lên cái máy. Chiếc xe bèn biến mất. Rồi sau đó lại hiện ra.

Ron gào lên:

“Năm cho chặt!”

Nó đạp mạnh chân lên máy gia tốc; chiếc xe phóng thẳng vô một đám mây xộp và thấp, mọi thứ lập tức trở nên mờ mịt đầy sương khói.

Harry chớp mắt nhìn khối mây dày đặc đang vây chặt tụi nó ở mọi phía. Nó hỏi:

“Rồi sao nữa đây?”

Ron đáp:

“Tụi mình cần phải tìm cho ra chuyến tàu Tốc hành Hogwarts để biết hướng nào mà bay.”

“Hạ xuống đi... Mau lên...”

Chiếc xe lại rớt xuống khỏi những đám mây, hai đứa xoay qua xoay lại trên ghế ngồi, đảo mắt về hướng mặt đất mà tìm kiếm.

Harry reo:

“Tôi thấy nó rồi! Ở ngay đằng trước... Đó!”

Bên dưới, chuyến tàu Tốc hành Hogwarts tạo thành một sọc dài, trông như một con rắn màu tía.

Kiểm tra la bàn trên bảng đồng hồ, Ron nói:

“Đúng hướng bắc. Được rồi, chúng ta chỉ cần kiểm tra mỗi nửa giờ một lần, hay cỡ đó. Năm chặt nha...”

Và chúng lại phóng vọt lên mấy tầng mây. Một phút sau, chúng nhô ra

vùng ánh sáng chói chang.

Một thế giới khác hẳn. Bánh xe bay là đà trên biển mây bông bênh, bầu trời tươi sáng, xanh thăm thăm bất tận dưới một mặt trời chói lòa.

Ron nói:

“Bây giờ tụi mình chỉ còn lo gặp mấy chiếc máy bay thôi.”

Hai đứa nhìn nhau và phá ra cười; cười mất một hồi lâu, không thể ngừng được.

Có vẻ như hai đứa nó đã lao vào một giấc mơ thần thoại. Harry nghĩ, đây mới đúng là cách du hành duy nhất bay qua những cuộn mây xoáy, những ụ mây tuyết, trong một chiếc xe hơi đầy ắp ánh mặt trời rực rỡ ấm áp, lại có một bịch kẹo ngon để sẵn trong cái hộp đựng bao tay. Đã nhất là cái viễn cảnh được thấy bộ mặt đầy ganh tỵ của Fred và George khi tụi nó đáp xuống nhẹ nhàng và ngoạn mục trên bãi cỏ mượt mà trước lâu đài Hogwarts.

Hai đứa thường xuyên kiểm tra đường bay theo hướng tàu Tốc hành Hogwarts chạy càng lúc càng xa lên hướng bắc. Mỗi lần lặn xuống dưới những đám mây, chúng lại thấy một quang cảnh khác hiện ra bên dưới. Thành phố Luân Đôn đã bị bỏ lại đằng sau chúng xa lắm rồi. Thay vào phố xá là những thửa ruộng xanh ngấn nấp, rồi đến những cánh đồng hoang bao la màu tía nhạt, rồi lại xuất hiện một thành phố lớn sống động với những chiếc xe chạy nối nhau như những con kiến đủ màu, rồi đến làng mạc với những nóc nhà thờ nhỏ xíu.

Tuy nhiên, sau mấy giờ đồng hồ liên tiếp theo không có biến cố gì xảy ra thêm, Harry phải nhìn nhận là niềm vui của tụi nó có hơi bị mòn đi. Kẹo chỉ làm chúng khát nước khủng khiếp, mà chúng thì chẳng có gì để uống cả. Harry và Ron đã bắt đầu cởi áo ấm ra, nhưng cái áo thun của Harry cứ dính vô lưng ghế, còn cặp kính của nó cứ tuột miết xuống cái sống mũi bóng nhẫy mồ hôi.

Bây giờ nó đã thôi để ý hình dạng kỳ thú của những đám mây, và bắt đầu nghĩ đến chuyến tàu tốc hành đang chạy bên dưới với một nỗi ước ao. Ở dưới đó người ta có thể mua nước ép trái bí có đá lạnh của một mụ phù thủy đẩy xe bán dạo qua các toa tàu. *Tại sao* lúc này chúng lại không thể nào vô được sân ga số Chín-ba-phần-tư nhỉ?

Lại nhiều giờ nữa trôi qua, rồi giọng Ron cất lên ồ ồ:

“Đâu có xa dữ vậy ta?”

Mặt trời bắt đầu lặn xuống tấm thảm mây, loang trên đó cái màu hồng thắm. Ron hỏi Harry:

“Chuẩn bị xuống để ngó chuyến tàu một cái nữa hén?”

Tàu vẫn còn ngay bên dưới chúng, đang chạy ngoằn ngoèo qua một vùng núi đầy tuyết phủ. Dưới vòm mây, bầu trời coi bộ tối hơn phía trên cao.

Ron đạp chân ga, cho xe vọt trở lên, nhưng vừa mới nhấn ga thì chiếc xe bắt đầu rên rỉ.

Harry và Ron cùng đưa mắt nhìn nhau lo lắng.

Ron nói:

“Có lẽ nó mệt rồi. Từ trước tới giờ nó đâu có bay xa như vậy...”

Và cả hai làm bộ như không nghe thấy tiếng rên rỉ của chiếc xe ngày một lớn, trong khi bầu trời mỗi lúc một tối thêm. Các vì sao bắt đầu nhấp nháy trên nền trời đen thẫm. Harry lại mặc áo ấm vào, cố làm như không để ý tới cái thanh gạt trên tấm kính chắn gió đang phe phẩy một cách yếu ớt như muốn phản đối.

Ron nói, có vẻ với chiếc xe hơn là với Harry:

“Còn không xa đâu. Sắp tới rồi mà.”

Rồi nó bồm chồm vỗ vỗ lên tấm bảng đồng hồ.

Một lát sau, khi lặn xuống qua những đám mây một lần nữa, chúng đã phải đảo mắt cố nhìn xuyên bóng tối và xoay ngang xoay ngửa để tìm cho ra

một cảnh trí quen thuộc dưới mặt đất. Harry hét lên làm Ron và con Hedwig giật cả mình:

“Kìa! Ngay đằng trước đó!”

In bóng trên đường chân trời tối đen, và nhô cao trên những mỏm đá ven hồ, là những tháp canh và tháp ký túc xá của lâu đài Hogwarts đang đứng sừng sững. Nhưng chiếc xe tới lúc này lại giở chứng, nó vù vù giảm tốc độ.

Ron vỗ về cái bánh lái, nói bằng giọng tán tỉnh phỉnh phờ:

“Cố lên nào. Gần tới rồi, cố lên...”

Cổ máy xe rên rỉ. Những tia hơi nước đang phụt ra từ bên dưới mui xe. Harry phải cố bấu chặt hai cạnh ghế khi tụi nó bay về phía hồ.

Chiếc xe bây giờ chao đảo một cách khó chịu. Liếc ra ngoài cửa sổ, Harry thấy mặt nước hồ phẳng lặng như gương và đen thui, có lẽ cách chừng một dặm bên dưới. Mấy khớp ngón tay của Ron đã trắng bệch trên tay lái của cái xe hơi. Chiếc xe lại chao đảo nữa.

Ron lầm bầm:

“Cố lên nào!”

Tụi nó đang bay trên mặt hồ. Tòa lâu đài ở ngay trước mặt. Ron rút chân lại.

Có tiếng lạch cạch, rồi tiếng xèo xèo, cuối cùng cổ máy hoàn toàn chết lặng. Ron thốt lên trong cõi lặng thinh:

“Thôi rồi.”

Mui xe chúc xuống, tụi nó rơi, càng lúc càng nhanh, cắm đầu thẳng vào những bức tường đá vững chắc của lâu đài Hogwarts.

“ĐỒ ĐUỜNG!!!!!!”

Ron gào to, vặn mình xoay hết cỡ cái bánh lái; chiếc xe né được bức tường trong gang tấc, hướng vào cái vòm cổng lớn, bay vút bên trên căn nhà

kính dành để trồng cây tỏi thui, rồi đến vườn rau cải, và rồi những bãi cỏ đen như mun, nhưng không làm sao bay cao lên được nữa.

Ron bèn buông lỏng hoàn toàn tay lái, rút cây đũa phép ra khỏi túi:

“NGỪNG LẠI! ĐỨNG LẠI!”

Nó hét toáng lên, đập mạnh cây đũa thần xuống bảng đồng hồ và tấm kính chắn gió, nhưng chiếc xe cứ cắm đầu rớt thẳng xuống như hòn chì. Mặt đất như bay ngược lại, đâm về phía chúng...

“COI CHỪNG CÁI CÂY ĐÓ!”

Harry chồm qua ghị cái tay lái và hét vang. Nhưng đã quá muộn...

RRRẦM ! ! ! !

Chiếc xe đâm sầm vào một thân cây cổ thụ, gây một tiếng động khủng khiếp của kim loại và gỗ mộc va chạm nhau dữ dội, rồi đổ nhào xuống đất như bị một cú đấm đo ván. Hơi nước bốc lên cuồn cuộn từ cái mui xe dẹp dúm bẹp đó; con Hedwig rít lên trong kinh hoàng; đầu Harry dẹt vào tấm kính chắn gió, u lên một cục bự bằng trái banh chơi gôn; và bên phải nó, Ron thốt lên một tiếng rên nhỏ chán chường.

Harry tức tốc hỏi Ron:

“Bồ có sao không?”

Ron đáp bằng giọng run run:

“Cây đũa phép của mình... Ngó coi cây đũa phép của mình nè...”

Cây đũa đã gãy lặt lìa, gần như thành hai khúc; đầu đũa đựng đũa yếu ớt, chỉ còn dính với thân đũa một tẹo mà thôi.

Harry há miệng định nói rằng nó bảo đảm là ở trường người ta sẽ sửa được cây đũa phép của Ron, nhưng nó không còn có cơ hội để mà nói nữa: đúng lúc ấy, có cái gì đó tông vào hông chiếc xe với sức mạnh của một con bò đực đang tấn công, hất nó ngã chúi vô Ron, rồi một cú quật khác lên mui xe, với sức mạnh tương tự.



“Chuyện gì vậy?”

Ron há hốc mồm ngó trừng trừng qua tấm kính chắn gió, Harry thì nhìn quanh, vừa kịp nhìn thấy một cành cây mập như một con trăn đang quật xuống tụi nó. Cái cây bị chiếc xe tông nhằm đang trả đũa: thân nó cong xuống gần như gấp đôi và những cành nhánh gặm ghè của nó đang đập túi bụi lên cùng khắp chiếc xe, bất kỳ chỗ nào mà chúng có thể với tới.

“Á!”

Ron kêu lên khi một cành cây to uốn éo có mấu thui một đám làm lõm một mảng lớn trên cửa xe; tấm kính chắn gió bây giờ đang run lên dưới những cú đâm dồn dập của mấy cành cây khúc khuỷu, và một nhánh cây to đáng mặt dùng để công phá pháo đài giộng ình ình một cách giận dữ lên cái mui xe đang co rúm lại.

Ron hét to:

“Chạy thôi!”

Nó đem hết sức mình tông vào cánh cửa, nhưng lập tức bị một cành khác hằn học hất văng ngược lại, ngã lên đùi Harry. Ron rên rỉ khi cái mui xe lún xuống:

“Thế là toi!”

Thình lình sàn xe rung lên, động cơ xe bỗng dừng tự khởi động lại. Harry hét:

“*De lại!*”

Chiếc xe vọt ngược ra sau; cái cây quỷ vẫn còn cố tìm cách đánh với theo tụi nó; có thể nghe tiếng rễ cây kêu cọt kẹt như thể sắp tự nhổ bật mình lên, rượt đuổi theo khi chiếc xe vọt gấp khỏi tầm với của cái cây.

Ron hỗn hển:

“Thôi xong rồi. Giỏi lắm, xe.”

Tuy nhiên cái xe đã chịu hết xiết rồi. Hai tiếng canh cách chát chúa vang

lên, cánh cửa bung ra và Harry cảm thấy cái ghế của nó lật nghiêng ra ngoài: chuyện tiếp theo là nó thấy mình nằm sổng xoài trên nền đất ẩm ướt. Những tiếng ạch ạch mách cho nó biết là chiếc xe cũng đang tổng cả hành lý của chúng ra khỏi thùng xe. Chiếc lồng Hedwig bay vèo trong không trung rồi bật mở; con Hedwig tung bay ra khỏi lồng, kêu ré lên giận dữ và bay gấp về phía lâu đài mà không thèm ném lại phía sau tới một cái nhìn. Còn chiếc xe, sút mẻ, trầy trụa, và giận bốc hơi, chạy ùng ùng vào bóng đêm, đèn chiếu hậu lóe lên một cách căm phẫn.

Ron gào theo sau xe, tay vung vẩy cây đũa phép gãy lật lìa:

“Quay lại! Không ba sẽ cạo đầu tôi!”

Nhưng chiếc xe đã biến mất tăm với một cái khịt mũi phát ra từ ống xả khói.

Ron cúi xuống lượm con Scabbers lên, rầu rĩ nói:

“Mày có *tin* nổi vào vận may của tụi mình không? Trong tất cả lũ cây cối mà tụi mình có thể tông nhầm, mình lại tông đúng ngay cái cây quỷ biết trả đũa.”

Ron liếc qua vai ngó lại cái cây cổ thụ quỷ yêu ấy, nó vẫn còn đang quật đập những cành nhánh đầy dọa dẫm.

Harry mệt mỏi nói:

“Thôi, đi! Tụi mình về trường thôi...”

Đó hoàn toàn không phải là một cuộc đến trường vinh quang mà chúng đã hình dung. Tê cứng, lạnh cóng, và trầy trụa, hai đứa nằm quai mấy cái rương mà kéo lê trên mặt cỏ dốc về phía cánh cổng vĩ đại bằng gỗ sồi.

“Mình chắc là bữa tiệc đã bắt đầu rồi.”

Ron thả cái rương của nó xuống chân bậc thềm của tiền sảnh, lạng lẽ băng qua hành lang để nhìn vào khung cửa sổ sáng đèn.

“Ê, Harry! Lại đây coi nè, đang buổi lễ phân loại!”

Harry vội chạy tới, cùng với Ron thò đầu vào Đại sảnh Đường.

Vô số nến đang bay lơ lửng giữa không trung phía trên bốn dãy bàn dài khiến cho những cái đĩa và cốc bằng vàng lóng la lóng lánh. Trên cao, cái trần nhà đã được phù phép nên luôn phản chiếu bầu trời bên ngoài lấp lánh muôn ngàn vì sao.

Giữa rừng nón Hogwarts chớp nhọn màu đen, Harry nhìn thấy mấy cô cậu học sinh mới toanh của năm thứ nhất. Chúng đang đứng thành hàng dài trong Sảnh Đường với vẻ khiếp sợ. Ginny cũng có trong đám đó, rất dễ nhận ra nhờ mái tóc đỏ hoe của nhà Weasley. Vừa lúc đó, giáo sư McGonagall, bà phù thủy đeo kính với búi tóc cao, đặt cái nón phân loại Hogwarts lừng danh trên cái ghế đặt trước mặt lũ lính mới tò te.

Hàng năm, chiếc nón cũ kỹ, sờn sùi, vá chằng vá đụp và dơ đầy ấy làm công việc phân loại học sinh mới vào bốn ký túc xá của Hogwarts (nhà Gryffindor, nhà Hufflepuff, nhà Ravenclaw, và Slytherin). Harry còn nhớ lúc nó đặt chiếc nón ấy lên đầu, cách đây đúng một năm, nó đã điếng người chờ đợi cái quyết định được chiếc nón cầu nhàu rõ to bên tai nó. Trong vài giây rừng rợn ấy, Harry đã sợ rằng chiếc nón sẽ xếp nó vô nhà Slytherin - nhà đào tạo nhiều phù thủy Hắc ám hơn tất cả các nhà khác, nhưng rốt cuộc nó được vào nhà Gryffindor, cùng với Ron, Hermione, và tất cả các anh em khác trong gia đình Weasley. Niên học rồi, chính Harry và Ron đã giúp Gryffindor giành được chức Vô địch Nhà, đánh bại Slytherin lần đầu tiên trong vòng bảy năm nay.

Một thằng bé nhỏ xíu có mái tóc xám xịt như lông chuột được gọi tên, bước tới trước để đội cái nón lên đầu. Harry rảo mắt từ thằng bé sang chỗ thầy hiệu trưởng, giáo sư Dumbledore, đang ngồi ở bàn giáo viên dự xem cuộc phân loại học sinh. Bộ râu dài bạc phơ và cặp kính nửa vành trắng của cụ Dumbledore sáng ngời dưới ánh nến. Harry cũng thấy Gilderoy Lockhart

mặc tấm áo chùng màu xanh nước biển ngồi cách cụ Dumbledore mấy cái ghế. Và ở cuối bàn là lão Hagrid, tướng tá to đùng và mặt mũi rậm rì râu tóc, đang nốc cạn ly rượu của mình.

Harry thì thầm với Ron:

“Để coi... Bàn giáo viên trống một chỗ... thầy Snape đâu?”

Giáo sư Snape là ông thầy mà Harry ít yêu mến nhất. Mà ngẫu nhiên sao, Harry cũng là đứa mà thầy Snape không ưa nhất so với tất cả lũ học trò. Thầy Snape vừa hung dữ tàn nhẫn, vừa ngạo mạn cay độc, nên ngoài đám học trò nhà Slytherin do thầy chủ nhiệm, cũng chẳng học sinh nào ưa thầy. Thầy dạy môn Độc Dược.

Không thấy mặt thầy Snape ở bàn giáo viên, Ron tràn trề hy vọng, nói:

“Hồng chừng ông bệnh!”

Harry nói:

“Hồng chừng ông bỏ đi rồi. Bởi vì ông lại để vượt chức giáo viên môn Phòng chống Nghệ thuật Hắc ám *một lần nữa*.”

Ron phẫn khởi nói:

“Hay là ông *bị đuổi* rồi! Mình thấy, đâu có ai ưa ông...”

Một giọng nói lạnh lùng thốt lên ngay sau lưng chúng:

“Hay là có lẽ ông đang chờ nghe coi tại sao hai đứa bây không đến trường bằng xe lửa.”

Harry xoay phắt người lại. Kìa, thầy Snape đang đứng đó, tấm áo chùng đen khẽ lay động trong làn gió lạnh lẽo. Thầy là một người đàn ông gầy gò, da tái xám, mũi khoằm, và mái tóc rít rít dài tới vai. Lúc này, thầy đang mỉm cười, một nụ cười báo hiệu cho Ron và Harry biết là tai họa sắp giáng xuống đầu tụi nó.

Thầy Snape bảo:

“Đi theo ta!”

Harry và Ron thậm chí không dám đưa mắt nhìn nhau, chỉ riu riu đi theo thầy Snape bước vào hành lang Sân Đường rộng lớn, vang vang, và được thắp sáng bằng những ngọn đuốc bập bùng. Mùi đồ ăn ngào ngạt thơm tho bay ra từ Đại Sân Đường. Nhưng thầy Snape không đưa chúng vào nơi ấm áp sáng sủa ấy, mà dắt chúng đi xuống một cầu thang đá hẹp tré dẫn xuống những căn hầm.

Thầy mở một cánh cửa ở lưng chừng hành lang lạnh lẽo và chỉ vào:  
“Vô đó!”

Hai đứa bước vào văn phòng của thầy Snape, rùng mình ớn lạnh. Những bức tường âm u trong phòng kê đầy những cái kệ đựng mấy hũ thủy tinh bự, đựng tất cả những thứ gì có thể làm ớn da gà, mà lúc này Harry không còn hứng thú nào để muốn biết tên chúng. Lò sưởi trống rỗng và lạnh ngắt. Thầy Snape đóng cửa phòng rồi quay lại nhìn hai đứa trẻ. Thầy nói nhẹ nhàng:

“VẬY RA TÀU LỬA KHÔNG XỨNG ĐÁNG CHO HARRY POTTER LỪNG LẪY VÀ THẮNG BẠN NỔI KHỔ TRUNG THÀNH WEASLEY DÙNG ĐỂ ĐI ĐẾN TRƯỜNG À? MUỐN TỚI TRƯỜNG MỘT CÁCH RÌNH RANG CHẤN ĐỘNG HẢ, MẤY THẮNG NHÓC?”

“Thưa thầy, chỉ tại cái hàng rào ở nhà ga Ngã Tư Vua, nó...”

Thầy Snape lạnh lùng:

“Im! Tụi bây đã làm gì với chiếc xe?”

Ron nuốt nghẹn. Đây không phải là lần đầu tiên thầy Snape tạo cho Harry cái ấn tượng là thầy có thể đọc được ý nghĩ trong đầu người ta. Nhưng chỉ một chút xíu, khi thầy mở tờ *Tiên tri buổi chiều*, số ra ngày hôm nay, là Harry lập tức vỡ lẽ.

Đưa chúng đọc cái tí tở chẳng ngay trang nhứt *XE FORD ANGLIA BAY LÀM HOẢNG VÍA DÂN MUGGLE*, thầy nói rít qua kẽ răng:

“Tụi bây đã bị người ta nhìn thấy.”

Thầy đọc to:

“Hai Muggle ở Luân Đôn khẳng định là họ đã nhìn thấy một chiếc xe hơi cũ bay qua tháp Bưu điện. Vào buổi trưa ở Norfolk, bà Hetty Bayliss, trong khi phơi quần áo... Ông Angus Fleet, ở Peebles, đã báo cảnh sát... Tổng cộng tất cả khoảng sáu hay bảy Muggle... Ta tưởng cha của trò làm việc ở SỞ DÙNG SAI CHẾ PHẨM MUGGLE chứ?”

Thầy đưa mắt nhìn Ron và mỉm một nụ cười còn kinh khủng hơn nụ cười lúc này.

“Ái chà chà... chính con trai của ông ấy đấy...”

Harry có cảm giác như thể mấy cành cây khổng lồ của cái cây điên lại vừa quật vô bụng nó. Nếu mà ai đó phát hiện rằng chính ông Weasley đã phù phép chiếc xe thì... Sao mà nó lại không biết nghĩ tới chuyện đó chứ...

Thầy Snape tiếp tục:

“Khi xem xét khuôn viên, ta nhận thấy cây Liễu Roi rất quý giá đã bị gây thương tổn đáng kể.”

Ron buột miệng nói:

“Cái cây đó làm tội con bị thương nhiều hơn là tội con...”

“Im!” Thầy Snape lại nạt. “Thật không may là các trò không phải là học sinh mà ta chủ nhiệm, nên quyết định đuổi các trò không nằm trong tay ta. Ta sẽ đi tìm người có thẩm quyền thực thi cái quyền lực thú vị đó. Các trò cứ chờ ở đây.”

Harry và Ron trợn mắt nhìn nhau, mặt mày trắng bệch. Bây giờ Harry hết cảm thấy đói rồi. Lúc này nó cảm thấy cực kỳ khổ sở, cố không nhìn vào một vật gì đó, to và dẹt, đang lơ lửng trong cái chất lỏng màu xanh lá cây, đặt trên cái kệ đằng sau bàn làm việc của thầy Snape.

Nếu mà thầy Snape đi tìm giáo sư McGonagall, chủ nhiệm nhà Gryffindor, thì số phận của chúng có lẽ cũng chẳng khá hơn chút nào. Cô McGonagall có lẽ công bằng hơn thầy Snape, nhưng cô cũng cực kỳ nghiêm

khắc.

Mười phút sau, thầy Snape trở lại, và dĩ nhiên là có giáo sư McGonagall đi cùng. Harry từng thấy giáo sư McGonagall tức giận nhiều lần, nhưng hoặc là nó không nhớ nổi đã có lần nào bà mím môi chặt như thế, hoặc là nó chưa từng bao giờ thấy bà tức giận đến thế. Vừa bước vào phòng là bà giơ cây đũa phép lên; cả Harry và Ron đều co rúm người, nhưng bà chỉ chĩa đầu đũa vào lò sưởi trông lạnh và lập tức ngọn lửa bùng lên. Bà bảo:

“Ngồi xuống.”

Hai đứa nhỏ bèn ngồi xuống ghế cạnh lò sưởi.

Cặp kiếng của giáo sư McGonagall lóe lên một cách đáng ngại. Bà nói:

“Giải thích coi.”

Ron kể ngay câu chuyện, bắt đầu từ cái hàng rào ở nhà ga Ngã Tư Vua không chịu cho chúng vô sân ga số Chín-ba-phần tư.

“... thành ra, thưa giáo sư, tụi con không có lựa chọn nào khác, tụi con không thể lên tàu được.”

Giáo sư McGonagall lạnh lùng nhìn Harry:

“Tại sao con không gọi cú báo cho ta hay? Cô biết là *con* có một con cú mà?

Harry há hốc miệng nhìn giáo sư McGonagall. Bây giờ bà nói ra điều đó, thì nó mới thấy chuyện đó hiển nhiên là phải làm ngay từ đầu.

“Con... con không nghĩ đến...”

Giáo sư McGonagall nói:

“VẬY là rõ rồi.”

Có tiếng gõ cửa văn phòng thầy Snape. Bây giờ trông thầy có vẻ vui lên rồi, thầy ra mở cửa. Đứng ngay khung cửa chính là vị hiệu trưởng, giáo sư Dumbledore.

Toàn thân Harry tê cứng. Nét mặt cụ Dumbledore trông nghiêm trọng

một cách bất thường. Cụ cúi cái mũi khoằm xuống nhìn chăm chăm bọn trẻ, và Harry bỗng dưng cảm thấy như nó và Ron vẫn còn đang bị cây Liễu Roi quất tới tấp.

Im lặng một lúc lâu. Rồi cụ Dumbledore nói:

“Hãy giải thích tại sao con làm như vậy?”

Giá mà cụ quát lên thì có lẽ Harry còn thấy dễ chịu hơn. Nó không chịu đựng nổi sự thất vọng trong giọng nói của cụ. Không biết vì sao, nó không thể nhìn vào mắt cụ Dumbledore, mà lại cúi gằm, như nói với cái đầu gối của mình. Nó kể cho cụ Dumbledore mọi thứ, ngoại trừ chuyện ông Weasley phè phếp chiếc xe hơi, khiến cho người nghe tưởng như chính nó và thằng Ron đã ngẫu nhiên kiếm ra chiếc xe bay đậu ở bên ngoài nhà ga vậy. Nó biết cụ Dumbledore sẽ thấy ngay sự lắt léo này, nhưng cụ không hỏi thêm câu nào về chiếc xe hơi cả. Khi Harry kể xong, cụ chỉ tiếp tục chăm chú nhìn hai đứa trẻ qua cặp kính nửa vành trăng của cụ.

Ron nói với một giọng nghe không có chút hy vọng nào hết:

“Chúng con xin phép đi thu dọn đồ đạc.”

Giáo sư McGonagall quát:

“Con nói gì hả Weasley?”

“Dạ, chứ không phải các thầy cô đuổi chúng con à?”

Harry đưa mắt nhìn cụ Dumbledore. Cụ nói:

“Chưa phải vào ngày hôm nay, cậu Weasley ạ. Nhưng ta phải nhấn mạnh với cả hai trò về tầm nghiêm trọng của việc hai trò đã làm. Tối nay ta sẽ viết thư báo cho gia đình cả hai trò biết. Ta cũng phải cảnh cáo các trò rằng nếu các trò làm chuyện này lần nữa, ta sẽ không có cách nào khác hơn đuổi học các trò.”

Về mặt thầy Snape ỉu xiu như thế sắp đi ăn tiệc Giáng sinh thì buổi tiệc bị hủy. Thầy tăng hăng lấy giọng:



“Giáo sư Dumbledore, những đứa trẻ này đã coi thường *Đạo luật Giới hạn Pháp thuật Vị thành niên*, gây tổn hại nghiêm trọng cho một cây cổ thụ quý. Chắc chắn hành động thuộc loại này...”

Cụ Dumbledore điềm tĩnh nói:

“Chính giáo sư McGonagall là người ra quyết định xử phạt hai đứa trẻ này, thầy Snape ạ. Chúng là học sinh do cô ấy chủ nhiệm và do đó trách nhiệm đó thuộc về cô ấy,

Cụ quay về phía giáo sư.

“Tôi phải quay lại bữa tiệc, cô McGonagall, tôi phải thông báo vài điều cần lưu ý. Đi nào, thầy Snape, có một cái bánh nướng coi bộ ngon lành lắm, tôi muốn nếm thử...”

Thầy Snape quăng cho Harry và Ron một cái nhìn thâm độc hết sức rồi mới chịu bước theo cụ Dumbledore ra khỏi văn phòng, để lại ba cô trò giáo sư McGonagall với nhau. Giáo sư McGonagall vẫn còn nhìn chăm chăm hai đứa học trò như một con ó đang trong cơn thịnh nộ.

“Tốt nhất là tới bệnh thất đi, Weasley, trò bị chảy máu rồi.”

Ron vội đưa ống tay áo lên quẹt vết máu trên cái môi tét của nó, nói vội vã:

“Không sao đâu. Thưa cô, con muốn đi coi em con được phân loại...”

Giáo sư nói:

“Lẽ phân loại xong rồi. Em của con cũng vô nhà Gryffindor.”

Ron reo mừng:

“Ôi, hay quá!”

Giáo sư McGonagall đánh giọng lại:

“Còn về phần nhà Gryffindor...”

Nhưng Harry hốt lời:

“Thưa cô, khi chúng con lái chiếc xe bay thì niên học chưa bắt đầu, cho

nên... cho nên đâu thể nào trừ điểm nhà Gryffindor về chuyện đó, phải không cô?”

Nói xong, nó lo lắng nhìn giáo sư McGonagall chờ đợi.

Giáo sư trừng mắt ngó Harry có vẻ dữ tợn, nhưng nó tin là môi bà mím lại để kèm giữ một nụ cười. Dù sao thì môi bà khi mím như vậy cũng không còn chặt lắm. Bà nói:

“Cô sẽ không trừ điểm nhà Gryffindor.”

Cõi lòng Harry nhẹ hẫng.

“Nhưng cả hai đứa bây sẽ bị phạt cấm túc.”

Như vậy vẫn còn tốt hơn nhiều so với điều chúng lo sợ. Về chuyện cụ Dumbledore viết thư méc ông bà Dursley thì Harry thấy không xơ múi gì cả. Nó tin chắc là di dượng nó sẽ chỉ tiếc là cây Liễu Roi không nghiền nó bẹp dí luôn cho rồi.

Giáo sư lại giơ cây đũa phép lên chĩa vào bàn giấy của thầy Snape. Lập tức hiện ra một đĩa tổ nái những bánh mì kẹp thịt, hai cái cốc bạc, một vại nước trái bí ướp lạnh. Bà nói:

“Các con ăn ở đây rồi đi ngay về phòng ngủ.”

Cánh cửa phòng vừa đóng lại sau lưng giáo sư McGonagall là Ron huyết sáo một cái thiệt sướng. Nó chộp cái bánh mì kẹp thịt:

“Mình tin chắc mình đã qua truông rồi.”

Harry cũng cầm một miếng mà ngoạm.

“Mình cũng nghĩ vậy.”

Đầy một miếng nào thịt băm với thịt gà, Ron lúng búng hỏi:

“Bồ có thể tin nổi cái số con rệp của tụi mình không? Anh Fred với anh George đã lái cái xe bay ít nhất năm hay sáu lần, mà có Muggle nào nhìn thấy đâu?”

Nó tạm ngừng nói để nuốt và cắn thêm một miếng bự.

“Mà *tại sao* tụi mình không qua được cái hàng rào đó hén?”

Harry nhún vai:

“Dù sao thì từ bây giờ trở đi tụi mình cũng nên cẩn thận.”

Nó tợp một hớp lớn nước trái bí, vẻ còn thèm thường:

“Ước gì tụi mình được dự tiệc....”

Ron ra vẻ hiểu biết:

“Cô không muốn tụi mình chườn mặt ra. Để khỏi làm cho người ta tưởng là chuyện đến trường bằng xe hơi bay là hay ho lắm.”

Khi đã nốc no nê bánh mì kẹp thịt (cái đĩa cứ tự đầy lên khi tụi nó lấy với bánh đi), tụi nó đứng dậy, lần theo lối đi quen thuộc mà trở về tháp Gryffindor. Tòa lâu đài yên tĩnh; dường như bữa tiệc đã xong rồi. Hai đứa đi ngang qua những bức chân dung rì rầm trò chuyện và những bộ áo giáp sắt kêu cọt két, rồi trèo lên mấy cầu thang đá chên vênh, cuối cùng thì đến hành lang nơi có cánh cửa bí mật để vào ký túc xá Gryffindor. Cánh cửa ấy ẩn phía sau bức chân dung một bà rất béo mặc áo đầm lụa màu hồng. Khi chúng đến gần, Bà Béo hỏi:

“Mật khẩu?”

Harry ú ớ.

Tụi nó chưa được biết mật khẩu của niên học mới, vì chưa gặp huynh trưởng của nhà Gryffindor. Nhưng ngay lúc đó vị cứu tinh xuất hiện. Hai đứa nghe tiếng bước chân vội vã đằng sau, bèn quay lại và thấy Hermione đang lao về phía chúng.

“Các bạn *đây rồi!* Nãy giờ hai bạn ở *đâu* vậy? Chuyện đồn đại *khôì* *hài* hết sức, có người nói hai bạn đã bị đuổi vì đã *tông xe hơi bay* vô...”

Harry trấn an cô bé:

“Không sao, tụi này chưa bị đuổi.”

Giọng Hermione thốt lên, nghe trang trọng không thua giọng giáo sư

McGonagall:

“Hai bạn dám nói với tôi là hai bạn *bay* tới đây đó hả?”

Ron sốt ruột:

“Cho qua bài giảng đạo đi, nói cho tụi này biết mật khẩu mới nào.”

Hermione nóng nảy:

“Là ‘gà tây’, nhưng đó không phải là...”

Nhưng cô bé chưa kịp nói hết câu thì bức chân dung Bà Béo đã xịch qua một bên để lộ lối vào phòng sinh hoạt chung. Một tràng pháo tay đột ngột vang lên. Có vẻ như toàn thể cư dân nhà Gryffindor đều còn thức và cùng đứng ngồi đầy trong phòng sinh hoạt, trên những cái ghế bành êm ái và những cái bàn bị mòn vẹt, để chờ đón hai thằng. Những cánh tay thò qua lỗ chân dung Bà Béo nhắc bóng Harry và Ron vào bên trong, để mặc Hermione tự bò qua lỗ mà vào theo bọn chúng.

Lee Jordan gào lên:

“Xuất sắc! Đây ấn tượng! Một nhập đề tuyệt vời! Lái xe hơi bay đâm thẳng vô cây cổ thụ Liễu Roi, rồi đây người ta sẽ còn bàn tán chuyện này trong nhiều năm nữa...”

Một học sinh năm thứ năm mà Harry chưa có dịp trò chuyện đến vỗ lên lưng Harry nói:

“Cừ lắm!”

Nghe như thế nó vừa mới về tới đích trước tiên trong cuộc chạy đua đường trường. Fred và George đẩy hai đứa nó ra đứng trước đám đông và cùng nói:

“Này, tại sao hai em không gọi để tụi anh cùng quay lại?”

Ron đỏ mặt tía tai, nhe răng cười lỏn lển, nhưng Harry nhận thấy một người trông không có vẻ vui gì hết, đó là huynh trưởng Percy nhô cái đầu cao qua đám học sinh năm thứ nhất đang háo hức, dường như anh đang cố gắng

đến gần để bảo chúng giải tán ngay. Harry húc vô be sườn Ron và hất đầu về phía Percy. Ron hiểu ý liền.

Percy nói:

“Đi lên phòng ngủ đi các em - các em chắc cũng khá mệt rồi.”

Harry và Ron lập tức chen lối đi về phía đầu kia căn phòng, nơi có cánh cửa mở ra những cầu thang xoắn lên các phòng ngủ. Trước khi đi, Harry còn gọi với lại Hermione, cô bé đang đeo cái mặt cau có y như Percy.

“Chúc ngủ ngon!”

Tụi nó loay hoay mãi mới len lỏi tới được đầu kia căn phòng sinh hoạt chung, vẫn còn bị bạn bè vỗ vai vỗ lưng tán thưởng. Cuối cùng, leo lên cầu thang rồi tụi nó mới được yên thân.

Hai đứa hấp tấp trèo lên, và bắt gặp ngay trên cao, sát cánh cửa dẫn vào phòng ngủ cũ của tụi nó, một tấm bảng ghi “NĂM THỨ HAI”.

Hai đứa bước vào căn phòng tròn thân quen, có năm cái cửa sổ hẹp và cao treo màn nhung đỏ. Hành lý của tụi nó đã được đưa lên phòng và đặt cạnh chân giường.

Ron cười với Harry một cách đầy tội lỗi:

“Mình biết mình không nên khoái chuyện đó hay nói chung mấy chuyện đại loại như vậy, nhưng...”

Cánh cửa phòng ngủ chợt mở toang, và đám con trai nhà Gryffindor năm thứ hai ủa vào: Seamus Finnigan, Dean Thomas, và Neville Longbottom.

Seamus tươi cười:

“*Không tin được dù đó là sự thật!*”

“Hay!”

Dean chỉ nói đơn giản. Còn Neville thì có vẻ kinh hoàng: “Khủng khiếp!”

Harry không thể nào dừng được, đành nhe răng ra cười.



## GILDEROY LOCKHART

Nhưng ngày hôm sau, Harry không thể nào cười nổi tới một lần. Từ bữa điểm tâm trong Đại sảnh Đường trở đi, mọi việc cứ tuột dốc không phanh. Những liễn cháo, những đĩa cá hồi, cả núi bánh mì nướng, những đĩa trứng và thịt muối được bày đầy trên bốn dãy bàn ăn dài của bốn ký túc xá đặt dưới cái trần nhà được ếm bùa (hôm nay nó mang một màu mây xám mờ mịt). Harry và Ron ngồi xuống dãy bàn của nhà Gryffindor, bên cạnh Hermione. Cô bé để mở quyển *Lang Thang Với Ma Cà Rồng*, tựa gáy sách vào vai sữa. Trong giọng chào buổi sáng của Hermione có một chút gì cứng cỏi khiến Harry hiểu rằng cô nàng vẫn không tán thành cái cách mà nó với Ron đã đến trường ngày hôm trước. (“*Dám lái một chiếc xe hơi bay tông vào một cây cổ thụ!*”). Ngược lại, Neville Longbottom lại hớn hở chào tụi nó. Neville là thằng bé có một gương mặt tròn trịa, hay bị té sấp và đáng trí hơn bất cứ ai mà Harry từng gặp. Neville nói:

“Thư sắp tới rồi. Mình đang trông bà mình gởi tới cho mình những thư mình đã bỏ quên.”

Trông là có ngay: Harry vừa mới bắt đầu ăn món cháo thì hàng trăm con cú ủa bay vô rần rần trên đầu bọn trẻ. Lũ cú lượn vòng vòng khắp Sảnh

Đường, thả thư từ và bưu kiện xuống đám trẻ đang huyền thuyên đầu lảo. Một gói to lùm lùm rớt xuống đầu Neville, bật lên, và một giây sau, một vật to màu xám rớt tõm xuống vai sữa của Hermione, làm văng tung tóe vào bọn trẻ cả sữa lẫn lông.

“*Errol!*”

Ron kêu lên. Nó nằm chân con cú rách mướp kéo lên. Errol lăn đùng ra mặt bàn bất tỉnh, chổng cằm lên trời, mở ngậm một phong bì đỏ. Ron há hốc miệng:

“Ôi, không lẽ nào...”

Hermione đưa đầu ngón tay khều nhẹ con Errol, bảo:

“Nó không sao, nó vẫn còn sống.”

“Không phải chuyện đó - mà là *cái đó!*”

Ron đang chỉ vào cái phong bì đỏ. Harry trông thì cũng thấy bình thường, nhưng cả Ron và Neville đều ngó cái phong bì với cái vẻ như nó sắp sửa nổ tới nơi. Harry hỏi:

“Có chuyện gì vậy?”

Ron thì thào yếu ớt:

“Má... má gọi cho mình một cái Thư Sấm.”

Neville cũng thì thầm sợ hãi:

“Thôi, mở nó ra vậy, Ron à. Nếu không mở thì còn tệ hơn nữa. Có lần bà mình gọi cho mình một cái, mình kệ xác nó và... thật là khủng khiếp!”

Harry hết nhìn vẻ mặt sững sờ của Ron và Neville rồi nhìn đến cái phong bì đỏ. Nó hỏi:

“Thư Sấm là cái gì?”

Nhưng tâm trí của Ron đã đặt hết vô lá thư, và ở một góc cái phong bì ấy đã bắt đầu xì khói.

Neville khấn khoản:

“Mở ra đi. Vài phút thôi... rồi sẽ qua thôi...”

Ron thò bàn tay run rẩy, gỡ lá thư trong mỏ của Errol, mở thư ra.

Neville liền đút ngón tay vô lỗ tai mình. Một tích tắc sau là Harry biết ngay lý do. Thoạt đầu Harry nghĩ là cái thư *nổ* một chuỗi âm thanh âm ầm vang khắp Sân Đường, làm rung động cái trần nhà, bụi bay lả tả:

“... LẤY CẤP XE, NẾU CON CÓ BỊ ĐUỔI CỔ KHỎI TRƯỜNG THÌ MÁ CŨNG KHÔNG NGẠC NHIÊN, CON CỨ CHỜ ĐẾN KHI VỀ ĐÂY... CHẮC LÚC ĐÓ CON ĐÂU CÓ THÈM CHẦN CHỪ MỘT CHÚT NÀO ĐỂ NGHĨ XEM BA MÁ TRÁI QUA NÔNG NỒI THẾ NÀO KHI THẤY CÁI XE BIẾN MẤT HẢ?...”

Giọng gào của bà Weasley, lớn hơn bình thường hàng trăm lần, khiến cho đĩa muống trên bàn khua rộn rảng theo, và được những bức tường đá dội âm lại nghe điếc cả tai. Mọi người trong phòng đều xoay quanh để tìm xem ai là kẻ nhận được Thư Sấm. Ron thun người lún thật thấp trong cái ghế đến nỗi chỉ còn thấy mỗi cái trán đỏ như mồng gà của nó nhô lên.

“... LÁ THƯ CỦA CỤ DUMBLEDORE TỐI HÔM QUA, MÁ THẤY BA CON CHẾT ĐI ĐƯỢC VÌ XẤU HỔ, BA MÁ ĐÂU CÓ DẠY CON CƯ XỬ NHƯ VẬY CHỚ, CẢ CON VÀ HARRY CÓ THỂ BỊ TAI NẠN CHẾT RỒI...”

Harry đang hoang mang thì nghe cái tên của mình vang lên. Nó cố gắng một cách hết sức vất vả để làm ra vẻ như không nghe thấy cái âm thanh đang làm lỗ tai nó lùng bùng.

“... GIẬN HẾT SỨC NÓI... BA CỦA CON ĐANG BỊ CHẮT VẮN Ở SỞ LÀM, ĐÓ HOÀN TOÀN LÀ LỖI CỦA CON VÀ NẾU CON MÀ CÒN THÒ MỘT NGÓN CHÂN QUA KHỎI GIỚI HẠN THÌ MÁ SẼ LẬP TỨC NẢM ĐẦU CON LÔI VỀ NHÀ.”

Một sự yên lặng tuyệt đối. Cái phong bì đỏ đã rơi khỏi tay Ron, tự bùng



cháy lên rồi cong queo lại thành một mẩu tro tàn. Harry và Ron ngồi đực mặt ra, như thể vừa bị một cuộn sóng trào quét qua tụi nó. Vài người phá ra cười, rồi từ từ, mấy chuyện bép xép tào lao lại rộ lên như thường lệ trong Sảnh Đường.

Hermione xếp cuốn *Lang Thang Với Ma Cà Rồng* lại, ngó xuống đỉnh đầu của Ron.

“Thiệt tình, tôi không biết bạn muốn cái gì, nhưng mà bạn...”

“Đáng đời chứ gì? Khởi cần nói.”

Ron quạu. Harry đẩy đĩa cháo của nó ra. Bụng dạ nó đang còn cào đây mặc cảm tội lỗi. Ông Weasley đang bị chất vấn ở Sở làm. Đó là cách nó đền đáp ông bà Weasley về tất cả những gì họ đã làm cho nó trong mùa hè vừa qua ư?

Nhưng nó cũng chẳng có thì giờ để dẫn vật lâu; giáo sư McGonagall đang đi dọc dãy bàn nhà Gryffindor để phát thời khóa biểu niên học mới. Harry nhận thời khóa biểu của nó và nhận thấy hai tiết đầu tiên tụi nó học với học sinh nhà Hufflepuff là môn Thảo Dược.

Harry, Ron và Hermione cùng đi với nhau ra khỏi tòa lâu đài, băng qua vườn rau cải, để tới nhà lồng kính, nơi trồng các loài cây huyền bí. Cái Thư Sấm coi vậy cũng làm được một điều hay: Hermione có vẻ cho rằng hai đứa nó bị trừng phạt như vậy là đủ rồi, nên lại tỏ ra thân mật như xưa.

Khi tụi nó đến gần nhà lồng kính thì thấy cả lớp đang đứng cả bên ngoài đợi giáo sư Sprout. Harry, Ron và Hermione vừa nhập vô đám đó thì bên kia bãi cỏ xuất hiện cô Sprout đang sai bước, với thầy Lockhart tháp tùng. Cánh tay của giáo sư Sprout đầy vết băng bó, và Harry thấy cây Liễu Roi đứng xa xa đằng kia bây giờ cũng băng bó khắp cành, mặc cảm tội lỗi lại làm Harry nhói đau.

Giáo sư Sprout là một nữ phù thủy nhỏ tí và lùn bè bè, đội một cái nón vá

vúi trên mớ tóc bay phất phơ; áo quần và móng tay của bà lúc nào cũng dính đầy đất, dỉ Petunia mà có nhìn thấy chắc phải té xỉu. Tuy nhiên, thầy Lockhart thì hết sức bảnh bao chải chuốt trong bộ áo chùng lẳng o màu ngọc lam. Dưới cái nón, cùng màu ngọc lam viền vàng, được đội ngay ngắn một cách hoàn hảo, mái tóc vàng của thầy cũng sáng bóng lên.

Tươi cười với đám đông học sinh đang tụ tập, Gilderoy Lockhart nói to:

“Chào các em! Thầy vừa mới hướng dẫn giáo sư cách chăm sóc cây cổ thụ Liễu Roi cho đúng mực! Nhưng mà thầy chẳng muốn các con nghĩ là thầy giỏi môn Thảo Dược hơn cô ấy đâu nhé! Chẳng qua thầy tình cờ được gặp gỡ nhiều chủng loại thực vật độc đáo trong những chuyến đi của thầy...”

Giáo sư Sprout trông bức bối thấy rõ, chẳng giống chút nào bản tánh vui tươi của cô thường ngày. Cô bảo:

“Các trò, hôm nay, nhà kính số ba.”

Có tiếng rì rào hứng thú. Từ trước giờ bọn trẻ chỉ mới được học trong nhà kính số một, nhà kính số ba có những cây cỏ nguy hiểm và thú vị hơn rất nhiều. Giáo sư Sprout lấy một chiếc chìa khóa to tướng vẫn đeo ở thắt lưng để mở cửa. Harry hít phải một luồng hơi có mùi đất ẩm, phân bón trộn lẫn với mùi thơm nồng nặc của mấy đóa hoa khổng lồ, đóa nào đóa nấy bằng cái tán dù, thông lung lẳng dưới trần nhà. Nó sắp bước theo Ron và Hermione vào trong thì bị bàn tay thầy Lockhart tóm lại.

“Harry! Thầy có đôi lời muốn nói với em... Giáo sư Sprout, trò Harry trễ vài phút chắc giáo sư không phiền lòng chứ?”

Trông vẻ mặt cau có của giáo sư Sprout thì đủ biết cô rất phiền lòng, nhưng thầy Lockhart vẫn đóng sập cánh cửa nhà kính ngay mặt cô mà nói:

“Được phép rồi nhé!”

Thầy Lockhart quay lại Harry, mấy cái răng to trắng bóng của thầy lấp lánh ánh mặt trời khi thầy lắc đầu:

“Harry! Ôi, Harry! Harry! Harry!”

Harry hoàn toàn không biết nên ứng xử ra sao, nên không nói gì cả.

“Khi tôi nghe... Ôi, dĩ nhiên, đó là lỗi của tôi. Gậy ông đập lưng ông thôi.”

Harry chẳng hiểu chút xíu gì về điều thầy Lockhart đang nói. Nó định bảo với thầy như vậy thì thầy Lockhart đã nói tiếp:

“Không biết còn chuyện nào đáng kinh ngạc với tôi hơn nữa: lái xe hơi bay đến Hogwarts! Chà, dĩ nhiên tôi biết ngay tại sao trò lại làm như vậy. Chơi nổi mà. Harry, Harry, Harry!”

Cái cách thầy nhe ra được mọi cái răng trắng bóng, ngay cả khi không nói chuyện, thật là đáng chú ý. Thầy tiếp:

“Tôi đã tập cho trò nếm mùi tiếng tăm rồi há? Đã gieo trong đầu trò cái ý *ngông nghênh* đó. Trò đã được lên ảnh trang nhứt báo chí với tôi, và trò không đợi nổi tới lần sau hả?”

“Dạ, không, thưa thầy...”

“Harry, Harry, Harry! Tôi *hiếu* hết.”

Thầy Lockhart chộp vai Harry:

“Tự nhiên thôi, một khi đã bén mùi thì tự nhiên thèm đớp thêm một miếng nữa. Tôi chỉ trách tôi đã tập cho trò biết mùi, bởi vì nó lạm vô đầu trò rồi... Nhưng mà này, anh bạn trẻ ạ, trò đừng có tưởng *lái xe bay* mà có thể làm cho trò nổi tiếng được đâu. Cứ bình tĩnh đã! Còn chán khối thì giờ cho những chuyện ấy khi trò lớn lên. Chà, chà, tôi biết trò đang nghĩ gì! ‘*Với thầy thì không sao, thầy đã là một phù thủy nổi tiếng thế giới mà!*’ Nhưng mà khi tôi mười hai tuổi, tôi cũng chỉ là một thằng vô danh tiểu tốt như trò bây giờ thôi. Thật ra, tôi có thể nói tôi không hẳn là vô danh tiểu tốt! Ý tôi nói là trò cũng có chút tiếng tăm đấy, phải không nào? Mấy cái vụ giữa trò với *Kẻ-mà-chớ-gọi-tên- ra* ấy!”

Thầy liếc cái theo trên trán Harry.

“Tôi biết, tôi biết... Chuyện đó thì chẳng thể hay ho bằng như tôi được giải thưởng Nụ cười Quyến rũ Nhút của *Tuần báo Phù Thủy* suốt năm kỳ liền... Nhưng mà đúng là trò bắt đầu *trở mòi* đấy, Harry, đúng là *trở mòi* rồi đó.”

Thầy ném cho Harry một cái nháy mắt thân mật rồi sai bước chân bỏ đi.

Harry đứng trân như phỗng một lát, rồi sực nhớ lẽ ra mình phải ở trong lớp học Thảo Dược, nó đẩy cửa nhà kính lách vào trong.

Giáo sư Sprout đang đứng đằng sau một cái băng dài kê trên giá đỡ đặt ở giữa nhà kính. Trên băng bày khoảng hai chục cặp mũ bịt tai đủ màu. Khi Harry đứng vào chỗ của nó giữa Ron và Hermione thì giáo sư Sprout nói:

“Hôm nay chúng ta sẽ thay chậu cho cây Nhân sâm. Ai có thể nói cho cô biết những thuộc tính của Nhân sâm?”

Không ai tỏ ra ngạc nhiên khi thấy bàn tay của Hermione giơ cao nhanh hơn hết thấy.

“Nhân sâm hay còn gọi là Mandragora, là một dược thảo có tác dụng hồi sinh, hiệu lực mạnh.”

Hermione đọc lầ lầ như thể nó đã nuốt cả cuốn sách giáo khoa vào bụng.

“Thuốc này dùng để hồi phục những người bị biến hình hay bị mắc lời nguyền, giúp họ trở lại tình trạng nguyên thủy.”

Giáo sư Sprout nói:

“Xuất sắc. Mười điểm cho nhà Gryffindor. Các loại Nhân sâm là một phần thiết yếu của hầu hết các thuốc giải độc. Tuy nhiên nó cũng nguy hiểm. Ai có thể giải thích được tại sao?”

Tay của Hermione lại giơ cao trước mắt Harry, sém hất rơi cặp kính của nó. Cô bé trả lời ngay:

“Vì tiếng kêu của Nhân sâm có thể làm chết những ai nghe phải.”

“Rất đúng. Cho thêm mười điểm nữa. Bây giờ xem đây, những Nhân sâm mà chúng ta có ở đây hãy còn nhỏ.”

Giáo sư chỉ vào một hàng chậu sâu và mọi người dồn tới để nhìn cho rõ. Hàng trăm, hay cỡ đó, chum cây con mọc trong dây chậu, lá màu xanh hơi đỏ. Harry thấy chúng chẳng có gì đáng chú ý lắm, và nó cũng không có chút khái niệm gì về cái mà Hermione gọi là “tiếng kêu của Nhân sâm”.

Giáo sư Sprout bảo:

“Mỗi người nhận một cặp mũ bịt tai.”

Bọn trẻ nhào vô tranh giành để khỏi bị lãnh một cặp mũ hồng hay mũ xù lông.

“Khi nào cô bảo các con mang vào thì các con phải nút chặt tai mình lại. Khi nào cởi ra được thì cô sẽ giơ ngón tay cái ra hiệu. Chuẩn bị... Mang mũ bịt tai!”

Harry chụp cái mũ bịt tai lên tai nó, lập tức mọi âm thanh biến mất. Giáo sư Sprout đeo một cái mũ bịt tai màu hồng xù lông, cô xắn tay áo lên, bàn tay nắm chặt lấy một bụi cây mà nhỏ mạnh.

Harry thốt lên một tiếng kêu kinh ngạc, nhưng có vẻ như không ai nghe thấy cả.

Thay vì rễ cây bị nhổ bật khỏi mặt đất, lại là một em bé sơ sinh nhỏ xíu, xấu xí cực kỳ, mình mẩy bám đầy đất. Lá cây mọc ngay trên đầu nó thay cho tóc. Nó có nước da xanh nhợt, lốm đốm, và rõ ràng cái bụng phồng căng phập phồng kia chứng tỏ nó đang ra sức khóc rống lên.

Giáo sư Sprout lấy từ dưới bàn ra một cái chậu to để nhét cây Nhân sâm vào, vùi cây trong lớp phân bón ẩm ướt tối om, cho đến khi chỉ còn thấy mấy cái lá của nó. Giáo sư Sprout phúi đất bụi bám trên tay, giơ ngón tay cái ra hiệu, rồi cởi bỏ mũ bịt tai của cô.

“Bởi vì mấy cây Nhân sâm này chỉ là cây con, nên tiếng khóc của tụi nó chưa làm chết người.”

Giáo sư nói một cách bình thản như thể cô chỉ vừa làm cái việc tưới cây hoa hải đường.

“Nhưng chúng cũng dư sức làm cho các con bất tỉnh nhiều tiếng đồng hồ. Và bởi vì cô biết chắc là các con đều muốn còn sống sót trở về sau buổi học đầu tiên này, cho nên cô khuyên các con hãy mang mũ bịt tai cho kỹ khi thực tập ở đây. Khi nào hết giờ học cô sẽ lưu ý các con. Bây giờ mỗi nhóm bốn trò thực tập với một khay. Ở đây có hàng đồng chậu... Còn phân bón thì trong mấy cái bao ở đằng kia nha... Nhớ coi chừng mấy cái xúc tu có nọc độc, chúng đang mọc răng đấy!”

Vừa nói, giáo sư vừa đột ngột tát một cái cây màu đỏ sậm, khiến nó co lại mấy cái xúc tu dài đã dám lén lút trườn lên vai cô.

Harry, Ron và Hermione cùng một cậu bé tóc quăn bên nhà Hufflepuff lập thành một nhóm. Harry thường thấy cậu bé này nhưng chưa có dịp chuyện trò. Khi bắt tay Harry, cậu bé hớn hờ nói:

“Mình là Justin Finch-Fletchley. Mình biết bồ là ai, dĩ nhiên, bồ là Harry Potter lừng danh.... Và bồ là Hermione Granger người luôn đứng đầu mọi môn học.”

Hermione đang bắt tay với Justin, nghe tới đó cũng rạng rỡ.

“... Còn bồ nữa, Ron Weasley. Cái xe hơi bay đó của bồ phải không?”

Ron không cười nổi. Cái Thư Sấm rõ ràng vẫn còn ám ảnh nó.

“Thầy Lockhart siêu quá hén?”

Justin vui vẻ trò chuyện khi cả bọn bón phân rỗng vô chậu cây.

“Ông gan dễ sợ. Mấy bồ đọc sách của ông chưa? Nếu mình mà bị một người sói dồn vô một cái quầy điện thoại công cộng, chắc mình chết vì sợ rồi, vậy mà thầy vẫn bình tĩnh và... Bớt!!!!. Thật là phi thường. Mấy bồ biết

không, tên mình có trong danh sách tuyển vô trường Eton ấy chứ, nhưng mà mình vui hết biết luôn khi được đi học ở đây. Dĩ nhiên là má mình hơi thất vọng, nhưng từ khi mình đưa sách của thầy Lockhart cho má đọc, mình thấy má bắt đầu hiểu là trong nhà có một phù thủy được huấn luyện chu đáo thì cũng có ích về sau...”

Sau mấy lời huyền thuyên này, bốn đứa không có mấy cơ hội để nói năng gì nữa. Tất cả tụi nó đều phải mang mũ bịt tai và cần phải tập trung chú ý vào mấy cây Nhân sâm. Giáo sư Sprout đã làm cho công việc có vẻ hết sức dễ dàng, nhưng mà thực ra chẳng dễ dàng chút nào. Mấy củ Nhân Sâm không chịu chui ra khỏi mặt đất đã đành, mà khi ra rồi lại không chịu trở vô. Chúng giãy giụa, vặn vẹo, chân đá, tay dấm, lại còn nghiêng răng trèo treo. Harry mất tới mười phút cố gắng lắm mới dồn được một em Nhân sâm đặc biệt mũm mĩm vô một cái chậu.

Cuối buổi học, Harry cũng giống như những đứa khác: mồ hôi đầm đìa, mình mẩy ê ẩm, và khắp người dính bột sinh đất. Mọi người đi thất thểu về lâu đài để tắm gội vàng một cái trước khi học tốc chạy trở vô lớp học môn Biến.

Giờ học với giáo sư McGonagall bao giờ cũng căng thẳng, nhưng hôm nay lại đặc biệt khó. Mọi thứ năm ngoái Harry học được dường như đã rò rỉ ra ngoài bộ óc nó hết trơn trong suốt mùa hè rồi. Đáng lẽ biến một con bọ hung thành cái nút áo thì nó chỉ làm được có mỗi một việc là làm cho con bọ mệt thở hơi tai vì cứ phải lon ton chạy khắp mặt bàn để tránh cái đầu đũa phép của nó.

Ron còn bị rắc rối to hơn nữa. Nó đã hàn cây đũa phép của nó bằng một thứ băng keo ếm bùa mượn của ai đó. Nhưng cây đũa trông có vẻ đã bị hư hại quá sức sửa chữa. Nó cứ kêu rằng rắc rối xẹt lửa vào những lúc lảng nhách, và cứ mỗi lần Ron cố gắng biến con bọ hung thành cái nút áo, thì cây đũa lại

xịt khói mù mịt, chìm Ron trong cái biển khói xám dày kịt và nồng nặc mùi trứng thối. Ron không nhìn thấy gì nữa, nên nó vô tình đè bẹp dí con bọ hung của mình dưới cái cùi chỏ. Nó đành đi xin một con bọ hung mới và giáo sư McGonagall không hài lòng chút nào về việc này.

Khi chuông tan học reo, Harry thở phào nhẹ nhõm. Đầu nó bây giờ như một miếng mốt bị vắt ráo rồi. Ai cũng lo sắp xếp học cụ để ra khỏi lớp, ngoại trừ Harry và Ron, hai đứa vẫn còn đang tức giận xía xói cây đũa phép vô mấy con bọ hung trên mặt bàn.

“Đồ ngu ngốc... vô tích sự...”

Cây đũa phép xì ra một chuỗi tiếng tiếng nổ lụp bụp như pháo chuột. Harry đề nghị:

“Hay là bồ viết thư về nhà xin một cái khác?”

“Ừ, phải, đăng nhận thêm một cái Thư Sấm nữa hả? *‘Cây đũa của con gãy là do lỗi của chính con.’* Hừm!”

Ron nhét cây đũa còn đang kêu xì xì vô túi xách của nó.

Cả bọn kéo đi ăn trưa. Ở phòng ăn, Hermione khoe với tụi nó bộ nút áo khoác tuyệt hảo mà cô nàng vừa sản xuất bằng phép biến. Nhưng chuyện đó cũng không làm cho ai vui lên được chút nào.

Harry bèn lập tức đổi đề tài:

“Trưa nay tụi mình có môn gì?”

Hermione trả lời ngay:

“Phòng chống Nghệ thuật Hắc ám.”

Ron chụp tờ thời khóa biểu của Hermione:

“Sao bồ lại khoanh hình trái tim tất cả những tiết học của thầy Lockhart như vậy?”

Hermione nổi khùng lên, giật lại tờ thời khóa biểu.

Ăn xong bữa trưa, tụi nó đi ra chơi ngoài khoảnh sân đầy bóng râm.



Hermione ngồi xuống một bậc thềm đá và lại cúi mũi vô quyển *Lang Thang Với Ma Cà Rồng*. Harry và Ron đứng nói chuyện về Quidditch một hồi thì Harry nhận thấy hình như mình đang bị theo dõi này giờ. Nó ngược nhìn lên, bắt gặp một thằng nhóc nhỏ xíu, tóc xám như lông chuột mà nó đã thấy trong buổi lễ Phân loại vào tối hôm qua. Thằng nhóc đang tròn mắt nhìn Harry như thể bị thôi miên. Nó đang nắm chặt một vật trông như cái máy chụp hình thông thường của dân Muggle. Ngay khi Harry bắt gặp ánh mắt của thằng nhóc, thằng nhóc liền đỏ mặt ập ứng:

“Anh Harry khỏe hông? Em là... em là Colin Creevey.”

Thằng nhóc nói như đứt hơi, dè dặt bước tới một bước.

“Em cũng ở trong nhà Gryffindor. Anh thấy... thấy có phiền gì không nếu... nếu em chụp hình anh?”

Thằng nhóc giơ cái máy chụp ảnh lên hỏi, mặt đầy hy vọng.

Harry hờ hững lặp lại:

“Chụp hình à?”

Colin nhích tới một chút nữa, hăng hái nói tiếp:

“Để chứng tỏ là em có gặp anh. Em biết hết mọi chuyện về anh nhé. Ai cũng kể cho em nghe hết. Về chuyện anh đã sống sót như thế nào khi *Kẻ-mà-ai-cũng-biết-là-ai-đấy* tìm cách giết anh và rồi hẫng biến mất như thế nào và đủ thứ chuyện về làm sao mà anh có vết sẹo hình tia chớp trên trán. (Mắt thằng nhóc soi mói mở tóc rủ xuống trán Harry). Và một đứa cùng phòng em nói là nếu em dùng đúng thuốc rửa hình thì cái hình sẽ *nhúc nhích* nữa đấy.”

Colin hít một hơi thật sâu, rồi run run vì hồi hộp, nói tiếp:

“Ở đây lạ lùng ghê hén? Hồi trước em đâu có biết tất cả những chuyện kỳ cục em làm là phép lạ đâu, mãi tới khi em nhận được thư gọi nhập học trường Hogwarts. Ba em là người bán sữa, ông cũng không thể tin được là có một cái trường pháp thuật. Thành ra em chụp cả đồng hình gửi về nhà cho ba

xem. Nếu mà em có một tấm hình của anh thì thiệt là hay...”

Thằng nhóc nhìn Harry với vẻ van nài khẩn khoản:

“... Hay là nhờ bạn anh cầm máy chụp dùm, còn em thì đứng cạnh bên anh nha? Rồi sau đó anh ký vào tấm hình nha?”

“*Ký ảnh tặng hả? Mà đang phân phát ảnh có chữ ký hả, Potter?*”

Giọng Malfoy thô lỗ vang vọng qua sân trường. Nó dừng chân ngay sau lưng Colin, cặp kè với hai thằng bạn du côn nổi khố là Crabbe và Goyle. Đó cũng là một bộ ba ở trường Hogwarts. Malfoy rống lên với đám đông:

“Mọi người sắp hàng mau lên! Harry Potter đang phát ảnh có chữ ký đấy!”

Harry tức giận nắm chặt nắm tay, quát:

“Tao không làm chuyện đó. Mà im đi, Malfoy!”

Colin, thằng nhóc có thân hình chỉ to bằng cái cần cổ bò mộng của Crabbe, cổ la to:

“Chỉ tại anh ganh tức thôi!”

“*Ganh tức?*”

Malfoy không cần cao giọng lắm vì một nửa sân trường giờ đây đang chú ý nghe nó.

“Ganh tức cái gì? Tao đâu cần có cái theọ giữa trán? Xin cảm ơn à. Tao không nghĩ là phải chẻ đầu mình ra để tự làm cho mình đặc biệt.”

Crabbe và Goyle cười lên hình hích một cách ngu dần.

Ron giận dữ nói:

“Mày ăn ốc sên đi, Malfoy!”

Crabbe ngừng cười, bắt đầu xoa nắm đấm của nó với vẻ đe dọa.

Malfoy khinh khỉnh nhạo báng:

“Coi chừng đó, Weasley! Mà đâu muốn quậy hả, kéo má mày đích thân đến trường lôi cổ mày về.”

Nó nhại bằng một cái giọng the thé chói tai nhức óc:

“*Nếu con mà còn thò một ngón chân qua khỏi giới hạn.*”

Một đám học sinh năm thứ năm nhà Slytherin ồ lên cười to.

Malfoy lại cười ngạo nghễ:

“Thằng Weasley cũng muốn một tấm hình có chữ ký của mày nữa đó, Potter. Tấm hình đó đáng giá hơn cả khối nhà nó gom lại...”

Ron rút mạnh cây đũa phép dán băng keo của nó ra, nhưng Hermione đã đóng quyển *Lang Thang Với Ma Cà Rồng* lại và nói nhỏ:

“Coi chừng!”

Thầy Lockhart đang sai bước về phía bọn chúng, tấm áo chùng màu ngọc lam của thầy bay phất phơ phía sau:

“Chuyện gì thế? Có chuyện gì thế? Ai đang phân phát ảnh có chữ ký hả?”

Harry há miệng toan nói thì đã bị chặn họng bởi cánh tay thầy Lockhart quàng qua vai nó và giọng vui vẻ nghe như sấm rền của thầy vang lên:

“Lẽ ra tôi chẳng cần hỏi làm gì! Harry, chúng ta lại gặp nhau!”

Bị kẹp bên hông của thầy Lockhart và nóng bừng lên vì ngượng, Harry nhìn thấy Malfoy lình vào đám đông với nụ cười tự mãn.

Thầy Lockhart tươi cười với Colin:

“Chụp đi, cậu Creevey. Hình có cả hai người thì không gì đẹp bằng, và *cả hai* chúng tôi sẽ ký tên vào ảnh cho em.”

Colin lóng ngóng với cái máy chụp ảnh, cậu vừa chụp xong thì chuông reo báo hiệu buổi học chiều bắt đầu.

“Các trò đi thôi, tới lớp đi!”

Thầy Lockhart bảo đám học trò trong sân, rồi thầy quay trở vô lâu đài với Harry vẫn bị kẹp một bên nách. Harry chỉ ước sao biết được câu thần chú có thể làm cho mình tan biến mất cho rồi.

Sau khi đã chui vô trong lâu đài bằng cửa hông, thầy Lockhart nói bằng

giọng cha chú với Harry:

“Tôi có đôi lời khuyên khôn ngoan cho trò đây, Harry. Tôi đã che chắn cho trò trước ống kính của cậu bé Creevey. Nếu mà trong hình cậu ấy chụp có cả tôi đứng cùng thì bạn bè của trò sẽ không nghĩ là trò huênh hoang khoác lác...”

Harry lắp bắp chưa thành câu thì thầy Lockhart đã lôi nó đi xuống hành lang rồi lên cầu thang. Học trò đứng dài dài dọc lối đi trố mắt ngó theo hai người.

“Để tôi nói cho trò biết, mới tập tễnh như trò mà bày đặt phát ảnh có chữ ký thì chưa khôn lắm đâu - trông trò còn như một con lòng tong đầu bự, nói thật đó, Harry. Rồi sẽ đến cái lúc mà trò sẽ, như tôi đây, đi tới đâu cũng phải thủ sẵn cả xấp ảnh, nhưng...”

Thầy cười giòn:

“Tôi nghĩ trò chưa tới ngày đó đâu.”

Cả hai đã đến lớp học của thầy Lockhart, và cuối cùng thầy cũng thả Harry ra. Nó kéo áo chùng của mình cho ngay ngắn lại rồi đi kiếm một chỗ ngồi ở tuốt dưới cuối lớp, giả bộ bận rộn xếp đồng tất cả bảy tác phẩm của thầy Lockhart trước mặt mình, để mà tránh khỏi phải nhìn vào mặt tác giả.

Những học sinh khác đang lục tục kéo vào lớp, Ron và Hermione ngồi xuống hai bên Harry. Ron nói:

“Mặt bồ nóng đến độ có thể chiên trứng chín được. Mà bồ nên cầu cho thằng nhóc Creevey đó đừng có gặp Ginny, nếu không hai đứa nó sẽ xúm nhau lập ra câu lạc bộ những người ái mộ Harry Potter.”

Harry đổ quạu:

“Im đi.” Nó chỉ lo mấy tiếng ‘câu lạc bộ những người ái mộ Harry Potter’ lọt tai thầy Lockhart.

Khi cả lớp đã ngồi xuống, thầy Lockhart tăng hăng rất to, tất cả im lặng

ngay. Thầy bước tới, cầm cuốn *Du Ngoạn Với Những Con Quỷ Không Lỗ*, bản của Neville, giơ lên cao để phô ra bức chân dung của chính ông đang nháy mắt trên bìa cuốn sách.

Ông chỉ vào bức chân dung và tự mình cũng nháy mắt:

“Tôi, Gilderoy Lockhart, Huy chương Merlin, đệ tam đẳng, hội viên danh dự của Liên đoàn Chống thể lực Hắc ám, năm lần liên tiếp được giải thưởng *Nụ cười quyến rũ nhất* của *Tuần báo Phù thủy*. Nhưng mà tôi không nói về chuyện đó đâu. Tôi không đuổi Nữ thần báo tử đi bằng cách mỉm cười với ả đâu!”

Thầy ngừng lại để chờ học trò cười, vài đứa bèn mỉm cười gượng gạo.

“Tôi thấy tất cả các con đều đã mua trọn bộ sách của tôi. Giỏi lắm... Tôi thấy hôm nay chúng ta có thể bắt đầu bằng một bài kiểm tra nho nhỏ. Chẳng có gì phải lo cả, chỉ để kiểm tra xem các con đã đọc bộ sách như thế nào, tiếp thu được bao nhiêu.”

Khi thầy phát giấy kiểm tra xong và quay trở lại bục giảng, thầy nói:

“Các con có ba mươi phút để làm bài... Bắt đầu! Làm đi!”

Harry ngó xuống tờ giấy kiểm tra và đọc:

1. *Màu thầy Gilderoy Lockhart thích nhất là màu gì?*
2. *Tham vọng bí ẩn của thầy Gilderoy Lockhart là gì?*
3. *Cho đến nay, theo ý trò, thành tựu vĩ đại nhất của thầy Gilderoy Lockhart là gì?*

...

Cứ thế, những câu hỏi đại loại như vậy tiếp tục hết ba trang giấy, đến câu cuối cùng là:

54. *Sinh nhật của thầy Gilderoy Lockhart vào ngày nào? Và món quà lý tưởng tặng thầy là món gì?*

Nửa giờ sau, thầy Lockhart đi thu bài làm của học trò và đọc lên ngay trước lớp:

“Chà! Chà! Coi bộ hiếm có trò nào nhớ được rằng màu tôi yêu thích nhất là màu tím hoa tử đinh hương hả! Tôi đã viết điều đó trong cuốn *Một Năm Sống Với Người Tuyệt Quạ Quọ*. Một số trò cần phải đọc kỹ cuốn *Lang Thang Với Ma Cà Rồng*, hơn nữa... Tôi đã nói rõ trong chương 12 là món quà sinh nhật lý tưởng cho tôi phải là một món dung hòa giữa dân biết pháp thuật và dân không có pháp thuật. Đương nhiên với một món quà như chai rượu mạnh lâu năm Ogden cỡ lớn thì tôi cũng chẳng từ chối.”

Thầy lại ném cho lũ học trò một cái nhìn tinh quái. Ron bây giờ đã bắt đầu ngó thầy Lockhart với vẻ bất tín nhiệm lộ rõ trên mặt; Seamus Finnigan và Dean Thomas ngồi trước mặt nó thì đang rung cả người vì cố nhịn cười. Ngược lại, cô bé Hermione thì đang chăm chú say sưa lắng nghe, đến nỗi phát giật mình khi nghe thầy nhắc đến tên mình:

“... nhưng mà trò Hermione lại biết tham vọng bí mật của tôi là loại bỏ thế giới xấu xa ác độc và tiếp thị một loại thuốc dưỡng tóc do chính tôi bào chế. Quả thực là một cô bé ngoan!... Điểm tối đa! Cô Hermione đâu nhỉ?”

Thầy búng ngón tay lên tờ giấy, và Hermione run rẩy giơ tay lên. Thầy Lockhart cười rạng rỡ:

“Xuất sắc! Quả là xuất sắc! Mười điểm cho nhà Gryffindor! Và bây giờ... Vào công việc thôi!”

Thầy cúi xuống phía sau cái bàn giáo viên, nhắc một cái lồng đậy điệm kín mít đặt lên bàn.

“Giờ thì ta lưu ý các trò! Công việc của tôi là trang bị cho các trò vũ khí để chống lại những sinh vật xấu xa nhất mà thế giới phù thủy biết đến! Các trò sẽ nhận thấy mình sắp trải qua nỗi sợ hãi khủng khiếp nhất đời trong căn phòng này. Hãy yên tâm là khi tôi có mặt ở đây thì không thể xảy ra nguy

hiểm gì cả. Tôi chỉ yêu cầu các trò giữ bình tĩnh mà thôi.”

Đã cố kềm nén hết sức rồi cuối cùng vẫn không nhịn được, Harry chồm qua đồng sách để nhìn cái lồng cho rõ hơn. Thầy Lockhart đặt một bàn tay lên nắp đậy lồng. Dean và Seamus đã thôi cười. Neville thì ngồi co rúm lại ở dãy bàn đầu.

Thầy Lockhart hạ thấp giọng:

“Tôi yêu cầu các con không được hét lên. Tiếng hét to có thể kích động bọn chúng.”

Khi cả lớp đã nín thở vì hồi hộp, thầy Lockhart giơ tấm vải che ra. Ông nói bằng giọng như thế trên sân khấu:

“Vâng! *Những con yêu Cornish vừa bị bắt.*”

Seamus không thể nín được nữa. Nó bật ra một tràng cười hô hố mà ngay cả thầy Lockhart cũng không thể nào nhầm với tiếng kêu hoảng sợ. Ông mỉm cười với Seamus:

“Sao?”

Seamus suýt tắt thở vì nín cười:

“Dạ, chúng cũng không... chúng không đến nỗi... rất *nguy hiểm* phải không ạ?”

“Đừng tưởng bở!”

Thầy Lockhart ngúc ngắc chỉ một ngón tay về phía Seamus một cách khó chịu.

“Chúng có thể trở thành đồ quý sứ dịch vật khó trị lắm đấy.”

Những con yêu nhí màu xanh lè và cao chừng hai tấc. Chúng có những bộ mặt nhọn quắt và giọng nói the thé nghe như một lũ quỷ con đang cãi nhau chí chóe.

Ngay khi cái nắp lồng mới được hé ra, chúng đã hè nhau kêu la í ới, chạy lung tung trong lồng, rung lắc mấy chấn song âm ỉ, làm mặt bà chẩn dọa mấy

đưa ngòi gươm đây.

Thầy Lockhart nói to:

“Được đó, để coi các trò nghĩ sao về chúng!”

Thầy mở cửa lồng ra.

Lớp học lập tức trở thành loạn xạ ngầu. Mấy con yêu nhí phóng vọt ra khắp mọi hướng như hỏa tiễn. Hai con túm lấy tai Neville nhấc bổng nó lên không trung. Nhiều con phóng thẳng ra cửa sổ, làm văng tung tóe miếng kính vỡ vào bọn yêu nhí bay đến phía sau. Đám yêu còn lại bắt đầu phá phách lớp học kinh hoàng hơn cả một con tê giác khủng. Chúng chụp mấy bình mực xịt tung tóe khắp lớp, xé tanh bành sách vở của bọn trẻ, lật những tấm tranh khỏi tường, lật ngược thùng rác, giựt cặp táp, sách vở rồi quăng hết ra ngoài qua khung cửa sổ vỡ.

Chỉ trong nháy mắt, một nửa lớp học đã phải chui xuống dưới gầm bàn mà tỵ nạn. Còn Neville thì đứng đưa trên trần nhà, bám vào chùm đèn treo. Thầy Lockhart quát:

“Các trò lừa chúng vô chuồng! Gom chúng lại! Chúng chỉ là mấy con yêu nhí thôi mà!”

Thầy xắn tay áo, vung cây đũa phép của thầy lên và rống to:

“*Peskipiksi Pesternomi!*”

Câu thần chú chẳng có chút xú tác dụng nào hết. Một con yêu nhí giật được cây đũa phép, bèn quăng luôn ra ngoài cửa sổ. Thầy Lockhart ghen cổ, lặn ngay xuống dưới gầm bàn, chỉ thiếu chút xíu là bị Neville đè bẹp khi nó buông chùm đèn treo rớt xuống.

Chuông reo hết tiết, mọi người chạy ào ra cửa lớp như điên. Tương đối bình tĩnh lại sau đó, thầy Lockhart đứng thẳng lên, nhìn thấy Harry, Ron, và Hermione đang đi gần tới cửa, thầy bèn nói:

“À, thầy định giao cho các trò nhiệm vụ lượm đám yêu nhí còn lại bỏ vô



lòng cho thầy.”

Vừa nói xong, thầy đã bước nhanh qua mặt tụi nó ra ngoài và vội vàng đóng lại cánh cửa sau lưng.

Bỗng một con yêu nhí lao đến, đớp vô vành tai Ron, Ron rống lên đau đớn:

“Mấy bồ có *tin* nổi ổng không hả?”

Hermione điểm huyết một lúc hai con yêu nhí nhờ bùa chú *Đông lạnh*, vừa bỏ chúng vô lòng, cô bé vừa nói:

“Chẳng qua thầy muốn chúng mình có kinh nghiệm thực tập.”

“*Thực tập?*”

Harry kêu lên, trong lúc cố gắng chụp một con yêu nhí cứ nhảy múa ngoài tầm tay nó, lại còn thè lưỡi ra ghẹo nó nữa chứ.

“Hermione ơi, thầy làm mà chẳng hiểu mình đang làm gì đâu!”

“Tâm bậy. Bạn đọc sách của thầy rồi đó, thầy đã làm được bao nhiêu chuyện đáng kinh ngạc.”

Ron lẩm bẩm:

“Đó là tự ổng *nói!*...”



## MÁU BÙN VÀ NHỮNG TIẾNG THÌ THẦM

Mấy ngày sau đó Harry đã phải tốn phần lớn thì giờ để lẩn tránh thầy Lockhart mỗi khi bắt gặp thầy xuất hiện ở hành lang. Nhưng tránh được Colin Creevey còn khó hơn nữa. Thằng nhóc đó hình như thuộc lòng cả thời khóa biểu của Harry. Có vẻ như không có gì làm cho thằng nhóc đó khoái hơn chuyện hỏi sáu bảy lần một ngày cái câu: “Anh Harry, khỏe không?” để được nghe lại câu Harry nói: “Chào Colin”, bất kể giọng của Harry đau khổ như thế nào.

Con cú Hedwig vẫn còn giận Harry về cuộc du hành bằng xe hơi đầy tai họa. Cây đũa phép của Ron thì vẫn lên cơn bất tử, sáng hôm thứ sáu đã tự động bắn vọt ra khỏi tay Ron trong giờ học Bùa chú và ghim đúng giữa hai đầu chân mày của giáo sư Flitwick, gây ra một nhọt ung mủ phập phồng ngay tại chỗ. Bị hết chuyện này tới chuyện kia, cho nên Harry mừng hết sức khi tới ngày nghỉ cuối tuần.

Nó, Ron và Hermione dự định đến thăm lão Hagrid vào sáng thứ bảy. Nhưng mà buổi sáng đó, trong lúc còn có thể ngủ ngon lành thêm nhiều tiếng đồng hồ nữa, thì nó bị Oliver Wood đánh thức dậy. Wood là đội trưởng đội

Quidditch của nhà Gryffindor.

Harry vẫn còn ngái ngủ:

“Chuyện... gì... vậy?”

Wood giục:

“Đi tập Quidditch! Mau lên!”

Harry liếc ra cửa sổ. Một làn sương mỏng còn giăng ngang bầu trời đang ửng ánh vàng. Bây giờ thức giấc rồi, Harry không hiểu làm sao lúc này mình có thể ngủ được trong sự huyền ảo chói choa chói choét của lũ chim chóc ngoài kia.

Harry rên rỉ:

“Anh Oliver! Mới rạng sáng mà!”

“Đúng vậy!”

Wood nói. Anh chàng này là một học sinh năm thứ sáu to cao, lúc này đang bừng bừng nhiệt huyết đến nỗi mắt lóe hào quang. Wood hớn hỏ nói:

“Đây là một phần trong chương trình luyện tập mới của tụi mình. Dậy đi! Lấy chổi đi với anh! Vẫn chưa có đội nào bắt đầu luyện tập; chúng ta sẽ khai trương mùa luyện tập năm nay...”

Harry ngáp dài và khẽ rùng mình. Nó lồm cồm bò ra khỏi giường, mò mẫm tìm bộ quần áo chơi Quidditch. Wood nói:

“Cừ lắm! Hẹn gặp em ở sân bóng trong mười lăm phút nữa nhé.”

Khi đã tìm ra bộ đồ mặc chơi Quidditch màu tía và trùm thêm tấm áo choàng cho ấm, Harry viết nguệch ngoạc một bức thư ngắn, giải thích cho Ron biết nó đi đâu. Rồi nó đi xuống cái cầu thang xoắn ốc, vào phòng sinh hoạt chung, với cây chổi Nimbus 2000 vác trên vai. Nó vừa mới đi tới cái lỗ chân dung Bà Béo thì nghe có tiếng lách cách phía sau và nhìn thấy Colin đang lao nhanh xuống cầu thang xoắn, cái máy chụp hình dung đưa như điên dưới cổ, còn tay thì đang nắm chặt cái gì đó.

“Anh Harry! Em nghe có ai đó kêu tên anh trên cầu thang. Anh coi em có cái gì nè! Em đã rửa ảnh xong, em muốn cho anh coi...”

Harry điếng người nhìn sững tấm hình mà Colin chìa ra ngay dưới mũi nó:

Một ông Lockhart đen trắng di động được đang kéo một cánh tay mà Harry nhận ra là tay nó. Nó hài lòng thấy là hình ảnh của nó đang ra sức kháng cự, không chịu bị lôi kéo vô khung hình. Như nó nhìn thấy trong tấm ảnh thì thầy Lockhart chịu thua, mất cả hứng, và thở phì phò vào cái biên trắng bóc của tấm ảnh.

Colin sốt sắng hỏi:

“Anh ký tên vô nha?”

“Không.”

Harry nói dứt khoát, mắt đảo quanh phòng để yên chí là trong phòng không có ai.

“Anh rất tiếc, Colin à, nhưng mà anh đang vội... luyện tập Quidditch.”

Harry trèo qua cái lỗ chân dung Bà Béo. Colin trườn luôn qua cái lỗ theo Harry.

“Ôi, hay quá! Chờ em với! Từ trước giờ em chưa từng xem qua trận Quidditch nào.”

“Chán phèo à!”

Harry nói nhanh, nhưng Colin chẳng thèm nghe nó, mặt thẳng nhóc bùng lên vẻ phẫn khích.

“Anh là Tầm thủ đội tuyển Nhà trẻ nhất trong vòng một trăm năm nay, phải không anh Harry? Phải không anh?”

Thẳng nhóc Colin lẻo đẻo theo Harry và lải nhải nói:

“Chắc là anh xuất sắc lắm. Em chưa bao giờ bay. Có dễ không anh? Có phải cây chổi đó của anh không? Có phải nó là cây chổi xịn nhất không?”

Harry không biết làm sao thoát được thằng nhóc con ấy. Nó thấy đau khổ như người phải mang một cái bóng lăm mồm. Colin cứ nói không ngừng để thờ:

“Em chẳng hiểu gì về môn Quidditch hết. Có đúng là có bốn trái banh không? Có đúng là có hai trái banh chuyên đâm ngã cầu thủ ra khỏi chổi không?”

Harry đành phải giải thích luật lệ phức tạp của môn Quidditch, nói một cách nặng nhọc:

“Phải. Hai trái banh đó kêu là Bludger. Có hai Tấn thủ trong mỗi đội cầm gậy đánh đuổi mấy trái Bludger ra khỏi sân của đội mình. Hai anh Fred và George là Tấn thủ của đội nhà Gryffindor.”

“Còn mấy trái banh khác dùng để làm gì?”

Colin vừa hỏi vừa đi gấp lên mấy bước vì lúc này cứ há hốc mồm mà ngó Harry trân trân.

“À, trái Quaffle, trái banh đỏ lớn nhất ấy, là trái banh dùng để ghi bàn thắng. Ba Truy thủ của mỗi đội chuyên Quaffle cho nhau và tìm cách thả nó vào những cột gôn vào cuối mỗi đợt chuyền banh. Mỗi đầu sân có ba cột gôn mang ba cái vòng.”

“Còn trái banh thứ tư...”

“Là trái Snitch vàng. Nó rất nhỏ, rất nhanh, và rất khó bắt. Nhưng đó là công việc mà Tầm thủ phải làm. Bởi vì một trận Quidditch không thể nào kết thúc nếu không ai bắt được trái banh Snitch. Bất cứ Tầm thủ của đội nào mà bắt được trái Snitch thì giành được một trăm năm chục điểm cho đội của mình.”

Colin hỏi với vẻ kính trọng:

“Và *anh* là Tầm thủ của đội Gryffindor, phải không?”

Hai người đã ra khỏi lâu đài và bắt đầu băng qua bãi cỏ ẩm sương đêm.

Harry nói:

“Phải. Và có một Thủ quân nữa. Anh ấy bảo vệ các cột gôn. Ủ... , vậy đó.”

Nhưng Colin vẫn không chịu ngừng hỏi Harry suốt con đường đổ dốc qua những bãi cỏ đến sân Quidditch. Harry chỉ rầy được thằng nhóc ra khi nó vào phòng thay đồ. Colin gọi với theo sau Harry bằng một giọng véo von như sáo thổi:

“Em đi kiếm một chỗ ngồi tốt nha anh Harry!”

Thế là thằng nhóc nhanh nhẩu trèo lên khán đài.

Những người khác trong đội Gryffindor đã có mặt trong phòng thay đồ. Wood là người duy nhất trông có vẻ hoàn toàn tỉnh táo. Fred và George, mắt còn híp, tóc rối bù, đang ngồi lừ thừ bên cạnh Alicia Spinnet. Cô học sinh năm thứ tư này dường như đang gật gù với bức tường sau lưng. Hai Truy thủ khác là Katie Bell và Angelina Johnson đang ngồi đối diện họ, ngáp dài ngáp vẫn.

Wood liếc thoáng nói:

“Kìa Harry, sao em tới trễ vậy? Nào, anh có vài lời văn tắt với tất cả các em trước khi chúng ta ra sân luyện tập, bởi vì anh đã dành cả mùa hè để lập ra cả một chương trình luyện tập mới. Cái chương trình này, anh thực sự tin là sẽ làm thay đổi tất cả...”

Wood đang cầm một họa đồ sân bóng Quidditch, trong đó anh vẽ vô số đường ngang đường dọc và những mũi tên bằng đủ màu mực khác nhau. Wood rút cây đũa phép của mình ra, gõ vào tấm họa đồ, những mũi tên bắt đầu bò ngoằn ngoèo khắp họa đồ như những con sâu. Khi Wood bắt đầu bài thuyết trình về chiến thuật mới của mình thì cái đầu của Fred gục sang phải, tựa lên vai của Alicia, và bắt đầu ngáy.

Wood mất gần hai mươi phút để giải thích tấm họa đồ thứ nhất, vừa xong tấm đó lại xuất hiện tấm thứ hai, và dưới tấm thứ hai đó còn tấm thứ ba nữa.

Harry đắm mình trong trạng thái vật vờ trong khi Wood cứ đều đều nói miết.

Cuối... cuối... cuối cùng, Wood kết thúc bằng hai tiếng: “VẬY ĐÓ...”

Harry bị lôi ra khỏi cơn mơ đầy luyến tiếc, với bao nhiêu là món ăn sắp được thưởng thức tới nơi ở bàn điểm tâm trong lâu đài.

“Rõ cả chứ? Có thắc mắc gì không?”

George giật mình thức giấc hỏi:

“Em có một câu hỏi, anh Oliver à. Tại sao anh không nói với tụi em tất cả những chuyện này vào ngày hôm qua, lúc tụi em còn tỉnh táo?”

Wood không hài lòng chút nào. Anh quắc mắt nhìn cả đám, nói:

“Nè, cả đám nghe đây. Lẽ ra chúng ta đã giành được cúp Quidditch năm ngoái. Chúng ta dễ dàng trở thành đội chơi hay nhất. Nhưng không may, do những tình huống vượt ngoài tầm tay của chúng ta...”

Harry loay hoay trên ghế khổ sở vì mặc cảm tội lỗi. Nó đã nằm bất tỉnh trong bệnh thất trong lúc diễn ra trận chung kết Quidditch của niên học trước; nghĩa là vắng Harry, đội Gryffindor thiếu mất một cầu thủ và đã chơi một trận thua xiểng liểng, tệ nhất trong ba trăm năm nay.

Wood ngừng mấy giây để lấy lại bình tĩnh. Trận thua cuối cùng đó rõ ràng là vẫn còn dẫn vật anh.

“Thành ra năm nay chúng ta phải luyện tập chuyên cần hơn bao giờ hết... Được rồi, chúng ta hãy ra sân và thực hành các lý thuyết mới!”

Wood la to, nắm lấy cán chổi của mình, mở đường ra khỏi phòng thay đồ. Theo sau là các cầu thủ trong đội, người nào người nấy chân căng còn cứng đờ, miệng ngáp đến sái quai hàm.

Nãy giờ cả đội đã ở trong phòng lâu đến nỗi mặt trời bây giờ đã lên cao, mặc dù vẫn còn chút sương giá loáng thoáng trên mặt cỏ trong sân vận động. Khi Harry bước vào sân, nó nhìn thấy Ron và Hermione ngồi bên cạnh nhau

trên khán đài.

Ron ngờ vực hỏi:

“Các bạn tập xong rồi hả?”

“Còn chưa bắt đầu nữa là!”

Harry đáp, nhìn một cách đầy gan tỵ mấy miếng bánh mì nướng trét mứt mà Ron và Hermione đã mang ra từ Đại sảnh Đường. Nó nói:

“Nãy giờ anh Wood chỉ mới dạy xong chiến thuật mới của anh.”

Nó trèo lên cán chổi, đập mạnh xuống đất một cái, phóng vút lên không trung. Không khí ban mai mát mẻ vượt qua mặt nó làm nó tỉnh nhanh hơn bài diễn văn dài thượt của Wood. Được trở lại sân Quidditch thật là tuyệt vời. Nó xả hết tốc lực bay vòng quanh sân vận động, đua với Fred và George.

Khi chúng vòng qua một góc sân vận động, Fred kêu lên:

“Tiếng gì tách tách nghe mắc cười quá vậy?”

Harry ngó xuống khán đài. Thằng nhóc Colin đang ngồi trên một trong những băng ghế cao nhất, máy chụp hình giơ cao, chụp hết tấm hình này đến tấm hình khác, cái tiếng bấm máy tách tách được khuếch đại một cách lạ lùng trong sân vận động vắng vẻ mênh mông.

Thằng nhóc kêu the thé:

“Nhìn đây nè, anh Harry! Nhìn đây!”

Fred hỏi:

“Ai đó?”

Harry nói dối:

“Chẳng biết.”

Nó tăng tốc độ để vọt càng xa Colin càng tốt.

Wood, mặt mày nghiêm nghị, lướt trong không trung hướng về phía bọn chúng. Anh hỏi:

“Có chuyện gì đó? Tại sao thằng nhóc năm thứ nhất đó chụp hình? Anh



không ưa chút nào hết. Nó có thể là một tên gián điệp nhà Slytherin, mưu toan khám phá chương trình huấn luyện mới của chúng ta.”

Harry vội nói:

“Nó là học sinh nhà Gryffindor.”

George nói thêm:

“Và tụi Slytherin không cần gài gián điệp ở đây, anh Oliver à.”

Wood bực bội hỏi lại:

“Dựa vào đâu mà em nói chắc vậy?”

“Bởi vì đích thân chúng đã đến đây rồi.”

George nói và chỉ cho Wood thấy.

Nhiều người mặc áo chùng xanh lá cây đang đi vào sân vận động, chỗi cầm tay.

Wood tức giận rít lên:

“Không thể nào tin được! Mình đã đăng ký sân vận động vào ngày hôm nay rồi mà! Chúng ta phải làm cho ra lẽ chuyện này mới được.”

Wood lao xuống mặt đất, trong cơn tức giận nên đáp xuống có hơi mạnh hơn dự định, khiến cho anh lão đảo một tý khi trèo xuống khỏi cây chỗi. Harry, Fred và George theo sau.

Wood hét vào mặt đội trưởng đội Slytherin:

“Flint! Đây là giờ tụi này luyện tập. Tụi này đã chuẩn bị đặc biệt! Tụi bây đi ra khỏi đây ngay!”

Marcus Flint to xác còn hơn cả Wood. Với một cái nhìn xảo quyệt của quỷ dữ trên gương mặt, hằn đáp:

“Thiếu gì chỗ cho tất cả chúng ta, hả Wood?”

Angelina, Alicia, và Katie cũng đã kéo đến. Bên đội Slytherin không có đứa con gái nào cả, bọn chúng đứng kề vai nhau, mặt đối mặt với đội Gryffindor, thách thức.

Wood khạc ra sự tức giận một cách quyết liệt:

“Nhưng tao đã đăng ký sân tập! Tao đã đăng ký trước!”

Flint nói:

“A! Nhưng tao cũng có một giấy phép đặc biệt do giáo sư Snape ký đây.  
*‘Tôi, giáo sư Snape, cho phép đội Slytherin luyện tập ở sân Quidditch hôm nay vì cần huấn luyện Tầm thủ mới của đội.’”*

Wood bị phân tán, hỏi ngay:

“Tụi bây có Tầm thủ mới hả? Đâu?”

Từ đằng sau sáu cầu thủ vạm vỡ đang đứng trước mặt Wood xuất hiện một cầu thủ thứ bảy, nhỏ con hơn, nụ cười khinh khỉnh trên gương mặt nhợt nhạt nhợt hoắt. Đó chính là Draco Malfoy.

Fred ngó Malfoy không ưa chút nào:

“Mày là con trai của Lucius Malfoy hả?”

“Mày dám nhắc đến ông Lucius Malfoy thì hay thật.”

Flint nói trong khi cả đội của hắn nhe răng cười toét.

“Để tao cho tụi bây coi món quà hào phóng mà ông đã tặng cho đội Slytherin.”

Tất cả bảy cầu thủ của đội Slytherin đồng loạt giơ cao cây chổi của chúng. Bảy cán chổi hàng hiệu mới toanh cực kỳ bóng loáng và bảy bộ chữ bằng vàng xịn ráp thành nhãn hiệu *Nimbus 2001* sáng lấp lánh dưới ánh nắng ban mai trước mũi bọn Gryffindor.

“Mô-đen tối tân nhứt. Chỉ mới ra lò tháng trước.”

Flint nói với vẻ hồ hững, tay phui một hạt bụi ở đuôi cán chổi của hắn.

“Tao tin là nó bỏ xa lắc loại 2000 cũ, hơn đủ điều... Còn như mấy cây Cleansweep cũ mềm, thì chỉ đáng đem quét ván.”

Nó nhe răng cười độc địa với Fred và George, cả hai đứa đều đang nắm chặt cán chổi Cleansweep 5.

Trong một lúc không ai trong đội Gryffindor nói được lời nào. Nụ cười tự mãn trên mặt Malfoy toét rộng tới mang tai khiến cho đôi mắt lạnh lùng của nó chỉ còn là hai cái khe ti hí.

Flint lại nói.

“Chà. Coi kìa! Một cuộc lấn sân.”

Ron và Hermione đang băng qua bãi cỏ để coi chuyện gì đang xảy ra. Ron hỏi Harry:

“Chuyện gì vậy? Sao bồ không tập nữa? Mà *nó* làm gì ở đây vậy?”

Ron đang ngó Malfoy trong bộ áo chùng của đội Slytherin. Malfoy nói với giọng bảnh chọe:

“Tao là Tâm thủ mới của đội Slytherin, Weasley à. Mọi người đang ngưỡng mộ mấy cây chổi mới mà ba tao vừa tặng cho đội.”

Ron trợn mắt há to mồm mà ngó trân trân bảy cây chổi siêu mới trước mặt nó.

Malfoy nói êm ái:

“Đẹp quá hén? Nhưng có lẽ đội Gryffindor cũng có thể quyên một ít vàng để đổi chổi luôn. Tụi bây nên bán tổng bán tháo đám chổi Cleansweep 5 đó cho rồi; tao cá viện bảo tàng sẽ mua chúng!”

Đám cầu thủ Slytherin phá ra cười hô hố. Hermione nói giọng sắc sảo:

“Ít nhất thì không ai trong đội Gryffindor phải *mua* cái vị trí của mình. Họ được tuyển vào đội chỉ bằng tài năng thuần túy.”

Cái vẻ bảnh chọe trên mặt Malfoy chập chờn như ngọn nến trước gió. Nó khạc ra:

“Ai hỏi tới mày, con nhãi ranh Mudblood bẩn thỉu.”

Harry biết ngay lập tức là Malfoy vừa nói một điều hết sức tồi tệ, bởi vì lời nó vừa dứt là dậy lên tức thì tiếng gầm phẫn nộ. Flint phải xông ra chặn trước mặt Malfoy để ngăn Fred và George nhảy xổ vào nó. Alicia thét lên:

“Sao mày dám hả?”

Còn Ron thì thò tay vô áo chùng của nó rút ra cây đũa phép, nó gào lên:

“Mày phải trả giá cho điều đó, Malfoy!”

Nó tức giận chĩa đầu đũa vào mặt Malfoy đang nấp dưới cánh tay Flint.

Một tiếng nổ vang dội khắp sân vận động và một tia sáng xanh xẹt ra từ chuôi đũa của Ron vọt lên, trúng ngay bụng nó, làm nó bật ngã ra sau, lăn cù trên cỏ.

Hermione thét lên:

“Ron! Ron! Bạn có sao không?”

Ron há miệng ra định nói, nhưng không thốt được thành lời. Thay vì lời nói thì nó ợ một cái dễ sợ và một con ốc sên văng ra khỏi miệng, rơi luôn xuống đùi.

Bọn Slytherin phá lên cười đến đờ cả người. Flint cười đến gập đôi người lại, phải bám vào cây chổi mới toanh của nó mới đứng nổi. Malfoy thì cười đến bò lăn bò càng, nắm tay dấm xuống đất lia lịa.

Cả đội Gryffindor vây quanh Ron. Nó vẫn cứ tiếp tục phun ra mấy con ốc sên bự. Không ai có vẻ muốn đụng vào nó. Harry nói với Hermione:

“Tụi mình đem bạn ấy đến nhà bác Hagrid đi, nhà bác ấy gần đây nhứt.”

Hermione dừng cảm gặt đầu, rồi hai đứa đỡ hai cánh tay Ron kéo lên.

Thằng nhóc Colin đã từ trên khán đài chạy xuống, bây giờ chạy loăng quăng bên cạnh Harry và Hermione khi hai đứa dìu Ron ra khỏi sân banh.

“Có chuyện gì vậy anh Harry? Chuyện gì vậy? Anh Ron bị bệnh hả? Anh chữa trị cho anh được không?”

Ron lại bụm miệng, và một con ốc sên nữa lại nhảy ra.

“Ồi, anh Harry, anh giữ cho anh ấy yên được không?”

Thằng nhóc bị mê hoặc bởi cảnh tượng đó, giơ máy chụp hình lên bấm.

Harry nổi giận quát:

“Đi chỗ khác chơi, Colin!”

Nó và Hermione đỡ Ron ra khỏi sân vận động, băng qua sân chơi, tiến về phía bìa rừng. Khi căn chòi của lão Hagrid hiện ra trong tầm mắt, Hermione bảo:

“Gần tới rồi, Ron. Chút xíu nữa là bồ khỏe thôi... gần tới rồi...”

Chúng chỉ còn sáu bảy thước nữa là tới được nhà lão Hagrid thì cánh cửa căn chòi mở ra. Nhưng không phải lão Hagrid bước ra. Chính là Gilderoy Lockhart mặc tấm áo chùng màu hoa cà nhạt nhút hôm nay đang rải những bước dài, đi ra.

Harry vội suyt mấy bạn:

“Lẹ lên, trốn vô đây.”

Nó kéo Ron ra sau một bụi cây gần đó, Hermione đành phải trốn theo, vẻ bất đắc dĩ.

Thầy Lockhart đang nói to với lão Hagrid:

“Chỉ là vấn đề đơn giản thôi nếu bác biết bác đang làm gì. Khi nào bác cần tôi giúp, bác biết tìm tôi ở đâu mà! Tôi sẽ cho bác mượn cuốn sách của tôi. Tôi thật là ngạc nhiên thấy bác không có một cuốn nào. Tôi sẽ ký tặng một cuốn vào tối nay và gửi cho bác. Thôi, chào nhé!”

Nói rồi thầy Lockhart rải bước về phía lâu đài.

Harry đợi đến khi thầy Lockhart đi khuất mắt mới kéo Ron ra khỏi bụi cây và đi tới cửa nhà lão Hagrid. Chúng khẩn cấp đập cửa.

Lão Hagrid xuất hiện tức thì, vẻ mặt cáu kỉnh hết sức. Nhưng khi nhận ra khách là ai, mặt lão liền sáng rỡ lên ngay:

“Đang thắc mắc không biết chừng nào tụi bây mới đến chơi... Vô đi, vô đi! Cứ tưởng là giáo sư Lockhart quay trở lại.”

Harry và Hermione đỡ Ron qua ngưỡng cửa vào căn chòi một gian của lão Hagrid. Bên trong có một cái giường khổng lồ chiếm một góc, còn góc

kia là bếp lửa ấm áp đang cháy bập bùng, củi nổ reo lép lép. Vừa đỡ Ron ngồi xuống một cái ghế, Harry vừa giải thích sự cố bọn chúng gặp phải, nhưng trông lão Hagrid không có vẻ gì lo lắng về cái tai họa ỏi ra sên của Ron. Lão đặt một cái chậu đồng to trước mặt Ron để hứng ốc sên, vui vẻ nói:

“Ói ra thì tốt hơn nuốt vô. Cho chúng ra hết đi Ron.”

Hermione nhìn Ron cong người ỏi vô cái chậu, lo lắng nói:

“Mình thấy không thể làm gì khác hơn là chờ cho tới lúc ỏi hết ra. Lời nguyên độc đó đã linh nghiệm đúng lúc nhứt, nhưng nhè đâu cây đũa phép gãy...”

Lão Hagrid lảng xảng trong chòi pha trà đãi khách. Con chó săn to hùng của lão là con Fang lại nhỏ dãi cùng người Harry. Vừa gãi tai Fang, Harry vừa hỏi:

“Thầy Lockhart muốn gì ở bác vậy?”

Lão Hagrid lầu bầu:

“Khuyên bảo bác về chuyện trục xuất hà bá ra khỏi giếng.”

Lão dọn con gà trống bị vặt lông một nửa ra khỏi cái bàn mòn vẹt, để đặt lên đó một ấm trà, rồi nói tiếp:

“Làm như bác không biết! Lại còn nổ về một mục thần báo tử nào đó mà ông đã trục xuất. Nếu ba mớ chuyện đó mà đúng tới một chữ thì bác nuốt trọn cái ấm này.”

Harry nhìn lão Hagrid ngạc nhiên vì trước đây lão chưa bao giờ chỉ trích một giáo sư nào của trường Hogwarts. Tuy nhiên, Hermione nói, hơi cao giọng hơn thường ngày:

“Con thấy bác hơi thiếu công bằng. Chắc chắn giáo sư Dumbledore chọn thầy Lockhart vì nghĩ thầy là người phù hợp nhứt với chức vụ...”

“Chứ không phải ông là *người duy nhứt* nhận công việc đó hả?”

Lão Hagrid bày ra một đĩa kẹo mật trong khi Ron vẫn đang khạc nhổ ầm ĩ

vô trong cái chậu.

“Và bác nói là người *duy nhứt*. Rất khó mà tìm được người nào chịu lãnh môn Nghệ thuật Hắc ám. Người ta không thích dây dưa với cái thứ đó, mấy đứa hiểu không? Người ta bắt đầu tin là cái môn đó hãm tài xúi quẩy lắm. Cho đến nay chưa có ai làm được công việc đó lâu cả. Bây giờ kể cho bác nghe coi.”

Lão hất đầu về phía Ron, hỏi:

“Mà lúc này nó định nguyên rửa ai vậy?”

“Malfoy chửi Hermione bằng một tiếng gì đó, chắc là tồi tệ lắm, vì ai nghe cũng phát điên lên.”

Ron ngóc đầu lên khỏi mặt bàn, mặt mày xanh xao yếu ớt, giọng khàn khàn:

“Quá tồi chứ gì nữa. Malfoy gọi Hermione là ‘*Mudblood*’ đó bác Hagrid!”

Chưa dứt câu, Ron lại thụp xuống khỏi mặt bàn vì một con ốc sên khác muốn nhảy ra. Lão Hagrid hết sức phẫn nộ. Lão gầm gừ với Hermione:

“Ai cho thằng Malfoy nói vậy chứ!”

Hermione đáp:

“Nó nói vậy mà. Nhưng con không hiểu ý nghĩa tiếng đó. Dĩ nhiên là con có thể đoán là nó thô tục lắm...”

Ron lại ngóc đầu lên vừa thở vừa nói:

“Đó là điều xúc phạm nhứt mà thằng ấy có thể nghĩ ra. ‘*Mudblood*’ là ‘*Máu bùn*’, tiếng miệt thị để gọi một người do Muggle sinh ra, tức là người có cha mẹ không phải là phù thủy. Có những phù thủy - như gia đình Malfoy chẳng hạn - cứ cho là mình cao quý hơn thiên hạ bởi vì cái mà họ gọi là huyết thống thuần chủng.”

Ron ợ một cái nhỏ, phun ra một con ốc sên con vô lòng bàn tay đang xòe

ra. Nó quăng con sên vô chậu rồi nói tiếp:

“Tôi muốn nói, tất cả chúng ta đều biết huyết thống không cứ phải đặc quyền cho ai hết. Coi bạn Neville kia, bạn ấy mang dòng máu phù thủy thuần túy đó, vậy mà dựng một cái vạc cũng dựng không xong nữa là.”

Lão Hagrid bổ sung với vẻ tự hào:

“Và những kẻ thuần chủng đó cũng đâu có chế được lời nguyền nào mà Hermione của chúng ta không làm được đâu?”

Câu nói của lão làm cho mặt Hermione ửng đỏ như gấc chín.

Ron vừa đưa bàn tay run run lau mồ hôi trán, vừa nói:

“Miệt thị người ta như vậy thực là xấu xa. *Máu bùn*, tức là máu thường, không phải máu quý tộc phù thủy. Thiệt là khôì hài. Vả lại, phần lớn phù thủy ngày nay đều lai. Nếu chúng ta không kết hôn với Muggle thì chúng ta đã tuyệt chủng rồi.”

Ron lại thụp đầu xuống khỏi mặt bàn. Lão Hagrid bèn nói to:

“Được, bác không rầy con về chuyện con muốn nguyền rửa thằng đó đâu, Ron. Nhưng cũng may là cây đũa phép của con lại chĩa ngược vô con đấy. Chứ nếu con mà rửa trúng thằng Malfoy thì thế nào Lucius Malfoy cũng hàm hè vô trường kiểm chuyện. Ít ra như thế này thì con còn đỡ phải gặp rắc rối với lão ta.”

Harry muốn nói là rắc rối gì cũng không thể tệ hơn chuyện ốc sên cứ từ miệng mình nhảy ra miết. Nhưng nó không thể nào há miệng nói được. Viên kẹo mật của lão Hagrid đã làm hai hàm răng của nó dính chặt nhau.

“Ờ, Harry!”

Lão Hagrid đột ngột kêu lên như thế vừa chợt nhớ ra điều gì:

“À, có chuyện cần phải làm minh bạch với con đây. Nghe nói con đang phân phát ảnh có chữ ký hả? Vậy sao bác không được phát tấm nào hết vậy?”

Harry tức giận vặn muốn treo quai hàm, cho hai hàm răng tách ra. Nó



nóng nảy nói:

“Con *không* hề tặng ảnh ký tên gì cả. Nếu mà thầy Lockhart cứ loan truyền...”

Nhưng lão Hagrid đã phá ra cười:

“Bác chỉ đùa thôi mà.”

Lão vỗ lưng Harry một cách thân tình nhưng làm cho nó suýt đập mặt xuống bàn.

“Bác biết con không hề làm chuyện đó. Bác nói với thầy Lockhart là con không cần làm vậy. Con không cần cố gắng cũng đã nổi tiếng hơn ông ta nhiều rồi.”

Harry đã ngồi thẳng lên, xoa xoa cái cằm:

“Dám chắc thầy không thích nghe vậy đâu.”

Lão Hagrid nháy mắt:

“Bác biết chắc ông cũng không thích. Và rồi bác nói với ông là bác chưa hề đọc cuốn sách nào của ông, thế là ông quyết định đi về. Ăn kẹo mật không, Ron?”

Lão hỏi Ron khi thấy đầu nó nhô lên trên mặt bàn. Ron nói:

“Dạ, không. Cám ơn bác. Con không dám liều mạng.”

Khi Hermione và Harry uống xong tách trà, lão Hagrid nói:

“Tụi bây tới coi bác trồng được cái gì nè.”

Trong mảnh vườn rau nhỏ sau căn chòi của lão Hagrid có chừng một tá bí rợ bự chẳng mà Harry chưa từng thấy bao giờ. Trái nào trái nấy đều có kích thước của một tảng đá lớn.

Lão Hagrid phấn khởi nói:

“Đám bí khá quá hén? Để dành cho bữa tiệc đêm Hội Ma đó... Tới lúc ấy chắc chúng vừa kịp lớn.”

Harry hỏi:

“Bác bón phân gì mà chúng lớn dữ vậy?”

Lão Hagrid ngoảnh nhìn qua vai để coi có ai khác không?

“À, bác cho chúng một tý... Mấy đứa biết mà... một tý gọi là trợ giúp thôi...”

Harry để ý thấy cây dù hồng có bông của lão Hagrid dựng ở vách chòi. Từ trước Harry vốn đã có lý do để tin là cây dù ấy không phải là cây dù tầm thường như cái vẻ ngoài của nó. Thật tình thì Harry đã có một ấn tượng mạnh mẽ là cây dù phép thời lão Hagrid còn đi học nay được giấu trong cây dù đó. Lão Hagrid không được phép xài phép thuật. Lão đã bị đuổi khỏi trường Hogwarts hồi mới học tới năm thứ ba, nhưng Harry không bao giờ biết được tại sao, cứ hễ nhắc tới chuyện đó là lão Hagrid đằng hắng ầm ỹ và tai lão bỗng nhiên điếc một cách bí ẩn, cho đến khi đổi đề tài trò chuyện.

Hermione nửa không tán thành nửa lại thích thú nhận xét:

“Con đoán là bác dùng bùa Bón Thúc, phải không bác? Bác làm cừ lắm.”

Lão Hagrid gật đầu với Ron:

“Em gái con cũng nói với bác như vậy. Mới gặp cô bé hôm qua.”

Lão liếc Harry một cái, bộ râu vĩ đại khẽ giật giật:

“Cô bé nói chỉ đi vơ vẩn quanh sân chơi thôi, nhưng mà bác đoán là cô bé hy vọng sẽ tình cờ gặp ai đó ở nhà bác.”

Lão lại nháy mắt với Harry:

“Nếu con hỏi ý kiến bác, thì bác nói chắc là cô bé không từ chối một tấm ảnh có chữ ký...”

“Ôi, bác đừng nói nữa mà!”

Ron không kèm được một tràng cười ha hả bật ra, khiến cho mấy con ốc sên văng xuống đất. Lão Hagrid vội gầm lên:

“Coi chừng!”

Rồi lão vội túm lấy Ron lôi ra khỏi đám bí rợ quý báu của mình.

Lúc ấy đã gần đến giờ ăn trưa, mà Harry thì từ sáng đến giờ chỉ mới có mấy viên kẹo mật cho vô bụng. Cho nên nó rất hăm hở trở vô trường để chén cho đã.

Chúng bèn chào bác Hagrid rồi đi về lâu đài. Ron vẫn thỉnh thoảng ho khạc, nhưng chỉ còn văng ra hai con ốc sên nhỏ xíu nữa mà thôi.

Khi chúng vừa đặt chân lên Tiền sảnh mát lạnh thì một giọng nói vang lên:

“Các trò đây rồi, Potter và Weasley. Các trò sẽ thi hành lệnh phạt cấm túc vào tối nay.”

Đó là giáo sư McGonagall. Cô đang đi về phía chúng nó, nét mặt nghiêm trang. Ron cố nén một tiếng ợ, hỏi:

“Thưa cô, tụi con sẽ phải làm gì ạ?”

Giáo sư McGonagall nói:

“Trò sẽ đánh bóng đồ bằng bạc trong phòng truyền thống với thầy Filch. Và chớ có dùng pháp thuật đấy, Weasley. Chỉ dùng tay thôi.”

Ron cố nén nỗi đau khổ. Thầy giám thị Argus Filch là người bị mọi đứa học trò ghét nhất trường.

Giáo sư McGonagall nói tiếp với Harry:

“Còn trò, Potter, trò sẽ giúp giáo sư Lockhart trả lời thư của người ái mộ.”

Harry tha thiết khẩn nài:

“Ôi, thưa cô, xin cô cho con vô làm trong phòng truyền thống đi cô.”

Giáo sư McGonagall nhướn cao cặp chân mày:

“Nhứt định không được. Giáo sư Lockhart đặc biệt yêu cầu trò đến làm với ông ấy. Cả hai trò nhớ đó, đúng tám giờ tối bắt đầu.”

Harry và Ron ủ rũ đi lững thững vào Đại Sân Đường trong trạng thái rầu rĩ chưa từng thấy. Đi đằng sau chúng là Hermione, cô bé mang một vẻ mặt

“cho-đáng-đời-trò dám-vi-phạm-nội-quy”. Harry ăn món bánh nướng nhồi thịt không được ngon như nó tưởng. Cả nó lẫn Ron đều cảm thấy tội nó sẽ gặp chuyện gì đó còn tồi tệ hơn nữa.

Ron ủ ê than vãn:

“Chắc là thầy Filch sẽ bắt mình làm việc suốt đêm. Mà lại không được dùng phép thuật! Trong phòng truyền thống có đến hàng trăm cái cốc chứ ít ỏi gì? Mình đâu có rành chuyện lau chùi theo cách thức của dân Muggle.”

Harry thần thờ nói:

“Tôi sẵn sàng đánh đổi để làm chuyện đó bất cứ lúc nào. Hồi ở nhà dì dượng Dursley, tôi đã từng làm cả đồng công việc như vậy. Chứ còn chuyện trả lời thư những người ái mộ thầy Lockhart... Quý thần ơi, ông ấy sẽ là cả một cơn ác mộng...”

Buổi chiều thứ bảy thế là đi tong! Và lúc tám giờ kém năm, thời gian lúc ấy dường như đứng lại, Harry lê bước dọc theo hành lang lâu hai đến văn phòng thầy Lockhart. Nó cẩn răng gõ cửa.

Cánh cửa mở ra ngay tức thì. Thầy Lockhart tươi cười cúi nhìn nó:

“A! Đây rồi, thằng láu cá! Vào đi, Harry. Vào đi.”

Trong phòng thấp rất nhiều nến, chiếu sáng choang vô số ảnh đóng khung của thầy Lockhart treo kín những bức tường. Một số ảnh thậm chí đã được thầy ký tên vào. Một đồng lớn những tấm ảnh khác đang nằm trên bàn.

Thầy Lockhart bảo Harry:

“Trò ghi địa chỉ lên phong bì cho ta!”

Thầy nói với giọng như thể cho Harry làm chuyện đó là ban cả một ân huệ cho nó.

“Thư đầu tiên gửi cho Gladys Gudgeon, phước lành cho bà ấy - một người hết sức ngưỡng mộ ta.”

Thời gian chậm chậm bò qua. Harry để mặc cho lời thầy Lockhart trôi

tuột từ tai này qua tai kia của nó, chỉ thỉnh thoảng đáp cầm chừng “Dạ”, và “Vâng” và “Được.” Đôi khi nó cũng để lọt lỗ tai vài câu như: *“Tiếng tăm là một người bạn phù phiếm thay đổi xoèn xoẹt, Harry à.”* Hay: *“Người nổi tiếng thì cũng phù phiếm như tiếng tăm thôi, hãy nhớ điều đó.”*

Mấy cây đèn cây càng lúc càng lụn dần, làm cho ánh nến nhảy múa lung linh trên những bức chân dung cử động của thầy Lockhart đang nhìn Harry. Nó vẫn phải di chuyển bàn tay nhứt buốt của mình trên cái phong bì, có lẽ thứ một ngàn, để ghi địa chỉ của một cô Veronica Smethley nào đấy. Nó khốn khổ nghĩ thầm:

“Chắc là gần tới giờ về nghỉ rồi chứ. Ôi, lẹ lên, tới giờ nghỉ mau lên...”

Bỗng nhiên nó nghe một cái gì đó. Một cái gì đó khác biệt hẳn tiếng xì xèo của những cây đèn cây cháy lụi và tiếng bô lô ba la của thầy Lockhart về những người ái mộ ông ta.

Đó là một giọng nói, một giọng nói lạnh thấu đến xương tủy, một giọng nham hiểm lạnh băng hớp hồn người:

*“Lại đây... lại gần tao... cho tao xé xác mày... cho tao băm vằm mày... cho tao giết mày...”*

Harry nhảy lùi lại khiến cho một giọt mực tím xuất hiện trên tên con đường trong địa chỉ của Veronica Smethley. Nó nói to:

“Cái gì vậy?”

Thầy Lockhart nói:

“Ta biết! Sáu tháng liền đứng đầu danh mục sách bán chạy nhứt! Đúng là phá vỡ mọi kỷ lục!”

Harry hoảng hốt nói:

“Không phải! Cái giọng nói kia!”

Thầy Lockhart nhìn nó ngờ ngợ:

“Sao? Cái giọng nói nào?”

“Cái giọng... cái giọng đã nói là... thầy không nghe sao?”

Thầy Lockhart nhìn Harry với vẻ kinh ngạc hết sức:

“Harry, trò đang nói về cái gì vậy? Có lẽ trò bị chóng mặt một chút chẳng? Ái chà, ngó đồng hồ coi! Chúng ta làm việc ở đây gần bốn giờ rồi! Ta không thể nào tin được. Thời gian thật như ngựa phi, đúng không?”

Harry không trả lời. Nó đang đóng tai để nghe lại cái giọng nói đó. Nhưng không còn âm thanh nào khác hơn tiếng thầy Lockhart bảo cho nó biết là không phải lần nào bị cấm túc cũng được sướng như lần này đâu. Harry chào thầy ra về, cảm thấy đầu óc của mình đã mù mẫm hết.

Lúc ấy đã khuya đến nỗi phòng sinh hoạt chung của nhà Gryffindor hầu như trống vắng. Harry đi thẳng lên phòng ngủ. Ron vẫn chưa về. Harry mặc đồ ngủ, leo lên giường, nằm đợi bạn. Nửa giờ sau, Ron xuất hiện, vừa bước vô căn phòng tối om vừa xoa bóp bàn tay mình, mang theo mùi xi đánh bóng ngọt ngào. Nó lăn ra giường rên rĩ:

“Bắp tay của mình bị vộp bẻ hết rồi. Lão Filch ấy bắt mình đánh bóng một cái cúp Quidditch đến những mười bốn lần lão mới tạm hài lòng. Rồi một trận ói ra sên văng trúng tùm lum cái mề đay *Giải thưởng đặc biệt vì công ích nhà trường*. Lại mất hàng giờ đồng hồ để mà chùi sạch vết nhờn của con sên quý ấy.... Còn bồ, làm ăn ra sao với thầy Lockhart?”

Harry hạ thấp giọng để khỏi đánh thức Neville, Dean và Seamus. Nó kể cho Ron nghe chính xác cái giọng nói mà nó đã nghe thấy. Ron hỏi:

“Vậy mà thầy Lockhart nói ông không nghe gì hết?”

Nhờ ánh trăng, Harry có thể nhìn thấy vẻ mặt đăm chiêu suy nghĩ của Ron.

“Bồ có nghĩ là ông nói dối không? Nhưng mà mình không hiểu... Ngay cả trường hợp kẻ đó tàng hình thì cũng phải mở cửa mới vào phòng được chứ.”

Harry nằm ngửa trên giường, ngó đăm đăm cái nóc mùng:

“Mình biết. Mình cũng không hiểu được.”



## TIỆC TỬ NHẬT

**T**háng Mười đã đến, lan tỏa cái lạnh lẽo ẩm ướt khắp sân trường và trong cả tòa lâu đài. Bà y tá Pomfrey bận túi bụi vì một trận dịch cúm lây truyền khắp trong học sinh lẫn giáo viên. Món thuốc nước sirô ớt của bà cực kỳ hiệu nghiệm, nhưng người nào uống vô rồi thì thế nào hai lỗ tai cũng bốc khói suốt nhiều giờ đồng hồ sau đó.

Cô bé Ginny, trông xanh xao hốc hác, bị huynh trưởng Percy ép uống một liều. Khói lập tức bốc lên từ dưới lớp tóc đỏ hoe, tạo ấn tượng là cả cái đầu cô bé đang bốc cháy.

Những giọt mưa có kích thước bằng những viên đạn vỏ lõp đập vào kính cửa sổ lâu đài suốt mấy ngày cuối tháng. Nước trong hồ dâng cao. Những luống hoa trong vườn biến thành những bãi bùn sinh be bét. Và mấy trái bí rợ của lão Hagrid đã phình to bằng cái nhà kho.

Tuy nhiên, nhiệt tình của Oliver Wood đối với những buổi luyện tập Quidditch thường xuyên của đội Gryffindor vẫn không hề bị suy suyển. Vì vậy mới có cảnh chiều thứ bảy mưa bão dầm dề, trước lễ Hội Ma có vài ngày mà Harry còn phải đi tập Quidditch; về trễ, tối được tháp Gryffindor trong tình trạng ướt như chuột lột, lại còn bê bết bùn sinh.



Buổi tập hôm đó, cho dù không bị mưa gió đi nữa, cũng không ra một buổi tập vui vẻ cho lắm. Fred và George đã thám thính tình hình bên đội Slytherin và đã tận mắt chứng kiến tốc độ của những chiếc Nimbus 2001 mới toanh của họ. Hai anh em nhà Weasley tưởng thuật là các cầu thủ đội Slytherin không khác gì bảy cái bóng xanh lá cây phóng vun vút trong không trung như tên lửa.

Khi Harry dò dẫm đi dọc hành lang vắng vẻ, nó bất ngờ gặp một kẻ cũng đang nặng trĩu ưu tư như nó. Đó là Nick Suýt Mất Đầu, con ma của tháp Gryffindor. Con ma đang dăm dăm nhìn qua cửa sổ, vẻ mặt buồn so, lăm lăm bấm một mình:

“... không đáp ứng yêu cầu... chỉ nửa phân, nếu mà...”

Harry nói:

“Chào bác Nick!”

Nick Suýt Mất Đầu giật mình nhìn quanh:

“Ờ, chào, chào.”

Con ma này đội một cái nón lông chim trên mái tóc xoắn tít thành từng lọn dài, và mặc một cái áo dài có thắt lưng to bản, cổ xếp nếp. Cái cổ áo ấy che chắn vết cắt đã khiến cho cái cổ của Nick gần như đứt lìa. Con ma nhợt nhạt như làn khói, và Harry có thể nhìn xuyên qua thân nó thấy bầu trời tối đen và cơn mưa như thác đổ bên ngoài.

Nick Suýt Mất Đầu xếp lại một lá thư trong suốt, rồi nhét vào trong túi áo cũng trong suốt.

“Sao cậu có vẻ rầu rĩ vậy, cậu Potter?”

Harry nói:

“Trông bác cũng vậy.”

Nick Suýt Mất Đầu xua tay một cách rất điệu nghệ:

“À, một vấn đề không quan trọng... Không quan trọng lắm mặc dù ta

thực sự muốn gia nhập... Mặc dù ta đã nộp đơn, nhưng rõ ràng là ta ‘không đáp ứng đủ yêu cầu’...”

Tuy giọng nói ung dung, nhưng gương mặt con ma đầy vẻ cay đắng.

Bỗng nhiên nó lại rút bức thư trong túi ra, bùng nổ:

“Nhưng mà cậu nghĩ coi có đáng không? Bị chặt bốn mươi lăm lưỡi búa cùn vô cổ thì cũng xứng đáng gia nhập Đoàn Kỵ sĩ Không đầu rồi chứ?”

Harry thấy rõ là mình nên đồng ý:

“Dạ, đáng chứ!”

“Nói thật, không ai mong muốn hơn tôi là cái đầu tôi bị chặt nhanh và gọn, để rút phứt ra cho rồi, tôi muốn nói là như vậy thì đỡ đau đớn và cũng đỡ kỳ cục hơn. Nhưng mà...”

Nick Suýt Mất Đầu rũ lá thư để mở ra và đọc:

“Chúng tôi chỉ có thể chấp nhận những kỵ sĩ mà đầu đã hoàn toàn lìa khỏi thân thể. Ngài sẽ phải thừa nhận rằng nếu không như thế thì không thể nào tham dự được các hoạt động của kỵ sĩ đoàn như Cỡi ngựa tung hứng đầu và Cỡi ngựa dùng chày đánh đầu vô lưới. Vì vậy, với vô vàn tiếc nuối, tôi xin báo cho ngài biết là ngài không đáp ứng đủ các yêu cầu của chúng tôi. Xin gửi đến ngài những lời chúc tốt đẹp nhất.

Ngài Patrick Delaney-Podmore.”

Nick Suýt Mất Đầu tức tối nhét lá thư vô túi:

“Chỉ có nửa phân da và gân nổi lên đầu tôi với cổ thôi Harry à! Hầu hết mọi người đều nghĩ vậy là tốt và coi như tôi đã bị mất đầu, nhưng mà, mèn ơi, đối với ngài *Patrick Không-đầu-đúng-nghĩa-Delaney-Podmore* thì như

vậy vẫn chưa đủ.”

Nick Suýt Mất Đầu thở mấy hơi dài thườn thượt, rồi nói bằng giọng đã khá bình tĩnh:

“Ờ mà chuyện gì làm cho cậu rầu rĩ vậy? Tôi có giúp được gì không?”

Harry nói:

“Dạ không. Trừ khi bác biết tụi cháu có thể kiếm ở đâu ra bảy chiếc Nimbus 2001 miễn phí để dùng cho trận đấu sắp tới với nhà Sly...”

Phần câu nói còn lại bị át đi bởi một tiếng mèo ngao đầu đỏ sát bên mắt cá chân Harry. Nó nhìn xuống và bắt gặp một đôi mắt vàng khè sáng như ngọn đèn. Chính là Bà Norris, con mèo xám ốm tro xương của thầy giám thị Filch. Con mèo ấy có thể coi như phó giám thị, trợ thủ đắc lực trong cuộc chiến không bao giờ kết thúc của thầy Filch chống lại bọn học trò.

Nick Suýt Mất Đầu vội nói:

“Cậu rời khỏi nơi đây thì tốt hơn, Harry à. Thầy Filch bữa nay không được vui lắm. Ông bị cảm, đã vậy, mấy đứa năm thứ ba lại vô ý để vung vãi óc nhái dính khắp trần hầm số năm. Ông phải lau chùi suốt cả buổi sáng nay. Bây giờ mà ông lại thấy cậu trây trét bùn sình khắp nơi như vậy...”

“Dạ, phải.”

Harry vội vàng chuồn khỏi cái nhìn chòng chọc của Bà Norris, nhưng không kịp rồi. Dường như có một sự thần giao cách cảm giữa Bà Norris và thầy Filch, nên thầy bị sức mạnh giao cảm bí mật ấy hút tới đúng nơi con mèo của thầy phát hiện ra Harry. Từ một tấm thảm treo tường ngay bên phải của Harry, thầy Filch đột ngột xông ra, thở khò khè, điên cuồng lùng kiếm những kẻ vi phạm nội quy. Đầu thầy quấn một cái khăn quàng bằng len kẻ ô vuông, còn mũi thầy thì đỏ tím một cách bất thường.

Thầy quát to:

“Đồ rác rưởi!”

Quai hàm của thầy run lập cập, mắt thầy quắc nhìn đầy cảnh cáo khi thầy chỉ những vết sinh bết nhều xuống từ cái áo chùng của Harry.

“Chỗ nào cũng bắn thiêu nhếch nhác! Ta nói cho trò biết, ta chán ngấy rồi! Đi theo ta, Potter!”

Thế là Harry đành đau khổ chia tay con ma Nick Suýt Mất Đầu, đi theo thầy Filch trở xuống cầu thang, để làm tăng lên gấp đôi những dấu chân đầy bùn sinh trên sàn.

Trước đây Harry chưa từng được nhìn thấy bên trong văn phòng thầy Filch. Chỗ đó thì đứa học trò nào cũng muốn tránh xa. Căn phòng dơ bẩn tối tăm không cửa sổ, chỉ được soi sáng bằng một ngọn đèn dầu độc nhứt thông xuống từ tấm trần thấp lè tè. Mùi cá chiên thoang thoảng vương vất đâu đó trong phòng. Những tủ hồ sơ bằng gỗ đứng dựa khắp bốn bức tường. Dựa vào nhãn dán trên từng tủ, Harry có thể biết những tủ ấy đựng hồ sơ chi tiết về mọi học sinh mà thầy Filch từng trừng phạt. Riêng hai anh em Fred và George có cả một ngăn tủ. Một bộ sưu tập dây xích và cùm tay được đánh bóng kỹ lưỡng treo lủng lẳng trên tường sau bàn giấy của thầy Filch. Ai cũng biết là thầy luôn luôn nài nỉ cụ Dumbledore cho phép thầy trói cổ chân học trò mà treo ngược chúng lên trần nhà.

Thầy Filch rút một cây viết lông ngỗng ra khỏi cái bình mực trên bàn giấy và bắt đầu loay hoay xốc xổ các thứ để kiếm giấy da.

Thầy lăm lăm giận dữ:

“Nào phân, nào nước mũi rồng,... nào óc nhái..., nào lông chuột... Quá đủ cho ta rồi... Phải nêu một *tấm gương* ... Mẫu đơn đâu rồi... À đây...”

Thầy rút từ ngăn kéo bàn giấy ra một cuộn giấy da to tướng, trải nó ra trước mặt mình, nhúng cây viết lông ngỗng dài và đen vào bình mực.

“*Tên.... Harry Potter. Tội:...*”

Harry nói:

“Chỉ là một tí xíu bùn thôi mà thầy!”

“Chỉ là một tí xíu bùn đối với mày thôi, oắt con ạ, nhưng với ta là cả giờ đồng hồ cọ rửa!”

Thầy Filch quát to, một giọt nước mũi đọng ở chóp mũi tròn vo của thầy đọng đưa một cách khó chịu.

“Tội:... Bội bản lâu dài... *Hình phạt đề nghị:...*”

Quẹt cái mũi đang chảy nước của mình, thầy Filch bực bội liếc nhìn Harry. Nó đang hồi hộp nín thở đợi bản án rớt xuống đầu.

Nhưng khi thầy Filch vừa hạ bút lông ngỗng xuống, thì bỗng vang lên một tiếng NỔ ĐÙNG ngay phía trên trần căn phòng, làm cho ngọn đèn dầu chao đảo đu đưa.

Thầy Filch gầm lên:

“Peeves! Phen này tao phải tóm được mày! Tao phải tóm được mày!”

Không thèm ngó lại Harry một cái, thầy Filch chạy lạch bạch ra khỏi văn phòng, Bà Norris nhanh nhẩu bám sát theo chân chủ.

Peeves là một con yêu tinh trong trường, một con yêu siêu quậy lúc nào cũng toe toét cười, sống để mà gây đổ nát và khốn khổ cho kẻ khác. Harry không khoái Peeves lắm, nhưng lúc này nó không thể không cảm thấy biết ơn con yêu đó đã cứu cho nó chút thì giờ. Nó hy vọng thầy Filch bị phân tán tâm trí khỏi chuyện trừng phạt nó vì cái trò mà Peeves bày ra (lần này nghe có vẻ như con yêu ấy đã đập bể cái gì lớn lắm.)

Nhắm chừng mình có lẽ còn phải đợi thầy Filch lâu lắm, Harry ngồi xuống cái ghế bị mối gặm bên cạnh bàn giấy. Trên bàn, ngoài cái mẫu giấy phạt mới điền một nửa, còn có một thứ khác nữa: cái đó là một phong bì lớn, bằng giấy bóng láng màu tím, với những chữ mạ bạc trên mặt phong bì. Liếc nhanh về phía cửa để chắc là thầy Filch chưa trở về, Harry cầm phong bì lên đọc:

## KWIKSPELL

### *Khóa học hàm thụ về Pháp thuật nhập môn*

Lấy làm lạ, Harry mở hé phong bì kéo ra một xấp giấy da. Nhiều chữ mạ bạc nữa trên mặt giấy ghi:

Bạn cảm thấy chệch bước khỏi thế giới của pháp thuật hiện đại? Bạn tự thấy tiếc là không thực hiện được những lời nguyện đơn giản? Bạn đã từng bị chế nhạo vì phù phép quá tệ?

Đã có câu trả lời!

Kwikspell là một khóa đào tạo dễ học, kết quả nhanh chóng, hoàn toàn mới, bảo đảm không thất bại.

Hàng trăm phù thủy và pháp sư đã thành đạt nhờ phương pháp Kwikspell!

Phu nhân Z. Nettles ở Topsham viết:

Trước đây tôi không nhớ nổi lấy một câu thần chú, và Bùa ngải của tôi chỉ là trò cười trong gia đình! Nhưng giờ đây, sau một khóa học Kwikspell, tôi đã trở thành nhân vật trung tâm của các dạ tiệc, và Bạn bè nài nỉ xin tôi công thức Thuốc nước Xẹt sáng!

Ngài Warlock D. J. Prod ở Didsbury nói:

'Vợ tôi trước đây ưa châm chọc những Bùa ngải cà tàng của tôi, nhưng chỉ sau một tháng theo học khóa Kwikspell màu nhiệm, tôi đã hóa phép thành công, Biến Bà vợ tôi thành một con trâu!

Cám ơn Kwikspell!

Bị những lời lẽ ấy mê hoặc, Harry lật giở xem tiếp nội dung những thứ còn lại trong phong bì. Mặc cái gì mà thầy Filch lại muốn theo học hàm thụ một khóa Kwikspell? Phải chăng điều này có nghĩa là thầy Filch không phải là một phù thủy đúng nghĩa?

Harry vừa mới đọc: “*Bài một: Cầm cây đũa phép (Vài mảnh hữu ích)*”, thì tiếng chân lê bước ngoài hành lang báo cho nó biết thầy Filch đang trở lại. Nhét vội xấp giấy da trở vô phong bì, Harry thấy đại nó lên bàn, vừa đúng lúc cánh cửa phòng mở ra.

Trông thầy Filch có vẻ như vừa chiến thắng vẻ vang.

Thầy hân hoan nói với Bà Norris:

“Cái tủ hồ sơ đã tiêu tùng đó cực kỳ quý giá! Phèn này chúng ta sẽ tổng cổ được thằng Peeves thôi, cưng ạ...”

Mắt thầy bắt gặp Harry rồi trượt nhanh qua cái phong bì Kwikspell. Lúc ấy Harry đã nhận ra một cách muộn màng là cái phong bì đang nằm cách vị trí ban đầu đến hơn nửa thước.

Gương mặt chảy nhão ra của thầy Filch bỗng đỏ lên như gạch nung. Harry gồng mình để hứng chịu một cơn cuồng phong thịnh nộ. Thầy Filch chụp lấy cái phong bì, quăng nó vô ngăn kéo, giận đến lú cả lưỡi:

“Mày... mày đã đọc... rồi hả?”

Harry nói dối ngay:

“Chưa ạ.”

Hai bàn tay léo khoèo của thầy Filch xoắn nhau vặn vẹo.

“Nếu ta mà biết ra trò đã đọc thư riêng của ta... à, cái đó không phải của ta... của một người bạn. Cứ coi như vậy đi... nhưng cho dù vậy...”

Harry trợn mắt ngó thầy, cảnh giác; trông thầy hình như phát điên hơn

bao giờ hết. Mắt thầy ngầu đỏ, một bên má xề xệ của thầy co giựt liên tục, cái khăn quàng sọc ca rô cũng không che giấu được.

“Được rồi... Cút đi! Và chớ có hé ra một lời... Liệu hồn... Tuy nhiên, nếu trò không hề đọc... Thôi, cút ngay đi... Ta phải viết tờ trình về Peeves... Cút!”

Quá ngạc nhiên về sự may mắn này, Harry vội vàng linh ra khỏi văn phòng thầy Filch, đi ngược hành lang để lên cầu thang. Ra khỏi văn phòng thầy Filch mà không bị phạt thì có thể coi như một loại thành tích kỷ lục ở trường Hogwarts.

“Harry! Harry! Có hiệu quả không?”

Nick Suýt Mất Đầu từ trong một phòng học lướt ra. Harry có thể nhìn thấy đằng sau con ma này là cả một đồng tan hoang của cái tủ hồ sơ khổng lồ màu đen và vàng, có lẽ đã đổ ập từ trên cao xuống.

Nick Suýt Mất Đầu háo hức nói:

“Ta xúi Peeves xô ngã nó đó, ngay phía trên văn phòng thầy Filch. Ta nghĩ việc đó sẽ làm thầy Filch buông cậu ra...”

Harry tỏ ra biết ơn:

“Hóa ra là bác? Dạ, có hiệu quả lắm, cháu không bị cấm túc cũng không bị phạt gì hết. Cám ơn bác nhiều lắm, bác Nick.”

Con ma cùng sóng bước với Harry dọc theo hành lang. Harry nhận thấy Nick Suýt Mất Đầu vẫn còn cầm lá thư từ chối của ngài Patrick. Harry nói:

“Cháu ước mong sao cháu có thể làm được điều gì đó giúp cho bác về chuyện Ky sĩ Không đầu.”

Nick Suýt Mất Đầu đột ngột dừng lại trên lối đi của Harry khiến nó không kịp dừng bước, đành đi xuyên qua con ma luôn. Nó thực tình hối tiếc, bởi vì đi xuyên qua mình một con ma không khác gì bước xuyên qua dưới một cái vòi gương sen phun nước đá.

Nick Suýt Mất Đầu hồi hộp nói:



“Nhưng mà có một chuyện khác cậu có thể làm cho ta. Harry này, không biết ta có đòi hỏi quá đáng không... Nhưng mà, thôi, chắc cậu không muốn đâu...”

Harry sốt sắng hỏi:

“Chuyện gì vậy bác?”

“Ồ, ngày lễ Hội Ma sắp tới này là Tử nhật thứ năm trăm của ta.”

Nick Suýt Mất Đầu nói xong ưỡn ngực thẳng lưng lên, trông ra dáng tôn nghiêm lắm.

Còn Harry thì không biết nên bày tỏ thái độ thế nào, chia vui hay chia buồn nhân kỷ niệm ngày chết của một con ma? Nó ấp úng:

“A...Vậy hả bác?”

“Ta sẽ tổ chức một tiệc Tử nhật ở một trong những căn hầm ngục lớn. Ta mời bạn bè ta trên khắp cả nước đến đây. Nếu cậu đến dự tiệc thì thật là một vinh hạnh lớn cho ta. Dĩ nhiên, cậu Ron Weasley và cô Hermione Granger cũng được đón tiếp nồng hậu. Ta chỉ e là cậu muốn dự bữa tiệc của trường hơn?”

Nick Suýt Mất Đầu nhìn Harry chờ đợi căng thẳng. Harry nói ngay:

“Được rồi. Cháu sẽ đến dự...”

“Ôi, cậu bé quý hóa! Harry Potter đến dự Tử nhật của ta! Vậy thì...”

Nick Suýt Mất Đầu ngáp ngừng, rồi phập phồng nói với Harry:

“Cậu nghĩ xem cậu *có thể* bày tỏ trước mặt ngài Patrick là cậu nhận thấy tôi kinh khiếp ghê sợ và ấn tượng như thế nào không?”

“Dĩ nhiên rồi, cháu sẽ nói!”

Nick Suýt Mất Đầu tươi cười rạng rỡ với Harry.

“Một bữa tiệc Tử nhật?”

Hermione hăng hái kêu lên. Lúc đó Harry đã thay đồ và nhập bọn với Ron cùng Hermione trong phòng sinh hoạt chung. Nó chuyển lại lời mời của Nick Suýt Mất Đầu đến hai đứa bạn. Hermione rất nhiệt tình:

“Mình dám cá là chẳng có mấy người sống có thể nói là họ từng đi dự một bữa tiệc Tử nhật của ma. Chắc là kỳ bí kinh dị lắm!”

Ron thì đang làm dở dang bài tập Độc Dược của nó, nên hơi quạu. Nó gắt:

“Ngày chết thì mặc gì mà mở tiệc ăn mừng chứ? Mình nghe mà chán muốn chết...”

Bên ngoài mưa vẫn quất ràn rạt vào kính cửa sổ, trời đã tối đen như mực. Nhưng bên trong phòng sinh hoạt chung, mọi thứ đều sáng sủa ấm áp vui tươi. Ánh lửa lò sưởi tỏa chiếu lên những chiếc ghế bành êm ái. Bọn học sinh ngồi thoải mái trên ghế đọc sách, trò chuyện, làm bài tập, hay như trường hợp Fred và George thì đang cố tìm hiểu xem chuyện gì sẽ xảy ra nếu đem pháo bung xòe mồm cho con kỳ nhông lửa ăn? Fred đã “cứu” được một con kỳ nhông sống trong lửa có màu cam rực rỡ khỏi một lớp học về *Chăm sóc Sinh vật Huyền bí*. Bây giờ cái sinh vật đó đang nhẹ nhàng âm ỉ cháy như hòn than trên chiếc bàn, với một đám trẻ tò mò bu quanh.

Harry sắp kể cho Ron và Hermione nghe về thầy Filch và khóa học Kwikspell, thì con kỳ nhông lửa bỗng phóng vọt lên không trung, phát ra những tiếng nổ đùng đùng và những tia lửa xẹt ra sáng lóe, vừa điên cuồng bay vòng vòng khắp căn phòng.

Huynh trưởng Percy cũng điên cuồng gào thét với Fred và George. Từ miệng con kỳ nhông lửa phun ra những ngôi sao to bằng trái quít hết sức ngoạn mục, rồi nó bay xẹt vô lò lửa trốn mất, để lại mấy tiếng nổ ầm ầm. Cảnh tượng náo nhiệt ấy làm Harry quên bồng thầy Filch và cái phong bì đựng nội dung khóa học Kwikspell.

Khi lễ Hội Ma đến, Harry đâm hối tiếc là mình đã lỡ hứa đi dự tiệc Tử nhật của con ma Nick Suýt Mất Đầu. Cả trường đang hớn hờ tham dự dạ tiệc Hội Ma; Đại sảnh Đường đã được trang hoàng bằng những con dơi sống như mọi khi, những trái bí rợ khổng lồ của lão Hagrid đã được cắt đẽo thành mấy cái lồng đèn lớn đến nỗi ba người chui vô đó mà ngồi cũng vẫn còn chỗ. Và khắp nơi đều đồn đại là cụ Dumbledore đã mời một đoàn vũ công *Bộ xương khô* đến giúp vui trong bữa tiệc Hội Ma.

Hermione nhắc nhở Harry bằng giọng kẻ cả:

“Lời đã hứa như đinh đóng cột. Bạn đã nói là bạn sẽ đi dự tiệc Tử nhật mà.”

Thành ra, lúc mười một giờ đêm, cả bọn Harry, Ron, và Hermione đành phớt lờ đi ngang qua lối dẫn vào Đại sảnh Đường đông ken người. Bên trong Sảnh Đường, đĩa vàng, cốc vàng, nến bạc, đèn chùm sáng lóng lánh ra sức mời gọi. Nhưng chúng đành ngoảnh mặt, ép chân mình đi thẳng xuống hầm ngục.

Lối đi đến bữa tiệc của Nick Suýt Mất Đầu cũng được thắp nến dài dài, nhưng mà hiệu quả không đáng phấn khởi chút nào hết. Những dây nến ấy màu đen tuyền, cháy chờn vờn như ma trời, phát ra một thứ ánh sáng ma quái xanh lơ, tạo một không khí mờ ảo, rờn rợn, ngay cả khi rọi lên gương mặt của những người còn sống.

Cứ mỗi bước đưa bọn trẻ đi tới thì chúng lại cảm thấy lạnh thêm. Harry rùng mình và xiết cái áo chùng đang mặc quanh người cho chặt hơn. Nó chợt nghe có tiếng gì như hàng ngàn cái móng tay cùng cào lên một tấm bảng đen khổng lồ.

Ron thì thầm:

“Có lẽ cái đó được gọi là *âm nhạc* chẳng?”

Ba đưa queo qua một khúc quanh và thấy ngay Nick Suýt Mất Đầu đang đứng ngay ngưỡng cửa căn hầm ngục treo lòng thòng rèm nhung đen xì. Ông ta đứng đón khách với vẻ ảm đạm tang thương:

“Bạn quý của ta, hân hoan chào mừng, xin đón mừng... Rất hân hạnh được đón tiếp... rất mừng bạn đã đến đây...”

Ông giở cái nón lông chim ra, quơ nó theo một đường cong khi cúi mình chào khách.

Thật là một cảnh phi thường! Trong hầm ngục có hàng trăm con ma trong suốt hay trắng nhờ nhờ, phần lớn đang lướt bèngh bồng trên sàn khiêu vũ đông đúc, cùng nhảy theo điệu van-xơ, với nhạc đệm hải hùng rền rĩ của một ban nhạc gồm ba mươi cái cưa, mà các nhạc công thì ngồi trên một sân khấu buông màn đen.

Phía trên đầu những con ma là một chùm đèn thả bằng hàng ngàn ngọn nến đen, tỏa ra một ánh sáng xanh thẫm của nửa đêm. Ba đứa nhỏ có cảm giác như vừa bước vô một cái tủ đông lạnh, hơi thở của chúng hóa thành sương mờ ngay trước mũi chúng.

Harry muốn vận động cho ấm lên, đề nghị:

“Tụi mình đi một vòng coi cho biết.”

Ron lo lắng:

“Cẩn thận, đừng có đi xuyên qua con ma nào hết.”

Chúng cẩn thận đi vòng bên ngoài mép sàn nhảy. Chúng đi ngang qua một nhóm ma nữ ủ dột, một con ma rách rưới mang xiềng xích, một thầy tu mập mạp - con ma vui tính của nhà Hufflepuff. Con ma Thầy Tu Béo đang nói chuyện với một con ma hiệp sĩ bị cấm một mũi tên giữa trán. Harry không ngạc nhiên lắm khi gặp Nam tước Đẫm máu - con ma nhà Slytherin - một con ma gầy gò, mắt mở trừng trừng, mình đầy vết máu bạc, đứng ở một

chỗ trống trải, bị những con ma khác né xa.

Hermione chợt dừng bước kêu lên:

“Ôi, không. Mình quay về đi, quay về thôi, mình chẳng muốn nói chuyện với Myrtle Khóc nhè đâu...”

Cả bọn vội vã thối lui, Harry hỏi:

“Là ai vậy?”

“Là con ma ám một cái bồn cầu tiêu trong nhà vệ sinh nữ.”

“Nó ám một cái bồn cầu?”

“Ừ, cái bồn cầu đó hư quanh năm, bởi vì nó cứ nổi khùng lên làm sàn cầu luôn ngập nước. Mình chẳng bao giờ xài tới cái bồn cầu đó nếu tránh được. Cứ nghe nó khóc lóc tí tê thì không làm sao mà đi tiểu được.”

Ron chợt nói:

“Coi đồ ăn kìa!”

Phía bên kia căn hầm là một cái bàn dài, cũng được phủ bằng khăn nhung đen. Chúng háo hức tiến đến gần, nhưng chỉ được mấy bước là chúng dừng lại, kinh hoàng. Mùi thức ăn ngửi thấy là muốn lộn mửa. Có một con cá ươn to tổ chẳng nằm trên một cái liễn bạc rất đẹp; bánh ngọt nướng đến cháy khét như than chất đầy vun trên mấy cái mâm; một cái bao tử cừu nhồi tim gan phổi trộn bột yến đã bị thiu; một tảng phô-mai mọc mốc xanh rì; và ở vị trí trang trọng nhất, một cái bánh vĩ đại màu xám có hình dạng như một nắm mồi, trên đó có mấy chữ vẽ bằng kem đen như hắc ín:

NGÀI NICHOLAS DE MIMSY-PORPINGTON

CHẾT NGÀY 31 THÁNG 10, 1492

Harry chăm chú nhìn, hết sức kinh ngạc khi thấy một con ma đẩy đà bước xuyên qua cái bàn, miệng há rộng, để ngoạm một con cá hồi hôi hôi thúi kinh

khủng.

Harry hỏi con ma đó:

“Đi xuyên qua đồ ăn như vậy, bác nếm thấy ngon không?”

“Cũng khá ngon.”

Con ma buồn bã đáp, rồi trôi lều bều ra nơi khác.

Hermione tỏ ra hiểu biết:

“Chắc là họ để đồ ăn thiu thối ra cho có hương vị đậm đà hơn.”

Cô bé bóp mũi mình khi cúi thấp hơn để quan sát gần hơn một cái bao tử cừu đã nhũn rữa ra.

Ron nói:

“Mình đi ra thôi, tôi buồn ối rồi.”

Nhưng tụi nó chưa kịp quay lại thì một con ma thành linh nhô lên từ dưới gầm bàn rồi tự treo lơ lửng trên không trước mặt bọn trẻ.

Harry tỏ ra dè dặt:

“Chào Peeves!”

Peeves yêu tinh siêu quậy rất trái ngược với sự trong suốt nhợt nhạt, không giống chút nào với những con ma khác đang ở chung quanh. Nó đang đội một cái nón dạ tiệc màu cam tươi, cổ thắt một cái nơ xoay tròn được, và gương mặt to láu linh của nó toe toét nụ cười rộng tới mang tai. Nó chìa một chén đậu phộng đã mọc mốc ra, ngọt ngào mời ba đứa nhỏ:

“Rĩa không?”

Hermione đáp:

“Không. Cám ơn.”

Mắt của Peeves lác liên:

“Nghe mi nói xấu Myrtle khốn khổ rồi nhé! Mi thiệt là tệ với Myrtle khốn khổ.”

Con yêu siêu quậy hít một hơi rồi rống lên:

“BỚ MYRTLE!”

Hermione quỳnh quáng thì thào:

“Ôi, đừng, Peeves, đừng kể lại với chị ấy những gì tôi nói. Tôi không có ý nói như vậy, tôi không phiền gì chuyện chị ấy... Ồ, chào Myrtle.”

Một con ma lùn bè bè lướt tới, đó là hồn ma của một cô gái. Harry chưa bao giờ nhìn thấy một gương mặt nào sâu thẳm đến như vậy. Gương mặt ấy khuất sau mái tóc suôn và dày, rũ trên đôi mắt kính đính ngọc trai.

Con ma nữ sinh hồn dỗi hỏi:

“Gì thế?”

Hermione nói bằng giọng vui vẻ giả tạo:

“Chị khỏe không, chị Myrtle? Thật là hay được gặp chị ở ngoài cầu tiêu.”

Myrtle khụt khịt mũi. Peeves ranh mãnh thì thọt bên tai Myrtle:

“Cô nàng Hermione vừa mới nói lên chị đó.”

Hermione trừng mắt nhìn Peeves, nói hốt:

“Chỉ nói là... nói là... tối nay trông chị xinh lắm.”

Myrtle ngó Hermione ngờ vực:

“Cô đem ta ra làm trò cười hả?”

Nước mắt con ma khóc nhè này trào lên hốc mắt nhỏ và trong suốt, lăn chã rơi xuống.

Hermione cố gắng phân bua:

“Không... Thực mà... chẳng phải tôi vừa mới nói chị Myrtle xinh biết bao đó sao?”

Cô bé thúc cùi chỏ vô be sườn Ron và Harry khiến chúng nhăn mặt đau đớn, nhưng cũng vội phụ họa:

“Ừ, đúng vậy...”

“Có, Hermione có nói...”

“Tụi bây đừng nói láo.”

Myrtle thốn thức, bây giờ nước mắt đã đầm đìa trên mặt con ma Myrtle, trong khi con yêu siêu quậy Peeves khoái trá cười hí hửng bên vai nó.

“Tụi bây tưởng ta không biết sau lưng ta thiên hạ gọi ta là gì hả? Myrtle mập ù! Myrtle ma lem! Myrtle khóc nhè, rên rỉ, sầu thảm, đáng thương hại!”

Peeves kề tai Myrtle rít lên:

“Chị còn quên mặt mụn nữa.”

Con ma Myrtle ủ dột bèn òa ra khóc tức tưởi và bỏ chạy khỏi căn hầm ngục. Peeves bám sát theo Myrtle, quăng đậu phộng mọc mốc vào người cô ta, miệng gào to:

“*Mặt mụn! Mặt mụn!*”

Hermione buồn rầu than thở:

“Ôi, trời ơi!”

Nick Suýt Mất Đầu bây giờ đang lướt xuyên qua đám đông đến gặp bọn trẻ:

“Vui không cô cậu?”

Tụi nó nói dối:

“Dạ, vui ạ,”

Nick Suýt Mất Đầu tự hào:

“Chung cục không đến nỗi tệ. Cây Liễu Khóc ở tuốt xứ Kent cũng đến... Gần tới giờ ta nói đôi lời rồi, ta phải đi bảo cho dàn nhạc chuẩn bị...”

Tuy nhiên, dàn nhạc ngừng chơi ngay lúc đó. Các nhạc công, và tất cả những người khác đang ở trong căn hầm đều im lặng, nhìn quanh một cách hồi hộp, khi nghe tiếng tù và sẵn bắn rúc lên từ xa.

Nick Suýt Mất Đầu thốt lên đầy cay đắng:

“Ôi, tới rồi đây!”

Xuyên qua bức tường của hầm ngục, một tá ngựa ma phi ra, trên lưng mỗi con là một kỵ sĩ không đầu. Đám đông xúm lại vỗ tay như điên; Harry



cũng vỗ tay theo, nhưng khi liếc thấy vẻ mặt của Nick Suýt Mất Đầu, nó liền ngừng vỗ.

Ngựa phi vào giữa sàn nhảy, đứng lại, lùi ra sau, phóng tới trước. Dẫn đầu đoàn kỵ sĩ là một con ma cầm cái đầu viền râu quái nón của mình dưới nách; nó thổi cái tù và từ vị trí đó - Con ma nhảy xuống ngựa, nâng cái đầu của mình lên cao để dòm qua đám đông (mọi người cười to), rồi sải bước tới bên Nick Suýt Mất Đầu, nhét Cái đầu trở vô cổ. Nó rống lên:

“Nick! Khỏe không? Đầu vẫn còn treo toòng teng đó hả?”

Con ma cười ha hả hết sức nhiệt tình và vỗ đồm độp lên vai Nick Suýt Mất Đầu.

Nick Suýt Mất Đầu đáp khô khan:

“Chào mừng anh đến dự. Anh Patrick.”

“Có người sống nữa hả?”

Patrick nhận ra sự có mặt của Harry, Ron, và Hermione, giả bộ giật mình nhảy lùi lại một cái, khiến cho cái đầu của ông lại rớt xuống đất (đám đông rú lên cười). Nick Suýt Mất Đầu nói giọng âm đạm:

“Thú vị lắm.”

Cái đầu của Patrick nói vọng lên từ dưới đất:

“Đừng bận tâm đến Nick! Hắn còn buồn bực về cái vụ bọn này không cho hắn vô hội săn bắn! Nhưng mà tôi định nói... Ngó thẳng cha kia kìa!”

Harry vội nói, khi bắt gặp cái nhìn đầy ý nghĩa của Nick Suýt Mất Đầu:

“Cháu thấy... bác Nick rất ơ... rất dễ sợ... ơ...”

Cái đầu Patrick thét:

“Hả? Hắn biểu mi nói vậy phải không?”

Nick Suýt Mất Đầu bèn lấy giọng nói to:

“Xin lưu ý quý vị, xin chú ý cho, tôi sắp đọc một bài diễn văn...”

Ông đi nhanh về phía cái bục diễn giả, trèo lên đứng trong một vùng ánh

sáng xanh lơ lạnh lẽo.

“Thưa quý tướng công, quý bà, quý ông quá cố vô cùng thương tiếc, đây thật là một nỗi đau buồn lớn lao...”

Nhưng chẳng ai thềm nghe nữa. Ngài Patrick và những kỵ sĩ không đầu khác đã bắt đầu trò chơi *hốc-ki đầu* (dùng gậy đánh cái đầu, như trái banh, văng xa rồi chụp cái đầu lại), khiến mọi người đều quay qua xem. Nick Suýt Mất Đầu cố gắng thu hút lại sự chú ý của khán giả một cách vô vọng. Cuối cùng ông bỏ cuộc khi cái đầu của Patrick bay xẹt qua mặt ông và đám đông rộ lên hoan hô rần rần.

Lúc này Harry cảm thấy lạnh quá rồi, không kể tới chuyện đói meo đói mồi.

Ron thì thào:

“Mình chịu hết nổi trò này rồi”

Rằng nó đang đánh bò cạp, trong khi nhạc công đã trở lại vị trí của họ và tiếp tục hòa tấu cho đám đông tiếp tục kéo ra sàn nhảy.

Harry đồng ý:

“Mình về thôi.”

Chúng đi về phía cửa, gạt đầu và tươi cười với bất cứ ai ngó chúng, rồi nhanh chóng chuồn ra, chạy ngược lên cái hành lang thấp toàn đèn cầy đen.

Ron dẫn đầu cả bọn hướng về cầu thang dẫn lên Sân Đường với niềm hy vọng tràn trề:

“Chắc chưa ăn hết món tráng miệng đâu.”

Chính lúc đó Harry nghe:

“... *xé xác... băm vằm... giết...*”

Đúng là cái giọng y như giọng nói lạnh lùng, khát máu, mà hôm trước nó từng nghe trong văn phòng thầy Lockhart.

Nó đứng chững lại, áp tai vô tường đá, hết sức lắng nghe, rồi nhìn quanh,

liếc lên ngó xuống hành lang lơ mờ ánh nến.

“Harry, bồ đang...”

“Nín dùm một chút... lại chính là cái giọng nói đó...”

“... *đóóii quá rồi... lâu lắm rồi...*”

“Nghe này!”

Harry khẩn khoản, nhưng Ron và Hermione cứ ngẩn người ra mà nhìn nó.

“... *giiết... đã đến lúc phải giết...*”

Giọng nói nhỏ dần. Harry chắc là kẻ đó đã bỏ đi lên. Một cảm xúc lẫn lộn giữa kinh sợ và hồi hộp bám chặt lấy nó khi nó ngược mắt nhìn lên cái trần tối đen: làm sao kẻ đó di chuyển lên trên được? Phải chăng hẳn là ma nên trần nhà bằng đá cũng không thành vấn đề?

Nó chợt hét:

“Đi lối này!”

Rồi nó bắt đầu chạy, chạy lên cầu thang, chạy vào Sảnh Đường. Ở đó thì dừng hòng nghe ngóng được cái gì nữa, bởi vì tiếng đấu láo ồn ào vọng ra từ bữa tiệc đêm Hội Ma trong đại Sảnh Đường át hết mọi thứ tiếng khác. Harry chạy một mạch lên cầu thang cẩm thạch đến tầng lầu một. Ron và Hermione bám theo nó sát gót.

“Harry! Tụi mình...”

“Suyt...”

Harry dỏng tai nghe ngóng. Xa xa, vọng từ tầng lầu phía trên nữa, tiếng nói nhỏ dần, nhưng Harry vẫn còn nghe được:

“... *ta người được mùi máu... ta NGƯỜI THẤY MÁU!*”

Bao tử Harry quặn lại. Nó hét:

“Hắn sắp giết ai đó!”

Không đếm xỉa gì đến vẻ mặt ngơ ngác của Ron và Hermione, Harry chạy như bay lên ba bậc cầu thang một, cố gắng lắng nghe tiếng gì đó ngoài

tiếng bước chân của mình vang lên huỳnh huých.

Harry sầm sầm chạy đi lòng sục khắp tầng lầu hai, Ron và Hermione chạy đằng sau nó, thở hồng hộc. Cho đến khi chúng chạy tới khúc quanh dẫn đến hành lang cuối cùng, vắng vẻ.

Ron quệt mồ hôi trên mặt, hỏi:

“Harry, tất cả những chuyện này là sao? Mình không hề nghe thấy cái gì cả...”

Nhưng Hermione bỗng há hốc miệng, chỉ tay xuống hành lang:

“Nhìn kia!”

Trên bức tường trước mặt chúng có cái gì đó sáng ngời lên. Ba đứa từ từ tiến đến gần, mắt cố nhìn xuyên qua bóng tối. Giữa hai khung cửa sổ, hàng chữ cao cỡ ba tấc được vẽ lem nhem trên tường, nét chữ lung linh trong ánh sáng chập chờn của những ngọn đuốc:

PHÒNG CHỨA BÍ MẬT ĐÃ MỞ  
KÉ PHỤ CỦA NGƯỜI KÉ V!  
HÃY LIỆU HỒN!

“Còn cái gì kia - cái treo lưng lửng bên dưới?”

Ron hỏi bằng giọng run run.

Khi chúng nhích từng bước tới gần, Harry suýt trượt ngã - trên sàn có một vũng nước lớn. Ron và Hermione chụp lấy Harry giữ nó đứng vững, rồi cả ba đứa nhích dần đến gần cái thông điệp trên tường, mắt dán chặt vào cái hình thù tối thui bên dưới dòng chữ đó. Cả ba lập tức nhận ra vật đó là gì, và nhảy bật ra sau, dẫm vô vũng nước bắn tung tóe.

Bà Norris, con mèo của thầy giám thị Filch, bị treo đuôi trên cán đuốc. Minh mấy nó đã cứng đờ, mắt mở to, ngó trừng trừng. Ba đứa trẻ bất động trong giây lát. Lát sau Ron nói:

“Tụi mình ra khỏi chỗ này ngay thôi!”

Harry lúng túng:

“Sao chúng ta không thử xem có giúp được gì cho nó chẳng?”

Ron ngao ngán:

“Tin mình đi. Mình không muốn bị bắt gặp tại trận đâu.”

Nhưng quá muộn rồi. Có tiếng ầm ầm nổi lên phía đại Sân Đường, nghe như tiếng sấm vọng từ xa xa. Ấy là bữa tiệc vừa kết thúc, và từ cả hai đầu của cái hành lang mà chúng đang đứng vang lên rầm rập tiếng hàng trăm bước chân đang lên cầu thang, cùng tiếng nói cười ồn ào hào hứng của bọn trẻ đã no nê. Chỉ một lát sau, từ cả hai đầu hành lang ủa tới vô số học sinh. Tiếng nói cười rộn ràng chợt lắng xuống khi những người đi đầu nhìn thấy hình ảnh con mèo bị treo ngược. Đám đông học trò dồn tới nhóng lên trước để nhìn kỹ cảnh tượng ghê rợn ấy, trong khi Harry, Ron và Hermione đứng tách biệt giữa hành lang.

Sự im lặng chợt bị một giọng nói vang lên phá vỡ:

“Kẻ thù của Người kế vị, hãy liệu hồn! Kẻ tiếp theo sẽ là mi đấy, quân Máu Bùn!”

Chính là giọng của Draco Malfoy. Nó đã chen lên phía trước đám đông, đôi mắt vốn lạnh lùng bây giờ láo liên, gương mặt mọi khi tái nhợt nay đỏ hồng lên. Nó nhe răng cười trước cảnh tượng con mèo cứng đờ bị treo ngược.



## THÔNG ĐIỆN TRÊN TƯỜNG

“**C**ó chuyện gì xảy ra ở đây vậy? Chuyện gì vậy?”

Chắc chắn là tiếng la to của Malfoy đã khiến cho thầy giám thị Filch phải chú ý. Thầy vệt đám đông chen tới trước. Vừa nhìn thấy tình cảnh Bà Norris là thầy ngã ngửa ra, lão đảo, ôm mặt vì kinh hoàng:

“Con mèo của ta! Ôi, con mèo của ta! Chuyện gì đã xảy ra cho Bà Norris thế này?”

Thầy rít lên the thé. Đôi mắt nẩy lửa của thầy bám ngay vào Harry. Thầy hét:

“*Mày! Chính mày!* Mày đã ám sát con mèo của tao! Mày giết nó! Tao sẽ giết mày! Tao sẽ...”

“Thầy Filch!”

Cụ Dumbledore xuất hiện, ngắt lời thầy Filch một cách nghiêm khắc. Nhiều giáo sư khác cũng đã đến hiện trường. Chỉ trong tích tắc, cụ Dumbledore đã lướt ngang qua mặt Harry, Ron và Hermione, đến bên bức tường, gỡ Bà Norris ra khỏi cán đuốc. Cụ nói với thầy Filch:

“Anh đi theo tôi, anh Filch. Và các con nữa, Harry, Ron với Hermione.”

Thầy Lockhart sốt sắng bước tới, nói:

“Thưa ông hiệu trưởng, văn phòng của tôi cũng gần đây, ngay trên lầu thôi, xin ông hiệu trưởng cứ tự nhiên...”

Cụ Dumbledore nói:

“Cám ơn anh, Gilderoy.”

Đám đông im lặng tách ra nhường lối cho cụ Dumbledore và những người có liên can đi qua. Thầy Lockhart, trông ra vẻ hăng hái và quan trọng, vội vã bước theo sau cụ Dumbledore; theo sau nữa là giáo sư McGonagall và giáo sư Snape.

Mọi người vừa bước vào phòng thầy Lockhart thì lập tức một loạt chuyển động lao xao lan qua các bức tường. Harry thấy nhiều bức chân dung thầy Lockhart hấp tấp linh ra khỏi vùng ánh sáng với cái đầu đầy ống cuộn tóc. Thầy Lockhart thiết thì thắp đèn đặt lên bàn giấy rồi lùi lại đứng phía sau. Cụ Dumbledore đặt Bà Norris lên mặt bàn bóng láng, bắt đầu xem xét con vật. Harry, Ron và Hermione nhìn nhau đầy lo âu rồi đến ngồi thu lu trong mấy cái ghế đặt ở ngoài vùng ánh sáng đèn cây; ngồi đó mà nhìn chứ không biết làm gì hơn.

Cái chóp mũi khoằm và dài của cụ Dumbledore chỉ còn một phân nữa là đụng vào lông Bà Norris. Cụ chăm chú nhìn thật kỹ con mèo qua đôi kính nửa vàng trắng. Mấy ngón tay dài của cụ nhẹ nhàng xoi xoi chọc chọc con mèo. Giáo sư McGonagall cũng cúi gần sát Bà Norris, hai mắt giáo sư nheo lại. Thầy Snape đứng lù lù đằng sau họ, nửa người khuất trong bóng tối, vẻ mặt rất ư kỳ cục: trông như thể thầy đang cố gắng hết sức để nín cười. Còn thầy Lockhart thì lảng xảng lượn quanh mọi người, đề xuất hết ý kiến này đến ý kiến nọ:

“Nhứt định là có một lời nguyền đã giết chết nó... Có lẽ là câu thần chú *Khổ hình Biến thể Kỳ ảo*... Tôi đã từng chứng kiến biết bao nhiêu lần, thật không may là lần này tôi lại không có mặt kịp thời. Tôi biết hết mọi câu thần

chú hóa giải lời nguyền có thể cứu được nó...”

Những lời lẽ nhải của thầy Lockhart bị những tiếng nấc thốn thức đau khổ cụt ngùn của thầy Filch cắt ngang. Thầy ngồi thụp xuống chiếc ghế cạnh bàn giấy, gục mặt vào hai bàn tay, không thể nào có đủ can đảm nhìn Bà Norris. Mặc dù Harry ghét cay ghét đắng thầy giám thị Filch, lúc này nó cũng phải thấy tội nghiệp cho thầy. Nhưng tội nghiệp thầy cách mấy cũng không thể bằng tội nghiệp chính nó. Nếu cụ Dumbledore mà tin lời thầy Filch thì nó bị đuổi là cái chắc.

Cụ Dumbledore lúc này đang rì rầm những lời lạ lùng trong khi tay cầm đũa phép gõ gõ vào Bà Norris, nhưng mãi vẫn chẳng có phép màu nào xảy ra hết. Con mèo cứ ngay đơ bất động như một con thú vừa mới bị nhồi bông xong.

Thầy Lockhart lại lách chách:

“Tôi nhớ ở Ouagadougou từng xảy ra chuyện y chang như vậy. Một loạt trận như vậy chứ chẳng phải một. Tôi có kể đầy đủ chi tiết trong cuốn tự truyện của tôi ấy. Hồi đó tôi đã cấp cho dân chúng trong thị trấn ấy các thứ bùa hộ mạng đủ loại, giải quyết vấn đề đó ngay lập tức...”

Mấy bức chân dung của thầy Lockhart trên tường đồng loạt gật gù tán đồng khi thầy nói. Một trong những chân dung ấy quên bég mất việc phải lột tấm lưới bao tóc trên đầu mình xuống.

Cuối cùng cụ Dumbledore đứng thẳng lên. Cụ nói nhỏ nhẹ:

“Nó chưa chết đâu, thầy Filch à.”

Thầy Lockhart khựng lại giữa chừng cuộc tổng kết những vụ ám sát mà mình đã ngăn chặn được.

Thầy Filch nuốt nước mắt, hé nhìn Bà Norris qua kẽ ngón tay:

“Chưa chết? Nhưng tại sao nó... nó cứng đơ lạnh ngắt như vậy?”

Cụ Dumbledore nói:



“Nó bị hóa đá...”

Thầy Lockhart la lên:

“Đó! Tôi đã nghĩ thế mà!

Cụ Dumbledore tiếp:

“... nhưng tại sao lại hóa đá thì ta không thể nói được...”

Thầy Filch quay bộ mặt tèm lem nước mắt về phía Harry mà gào:

“Hỏi *thằng* ấy ấy!”

Cụ Dumbledore bèn nói, như đinh đóng cột:

“Không một học sinh năm thứ hai nào có thể làm nổi điều đó. Phải cần đến Ma thuật Hắc ám cao cấp nhất...”

Thầy Filch vẫn mặt sưng mày sía:

“Chính nó làm! Chính thằng đó gây ra mọi chuyện. Mọi người đã thấy nó viết gì trên tường mà! Chính nó đã phát hiện trong văn phòng tôi... Nó biết tôi là... Tôi là...”

Mặt thầy Filch trông thật là khủng khiếp khi ông cố nói ra câu cuối cùng:

“... Nó biết tôi là một Squib!”.

Harry khổ sở nhận thấy mọi người, kể cả những chân dung của thầy Lockhart, đều đang nhìn mình. Nó nói to:

“Con không hề đụng tới Bà Norris! Và con cũng chẳng hề biết Squib là cái gì?”

Thầy Filch găm gù:

“Láo! Mà đã nhìn thấy thư Kwikspell của tao!”

Từ trong bóng tối, thầy Snape lên tiếng:

“Thưa ông hiệu trưởng, nếu ông cho phép, tôi xin nói...”

Mỗi linh cảm điềm gở của Harry gia tăng; nó chắc chắn là không có điều gì thầy Snape nói ra mà đem lại điều lành cho nó cả.

Thầy Snape nhếch mép cười làm cong cái miệng, như thể ông rất nghi

ngờ chuyện này:

“Trò Potter và các bạn của trò chẳng qua là có mặt không đúng lúc không đúng nơi mà thôi. Nhưng chúng ta có những yếu tố đáng ngờ ở đây. Tại sao các trò lại có mặt đúng ở hành lang trên lầu? Tại sao các trò không dự tiệc Halloween?”

Harry, Ron và Hermione đồng loạt hè nhau giải thích về bữa tiệc Tử nhật.

“... Có hàng trăm con ma ở đó. Họ sẽ làm chứng cho tụi con là tụi con đã ở đó.”

“Nhưng mà tại sao sau đó các trò không về Sân Đường dự tiệc? Đi lên hành lang trên lầu để làm gì?”

Thầy Snape vặn lại bọn trẻ, đôi mắt đen của thầy long lanh ánh nến.

Ron và Hermione đưa mắt nhìn Harry.

“Bởi vì... Bởi vì...”

Harry ấp ứng. Tim nó đập dồn dập, có điều gì đó mách bảo nó rằng sẽ không ai thêm tin là nó đuổi theo tiếng nói của một kẻ vô hình nào đó, tiếng nói mà chỉ có nó nghe được thôi. Nó bèn nói:

“Bởi vì tụi con mệt quá nên muốn đi ngủ.”

“Mà không cần ăn uống gì sao?”

Giọng thầy Snape nghe đầy mỉa mai, một nụ cười đắc thắng lập lòe trên gương mặt hom hem của thầy.

“Ta không tin là tiệc tùng của mấy con ma có những món hợp khẩu vị người sống đâu.”

Bao tử Ron kêu ọt ọt vì cồn cào, nhưng nó vẫn nói to:

“Chúng con đâu có đói.”

Nụ cười châm biếm của thầy Snape càng toét ra thêm. Thầy nói:

“Thưa ông hiệu trưởng, tôi cho rằng Harry đã không hoàn toàn thành thật. Có lẽ phải cúp bớt những đặc ân dành cho trò ấy cho đến khi trò chịu nói cho

chúng ta biết toàn bộ câu chuyện. Theo ý tôi thì nên đuổi trò ấy ra khỏi đội Quidditch của nhà Gryffindor cho đến khi trò ấy tỏ ra trung thực hơn.”

Giáo sư McGonagall đánh giọng:

“Anh Severus à, thực tình tôi thấy chẳng có lý do gì để cấm Harry chơi Quidditch cả. Con mèo này có phải bị cán chổi thần của thằng bé nện vô đầu mà ra nông nổi này đâu. Chẳng có chút chứng cứ nào cho thấy là Harry đã làm điều gì sai trái.”

Cụ Dumbledore nhìn Harry thăm dò. Cái nhìn chăm chú của đôi mắt xanh sáng lấp lánh làm cho Harry có cảm giác như mình đang bị chiếu X quang. Xong, cụ Dumbledore nói một cách kiên quyết:

“Một người vẫn được coi là vô tội cho đến khi nào người ta chứng minh được người ấy là có tội, anh Severus à.”

Thầy Snape trông tức giận hết sức. Thầy Filch cũng vậy. Thầy rút lên, đôi mắt nẩy lửa:

“Con mèo của tôi đã bị hóa đá! Tôi muốn thấy sự *trừng phạt!*”

Cụ Dumbledore kiên nhẫn nói:

“Chúng ta có thể cứu chữa được con mèo, Argus à. Giáo sư Sprout dạo gần đây có xoay sở kiếm ra được mấy cây nhân sâm. Khi nào bọn nhân sâm ấy đủ lớn, tôi sẽ cho bào chế một loại thuốc có thể làm cho Bà Norris hồi phục lại.”

Thầy Lockhart nhảy vô:

“Để tôi bào chế cho! Tôi đã làm chuyện đó cả trăm lần rồi ấy chứ. Ngay cả trong giấc ngủ tôi cũng có thể luyện được Thần dược Đại bổ Nhân sâm mà...”

“Xin lỗi.”

Giọng thầy Snape lạnh lùng:

“Tôi tưởng tôi mới là bậc thầy độc dược ở cái trường này chứ!”

Căn phòng chợt rơi vào một sự im lặng khó xử.

Cụ Dumbledore bèn bảo Harry, Ron và Hermione:

“Các con về được rồi đó.”

Bọn trẻ lập tức rút lui, cố gắng không ù chạy, nhưng bước càng nhanh càng tốt. Khi tới được tầng lầu phía trên văn phòng thầy Lockhart, chúng kéo vô một phòng học trống và nhẹ nhàng đóng kín tất cả các cửa. Harry ngó thăm dò gương mặt hai bạn trong bóng tối:

“Mấy bồ nghĩ xem tôi có nên nói hết với các thầy cô về giọng nói mà tôi đã nghe được không?”

Ron nói ngay không chút ngập ngừng:

“Đừng! Nghe được tiếng nói mà không ai nghe được hết chẳng phải là điềm hay ho gì, cho dù ngay cả trong thế giới phù thủy đi nữa.”

Có cái gì đó trong giọng nói của Ron khiến Harry phải hỏi lại:

“Bạn cũng không tin mình chứ gì?”

Ron đáp nhanh:

“Dĩ nhiên là mình tin. Nhưng bồ phải nhìn nhận là chuyện đó cũng quái dị...”

Harry đồng ý:

“Tôi biết là quái dị. Toàn bộ câu chuyện đều quái dị. Hàng chữ ghi trên tường nhằm nói lên cái gì? *Phòng chứa Bí mật đã được mở ra* là có ý nghĩa gì?”

Ron chậm rãi nói:

“Bồ biết không, nó gợi cho mình nhớ tới một điều gì đó. Mình nghĩ là có một lần, ai đó từng kể cho mình nghe một câu chuyện về một căn phòng bí mật ở trường Hogwarts... dám anh Bill lắm...”

Harry sự nhớ ra:

“Còn Squib là cái quỷ gì vậy?”

Ron phì cười khoái chí làm Harry ngạc nhiên hết sức:

“Ờ, cũng chẳng có gì khôi hài lắm đâu, nhưng tại vì đó lại là thầy Filch thì mới tức cười. Squib là một người sanh ra trong một gia đình phù thủy nhưng lại không có một tý năng lực pháp thuật nào cả. Đại khái ngược lại với những phù thủy xuất thân từ những gia đình Muggle hoàn toàn ấy. Nhưng Squib thì hiếm thấy hơn. Nếu thầy Filch thử học ma thuật qua khóa Kwikspell, thì mình đoán chắc thầy là một Squib. Điều này giải thích được nhiều chuyện. Như tại sao thầy ghét bọn học sinh tui mình dữ vậy. Thầy cay cú ấy mà.”

Nói xong, Ron lại cười khoái trá.

Đâu đó vang lên tiếng chuông đồng hồ gõ. Harry nói:

“Nửa đêm rồi. Tui mình nên về phòng ngủ kẻo lại bị thầy Snape bắt gặp rồi gán thêm cho cái tội gì nữa bây giờ.”

Suốt mấy ngày sau, cả trường không bàn tán cái gì khác hơn ngoài vụ Bà Norris bị ếm bùa. Thầy Filch cứ liên tục hâm nóng câu chuyện trong đầu người ta bằng cách rình rập ở chỗ mà Bà Norris bị tấn công, như thể thầy nghĩ rằng kẻ đã làm chuyện đó thế nào cũng quay trở lại. Harry đã nhìn thấy thầy ra sức cạo bỏ cái thông điệp trên tường bằng cái *Nùi giẻ Pháp thuật Chùi mọi thứ của bà Skower*, nhưng vẫn không đạt chút xíu hiệu quả nào. Những hàng chữ cứ nhá sáng rực rỡ trên bức tường đá. Khi nào không bận canh gác hiện trường vụ án Bà Norris, thầy Filch lại đi rảo khắp các hành lang, lão liên đôi mắt đỏ ngầu, chớp bất cứ đứa học trò đáng ngờ nào để phạt cấm túc, có khi chỉ vì những lý do như “thở to” và “hí hửng ra mặt.”

Ginny Weasley dường như xúc động mạnh và rất lo âu về số phận Bà Norris. Theo lời Ron thì cô bé rất yêu mèo.

Ron cố làm cho cô bé đỡ âu sầu:

“Tại vì em chưa từng nếm mùi Bà Norris đó thôi. Chứ thiệt tình mà nói, không có Bà Norris thì đỡ cho tụi mình lắm đó.”

Đôi môi Ginny run run, Ron lại trấn an:

“Nhưng mà ở Hogwarts, mấy chuyện như vậy không xảy ra thường xuyên lắm đâu. Thế nào người ta cũng bắt được cái đồ điên nào đó đã gây ra có sự rồi tổng cố hấn ra khỏi trường cho mà coi. Anh chỉ cầu cho kẻ đó có đủ thì giờ ếm bùa hóa đá cho cả ông Filch trước khi bị đuổi.”

Gương mặt Ginny chột trắng bệch tái mét. Ron vội nói:

“Anh chỉ nói đùa thôi mà...”

Vụ tấn công Bà Norris cũng có ảnh hưởng đối với Hermione. Từ trước cô bé vẫn dành nhiều thì giờ để đọc sách, nhưng bây giờ thì cô bé lại càng không làm gì khác hơn là cặm cụi đọc. Cả khi Ron và Harry hỏi xem Hermione đang nghiên cứu cái gì, cô bé cũng chẳng buồn trả lời. Cho mãi đến thứ tư tuần sau, chúng mới biết được.

Hôm đó, Harry bị giữ lại sau lớp học về Độc Dược. Thầy Snape bắt nó ở lại dọn dẹp sạch mấy con giun ống cổ lý bám trên mấy cái mặt bàn. Thành ra nó ăn trưa trễ. Vội vã ăn xong, nó chạy lên lầu kiểm tra Ron trong thư viện. Nó thấy Justin Finch-Fletchley, thằng bé của nhà Hufflepuff mà Harry quen trong lớp Thảo Dược, đang đi đến gần. Harry mới mở miệng chào thì Justin, vừa nhìn thấy Harry, lập tức quay mặt đi, và lật đật bước như chạy về hướng ngược lại.

Harry tìm ra Ron ngồi cuối thư viện, đang độ sức với bài làm môn Lịch sử Pháp thuật. Giáo sư Binns đã yêu cầu mỗi đứa phải viết một bài luận dài chín tấc về đề tài “*Hội nghị Trung cổ các Phù thủy châu Âu.*”

Ron tức giận nói:

“Mình không thể tin được, viết bỏ hơi tai mà còn thiếu tám phân...”

Nó buông tấm giấy da ra, thế là tấm giấy cuộn tròn lại ngay.

“VẬY mà bài luận Hermione viết dài những một thước hai, ý là chữ nó nhỏ *li ti* rồi đó.”

Harry mở cuộn giấy da của mình, vớ lấy cái thước để đo bài văn nó viết. Nó hỏi:

“Hermione đâu?”

Ron chỉ về phía các kệ sách:

“Ở đâu đằng đó ấy. Đang lục tìm một cuốn sách khác. Mình chắc bạn ấy tính đọc hết cả cái thư viện trước lễ Giáng sinh.”

Harry kể cho Ron nghe chuyện Justin tránh mặt mình. Ron vừa viết nguệch ngoạc, chữ nào chữ nấy bự như con gà tồ, để cho bài luận của nó có vẻ đầy chữ, vừa nói:

“HỔNG biết hơi đâu mà bỏ lại đi bận tâm chuyện nhảm ấy. Mình đã bảo thằng đó hơi dần mà. Toàn nói mấy chuyện xà bần, nào là thầy Lockhart vĩ đại ra làm sao...”

Vừa lúc đó Hermione hiện ra giữa hai kệ sách. Trông cô bé quạu hết sức, nhưng được cái là có vẻ sẵn lòng trò chuyện với tụi Harry và Ron. Cô bé ngồi xuống bên cạnh Ron và Harry:

“CÓ bao nhiêu cuốn “*Hogwarts Một Lịch Sử*” đều bị mượn hết trơn. Còn danh sách chờ mượn quyển đó thì dài tới hai tuần lễ. Phải chi hồi đó mình không bỏ lại cuốn của mình ở nhà. Nhưng thiệt tình lúc đó không cách nào nhét được nó vô cái rương đã đầy ắp sách của thầy Lockhart.”

Harry hỏi:

“Bạn cần cuốn đó để làm gì?”

Hermione đáp:

“Thì cũng cùng lý do với mấy người khác muốn mượn cuốn đó: đọc mấy huyền thoại về Phòng chứa Bí mật.”

Harry nói nhanh:

“Trong đó nói cái gì?”

Hermione cắn môi:

“Khổ vậy! Mình không tài nào nhớ được. Mà kiếm mấy sách khác thì không cuốn nào có chuyện đó.”

Ron vừa xem đồng hồ, vừa tha thiết khẩn nài Hermione:

“Cho mình ngó qua bài luận của bồ một cái đi.”

Hermione bỗng nhiên trở mặt nghiêm nghị:

“Không đời nào. Bạn đã có tới mười ngày để chuẩn bị bài luận kia mà.”

“Mình chỉ cần thêm hai phân nữa là kết thúc được rồi, cho ngó một chút đi mà...”

Chuông reo. Cả bọn kéo vô lớp Lịch sử Pháp thuật, Ron và Hermione vừa đi vừa cự cãi với nhau.

Lịch sử Pháp thuật là môn chán nhứt trong thời khóa biểu của bọn trẻ. Người dạy môn này là giáo sư Binns, là vị giáo sư ma duy nhứt của bọn chúng. Và điều duy nhứt thú vị trong tất cả các buổi học với giáo sư này là giáo sư vào lớp học bằng cách đi xuyên qua tấm bảng đen. Giáo sư Binns đã khô quắt lại và cổ xưa cực kỳ, nhưng nhiều người nói giáo sư vẫn không hề nhận ra là mình đã chết. Có hôm giáo sư thức dậy rồi cứ vậy mà lên lớp, bỏ lại cái xác của mình ngồi nguyên trên chiếc ghế bành trong phòng giáo viên. Từ đó tới nay, lễ thói và phong cách của giáo sư không hề thay đổi một chút xíu nào.

Ngày hôm nay cũng chán ngắt như mọi ngày. Giáo sư Binns mở giáo án ra và bắt đầu đọc bằng một giọng đều đều tẻ nhạt nghe như tiếng rè rè của một cái máy hút bụi cũ kỹ cho đến khi mọi người trong lớp chìm đắm trong cơn mê ngủ, thỉnh thoảng choàng dậy để ghi chép một cái tên hay một mốc thời gian, rồi lại gục xuống ngủ tiếp. Giáo sư đọc được chừng nửa giờ đồng



hồ thì xảy ra một chuyện mà trước đây chưa bao giờ xảy ra: Hermione giơ tay xin phát biểu.

Đang giữa chừng bài diễn giảng chán chết người về Hội nghị Ngăn chiến Quốc tế năm 1289, giáo sư liếc mắt, nhận thấy cánh tay giơ cao của Hermione, bèn tỏ ra kinh ngạc hết sức:

“Trò... ơ... trò...”

“Thưa giáo sư, con tên Hermione ạ. Con thắc mắc không biết giáo sư có thể kể cho chúng con nghe điều gì đó về Phòng chứa Bí mật không ạ?”

Giọng Hermione rất rõ ràng. Dean Thomas đang ngồi há hốc mồm ngó trừng trừng qua cửa sổ, chột búng tỉnh cơn mơ. Lavender Brown thì ngóc đầu khỏi hai cánh tay khoanh tròn trên bàn, còn Neville thì trượt cùi chỏ khỏi mặt bàn.

Giáo sư Binns chớp chớp mắt. Ông nói bằng giọng khô khan khô khè:

“Môn ta dạy là Lịch sử Pháp thuật, trò Hermione à. Cái mà ta dạy là các *sự kiện*, chứ ta không dạy truyền thuyết hay huyền thoại.”

Giáo sư tăng hắng một cái nghe như tiếng viên phấn bị bẻ gãy rồi lại tiếp tục:

“Vào tháng chín năm đó, một tiểu ban các phù thủy Sardinian...”

Nhưng giáo sư chỉ mới lắp bắp được mấy câu thì lại phải dừng lại: bàn tay của Hermione lại vẫy vẫy trên không.

“Gì đó trò Hermione?”

“Thưa giáo sư, chẳng phải truyền thuyết cũng dựa phần nào vào một sự kiện nào đó sao?”

Giáo sư Binns nhìn Hermione với vẻ ngạc nhiên đến nỗi Harry tin rằng xưa nay chắc chưa từng có một học sinh nào dám làm ngưng bài giảng của giáo sư Binns, dù là khi ông còn sống hay đã chết.

Giọng giáo sư chậm rãi:

“À, phải. Ta nghĩ cũng có người cho là như vậy,...”

Rồi ông ngó chăm chăm Hermione như thể đây là lần đầu tiên ông mới nhìn thấy một đứa học trò thật sự:

“... tuy nhiên, cái huyền thoại mà trò nói tới chỉ là một câu chuyện giật gân, thậm chí *quái dị lỗi bịch*...”

Cả lớp bây giờ đang dỏng tai nghe từng lời giáo sư Binns. Giáo sư lơ mớ ngó cả đám, thấy mọi gương mặt đều ngược lên nhìn mình. Harry dám cá là giáo sư hoàn toàn bất ngờ trước một cảnh tượng thú vị bất thường như vậy. Ông từ tốn nói:

“Thôi được, thôi được. Để ta nhớ xem... Phòng chứa Bí mật... Các trò ắt hẳn đều biết, học viện Hogwarts là do bốn phù thủy vĩ đại nhất của thời xưa thành lập cách đây một ngàn năm... Chính xác ngày nào thì không rõ... Bốn ký túc xá trong trường ngày nay được đặt theo tên của bốn vị đó: Godric Gryffindor, Helga Hufflepuff, Rowena Ravenclaw, và Salazar Slytherin. Họ cùng nhau xây tòa lâu đài này, khuất xa tầm mắt tộc mạch của dân Muggle, bởi vì thời đó người thường còn rất sợ pháp thuật huyền bí, và phù thủy thời đó thường phải chịu đựng nhiều sự khủng bố, hành hạ.”

Giáo sư ngừng lại, đảo cặp mắt lơ dờ quanh phòng, rồi tiếp tục:

“Trong vài năm đầu, các nhà sáng lập cùng làm việc với nhau rất hòa thuận, cùng tìm kiếm những người trẻ tuổi có năng lực pháp thuật để đưa về lâu đài đào tạo. Nhưng rồi giữa họ dần dần nảy sinh mâu thuẫn. Giữa Slytherin và những người khác có một sự rạn nứt ngày càng sâu rộng khó hàn gắn. Slytherin thì muốn việc tuyển chọn phù thủy trẻ vào Hogwarts phải chặt chẽ hơn. Ông ta cho rằng pháp thuật chỉ nên được truyền dạy cho con cái những gia đình phù thủy thuần chủng mà thôi. Ông không thích thu nhận những đứa trẻ con nhà Muggle, vì cho là chúng không đáng tin cậy. Một thời gian sau, lại xảy ra một cuộc tranh luận gay gắt về đề tài đó giữa Slytherin và

Gryffindor, cuối cùng Slytherin bỏ trường ra đi.”

Giáo sư Bums lại ngừng nói, dấu môi ra, trông như một con rùa già nhăn nheo:

“Những nguồn sử liệu đáng tin cậy cho chúng ta biết khá nhiều chứng cứ xác thực. Nhưng các sự kiện chân thực này đã bị một huyền thoại kỳ cục về Phòng chứa Bí mật làm cho mờ mịt đi. Người ta đồn đại là Slytherin đã cho xây dựng một căn phòng bí mật trong lâu đài, mà những người đồng sáng lập khác không hề hay biết gì hết.”

“Theo như huyền thoại thì Slytherin đã phong ếm căn phòng bí mật đó, để không một người nào có thể mở nó ra, cho đến khi người kế vị thực thụ của Slytherin đến trường. Chỉ riêng một mình Người kế vị mới có thể mở bùa ếm Phòng chứa Bí mật, thả ra nỗi kinh hoàng cất giấu bên trong, để thanh trừng hết những kẻ không xứng đáng theo học Pháp thuật.”

Khi câu chuyện chấm dứt, lớp học im lặng như tờ; nhưng không phải sự im lặng ngái ngủ như ngày thường trong các buổi học của giáo sư Binns. Có cái gì đó rất khó chịu vẫn lơ lửng trong không trung khi bọn trẻ cứ ngược mắt nhìn giáo sư Binns, chờ đợi giáo sư nói thêm điều gì nữa. Trông giáo sư Binns đã hơi bức mình:

“Dĩ nhiên toàn bộ câu chuyện này là hết sức nhảm nhí. Thực tế là nhà trường đã nhiều lần cử những phù thủy thông thái nhất tiến hành tìm kiếm chứng cứ về một căn phòng bí mật như thế. Nhưng căn phòng đó không hề có. Chẳng qua đó chỉ là một câu chuyện để hù dọa những kẻ khờ dại cả tin mà thôi.”

Bàn tay của Hermione lại vọt lên không:

“Thưa thầy, chính xác thì cái gọi là nỗi kinh hoàng cất giấu bên trong phòng bí mật ấy, là cái gì ạ?”

Vẫn bằng giọng nói khô khan lạo xạo, giáo sư Binns nói:

“Người ta tin là bên trong phòng bí mật có giấu một thứ quái vật gì đó mà chỉ có một mình Người kế vị Slytherin mới điều khiển nổi.”

Cả lớp đưa mắt nhìn nhau lo lắng.

Giáo sư Binns thu xếp các tờ giáo trình của ông lại, nói thêm:

“Ta đã nói rồi, cái đó không hề có. Chẳng có một Phòng chứa Bí mật nào cả và cũng chẳng có con quái vật nào cả.”

Seamus chột nói:

“Nhưng mà, thưa thầy, nếu Phòng chứa Bí mật chỉ có thể được mở ra bởi chính Người kế vị Slytherin, thì đâu có ai khác có thể mở được nó, phải không thầy?”

Giáo sư tỏ ra bị quấy rầy quá sức:

“Nhảm nhí. Nếu bao nhiêu hiệu trưởng kế tục của Hogwarts mà còn không tìm ra cái gì thì...”

Parvati vọt miệng:

“Nhưng, thưa thầy, có khi phải dùng đến Tà thuật Hắc ám mới mở được...”

Giáo sư Binns cự lại:

“Tại người ta *không muốn* dùng Tà thuật Hắc ám, chứ không phải là người ta *không biết* dùng đâu, trò Xu Rỗng ạ. Ta nhắc lại, nếu một người như cụ Dumbledore...”

Dean Thomas vẫn chưa chịu thôi:

“Nhưng có thể người mở phải có liên hệ gì đó với Slytherin, mà cụ Dumbledore thì lại không, nên...”

Giáo sư có vẻ thấy quá đủ rồi, bèn lạnh lùng đáp:

“Thôi đủ rồi! Đó chỉ là một huyền thoại! Không hề tồn tại. Không có một tí xúu bằng chứng nào là Slytherin từng xây dựng một cái gì như cái hốc xép bí mật để chối, chứ đừng nói chi tới cả một căn phòng bí mật! Ta hối tiếc là

đã kể cho các trò nghe một câu chuyện ngu ngốc! Chúng ta sẽ quay lại, nếu các trò vui lòng, với bài học *lịch sử*, với *những sự kiện* hiển nhiên chắc chắn, xác minh được, và đáng tin được!”

Thế là trong vòng năm phút sau, cả lớp lại chìm đắm vào trạng thái mê ngủ lơ lơ y như từ xưa tới nay.

Khi buổi học tan, Ron, Harry và Hermione cùng nhau chen qua hành lang đông đúc học sinh để chạy về phòng ngủ, quảng cho được cái cặp xuống giường trước khi chạy xuống Sân Đường ăn cơm chiều. Ron nói với hai bạn:

“Hồi nào giờ mình vẫn biết Salazar Slytherin là một lão điên quái dị, nhưng mình không hề biết là chính lão khởi xướng cái vụ phù thủy thuần chủng. Mấy bồ có cho tiền mình cũng không thèm vô nhà của lão. Nói thiệt với mấy bồ, nếu mà cái nón phân loại xếp mình vô nhà Slytherin thì mình thà cuốn gói lên xe lửa về nhà còn hơn.”

Hermione sốt sắng gật đầu tán thành, nhưng Harry không nói gì cả. Bao tử nó vừa quặn một cái hết sức khó chịu. Nó chưa từng nói với Ron và Hermione chuyện cái nón phân loại đã từng cân nhắc một cách nghiêm túc là có nên xếp nó vào nhà Slytherin không. Nó vẫn còn nhớ, y như chuyện mới xảy ra ngày hôm qua, cái giọng nói nhỏ nhẹ thì thầm bên tai nó khi nó đặt cái nón lên đầu, cách đây hơn một năm: “*Vô đó mi có thể trở thành vĩ đại, mi biết đấy, trong đầu mi đã có tất cả rồi, và Slytherin sẽ giúp mi trở thành vĩ đại, chắc chắn như vậy.*”

Nhưng Harry, lúc đó đã từng nghe nói đến tiếng tăm của nhà Slytherin là nơi đào tạo ra nhiều phù thủy Hắc ám nhứt, nên nó đã suy nghĩ tha thiết: “*Đừng vô Slytherin!*”. Và cái nón đã nói: “*Không hả? Được thôi, nếu mi đã*

*dứt khoát thì tốt hơn là về... Gryffindor.”*

Ba đứa đang bị cuốn đi trong đám đông, thì gặp Colin Creevy.

“Chào anh, Harry!”

Harry đáp lại một cách máy móc:

“Chào em, Colin!”

Thằng nhóc cố bám theo Harry lải nhải:

“Anh Harry biết không, có một đứa trong lớp em nói là anh...”

Nhưng thằng nhóc nhỏ con quá nên không thể nào kháng cự lại được cả đám đông đang ùn ùn kéo về Đại Sân Đường; Harry chỉ còn nghe tiếng thằng nhóc thét lên:

“Hẹn gặp lại, anh Harry!”

Rồi thằng nhóc chìm biến đi đâu mất.

Hermione thắc mắc:

“Không biết đứa nào đó trong lớp nó nói cái gì?”

Bao tử Harry lại quặn thêm một cái nữa khi nó chợt nhớ lại chuyện Justin hoảng hốt trốn chạy nó hồi trưa. Nó nói:

“Chắc tại nó đồn tôi là Người kế vị Slytherin!”

Ron tỏ ra phẫn nộ:

“Cái bọn ở đây bạ cái gì cũng tin được!”

Đám đông giãn ra, và ba đứa cùng trèo lên được cầu thang kế tiếp không mấy khó khăn lắm.

Ron lại hỏi Hermione:

“Theo bồ thì Phòng chứa Bí mật có thật không?”

Hermione rùng mình:

“Mình không biết. Cụ Dumbledore vẫn chưa cứu được Bà Norris, điều đó khiến mình nghĩ là... kẻ đã tấn công Bà Norris, cho dù là ai, thì cũng không phải... ờ... không phải là người.”

Nói tới đây, cô bé quay đầu lại nhìn và nhận ra cả ba đứa đang ở đằng cuối của chính dãy hành lang nơi mà tai họa đã xảy ra. Tụi nó đứng lại ngó trân trân. Cảnh vật vẫn y như cái đêm Hội Ma, chỉ có điều là không có một con mèo cứng đờ bị treo ngược đuôi vô cán đuốc, và một cái ghế trống đã được đặt dựa vào bức tường đá mang cái thông điệp “*Phòng chứa Bí mật đã được mở ra*”.

Ron thì thầm:

“Cái ghế là để cho thầy Filch ngồi rình đó.”

Tụi nó nhìn nhau. Hành lang trống vắng.

Harry nói:

“Thử dò xét chung quanh đây chắc cũng không hại gì.”

Nó buông cái cặp xuống, bò lồm cồm dọc theo hành lang để tìm dấu tích manh mối. Nó nói:

“Có dấu cháy xém... Đây nè... và kia nữa...”

Hermione cũng reo lên:

“Lại đây coi cái này nè! Cái này buồn cười lắm...”

Harry đứng dậy chạy tới gần cánh cửa sổ cạnh bên cái thông điệp viết trên tường. Hermione đang chỉ vào một khung kính cao nhất, chỗ đó có chừng hai chục con nhện đang lằng xằng hồi hải, rõ ràng là đang chen nhau giành chui qua một kẽ hở nhỏ. Một sợi chỉ bạc và dài thông xuống như một sợi dây thừng, có vẻ như cả lũ nhện đều đã phải trèo lên bằng sợi dây đó trong cơn đổ xô ra ngoài.

Hermione thắc mắc:

“Mấy bồ có thấy nhện nhện hành động như vậy bao giờ chưa?”

Harry nói:

“Chưa. Ron có thấy không? Ron? Ron à?”

Harry ngoái nhìn qua vai. Ron đang đứng lùi tuốt đằng xa, có vẻ như

đang cố gắng kìm mình lại để khỏi co giò chạy.

Harry ngạc nhiên:

“Cái gì vậy?”

Ron nói một cách căng thẳng:

“Mình... không... ưa... nhèn nhện.”

Hermione quay nhìn Ron hết sức kinh ngạc:

“Mình không ngờ đó! Bạn vẫn thường phải dùng nhèn nhện trong môn học Độc Dược bao nhiêu lần rồi mà...”

Ron vẫn cẩn thận canh chừng cánh cửa sổ, chứ không dám nhìn đi đâu khác. Nó nói:

“Mình không ngán gì mấy con chết rồi. Mình chỉ không ưa cái kiểu chúng bò lung tung thôi...”

Hermione cười khúc khích. Ron nổi quạu:

“Thế thì có gì tức cười đâu? Mấy bồ phải biết là hồi mình mới ba tuổi, anh Fred... ảnh biến con gấu nhồi bông của mình thành một con nhện khổng lồ gớm ghiếc, chỉ tại vì mình lỡ làm gãy cây chổi đồ chơi của ảnh... Mấy bồ thử coi có thích không, khi mấy bồ đang ôm một con gấu nhồi bông, bỗng nhiên nó mọc ra cả đống chân ngo nguậy...”

Nó bỏ ngang câu nói, rùng mình. Hermione rõ ràng là vẫn đang cố gắng nín cười. Harry cảm thấy không cần xoáy vô đề tài đó nữa, bèn nói:

“Các bạn còn nhớ vũng nước trên sàn không? Không biết vũng nước đó từ đâu ra. Chắc ai đó đã lau nó rồi.”

Ron đã cố tự chủ được, bước tới vài bước ngang qua cái ghế của thầy Filch, chỉ xuống sàn:

“Nó ở khoảng này nè. Ngang cánh cửa đó.”

Nó đến bên cánh cửa, vịn nắm đấm bằng đồng, nhưng đột ngột nhảy dựng lên, như thể bàn tay nó bị phỏng vậy.



Harry hỏi:

“Có chuyện gì vậy?”

Ron nhăn nhó nói gọn:

“Không vô được. Nhà vệ sinh nữ.”

Hermione đứng dậy đi đến gần:

“Ôi, không sao đâu Ron. Đâu có ai ở trong đó. Cái buồng vệ sinh đó là chỗ của con ma khóc nè Myrtle. Tụi mình cứ vô thử coi sao.”

Thế là bất chấp cái bảng ghi mấy chữ to CẦU TIÊU HU', Hermione đẩy cửa bước vào. Đó là cái nhà vệ sinh ảm đạm tăm tối nhất mà Harry từng đặt chân vào. Bên dưới một tấm kính to, rạn nứt, loang lỗ, là mấy cái bồn rửa tay sắt mẻ. Sàn nhà ẩm ướt và hắt lên ánh sáng lung linh của mấy mẫu nến cụt đang cháy gần tới đế đèn. Những cánh cửa gỗ của các buồng cầu tiêu thì trầy xước, long đinh, có một cái trật bản lề chỉ còn lắt lẻo. Hermione đặt ngón tay lên môi ra dấu, rồi đi về phía buồng cầu tiêu cuối cùng. Khi đến nơi, cô bé nói:

“Chào chị Myrtle, chị khỏe không?”

Harry và Ron cũng đi đến gần để xem. Con ma khóc nè Myrtle đang bồng bênh lơ lửng phía trên cái bồn xả nước của cái cầu tiêu, cổ nặn một cái mụn dưới cằm.

Nó nhìn Harry và Ron với đôi mắt đầy ngờ vực:

“Đây là nhà vệ sinh *nữ*. Mà tụi bây đâu phải *nữ*?”

Hermione đồng ý:

“Đúng vậy. Các bạn ấy không phải nữ. Tôi chỉ muốn giới thiệu với các bạn ấy chỗ này... xinh đẹp như thế nào ấy mà.”

Con ma xua tay một cách mơ hồ về phía tấm gương cũ kỹ bẩn thỉu và cái sàn ẩm ướt.

Harry kể tai Hermione nói:

“Hỏi xem chị ấy có thấy cái gì không?”

Myrtle trừng mắt nhìn Harry:

“Mày nhỏ to cái gì vậy hả?”

“Có gì đâu?” Harry chối biến. “Tụi này chỉ muốn hỏi...”

Myrtle mếu máo như thể sắp òa ra khóc.

“Tao mong sao người ta đừng nói lên tao nữa. Tụi bây biết mà, tao cũng có cảm xúc chứ bộ, cho dù tao đã chết rồi.”

Hermione phân trần:

“Chị Myrtle à, không ai muốn chọc giận chị đâu. Harry chỉ...”

Myrtle rống lên:

“Không ai muốn chọc giận tao hả? Nghe hay à! Đời sống của tao có gì khác hơn chuỗi ngày sầu thảm ru rú ở trong xó cầu tiêu này. Bây giờ tụi bây lại kéo đến hòng hủy hoại nốt cái cuộc đời chết của tao nữa.”

Hermione nói nhanh:

“Tụi này chỉ muốn hỏi chị có thấy cái gì ngộ nghĩnh dạo gần đây không? Bởi vì có một con mèo bị ế bùa ngay ở bên ngoài cánh cửa nhà vệ sinh trong đêm Hội Ma.”

Harry hỏi thêm:

“Đêm đó, chị có thấy cái gì ở gần đây không?”

Myrtle đột ngột ngắt lời:

“Tao không bận tâm! Thăng Peeves chọc ghẹo tao đến nỗi tao bỏ về đây để *tự tìm cái chết*. Nhưng mà rồi... tao nhớ ra... tao đã... tao đã...”

Ron bổ sung:

“Đã chết rồi.”

Myrtle bật khóc nức nở, bốc lên trên cao, xoay mình, rồi lao xuống, giội đầu vô cái bồn cầu tiêu, làm cho nước văng tung tóe ra khắp chung quanh, rồi biến mất. Tuy nhiên căn cứ vào tiếng thốn thức của con ma khóc nhè này, có

thể xác định là nó đã yên nghỉ ở đâu đó trên cái ống nước hình chữ U.

Harry và Ron đứng ngó theo mà xúc động đến há hốc miệng ra. Nhưng Hermione chỉ khẽ nhún vai nói:

“Nói đúng ra, cách đó cũng làm cho chị Myrtle vui lên được một chút... Thôi, tụi mình đi ra đi.”

Harry chưa kịp khép cánh cửa nhà vệ sinh nữ lại thì tiếng thốn thức tí tê của con ma khóc nhè bị át đi ngay bởi một tiếng quát vang như sấm rền:

“RON!”

Huynh trưởng Percy đang đứng ngay đầu cầu thang, huy hiệu huynh trưởng lóe sáng, gương mặt anh còn nguyên vẻ kinh dị:

“Đó là nhà vệ sinh *nữ*! Sao em...”

Ron nhún vai:

“Em chỉ ngó qua thôi, anh biết mà, tụi em đang tìm kiếm manh mối...”

Percy phùng mang trợn mắt lên khiến Harry nhớ ngay đến bà Weasley.

“Đi - ra - khỏi - chỗ - này - ngay!”

Percy sai bước về phía mấy đứa nhỏ, cánh tay vung vẩy, lừa chúng đi dọc hành lang.

“Bộ tụi bây không thèm để ý chuyện này “có vẻ” gì sao? Trong khi mọi người ăn tối thì tụi bây trở lại đây...”

Ron nóng nảy cãi lại, ngắt giọng Percy và quắc mắt nhìn anh:

“Tại sao tụi em lại không nên ở đây? Anh nghe cho rõ nè: tụi này không hề giơ tới một ngón tay đụng vô con mèo đó!”

Percy sôi gan:

“Anh đã nói với Ginny đúng như vậy, nhưng nó cứ lo là em sắp bị đuổi tới nơi rồi. Anh chưa bao giờ thấy Ginny lo buồn đến như vậy. Khóc tới sưng búp cả mắt. Em phải nghĩ đến nó một chút chứ. Tất cả học sinh năm thứ nhứt đều đang rất bức xúc về cái vụ này.”

Ron đổp lại, mặt nó lúc này đã đỏ đến mang tai.

“Chính *anh* mới không nghĩ gì đến Ginny. Anh chỉ lo là em quậy quá thì làm hỏng cơ hội đạt danh hiệu Thủ lĩnh khối nam sinh của anh mà thôi...”

Percy búng ngón tay vào cái huy hiệu Huynh trưởng, nói cụt ngủn:

“Trừ nhà Gryffindor năm điểm. Và anh hy vọng điều đó dạy cho em một bài học! Liệu hồn, *đừng có bày trò trình thám nữa*, nếu không anh sẽ viết thư méc má!”

Nói xong, Percy bỏ đi, gáy cổ của anh cũng đỏ ửng lên như vành tai của Ron.

Tối hôm đó, trong phòng sinh hoạt chung, Harry, Ron và Hermione cố gắng ngồi né Percy càng xa càng tốt. Ron vẫn còn ầm ỨC nên cứ làm giầy mực be bét trên bài tập Bùa chú của nó. Khi Ron lơ đãng với tay lấy cây đũa phép để xóa những vết ố đi, nó làm lửa xẹt búng vào cuộn giấy da. “Bốc khói” không kém gì cuộn bài tập của nó, Ron đóng ập lại ngay cuốn “*Sách Lời Nguyên Cơ Bản, lớp 2*”. Harry ngạc nhiên thấy Hermione cũng bắt chước làm theo.

Cô bé nói với giọng nhẹ nhàng, như thể đang tiếp tục một câu chuyện mà bọn chúng đang nói từ nãy đến giờ.

“Nhưng mà ai mới được chứ? Ai lại muốn đe dọa đuổi tất cả những người là Squib hay xuất thân từ Muggle ra khỏi trường Hogwarts chứ?”

Ron làm ra vẻ hóc búa:

“Thử nghĩ đi nào! Tội mình có quen đứa nào hay nghĩ người xuất thân Muggle là đồ cặn bã không?”

Nó nhìn Hermione, Hermione ngó lại nó, không tin chắc lắm:

“Nếu bồ ám chỉ Malfoy thì...”

“Mình nói đúng là hắn, chứ ám chỉ gì nữa. Mấy bồ không nghe nó nói gì sao? - “*Kế tiếp theo sẽ là mày, đồ Máu bùn!*” - Nghĩ coi, mấy bồ chỉ cần nhìn vào cái mặt chuột gian xảo của nó là dư biết kẻ đó chính là nó!”

Hermione vẫn ngờ vực:

“Malfoy, chẳng lẽ chính nó là Người kế vị Slytherin?”

Đến nước này, Harry cũng xếp sách của nó lại, bàn góp:

“Cứ nhìn thử gia đình nó coi. Tất cả đều xuất thân từ Slytherin, nó luôn khoe khoang chuyện đó mà. Nhà nó rất có thể là hậu duệ của Slytherin. Ba nó thôi cũng đủ độc địa rồi!”

Ron nói:

“Không chừng họ đã có chìa khóa mở cánh cửa Phòng chứa Bí mật cả trăm năm nay rồi, và cứ truyền giao qua các thế hệ, từ cha truyền cho con, cho cháu...”

Hermione vẫn dè dặt nói:

“Ừ, mình nghĩ cũng dám lắm...”

Harry bi quan:

“Nhưng làm sao mình chứng minh được kẻ đó là nó?”

Hermione hạ thấp giọng, liếc chừng về phía phòng Percy, nói chậm rãi:

“Mình nghĩ có một cách, nhưng dĩ nhiên sẽ rất khó khăn. Và nguy hiểm, rất nguy hiểm. Mình e là tội mình sẽ phải vi phạm tới năm chục điều trong nội quy...”

Ron cau kỉnh:

“VẬY chừng một tháng nữa, hay cỡ đó, đợi cho bồ cảm thấy muốn giải thích thì chắc lúc đó bồ mới vui lòng nói cho tội này biết, há?”

Hermione vẫn tỉnh bơ:

“Thôi được. Điều mà tội mình cần làm là xâm nhập vô phòng sinh hoạt chung của nhà Slytherin và hỏi Malfoy vài câu, nhưng không để cho nó nhận

ra tụi mình.”

Cả Ron và Harry đều bật cười:

“Nhưng đó là chuyện không thể nào làm được.”

“Được chứ!” Hermione khẳng định. “Cái mà tụi mình cần chỉ là món thuốc Đa Dịch”

Ron và Harry cùng hỏi:

“Là cái gì?”

“Cách đây vài tuần thầy Snape có nói đến nó trong lớp học...”

Ron làu bàu:

“Bồ tưởng trong giờ học Độc Dược, tụi này không có chuyện gì hay ho để làm khác hơn là ngồi nghe thầy Snape nói gì sao?”

“Đó là thứ thuốc làm cho mình uống vô thì biến dạng thành một người khác. Mấy bồ thử nghĩ coi! Tụi mình có thể biến thành ba đứa nào đó của nhà Slytherin. Sẽ không ai biết đó là tụi mình. Malfoy có thể sẽ nói cho tụi mình biết hết mọi thứ. Có thể hiện giờ nó đang khoác lác trong phòng sinh hoạt chung của nhà Slytherin, giá mà tụi mình có thể nghe nó nói gì.”

Ron có vẻ đắn đo:

“Cái món thuốc Đa Dịch này mình thấy hơi ớn. Rủi mà tụi mình biến thành ba đứa nhà Slytherin vĩnh viễn thì sao?”

Hermione xua tay một cách sốt ruột:

“Thuốc sẽ hết hiệu nghiệm trong một thời gian ngắn mà. Vấn đề là kiếm được công thức chế biến món thuốc ấy mới là khó. Thầy Snape nói là công thức ấy ở trong một quyển sách tựa là “*Độc Dược Tối Hiệu Nghiệm*”, mà quyển sách ấy lại nằm trong khu vực Hạn chế của thư viện.”

Chỉ có một cách để mượn một cuốn sách trong khu vực Hạn chế: đó là phải có tờ giấy của một giáo viên ký tên cho phép đọc.

Ron nói:

“Khó mà giải thích cho xuôi tai là tụi mình cần đọc cuốn sách đó để làm gì, nếu không phải để thử chế ra một trong những độc được kê trong sách đó.”

Hermione nói:

“Mình nghĩ nếu mình làm ra vẻ như chỉ thích thú về mặt lý thuyết thôi, biết đâu lại chẳng lọt...?”

Ron nói:

“Thôi, thôi đi, không có thầy cô nào mắc vô cái bẫy đó đâu. Họ đâu có ngốc dữ vậy...”



## TRÁI BLUDGER TAI QUÁI

Từ sau vụ xảy ra tai họa với mấy con yêu nhí, giáo sư Lockhart thôi không đem các con vật sống vào lớp nữa. Thay vào đó, thầy giảng chay bằng cách đọc những đoạn văn trong sách của thầy cho lũ học trò nghe, thỉnh thoảng diễn xuất minh họa một tý cho thêm ấn tượng. Thầy thường bắt Harry hỗ trợ thầy trong vụ tái hiện câu chuyện trong sách. Tính cho đến nay thì Harry đã bị bắt đóng vai một dân làng Transylvanian được thầy Lockhart cứu khỏi lời nguyền Bép xép, một người tuyết bị bệnh lạnh đầu, và một con ma cà rồng không thể ăn được cái gì khác ngoài củ hành sau khi bị thầy Lockhart xử lý.

Trong buổi học Phòng chống Nghệ thuật Hắc ám hôm đó, Harry đã bị lôi ra trước lớp diễn kịch, lần này nó bị đóng vai người sói. Nếu hôm ấy Harry không chủ tâm làm vui lòng thầy Lockhart, thì nó đã từ chối cái trò này.

“Tru lớn lên cho thiệt to thiệt hay, Harry!... Đúng rồi! Thế là, các trò tin không, tôi nhảy đè lên... Như vậy nè... quăng nó xuống sàn một cái bịch!... Vậy đó... chỉ bằng một tay thôi, tôi đã giữ chặt nó dưới sàn. Còn tay kia, tôi đút cây đũa phép vào cổ họng nó... Rồi tôi thu hết sức mình mà thực hiện vụ ếm bùa cực kỳ phức tạp và khó khăn là ếm bùa Homorphus\* ... Nó thốt lên



một tiếng rên thảm thương... Rên đi, Harry... cao giọng hơn nữa... tốt!... Lớp lông biến mất... răng nanh của nó rút nhỏ lại, và nó trở lại thành người. Đơn giản, nhưng cực kỳ hiệu nghiệm... Và thêm một ngôi làng nữa sẽ mãi mãi nhớ đến tôi như một đấng anh hùng, người đã giúp họ thoát khỏi nỗi kinh hoàng hàng tháng bị người sói tấn công.”

Chuông reo và thầy Lockhart đứng dậy:

“Bài tập về nhà làm: sáng tác một bài thơ về chiến công của tôi đánh bại người sói Wagga Wagga! Bài hay nhất sẽ được thưởng một cuốn tự truyện “*Cái Tôi Màu Nhiệm*” có chữ ký của tôi.”

Cả lớp bắt đầu túa ra cửa. Harry quay về cuối phòng nơi Ron và Hermione đang ngồi đợi.

Harry thì thầm:

“Sẵn sàng chưa?”

Hermione lo lắng:

“Chờ mọi người ra hết đã. Được rồi...”

Cô bé đến gần bàn thầy Lockhart, tay nắm chặt một tờ giấy, Harry và Ron đứng sát sau lưng Hermione.

“Ồ... Thưa giáo sư Lockhart! Con muốn... muốn mượn quyển sách này ở thư viện, chỉ để đọc thêm thôi ạ. Nhưng mà bởi vì cuốn sách nằm trong Khu vực Hạn chế, nên con cần có chữ ký của một giáo viên vào tờ giấy cho phép đọc này ạ.”

Cô bé giơ tờ giấy ra, hai bàn tay run nhẹ:

“Con chắc là quyển sách này sẽ giúp con hiểu rõ thêm những điều thầy viết về nọc rắn tác-dụng-chậm trong cuốn “*Lang Thang Với Ma Cà Rồng*”...

“A! *Lang Thang Với Ma Cà Rồng*!”

Thầy Lockhart cười rạng rỡ với Hermione, cầm lấy tờ giấy cô bé đưa.

“Có thể nói đó là cuốn sách thầy thích nhất. Trò đọc thấy hay không?”

Hermione sốt sắng:

“Dạ, đọc rồi ạ. Cái cách thầy đánh bầy con cuối cùng bằng túi lọc trà thiệt là khôn ngoan khéo léo...”

“Tốt. Thầy chắc chắn là sẽ không ai phiền chuyện thầy thưởng cho học sinh giỏi nhất trong niên học một chút hỗ trợ ngoại lệ.”

Thầy nhiệt tình rút ra một cây viết lông công vĩ đại, hơi hiểu lầm cái nhìn ngao ngán trên gương mặt Ron:

“Ừ, cây viết đẹp chứ hén? Thầy chỉ để dành ký tên vào sách mà thôi.”

Nói rồi, thầy ngoáy một chữ ký khoanh tròn vòng vo to tổ nái lên tờ giấy cho phép rồi đưa trả cho Hermione.

Trong khi Hermione xếp lại tờ giấy bằng mấy ngón tay run run rồi nhét ngay vào cặp, thầy Lockhart quay qua Harry:

“Sao, Harry? Ngày mai là trận Quidditch đầu tiên của mùa bóng này, đúng không? Đội Gryffindor chơi với đội Slytherin, phải không? Thầy nghe nói trò là một cầu thủ lợi hại lắm hả? Hồi xưa thầy cũng là Tầm thủ. Thầy từng được tuyển vào đội Thể thao Quốc gia đó chứ, nhưng mà thầy muốn cống hiến đời mình cho chính nghĩa tiêu diệt Thế lực Hắc ám. Dù vậy, bất cứ lúc nào trò cảm thấy cần thầy huấn luyện riêng, cứ nói với thầy, đừng có ngại ngần nhé. Thầy luôn luôn sẵn lòng chia sẻ sự tinh thông của mình cho những người kém khả năng hơn...”

Harry ậm ừ gì đó trong cổ họng rồi vội vã nổi bước Ron và Hermione.

Khi cả ba đưa chum đầu xem xét tờ giấy phép, Harry nói:

“Thật không tin nổi! Thầy thậm chí không thèm ngó cái tựa của cuốn sách mà tụi mình muốn mượn.”

Ron nói:

“Bởi vì ông là đồ phù phiếm sọ rỗng. Nhưng mà ai hơi đâu lo chuyện đó, miễn sao mình có được cái mình cần...”

Rồi tụi nó chạy về phía thư viện, Hermione vừa chạy vừa phản đối the thé:

“Thầy không phải là đồ sọ rỗng.”

“Ôi, chẳng qua tại thầy nói bô là học trò giỏi nhất trong năm...” Lúc đó tụi nó đã tới thư viện, nên chúng phải hạ giọng xuống trong cái yên lặng tịch mịch của chốn này.

Bà Pince, quản thủ thư viện, là một người đàn bà gầy gò cáu kỉnh, trông giống một con kền kền suy dinh dưỡng. Bà đọc đi đọc lại cái tựa với đầy vẻ nghi ngờ:

“*Độc Được Tối Hiệu Nghiệm?*”

Bà định tịch thu tờ giấy phép trong tay Hermione, nhưng cô bé nhất định không chịu buông ra, hồi hộp nói:

“Không biết... con có thể giữ lại tờ giấy không?”

Ron moi tờ giấy ra khỏi tay Hermione, đưa nó cho bà Pince:

“Thôi, đưa cô đi mà... Tụi mình sẽ kiếm được chữ ký khác mấy hồi. Thầy Lockhart sẵn lòng ký lên bất cứ thứ gì miễn là nó không nhúc nhích để ổng ký.”

Bà Pince cầm tờ giấy đưa ra chỗ có ánh sáng, như thể quyết tâm dò tìm cho ra sự giả mạo. Tuy nhiên cuối cùng tờ giấy phép cũng qua được cuộc kiểm tra. Bà hiên ngang đi giữa những hàng kệ sách cao ngất và lát sau trở lại với một quyển sách mốc meo to tướng. Hermione nhét cẩn thận quyển sách vào cặp, rồi cả bọn đi ra, cố gắng không bước nhanh quá hay lộ ra vẻ... có tội.

Năm phút sau, chúng đã cố thủ trong cái phòng vệ sinh hư của con ma khóc nhè Myrtle. Hermione đã gạt phăng sự phản đối của Ron, lý luận rằng đó chính là nơi không ai thèm nghĩ tới chuyện viếng thăm, và như thế tụi nó sẽ yên tâm là không bị ai quấy rầy. Con ma khóc nhè Myrtle cứ khóc sụt sướt trong buồng cầu tiêu của nó, nhưng bọn trẻ mặc xác con ma, và con ma

cũng mặc xác bọn trẻ.

Hermione cẩn thận mở quyển “*Độc Dược Tối Hiệu Nghiệm*” ra, và cả ba chụm đầu đọc những trang sách ẩm ướt lổ chỗ. Nhìn sơ qua cũng đủ hiểu tại sao cuốn sách này bị cho vào Khu vực Hạn chế: một số độc dược có tác dụng khủng khiếp đến nỗi không thể nào tưởng tượng nổi, chỉ nghĩ tới đã ghê người, lại có những hình minh họa rất gớm guốc, thí dụ hình một người đàn ông có vẻ như bị lộn trái từ trong ra ngoài và một bà phù thủy mọc dư ra mấy đôi tay lìa chia trên đầu.

Khi chúng giở đến trang có tựa đề *Thuốc Đa Dịch*, Hermione reo lên:

“Nó đây rồi!”

Trang sách được minh họa bằng tranh vẽ mấy người đang biến hình nửa chừng. Harry thành thực mong rằng nỗi đau đớn diễn tả trên nét mặt của những người đang biến hình đó chỉ là do họa sĩ tưởng tượng ra. Cả bọn dò cái công thức phân lượng, nguyên liệu, cùng cách chế biến. Hermione lăm nhăm, rà ngón tay dọc cái danh sách nguyên liệu:

“Đây là thứ thuốc phức tạp nhất mà mình từng thấy. Nào là ruồi cánh mỏng, đĩa, rong nước xiết, cỏ chút chút. Dù sao thì mấy món này cũng còn dễ kiếm, chúng có sẵn trong kho đồ dùng học tập của học sinh, mình tự lấy được... Ui, coi nè, sừng tán thành bột của song kỳ mã - không biết kiếm đâu ra mấy thứ này... lại còn da vụn của một con rắn ráo... Sẽ rắc rối lắm đây... phải rồi, dĩ nhiên phải có một tý xíu gì đó của cái người mà mình muốn biến thành.”

Ron hỏi giật:

“Cái gì? Xin lỗi, bồ nói *một tý xíu gì đó của cái người mà mình muốn biến thành* là nghĩa làm sao? Mình sẽ không uống bất cứ thứ gì có cái móng chân của thằng Crabbe trong đó đâu nha!”

Hermione vẫn tiếp tục như thế không hề nghe Ron nói gì:

“Hiện giờ thì mình chưa cần lo đến chuyện đó, bởi vì nó chỉ được thêm vào ở giai đoạn cuối cùng...”

Ron không thể nói nên lời nào, quay nhìn Harry. Harry cũng đang canh cánh một nỗi lo khác:

“Hermione, bồ có thấy là tội mình sẽ phải ăn cắp quá nhiều thứ không? Da vụn của một con rắn ráo, thứ này đâu có trong kho vật liệu dành cho học sinh? Tội mình sẽ phải làm gì? Chẳng lẽ đột nhập vô kho riêng của thầy Snape? Tôi không chắc sáng kiến này hay đâu, Hermione.”

Hermione đóng mạnh quyển sách lại.

“Thôi được, nếu các bạn đâm ra chết nhất thì thôi.”

Hai má cô bé ửng hồng và đôi mắt vốn long lanh sáng nay càng sáng hơn bình thường.

“Các bạn biết là mình đâu có muốn vi phạm nội quy. Nhưng mình nghĩ đe dọa những người xuất thân Muggle còn tệ hơn nhiều so với việc đi bào chế một thứ độc được khó chế. Nhưng nếu các bạn không muốn tìm cho ra xem đó có phải là Malfoy không, thì mình sẽ đi thẳng đến gặp bà Pince ngay bây giờ để trả lại quyển sách...”

Ron nói:

“Mình chẳng bao giờ tưởng tượng nổi có một ngày chính bồ xúi tội này vi phạm nội quy. Thôi được, tội mình sẽ cùng làm. Nhưng mà đừng chơi món móng chân nha!”

Hermione lại mở quyển sách ra, sắc mặt vui hơn. Harry hỏi:

“Nhân tiện tính luôn coi bao lâu thì mới chế xong món thuốc đó?”

“Để tính coi, bởi vì rong nước xiết phải được hái vào đêm trăng tròn, và ruồi cánh mỏng phải được hầm trong hai mươi một ngày... Mình có thể nói trong vòng một tháng là chế xong thuốc, nếu mình có đủ các nguyên vật liệu.”

Ron hỏi lại:

“Một tháng lận hả? Tới lúc đó thì Malfoy có lẽ đã ếm xì bùa hết một nửa học sinh xuất thân từ dân Muggle của Hogwarts rồi.”

Đôi mắt của Hermione nheo lại một cách đáng sợ, làm Ron phải nói liền:

“Nhưng dù sao đây cũng là kế hoạch tốt nhất mà tụi mình nghĩ ra. Cho nên, tôi nói, cả đội sẽ làm việc hết ga!”

Tuy nhiên, khi Hermione thò đầu ra khỏi nhà vệ sinh trước để thám thính tình hình cho cả bọn ra theo, thì Ron thì thầm với riêng Harry:

“Mình thấy việc đời sẽ đỡ rắc rối rất nhiều nếu ngày mai bồ hất thẳng Malfoy rớt khỏi cán chổi của nó cho rồi.”

Sáng thứ bảy, Harry thức dậy sớm nhưng nằm nường một lát để suy nghĩ về trận Quidditch sắp tới. Nó lo nghĩ, phần vì không biết anh Wood sẽ ăn nói ra sao nếu đội Gryffindor thua, phần vì viễn cảnh phải đương đầu với một đội gồm những cầu thủ cỡi những cây chổi bay nhanh nhứt mà phải có vàng mới mua được. Chưa bao giờ nó tha thiết muốn đánh bại đội Slytherin như lúc này.

Sau nửa giờ nằm đó nghe bên trong ruột gan cồn cào, Harry ngồi dậy, thay quần áo, đi xuống ăn điểm tâm sớm. Ở Đại sảnh Đường, nó gặp toàn đội Gryffindor đang túm tụm ngồi bên cái bàn dài trống trải, người nào trông cũng căng thẳng và không ai nói năng nhiều.

Gần mười một giờ, cả trường bắt đầu kéo ra sân Quidditch. Hôm đó là một ngày oi bức và có vài dấu hiệu của một cơn giông. Ron và Hermione vội vã chạy đến cầu chúc Harry may mắn trước khi nó bước vào phòng thay đồ. Cả đội đã mặc xong đồng phục Quidditch màu đỏ tía của nhà Gryffindor, cùng ngồi xuống nghe bài huấn thị trước trận đấu của Wood. Anh bắt đầu:

“Đội Slytherin có chối tốt hơn chúng ta. Không thể nào chối bỏ điều đó. Nhưng mà trên cán chối của chúng ta là những con người giỏi hơn chúng nó. Chúng ta đã tập luyện chuyên cần hơn chúng nó, chúng ta đã từng bay trong đủ mọi loại thời tiết...”

George Weasley lẩm bẩm:

“Quá đúng. Mình chưa từng được hong khô cho đúng nghĩa từ hồi tháng tám tới giờ!”

“Và chúng ta sẽ làm cho chúng nó hối tiếc cái ngày mà chúng đã để cho thằng công tử bột lỏi tỳ ấy, thằng Malfoy, mua được vị trí của nó trong đội Slytherin.”

Ngực đập phồng cảm xúc, Wood quay qua Harry:

“Harry, kết cuộc sẽ tùy thuộc vào em, em sẽ phải chứng tỏ cho chúng nó thấy là một Tầm thủ cần có những tài năng khác, chứ không phải chỉ có một ông ba giàu sụ là đủ. Hãy bắt cho được trái Snitch trước khi Malfoy làm được điều đó, có chết cũng phải cố gắng, Harry à, bởi vì hôm nay chúng ta phải chiến thắng, chúng ta *phải* thắng.”

Fred nháy mắt với Harry:

“VẬY thì đừng lo quá, Harry à!”

Khi cả đội bước ra sân, âm thanh nổi lên ầm ầm để chào chúng: chủ yếu là tiếng hoan hô, bởi vì cả hai nhà Ravenclaw lẫn Hufflepuff đều háo hức mong cho đội Slytherin thua. Nhưng đám Slytherin trên khán đài cũng la trộ, huýt sáo để dập tinh thần đội Gryffindor. Bà Hooch, giáo viên dạy môn Quidditch, yêu cầu hai đội trưởng bắt tay nhau. Cả hai làm đúng như lời bà bảo, nhưng khi bắt tay nhau, người này ném cho người kia cái lườm lườm đe dọa, và họ bóp tay nhau có hơi chặt quá mức cần thiết.

Bà Hooch nói:

“Nghe tiếng còi của tôi, ba... hai... một...”

Cùng với tiếng gầm từ đám đông, mười bốn cầu thủ phóng vọt lên bầu trời xám xịt. Harry bay cao hơn tất cả, đảo nhìn khắp nơi để tìm trái banh Snitch.

Phía dưới Harry là Malfoy, cũng phóng vọt lên như để khoe khoang tốc độ cây chổi mới của nó. Malfoy gào:

“Khỏe không, Đầu theo?”

Harry không có thì giờ trả lời. Đúng lúc đó, một trái Bludger đen nặng nề lao về phía Harry; nó tránh được trong đường tơ kẽ tóc, trái banh bay sát đến nỗi nó cảm thấy tóc tai dựng đứng lên khi trái banh bay sượt qua.

George gọi:

“Harry, sát sườn!”

Anh phóng nhanh như chớp ngang qua Harry, cây gậy trong tay sẵn sàng giáng trả trái Bludger về phía Slytherin. Harry thấy George nện cho trái Bludger một cú trời giáng về phía Adrian Pucey, nhưng trái Bludger đột ngột đổi hướng giữa chừng trên không trung, rồi lại quay về phía Harry mà lao tới tấn công.

Harry thả mình rớt xuống thật nhanh để tránh banh, còn George thì cố tìm cách đánh thật mạnh nó về phía Malfoy. Một lần nữa, trái Bludger lại chuyển đường bay y như cây boomerang của thổ dân Úc, cứ quay lại nhè đầu Harry mà lao tới.

Harry tăng tốc độ tối đa, phóng tới đầu kia của sân vận động. Nó vẫn nghe thấy tiếng trái Bludger xé gió bay theo phía sau. Có chuyện gì vậy? Bludger không bao giờ cứ chăm chăm nhắm vào một cầu thủ như vậy cả. Nhiệm vụ của Bludger là cố quật ngã càng nhiều cầu thủ càng tốt cơ mà...

Fred Weasley đang đợi trái Bludger ở đầu kia sân vận động. Khi Fred tổng hết sức mình vào trái Bludger thì Harry thụp xuống né. Trái Bludger bị đâm văng tuốt ra khỏi sân bóng. Fred vui vẻ gọi Harry:



“Xong rồi!”

Nhưng anh đã nhầm. Làm như thế bị nam châm hút, trái Bludger lại dội về giáng thẳng vào Harry, và một lần nữa, Harry chỉ còn nước tháo chạy có cớ.

Trời đã bắt đầu mưa. Harry cảm thấy những giọt mưa to rớt lộp độp xuống mặt, vỡ tung toé trên tròng mắt kính của nó. Nó chịu, không can cứ vào đâu được để mà biết trận đấu đang ra sao, cho tới khi nghe tiếng Lee Jordan, người bình luận Quidditch, xướng to:

*“Đội Slytherin đang dẫn trước, 60-0.”*

Những cây chổi ưu việt của đội Slytherin quả là đang phát huy tầm lợi hại của chúng. Đồng thời trái Bludger điên cứ tìm mọi cách để quật ngã Harry ở trên không. Fred và George bây giờ bay sát hai bên Harry, sát đến nỗi Harry không thể nhìn thấy gì cả ngoại trừ mấy cánh tay vung ngang vẩy dọc của hai người. Nó không có cơ hội nào để tìm kiếm trái Snitch, chứ đừng nói tới chuyện bắt được.

Fred gầm gừ:

“Có ai đó... quấy rối... trái... Bludger... này.”

Anh quất cật lực cây gậy của mình vào trái Bludger khi nó lao đến trong một cuộc tấn công mới vào Harry.

George nói:

“Chúng ta cần tạm dừng trận đấu một lát.”

Anh cố gắng ra hiệu cho Wood, cùng lúc kịp chặn trái Bludger tông bẻ mũi Harry.

Wood hiển nhiên là nhận được thông điệp của George. Bà Hooch thối còi, và Harry, Fred, George cùng đáp xuống mặt đất, trong khi trái Bludger điên vẫn chưa chịu buông tha.

Cả đội Gryffindor tụ tập lại, trong khi bọn Slytherin trên khán đài hè nhau

la trở. Wood hỏi:

“Có chuyện gì vậy? Chúng ta đang bị đè bẹp. Fred, George, hai đứa bây ở đâu khi trái Bludger cản phá Angelina làm bàn hả?”

George tức giận đáp:

“Tụi này lúc ấy đang ở trên cao cách bạn ấy gần bảy thước, và đang bận đánh trả trái Bludger kia để ngăn nó ám sát Harry. Có người đã ếm nó - Nó không chịu buông tha Harry. Suốt từ đầu trận đấu, nó không thềm rượt đuổi theo ai khác hết. Bọn Slytherin ắt là đã làm gì nó.”

Wood nói một cách lo lắng:

“Nhưng hai trái Bludger đã được khóa kỹ trong phòng cô Hooch từ cuộc tập luyện cuối cùng tới nay mà. Lúc đó, mấy trái banh đâu có bị gì đâu.”

Bà Hooch đang đi về phía chúng. Qua vai bà, Harry có thể nhìn thấy bọn Slytherin đang la ó và chỉ trỏ về phía nó.

Trong khi bà Hooch chưa đi tới, Harry kịp nói nhanh:

“Xin nghe em. Hai anh mà cứ bay xung quanh em hoài như vậy thì chỉ còn cơ hội duy nhất để em có thể bắt được trái Snitch là nó tự bay vô ống tay áo của em thôi. Hai anh cứ quay về với đội, để mặc em xoay sở với trái Bludger quỷ quái.”

Fred nói:

“Đừng có ngu. Nó tông bể đầu em như chơi.”

Wood hết nhìn Harry đến nhìn anh em nhà Weasley.

Alicia giận dữ nói:

“Anh Wood, chuyện này hết sức điên khủng. Anh không thể để cho một mình Harry xoay sở với trái Bludger điên đó. Anh phải yêu cầu điều tra...”

Harry nói:

“Nếu chúng ta dừng trận đấu lúc này thì chúng ta bị thua thiệt! Mà chúng ta không thể để thua đội Slytherin chỉ vì một trái Bludger phát điên! Anh

Wood, anh hãy bảo các anh ấy cứ để một mình em xoay sở.”

George tức tối bảo Wood:

“Đây là lỗi của anh, anh Wood. *“Có chết cũng phải cố gắng”*, anh đã nói với thằng bé một điều hết sức ngu ngốc!”

Bà Hooch đã đến bên bọn chúng. Bà hỏi Wood:

“Sẵn sàng tiếp tục trận đấu chưa?”

Wood nhìn vào đôi mắt cương quyết của Harry, nói:

“Được. Fred, George, hai em đã nghe Harry nói rồi đó - Cứ để nó một mình chọi tay đôi với trái Bludger đó.”

Mưa vẫn rơi, bây giờ lại còn nặng hạt hơn nữa.

Tiếng còi của bà Hooch vang lên, Harry phóng vọt lên không trung, nghe tiếng hú vun vút của trái Bludger điên đuổi sát theo phía sau. Harry bay lên càng lúc càng cao. Nó lộn mèo, đột ngột sà xuống rồi bất thành linh vọt lên, lượn theo hình xoắn ốc, bay ngoằn ngoèo theo đường zigzag, có lúc lại lăn tròn như bánh xe. Dù bị chói mắt, nó vẫn cố mở to mắt. Nước mưa làm nhòe cả mắt kính, chảy cả vô mũi nó khi nó ở tư thế đầu chúc xuống đất, chân chống lên trời, để cố tránh một cú tấn công dữ dội của trái Bludger. Nó nghe tiếng cười rộ vọng lên từ phía khán đài; nó biết trông nó không khác gì một thằng khùng, nhưng nó biết trái Bludger quái quỷ kia vì nặng nề nên không thể xoay chiều đổi hướng nhanh như nó được. Nó bắt đầu một trò chơi vòng quanh sân vận động với trái Bludger, không khác gì trò chơi đi tàu lượn trên không, với những khúc quanh đột ngột, những cú lao xuống không phanh. Đồng thời, nó vẫn liếc qua màn mưa bạc, về phía cột gôn của đội Gryffindor, nơi Adrian Pucey đang tìm cách vượt qua Wood. Trái Bludger lại lao vào Harry, tiếng gió vút bên tai cho nó biết nó lại vừa thoát hiểm trong gang tấc. Nó bèn quay ngoắt lại, trở đầu và phóng đi tiếp.

“Ê, Harry! Mà tập múa ba-lê hả?”

Malfoy gào lên châm chọc, trong khi Harry cố làm một cú lộn mèo nguy hiểm nữa ở giữa chừng không trung để tránh một đòn hiểm khác của trái Bludger, rồi cắm đầu tháo chạy với trái Bludger vẫn bám sát, cách chưa đầy một thước sau lưng. Nhưng mà chính lúc ấy, lúc ném cho Malfoy một cái nhìn căm ghét, Harry nhìn thấy nó - *trái Snitch vàng*. Nó bay lơ lửng phía trên tai trái của Malfoy chỉ cách vài phân, nhưng Malfoy còn mãi bận cười cợt Harry nên không nhìn thấy!

Trong một khoảnh khắc sững sờ, Harry đứng khựng giữa trời, không dám lao về phía Malfoy, chỉ sợ thẳng ấy mà ngẩng đầu lên là nhìn thấy trái Snitch vàng.

ẦM!!!

Một giây bất động của nó cũng là thời gian sơ suất quá dài. Trái Bludger cuối cùng đã đạt được mục tiêu: nện một cú trời giáng vào Harry, đập vào cùi chỏ, và Harry nhận thấy xương cánh tay mình đã gãy. Choáng váng và đau thấu óc, Harry rơi tuột trên thân chổi đắm nước mưa, chỉ còn một đầu gối cố quặp lấy cán chổi, cánh tay gãy đung đưa một cách vô dụng bên hông nó.

Trái Bludger vẫn không buông tha, đang lao trở lại đánh bồi thêm một cú nữa, lần này nhắm ngay vào mặt Harry. Thẳng bé chuồi ra khỏi đường bay của trái banh, trong cái đầu tê điếng của nó chỉ còn một ý nghĩ, rõ ràng, chắc chắn: *bám lấy Malfoy*.

Bất chấp cơn mưa xối xả và cơn đau thấu xương, Harry nhào tới cái gương mặt lơ mờ nụ cười khinh khinh phía dưới và nhận ra đôi mắt trợn trừng vì khiếp sợ trên gương mặt ấy: Malfoy tưởng Harry nổi điên lên quay ra tấn công nó.

“Cái trò gì...”

Malfoy hốt hoảng lách ra khỏi đường bay của Harry, trong khi đó Harry vội buông bàn tay còn lành lặn của mình khỏi cán chổi, chụp mạnh. Nó cảm

thấy mấy ngón tay của mình đã chạm được vào trái Snitch vàng lạnh ngắt, trong khi hai chân chênh vênh cố kẹp lấy cán chổi. Đám đông rú lên bên dưới, và Harry đâm sầm xuống đất, cố hết sức để không bị ngắt xỉu.

Một tiếng ục vang lên cùng bùn nước bắn tung tóe, cán chổi cắm xuống sinh, còn Harry thì lộn mèo mấy vòng trên mặt đất sau khi văng khỏi cán chổi. Cánh tay gãy của nó lòng thòng lòi chổi trông rất quái dị. Tuy điếng người vì đau đớn, Harry vẫn nghe, như vọng lại từ cõi nào xa xăm lắm, rất nhiều tiếng huýt sáo và la hét. Nhưng nó chỉ chú tâm vào trái Snitch vàng nằm chặt trong bàn tay chưa gãy.

Nó nói thều thào:

“A ha! Chúng ta đã thắng.”

Rồi ngắt xỉu.

Khi Harry tỉnh lại, mưa vẫn còn rơi xối xả trên mặt, và nó vẫn còn nằm dài trên sân bóng. Có người nào đó đang cúi xuống, và Harry nhìn thấy hàm răng trắng bóng lấp lánh. Nó rên:

“Ôi, lại là thầy...”

Thầy Lockhart nói to với đám đông chọn rộ chung quanh:

“Trò ấy không biết mình đang nói gì đâu. Đừng lo, Harry. Thầy sẽ chữa cánh tay cho con.”

“Đừng!”

Harry kinh hãi hét lên:

“Cám ơn thầy, con muốn để nó như vậy thôi...”

Nó cố gắng ngồi dậy, nhưng cơn đau quả là thấu trời xanh. Chợt nghe có tiếng tách tách quen thuộc ở đâu đó rất gần, Harry bèn hét to:

“Colin, anh không muốn chụp hình cảnh này đâu.”

Thầy Lockhart nói hết sức êm ái:

“Nằm xuống đi con. Phép ếm bùa này đơn giản thôi, thầy đã làm không

biết bao nhiêu lần rồi...”

Harry nghiến răng:

“Tại sao không đưa con đi bệnh thất?”

Wood tán thành ngay:

“Thưa giáo sư, đúng là nên đưa Harry đi bệnh thất.”

Mình thấy Wood đang lăm lem bần thần, và mặc dù Tâm thủ của đội nhà đang bị thương, Wood cũng không thể dừng nhe răng cười:

“Harry, em bắt banh giỏi lắm. Một cú bắt banh tuyệt vời, hết sức ngoạn mục, cú hay nhất của em, anh dám nói như vậy...”

Qua đám chân cẳng dày đặc đứng vây quanh, Harry vẫn nhìn thấy được Fred và George đang vật lộn để nhét trái Bludger vào một cái hộp. Chừng đó thôi cũng đã là một cuộc chiến đấu ác liệt.

Thầy Lockhart xắn tay áo của chiếc áo chùng xanh ngọc bích, đồng dục bảo đám đông:

“Lùi lại!”

“Ôi, đừng. Xin thầy đừng...”

Harry cố phản đối yếu ớt; nhưng thầy Lockhart đang múa cây đũa phép, và ngay sau đó, thầy chĩa thẳng cây đũa vào cánh tay Harry.

Một cảm giác lạ lùng và rất khó chịu lan tỏa từ vai Harry xuống tới đầu những ngón tay của nó. Có cảm giác như cánh tay bị xì hơi. Harry không còn đủ can đảm để ngó xuống tay mình coi chuyện gì đã xảy ra. Nó vẫn nhắm nghiền đôi mắt, mặt ngoảnh đi hướng khác. Nhưng nhìn đám đông đang đứng há hốc mồm và thằng Colin tự nhiên bấm máy như điên, Harry nhận ra chuyện đáng sợ tồi tệ nhất đã tới: cánh tay của Harry không còn đau đớn nữa, nhưng đồng thời nó cũng không còn có vẻ gì là một cánh tay.

Thầy Lockhart kêu lên:

“Ừa? Ờ, không sao. Thịnh thoảng xảy ra sự cố là chuyện thường. Nhưng

điểm mấu chốt là xương không còn gãy nữa. Đó là điều cần ghi nhớ. Thế nhé, Harry, cứ từ từ mà đi tới bệnh thất. À, Ron và Hermione, hai trò dìu trò ấy đi nhé. Bà Pomfrey có thể sẽ... ờ... ủa tốt trò lại một tý thôi.”

Khi Harry đứng dậy, nó có cảm giác thông một bên hông rất lạ lùng. Nó bèn hít một hơi thở sâu để có đủ can đảm ngó xuống bên hông phải của nó. Và cái mà nó nhìn thấy suýt làm nó ngã lặn ra xui thêm lần nữa:

Thò ra dưới ống tay áo của nó là một cái gì trông giống một cái găng tay cao su dày, màu da người. Nó thử nhúc nhích ngón tay. Nhưng chẳng có ngón nào thềm nhúc nhích.

Thầy Lockhart hóa ra không hề hàn gắn gì xương xấu của nó hết, mà chỉ đơn giản... rút xương cánh tay nó đi mà thôi.

Bà Pomfrey đương nhiên là không hài lòng chút nào.

Bà giận dữ cầm cái tàn tích bất động buồn hiu của cái mà nửa giờ trước còn là cánh tay đặc lực của Harry, la lối:

“Lẽ ra trò phải đến gặp tôi ngay tức thì chứ! Tôi có thể nối xương trong một giây, nhưng làm cho xương mọc lại thì...”

Harry tuyệt vọng:

“Cô sẽ làm được mà, phải không cô?”

Bà Pomfrey quảng cho Harry bộ đồ bệnh nhân, nói dứt khoát:

“Tất nhiên là tôi sẽ làm được. Nhưng mà rất đau. Trò phải ở lại bệnh thất đêm nay...”

Hermione đứng đợi bên ngoài tấm màn quây quanh giường của Harry, trong khi Ron giúp Harry thay quần áo. Cũng mất nhiều thì giờ mới nhét được cái gọi là cánh tay không xương mềm như cao su vô ống tay áo.

Từ bên trong tấm màn, Ron vừa kéo mấy ngón tay xuôi xị của Harry qua

cổ tay áo, vừa nói vọng ra:

“Sao, Hermione? Tối bây giờ bồ còn bệnh thầy Lockhart nữa thôi? Harry mà cần rút xương thì đã nhờ ông rồi.”

Hermione nói:

“Ai cũng có thể có lúc sai sót. Mà nói cho cùng thì cánh tay cũng hết đau rồi, đúng không, Harry?”

Harry lên giường nằm:

“Ừ. Hết đau. Nhưng cũng hết xài luôn.”

Khi nó ngã người xuống giường, cánh tay thông xuống vung vẩy ngoài ý muốn.

Hermione và bà Pomfrey đi vòng qua tấm màn. Bà Pomfrey cầm một chai lớn đựng một thứ thuốc gì đó dán nhãn Mo-xu<sup>\*</sup>.

Bà rót thứ thuốc bốc khói ấy vào một cái cốc, đưa cho Harry và nói:

“Tối nay trò sẽ bị hành đấy. Mọc lại xương cốt không phải là chuyện thú vị lắm đâu.”

Harry nhắm mắt uống ực cái món Mo-xu. Nó làm phỏng cả môi miệng lẫn cổ họng Harry trên đường trôi xuống bụng dạ, khiến Harry ho sù sụ và phun phì phì.

Bà Pomfrey không ngớt tặc lưỡi lắc đầu để bày tỏ ý kiến về những môn thể thao nguy hiểm và những thầy bà bất tài. Cuối cùng, bà cũng rút lui, để cho Ron và Hermione ở lại giúp Harry nuốt thêm mấy ngụm nước cho thông cổ họng.

Ron nói, miệng cười toét đến mang tai:

“Dù sao, chúng ta cũng đã thắng. Bồ bắt trái banh thật hết sẩy. Phải nhìn thấy cái mặt của Malfoy... Trông nó như muốn ăn sống bồ.”

Hermione có vẻ lo rầu:

“Mình muốn biết nó làm sao mà ẽm được trái Bludger ấy.”



Harry dụi đầu xuống gối, nói:

“Chúng mình bổ sung câu đó vô cái danh sách những câu mình sẽ hỏi nó khi tụi mình uống thuốc Đa Dịch để biến hình đi. Mình cầu mong sao cho thuốc đó... ngon hơn cái món Mo-xu này.”

Ron nói:

“Bồ nói giỡn chơi, cái món Đa Dịch đó có pha một tí của bọn Slytherin mà ngon hả?”

Lúc đó cánh cửa bệnh thất mở tung. Tất cả những cầu thủ khác trong đội Gryffindor ùa vô thăm Harry, người nào cũng ướm nhẹp và bắn thiu.

George nói:

“Harry, một cú bay không tin được! Anh vừa mới nghe Marcus Flint quát thét Malfoy. Chuyện gì đó về trái banh Snitch lớn vờn ngay trên đầu mà nó không biết. Trông Malfoy vui hết nỗi rồi.”

Chúng bày ra nào bánh, kẹo, và cả những chai nước bí. Chúng quây quần bên giường Harry và vừa mới chuẩn bị nhập một bữa tiệc xôm tụ, thì bà Pomfrey xuất hiện như cơn bão, quát tháo:

“ĐI RA! Thằng bé cần nghỉ ngơi, nó cần mọc lại ba mươi ba cái xương, nghe chưa? RA! ĐI RA NGAY!”

Thế là Harry bị bỏ lại một mình trong bệnh thất, không có ai “quấy rầy” để nó quên đi cơn đau như dao chặt ở mấy ngón tay tê liệt.

Nhiều tiếng đồng hồ sau, Harry thành linh thức giấc giữa màn đêm đen kịt. Nó thốt lên một tiếng rên đau đớn: cánh tay nó bây giờ đau nhức như đầy những mấu xương vụn rời rạc. Mấy giây đầu, nó tưởng chính cơn đau này đã đánh thức nó. Nhưng rồi, một nỗi kinh hoàng ập xuống, khi nó nhận ra có ai đó trong bóng tối đang chườm trán cho mình. Nó hét: “Tránh ra!” rồi nhận ra

ngay: “*Dobby!*”

Con gia tinh có hai con mắt lồi to như hai trái banh quần vợt màu xanh lá cây đang đăm đăm nhìn Harry trong bóng tối. Một giọt nước mắt duy nhứt chảy dọc theo cái mũi dài và nhọn. Con gia tinh thì thầm một cách bi thương:

“Harry Potter đã trở về trường học. Dobby đã cảnh cáo đi cảnh cáo lại nhiều lần. Mà thưa cậu, tại sao cậu không chịu nghe lời khuyên của Dobby? Tại sao Harry cứ một mực đến trường, không chịu quay về nhà khi đã lỡ chuyện tàu?”

Harry nhồm người dậy trên cái gối, đẩy miếng bông chườm trán của Dobby ra. Nó hỏi:

“Bạn làm cái gì ở đây hả Dobby? Và làm sao bạn biết tôi lỡ chuyến tàu?”

Môi của Dobby run run, Harry bỗng vỡ ra một mối nghi ngờ. Nó chậm rãi nói:

“VẬY là mi! Chính mi đã khiến cái hàng rào không cho tụi này đi qua!”

Dobby gật đầu lia lịa, đôi tai ve vẩy:

“Thưa cậu, đúng vậy. Dobby lén rình Harry Potter, rồi ếm bùa cánh cổng, rồi sau đó Dobby phải ủi lên bàn tay của mình.”

Con gia tinh xòe mười ngón tay bị quấn băng cho Harry xem.

“Nhưng Dobby không hối tiếc đâu, thưa cậu. Vì Dobby chỉ nghĩ đến sự an toàn của Harry Potter, mà không thể ngờ được rằng Harry Potter vẫn đến trường bằng một cách khác!”

Con gia tinh lắc lư từ đằng trước ra đằng sau và ngược lại. Cái đầu xấu xí của nó cũng lắc qua lắc lại.

“Dobby sùng sốt hết sức khi nghe nói Harry Potter vẫn trở về nhập học Hogwarts. Sùng sốt đến nỗi làm khét cả bữa cơm chiều của chủ nó. Dobby bị một trận đòn chưa từng thấy trong đời, thưa cậu...”

Harry lại dụi đầu xuống gối. Nó tức giận càu nhàu:

“Bạn suýt làm cho Ron với tôi bị đuổi học. Dobby, bạn khôn hồn thì biến mất trước khi xương cốt tôi lành lặn lại, nếu không tôi sẽ vắn treo bạn cho coi.”

Dobby mỉm cười yếu ớt:

“Thưa cậu, Dobby quen bị dọa giết chết rồi. Ở nhà Dobby bị dọa giết chết đến năm lần một ngày kia.”

Con gia tinh hì mũi vô góc cái áo gối dơ hết chỗ nói mà nó đang mặc, trông thảm thiết đến nỗi cơn giận của Harry xui xuống, dù nó vẫn còn muốn giận. Nó tò mò hỏi:

“Sao bạn lại mặc cái đồ đó, hả Dobby?”

Dobby kéo cái áo gối, nói:

“Cái đồ này hả cậu? Đây là dấu hiệu nô lệ của một con gia tinh đó, thưa cậu. Dobby chỉ được tự do khi nào chủ của nó cho nó mặc quần áo. Bởi vậy người trong gia đình chủ rất cẩn thận, không bao giờ đưa cho Dobby dù là một chiếc vớ, thưa cậu, bởi vì chỉ cần nhiều đó là đủ để giải phóng Dobby và Dobby sẽ ra đi không bao giờ trở lại.”

Con gia tinh dụi hai con mắt lồi của nó và đột ngột nói:

“Harry Potter phải về nhà! Dobby nghĩ trái Bludger của nó đã đủ để khiến...”

“Trái Bludger của bạn?”

Giận dữ lại trỗi lên trong giọng nói của Harry:

“Trái Bludger của bạn, là ý làm sao? Chẳng lẽ bạn đã ế bùa trái Bludger để giết tôi?”

Dobby rùng mình chối đây đây:

“Không phải để giết cậu đâu, thưa cậu, không đời nào giết cậu đâu. Dobby chỉ muốn cứu mạng của cậu mà. Thà cậu về nhà, dù có bị thương tích, còn hơn là ở lại đây. Dobby chỉ muốn Harry Potter bị thương vừa đủ để được

đưa về nhà.”

Harry càng thêm giận:

“Chỉ vậy thôi sao? Thế bạn có định nói cho tôi biết *tại sao* bạn muốn cho người ta gởi những mảnh xương thịt vụn của tôi về nhà không?”

Dobby than khóc, nước mắt ràn rụa chảy xuống ướt đầm cái áo gối te tua.

“Ôi, giá mà Harry Potter biết! Giá mà cậu biết cậu có ý nghĩa như thế nào đối với chúng tôi, những con gia tinh hèn mọn bị nô lệ, bị khinh miệt trong thế giới phù thủy. Thưa cậu, Dobby vẫn còn nhớ cái thời *Kẻ-mà-chớ-gọi-tên-ra* còn tác oai tác quái. Bọn gia tinh chúng tôi bị đối xử như đồ sâu bọ. Thưa cậu, đành rằng bây giờ Dobby vẫn bị đối xử như vậy.”

Dobby nhìn nhận, chùi mặt vô áo gối, nói tiếp:

“Nhưng thưa cậu, hầu như cuộc sống đã được cải thiện đối với bọn gia tinh chúng tôi kể từ khi cậu chiến thắng quyền lực của *Kẻ-mà-chớ-gọi-tên-ra*. Harry Potter vẫn sống, và quyền lực của trùm phe Hắc ám tiêu tan. Thưa cậu, một bình minh mới mở ra, và Harry Potter chiếu sáng như một ngôi sao hy vọng cho những người như chúng tôi, những người cứ ngỡ những ngày Hắc ám không bao giờ tàn. Thưa cậu... bây giờ, ở Hogwarts, chuyện khủng khiếp sắp xảy ra, mà có lẽ xảy ra rồi. Và Dobby không thể để cho Harry Potter ở lại chốn này, khi mà lịch sử dường như đang lặp lại, khi mà Phòng chứa Bí mật lại bị mở ra một lần nữa.”

Dobby bỗng khựng lại kinh hoảng, chụp lấy cái bình nước uống của Harry trên cái bàn con cạnh giường ngủ mà tự nện lên đầu mình mạnh đến nỗi ngã lăn kên ra sàn, lăn đi mất tiêu.

Lát sau, nó lồm cồm bò trở lại bên giường, mắt lấm lét, miệng lẩm bầm:

“Dobby tồi, Dobby tồi lắm...”

Harry thì thào:

“Như vậy là có Phòng chứa Bí mật? Và bạn vừa mới nói là *trước đây* nó

đã từng được mở ra? Dobby, nói cho tôi biết đi!”

Harry nắm chặt khuỷu tay gầy gò của con gia tinh khi nó với tay toan chụp cái bình nước để tự trừng phạt mình một lần nữa.

“Mà làm sao tôi lại bị nguy hiểm được khi căn phòng đó mở ra? Tôi đâu phải xuất thân trong gia đình Muggle?”

Đôi mắt của con gia tinh, vốn rất to, lại trợn trừng trong bóng tối, nó lấp bấp:

“Ôi, xin cậu, đừng hỏi nữa. Xin cậu đừng vặn hỏi Dobby khốn khổ nữa. Những âm mưu Hắc ám sắp diễn ra ở đây, nhưng Harry Potter không nên ở đây khi điều đó xảy ra... Về nhà đi, Harry Potter. Xin cậu hãy về nhà đi. Harry Potter không nên dính vô mấy vụ tranh đoạt này, nguy hiểm lắm...”

Harry càng nắm chặt cổ tay Dobby hơn để không cho nó đập cái bình nước vô đầu nó lần nữa. Harry hỏi:

“Dobby, ai vậy? Ai đã mở cửa Phòng chứa Bí mật? Ai đã mở nó ra lần trước?”

Con gia tinh khóc rống lên:

“Thưa cậu, Dobby không thể nói, không thể, không được nói! Về nhà đi, Harry Potter, về nhà đi mà!”

Harry nổi giận:

“Tôi sẽ không đi đâu hết! Một trong những người bạn thân nhất của tôi xuất thân từ gia đình Muggle, nếu Phòng chứa Bí mật thật sự đã mở ra thì cô ấy sẽ là người đầu tiên bị hại...”

Dobby lại rên rỉ trong một trạng thái thương đau cực kỳ:

“Harry Potter liều mạng mình vì bạn bè! Cao thượng biết bao! Anh dũng biết bao! Nhưng mà cậu ấy cũng phải tự cứu lấy mình chứ! Harry Potter không được.”

Đột nhiên Dobby nín lặng, đôi tai như cánh dơi rung động nhẹ. Harry

cũng nghe thấy. Có tiếng bước chân đang đến gần bên ngoài hành lang.

“Dobby phải đi thôi!”

Con gia tinh khiếp đảm, thở hổn hển. Một tiếng “rắc” vang lên và nắm tay của Harry chỉ còn nắm chặt không khí mà thôi. Nó chuôi mình xuống dưới lớp chăn trên giường, mắt vẫn mở trong bóng đêm, hướng về phía cửa khi tiếng bước chân đến gần hơn.

Chỉ lát sau là cụ Dumbledore xuất hiện bằng cách đi giật lùi vào phòng. Cụ mặc áo ngủ dài bằng len và đội một cái nón ngủ. Cụ đang khiêng một đầu của cái gì đó giống như một pho tượng. Giáo sư McGonagall xuất hiện liền sau đó, khiêng chân của bức tượng. Hai người đặt cái tượng đó lên một cái giường.

Cụ Dumbledore nói khẽ:

“Đi gọi bà Pomfrey.”

Giáo sư McGonagall lập tức đi ngang qua giường Harry ra ngoài. Harry nằm im, giả đồ như say ngủ. Nó nghe những tiếng nói khẩn cấp, và rồi giáo sư McGonagall hồi hả trở lại, có bà Pomfrey theo sát bước chân. Bà Pomfrey vừa đi vừa tròng cái áo len không tay qua đầu, mặc ngoài tấm áo ngủ. Harry nghe như bà hít hơi thật nhanh.

Tiếng bà Pomfrey thì thầm với cụ Dumbledore khi bà cúi xuống xem xét bức tượng:

“Chuyện gì xảy ra thế?”

Cụ Dumbledore nói:

“Một cuộc tấn công nữa. Giáo sư McGonagall phát hiện ra cậu bé trên cầu thang.”

Giáo sư bổ sung:

“Với một chùm nho bên cạnh. Tôi nghĩ là thằng nhóc này định lên đến đây thăm Harry.”

Bụng Harry quặn lên một cái đau đớn. Nó nhích đầu lên một cách từ từ thận trọng để có thể nhìn thấy mặt bức tượng trên giường. Một vạt trắng rọi chiếu khuôn mặt trơn trũng của pho tượng.

Đó là Colin Creevey, mắt nó mở to, hai tay vẫn giơ cứng đờ trước mặt, cầm cái máy chụp hình của nó. Bà Pomfrey hỏi:

“Bị hóa đá hả?”

Giáo sư McGonagall đáp:

“Phải. Nhưng mà tôi rùng mình khi nghĩ đến... Nếu lúc đó cụ Dumbledore không đang xuống cầu thang để lấy sôcôla nóng uống, thì... Ai biết chuyện gì có thể xảy ra...”

Cả ba người chăm chú nhìn Colin. Rồi cụ Dumbledore chồm tới, tháo cái máy chụp hình trong tay Colin ra.

Giáo sư McGonagall hăm hở hỏi:

“Ông có nghĩ là thằng nhóc lúc đó đang tìm cách chụp hình kẻ tấn công nó không?”

Cụ Dumbledore không trả lời. Cụ mở hộp đựng phim của cái máy chụp hình. Bà Pomfrey thốt kêu lên:

“Quý thần ơi!”

Một tia khói xịt ra khỏi cái máy. Harry nằm cách đó ba giường cũng hửi thấy mùi phim nhựa khét lẹt.

Bà Pomfrey hoang mang:

“Tiêu hết. Tất cả tiêu hết...”

Giáo sư McGonagall khẩn thiết hỏi:

“Như vậy *nghĩa là sao*, ông Dumbledore?”

Cụ Dumbledore nói:

“Nghĩa là Phòng chứa Bí mật lại bị mở ra lần nữa.”

Bà Pomfrey giơ tay bịt miệng mình lại. Giáo sư McGonagall trợn mắt

nhìn đăm đăm cụ Dumbledore:

“Nhưng... ông Dumbledore... chắc vậy... nhưng... *ai?*”

Cụ Dumbledore vẫn nhìn Colin.

“Vấn đề không phải là *ai*, vấn đề là *như thế nào...*”

Từ chỗ nằm của Harry, nó có thể nhìn thấy gương mặt lơ mờ của giáo sư McGonagall. Nó thấy rằng giáo sư cũng không có vẻ gì hiểu hơn nó về chuyện này.





## CÂU LẠC BỘ ĐẦU TAY ĐÔI

Sáng chủ nhật, Harry thức dậy, nhận thấy ký túc xá tràn ngập tia nắng rạng rỡ của một ngày chớm đông, và tay nó thì đã mọc đủ xương nhưng vẫn cứng đờ. Nó vội ngồi nhồm dậy để nhìn qua giường của Colin, nhưng chẳng thể thấy gì vì đã có một tấm màn ngăn ở giữa. Thấy Harry đã tỉnh dậy, bà Pomfrey xông vào với cái khay điểm tâm. Kế tới, bà bắt đầu bẻ gập mấy ngón tay rồi đến cánh tay của Harry, xong kéo chúng duỗi ra. Bà nói:

“Đâu vô đó rồi đấy.”

Harry lóng ngóng tự múc cháo ăn bằng bàn tay trái. Bà Pomfrey nói:

“Khi nào ăn xong, con có thể ra về.”

Harry mặc ngay quần áo vào thật nhanh rồi vội vàng chạy về tháp Gryffindor, háo hức muốn kể cho Hermione và Ron nghe chuyện về Colin và Dobby. Nhưng cả hai đứa kia đều không ở trong ký túc xá. Harry đi loay quanh tìm kiếm bạn, tự hỏi không biết chúng có thể biến đi đâu, trong lòng có hơi bị tự ái một chút khi thấy hai đứa tụi nó không có vẻ quan tâm gì đến chuyện xương cốt của nó có mọc lại hay không?

Khi Harry đi ngang qua thư viện thì gặp Percy đang từ trong đó đi ra, trông vẻ mặt hơn hớn hơn lần gặp nhau trước rất nhiều. Percy nói:

“A, chào Harry! Cú bay hôm qua thật là xuất sắc. Đúng là xuất sắc. Nhà Gryffindor nhờ vậy mà dẫn đầu trong cuộc thi đua Cúp Nhà, em kiếm được năm mươi điểm đấy!”

Harry hỏi:

“Anh có thấy Ron và Hermione ở đâu không?”

Nụ cười của Percy có hơi héo đi, anh nói:

“Anh không thấy. Nhưng anh hy vọng là thằng Ron không chui vô một cái *buồng vệ sinh* nữ nào khác nữa...”

Harry cố cười phụ họa câu nói đùa của Percy. Nó nhìn theo anh cho tới khi khuất tầm mắt, rồi nhắm hướng buồng tắm nữ - lãnh địa của con ma khóc nhè Myrtle - mà bước tới. Harry chịu không đoán ra được tại sao Ron và Hermione lại chui vào chỗ ấy lần nữa, nhưng nó vẫn cứ lén vào đó để tìm tụi kia, sau khi ngó trước dòm sau để yên chí là chung quanh không có bóng dáng thầy Filch hay một huynh trưởng nào nữa. Vừa mở cánh cửa buồng vệ sinh nữ là Harry nghe thấy tiếng của hai đứa bạn, vọng ra từ một buồng cầu tiêu khóa kỹ.

Harry lập tức chui vào, khép cửa lại ngay, lên tiếng:

“Tôi đây.”

Có tiếng loảng xoảng, lèo xèo lẫn với tiếng thở phì phò vang lên từ bên trong buồng cầu tiêu đóng kín. Ở lỗ khóa hiện ra con mắt Hermione tròn tròn nhìn ra ngoài. Cô bé kêu lên.

“Harry! Bạn làm tụi này hết hồn. Vô đây. Tay của bạn sao rồi?”

“Khỏe.”

Harry ép mình lách qua cánh cửa hé mở. Nó thấy trên cái bồn cầu là một cái vạc cũ kỹ, phía dưới đáy vạc vang lên tiếng tanh tách, chứng tỏ hai đứa kia đã nhóm một ngọn lửa nhỏ. Ấy là một trong những ngón nghề đặc biệt của Hermione: hóa phép ra được những ngọn lửa xách tay, không thấm nước.

Ron vừa khóa cánh cửa lại vừa cố gắng giải thích cho Harry hiểu một cách khó khăn:

“Tụi này tính đi thăm bồ, nhưng rồi quyết định để thì giờ bắt tay vào bào chế thuốc Đa Dịch. Tụi này nghĩ giấu thuốc chỗ này là thích hợp nhất.”

Harry vừa bắt đầu kể chuyện Colin thì Hermione cắt ngang:

“Tụi này biết hết - rồi tụi này nghe giáo sư McGonagall nói với giáo sư Flitwick hồi sáng này. Chính vì vậy mà tụi này quyết định là tụi mình nên...”

Ron hăm hè tiếp lời:

“... làm cho thằng Malfoy thú tội càng sớm càng tốt. Mấy bồ biết mình nghĩ gì không? Chính nó, vì tức điên lên sau khi thua trận Quidditch, nó giận cá chém thớt, trúng nhằm thằng nhóc Colin.”

Harry vừa nhìn Hermione bứt mớ cỏ chút chút bỏ vô vạc nấu thuốc vừa nói:

“Còn một chuyện nữa. Dobby lại tìm đến tôi vào nửa đêm hôm qua.”

Ron và Hermione cùng ngẩng lên nhìn, sững sốt. Harry kể cho hai đứa nghe tất cả những gì mà Dobby đã nói - hoặc không dám nói với nó. Hermione và Ron há hốc miệng ra mà nghe. Hermione lăm bắm:

“Phòng chứa Bí mật đã từng được mở ra *trước đây à?*”

Ron nói với giọng đặc thẳng:

“Vậy là rõ rồi: chắc là chính ba thằng Malfoy, ông Lucius Malfoy, đã mở cửa Phòng chứa Bí mật hồi ông còn đi học ở trường Hogwarts. Còn bây giờ ông biểu thằng quý tử Draco Malfoy của ông làm lại chuyện đó. Quá rõ ràng. Phải chi Dobby nói cho bồ biết quái vật bên trong Phòng chứa Bí mật là con quái gì há? Mình thiệt tình thắc mắc ghê, làm sao lại không ai nhận ra khi nó đang lẩn lút ở quanh trường chứ?”

Hermione vừa khều mấy con đĩa dưới đáy vạc vừa nói:

“Không chừng nó biết tàng hình. Hay không chừng nó cải trang - giả làm

một bộ giáp sắt chẳng hạn. Hồi đó mình có đọc qua về bọn Ma cà rồng Cắc kè bông...”

“Bồ đọc nhiều quá rồi đó, Hermione!”

Ron nói, trong lúc tay vẫn trút mấy con ruồi cánh mỏng chết lên trên đám đĩa. Nó vò cái bao rỗng, ngó Harry:

“VẬY là chính Dobby đã ngăn trở, không cho tụi mình lên xe lửa tốc hành Hogwarts vào hôm khai trường hả? Rồi cũng chính nó làm gãy tay bồ?”

Nó lắc đầu nói tiếp:

“Bồ biết không, Harry, nếu nó không chịu bỏ cái kiểu cứu bồ đó đi thì thế nào cũng có ngày nó làm cho bồ chết ngắc.”

Tin Colin bị hóa đá và đang nằm như chết rồi trong bệnh thất đã nhanh chóng lan ra khắp trường vào sáng thứ hai. Không khí bỗng nhiên bị những nỗi ngờ vực và những chuyện đồn đại làm cho ngột ngạt. Bọn học sinh năm thứ nhất bây giờ chỉ dám đi quanh lâu đài thành từng đám và bấu chặt lấy nhau, như thể chúng sợ nếu đi lêu bêu một mình thì thế nào cũng bị tấn công.

Ginny, bạn ngồi cùng bàn với Colin trong lớp học Bùa chú, thì sợ đến gần như quẩn trí. Nhưng Harry thấy cái trò mà Fred và George bày ra để chọc cho cô bé vui lên không phải là một trò hay lắm: họ thay phiên nhau núp sau mấy bức tượng, trùm kín đầu bằng áo lông hay áo sơ mi, rồi thành linh nhảy bổ ra hù cô bé. Hai đứa nó chỉ chịu thôi cái trò đó khi huynh trưởng Percy nổi khùng lên vì tức giận, dọa sẽ viết thư méc má là Ginny đang bị ác mộng.

Trong lúc đó, một phong trào bí mật tràn lan khắp trường: bọn học trò lên lút đổi chác, mua bán những lá bùa hộ mạng, những bữa bói, và các loại bùa phép phòng thân, mà không để cho thầy cô hay biết. Neville mua một củ hành to tướng, màu xanh lá cây, có mùi quý sứ, một mẫu thủy tinh nhọn sắc

màu tím, và một cái đuôi con sa giông đã thối rữa. Mấy đứa khác trong nhà Gryffindor bèn bảo cho Neville biết là nó không việc gì phải lo: nó thuộc dòng dõi phù thủy thuần chủng, không có nguy cơ nằm trong “sổ bìa đen” của Người kế vị Slytherin. Nhưng gương mặt tròn mồm mĩm của Neville vẫn tái mét vì sợ hãi:

“Thì thầy Filch cũng bị tấn công đó thôi! Tại thầy là một Squib, mà ai cũng biết tui thì cũng gần như là Squib vậy.”

Vào tuần lễ thứ hai của tháng 12, giáo sư McGonagall lại đi một vòng các ký túc xá để ghi danh những học sinh sẽ ở lại trường trong dịp lễ Giáng sinh. Harry, Ron, và Hermione đều ghi tên. Tụi nó nghe nói Malfoy cũng sẽ nghỉ lễ Giáng sinh ở trường. Điều này khiến chúng càng thêm nghi ngờ và đưa đến quyết định lấy kỳ nghỉ làm thời gian thích hợp nhất để đem món thuốc Đa Dịch ra moi một lời thú tội của Malfoy.

Không may là món thuốc ấy chỉ mới đang ở giai đoạn bào chế lưỡng chừng. Bây giờ tụi nó đang cần sừng của song kỳ mã và da vụn của một con rắn ráo, mà nơi duy nhất để lấy được hai món đó là trong cái kho riêng của thầy Snape. Riêng Harry thì nghĩ là nó thà đương đầu với con quái vật huyền thoại của Slytherin còn hơn là để cho thầy Snape bắt tại trận nó đang ăn trộm trong văn phòng của thầy.

Vào trưa thứ năm có hai tiết Độc Dược liền nhau của thầy Snape. Hermione nói dứt khoát:

“Tụi mình phải bày ra một trận nghi binh, đánh lạc hướng chú ý của thầy, để cho một đứa trong đám thừa cơ lẻn vào văn phòng của thầy, chôm mảy

thứ tội mình cần.”

Harry và Ron cùng nhìn cô bé một cách lo âu. Hermione tiếp tục bằng giọng nói-huych-toẹt-ra-cho-rồi:

“Mình tính mình sẽ là người đi chôm đồ. Hai bạn mà bị bắt quả tang vi phạm nội quy gì nữa thì bị đuổi là cái chắc, còn mình thì hồ sơ hình sự còn sạch bong. Vậy tất cả những gì hai bạn phải làm là gây ra một vụ bùm xum gì đó để giữ chân thầy Snape trong lớp chừng năm phút là được.”

Harry gượng cười yếu ớt. Cố tình gây ra một vụ bùm xum trong lớp Độc Dược của thầy Snape thì có khác gì cầm gậy chọc vô mắt một con rồng đang ngủ.

Lớp học Độc Dược ở trong một gian hầm rộng. Bài học hôm thứ năm đó diễn ra bình thường. Giữa những dãy bàn là hai chục cái vạc đang bốc khói nghi ngút; trên bàn bày nào cân đồng, nào các hũ đựng dược liệu. Trong làn khói tỏa mờ mờ, thầy Snape lảng vảng đó đây, phê bình châm chọc những thứ học sinh nhà Gryffindor làm, trong khi bọn Slytherin rúc rích cười khoái chí. Draco Malfoy, học trò cưng của thầy Snape, cứ lập lòe mấy con mắt của cá bong bóng ngay mặt Ron và Harry. Hai đứa ráng nhịn, biết là mình mà trả đũa thì thế nào cũng bị cấm túc trước khi kịp phản đối “vậy là bất công!”

Cái dung dịch Sừng tấy của Harry vẫn còn lỏng lét, nhưng nó chẳng bận tâm mấy. Đầu óc nó còn bận bịu những chuyện quan trọng hơn nhiều. Harry đang chờ Hermione ra hiệu hành động, nên chẳng còn tai đâu mà nghe thầy Snape chế nhạo cái món thuốc còn lỏng bông nước của nó lúc thầy dừng chân bên cái vạc. Ngay khi thầy vừa bỏ đi sang bắt nạt Neville, thì Hermione đưa mắt cho Harry, khẽ gật đầu.

Harry nhanh chóng thụp xuống đằng sau cái vạc của mình, rút từ trong túi ra một cái pháo bông bung xòe của anh Fred, dùng cây đũa phép mời cho nó một cái. Viên pháo bắt đầu xẹt lửa kêu xèo xèo. Biết là cơ hội dành cho mình

chỉ có vài giây thôi, Harry đứng thẳng người, nhắm hướng, quăng mạnh viên pháo. Viên pháo bay vút một đường cầu vồng, rồi đáp xuống đúng chóc mục tiêu là cái vạc của Goyle.

Thuốc trong vạc của Goyle phát nổ và bắn tung tóe khắp lớp. Bọn học trò rú lên khi những tia dung dịch Sừng tấy bắn trúng vào người. Nguyên cái mặt Malfoy lãnh đủ và mũi nó bắt đầu sưng lên như cái bong bóng; còn Goyle thì đưa hai bàn tay bè ra to bằng cái đĩa, bưng lấy hai con mắt, dò dẫm loanh quanh. Thầy Snape cố gắng trấn an và lập tức tìm hiểu xem điều gì đã xảy ra. Trong cảnh lộn xộn đó, Harry thấy Hermione lặng lẽ lỉnh vào văn phòng của thầy.

Tiếng thầy Snape gào:

“IM LẶNG! IM LẶNG!... Trò nào bị văng trúng thuốc Sừng tấy thì lại đây mà lấy thuốc Xì độc. Ta mà tìm ra tên đầu têu vụ này thì...”

Harry cố gắng nhin cười khi nhìn thấy Malfoy hấp tấp chạy tới trước, cái đầu gục xuống vì sức nặng của cái mũi phồng to bằng một trái dưa hấu nhỏ. Cả đến nửa lớp xúm xít quanh bàn thầy Snape, đưa thì vẹo qua một bên vì sức nặng của cánh tay sưng bự như cái chày, đưa thì không thể nói nên lời vì đôi môi vều lên choán gần hết cái mặt... Và một lát sau, Harry đã thấy Hermione nhẹ nhàng trở vô lớp, váy trước phồng lên.

Khi mỗi học sinh bị sừng tấy đã làm xong một ngụm thuốc giải độc và những nốt phồng to nhỏ các cỡ đã xẹp xuống, thầy Snape vét cái vạc của Goyle, hót ra một chút tàn dư đen sì của cái pháo bông. Cả lớp bỗng nhiên lặng như tờ.

Thầy Snape nói rít qua kẽ răng:

“Ta mà tìm ra được trò nào đã ném viên pháo này, ta *cam đoan* rằng trò đó sẽ bị đuổi.”

Thầy Snape nhìn thẳng vào mặt Harry và nó cố gắng giữ một vẻ mặt mà

nó hy vọng là có vẻ bí ẩn. Mười phút sau, nghe tiếng chuông reo, nó mừng húm. Chưa bao giờ nó nghe tiếng chuông kêu hân hoan như vậy.

Khi ba đứa hồi hả chạy đến buồng tắm của con ma khóc nhè Myrtle, Harry nói:

“Tôi dám cá thầy biết thủ phạm chính là tôi.”

Hermione thấy mớ nguyên liệu mới lấy được vô cái vạc và khuấy lên một cách nôn nóng. Cô bé hào hứng nói:

“Hai tuần nữa là xong.”

Ron trấn an Harry:

“Thầy Snape lấy gì chứng minh bồ là thủ phạm được? Vậy ông đâu có làm được gì bồ đâu nè!”

Harry nhìn món thuốc tui nó bào chế đang sủi bọt, nổi bong bóng:

“Đụng thầy Snape là xui tận mạng.”

Một tuần sau, khi Harry, Ron và Hermione đang băng qua Tiền sảnh thì thấy một đám đông bu quanh một thông báo, đọc một mẫu giấy da dính trên bảng. Dean và Seamus ra hiệu kêu tui nó lại, tỏ vẻ hào hứng lắm. Seamus nói:

“Người ta đang thành lập Câu lạc bộ Đấu tay đôi! Tối nay có buổi họp mặt đầu tiên! Mình không ngại mấy bài học đấu tay đôi đâu; nhất là vào những ngày này, biết đâu mình sẽ phải cần đến...”

Ron nói:

“Cái gì? Bộ mấy bồ tưởng con quái vật của Slytherin biết thách đấu tay đôi à?”

Dù vậy Ron cũng chăm chú đọc thông báo, rồi nói với Harry và Hermione:



“Coi bộ cũng hữu ích lắm. Tụi mình tham gia không?”

Harry và Hermione đều ủng hộ, thế là lúc 8 giờ tối hôm đó, tụi nó vội vã trở lại Đại sảnh Đường. Mấy dãy bàn dài đã được dọn đi chỗ khác, nhường chỗ cho một cái võ đài vàng đặt dọc một bức tường. Hàng ngàn ngọn nến được thắp sáng lơ lửng bên trên. Trần nhà lại một lần nữa đen như nhung, và gần như toàn bộ học sinh trong trường đều có mặt, người nào cũng cầm theo cây đũa phép của mình và lộ vẻ hồi hộp.

Hermione nói khi cùng hai người bạn chen lấn trong đám đông:

“Không biết ai sẽ dạy tụi mình đây? Có người nói với mình thầy Flitwick từng là vô địch môn đấu tay đôi hồi thầy còn trẻ - không chừng thầy Flitwick sẽ dạy tụi mình cũng nên.”

Harry nói:

“Miễn sao đừng là...”

Nhưng câu nói của nó kết thúc ngay bằng một tiếng nã nê: thầy Lockhart đang bước lên võ đài, chói lọi trong chiếc áo chùng màu đỏ mận chín, bên cạnh thầy không ai khác hơn là thầy Snape mặc chiếc áo chùng đen thường ngày.

Thầy Lockhart giơ tay vẫy mọi người im lặng và kêu gọi:

“Dồn lại đây nào! Tập hợp lại nào! Mọi người có thấy rõ tôi không? Có nghe tôi rõ không? Hay lắm!”

Thầy tăng hăng để bắt đầu:

“Thế này, giáo sư Dumbledore đã cho phép tôi thành lập Câu lạc bộ Đấu tay đôi này, để huấn luyện tất cả các trò phòng khi các trò cần tự vệ, như chính tôi đây đã phải chiến đấu tự vệ trong vô số trường hợp - Cứ đọc các sách đã xuất bản của tôi là biết đầy đủ chi tiết về chuyện này.”

Nở một nụ cười sáng chói gương mặt, thầy Lockhart nói tiếp:

“Tôi xin giới thiệu người phụ tá cho tôi, giáo sư Snape. Thầy nói với tôi

là bản thân thầy có biết một tý chút về môn đấu tay đôi và đã đồng ý trên tinh thần thể thao là giúp tôi làm vài động tác biểu diễn trước khi chúng ta bắt đầu. Thế này, tôi không muốn để các trò trẻ tuổi hăng say nào phải lo lắng - Hãy yên tâm là sau khi tôi đấu tay đôi với ông ấy xong, các trò vẫn còn bậc thầy Độc Dược của mình, đừng sợ nhé!”

Ron thì thầm vào tai Harry:

“Nếu hai người đó tiêu diệt lẫn nhau thì có phải hay hơn không?”

Môi trên của thầy Snape cong lên. Harry không hiểu tại sao thầy Lockhart vẫn còn mím cười được. Gặp nó, nếu thầy Snape mà cứ nhìn nó kiểu ấy thì chắc nó đã lo liệu hồn mà chạy trốn.

Thầy Lockhart và thầy Snape bước đến đứng đối diện nhau và cúi mình chào. Ít nhất thì thầy Lockhart cũng chào một cách điệu nghệ, hai cánh tay đánh một vòng thuần thục. Còn thầy Snape thì chỉ gục gặc đầu một cách cẩu kính. Rồi cả hai giơ cây đũa phép lên như thể giơ kiếm ra trước mặt.

Thầy Lockhart nói với đám học trò đang im re:

“Như các trò nhìn thấy đấy, chúng tôi đang giơ cây đũa phép của mình lên ở một tư thế chiến đấu được chấp nhận. Sau khi đếm ba tiếng, chúng tôi sẽ tung ra lời nguyền thứ nhất. Dĩ nhiên là không ai cố ý giết ai cả.”

Harry ngó hàm răng nghiền chặt của thầy Snape:

“Mình không dám đánh cược đâu.”

“Một... Hai ... Ba...”

Cả hai thầy đều vung đũa phép qua đầu và chĩa vào mặt đối thủ. Thầy Snape hô:

“*Expelliarmus.*”\*

Một tia sáng chói lòa màu đỏ thẫm lóe lên, một tiếng nổ vang lên ngay dưới chân thầy Lockhart khiến thầy văng bật ra sau, rớt khỏi võ đài, đụng vào bức tường, té ạch xuống và nằm lăn quay trên sàn.

Malfoy và mấy đứa nhà Slytherin vỗ tay hoan hô. Hermione bồn chồn nhấp nhồm trên mấy đầu ngón chân, còn mấy ngón tay thì đè trên môi cố ngăn tiếng thét đau đớn:

“Mấy bồ nghĩ thầy có bị gì không?”

Harry và Ron cùng nói:

“Kệ ông chứ!”

Thầy Lockhart đã gượng đứng trên đôi chân không được vững vàng lắm. Nón của thầy đã văng mất, và mái tóc dợn sóng thì dựng đứng trên đỉnh đầu thầy. Bước cà nhấc trở lên võ đài, thầy nói:

“Thế đấy, các trò thấy đấy. Đó là Phép Giải Giới - các trò xem, tôi đã mất cây đũa phép của mình... À, đây rồi, cảm ơn trò Brown... Vâng, thưa giáo sư Snape, biểu diễn phép thuật đó quả là một ý kiến xuất sắc, nhưng mà tôi nói anh đừng phiền, chứ phép thuật của anh lộ liễu quá, tôi mà muốn vô hiệu nó thì dễ ợt. Tuy nhiên, tôi cảm thấy sẽ có tác dụng giáo dục tốt nếu cứ để cho bọn trẻ con...”

Về mặt thầy Snape đằng đằng sát khí. Có lẽ thầy Lockhart cũng nhận thấy điều ấy, nên thầy vội nói:

“Biểu diễn nhiều đây là đủ rồi! Tôi sẽ xuống với các trò, chia các trò thành từng đôi mà luyện tập. Giáo sư Snape, anh có vui lòng giúp tôi...?”

Cả hai thầy cùng bước xuống võ đài, đi vào đám đông, chia chúng thành từng đôi. Thầy Lockhart ráp Neville với Justin, còn thầy Snape thì đi thẳng đến chỗ Harry và Ron.

Thầy cười nhếch mép:

“Ta nghĩ đã đến lúc tách nhóm thôi. Ron, trò bắt cặp với Finnigan. Còn Harry...”

Harry tự động quay sang Hermione. Nhưng thầy Snape vẫn mỉm cười lạnh lùng:

“Ta e không được đâu. Malfoy, lại đây. Để thử xem trò làm được gì với Harry lừng danh. Còn trò, Hermione, trò đấu tay đôi với Bulstrode.”

Malfoy khệnh khạng bước tới, miệng cười khinh khinh. Bước đằng sau nó là một cô bé bên nhà Slytherin. Cô bé này khiến Harry nhớ đến một bức tranh nó đã xem trong cuốn “*Kỳ nghỉ với Phù thủy*”, bởi vì “cô bé” bị chàm vàm, cầm bạnh ra vuông vức nặng nề đầy vẻ khiêu khích hung hăng. Hermione nở một nụ cười yếu ớt để chào, nhưng cô bé kia không đáp lại. Thầy Lockhart đã lại bước lên võ đài kêu gọi:

“Hãy đối diện với đấu thủ của mình! Và cúi chào!”

Harry và Malfoy hầu như không nghiêng đầu đi một tí nào, mắt không hề rời khỏi đối thủ.

Thầy Lockhart lại hô:

“Đũa phép sẵn sàng! Khi tôi đếm đến ba, các trò hãy tung bùa phép của mình ra mà giải giới đối thủ. *Chỉ* tước vũ khí của đối thủ mà thôi - Chúng ta không muốn có bất kỳ tai nạn nào hết - Một... Hai... Ba...”

Harry quơ cây đũa của nó lên, nhưng Malfoy đã ra tay trước, ngay từ tiếng đếm thứ hai: đòn phép của Malfoy quật Harry mạnh đến nỗi nó có cảm giác bị cả một cái chảo nện mạnh trên đầu. Harry loạng choạng suýt ngã, nhưng gượng được và không để mất thêm một giây nào, nó chĩa thẳng cây đũa phép vào mặt Malfoy mà hét:

“*Rictusempra.*”\*

Một tia sáng bạc phóng ra trúng ngay bụng Malfoy khiến nó gập đôi người lại, thở khò khè.

Giọng thầy Lockhart la to, cảnh cáo, trên đám đầu đen đang đánh nhau xà quần:

“Tôi đã bảo chỉ giải giới thôi mà!”

Malfoy khuyu xuống ôm bụng cười ngặt nghẽo. Harry đã đánh Malfoy

bằng bùa Cù lét, khiến cho Malfoy không cách nào ngừng cười được. Harry hơi lưỡng lự, cảm thấy lờ mờ là đánh tiếp Malfoy đang bò lăn trên sàn thì không có tinh thần thể thao lắm, nhưng đó là cả một sai lầm. Vừa há miệng hớp hơi để thở, Malfoy vừa chĩa cây đũa phép vào đầu gối Harry và đọc:

“*Tarantallegra!*”\*

Ngay lập tức, hai chân của Harry bắt đầu nhảy cà giựt cà từng như điên, không cách nào điều khiển được.

Thầy Lockhart quát inh ỏi:

“Dừng lại! Thôi!”

Chẳng xơ múi gì. Thầy Snape đành can thiệp:

“*Finite Incantatem!*”\*

Sau tiếng hô của thầy Snape, chân Harry thôi nhảy nhót, Malfoy thôi cười, và cả hai đều có thể ngẩng nhìn lên.

Một làn khói xanh mờ đang bao phủ toàn cảnh. Cả Neville và Justin đều nằm lăn quay trên sàn thở hỗn hển. Ron thì đang đỡ dậy một thằng Seamus mặt mày xám ngoét như tro, xin lỗi rồi rút về cái tai họa mà cây đũa phép te tua của nó gây ra. Nhưng Hermione và Bulstrode vẫn còn múa may. Hermione thì bị cô “Bé Bự” dùng miếng đòn hiểm khóa đầu, đang thút thít khóc vì đau đớn; cả hai cây đũa phép của hai cô bé đều bị bỏ mặc nằm lăn lóc trên sàn. Harry nhảy tới lôi Bé Bự ra khỏi Hermione. Kể cũng khó: Bé Bự to cỡ hơn cả Harry.

Thầy Lockhart nhìn hậu quả của trận đấu tay đôi, nhấp nha ướm lời:

“Nào. Nào... Macmillan, buông ra đi... Coi chừng, trò Fawcett... trò Boot kẹp chặt lại, chút xíu nữa là nó ngừng chảy máu thôi...”

Đứng trong đám khói mờ mịt giữa hội trường, thầy Lockhart cố át sự náo động:

“Chắc là tôi phải dạy cho các trò cách thức *khóa* những lời nguyên không

thân thiện thôi!”

Thầy Lockhart liếc một cái sang chỗ thầy Snape. Đôi mắt đen của ông này phát ra một tia sáng long lanh, nhưng ông nhanh chóng nhìn đi chỗ khác. Thầy Lockhart đành nói tiếp:

“Chúng ta cần một đôi tình nguyện làm thử - Neville và Finch lại đây - Anh thấy sao, anh...”

Thầy Snape gạt đi ngay:

“Không ổn chút nào, giáo sư Lockhart à. Neville thì chỉ với một câu thần chú đơn giản thôi cũng sẽ gây ra một cảnh tan hoang tàn khốc. Còn Finch thì có thể sẽ chỉ còn di thể đủ đứng trong mấy cái hộp quẹt để đưa đến bệnh thất.”

Gương mặt tròn trịa hồng hào của Neville ửng đỏ lên. Thầy Snape nói tiếp với một nụ cười nhả nhó:

“Hay là cặp Harry và Malfoy, anh thấy sao?”

Thầy Lockhart tán thành:

“Ý kiến xuất sắc!”

Thầy ra hiệu gọi Harry và Malfoy đi tới giữa hội trường, đám đông lùi lại để chừa chỗ trống cho chúng thi thử tài năng. Thầy Lockhart bảo:

“Nghe đây, Harry, khi Malfoy chĩa cây đũa phép vào trò, thì trò làm *như vậy*.”

Thầy giơ cây đũa phép của mình lên, cố gắng làm một động tác phức tạp xong làm rớt luôn cây đũa. Thầy Snape cười ngạo nghễ nhìn thầy Lockhart vừa vội vàng lượm cây đũa lên vừa nói:

“Ấy! Tại cây đũa phép của tôi hăng hái quá mà!”

Thầy Snape đến gần Malfoy, cúi xuống, thì thầm điều gì đó với nó. Malfoy cũng nở nụ cười ngạo nghễ. Harry lo lắng nhìn thầy Lockhart, nói:

“Thưa thầy, làm ơn chỉ lại con một lần nữa cách khóa lời nguyền đó.”

Malfoy quay sang thì thầm cho thầy Lockhart khỏi nghe thấy:

“Sợ rồi hả?”

Harry đáp qua khóe miệng:

“Còn lâu!”

Thầy Lockhart vui vẻ vỗ vai Harry:

“Cứ làm y như tôi dặn nhé, Harry!”

“Dạ, sao hả thầy? Làm rót cây đũa phép như thầy hả?”

Nhưng thầy Lockhart chẳng thèm nghe nữa. Ông hô to:

“Ba... hai... một... Bắt đầu!”

Malfoy giơ đũa lên thật nhanh và đọc thần chú:

“*Serpensprτία!*”\*

Đầu đũa của Malfoy bùng nổ. Một con rắn đen dài vọt ra, rớt phịch xuống khoảng sàn trống giữa hai đũa, rồi ngóc đầu lên, sẵn sàng tấn công. Harry đứng nhìn kinh hãi. Đám đông nhảy thối lui ra sau ngay, nhiều tiếng rú kinh khiếp vang lên.

Thầy Snape rõ ràng là rất khoái cái bộ điệu đứng chết trân của Harry, như bị con rắn thôi miên, mắt cứ nhìn trừng trừng vào mắt rắn. Thầy Snape nói lừ đừ:

“Đừng nhúc nhích, Harry. Để ta đuổi nó đi...”

“Để tôi làm cho!”

Thầy Lockhart la lên. Ông lại vung cây đũa phép lên phía trên đầu rắn, và một tiếng nổ đùng vang lên: con rắn không biến mất mà phóng vọt lên không trung chừng ba thước rồi rớt xuống sàn kêu một cái oạch thiệt lớn. Nổi điên lên, con rắn rít lên giận dữ và trườn về phía Justin Finch-Fletchley. Nó ngóc đầu lên, nhe răng nanh nhọn hoắt, tư thế sẵn sàng mổ một cái đích đáng cho đã nư.

Lúc đó, Harry không biết cái gì khiến mình đã hành động như vậy. Nó

làm mà hoàn toàn không cân nhắc gì cả. Nó chỉ nhận thấy chân cẳng mình tự lao tới như thể bên dưới chân có những bánh xe con vậy. Và khi lao tới trước mặt con rắn, nó quát lớn:

“Buông bạn ấy ra!”

Và thật kỳ diệu - không sao giải thích nổi - con rắn thụp đầu nằm im dưới sàn, cuộn mình lại như một cuộn ống nước bằng nhựa đen trong vườn, con mắt nhìn Harry đầy vẻ tuân phục. Harry cảm thấy rất rõ là mình đã hết trơn sợ hãi. Nó biết chắc con rắn sẽ chẳng tấn công ai nữa cả. Nhưng nếu hỏi nó vì sao nó dám chắc thế thì nó chịu, không giải thích được.

Harry ngược nhìn Justin Finch, nhe răng cười, tưởng đâu Justin sẽ nhẹ cả người, hay không thì cũng nhìn lại một cách biết ơn. Ngờ đâu Justin càng sợ điếng người và giận khôn tả. Thằng bé hét:

“Mày đang chơi cái trò gì vậy hả?”

Harry chưa kịp nói gì thì Justin đã quay phắt người và phóng chạy ra khỏi Sân Đường.

Thầy Snape bước tới, vẫy cây đũa phép một cái, và con rắn biến mất trong một làn khói đen nhạt. Thầy cũng nhìn Harry một cách lạ lùng: một cái nhìn tính toán sắc sảo mà Harry không thích chút nào. Nó cũng cảm thấy mơ hồ những tiếng bàn tán rì rầm chung quanh không hay ho gì hết. Rồi nó cảm thấy áo chùng của nó bị ai kéo sau lưng. Giọng của Ron kề bên tai nó:

“Đi thôi. Đi, ra ngoài thôi.”

Ron kéo nó chen qua đám đông ra khỏi Sân Đường. Hermione vội vã bám theo sau sát gót. Khi ba đứa đi qua cửa, mọi người dạt ra hai bên như thể hoảng sợ trước một cảnh tượng gì ghê gớm lắm.

Harry hoàn toàn không hiểu chút xíu gì về những chuyện đang xảy ra đó. Mà Ron và Hermione thì không giải thích gì cho đến khi họ kéo nó lên tới phòng sinh hoạt chung trong tháp Gryffindor. Bấy giờ Ron mới đẩy Harry



ngồi xuống chiếc ghế bành và nói:

“Tại sao bồ không nói cho tụi này biết bồ là một Xà Khẩu?”

Harry ngơ ngác:

“Một cái gì?”

“Một *Xà Khẩu*! Bồ có thể nói chuyện với rắn!”

Harry vẫn bình thản:

“Tôi biết, tôi muốn nói đây mới là lần thứ hai tôi làm chuyện đó. Lần trước là lúc tôi ngẫu nhiên thả một con rắn ra hù thẳng anh họ Dudley ở sở thú - lâu rồi, chuyện dài lắm - con rắn nói với tôi là nó chưa từng nhìn thấy Brazil và tôi thả nó ra mà thực tình không có chủ tâm - hồi đó tôi chưa biết mình là phù thủy...”

Ron bần thần lặp lại:

“Con rắn nói với bồ là nó chưa từng nhìn thấy Brazil?”

“Thì có sao đâu?”

Harry chẳng hiểu sao Ron lại xúc động đến nhột nhạt như vậy. Nó nói:

“Tôi chắc là có cả đồng người ở đây có thể làm như vậy.”

Nhưng Ron bảo:

“Không, không ai làm được cả. Đó là một năng khiếu hiếm hoi. Harry, chuyện này tệ lắm đó.”

“Cái gì tệ?”

Harry bắt đầu cảm thấy tức giận:

“Thiên hạ mắc cái chứng gì vậy? Mấy bồ nghe nè: nếu mà mình không bảo con rắn đó đừng tấn công Justin thì...”

“Ừa, bồ nói với con rắn như vậy hả?”

“Nghĩa là sao? Lúc đó mấy bồ đều ở đó - mấy bồ có nghe tôi nói mà...”

Ron nói:

“Tụi này chỉ nghe bồ nói Xà ngữ, tiếng của rắn. Đâu ai hiểu lúc đó bồ nói

cái gì đâu. Bởi vậy Justin mới hoảng sợ, lúc đó nghe như bồ đang sai biểu con rắn làm gì đó - bồ biết không, cảnh tượng đó làm ai cũng sờn gai ốc.”

Harry há hốc miệng ngó Ron:

“Tôi nói một thứ tiếng khác hả? Nhưng... tôi không biết... Làm sao tôi có thể nói một thứ tiếng mà lại không biết là mình đang nói tiếng đó chứ?”

Ron lắc đầu. Về mặt Ron và Hermione như đưa đám. Nhưng Harry vẫn chưa hiểu ra có gì mà nghiêm trọng đến như vậy? Nó nói:

“Các bạn làm ơn nói cho tôi biết có gì sai trái trong chuyện ngăn trở một con rắn khổng lồ đớp mất đầu Justin chứ? Cho dù tôi đã làm bằng *cách gì* đi nữa thì có sao đâu, miễn sao Justin khỏi phải xung vào đội săn của bọn kỳ sỹ không đầu?”

Hermione lên tiếng bằng một giọng lạnh lẽ khác thường:

“Có sao chứ. Bởi vì nói chuyện với rắn là khả năng đã làm cho Salazar Slytherin nổi tiếng. Chính vì vậy mà biểu tượng của nhà Slytherin là một con rắn.”

Harry há hốc miệng ra không khép lại được. Ron nói thêm:

“Đúng vậy. Và bây giờ cả trường đang suy ra rằng bồ chính là cháu chắt chút chút gì đó của...”

“*Nhưng tôi đâu phải...*”

Harry hét lên với nỗi kinh hoàng mà nó không tự giải thích được.

Hermione nói:

“Bạn sẽ khó mà chứng minh là phải hay không. Salazar Slytherin sống cách đây cả ngàn năm. Với tất cả những gì tụi này biết, thì rất có thể bạn chính là hậu duệ của ông.”

Suốt đêm đó Harry nằm thao thức. Qua kẽ hở của mấy tấm màn quanh giường, nó nhìn tuyết bắt đầu rơi bên ngoài cửa sổ lâu đài và tự hỏi...

*Có thể nào nó là hậu duệ của Salazar Slytherin? Nó không biết gì về gia đình bên nội hết. Dì dượng Dursley luôn cấm nó tuyệt không được hỏi gì tới những họ hàng phù thủy của nó.*

Harry lặng lẽ thử nói mấy tiếng Xà ngữ. Nhưng chẳng có tiếng nào được thốt ra. Có vẻ như chỉ khi nào đối diện với một con rắn, nó mới bộc lộ được khả năng đó.

*“Nhưng mà mình là thành viên nhà Gryffindor!” Harry nghĩ. “Cái nón phân loại ắt hẳn đã không xếp mình vô nhà Gryffindor nếu mình mang dòng máu của Slytherin.”*

Dường như có một giọng nói nhỏ nhẹ vang lên trong đầu Harry:

*“À, mi không nhớ sao, lúc đầu cái nón phân loại đã muốn xếp mi vô nhà Slytherin mà.”*

Harry trăn trở suốt đêm. Nó mong gặp Justin vào sáng hôm sau trong lớp Thảo Dược, nó sẽ giải thích cho Justin hiểu là nó chỉ kêu con rắn đừng cắn Justin, chứ không xúi con rắn làm gì hại ai hết. Điều này lẽ ra đến thẳng nào ngu nhất cũng phải nhận ra chứ! (Nó nghĩ mà tức, dấm thùm thụp vào cái gối nhưng chẳng ăn thua gì.)

Tuy nhiên sáng hôm sau, cơn mưa tuyết hồi hôm đã chuyển thành cơn bão tuyết. Tuyết rơi dày nghịt đến nỗi buổi học Thảo Dược cuối cùng của học kỳ bị hoãn lại: giáo sư Sprout cần phải mang vớ và choàng khăn quàng cho lũ nhân sâm, một công việc đòi hỏi sự khéo léo cực kỳ mà bà thì lại không tin cậy ai đủ để mà giao phó; nhứt là khi lũ ấy cần phải lớn gấp lên để còn kịp hồi sinh cho Bà Norris và Colin. Việc chăm sóc lũ nhân sâm do đó càng trở

nên quan trọng bội phần.

Trong phòng sinh hoạt chung của nhà Gryffindor, Harry ngồi bên lò sưởi gặm nhấm nỗi buồn phiền của mình, trong khi Hermione và Ron thừa lúc được nghỉ này cùng chơi một ván cờ phù thủy.

Trong khi quân cờ hiệp sĩ của Hermione bị quân cờ giám mục của Ron quật ngã và lôi ra khỏi bàn cờ, Hermione gắt Harry:

“Harry ơi, nếu bạn thấy chuyện Justin làm bạn khổ sở như vậy, thì chỉ bằng bạn đi tìm nó mà nói quách cho rồi.”

Thế là Harry đứng dậy và chui qua cái lỗ chân dung ra ngoài, lòng thắc mắc không biết Justin đang ở đâu.

Tòa lâu đài âm u hơn ngày thường vì màn tuyết xám mù mịt dày nghịt bên ngoài các cửa sổ. Rùng mình vì ớn lạnh, Harry lang thang ngang qua các lớp đang học, loáng thoáng thấy các cảnh đang diễn ra bên trong các phòng học. Giáo sư McGonagall đang la rầy một đứa học trò nào đó, mà căn cứ vào lời rầy la ấy thì đứa nghịch ngợm ấy đã biến bạn mình thành một con lửng. Cố sức cưỡng lại ý muốn ngó coi chuyện xảy ra thế nào, Harry đành bỏ đi. Nghĩ là có thể Justin nhân lúc rảnh rỗi này đang làm gì đó, có thể tra cứu bài vở chẳng hạn, Harry bèn đi lên thư viện trước nhất.

Một nhóm học sinh nhà Hufflepuff được nghỉ giờ học Thảo Dược đang ngồi túm tụm ở cuối thư viện, nhưng không có vẻ gì đang làm bài. Giữa hai hàng kệ sách cao, Harry có thể ngó thấy đầu đám này chụm vào nhau, trông như thể tụi nó đang say sưa trong một cuộc chuyện trò hấp dẫn lắm. Harry không nhìn ra được là có Justin trong đám đó không. Đang đi về phía đó thì ngẫu nhiên câu chuyện rì rầm lọt vô tai Harry, nó bèn đứng lại, nấp sau dãy kệ sách Vô hình, lắng tai nghe. Một đứa to béo nói:

“Thành ra, tao bảo Justin cứ trốn trong ký túc xá đi. Ý của tao là, nếu Harry có chấm nó làm nạn nhân kế tiếp, thì tốt nhất là nó cứ tránh mặt một

thời gian. Dĩ nhiên Justin cũng đã đoán là chuyện đó thế nào cũng xảy ra, kể từ khi nó lỡ hé môi cho Harry biết nó là con nhà Muggle. Justin đã trót kể cho hăn nghe là nó được ghi danh vào trường Eton. Chuyện như vậy ai lại đem nói tào lao thoải mái với kẻ kế vị Slytherin, đúng không?”

Một con bé có bím tóc vàng lo lắng hỏi:

“Vậy bạn tin chắc kẻ kế vị đó chính là Harry hả Ernie?”

Thằng bé to con làm vẻ mặt nghiêm trọng:

“Hannah, hăn là một Xà Khẩu. Ai cũng biết đó là dấu hiệu của một phù thủy Hắc ám. Bạn có bao giờ nghe nói một người đàn ông hoàng tử tể mà đi nói chuyện với rắn không? Chính Slytherin còn có tên là Xà khẩu mà.”

Tiếng xì xầm nổi lên khi nghe đến chi tiết này, nhưng Ernie vẫn nói tiếp:

“Có nhớ cái thông điệp viết trên tường không? ‘*Kẻ thù của Người kế vị, hãy liệu hồn.*’ Harry có chuyện đụng độ với thầy Filch, vậy là sau đó, như tụi mình đều biết, con mèo của thầy Filch bị tấn công. Còn cái thằng nhóc năm thứ nhứt, thằng Colin ấy, chỉ vì dám quấy rầy Harry trong trận đấu Quidditch vừa rồi, dám chụp hình Harry đang be bét trong vũng sình, nên bị lãnh đủ sau đó, thấy không?”

Hannah hoang mang:

“Nhưng mà mình thấy nó lúc nào cũng dễ thương lắm mà. Với lại nó là đứa đã làm cho *Kẻ-mà-ai-cũng-biết-là-ai-đấy* biến mất. Vậy thì nó đâu có thể tồi như vậy được?”

Ernie bèn hạ thấp giọng một cách bí mật, cả đám Hufflepuff cùng chồm tới chụm đầu sát vào nhau. Harry cũng nhích tới trước để cố lắng nghe coi Ernie nói gì.

“Đâu có ai biết nó sống sót như thế nào sau vụ sát hại của *Kẻ-mà-ai-cũng-biết-là-ai-đấy*. Ý tôi nói là hồi chuyện đó xảy ra, nó chỉ là đứa bé sơ sinh mà. Lẽ ra nó đã phải bị nát như tương vì những lời nguyền rồi. Chỉ có

phù thủy Hắc ám thực sự mạnh mới sống sót được những lời nguyên khùng khiếp đó.”

Nó lại hạ thấp giọng đến nỗi hầu như không thể nghe được, nói tiếp:

“Có thể đó chính là lý do *Kẻ-mà-ai-cũng-biết-là-ai-đấy* muốn giết nó ngay từ đầu. Kẻ đó không muốn có một Chúa tể Hắc ám khác cạnh tranh quyền lực với mình. Không biết Harry còn giấu giếm bao nhiêu quyền năng chưa xài tới nữa đây.”

Harry không thể nào chịu đựng thêm được nữa. Nó đằng hắng rõ to, rồi bước ra khỏi chỗ núp sau kệ sách. Nếu mà nó không đang trong cơn tức giận cực kỳ thì chắc là nó phải phì cười trước cảnh tượng lúc ấy: mấy đứa nhà Hufflepuff dường như hóa đá khi nhìn thấy Harry xuất hiện, và cái mặt Ernie thì cắt không còn hột máu.

Harry nói:

“Chào các bạn. Tôi đang tìm Justin Finch-Fletchley.”

Nỗi sợ hãi tột nhứt của đám Hufflepuff hiển nhiên như vậy càng được khẳng định. Tất cả đều sợ sệt nhìn Ernie.

“Mày kiếm nó làm gì?” Ernie hỏi lại bằng giọng run run.

Harry đáp:

“Tôi muốn giải thích cho bạn ấy hiểu chuyện đã thực sự xảy ra với con rắn ở Câu lạc bộ Đấu tay đôi.”

Ernie cắn môi trắng bệch của mình, rồi hít sâu một cái, nói:

“Tất cả tụi này đều ở đó. Tụi này cũng thấy hết chuyện gì đã xảy ra rồi.”

“Vậy bạn có nhận thấy sau khi tôi nói với con rắn, nó đã rút lui không?”

Giọng Ernie vẫn còn run vì sợ, nhưng nó vẫn bướng bỉnh:

“Tất cả những gì mà tụi này thấy là mày nói Xà ngữ và xua con rắn về phía Justin.”

Giọng Harry cũng run lên, vì giận:

“Tao không hề xua con rắn cắn Justin. Con rắn còn chưa *đụng* tới Justin mà!”

“Nó chỉ hựt trong đường tơ kẽ tóc.” Rồi Ernie nói thêm. “Và trong trường hợp mà y có ý đồ nhắm tới tao, thì tao nói cho mà y biết mà y có thể truy tới chín đời dòng họ nhà tao đều là phù thủy và dòng máu của tao cũng thuần chủng như máu bất cứ phù thủy chân chánh nào....”

Harry giận dữ ngắt lời Ernie:

“Tao không cần biết tới dòng máu mà y thuộc giống gì! Tại sao tao lại muốn hại những người mang dòng máu Muggle chứ?”

Ernie đáp ngay lập tức:

“Tao nghe nói mà y căm ghét những người Muggle sống chung nhà với mà y.”

Harry kêu lên:

“Không thể nào sống chung với gia đình Dursley mà không thấy ghét họ! Mà y cứ thử sống với họ đi rồi biết!”

Harry quay gót, lao ra khỏi thư viện, bị bà Pince quắc mắt quở trách; lúc ấy bà đang đánh bóng cái gậy mạ vàng của một cuốn sách thần chú khổng lồ.

Harry lầm lũi đi ngược lên hành lang, hầu như không để ý mình đang đi đâu trong cơn điên tiết ấy. Hậu quả là nó đâm sầm vào một cái gì đó to lớn chắc chắn và bị dội ngược lại, té lăn cù xuống sàn. Nó ngó lên, thốt kêu:

“Ôi, chào bác Hagrid.”

Khuôn mặt lão Hagrid hoàn toàn được bít kín mít trong chiếc nón trùm bằng len bám đầy tuyết. Nhưng cái thân hình đồ sộ trong tấm áo khoác bằng da chuột chũi gần lấp hết hành lang thì không thể nào nhầm lẫn với ai khác được. Trong bàn tay đeo găng to bè của lão là xác một con gà trống chết.

Lão kéo cái nón len trùm đầu xuống để có thể mở miệng nói chuyện:

“Có sao không, Harry? Sao con không ở trong lớp học?”

Harry đứng dậy:

“Lớp con được nghỉ tiết Thảo Dược. Còn bác, bác làm gì ở đây ạ?”

Lão Hagrid giơ xác con gà trống xụi lơ lên:

“Đây là con thứ hai bị giết hại trong học kỳ này. Có thể thủ phạm là cáo mà cũng có thể là con Ngáo ộp Hút máu, bác phải lên xin cụ Dumbledore cho phép bác xài một chút pháp thuật để ếm bùa mấy cái chuồng gà.”

Rồi lão trở đôi mắt dưới hàng lông mày rậm bám đầy tuyết để nhìn Harry thật kỹ:

“Con có sao không đó? Trông mặt mày con sao mà quạu đeo vậy?”

Harry không thể nhịn được, xì ra hết cho lão Hagrid nghe câu chuyện mà Ernie và mấy đứa khác của nhà Hufflepuff nói về nó. Nó nói:

“Nhảm nhí hết sức. Nhưng mà con phải đi đây, bác Hagrid à, sắp tới giờ học môn Biến rồi, con phải về lấy sách.”

Nó bước đi mà trong đầu vẫn ong ong những lời Ernie đã nói về nó. *“Justin cũng đã đoán là chuyện đó thế nào cũng xảy ra, kể từ khi nó lỡ hé môi cho Harry biết nó là con nhà Muggle.”*

Nó giậm chân bước lên cầu thang, quẹo vô một hành lang dài khác. Hành lang này đặc biệt tăm tối vì những ngọn đuốc đã bị tắt ngấm trước những cơn gió mạnh lạnh buốt thổi qua những cánh cửa sổ đóng không kín.

Nó đi được nửa hành lang thì vấp phải cái gì đó nằm trên sàn.

Nó quay lại liếc coi cái gì đã làm nó vấp té và chợt thấy ruột gan mình lộn tùng phèo:

Justin đang nằm dài trên sàn, cứng đờ và lạnh ngắt, đôi mắt vô hồn trợn trừng ngó lên trần, nét kinh hoàng sững sốt còn nguyên trên gương mặt. Và không chỉ một mình Justin. Cạnh bên nó là một hình thù khác, một hình thù quái lạ nhứt mà Harry từng thấy.

Đó là Nick Suýt Mất Đầu, nhưng con ma này không còn trong suốt với



chút màu trắng mờ mờ nữa, mà đen thui và ám khói, cũng ngay đơ cán cuốc, nhưng lơ lửng trên không trong tư thế nằm ngang, cách mặt sàn chừng hai tấc. Đầu của con ma Nick Suýt Mất Đầu đã rớt ra một nửa, và vẻ mặt của nó cũng mang một vẻ kinh hoàng không khác gì mặt Justin.

Harry cố đứng lên, hơi thở của nó gấp gáp dồn dập, tim nó đánh bưng bưng trong lồng ngực. Nó hoang mang ngó lên ngó xuống dãy hành lang trống vắng, chỉ thấy một lũ nhèn nhện nối nhau mà chạy xa hai cái thi thể càng nhanh càng tốt. Âm thanh duy nhất có thể nghe thấy lúc đó là tiếng giảng bài của các thầy cô văng vẳng vọng lại từ những lớp học dọc hai bên hành lang.

Harry nghĩ mình cần phải chạy thật nhanh ra xa khỏi chỗ này, sẽ không ai biết nó từng có mặt tại đây. Nhưng nó không thể bỏ mặc hai kẻ bị nạn nằm trơ ra đó... Nó thấy mình cần phải làm gì đó để giúp đỡ... Liệu có ai tin là nó không dính dáng gì tới vụ này không?

Trong khi Harry còn đứng đó trong nỗi kinh hoàng, thì cánh cửa ngay bên phải nó chọt mở banh ra. Con yêu tinh Peeves phóng vọt ra kêu ré lên:

“Ừa? Thì ra là thằng nhãi ranh Potter!”

Con yêu tinh nhào vô Harry để đi băng ngang qua, quơ trúng cặp kiếng của Harry làm cặp kiếng lệch đi.

“Ê, Harry, làm gì vậy? Sao lại giấu giấu giếm giếm như vậy hả?”

Ở lưng chừng không trung, con yêu tinh Peeves chọt dừng lại. Nó lộn đầu xuống, quan sát Justin và Nick Suýt Mất Đầu. Rồi nó bật trở lại, vọt lên cao hóp hơi đầy buồng phổi mà hô hoán ầm ỉ:

**“TẤN CÔNG! LẠI TẤN CÔNG! MỘT CUỘC TẤN CÔNG KHÁC! KHÔNG CÒN NGƯỜI TA HAY MA CỎ GÌ YÊN THÂN ĐƯỢC NỮA! LIỆU MÀ CHẠY THOÁT THÂN! TẤẤẤẤ CÔÔNG!”**

Két - Két - Két - những cánh cửa dọc hai bên hành lang thi nhau mở ra và

người ta đổ xô ra ngoài. Trong mấy phút dài đằng đặc sau đó, tình huống thật là rối rắm, đến nỗi Justin có nguy cơ bị đè bẹp, còn Nick Suýt Mất Đầu thì bị dẫm đạp lên mình liên tục. Harry thì đứng tựa sát tường như bị ghim vô đó, trong khi các thầy cô giáo ra sức quát học trò để giữ trật tự.

Giáo sư McGonagall chạy tới, đằng sau cô là cả một lớp chạy theo, có người còn mang nguyên bộ tóc vẫn vận sọc đen sọc trắng. Giáo sư dùng cây đũa phép gõ nên một tiếng nổ lớn khiến mọi người nín khe. Bấy giờ giáo sư ra lệnh cho mọi người trở về lớp học. Chẳng mấy chốc mọi người giãn ra, vừa lúc Ernie của nhà Hufflepuff chạy đến hiện trường, thở hỗn hà hỗn hển. Gương mặt nó trắng bệch, ngón tay nó chỉ thẳng vào Harry, và nó gào lên đầy kịch tính:

*“Bắt quả tang tại trận!”*

Giáo sư McGonagall đánh giọng:

“Được rồi, Ernie.”

Peeves vẫn còn đung đưa phía trên đầu mọi người. Nó thăm dò tình huống, nhe răng cười một cách xảo trá. Peeves luôn luôn khoái những cảnh náo động hỗn loạn. Khi các giáo viên cúi xuống xem xét Justin và Nick Suýt Mất Đầu, Peeves hát rống lên:

*“Ôi, Potter, đồ thối tha, mày đã làm gì hả?*

*Giết lần học trò đi, chắc là mày khoái tỷ tỷ ty...”*

Giáo sư McGonagall quát:

“Đủ rồi, Peeves!”

Con yêu tinh bèn co mình lùi ra sau, nhưng vẫn cố thè lưỡi chế nhạo Harry.

Giáo sư Flitwick và giáo sư Sinistra của khoa Thiên văn học khiêng Justin đến bệnh xá, nhưng không ai biết phải làm sao với Nick Suýt Mất Đầu. Cuối cùng, giáo sư McGonagall búng ngón tay một cái, lấy ra từ không trung

một cái quạt bụi chẳng. Giáo sư đưa quạt cho Ernie, hướng dẫn nó cách quạt nhẹ nhẹ để đưa Nick Suýt Mất Đầu lên cầu thang. Ernie làm theo lời hướng dẫn, quạt Nick Suýt Mất Đầu bay từ từ về phía trước như một làn khói tàu ma, đen đui và thâm lặng.

Như thế, chỉ còn lại Harry với giáo sư McGonagall với nhau. Giáo sư bảo:

“Đi theo ta, Harry.”

Harry nói ngay:

“Thưa cô, con thề là con không hề...”

Giáo sư McGonagall sẵn giọng:

“Chuyện này vượt ra ngoài phạm vi xử lý của ta, Harry à!”

Cả hai lặng lẽ bước vòng qua một góc hành lang, đến trước một miệng máng xối khổng lồ bằng đá khắc hình một con thú cực kỳ xấu xí.

Giáo sư McGonagall nói:

“Kẹo chanh!”

Hiển nhiên đây là một mật khẩu, bởi vì con thú bằng đá bỗng nhiên sống động, nhảy phóc một cái, tránh qua một bên, và bức tường đằng sau nó tách ra làm đôi. Mặc dù đang hoảng sợ lo lắng về những gì vừa xảy ra, Harry vẫn cảm thấy vô cùng ngạc nhiên. Đằng sau bức tường là những bậc cầu thang xoắn ốc êm ái chuyển động lên cao, giống như cầu thang cuốn tự động vậy. Khi bước theo giáo sư McGonagall vào bên trong, Harry nghe tiếng bức tường đóng ập lại đằng sau lưng. Hai người được nâng lên theo hình xoắn ốc, càng lúc càng cao, cho đến khi Harry cảm thấy hơi chóng mặt thì nó nhìn thấy trước mặt là một cánh cửa bằng gỗ sồi bóng láng có năm đám cửa bằng đồng đúc theo hình dạng một con sư tử đầu chim. Đó là con Mãnh sư đại bàng, biểu tượng của nhà Gryffindor.

Bây giờ Harry đã biết mình bị đưa đi đâu. Nhứt định đây chính là nơi cụ

Dumbledore sống.



## MÓN THUỐC ĐA DỊCH

**H**arry và giáo sư McGonagall bước ra khỏi bậc thang đá trên cùng, rồi giáo sư McGonagall gõ nhẹ lên cánh cửa. Cánh cửa lặng lẽ mở ra, cả hai bước vào. Giáo sư bảo Harry đứng chờ, rồi bỏ nó lại đó, một mình.

Harry ngó chung quanh. Chắc chắn một điều: trong số tất cả các văn phòng thầy cô mà Harry từng bước vào, thì văn phòng cụ Dumbledore là nơi thú vị nhất. Nếu mà nó không ở trong tình trạng lo sốt vó lên về chuyện có thể bị tổng cổ ra khỏi trường, thế nào nó cũng khoái chí nhân dịp này mà... tham quan chốn riêng tư của cụ Dumbledore.

Đó là một căn phòng tròn rộng rãi, đầy những âm thanh buồn cười. Một mớ dụng cụ bằng bạc lạ lùng xếp trên mấy cái bàn chân cẳng khăng khiu, cứ kêu vo vo và xịt ra những cụm khói nho nhỏ. Mấy bức tường treo đầy chân dung các thầy hiệu trưởng và cô hiệu trưởng cũ của trường Hogwarts. Tất cả đều đang ngủ gà ngủ gật trong khung tranh.

Lại có một cái bàn giấy khổng lồ, chân có vuốt. Đằng sau cái bàn giấy ấy là một cái kệ, và trên cái kệ ấy là một cái nón phù thủy te tua sờn nát: *cái nón phân loại*.

Harry ngần ngừ. Nó liếc mắt một vòng quanh các bức chân dung phù

thủy đang ngủ gật trên tường. Nếu mà nó thử đội cái nón phân loại lên đầu một lần nữa chắc cũng không hại gì đâu nhỉ? Chỉ để thử coi... để biết chắc là cái nón ấy đã xếp nó vô đúng ký túc xá, chứ không phải vì nhầm lẫn gì hết.

Harry lặng lẽ đi vòng qua cái bàn giấy, nhấc cái nón ra khỏi kệ, rồi từ từ đặt nón lên đầu mình. Cái nón quá to so với cái đầu nên sụp xuống che khuất cả mắt nó, y như lần trước, khi nó lần đầu tiên đội cái nón ấy lên đầu. Nó nhìn đăm đăm vào cái khoảng tối thui bên trong nón và chờ đợi. Một giọng nói nhỏ vang lên bên tai nó:

“Đang rầu rĩ chuyện gì hử Potter?”

Harry thì thầm:

“Dạ. Ờ..., xin lỗi đã làm phiền... ông, cháu chỉ muốn hỏi...”

Cái nón lém lỉnh nói ngay:

“Cháu đang băn khoăn không biết ta có đặt cháu vô đúng ký túc xá không chứ gì? Chà... cháu quả là đặc biệt, rất khó phân loại. Nhưng mà ta vẫn giữ nguyên ý kiến ban đầu của ta.”

Trái tim Harry nhảy thót lên. Cái nón nói tiếp:

“Nếu cháu mà vô nhà Slytherin thì cháu sẽ tha hồ phát huy tài năng...”

Harry có cảm giác bao tử của nó tuột ra khỏi bụng rồi. Nó nắm cái chóp nhọn của cái nón kéo ra. Cái nón xộc xệch, cũ kỹ, tàn phai, rũ xuống trong tay nó. Harry đặt trả cái nón lên kệ, cảm thấy muốn bệnh.

Nó nói to với cái nón im lìm lặng thinh:

“Ông nhầm rồi!”

Cái nón chẳng ư hử cũng chẳng buồn nhúc nhích.

Harry bước lùi lại, vẫn ngó chăm chăm cái nón. Bỗng nhiên từ đằng sau nó vang lên một âm thanh lúc tức rất lạ, khiến nó lập tức phải xoay người lại.

Hóa ra chẳng phải chỉ có một mình nó ở trong phòng. Đằng sau cánh cửa có một nhánh cây vàng, và đậu trên nhánh cây đó là một con chim già lụ khụ

trông như một con gà tây hom hem bị vặt lông hết một nửa. Harry trợn mắt ngó con chim và con chim cũng đáp lễ bằng một cái nhìn thâm hiểm, tiếp tục phát ra thứ âm thanh lúc tức kia. Harry thấy con chim này có vẻ bệnh hoạn quá. Hai mắt nó lơ lơ và lông lá nó cứ rụng tới tấp, ngay cả khi Harry nhìn nó.

Harry vừa thoáng nghĩ là chỉ còn thiếu điều con chim kiếng của cụ Dumbledore lẫn ra chết trong khi đang ở trong phòng, một mình với nó, thì vừa lúc đó, con chim bỗng bùng cháy.

Harry hét lên kinh hoàng và nhảy lùi ra sau cái bàn giấy. Nó đảo dác nhìn quanh coi có ly nước nào không, nhưng chẳng thấy gì cả. Trong lúc đó, con chim đã trở thành một trái cầu lửa. Trái cầu rít lên một tiếng to rồi biến mất trong một giây sau đó, chỉ để lại trên sàn một đồng tro tàn.

Cửa văn phòng mở ra. Cụ Dumbledore bước vào, dáng điệu buồn rười rượi.

Harry vừa thở hỗn hển vừa nói:

“Thưa thầy, con chim trong phòng thầy... con không làm gì hết... tự nhiên nó cháy lên...”

Cụ Dumbledore bỗng mỉm cười, làm Harry ngạc nhiên hết sức. Cụ nói:

“Cũng đã đến lúc rồi. Mấy ngày nay trông nó hãi hùng quá sức. Thầy đã bảo nó cứ cháy phứt cho xong.”

Bộ mặt thộn ra của Harry làm cho cụ Dumbledore khoái trá. Cụ giải thích:

“Fawkes là một con phượng hoàng, Harry à. Khi nào tới số chết thì phượng hoàng bùng cháy lên để rồi lại được tái sinh từ đồng tro tàn của chính mình. Coi kìa...”

Harry nhìn xuống, vừa đúng lúc một con chim con mới nở, nhăn nheo và bé tí xíu, đang thò đầu ra khỏi đồng tro. Con chim mới này trông cũng xấu xí y chang như con chim cũ.

Cụ Dumbledore ngồi xuống sau cái bàn giấy:

“Thiệt xui là con đã nhìn thấy nó vào đúng ngày Hỏa thiêu. Thực ra ngày thường nó đẹp lắm, với bộ lông vũ vàng và đỏ hết sức tuyệt vời. Phượng hoàng là những sinh vật kỳ diệu lắm. Chúng có thể mang rất nặng, mà nước mắt chúng lại có sức mạnh hồi sinh. Phượng hoàng mới thiệt là đồ đệ trung thành tuyệt đối.”

Trong lúc hoảng hốt về chuyện con Fawkes bốc cháy, Harry quên bồng chuyện của mình. Nhưng khi cụ Dumbledore ngồi xuống cái ghế cao sau bàn làm việc và nhìn chăm chăm Harry bằng đôi mắt xanh, sáng quắc và soi mói, thì nó sực nhớ ra ngay vì sao nó bị đưa tới đây.

Tuy nhiên, trước khi cụ Dumbledore thốt ra một lời nào thì cánh cửa văn phòng lại bị mở bung ra bằng một sức đẩy rất mạnh, và lão Hagrid xông vô phòng, mắt nhìn hơi hải, cái nón trùm đầu chệch khỏi mái tóc đen bù xù, và xác con gà trống vẫn còn lủng lẳng trong bàn tay to tướng của lão.

Lão khẩn thiết nói với cụ Dumbledore:

“Thủ phạm không phải là Harry đâu, thưa giáo sư Dumbledore. Chính tôi vẫn còn trò chuyện với nó chỉ mấy giây trước khi thằng nhỏ kia bị tấn công; nó đâu có đủ thì giờ làm gì đâu, thưa ngài...”

Cụ Dumbledore định nói điều gì đó, nhưng lão Hagrid vẫn luôn mồm nói không nghỉ, tay vung vẩy xác con gà trống trong cơn xúc động, làm cho lông gà bay toir tả khắp nơi.

“Không thể nào là Harry được, thưa ngài, tôi sẵn sàng tuyên thệ bảo lãnh trước Bộ trưởng Pháp thuật nếu như tôi phải...”

“Bác Hagrid, tôi...”

“Ngài bắt nhầm thủ phạm rồi, thưa ngài, tôi *biết* Harry không bao giờ...”

“*Bác Hagrid!*”

Cụ Dumbledore buộc phải to tiếng:



“Tôi *không* hề nói rằng Harry tấn công hai người đó.”

“Ừa?”

Lão Hagrid khựng lại, cánh tay nắm xác con gà trống cứng đờ buông xuôi xị. Lão xịu xuống:

“Thôi được, thưa ông hiệu trưởng, tôi sẽ chờ ở bên ngoài.”

Lão then thùng bước cồm cộp ra ngoài.

Cụ Dumbledore phúi mấy cái lông gà trên mặt bàn giấy, Harry lặp lại câu nói của cụ một cách tràn đầy hy vọng:

“Thưa thầy, thầy đâu có nghĩ thủ phạm là con, phải không thầy?”

“Không. Thầy không nghĩ vậy.”

Cụ Dumbledore nói, vẻ mặt lại trở nên buồn rười rượi.

“Dù vậy, thầy vẫn muốn nói chuyện với con.”

Harry đợi chờ căng thẳng trong khi cụ Dumbledore dò xét cân nhắc, đầu những ngón tay rất dài của cụ chụm vào nhau.

Cuối cùng cụ nói nhẹ nhàng:

“Harry à, thầy phải hỏi con, rằng con có điều gì muốn nói với thầy không? Bất cứ điều gì.”

Harry không biết nói gì. Nó nghĩ đến cái câu mà Malfoy thét: “Mày sẽ là đứa tiếp theo, đồ Máu bùn!” và món thuốc Đa Dịch đang sôi ùng ục trong buồng tắm của con ma khóc nhè Myrtle. Rồi nó nghĩ đến giọng nói của kẻ vô hình mà nó đã nghe hai lần và nhớ cả những lời Ron nói: “*Nghe được tiếng nói mà không ai khác nghe được thì không phải là điều hay ho gì, cho dù trong thế giới phù thủy đi nữa.*” Nó cũng nghĩ về điều mọi người đang nói về nó, và nỗi lo sợ ngày một lớn trong nó là nó có thể có họ hàng gì đó với Slytherin...

Nhưng sau một hồi cân nhắc, nó nói:

“Thưa thầy, không có gì ạ.”

Cuộc tấn công một lúc hai nạn nhân Justin và con ma Nick Suýt Mất Đầu đã biến sự căng thẳng có sẵn từ trước thành nỗi kinh hoàng thực sự. Lại một cái là, người ta lo lắng về số phận của con ma Nick Suýt Mất Đầu nhiều hơn tình trạng của Justin. Người ta hỏi lẫn nhau cái gì có thể gây ra một chuyện như vậy đối một con ma, quyền lực khủng khiếp nào lại có thể ám hại cả một kẻ đã chết từ đời tám hoánh nào rồi.

May mà kỳ nghỉ Giáng sinh đã cận kề, học sinh nháo nhào lo đi đặt chỗ trên tàu tốc hành Hogwarts để về nghỉ lễ với gia đình.

Ron nói với Harry và Hermione:

“Tới nước này thì chỉ còn lại tội mình ở lại trường thôi. Tội mình với tội Malfoy, Crabbe và Goyle. Kỳ nghỉ này rồi đây vui phải biết!”

Crabbe và Goyle cũng đã ghi tên ở lại trường trong kỳ lễ Giáng sinh, bởi vì hai đứa này luôn làm theo những gì Malfoy làm. Nhưng Harry cũng mừng là hầu hết các học sinh khác đều đã về nhà. Nó đã ngăn tới tận cổ cái cảnh người ta cứ né né giạt giạt ra xa khỏi nó trong hành lang, như thể nó sắp sửa nhe răng nanh hay xì nọc độc ra. Và cũng đã chán ngấy những trò chỉ trỏ xì xầm lẫn huýt háy mỗi khi nó đi ngang qua.

Tuy nhiên, Fred và George lại thấy tất cả những trò ấy rất vui. Hai đứa lanh chanh bước đồng dục phía trước Harry để mở đường và hô to:

“Hãy tránh đường cho Người kế vị Slytherin, phù thủy ác độc chân chánh đang du hành đây!”

Percy cực lực phản đối hành động đó. Anh lạnh lùng mắng hai em:

“Đây không phải là chuyện đáng cười đùa.”

Fred xua tay:

“Ôi, tránh đường giùm coi, anh Percy. Harry đang gấp lắm mà.”

George hòa thêm:

“Đúng vậy, nó phải đi gấp tới Phòng chứa Bí mật để uống trà với đám tay chân đầy nanh nọc đấy!”

Ginny cũng không thú vị chút nào với trò đùa của hai anh. Mỗi lần Fred hỏi to Harry là nó dự định tấn công ai tiếp theo, hay khi George giả đồ trừ tà Harry bằng một củ tỏi, thì Ginny kêu lên đầy khỗ sở:

“Ôi, đừng mà!”

Harry chẳng thêm bận tâm. Ít nhứt thì nó cảm thấy dễ chịu hơn khi thấy Fred và George coi cái chuyện người ta đồn đại nó là Người kế vị Slytherin là tào lao nhảm nhí. Nhưng mà trò cười của anh em Fred và George lại có vẻ như đã chọc tức Draco Malfoy, mỗi lần thấy anh em Fred diễn trò cười đó, trông Malfoy càng thêm chua chát.

Ron suy diễn:

“Là bởi vì nó chỉ muốn *nổ* ra rằng chính nó mới là Người kế vị. Mấy bồ cũng biết mà, cái mà thằng đó ghét nhứt là bị đánh bại trong bất cứ chuyện gì. Vậy mà bây giờ tiếng tăm của mấy chuyện bẩn thỉu nó làm thì Harry lại *lãnh* hết, vậy sao không tức?”

Hermione nói bằng giọng đặc ý:

“Không lâu nữa đâu! Thuốc Đa Dịch gần xong. Cũng sắp tới ngày tụi mình moi được sự thật từ thằng đó ra rồi.”

Cuối cùng học kỳ một chấm dứt, và lâu đài chìm trong một sự yên ắng sâu lắng như lớp tuyết dày phủ bên trên. Harry nhận thấy tòa lâu đài trở nên yên tĩnh đi chứ không phải âm u đi, và điều nó thích nhứt là nó, Hermione cùng anh em nhà Weasley được làm “bá chủ” toàn tháp Gryffindor, nghĩa là chúng tha hồ chơi pháo bung xòe từng bùng mà không ngại làm phiền ai hết, lại

mặc sức thực tập đấu tay đôi riêng với nhau. Fred, George và Ginny đã chọn ở lại trường thay vì đi theo ông bà Weasley thăm anh Bill ở Ai Cập. Percy không tán thành những hành vi của tụi nó - những hành vi mà anh cho là trẻ con - nên ít khi anh có mặt trong phòng sinh hoạt chung Gryffindor. Anh đã nói với bọn trẻ một cách hơi vênh vang rằng anh ở lại trường trong kỳ lễ Giáng sinh này chỉ vì nhiệm vụ huynh trưởng của anh phải hỗ trợ các thầy cô giáo trong thời gian khó khăn này mà thôi.

Bình minh ngày Giáng sinh trắng toát và lạnh buốt. Harry và Ron là hai đứa duy nhất còn lại trong phòng ngủ. Cả hai bị đánh thức dậy khi Hermione chạy vô phòng. Cô bé đã ăn mặc chỉnh tề, tay cầm quà cho cả hai người bạn. Hermione vừa kéo màn cửa sổ vừa kêu to:

“Dậy thôi!”

Ron giơ tay che ánh sáng chói mắt, càu nhàu:

“Hermione, bồ đâu có được phép vô đây...”

Nhưng Hermione quảng cho Ron một món quà, vui vẻ nói:

“Chúc mừng Giáng sinh hạnh phúc! Mình đã thức dậy cả nửa giờ đồng hồ rồi, cho thêm vô thuốc một mớ ruồi cánh mỏng. Bây giờ thuốc đã bào chế xong!”

Harry ngồi bật dậy, đột nhiên tỉnh táo hẳn:

“Chắc không?”

“Chắc!”

Hermione khẳng định, vừa đẩy con chuột Scabbers xê ra để cô bé có thể ngồi xuống phía cuối giường của Ron.

“Nếu tụi mình muốn thử, thì mình có thể nói là ngay tối nay cũng được.”

Lúc đó, Hedwig lao vào phòng, mỏ ngậm một cái gói nhỏ. Khi Hedwig đáp xuống giường Harry, Harry vui vẻ chào:

“Mạnh giỏi hả? Mà chịu nói chuyện lại với tao chưa?”

Con cú rửa vành tai Harry một cách thân ái, coi như một món quà xin hơn cái mà nó mang về cho Harry rất nhiều. Cái đó hóa ra là quà của dì dưỡng Dursley. Họ gửi cho Harry một cái tắm xĩa răng kèm theo một bức thư bảo nó nhắm coi có thể ở luôn lại Hogwarts vào cả mùa hè không?

Những món quà Giáng sinh khác của Harry làm nó vui sướng hơn nhiều. Lão Hagrid tặng Harry một hộp kẹo mật, tiếng là kẹo mềm, nhưng Harry quyết định là nên hơ lửa cho nó hơi nhão ra rồi mới có thể ăn được. Ron thì tặng Harry một cuốn sách về những sự kiện thú vị liên quan đến đội Quidditch mà nó hâm mộ nhất, sách có tựa là “*Bay Với Súng Thần Công*”. Hermione thì tặng Harry một cây viết lông đại bàng hết sức sang trọng. Khi Harry mở món quà cuối cùng ra thì nó thấy một chiếc áo len đan tay của bà Weasley và một cái bánh mận to tướng. Nó đọc tấm thiệp mừng Giáng sinh của bà Weasley với một niềm hồi hận tái trào dâng khi nhớ đến chiếc xe hơi của ông Weasley. (Chiếc xe đó từ sau trận đụng độ với cây Liễu Roi đến nay vẫn mịt mờ tông tích). Nó cũng áy náy nghĩ tới vụ vi phạm nội quy mà nó và Ron sắp sửa tham gia.

Không ai lại không khoái bữa tiệc Giáng sinh ở trường Hogwarts, kể cả những đứa đang âm mưu thử nghiệm món thuốc rừng rợn Đa Dịch.

Đại Sảnh Đường được trang hoàng cực kỳ long lẫy. Không kể một tá cây thông Giáng sinh phủ tuyết trắng và hàng chùm hàng chuỗi hoa ô rô và hoa tầm giăng mắc khắp trần; Sảnh Đường còn được phù phép cho tuyết rơi êm đêm, tuyết phù thủy nhé, ẩm và khô, rơi từ trên trần xuống. Cụ Dumbledore lĩnh xướng mấy ca khúc Giáng sinh mà cụ yêu thích nhất. Lão Hagrid thì nói cười oang oang, càng lúc nói càng to sau mỗi ly rượu trông trắng trứng lảo lảo vào. Fred đã làm phép biến phù hiệu Huynh trưởng của Percy thành *Đinh*

*trường*, mà Percy thì không để ý, nên cứ lấy làm lạ và hỏi tại sao bọn nhỏ cứ rúc rích cười miết. Harry chẳng bận tâm chuyện Malfoy ngồi bên kia dãy bàn của nhà Slytherin đang to tiếng bình luận về cái áo len mới của nó. Lát nữa, nếu bọn Harry may mắn, thì bọn Malfoy sẽ lãnh đủ một đòn đau đích đáng.

Harry và Ron chưa ăn xong đĩa bánh Giáng sinh thứ ba thì Hermione đã lừa cả hai đưa ra khỏi Sân Đường để đi thực hiện âm mưu của chúng vào tối hôm đó.

Hermione nói một cách rất lạnh lùng, thực tế, như thể cô nàng sắp gửi hai đứa đi chợ mua bột giặt:

“Tụi mình vẫn còn cần một *chút gì đó* của cái kẻ mà mình muốn biến thành. Cho nên hai bạn phải kiếm cho được một *cái gì đó* của Crabbe và Goyle; hai thằng này là bạn thân nhứt của Malfoy, có thể mới hòng Malfoy kể hết mọi chuyện bí mật của nó ra. Và mình cũng phải tính toán sao cho hai đứa Crabbe và Goyle thiệt không thể xuất hiện đúng lúc tụi mình đang khai thác Malfoy.”

Mặt của Harry và Ron hơi thộn ra, nhưng Hermione chẳng đếm xỉa gì, vẫn tiếp tục trình bày kế hoạch của mình một cách tỉ mỉ, chu đáo:

“Mình đã sắp đặt hết trơn rồi.”

Cô bé giơ ra hai cái bánh sôcôla, nói tiếp:

“Mình đã rưới đầy bùa mê ngủ đơn giản vô hai cái bánh này. Hai bạn chỉ cần làm sao cho Crabbe và Goyle ‘phát hiện’ ra hai cái bánh. Hai đứa đó tham ăn lắm, thế nào tụi nó cũng đớp bánh ngay. Đợi cho tụi nó ngủ rồi, hai bạn nhổ mấy sợi tóc của tụi nó, rồi kéo tụi nó vô phòng cất chối cho tụi nó tạm trú ở trống.”

Ron và Harry nhìn nhau một cách đầy nghi hoặc.

“Hermione à, mình không tin lắm...”

“Rủi mà có trục trặc gì đó...”

Nhưng ánh mắt của Hermione lóe lên một tia sáng cương quyết không khác mấy với ánh mắt mà giáo sư McGonagall thỉnh thoảng để lộ ra. Cô bé cứng cỏi nói:

“Không có tóc của Crabbe và Goyle thì món thuốc tụi mình bào chế trở nên vô dụng. Các bạn có muốn điều tra Malfoy không hả?”

Harry vội nói:

“Được rồi, được rồi. Nhưng còn phần bạn thì sao? Bạn tính nhổ tóc ai đây?”

Hermione bèn tươi rói lại, móc trong túi áo ra một cái chai nhỏ xíu, giơ cho hai bạn xem một sợi tóc duy nhứt bên trong.

“Mình đã có rồi nè! Các bạn còn nhớ con Bé Bự Millicent Bulstrode đánh vật với mình ở Câu lạc bộ Đấu tay đôi không? Lúc nó vặn cổ mình, nó làm vương mấy sợi tóc của nó trên áo mình. Bữa nay nó về nhà ăn lễ Giáng sinh rồi - Mình biến thành nó xong rồi là chỉ việc nói với tụi nhà Slytherin là mình đã đổi ý, quay lại đây chơi lễ với tụi nó.”

Nói xong, Hermione chạy đi kiểm tra lại món thuốc Đa Dịch đã bào chế xong. Còn Ron thì quay lại nhìn Harry với vẻ mặt cực kỳ u ám:

“Bồ có bao giờ nghe nói tới một kế hoạch sơ hở tùm lum chỗ như vậy chưa?”

Nhưng hóa ra, giai đoạn thứ nhất của công tác diễn ra suôn sẻ y như dự kiến của Hermione, đến nỗi Harry và Ron phải kêu lên ngạc nhiên. Hai đứa lén ra hành lang Tiền sảnh trống vắng sau bữa tiệc trà Giáng sinh để chờ Crabbe và Goyle. Chỉ còn hai đứa nhà Slytherin này nấn ná để ngốn cho hết món bánh xốp kem thứ tư. Harry đã để bánh sôcôla ngay trên thành lan can cầu thang. Khi thấy Crabbe và Goyle bắt đầu ra khỏi Đại Sảnh Đường, Harry

và Ron vội chạy trốn ra sau bộ áo giáp đứng gần cửa trước.

Nhìn Crabbe vui mừng chỉ cho Goyle thấy mấy cái bánh và hớn hở chạy tới chụp lấy, Ron thì thầm:

“Tụi bây ngu ơì là ngu!”

Hai đứa nhà Slytherin nhe răng cười một cách ngốc nghếch và thồn nguyên cả cái bánh vào hai cái miệng há rộng như miệng cá sấu. Rồi hai đứa nhai nhồm nhoàm, vè đặc trắng lộ trên nét mặt. Nhưng chỉ lát sau, cả hai đứa, vẫn không có chút xịu thay đổi gì trên vè mặt, cứ lăn đùng ra nằm ngửa thẳng cẳng trên sàn nhà.

Phần khó khăn nhất của công việc là kéo Crabbe và Goyle vào cái tủ bên kia Sảnh Đường. Sau khi nhấn hai đứa nằm yên ấm trong mớ xô chậu và giẻ lau sàn, Harry nhổ hai sợi tóc cứng như lông heo phía trên trán của Goyle, còn Ron thì nhổ cả năm tóc của Crabbe. Tụi nó chồm luôn cả giày của hai đứa kia, bởi vì giày tụi nó quá nhỏ so với chân cẳng của Crabbe và Goyle. Xong, tụi nó rút quần về buồng tắm của con ma khóc nhè Myrtle, lòng vẫn còn chưa hết bàng hoàng về những chuyện mình mới làm.

Cả hai không thấy trời đất gì vì trong buồng tắm của con ma khóc nhè Myrtle đầy nghẹt khói đen bốc ra từ cái vạc mà Hermione đang quậy thuốc. Kéo áo chùng trùm lên mặt, Harry và Ron gõ nhẹ lên cửa:

“Hermione?”

Có tiếng lách cách mở khóa và Hermione thò đầu ra, mặt mày sáng rỡ, trông có vẻ hồi hộp lắm. Tụi nó có thể nghe được tiếng lục đục của chất thuốc sền sệt đang sủi bong bóng lên trong cái vạc sau lưng Hermione. Ba cái cốc thủy tinh to đã để sẵn trên nắp bồn vệ sinh.

Hermione nín thở hỏi:

“Mấy bồ có lấy được gì không?”

Harry chìa cho Hermione coi mấy sợi tóc của Goyle. Hermione nói:



“Hết sảy!”

Cô bé đưa ra một gói nhỏ:

“Mình đã chôm được mấy thứ này ở phòng giặt ủi. Các bạn cần áo quần rộng hơn một khi các bạn biến thành Crabbe và Goyle.”

Cả ba đứa cùng nhìn vào cái vạc thuốc. Nhìn kỹ, món thuốc Đa Dịch trông như bùn đen đặc sệt đang uể oải sủi bọt.

Hermione tới thời điểm này cũng có vẻ căng thẳng. Cô bé lo lắng đọc lại trang sách nhàu nát của cuốn “*Độc Dược Tối Hiệu Nghiệm*”:

“Chắc chắn là mình đã làm đúng y mọi chỉ dẫn. Sách viết hình như là... khi mình uống thuốc vô rồi thì đúng một tiếng đồng hồ sau là mình trở lại nguyên hình dạng cũ.”

Ron thì thào:

“Bây giờ làm sao nữa?”

“Tụi mình chia thuốc ra ba ly, rồi bỏ tóc vô mỗi ly.”

Hermione múc từng muôi lớn chất thuốc đen sệt như sinh ấy vô mấy cái ly. Xong, tay cô bé run rẩy trút vào ly đầu tiên sợi tóc của Bé Bự Bulstrode đứng trong cái chai nhỏ xíu.

Ly thuốc rít lên như cái ấm sôi reo và sủi bọt như điên. Một giây sau, thuốc biến thành một thứ màu vàng ghê ghê.

Ron nhìn cái chất vàng vàng ấy:

“Ý ẹ, tinh chất của Bé Bự Bulstrode đó. Dám cá là nếm lợm giọng cho coi.”

Hermione nói:

“Cho tóc vô ly của bạn đi.”

Harry thả sợi tóc của Goyle vô cái ly chính giữa, còn Ron thì bỏ tóc của Crabbe vào ly cuối cùng. Cả hai cái ly đều rít lên và sủi bọt. Thuốc có tóc của Goyle thì đổi màu vàng lờn lợt của nước mũi, còn thuốc có tóc Crabbe thì có

màu nâu xỉn.

Khi mỗi đĩa bưng một ly lên, Harry nói:

“Khoan đã. Tụi mình không nên uống ở đây... khi tụi mình biến thành Crabbe và Goyle thì đứng ở đây sẽ không đủ chỗ nữa. Mà Bé bự Bulstrode thì cũng chẳng bé bỏng gì.”

Ron tán thành:

“Phải đó. Mỗi đĩa chui vô một buồng cầu tiêu.”

Nó mở khóa. Harry cẩn thận bưng cái ly của mình sao cho không làm đổ giọt thuốc Đa Dịch nào hết, bước nhẹ vô căn buồng ở giữa. Nó gọi vọng ra:

“Sẵn sàng chưa?”

Giọng Hermione và Ron đáp lại:

“Sẵn sàng!”

“Một - Hai - Ba...”

Bịt chặt mũi, Harry nuốt ực hai cái cho hết ly thuốc của mình. Mùi vị không tệ lắm, đại khái như bắp cải hầm nhừ thôi.

Nhưng ngay tức thì, cơ thể nó bắt đầu quặn quại, như thể nó vừa nuốt trộng một bầy rắn sống nhăn vậy. Nó gập đôi người lại, không biết mình có sắp ói ra không? Thế rồi một cảm giác bỏng cháy lan tỏa nhanh chóng trong bao tử của nó, lan đến từng đầu ngón tay ngón chân. Kế đến, nó thở hổn hển, bò lăn lộn trên sàn, có cảm giác dễ sợ là cơ thể mình đang tan chảy, khi lớp da trên toàn thân nó phồng rộp lên, căng bóng như sáp nóng. Và nó nhìn thấy hai tay của mình to bè ra, ngón tay ú nần lên, móng tay bành bạnh, khớp ngón tay lồi lên thành mấu. Vai nó cũng rộng ra một cách đau đớn, và cảm giác nhột nhạt ngứa ngáy trên trán khiến nó hiểu là tóc đang mọc lan xuống chân mày của nó. Áo chùng của nó chặt căng, bó bộ ngực đang phình ra, như cái thùng tô nô phình đứt đai ràng. Chân nó cũng đau nhức trong đôi giày nhỏ quá cỡ.

Nhưng đột ngột, y như lúc bắt đầu, mọi đau đớn kết thúc. Harry nằm úp mặt trên sàn nhà bằng đá lạnh lẽo, lắng nghe tiếng con ma khóc nhè Myrtle đang than thở sầu đời ở cuối phòng. Nó hất đôi giày ra khỏi chân một cách khó khăn, rồi đứng lên. Hóa ra, làm thẳng Goyle là như vậy đây. Bàn tay to bè của nó run lẩy bẩy khi nó cởi cái áo chùng ngắn cũn cỡn tới nửa bắp chân của nó ra để mặc vào cái áo khác, rồi đi đôi giày to như chiếc xuồng của Goyle. Nó toan vén mái tóc rũ trước trán, nhưng chỉ bắt gặp những túm tóc ngắn thô cứng mọc gần kín trán. Rồi nó nhận thấy cặp kiếng cận của nó làm cho mắt nó mờ đi, bởi vì rõ ràng là mắt Goyle đâu cần đến kiếng. Nó bèn gỡ kiếng ra, gọi to:

“Hai bạn sao rồi?”

Giọng Goyle khàn khàn thoát ra từ cổ họng Harry. Ở buồng bên phải nó, giọng Crabbe ồ ồ vang lên:

“Xong.”

Harry mở cửa buồng, bước tới trước tấm gương rạn nứt nhìn vào. Thằng Goyle trong gương chăm chú nhìn lại nó bằng đôi mắt sâu hoắm lơ lơ. Harry gãi tai, thằng Goyle trong gương cũng làm y như vậy.

Cửa buồng Ron cũng mở ra. Cả hai đứa trợn mắt nhìn nhau. Ron trông giống Crabbe y như đúc, từ cái đầu tóc gáo dừa cho đến hai cánh tay khi đột dài lòng thòng, ngoại trừ chuyện nó hơi nhợt nhạt vì sùng sốt.

Ron bước đến gần tấm gương, quẹt chóp mũi lên, thốt lên:

“*Không tin được!* Chuyện này thật không tin nổi!”

Harry nói dây đeo của cái đồng hồ đang cửa da cổ tay to tướng của Goyle:

“Tội mình phải đi ngay thôi. Tội mình còn chưa biết phòng sinh hoạt chung của nhà Slytherin ở đâu. Mình cầu mong có ai đó cho mình đi theo...”

Ron vẫn chăm chăm nhìn Harry, nói:

“Thiệt tình, ngó Goyle *suy nghĩ* trông nó kỳ quái gì đâu ấy.”

Nó đập vô cửa buồng tắm của Hermione gọi:

“Lẹ lên! Tụi mình phải đi ngay thôi.”

Một giọng eo éo đáp lại:

“Mình... mình nghĩ chắc là mình không thể đi đâu. Hai bạn đành phải đi mà không có mình đi cùng vậy.”

“Hermione ơi, tụi này dư biết Bé Bự Bulstrode xấu xí mà, bồ khỏi lo có người biết là bồ...”

“Không... thực ra thì... chắc là mình không đi đâu. Hai bạn đi mau lên, kéo mất thì giờ.”

Harry nhìn Ron, ngờ ngác. Ron kêu lên:

“Đúng là kiểu mặt Goyle. Cái mặt của bồ bây giờ giống y như mặt Goyle mỗi khi thầy cô giáo kêu nó lên hỏi bài.”

Harry hỏi vọng qua cánh cửa:

“Bạn có sao không, Hermione?”

“Không sao... Ở... mình không sao, cứ đi đi.”

Harry nhìn đồng hồ đeo tay. Chúng đã cù nhây hết năm phút trong 60 phút quý báu mà chúng có được khi thuốc còn hiệu nghiệm. Nó đành nói:

“Vậy tụi này sẽ quay lại gặp bạn ở tại đây nha.”

Harry và Ron dè chừng hé cánh cửa nhà vệ sinh nữ, dòm trước ngó sau mở rồi mới lên ra.

Harry thì thảo vô tai Ron:

“Đừng đánh đòn đưa hai cánh tay như vậy.”

“Hả?”

“Crabbe ừa khuynh khuynh hai tay của nó kìa...”

“Như vậy được không?”

“Ừ, như vậy coi bộ khá hơn.”

Hai đứa đi xuống những bậc thang cẩm thạch. Bây giờ tụi nó không trông mong gì hơn là gặp một đứa nào đó của nhà Slytherin để đi theo tới phòng sinh hoạt chung của nhà Slytherin, nhưng nhìn quanh quất mà chẳng thấy ma nào hết.

Harry lại thì thầm vô tai Ron:

“Tính sao?”

Ron hất đầu về phía lối xuống tầng hầm:

“Tụi Slytherin thường đổ ra ăn điểm tâm từ phía đó.”

Nó vừa há miệng nói thì thấy một con bé tóc dài xoắn tít xuất hiện ngay lối đi dẫn xuống tầng hầm. Ron vội chạy theo con bé:

“Xin lỗi, cho hỏi thăm một chút. Mình quên mất lối về phòng sinh hoạt chung của tụi mình.”

Con bé đánh đá:

“Phòng sinh hoạt chung của *tụi mình* hả? Xin lỗi à! Tôi ở nhà Ravenclaw!”

Con bé bỏ đi, vẫn còn ném lại phía sau cái nhìn ngờ vực.

Harry và Ron vội đi xuống những bậc thang đá lạnh lẽo dẫn vào hành lang tối om, bước chân của tụi nó nghe rõ to khi chân cẳng ketch xù của Crabbe và Goyle dẫm thành thịch xuống sàn. Tụi nó bắt đầu cảm thấy mạo danh giả dạng là chuyện không dễ dàng như tụi nó tưởng.

Hành lang của mê lộ tối om và vắng ngắt. Tụi nó cứ đi xuống, đi xuống miết, xuống sâu phía dưới lâu đài Hogwarts, vừa đi vừa ngó đồng hồ canh chừng xem tụi nó còn được bao nhiêu thời gian nữa. Đã tiêu hết mười lăm phút rồi, hai đứa bắt đầu thất vọng. Bỗng nhiên, một tiếng động vang lên đột ngột phía trước tụi nó.

Ron hồi hộp:

“Đó, rốt cuộc cũng kiếm ra được một đứa!”

Cái đĩa đó từ trong một căn phòng lù lù đi ra. Tuy nhiên khi tụi nó đi vội tới gần đĩa đó, thì tim tụi nó chùng xuống: Không phải một đĩa Slytherin như tụi nó đang mong đợi, mà đó là là Huynh trưởng Percy.

Ron ngạc nhiên hỏi:

“Anh làm gì tuốt dưới này vậy?”

Percy có vẻ như bị xúc phạm:

“Không mắc gì tới trò hết. Trò là Crabbe phải không?”

Ron khựng một cái nhưng kịp đáp:

“Cái... Ở... phải.”

Percy nghiêm nghị nói:

“Vậy thì về phòng ngủ của trò ngay. Những ngày này mà đi lang thang trong những hành lang tối thì không an toàn chút nào đâu.”

“Chứ còn anh...”

Ron cự lại, nhưng Percy đứng ưỡn ngực ra mà nói:

“Tôi là Huynh trưởng. Không có cái gì dám tấn công tôi hết.”

Một giọng nói chột vang lên đằng sau Ron và Harry. Tụi nó quay lại và thấy Malfoy đang đi tới. Đây là lần đầu tiên trong đời mà Harry cảm thấy mừng khi gặp Malfoy.

Malfoy ngó hai đứa nó, lè nhè:

“Tụi bây đây rồi. Suốt từ nãy giờ hai đứa bây ở lỳ trong Đại sảnh Đường mà ngốn hả? Tao đang đi kiếm tụi bây đây, có cái này hay lắm tao muốn cho tụi bây coi.”

Malfoy liếc Percy một cách khinh miệt:

“Anh làm gì ở đây hả, Weasley?”

Percy nổi khùng:

“Trò phải biết tỏ ra tôn trọng một Huynh trưởng chứ! Tôi không thích thái độ của trò chút nào hết!”

Malfoy cười khinh khinh và ra dấu cho Harry cùng Ron đi theo nó.

Harry suýt mở miệng xin lỗi Percy, may mà kịp tự kiềm chế mình. Nó và Ron vội vã đi theo Malfoy. Khi quẹo qua một hành lang khác, Malfoy nói:

“Thằng Peter Weasley đó...”

Ron tự động sửa ngay:

“Percy.”

Malfoy nạt:

“Tên gì cũng kệ xác! Tao nhận thấy dạo này thằng đó cứ rình rập quanh đây. Mà tao cá với tụi bây là tao biết nó muốn gì. Nó tưởng nó tài lanh chỉ một tay mà bắt được Người kế vị Slytherin à?”

Malfoy cười nhạo báng. Harry và Ron liếc nhìn nhau hồi hộp.

Malfoy chợt dừng lại trước một bức tường đá trơ trụi ẩm ướt. Nó hỏi Harry:

“Mật khẩu mới là gì ta?”

Harry á khẩu:

“Ơ...”

Malfoy không thèm bận tâm đến tiếng ú ớ của Harry (lúc này đã biến hình thành Goyle). Nó đã nhớ ra được mật khẩu:

“À, nhớ rồi... *Máu trong!*”

Cánh cửa đá ẩn trong bức tường mở ra. Malfoy bước thẳng vào trong, Harry và Ron bước theo nó.

Phòng sinh hoạt chung của nhà Slytherin là một căn phòng dài, thấp, nằm ngầm dưới đất, tường đá thô, trần cũng lát đá, treo từng chuỗi đèn tròn tỏa ánh sáng xanh lợt lạt. Một ngọn lửa đang reo tí tách trong một cái lò sưởi được chạm trổ công phu, hắt bóng vài đứa nhà Slytherin ngồi trên ghế tựa

lưng cao quây quanh đó.

Malfoy dẫn Harry và Ron đến một cặp ghế trống cách xa lò sưởi, bảo với hai đứa:

“Tụi bây chờ ở đây. Tao sẽ đi lấy cho tụi bây coi - Ba tao vừa mới gọi tới...”

Harry và Ron ngồi xuống ghế, hoang mang không biết Malfoy sẽ cho mình coi cái gì, trong khi cố gắng hết sức ra bộ thoải mái như đang ở nhà mình.

Chỉ một lát sau, Malfoy trở lại, tay nó cầm một cái gì giống như một mẫu báo cắt rời. Nó chìa mẫu báo đó ra ngay trước mũi Ron, và bảo:

“Cho tụi bây tha hồ cười.”

Harry thấy mắt Ron trợn lên sững sốt, ráng đọc mẫu báo thật nhanh, cố cười khi một cái, rồi đưa bài báo cho Harry. Bài báo ấy được cắt ra từ tờ *Nhật báo Tiên Tri*, có nội dung sau:

### **CUỘC THẨM TRA Ở BỘ PHÁP THUẬT**

Hôm nay Ông Arthur Weasley, trưởng phòng Dùng sai Chế tác của Muggle, bị phạt 50 Galleons vì đã phù phép một chiếc xe hơi Muggle.

Ông Lucius Malfoy, ủy viên Hội đồng Quản trị trường Pháp thuật và Ma thuật Hogwarts, nơi chiếc xe bị phù phép đã gây ra tai nạn hồi đầu niên học này, kêu gọi Ông Weasley từ chức.

Ông Lucius Malfoy nói với phóng viên Bốn Báo: “Weasley đã gây tai tiếng cho Bộ Pháp Thuật. Ông ấy rõ ràng là không thích hợp để thực thi luật lệ của chúng ta, và do đó đạo luật Bảo vệ Muggle khỏi hài của Ông ta



nên cho loại BỎ ngay tức thì.”

Chúng tôi không tiếp xúc được với Ông Weasley để nghe ý kiến của Ông, nhưng Bà vợ Ông thì nói phải viên BỐN BÁO rằng hãy cắt xéo ngay kéo Bà thả ma xó trong nhà ra!”

Khi Harry đưa trả lại mẫu báo, Malfoy sốt ruột hỏi:

“Sao? Tụi bây thấy vui không?”

Harry thần thờ nhẹ rằng:

“Hì hì.”

Malfoy giọng đầy miệt thị:

“Lão Arthur Weasley ấy khoái bọn Muggle tới nỗi thiếu điều bẻ gãy cả dũa phép của lão mà chạy theo bọn nó. Cứ nhìn cung cách nhà Weasley thì thiệt cũng khó mà nói được là bọn nhà ấy có phải là phù thủy thuần chủng không.”

Gương mặt Ron - hay nói cho đúng thực tế lúc ấy là gương mặt Crabbe - méo mó đi vì phải kèm chế cơn giận đang sôi trào.

Malfoy cúi kính hỏi:

“Mày mắc chứng gì vậy Crabbe?”

Ron làu bàu:

“Đau bao tử.”

Malfoy phát cười hí hí:

“Vậy thì mày đi xuống bệnh thất mà đá cho tụi Muggle mỗi đứa một cái cho tao. Mày biết không, tao lấy làm lạ là tại sao *Nhật báo Tiên Tri* chưa có bài tường thuật nào về mấy vụ tấn công hôm nay.”

Nó tiếp tục nói với vẻ suy tư:

“Tao đoán là lão Dumbledore đang tìm cách bưng bít mấy vụ đó đi. Nếu

mấy vụ kiểu đó mà còn tiếp diễn thì lão sẽ mất chức và bị tống cổ đi ngay. Ba tao vẫn nói chính lão già Dumbledore mới là điều tệ hại nhất từ xưa tới nay ở cái trường này. Lão cũng khoái tụi con nhà Muggle nữa. Mà đúng ra, một hiệu trưởng đứng đắn thì đời nào lại để cho cái đồ nhão nhót như thằng Creevey đó được nhập học cơ chứ!”

Malfoy bắt đầu giả bộ động tác chụp hình với một cái máy chụp hình tưởng tượng và nhái theo một cách ác độc nhưng hoàn toàn chính xác hình ảnh đầy ấn tượng của thằng nhóc Colin:

*“Anh Potter, em chụp hình anh nha, anh Potter? Cho em xin chữ ký của anh nha? Cho em liếm gót giày anh nha, anh Potter?”*

Nhưng nó buông thông tay xuống, ngó Harry và Ron:

*“Hai đứa tụi bây mắc chứng gì vậy?”*

Harry và Ron đành tự ép mình cười hì hì, có phần hơi trễ, để hưởng ứng trò hề của Malfoy. Dù vậy, Malfoy cũng có vẻ hài lòng. Có lẽ ngày thường Crabbe và Goyle vẫn chậm tiêu những chuyện tiểu lâm của nó kiểu như vậy.

Malfoy vẫn tiếp tục ung dung nhạo báng:

*“Thánh sống Potter, bạn của lũ Máu bùn! Chẳng qua là một thằng thiếu ý thức phù thủy đứng đắn, chứ mà có ý thức thì nó đã chẳng đánh bạn với cái thứ xuất thân Máu bùn như con nhỏ Hermione. Vậy mà thiên hạ cứ tưởng nó là người kế vị Slytherin chứ!”*

Harry và Ron hồi hộp chờ đợi nó nói tiếp: chắc chắn chỉ chút xíu nữa thôi là Malfoy tiết lộ với chúng chính nó là Người kế vị. Nhưng lúc đó Malfoy lại nói:

*“Phải chi tao biết người đó là ai để tao giúp cho một tay.”*

Quai hàm của Ron xệ xuống khiến cho Crabbe trông còn ngố hơn cả lúc bình thường. May mà Malfoy chẳng để ý gì cả. Harry nhanh trí hỏi ngay:

*“Nhưng chắc đại ca cũng đoán biết được ai đứng sau hậu trường vụ*

này...”

Malfoy nạt ngang:

“Mày biết là tao không biết mà Goyle! Tao đã nói với mày bao nhiêu lần rồi? Ba tao cũng không nói cho tao biết chút gì hết về cái vụ Phòng chứa Bí mật được mở ra lần trước. Dĩ nhiên, chuyện xảy ra cách đây năm chục năm thì còn trước cả thời của ông. Ông thì chắc chắn là biết hết rồi, nhưng ông nói chuyện này phải giữ kín như bưng; tao mà tỏ ra biết nhiều quá thì có khi người ta lại ngờ tao. Nhưng mà ít ra tao cũng biết được một chuyện: lần trước, khi Phòng chứa Bí mật được mở ra thì có một tên Máu bùn bị *chết*. Cho nên tao cá là chẳng chóng thì chầy, thế nào phen này cũng có một đứa trong bọn chúng bị giết... Tao mong đó sẽ là con nhỏ Hermione đáng ghét.”

Cái giọng khoái trá của Malfoy làm cho Ron siết chặt bàn tay to bè của Crabbe thành một nắm đấm. Harry cảm thấy mọi chuyện có thể hỏng mất nếu Ron không kiềm chế nổi rồi tống một nắm đấm vô mặt Malfoy, nó bèn trừng mắt cảnh cáo Ron và nói:

“Theo đại ca thì liệu người ta đã bắt được kẻ mở Phòng chứa Bí mật lần trước chưa?”

Malfoy nói:

“Ờ, có chứ... dù là ai đi nữa thì cũng bị đuổi học. Có thể bây giờ tụi nó vẫn còn ở Azkaban.”

Harry hỏi lại:

“Azkaban nào?”

Malfoy nhìn nó, vẻ không sao tin nổi:

“Azkaban - *nhà tù phù thủy* chứ Azkaban nào nữa hả Goyle? Thành thực mà nói, mày chỉ chậm hiểu thêm chút nữa thì cầm như bộ óc mày đang teo đi.”

Nhấp nhóm không yên trên cái ghế của mình, Malfoy nói tiếp:

“Ba biểu tao nên nhẫn nhịn một chút và cứ để mặc cho Người kế vị Slytherin làm tới. Ba nói trường Hogwarts cần quét sạch bọn rác rưởi Máu bùn, nhưng biểu tao đừng có dính vô chuyện đó. Dĩ nhiên, lúc này ông đã có đủ chuyện tào lao rồi. Tụi bây có biết Bộ Pháp thuật vừa mới khám xét thái ấp của tao hồi tuần rồi không?”

Harry cố tạo cho nét mặt chán phèo của Goyle một cái vẻ quan tâm.

Malfoy vẫn huyên thuyên nói tiếp:

“Đúng vậy. Nhưng may mắn là họ không tìm ra cái gì đáng kể cả. Ba có một số đồ Mỹ nghệ Hắc ám *rất* có giá trị. Nhưng cũng may, nhà tao cũng có một căn phòng bí mật, ngay phía dưới sàn phòng khách...”

Ron thốt lên:

“Hèn gì!”

Malfoy nhìn Ron. Harry cũng nhìn Ron. Ron đang “chín đỏ”. Ngay cả tóc nó cũng đang đổi sang màu đỏ. Mũi nó cũng đang thun ngắn lại. Một giờ thuốc có hiệu lực trong tụi nó sắp hết rồi, Ron đang biến hình trở lại thành chính Ron. Và khi thấy Ron bỗng nhiên nhìn mình với ánh mắt kinh hoàng thì Harry hiểu là nó cũng đang rã thuốc.

Cả hai bèn đứng bật dậy. Ron làu bàu:

“Kiểm viên thuốc đau bao tử coi!”

Không để tốn thêm giây nào nữa, hai đứa phóng ngang gian phòng sinh hoạt chung của nhà Slytherin, nhào qua bức tường đá, lao lên hành lang, hy vọng Malfoy không kịp để ý sự thay đổi của bọn chúng. Harry có thể cảm nhận được đôi chân của nó đang tuột khỏi đôi giày khổng lồ của Goyle và nó phải túm vạt áo chùng kéo lên cho khỏi vấp khi thân hình của nó co ngắn lại. Hai đứa té nhào ở bậc thềm dẫn đến lối vào Sảnh Đường tối thui, ở đó vang tiếng lục đục từ góc xép mà tụi nó đã nhốt hai thằng Goyle và Crabbe thật. Bỏ lại mấy chiếc giày to tướng bên ngoài của góc xép, chỉ còn mang vớ, hai

đứa cầm đầu cầm cổ chạy lên cầu thang cầm thạch, hướng về phía nhà vệ sinh nữ của con ma khóc nhè Myrtle.

Ron vừa đóng cửa nhà vệ sinh vừa thở hỗn hển:

“Ôi, cũng không đến nỗi uống thì giờ. Tuy tội mình vẫn chưa tìm ra được ai là kẻ đã thực hiện mấy vụ tấn công, nhưng ngày mai mình sẽ viết thư xúi ba khám xét phòng bí mật dưới sàn phòng khách nhà Malfoy.”

Harry kiểm tra lại mặt mũi mình trước tấm gương rạn nứt. Nó đã trở lại bình thường. Vừa mới đeo mắt kiếng lên thì nó nghe Ron đấm rầm rầm vô cánh cửa buồng vệ sinh mà Hermione đang ở trong đó :

“Hermione, ra đi, tội này có cả đồng chuyện kể cho bồ nghe nè...”

Hermione rên rỉ:

“Tránh ra chỗ khác đi!”

Harry và Ron nhìn nhau:

“Có chuyện gì vậy? Bây giờ thì chắc bồ đã trở lại nguyên hình như xưa rồi chứ? Hai đứa tội này...”

Thình lình con ma khóc nhè Myrtle lướt xuyên qua một cánh cửa, hiện ra trước mặt chúng. Harry chưa từng bao giờ thấy con ma khóc nhè lại vui vẻ như lúc này. Con ma nói:

“Úiiiiii daaaaa, tội bây chừ đó mà coi, *khùng khiếp* lắm...”

Ron và Harry nghe tiếng mở chốt cửa, rồi Hermione xuất hiện, thút thít khóc, cái áo chùng của cô bé được kéo lên trùm kín đầu.

Harry ngờ ngợ hỏi:

“Sao vậy? Chẳng lẽ bồ vẫn còn đeo cái mũi của Bé Bự hay sao?”

Hermione buông cái áo chùng cho nó tuột xuống khỏi đầu, để lộ một gương mặt khiến cả Ron cũng phải kinh hoảng đến nỗi bị giật bắn ra sau, té vô cái chậu rửa mặt:

Gương mặt của Hermione phủ đầy lông đen thui. Mắt của cô bé cũng đã

đổi thành màu vàng trong veo, lại thêm đôi tai dài và nhọn chìa ra ngoài mái tóc.

Hermione hú lên khóc một cách đau đớn:

“Cái sợi đó là lông con mèo! Chắc là Bé Bự có nuôi một con mèo! Món thuốc Đa Dịch để xài cho người chứ đâu có được dùng để biến ra thú vật!”

Ron há hốc:

“Chết mờ không!”

Con ma khóc nhè khoái chí:

“Tụi nó sẽ chọc ghẹo mày *khiếp đảm* cho coi!”

Harry nói mau:

“Không sao đâu Hermione. Tụi này sẽ đưa bồ đến bệnh thất. Bà Pomfrey không bao giờ thắc mắc tọc mạch gì đâu...”

Cũng phải mất một lúc lâu mới thuyết phục được Hermione chịu rời nhà vệ sinh nữ. Tiếng cười hô hố của con ma khóc nhè rượt theo chúng trên đường đi:

“Cứ chờ tới lúc ai cũng thấy mày có một *cái đuôi* đi nha!



### CUỐN NHẬT KÝ CỰC KỲ BÍ MẬT

**H**ermione phải ở lại bệnh thất trong nhiều tuần lễ sau. Khi những học sinh khác kéo trở về trường sau kỳ nghỉ lễ Giáng sinh, sự vắng mặt của cô bé đã làm dậy lên vô số chuyện đồn đãi rùm beng. Dĩ nhiên ai cũng tưởng là Hermione đã bị tấn công. Nhiều học sinh kéo đi thành hàng dài ngang qua bệnh thất tìm cách dòm Hermione một cái, đến nỗi bà Pomfrey phải đem mấy tấm màn của bà ra để quây quanh giường của Hermione, cho cô bé đỡ ngượng trước những cặp mắt tò mò về bộ mặt đầy lông của mình.

Chiều nào Harry và Ron cũng đến thăm Hermione. Khi học kỳ mới bắt đầu, tụi nó đem bài vở trong lớp đến cho Hermione ôn trong bệnh thất. Có buổi chiều, Ron vừa đặt chồng sách vở lên chiếc bàn cạnh giường cho Hermione, vừa nói:

“Gặp mình, nếu mình mà mọc râu chuột chẳng hạn, thì mình cũng nghỉ ôn bài luôn cho khỏe.”

Nhưng Hermione cương quyết nói:

“Đừng có nói ngu vậy, Ron. Mình phải theo kịp bài vở trong lớp chứ!”

Tinh thần cô bé đã phấn chấn lên khá nhiều, bởi vì gương mặt giờ đã nhẵn lông và đôi mắt đang trở lại màu nâu. Hermione nói nhỏ để bà Pomfrey

khỏi nghe thấy:

“Mấy bồ có thêm được manh mối gì mới không?”

Harry rầu rĩ:

“Không.”

Ron khẳng định, có đến lần thứ một trăm chứ không thể ít hơn:

“Mình chắc chắn là *Malfoy* chứ không ai khác hết!”

Harry chột chí vào một mẫu giấy vàng thò ra dưới gối của Hermione, hỏi:

“Cái gì vậy?”

“Ờ... chỉ là một tấm thiệp Chúc bình phục thôi mà...”

Hermione vội vàng giấu nó đi, nhưng Ron đã lanh tay hơn cô bé. Nó rút tờ giấy, mở ra và đọc to:

*“Gửi Hermione lời chúc mau chóng bình phục của người thầy luôn quan tâm đến em, giáo sư Gilderoy Lockhart, Huân chương Merlin, đệ tam đẳng, thành viên danh dự của Liên đoàn phòng chống Lực lượng Hắc ám, năm lần đoạt giải thưởng Nụ cười quyến rũ nhất của tuần báo Mụ Phù thủy.”*

Ron ngẩng lên nhìn Hermione, ghê tởm:

“Bồ gối đầu bằng cái thứ này à?”

Nhưng Hermione thoát được, khỏi trả lời, vì lúc ấy bà Pomfrey đi vào, mang theo liều thuốc buổi tối cho cô bé.

Khi rời bệnh thất để trở về tháp Gryffindor, Ron nói với Harry:

“Bồ đã bao giờ gặp ai nịnh đầm hơn thầy Lockhart chưa?”

Thầy Snape ra cho chúng một núi bài tập đồ sộ đến nỗi khi Harry còn chưa làm xong, thì nó đã có cảm giác như mình đã học tới năm thứ sáu rồi. Ron đang lải nhải là phải chi lúc này nó nhớ hỏi Hermione xem cần cho thêm bao nhiêu cái đuôi chuột vô Thuốc Mọc Lông, thì hai đứa bỗng nghe một



tiếng thét giận dữ vọng xuống từ tầng lầu phía trên.

Harry thì thầm:

“Tiếng thầy Filch.”

Hai đứa vội vàng leo lên cầu thang rồi dừng lại nghe ngóng.

Ron lo lắng:

“Bồ có nghĩ là lại có thêm ai đó bị tấn công không?”

Tụi nó đứng yên, dòng tai về phía phát ra tiếng thét của thầy Filch, nghe càng lúc như càng điên tiết thêm:

“... càng thêm việc trút xuống đầu ta! Kỳ cọ suốt cả đêm, làm như ta không đủ việc để làm hay sao chứ? Không, quá sức chịu đựng rồi. Chuyện này là giọt nước làm tràn ly mà, ta phải đi gặp cụ Dumbledore!”

Tiếng bước chân của thầy Filch dần thành thịch nhỏ dần, rồi hai đứa nhỏ nghe tiếng cánh cửa đóng sầm.

Góc cua hành lang, hai đứa thập thò, ló đầu ngó theo. Rõ ràng thầy Filch vẫn không rời vị trí canh gác của mình: chỗ vừa xảy ra chuyện chính là chỗ mà con mèo Bà Norris đã bị ế bùa cứng đờ. Hai đứa liếc coi cái gì đã khiến cho thầy Filch hét toáng lên. Thì ra một vũng nước lai láng tràn ngập hết một nửa hành lang, có vẻ như đã chảy ra từ kẽ hở dưới cánh cửa nhà vệ sinh nữ của con ma khóc nhè Myrtle. Lúc này, khi không còn oang oang tiếng hát của thầy Filch nữa, thì tiếng tí tê nức nở của con ma Myrtle vọng ra lại càng rõ.

Ron thắc mắc:

“Giờ này chị ấy mắc chứng gì vậy?”

Harry bảo:

“Tụi mình vô coi sao.”

Rồi túm vạt áo chùng kéo lên cao quá mắt cá chân để bước qua vũng nước, tới trước cánh cửa đeo tấm bảng nhỏ ghi chữ thật to: CẦU TIÊU HU'. Và cũng như mọi khi, hai đứa bất chấp lời ghi trên tấm bảng, cứ bước vào.

Lúc này con ma khóc nhè Myrtle đang khóc lóc, có lẽ thảm thiết và ai oán hơn bao giờ hết. Hình như con ma đang ẩn mình dưới cái bồn nước thường ngày của nó. Đèn cầy thấp trong nhà vệ sinh đã tắt lụi hết vì bị nước tạt, cả phòng tối đen, tường và sàn thì ướt đẫm.

Harry đánh tiếng hỏi:

“Chị Myrtle, có chuyện gì vậy?”

Tiếng Myrtle rên lên thống thiết:

“Ai đó? Lại đến quăng vô đầu tôi cái gì nữa hả?”

Harry đến gần cái bồn cầu tiêu của Myrtle mà nói:

“Mắc gì mà tôi lại quăng cái gì đó vô chị chứ?”

Myrtle rống lên:

“Đừng có hỏi tôi nữa!”

Myrtle xuất hiện, kéo theo làn nước cứ trào ra làm cho sàn nhà càng thêm ngập lụt.

“Tôi chỉ ở trong này, chỉ lo đau nỗi đau của mình, vậy mà người ta cũng cứ tới quăng sách vô đầu tôi để bày trò vui...”

Harry nói, nghe rất có lý:

“Nhưng mà dù có ai liệng cái gì vô chị thì chị cũng đâu có bị làm sao. Tức là cái đó chỉ bay xuyên qua chị mà thôi, đúng không?”

Nhưng hóa ra điều nó vừa nói ra thật là ngu ngốc. Con ma Myrtle như được thể càng rống lên dữ tợn hơn:

“Phải rồi! Cứ liệng sách vô đầu Myrtle nữa đi, vì *nó* đâu có còn cảm giác gì đâu! Liệng mà trúng bao tử nó thì được mười điểm đấy! Còn như trúng đầu thì được năm mươi điểm cho tha hồ sướng! Chà, vui dữ a! Làm sao tôi có thể nghĩ ra được trò chơi hay như vậy chứ!”

Harry hỏi:

“Nhưng mà ai liệng cái gì vô chị mới được chứ?”

Myrtle trừng mắt nhìn nó:

“Tôi không biết... Tôi đang ngồi trên cái ống nước chữ U, đang suy tư về cái chết, thì nó rớt ngay trên đỉnh đầu tôi. Nó đang kia kìa, chắc bị nước tẩy sạch rồi...”

Harry và Ron cùng nhìn vô cái chậu mà Myrtle chỉ. Bên trong có một quyển sách nhỏ và mỏng. Bìa quyển sách đã te tua và ướt nhẹp như mọi thứ trong nhà vệ sinh này. Harry bước tới để lượm cuốn sách lên, nhưng Ron bỗng nhiên vung tay cản nó lại.

Harry hỏi:

“Sao vậy?”

Ron đáp:

“Bồ có điên không? Cuốn sách có thể rất nguy hiểm.”

Harry cười:

“*Nguy hiểm?* Thôi đi, làm sao một cuốn sách mà nguy hiểm được?”

Ron vẫn ngó cuốn sổ một cách lo lắng:

“Bồ không biết được đâu. Ba có kể cho tụi này nghe, hồi đó, trong sổ sách bị bộ Pháp thuật tịch thu, có một cuốn đốt cháy đui luôn mắt người đọc. Có cuốn *Thơ Phù Thủy*, ai đọc qua rồi thì mãi đời hể mở miệng ra là nói về. Lại có một mục phù thủy già nào đó ở xứ Bath làm ra cuốn sách mà *ai cầm lên rồi thì không thể nào ngừng đọc!* Bồ sẽ cứ phải dí mũi vô cuốn sách mọi lúc mọi nơi, làm cái gì cũng chỉ dùng một tay để làm mà thôi. Lại có cuốn...”

Harry nói:

“Thôi được, mình hiểu rồi.”

Cuốn sách nhỏ vẫn nằm trong chậu, bí ẫn và ướt nhẹp, Harry lưỡng lự:

“Nếu mình không thử thì làm sao biết được...”

Nó lách qua khỏi Ron để cúi xuống lượm cuốn sách lên.

Ngay lập tức Harry nhận ra đây là một quyển nhật ký, và những dòng

ngày tháng ghi mờ nhạt trên bìa cho nó biết ngay rằng cuốn nhật ký đó đã có từ năm mười năm trước. Harry háo hức mở ra. Trên trang đầu tiên, chỉ có một cái tên viết bằng mực đã phai “T. M. Riddle”.

Ron bước đến gần một cách dè dặt và ngó quyển nhật ký qua vai của Harry. Nó kêu lên:

“Khoan đã, mình biết cái tên này... T. M. Riddle được tặng giải thưởng *Công lao đặc biệt* cách đây năm mươi năm.”

Harry ngạc nhiên hết sức:

“Sao bồ biết được chuyện đó?”

Ron nhắc lại mà còn thấy quạu:

“Tại thầy Filch bắt mình đánh bóng cái huy chương của anh ta tới năm chục lần hồi mình bị phạt cấm túc đó, nhớ không? Mình đã lỡ ói sên vô tăm mề đay đó, rồi mất cả tiếng đồng hồ chùi nhót dính trên một cái tên, thì mình phải nhớ cái tên đó chứ.”

Harry gỡ từng tờ giấy ướt ra. Trang nào cũng trắng bóc. Không có một chút dấu vết mờ nhạt nào chứng tỏ là đã từng có chữ nghĩa được viết lên những trang giấy đó, dù là một ghi chú thông thường như “*sinh nhật dì Mabel*” hay “*hẹn nha sĩ lúc ba giờ rưỡi.*”

Harry không giấu được thất vọng:

“Anh ấy không viết gì trong này hết.”

Ron tò mò:

“Mình không hiểu tại sao người nào đó lại muốn quăng nó vô cầu tiêu?”

Harry lật ra bìa sau cuốn nhật ký và thấy in tên của một tiệm bách hóa ở đường Vauxhall, thành phố Luân Đôn. Harry đắm chiêu ngẫm nghĩ:

“Anh ta mua một cuốn nhật ký ở một cửa tiệm trên đường Vauxhall. Chắc anh ta xuất thân trong một gia đình Muggle.”

Ron nói:

“Ừ, nhưng chẳng để làm gì đâu.”

Kề tai Harry, Ron thì thầm nói thêm:

“Thử liệng trúng mũi con ma khóc nè Myrtle coi, được năm chục điểm đó.”

Tuy nhiên, chẳng hiểu sao Harry lại bỏ cuốn nhật ký vô túi.

Đầu tháng hai Hermione rời khỏi bệnh thất, đuôi đã đứt, râu đã rụng, mặt đã nhẵn lông. Đêm đầu tiên cô bé trở lại tháp Gryffindor, Harry đưa ngay cho cô bé coi quyển nhật ký của T. M. Riddle và kể cho cô bé nghe câu chuyện mình đã tìm được quyển nhật ký như thế nào.

Hermione hăng hái cầm quyển nhật ký lên xem xét tỷ mỉ:

“Ôi, chắc thế nào nó cũng phải ẩn chứa một quyền lực nào đó.”

Ron giễu:

“Nếu mà có, thì điều đó phải được giấu kỹ lắm. Hồng chừng nó mắc cỡ đó. Harry, mình không hiểu tại sao bồ không quăng nó đi cho rồi.”

Harry nói:

“Ước gì mình biết được tại sao lại có người cố quăng nó đi. Mình cũng muốn biết Riddle đã được thưởng nhờ “Công lao đặc biệt” gì đối với trường Hogwarts.”

Ron tỏ ra không hứng thú lắm:

“Công gì mà chẳng được? Có thể anh ta được ba chục cái O.W.L hoặc đã cứu được một thầy giáo thoát khỏi vòi một con mực khổng lồ. Hay không chừng anh ta đã ám sát Myrtle; làm chuyện đó cũng kể như công lao đặc biệt...”

Nhưng căn cứ vào nét mặt tư lự của Hermione thì Harry dám chắc là cô bé đang nghĩ đến cái điều mà nó cũng đang suy nghĩ.

Ron hết ngó mặt Hermione đến mặt Harry, hỏi:

“Chuyện gì vậy?”

Harry nói:

“À, Malfoy nói là Phòng chứa Bí mật từng được mở ra cách đây năm mươi năm, đúng không?”

“Ừ...”

Ron chậm rãi gật đầu. Hermione gõ gõ ngón tay lên quyển nhật ký một cách hồi hộp:

“Và cuốn *nhật ký này* được viết cách đây đúng năm mươi năm.”

“Thì sao?”

“Ôi, Ron ơi, đầu óc bồ để đâu vậy?”

Hermione chắt lưỡi cầu nhàu.

“Tụi mình biết cái người mở ra Phòng chứa Bí mật lần trước đã bị đuổi *cách đây năm mươi năm*. Tụi mình biết T. M. Riddle được thưởng vì có công lao đặc biệt với trường Hogwarts *năm mươi năm về trước*. Vậy thì biết đâu Riddle được thưởng chính nhờ công đã *bắt được Người Kế Vị Slytherin*? Biết đâu nhật ký của anh ấy có thể cho mình biết mọi thứ - Phòng chứa Bí mật ở đâu chẳng hạn, và làm thế nào để mở nó ra? Có quái vật gì sống ở trong đó? Chính cái kẻ nào đã chủ mưu những vụ tấn công gần đây nhứt định là kẻ không muốn thấy cuốn nhật ký này nằm vất vưởng quanh đây, đúng không nào?”

Ron gật gù:

“Đó là một giả thuyết *xuất sắc* đó Hermione à. Chỉ có điều bồ bỏ sót một chi tiết: *trong nhật ký không có viết chữ nào cả*.”

Hermione bèn rút cây đũa phép ra khỏi cặp của mình. Cô bé nói nhỏ:

“Có thể nó được viết bằng mực vô hình.”

Hermione gõ đầu đũa lên quyển nhật ký ba lần, đọc thần chú:

“*Aparecium!*”(\*)

Chẳng có gì hiện ra cả. Không một chút nao núng, Hermione nhét cây đũa phép trở vô cặp, rồi lấy ra một cái giống như cục gôm màu đỏ chói. Cô bé nói:

“Đây là cục Gôm Tiết Lộ, mình mua ở Hẻm Xéo.”

Cô bé hí húi chà cục gôm hiện lên chỗ có chữ *1 tháng Giêng*. Cũng không hiện ra cái gì. Ron ngao ngán nói:

“Mình đã bảo rồi, chẳng có gì để phát hiện trong cuốn nhật ký đó cả. Chắc là Riddle đã nhận được cuốn nhật ký này như một món quà Giáng sinh, nhưng rồi chẳng hơi đâu mà viết gì vô trong đó.”

Harry vẫn không thể nào giải thích, cho dù ngay cả với chính mình, là tại sao nó không chịu liệng cuốn nhật ký của Riddle đi cho rồi. Có một điều là cho dù Harry *biết* quyển nhật ký không có chữ, nó vẫn cứ hay lơ đãng cầm quyển sổ lên và lật giở từng trang, như thể trong đó có một câu chuyện mà nó muốn đọc hết. Và mặc dù Harry chắc chắn là nó chưa từng nghe qua cái tên T. M. Riddle trước đây, nhưng cái tên ấy dường như vẫn mang một ý nghĩa gì đó đối với nó, gần như thể Riddle là một người bạn thời thơ ấu của nó, mà nó còn nhớ mang máng. Nhưng mà chuyện đó nghe nhảm nhí quá. Trước khi nhập học trường Hogwarts, Harry không hề có một đứa bạn nào hết, vì thằng anh họ Dudley đâu có muốn cho ai chơi với Harry.

Dù vậy, Harry vẫn quyết tâm tìm hiểu thêm về Riddle. Hôm sau vào giờ chơi, nó đi tới phòng Truyền thống để xem lại cái mê đay *Công lao đặc biệt* mà Riddle đã được thưởng. Cùng đi với nó là Hermione đang hào hứng khám phá và Ron hoàn toàn bất đắc dĩ. Ron ngao ngán nói với hai đứa bạn là nó đã xem cái phòng Truyền thống quá đủ rồi, đủ để cho cả đời nó không cần xem

lại nữa.

Tấm mề đay vàng sáng bóng của Riddle được cất trong một cái tủ ở góc phòng. Không có chi tiết nào trên đó nói rõ nhờ đâu mà Riddle được tặng thưởng. (Ron nói: *“Cũng may. Chứ nếu có liệt kê thành tích thì e là cái mề đay sẽ bự hơn và chắc lần đó mình phải đánh bóng đến sút móng luôn.”*) Nhưng tại nó lại tìm được tên của Riddle được ghi trên một cái huy chương *Hạnh kiểm Pháp thuật* đã cũ, và trong danh sách các Thủ lĩnh Nam sinh cũng có tên Riddle.

Ron nhăn mũi một cách khó chịu:

“Tay này có vẻ giống anh Percy: cũng Huynh trưởng, Thủ lĩnh nam sinh... và có lẽ cũng đứng nhứt ở mọi môn.”

Hermione nói bằng một giọng hơi bị tổn thương:

“Sao bồ nói như thế điều đó là tệ hại lắm vậy!”

Mặt trời dạo này đã bắt đầu chịu chiếu sáng phía trên ngôi trường Hogwarts. Tình hình bên trong cũng sáng sủa hơn, ngày càng có nhiều hy vọng hơn. Không còn vụ tấn công nào khác nữa, kể từ sau vụ Justin và Nick Suýt Mất Đầu bị hóa đá. Bà Pomfrey rất hài lòng báo cáo là tính khí của lũ nhân sâm đang trở nên thất thường và giữ kẽ hơn, nghĩa là chúng đang lớn lên, không còn là trẻ con nữa.

Một buổi trưa, Harry nghe bà Pomfrey ân cần nói với thầy Filch:

“Khi nào chúng hết mụn trứng cá thì kể như có thể cho thay chậu lần nữa. Sau đó, thu hái xong thì đem hầm nhừ. Chẳng mấy chốc nữa là Bà Norris của thầy sẽ bình phục thôi.”

Harry nghĩ chắc là Người kế vị Slytherin đã biết sợ. Giờ đây, khi cả trường đã bắt đầu nghi ngờ và cảnh giác thì hẳn việc mở cửa Phòng chứa Bí



mật cũng trở thành một hành động hết sức liều lĩnh. Có thể con quái vật, hay con gì đi nữa, giờ đây đã nằm xuống chuẩn bị ngủ một giấc dài năm mươi năm nữa...

Nhưng Ernie, học sinh nhà Hufflepuff, vẫn không lấy thế làm lạ quan tâm. Nó vẫn tin chắc rằng Harry là kẻ có tội, rằng Harry đã để lộ *chân tướng* ở Câu lạc bộ Đấu tay đôi. Con yêu tinh Peeves cũng chẳng làm cho vấn đề khác hơn. Nó cứ nhảy bổ vô đám đông tụ tập trong hành lang mà hát rống lên: “*Ôi Potter, đồ thối tha,*”... về sau này bài hát của nó còn được minh họa bằng điệu múa diễu hành nữa chứ.

Thầy Gilderoy Lockhart có vẻ cho là chính một mình ông đã chấm dứt được những vụ tấn công. Có lần, khi bọn học sinh nhà Gryffindor đang sắp hàng chờ vô lớp học môn Biến, Harry nghe lỏm được cuộc trò chuyện giữa thầy Lockhart và giáo sư McGonagall. Thầy Lockhart nói:

“Tôi chắc không còn chuyện lôi thôi nào nữa đâu.”

Thầy gõ gõ lên mũi mình và nháy mắt ra vẻ hiểu biết:

“Tôi cho là phen này cửa Phòng chứa Bí mật đã được khóa lại vĩnh viễn. Thủ phạm ắt phải biết là sớm muộn gì cũng sẽ bị tôi tóm cổ. Thành ra nó khôn hồn thì dừng tay lại ngay bây giờ, kéo tôi sẽ phải nặng tay với nó. Cái mà bây giờ trường ta cần là một cuộc kích hoạt tinh thần. Để xả xui thôi. Xóa hết những ấn tượng xấu của học kỳ vừa rồi đi! Bây giờ tôi chưa thể tiết lộ gì được, nhưng tôi đã có kế hoạch rồi...”

Thầy Lockhart lại gõ ngón tay lên mũi mình rồi sải bước chân đi.

Vào bữa điểm tâm ngày 14 tháng hai thì ý tưởng về một cuộc “kích hoạt tinh thần” của thầy Lockhart đã trở nên rõ ràng. Đêm hôm trước, Harry không ngủ được nhiều vì phải luyện tập Quidditch hơi khuya. Nó dậy trễ, lật đật xuống Đại sảnh Đường sau mọi người. Khi bước vào Sảnh Đường, nó thoáng có ý nghĩ mình đã đi vô nhầm chỗ.

Các bức tường đều treo đầy những bông hoa to tướng màu hồng phơn phớt. Ghê hơn nữa là hoa giấy hình trái tim cứ rơi như mưa từ trần nhà màu xanh lơ xuống. Harry đi tới cái bàn của nhà Gryffindor. Ở đó, Ron đã ngồi sẵn với vẻ mặt như muốn bịnh, còn Hermione thì dường như không thể nào mà nín cười được.

Harry ngồi xuống, phúi hoa giấy bám đầy trên miếng thịt muối của nó, hỏi:

“Chuyện gì vậy?”

Ron giơ ngón tay chỉ lên bàn giáo viên, rõ ràng là nó ngán đến hết muốn nói. Thầy Lockhart đang vẫy tay bảo mọi người im lặng. Ông mặc một cái áo chùng màu hồng cho phù hợp với màu sắc trang trí. Các giáo viên khác ngồi ở hai bên ông đều đeo một bộ mặt như đá. Từ chỗ nó ngồi, Harry có thể nhìn thấy gò má giáo sư McGonagall gồ lên do cơ bắp dưới da mặt gồng quá sức. Còn thầy Snape thì mang một bộ mặt của người vừa bị tọng vô họng một vại thuốc Mộc Xương.

Thầy Lockhart hô to:

“Chúc mừng ngày lễ Tình yêu! Và cho phép tôi cảm ơn bốn mươi sáu người, tính đến nay, đã gởi cho tôi thiệp chúc mừng. Vâng, tôi đã tự ý bày ra cuộc vui này để cống hiến cho quý vị một sự ngạc nhiên thú vị - và chưa hết đâu nhé!”

Thầy Lockhart vỗ tay, và một tá chú lùn mặt mũi cáu kỉnh từ hành lang Tiền sảnh đều bước diễu hành qua cánh cửa vào Đại Sảnh Đường. Không phải những chú lùn tầm thường đâu! Thầy Lockhart đã cho tất cả các chú lùn đeo cánh và ôm đàn hạc.

Thầy Lockhart rạng rỡ nói tiếp:

“Đây là những vị thần ái tình dễ thương đi trao thiệp! Ngày hôm nay các vị thần ái tình này sẽ đi khắp trường để trao cho quý vị lời cầu chúc tình yêu!”

Và cũng vẫn chưa hết! Tôi chắc chắn các vị đồng nghiệp của tôi sẽ nhân cơ hội này mà trở chút tài ba. Sao các trò không thử yêu cầu thầy Snape phết cho một món Tình Được? Trong khi thầy Snape chuẩn bị món thuốc tuyệt vời ấy thì giáo sư Flitwick sẽ chứng tỏ ông biết nhiều về Bùa Mê hơn bất cứ một pháp sư nào mà tôi từng gặp, chánh hiệu con chó già láu cá đấy nhé!”

Giáo sư Flitwick vui đầu giấu mặt vô hai bàn tay. Còn thầy Snape thì ngó như thể ông sẽ nhồi thuốc độc cho bất cứ đứa nào dám mở miệng xin món Tình Được.

Khi bọn trẻ rời Đại sảnh Đường để đến lớp học tiết đầu của ngày hôm đó, Ron nói:

“Ê, Hermione, bồ làm ơn nói là bồ không có trong đám bốn mươi sáu người ái mộ đó đi.”

Hermione tự nhiên ra vẻ bận bịu lục tìm cái thời khóa biểu trong cặp, không thềm nói gì.

Suốt cả ngày hôm đó, mấy chú lùn cứ xông vô các lớp để trao thiệp mừng Tình nhân, khiến các giáo sư phát bực mình. Xế trưa, khi cả đám nhà Gryffindor đang đi lên lầu để học môn Bùa ngải, thì một chú lùn bắt kịp Harry. Vừa dùng cùi chỏ huých người ta để vệt đường, chú lùn có vẻ mặt đặc biệt nham hiểm ấy vừa la to:

“Ôi, anh đây rồi, anh *Arry Potter*. ”

Kinh hoàng với ý tưởng mình sẽ bị tặng cho một tấm thiệp tình nhân trước mặt những cô bé học sinh năm thứ nhứt đang đứng sắp hàng, trong đó có cả Ginny, Harry vội lẩn trốn. Tuy nhiên, chú lùn vẫn len lỏi qua chân cẳng của đám đông mà chặn đường Harry trước khi nó vọt chạy được hai bước. Chú lùn búng dây đàn hạc nghe như đe dọa: “Có một nhạc-thư gửi đến ‘tận mặt Arry Potter’ đây.”

Harry lăm le trốn chạy, miệng rên rĩ:

“Đừng làm ở đây mà!”

Chú lùn cầu nhàu:

“Đứng yên!”

Chú tóm chặt cái cặp của Harry để kéo nó lại.

Harry giật mạnh cái cặp ra, căn nhãn:

“Buông tôi ra.”

Một tiếng rẹt vang lên và cái cặp của nó té làm hai. Sách vở, đĩa phép, giấy da, và viết lông ngỗng của Harry rớt hết xuống sàn và bình mực của nó đổ ra văng tung tóe lên mọi thứ.

Harry bò khắp nơi để lượm lại đồ đạc của mình trước khi chú lùn bắt đầu cất tiếng hát, gây ra tình trạng tắc nghẽn giao thông trong hành lang.

“Chuyện gì đó?”

Giọng nói kéo dài lạnh lùng của Malfoy chột vang lên. Harry càng thêm hấp tấp thu dọn đồ đạc của nó vô cái cặp rách, chỉ mong chuồn sớm trước khi Malfoy nghe lọt tai bản nhạc Tình yêu dành tặng cho mình.

Chợt lúc đó vang lên một giọng nói quen thuộc:

“Túm tụm ở đây làm gì hở?”

Huynh trưởng Percy xuất hiện. Harry gần phát điên lên, tìm cách chạy trốn cho lẹ, nhưng chú lùn đã kịp ôm chặt đầu gối nó, vật nó ngã xuống sàn. Ngồi đề lên mắt cá chân Harry, chú lùn nói:

“Được rồi đấy. Bây giờ hãy lắng nghe bài Tình ca dành cho cậu đây:

Mắt chàng xanh như cốc ngâm tưới rói

Tóc chàng đen như tấm bảng đen

Em ước sao chàng là của em

Chàng quả thực siêu phàm

Vị anh hùng đã chiến thắng trùm Hắc ám.”

Harry sẵn sàng đổi hết số vàng mình có trong ngân hàng Gringotts để được bốc hơi ngay khỏi chỗ này. Thu hết can đảm để cười theo tất cả những người đang đứng vây đầy chung quanh, Harry gắng gượng đứng trên đôi cẳng tê rần vì bị đè dưới sức nặng của chú lùn. Huynh trưởng Percy thì cố hết sức giải tán đám đông đang cười ngặt nghẽo, có người cười đến chảy nước mắt.

“Thôi đi đi, các em giải tán đi, chuông vào học đã reo năm phút rồi. Đi vào lớp ngay!”

Harry nhìn quanh, thấy Malfoy cúi xuống lượm lên cái gì đó. Liếc xem qua một cách đều cán, Malfoy đưa cho Crabbe và Goyle cùng xem, và Harry nhận ra ngay là Malfoy đã lấy được cuốn nhật ký của Riddle.

“Trả nó đây!”

Harry lạnh lùng bảo. Malfoy nói:

“Để coi Harry viết cái gì trong này.”

Rõ ràng là Malfoy đã không để ý đến cái năm ghi trên bìa và tưởng là nó đang cầm quyển nhật ký của Harry. Những người chung quanh chột im lặng. Ginny nhìn trừng trừng hết quyển nhật ký rồi đến Harry, sợ điếng cả người.

Nhưng Percy nghiêm nghị bảo:

“Malfoy, đưa trả nó cho Harry!”

Malfoy vẫn vung vẩy quyển nhật ký trong tay khiêu khích Harry:

“Chừng nào tôi đọc xong đã.”

Percy nói:

“Với tư cách huynh trưởng...”

Nhưng Harry không còn đủ bình tĩnh nữa. Nó rút cây đũa phép và hét lên:

“*Expelliarmus!*”

Thật không khác chi cảnh thầy Snape tước vũ khí thầy Lockhart. Malfoy bỗng thấy cuốn nhật ký phóng vọt khỏi tay mình, bay vào không trung. Ron

toét miệng cười đưa tay đón lấy.

Percy hét:

“Harry, không được xài phép thuật trong hành lang! Anh sẽ phải báo cáo chuyện này, em có biết không?”

Nhưng Harry bất chấp. Nó đã thắng Malfoy 1-0, và điều này có làm mất đi năm điểm của nhà Gryffindor thì cũng xứng đáng. Trông Malfoy giận dữ điên cuồng, nên khi Ginny đi ngang qua nó để vào lớp học, nó cay đắng quát vào mặt cô bé:

“Tao thấy thằng Harry không khoái bài tình ca của mày lắm đâu.”

Ginny đưa hai tay lên bưng mặt chạy thật nhanh vô lớp. Ron nổi sùng, rút luôn cây đũa phép của mình ra, nhưng Harry đã kịp thời kéo nó đi. Nhờ vậy Ron không đến nổi ói ra ốc sên thêm một lần nữa.

Chỉ mãi cho đến khi tụi nó đến được lớp của giáo sư Flitwick, Harry mới để ý nhận thấy quyển nhật ký có cái gì đó bất thường: trong khi tất cả những sách vở khác của nó đều ít nhiều bị giầy mực tím lem nhem, thì quyển nhật ký vẫn trắng bong trắng bóc như chưa hề bị bình mực của nó đổ vấy lên. Nó định chỉ cho Ron coi, nhưng lúc ấy Ron lại đang gặp rắc rối với cây đũa phép: những cái bong bóng màu tím cứ thi nhau phình ra ở đầu đũa như hoa nở, khiến cho Ron chẳng còn hứng thú chú ý đến cái gì khác nữa.

Đêm đó Harry lên giường sớm hơn mọi người trong ký túc xá. Một phần vì nó nghĩ nó không thể nào chịu nổi giọng ca của Fred và George thêm chút nào nữa. Hai người đó cứ hát ông ổng:

*“Mắt chàng xanh như cóc ngâm tươi rồi...”*

nhưng một phần là do nó muốn xem xét lại quyển nhật ký của Riddle, một chuyện mà nó biết là Ron coi như chuyện mất thì giờ.

Harry ngồi trên giường, ngắm soi từng trang giấy trống trơn, không một trang nào có dính một chút vết mực tím. Harry lôi ra một bình mực mới từ ngăn tủ cạnh giường nó, chấm cây viết lông ngỗng vô bình mực, và nhều một giọt vô trang đầu tiên của quyển nhật ký.

Giọt mực long lanh trên trang giấy chừng một giây rồi biến mất như thể nó bị trang giấy nuốt gọn. Harry hồi hộp chấm cây viết lông ngỗng vô bình mực lần nữa và viết:

“Tên tôi là Harry Potter.”

Dòng chữ long lanh trên trang giấy trong chốc lát rồi cũng lặn mất, không để lại một dấu vết gì. Nhưng, chuyện lạ cuối cùng cũng xảy ra:

Trên trang giấy, dòng chữ lại hiện ra từ từ, bằng chính màu mực tím của Harry, nhưng không phải những chữ mà Harry đã viết:

*“Chào Harry Potter. Tên tôi là Tom Riddle. Làm sao mà bạn có được cuốn nhật ký của tôi?”*

Những chữ này cũng biến mất đi khi Harry bắt đầu viết tiếp:

“Có ai đó đã liệng nó trong bồn cầu tiêu và tôi lượm được.”

Rồi nó nôn nóng chờ dòng chữ của Riddle hiện ra:

*“Cũng may là tôi lưu giữ ký ức của mình bằng một cách khó phai hơn bằng mực. Nhưng tôi biết là có những người không bao giờ muốn cho ai đọc cuốn nhật ký này.”*

Harry ngoáy ngay hàng chữ mới:

“Nghĩa là sao?”

*“Ý tôi muốn nói là cuốn nhật ký này chứa những ký ức kinh khủng. Những điều người ta đã vui lấp. Những điều đã xảy ra ở trường Pháp thuật và Ma thuật Hogwarts.”*

Harry viết thật nhanh:

“Đó chính là nơi tôi đang sống. Tôi đang học ở trường Hogwarts và có

nhiều chuyện khủng khiếp đang xảy ra. Anh có biết gì về Phòng chứa Bí mật không?”

Trái tim Harry đập dồn dập. Câu trả lời của Riddle cũng nhanh chóng hiện ra, chữ viết xiên xẹo, như thể anh ta cũng sốt ruột muốn trút nỗi lòng ra với Harry:

*“Dĩ nhiên tôi có biết về Phòng chứa Bí mật. Thời tôi còn đi học, người ta chỉ nói về nó như về một huyền thoại, chứ không hề tin là nó có thật. Nhưng đó là sự dối trá. Khi tôi đang học năm thứ năm, Phòng chứa Bí mật đã được mở ra và con quái vật đã tấn công nhiều học sinh, cuối cùng giết chết một trò. Tôi đã bắt được kẻ đã mở cửa Phòng chứa bí mật và kẻ đó đã bị đuổi. Nhưng ông hiệu trưởng, giáo sư Dippet, xấu hổ về những chuyện đã xảy ra ở trường Hogwarts, nên đã cấm tôi nói ra sự thật. Người ta bịa ra một câu chuyện để giải thích là nữ sinh bị sát hại đó chết vì một tai nạn quái gở. Họ đã tặng thưởng cho tôi một huy chương xinh xắn, chạm trổ, mạ kim sáng chói, cho công lao đặc biệt của tôi và để tôi ngậm miệng làm thinh. Nhưng tôi biết chuyện đó có thể lại xảy ra. Con quái vật vẫn sống, và cái kẻ có quyền năng thả con quái vật ấy vẫn chưa bị bỏ tù.”*

Harry chấm mực lia lịa để viết trả lời gấp gáp đến nỗi cái bình mực bực mình hết sức.

“Chuyện đó hiện đang xảy ra lần nữa. Đã có ba cuộc tấn công và không ai biết kẻ chủ mưu trong những vụ này là ai. Lần tấn công trước đây xảy ra lúc nào?”

Câu trả lời của Riddle có ngay:

*“Tôi có thể chỉ cho bạn coi nếu bạn thích. Bạn không tin tôi cũng không hề gì. Tôi có thể dẫn bạn vào ký ức của tôi về cái đêm mà tôi bắt được kẻ đó.”*

Harry ngáp ngừng, cây viết lông ngỗng của nó ngừng giữa chừng trang



nhật ký. Riddle viết như vậy là ngụ ý gì? Làm sao mà nó có thể được đưa vào ký ức của người khác? Nó lo lắng liếc về phía cửa phòng ngủ, trời bên ngoài đã tối đen. Khi nhìn lại trang nhật ký, nó thấy mấy dòng chữ mới toanh hiện ra:

*“Để tôi cho bạn xem.”*

Harry ngập ngừng trong tích tắc rồi viết hai chữ:

*“Đồng ý.”*

Những trang sách bắt đầu bị thổi lật thật nhanh như thể đang bị cuốn trong một cơn gió lớn, rồi dừng ở giữa chừng của những trang tháng sáu. Miệng há hốc, Harry sững sốt nhìn cái khung vuông của ngày 13 tháng 6 dường như đang biến thành cái màn ảnh truyền hình tí hon. Hai tay Harry run rẩy cầm quyển nhật ký lên và dán mắt vào màn ảnh nhỏ. Và trước khi nó kịp ý thức chuyện gì đang xảy ra thì màn ảnh dường như lớn rộng lên rồi như thể nó bị hút vào trong đó. Harry có cảm giác thân thể mình rời khỏi giường và đang lao đầu xuyên qua trang nhật ký mở rộng, bước vào một cõi mịt mù của màu sắc và bóng tối.

Rồi Harry thấy chân mình chạm đất. Nó đứng đó, rùng mình, trong khi những hình ảnh nhập nhoạng xung quanh rõ lên dần và khiến nó phải tập trung chú ý.

Harry biết ngay mình đang ở đâu. Căn phòng hình tròn này cùng với những bức chân dung ngái ngủ rõ ràng là văn phòng của cụ Dumbledore. Nhưng sau cái bàn giấy lớn lại không phải là chính cụ Dumbledore mà là một lão phù thủy trông ốm yếu hom hem và héo quắt, đầu sói sọi, nếu không kể mấy sợi tóc bạc lưa thưa. Ông đang ngồi đọc một lá thư bên cạnh một ngọn nến. Trước đây Harry chưa từng nhìn thấy lão phù thủy này.

Harry lắp bắp chào:

*“Con xin lỗi, con không cố ý xông vào đây, chẳng qua...”*

Nhưng lão phù thủy không hề ngẩng đầu lên. Ông cứ tiếp tục đọc, mặt hơi cau lại, vẻ nghiêm nghị. Harry bước lại gần bàn giấy hơn, tăng hăng:

“Dạ... Ồ.... Con có nên đi ra không, thưa thầy?”

Lão phù thủy vẫn không hề chú ý đến Harry. Ông ta thậm chí không hề tỏ ra có nghe Harry nói gì không. Harry nghĩ có thể lão phù thủy già lãng tai nên nó lấy hơi nói lớn tiếng, gần như hét:

“Con xin lỗi đã làm phiền thầy. Con xin phép đi ra ngay.”

Lão phù thủy xếp lá thư lại và thở dài một cái, rồi đứng lên, đi ngang qua mặt Harry mà có vẻ như không hề nhìn thấy nó. Ông đi lại cửa sổ kéo màn lên.

Bầu trời bên ngoài cửa sổ văn phòng Hiệu trưởng đang ửng đỏ lên màu hồng ngọc. Có vẻ như đang buổi hoàng hôn. Lão phù thủy lại đi trở về bàn làm việc, ngồi xuống, đan những ngón tay vào nhau, vặn vẹo chúng nhẹ nhẹ, mắt nhìn chăm chú cánh cửa.

Harry nhìn quanh văn phòng. Không có con phượng hoàng Fawkes, cũng không có những thứ đồ bằng bạc phát ra đủ thứ âm thanh ngộ nghĩnh, đây chính là Hogwarts của thời Riddle, và lão phù thủy ấy chính là ông Hiệu trưởng thời bấy giờ, chứ không phải cụ Dumbledore. Còn Harry thì chẳng qua chỉ là một cái bóng ma tương lai, hoàn toàn vô hình đối với những người đã sống cách đây năm mươi năm.

Có tiếng gõ trên cánh cửa.

Lão phù thủy nói bằng một giọng mong manh:

“Mời vào.”

Cửa mở ra, một nam sinh độ mười sáu tuổi bước vào, giở chiếc nón phù thủy chóp nhọn ra, trên ngực áo cậu là phù hiệu Huynh trưởng lấp lánh. Cậu thiếu niên này cao hơn Harry, nhưng giống Harry ở mái tóc đen tuyền.

Ông Hiệu trưởng nói:

“À, Riddle.”

Trông Riddle có vẻ căng thẳng:

“Thưa giáo sư Dippet, thầy cho gọi con ạ?”

Thầy Dippet bảo:

“Con ngồi xuống đi. Thầy vừa mới đọc xong bức thư con gửi cho thầy.”

Riddle thốt lên:

“A!”

Thầy Dippet ân cần:

“Con trai của ta à, có lẽ ta không thể để cho con ở trường trong suốt mùa hè này được. Chắc là con muốn về nhà để nghỉ lễ chứ?”

Riddle đáp ngay:

“Thưa thầy không ạ. Con rất muốn ở lại trường Hogwarts hơn là trở về chỗ... chỗ... đó.”

Thầy Dippet có vẻ tò mò:

“Con về trại mồ côi của dân Muggle vào những ngày nghỉ phải không?”

Riddle hơi đỏ mặt:

“Thưa thầy vâng ạ.”

“Cha mẹ con là dân Muggle à?”

“Thưa, cha con là Muggle. Mẹ con là phù thủy.”

“Thế... cha mẹ của con...”

“Thưa thầy, mẹ con mất sau khi sinh con, chỉ kịp đặt tên con là Tom, theo tên của ba con, và Marvolo, theo tên ông nội con. Những người ở Cô nhi viện kể cho con nghe như vậy.”

Thầy Dippet chẳng lười tỏ ra thông cảm. Ông thở dài:

“Tom à, có thể có sự sắp xếp đặt biệt cho con, nhưng vấn đề là trong hoàn cảnh hiện nay...”

“Thưa thầy, có phải thầy muốn nói đến những vụ tấn công?”

Nghe Riddle nói, tim Harry thót một cái. Nó nhích tới gần hơn, như sợ mình bỏ sót điều gì.

Thầy hiệu trưởng nói:

“Đúng vậy. Con trai của ta à, con phải thấy rằng ta mà cho phép con ở lại lâu dài sau khi niên học kết thúc thì quả là dại. Đặc biệt là với những bi kịch vừa xảy ra gần đây... Cái chết của cô gái đó... Con cứ về Trại mồ cô thì an toàn hơn. Thực ra, Bộ pháp thuật còn đang tính đến chuyện đóng cửa trường Hogwarts nữa kia. Chúng ta cũng gần xác định được... ờ... nguyên nhân của mấy chuyện không hay đó...”

Đôi mắt Riddle mở to.

“Thưa thầy, nếu bắt được người nào đó... thì chắc mọi chuyện sẽ chấm dứt...”

Thầy Dippet thốt lên một tiếng kêu hơi chói tai:

“Con nói gì?”

Thầy ngồi thẳng lưng trên chiếc ghế cao hỏi tới:

“Riddle, có phải con có biết điều gì đó về những vụ tấn công?”

Riddle nhanh nhẩu đáp ngay:

“Thưa thầy, không ạ.”

Harry tin là cái tiếng “không” đó cũng giống như tiếng “không” mà nó đã trả lời cụ Dumbledore.

Thầy Dippet lại ngả lưng ra ghế, hơi thất vọng:

“Con đi về được rồi đó, Tom.”

Riddle đứng dậy, đi ra khỏi phòng. Harry đi theo nó.

Cả hai đi xuống bằng chiếc cầu thang cuốn xoắn tròn ốc, chui ra khỏi bức tượng đầu thú, đi vào một hành lang tối om. Riddle dừng bước. Harry cũng đứng lại, quan sát Riddle. Nó có thể đoán chắc là Riddle đang suy nghĩ dữ dội. Nó cắn chặt môi, trán nhăn lại vô số nếp.

Thế rồi, như thế đã quyết định xong, Riddle vội vã phóng đi. Harry cũng lặng lẽ bám gót. Cả hai không gặp ai hết cho tới khi đến lối vào Đại sảnh Đường. Ở đó, phía cầu thang cẩm thạch, có một phù thủy cao lớn, tóc râu xum xuê màu nâu vàng, đang cất tiếng gọi Riddle:

“Tom, khuya khoắt như vậy mà trò còn đi lang thang hă, làm gì ở đây vậy?”

Harry tròn mắt nhìn vị phù thủy này. Không thể là ai khác hơn cụ Dumbledore hồi năm mười năm về trước.

Riddle đáp:

“Thưa thầy, con có chút việc cần gặp thầy Hiệu trưởng ạ.”

“Thôi, đi ngủ đi.”

Thầy Dumbledore nói, ánh mắt thầy nhìn Riddle đúng y như cái nhìn soi mói mà Harry biết quá rõ. Thầy bảo:

“Tốt nhất là đừng có đi lung tung trong hành lang vào những ngày này. Không nên, từ khi...”

Thầy thở dài nặng nề, chúc Riddle ngủ ngon, rồi sải bước chân bỏ đi. Riddle nhìn theo thầy đi khuất và rồi, quay mình thật nhanh, cầm đầu đi thẳng xuống những bậc thang bằng đá dẫn tới tầng hầm. Harry vẫn bám sát sau lưng.

Nhưng Harry hơi thất vọng, vì Riddle không dẫn nó vô một hành lang bí mật hay một địa đạo ẩn tích nào cả, mà lại vô chính cái tầng hầm nó vẫn thường học môn Độc Dược với giáo sư Snape. Những ngọn đuốc không được thắp, tối om om, và khi Riddle khép cánh cửa lại, chỉ chừa một khe hở nhỏ, thì Harry chỉ còn có thể nhìn thấy Riddle đứng yên lặng cạnh bên cánh cửa, đăm đăm nhìn qua khe hở ra lối đi bên ngoài.

Harry có cảm tưởng như Riddle đứng đó ít nhất cũng cả tiếng đồng hồ. Tất cả những gì nó quan sát được chỉ là hình bóng của Riddle bên cánh cửa,

đăm đăm nhìn qua kẽ hở, chờ đợi như một bức tượng đá. Vừa đúng lúc Harry hết mong chờ điều gì nữa và bắt đầu muốn trở về với thời hiện tại, thì nó nghe có tiếng cái gì đó di chuyển bên kia cánh cửa.

Có ai đó đang bò dọc hành lang. Harry nghe rõ người nào đó đang bò ngang qua căn phòng dưới hầm mà Riddle và nó đang núp. Như một cái bóng tảng lờ, Riddle lách mình qua cánh cửa, và Harry làm theo y như vậy. Quên mất là tiếng nói hay âm thanh nó gây ra không hề bị người trong quá khứ nghe, Harry cũng rón rén đi sau lưng Riddle.

Cả hai lần theo tiếng bước chân trong khoảng năm phút, rồi Riddle thành linh đứng lại, đầu nghiêng về hướng vừa phát ra tiếng động mới. Harry nghe tiếng cánh cửa kẹt mở. Rồi tiếng của một người nào đó nói bằng giọng thì thầm khàn khàn:

“Đi thôi... tao đem mày ra khỏi chỗ này nha... Đi đi... Vô hộp đi...”

Harry nghe giọng nói sao mà quen thuộc quá...

Riddle bỗng nhiên nhảy lùi vô góc quanh. Harry cũng lùi lại đằng sau nó. Một thằng bé tướng tá khổng lồ đang cúi lom khom trước một cánh cửa, bên cạnh là một cái hộp cũng thuộc loại khổng lồ.

Riddle lên tiếng, giọng sắc lạnh:

“Chào Rubeus Hagrid.”

Thằng bé khổng lồ đóng sập cánh cửa, đứng thẳng lên:

“Anh làm gì ở đây hả anh Tom?”

Riddle bước đến gần hơn, nghiêm giọng nói:

“Đành kết thúc thôi. Tôi phải đem nộp trò cho thầy hiệu trưởng thôi, Rubeus à. Người ta sẽ đóng cửa trường Hogwarts mất, nếu các cuộc tấn công tiếp tục diễn ra.”

“Anh nói gì...”

“Tôi nghĩ trò không có ý định giết ai hết. Nhưng mấy con quái vật không

phải là những con thú ngoan lắm. Chắc là trò chỉ thả nó ra để chúng vận động chút đỉnh, và chúng...”

Thằng bé khổng lồ lùi lại, dựa lưng sát tường la lên:

“Nó không hề giết ai hết!”

Harry có thể nghe thấy những tiếng ào xào, lách cách vang lên phía sau thằng bé khổng lồ ấy.

Riddle càng tiến đến gần hơn:

“Thôi đi, Rubeus. Ba má của cô gái bị giết ấy sẽ đến đây ngày mai. Ít nhất trường Hogwarts cũng phải đảm bảo với họ là kẻ giết con gái họ phải bị trừng trị...”

Thằng bé khổng lồ rống lên:

“Không phải nó!”

Tiếng của Rubeus vang vọng trong dãy hành lang tối om.

“Nó không giết! Nó có giết ai đâu!”

Riddle rút cây đũa phép ra, bảo:

“Tránh qua một bên!”

Câu thần chú của Riddle khiến một tia lửa lóe sáng lên, chiếu rọi cả hành lang. Cánh cửa sau lưng thằng bé khổng lồ mở tung ra với một sức mạnh khiến nó bắn văng vô bức tường đối diện. Từ trong phòng bò ra một quái vật khiến Harry phải thét lên một tiếng rú dài khủng khiếp, nhưng không ai nghe được.

Một con quái vật to dềnh dàng, mình đầy lông lá lừng lững trên một mớ chân cẳng đen thui, một đám mắt lấp lánh, và một cặp càng bén như lưỡi lam.

Riddle lại giơ cây đũa phép lên lần nữa, nhưng quá trễ rồi. Con quái vật trên đường bỏ trốn đã xô ngã cả Riddle, xông lên hành lang và biến mất. Riddle gượng đứng lên, ngó theo con quái vật, nó giơ đũa phép lên, nhưng thằng bé khổng lồ nhảy lên mình Riddle, giật phắt cây đũa phép, rồi nhảy

xuống, gào lên:

“KHÔÔNG!”

Cảnh mờ đi, bóng tối lan kín. Harry có cảm giác như mình đang rơi xuống, và rồi rớt phịch xuống chiếc giường của mình trong phòng ngủ tháp Gryffindor, với tư thế tay chân giang ra như đại bàng rải cánh, quyển nhật ký của Riddle đặt trên bụng nó, vẫn mở.

Harry chưa kịp hoàn hồn thì cánh cửa phòng ngủ mở ra, Ron bước vào và nói:

“Thì ra bồ ở đây.”

Harry ngồi dậy. Nó đang toát mồ hôi và vẫn còn run rẩy.

Ron nhìn Harry lo ngại:

“Sao vậy?”

Harry thở hỗn hển:

“Ron ơi, chính là bác Hagrid. Người đã mở Phòng chứa Bí mật cách đây năm mươi năm chính là bác Hagrid.”





## CORNELIUS FUDGE

Từ hồi nào giờ bọn Harry, Ron và Hermione đều biết lão Hagrid thuộc một loại người không may là đi khoái những con vật to lớn hung dữ. Suốt năm thứ nhứt của tụi nó ở trường Hogwarts, tụi nó đã chứng kiến lão thử nuôi một con rồng trong căn chòi gỗ bé tí của mình. Lại còn con chó khổng lồ ba đầu dễ sợ mà lão đặt tên là “Fluffy” nữa chứ, còn lâu tụi nó mới có thể quên được. Vậy thì nếu Hagrid, hồi còn là học sinh ở Hogwarts, có nghe nói đến một con quái vật đang trốn đâu đó trong lâu đài, thì thế nào lão cũng tìm mọi cách để được ngó con quái vật đó một cái, Harry tin chắc như vậy. Có thể lúc đó lão nghĩ rằng nhốt con quái vật quá lâu thì tội cho nó, và có thể lão chỉ nghĩ là nó đáng được thả ra một lát để vận động chân cẳng. Harry có thể hình dung “thằng bé” Hagrid mười ba tuổi loay hoay khớp mõm tra vòm vô mũi con quái vật để dẫn nó đi chơi. Nhưng Harry hoàn toàn tin rằng lão Hagrid không đời nào có ý hại ai.

Harry hơi hối tiếc là mình đã tìm ra được cách “viết” nhật ký Riddle. Hermione và Ron cứ bắt nó kể đi kể lại những gì nó đã thấy, cho đến khi nó phát ngán nhắc lại câu chuyện và phát ngán luôn mấy chuyện bình luận của tụi kia sau khi nghe chuyện xong.

Hermione nói:

“Có thể Riddle đã bắt nhầm người. Có thể một con quái vật khác đã tấn công người ta chứ không phải con quái vật của bác Hagrid.”

Ron chán ngán hỏi lại:

“Bồ tính thử coi cái lâu đài này có thể chứa tới mấy con quái vật?”

Harry rầu rĩ:

“Tụi mình đều biết từ lâu rồi là bác Hagrid từng bị đuổi học. Sau khi bác bị đuổi, chắc là mấy vụ tấn công cũng chấm dứt; chứ nếu không thì Riddle đâu có được thưởng huy chương.”

Ron thử đưa ra một manh mối khác.

“Riddle *nghe ra* cũng giống anh Percy lắm - Dù sao thì ai biểu anh ta chỉ điểm bác Hagrid chứ?”

Hermione nói:

“Con quái vật *đã* giết người mà Ron?”

Harry nói thêm:

“Và nếu trường Hogwarts bị đóng cửa thì Riddle sẽ phải về sống ở trại mồ côi của dân Muggle, về điểm này thì tôi thông cảm, tôi không thể trách anh ta vì muốn ở lại trường mà...”

“Ờ, Harry, bồ đã có lần bắt gặp bác Hagrid ở hẻm Knockturn, phải không?”

Harry đáp ngay:

“Bác ấy đi mua Thuốc trừ bọ sên ăn thịt sống.”

Cả ba đột ngột yên lặng. Một lát lâu sau, Hermione thốt lên câu hỏi mấu chốt nhứt bằng một giọng ngập ngừng:

“Mấy bồ thấy tụi mình có nên đi *hỏi thẳng* bác Hagrid về chuyện đó không?”

Ron mĩa mai:

“Chắc là cuộc viếng thăm sẽ vui lắm đó: ‘*chào bác Hagrid. Nói cho tụi con biết đi, có phải dạo gần đây bác đã thả ra một cái gì đó lông lá và điên khùng trong lâu đài không?*’”

Cuối cùng, tụi nó quyết định không nói gì với lão Hagrid trừ khi có một cuộc tấn công khác nữa xảy ra. Nhưng ngày tháng trôi qua mà Harry không nghe thêm lời thì thầm nào của tiếng nói kẻ vô hình, tụi nhỏ bắt đầu hy vọng là chúng khỏi cần phải hỏi lão Hagrid về chuyện lão bị đuổi học.

Từ khi Justin và Nick Suýt Mất Đầu bị hóa đá đến nay đã bốn tháng, hầu như mọi người đều tin là thủ phạm, cho dù là ai đi nữa, chắc đã rửa tay gác kiếm rồi. Đến con yêu tinh Peeves cũng đã phát chán cái điệp khúc chính nó sáng tác “*Ôi, Harry Potter, đồ thối tha*”. Một hôm trong lớp Thảo Dược, Ernie của nhà Hufflepuff đã lịch sự nhờ Harry đưa giùm cái xô đựng mấy cái nấm độc nhảy loi choi. Và vào tháng ba, lũ nhân sâm đã mở một bữa tiệc vỗ tiếng hết sức ồn ào trong nhà kính số ba. Chuyện này làm cho giáo sư Sprout vui lắm. Giáo sư nói với Harry:

“Đến cái lúc mà tụi nó bắt đầu dọn vô chậu của nhau ở chung là coi như chúng đã trưởng thành. Lúc đó chúng ta sẽ có thể hồi sinh mấy người bệnh tội nghiệp đang nằm trong bệnh thất.

Vào những ngày lễ Phục Sinh, học sinh năm thứ hai bận một chuyện đau đầu. Ấy là lúc phải chọn môn học cho niên khóa sau. Đây là một vấn đề mà, ít ra cũng được cô bé Hermione coi là hết sức quan trọng. Hermione nói với Ron:

“Nó có thể ảnh hưởng đến tương lai của chúng ta.”

Hai đứa đang dò bảng liệt kê những môn học mới, đánh dấu môn được chọn.

Harry nói:

“Tôi chỉ mong bỏ phứt môn Độc Dược.”

Ron rầu rĩ:

“Tụi mình đâu có bỏ được. Tụi mình phải giữ lại tất cả các môn học cũ, chứ nếu không thì mình đã bỏ quách cái môn Phòng chống nghệ thuật Hắc ám.”

Hermione có vẻ bị sốc vì ý kiến của Ron:

“Nhưng mà môn đó rất quan trọng!”

Ron dè biu:

“Nhưng cái cách mà thầy Lockhart dạy môn đó thì quan trọng cái nổi gì. Tôi chưa học được nơi ông chút kiến thức gì ngoài chuyện không nên thả lỏng mấy con yêu nhí.”

Neville nhận được vô số thư từ của tất cả những phù thủy bà con xa gần của nó, nhiệt tình và đầy trách nhiệm gởi đến những lời khuyên bảo khác nhau về việc chọn môn nào. Neville hết sức bối rối và lo âu, ngồi thè lười đọc bảng liệt kê các môn học, băn khoăn hỏi mọi người vậy chứ môn Toán phù thủy có khó hơn môn Ký hiệu ma thuật không. Dean Thomas thì cũng giống như Harry, từng lớn lên trong gia đình Muggle, cuối cùng đã quyết định bằng cách nhắm mắt lại, giơ cây đũa phép lên trên bảng liệt kê, úm ba la một cái, đầu đũa chỉ vô môn nào thì học môn đó cho xong. Hermione không cần hỏi ý kiến ai hết, ghi danh học tất cả các môn.

Harry chỉ biết một mình mỉm cười đau khổ khi nghĩ xem dưỡng Vernon và dì Petunia nói gì nếu nó thử thảo luận với họ về tương lai phù thủy của nó. Nhưng nó không hẳn là không có được sự hướng dẫn nào. Huynh trưởng Percy rất nhiệt tình chia sẻ kinh nghiệm với nó. Anh nói:

“Tùy theo nơi mà em muốn tới, Harry à. Người ta bất cứ lúc nào cũng nên nghĩ về tương lai của mình; vì vậy anh giới thiệu với em môn Bói toán.

Người ta hay nói môn *Muggle-học* là một bộ môn tầm xàm, nhưng cá nhân anh thì nghĩ phù thủy nên có sự hiểu biết thấu đáo về cộng đồng phi-pháp-thuật, đặc biệt khi mình hướng đến một nghề nghiệp sẽ phải thường xuyên tiếp cận với họ - Thí dụ như ba của anh, lúc nào ba cũng giải quyết những việc liên quan đến dân Muggle. Anh Charlie thì là loại người khoái chạy rông, bởi vậy anh theo đuổi môn Chăm sóc các Sinh vật Huyền bí. Chơi theo sức mình thôi, Harry à.”

Nhưng môn duy nhứt mà Harry cảm thấy nó thực sự giỏi là môn Quidditch. Cuối cùng, Harry chọn mấy môn mới giống y như Ron, vì cảm thấy nếu mà nó dở môn đó quá thì ít ra cũng có ai đó thân thiện sẵn lòng giúp đỡ.

Trận Quidditch tiếp theo của nhà Gryffindor là trận đấu với đội nhà Hufflepuff. Wood cứ bắt cả đội luyện tập mỗi đêm sau bữa ăn tối thành ra Harry cũng không còn thì giờ để làm gì khác hơn là luyện tập Quidditch và làm bài tập. Tuy nhiên, những đợt luyện tập đang khá dần lên, ít nhứt thì trời cũng đang khô ráo dần. Vào buổi tối trước trận đấu ngày thứ bảy, Harry bước về phòng ngủ trong tháp Gryffindor, buông cây chổi thần ra với niềm tin chắc chắn là đội nhà Gryffindor đang có cơ hội chiến thắng ngon lành hơn bao giờ hết.

Nhưng tâm trạng phấn khởi của nó không kéo dài được bao lâu. Khi lên hết bậc cầu thang của tháp Gryffindor, Harry gặp Neville đang ở trong trạng thái kinh hoàng.

“Harry ời, mình không biết ai đã làm vậy - mình chỉ phát hiện ra...”

Nó vừa sợ hãi nhìn Harry, vừa đẩy cánh cửa buồng ngủ ra.

Những thứ trong rương của Harry bị quăng tùm lum khắp phòng. Tấm áo

trùm của nó nằm trên sàn rách teng beng. Khăn trải bị lôi ra khỏi giường và ngăn kéo bị rút ra khỏi kệ tủ, và các thứ bên trong bị đổ ụp hết xuống nệm.

Harry bước lại gần giường, miệng há hốc, giẫm lên mấy trang rời của quyển *Du Hành Cùng Quỷ Khổng Lồ*. Khi nó và Neville cùng kéo chăn lên giường thì Ron, Dean và Seamus bước vào. Dean nguyên rửa ồm tãi:

“Chuyện gì vậy, Harry?”

Harry nói:

“Chẳng biết nữa.”

Ron kiểm tra các áo chùng của Harry, nhận thấy tất cả các túi đều bị lộn trái. Ron nói:

“Có ai đó đang tìm kiếm cái gì đó. Bờ coi có mất cái gì không?”

Harry bắt đầu thu lượm lại các thứ đồ đạc của nó, quăng trở vô rương. Khi nó quăng tới cuốn sách cuối cùng của thầy Lockhart vô rương thì nó chợt nhận ra hình như còn thiếu cái gì đó. Harry nói chỉ vừa đủ cho Ron nghe:

“Cuốn nhật ký của Riddle mất rồi!”

“Cái gì?”

Harry hất đầu về phía cửa phòng ngủ, Ron đi theo nó ra ngoài. Cả hai đưa vôi vàng xuống phòng sinh hoạt chung lúc đó đã khá vắng, chỉ còn một nửa số học sinh còn ngồi làm bài hay trò chuyện. Tụi nó đến ngồi bên cạnh Hermione. Cô bé đang ngồi một mình đọc cuốn “*Ký Hiệu Ma Thuật*”.

Nghe tin cuốn nhật ký bị đánh cắp, Hermione hết sức kinh hãi:

“Nhưng... chỉ có dân Gryffindor mới có thể làm chuyện chôm chia đó... đâu có ai biết mật khẩu của chúng ta...”

Harry nói:

“Đúng như vậy.”

Hôm sau mọi người thức dậy thấy trời trong, nắng ấm, gió mát.

“Điều kiện tuyệt hảo cho một trận đấu Quidditch đây!”

Wood hăng hái nói ở bàn ăn nhà Gryffindor, chất vô đĩa của các cầu thủ trong đội cả đồng trứng chiên. Anh gọi Harry:

“Ăn nhiều vào, Harry. Em cần một bữa điểm tâm ra trò đấy!”

Harry mãi nhìn suốt dãy bàn dài của nhà Gryffindor, thắc mắc không biết chủ nhân mới của cuốn nhật ký Riddle có đang ở ngay trước mặt mình không? Hermione đã xúi Harry đi báo mất đồ, nhưng Harry không thích ý kiến đó. Nếu đi báo mất thì Harry sẽ phải thuật lại cho thầy cô tất cả những chuyện liên quan đến cuốn nhật ký. Mà trong số đó không biết có được mấy người biết chuyện lão Hagrid đã bị đuổi cách đây năm mươi năm? Harry không muốn mình là người khơi lại tất cả những chuyện đó.

Khi Harry, Ron và Hermione cùng rời khỏi Đại sảnh Đường để đi lấy trang thiết bị cho trận đấu Quidditch, thì một nỗi lo trầm trọng nữa lại được thêm vô cái danh sách ngày càng nhiều điều lo nghĩ của Harry: vừa mới đặt chân lên những bậc cầu thang cẩm thạch thì bỗng nhiên nó lại nghe thấy tiếng nói ấy một lần nữa:

*“Phen này thì ta giết... ta băm ra... xé nát...”*

Harry hét lớn, cả Ron và Hermione đều giật nảy mình nhảy bắn ra sau.

Harry ngoảnh nhìn lại phía sau:

“Giọng nói! Tôi vừa mới nghe lại giọng nói - Các bạn có nghe thấy không?”

Ron lắc đầu, hai mắt mở to. Nhưng Hermione thì vỗ vỗ bàn tay lên trán như sức nghĩ ra điều gì:

“Harry, mình nghĩ là mình hiểu ra rồi! Mình phải đi tới thư viện đây!”

Cô bé nói xong là chạy bắn lên cầu thang.

“Hermione nói ‘hiểu’ là hiểu cái gì vậy?” Harry hoang mang tự hỏi trong

lúc vẫn còn nhìn quanh, cố gắng tìm xem tiếng nói kia xuất phát từ đâu.

Ron lắc đầu:

“Hermione ‘hiếu’ nhiều hơn tụi mình lắm lắm.”

Harry thắc mắc:

“Nhưng tại sao Hermione lại chạy lên thư viện?”

Ron nhún vai:

“Thì đó là kiểu cách của Hermione mà. Khi nào có điều gì không chắc chắn thì cứ đi vô thư viện!”

Harry vẫn đứng đó, phân vân, những mong nghe lại giọng nói một lần nữa, nhưng lúc đó mọi người đang túa ra khỏi Sân Đường, nhộn nhịp đi tới sau lưng nó. Ai cũng chuyện trò ồn ào, náo nức đi qua cánh cửa trước để kéo ra sân Quidditch.

Ron nói:

“Bồ nên đi đi thì tốt hơn. Gần 11 giờ rồi, trận đấu...”

Harry chạy gấp lên tháp Gryffindor, vớ chiếc Nimbus 2000 của mình, rồi hòa vô đám đông băng qua sân trường. Nhưng đầu óc nó vẫn lẫn lộn trong lâu đài, lượm vượm giọng nói của kẻ vô hình. Và khi mặc vào tấm áo chùng màu tía trong phòng thay đồ, nó nghĩ rằng giờ đây chỉ có một điều duy nhất làm nó yên tâm phần nào, ấy là mọi người đều đang có mặt trong sân Quidditch.

Hai đội tiến ra sân giữa những tiếng hoan hô vang rân trời đất. Wood nhảy lên chổi thần bay tới cột gôn để khởi động. Bà Hooch thả mấy trái banh ra. Đội Hufflepuff mặc áo chùng màu vàng kết còn đang túm tụm bàn bạc chiến thuật tới phút cuối cùng.

Harry vừa mới trèo lên cán chổi thì giáo sư McGonagall đi như chạy băng qua sân, mang theo một cái loa vĩ đại màu tím.

Trái tim của Harry rớt xuống như một hòn đá rơi.



Giáo sư McGonagall thông báo qua loa phóng thanh với đám đông ngồi chật nít khán đài:

“Bãi bỏ trận Quidditch này!”

Từ phía khán đài vang lên tiếng la ó phản đối. Trông mặt Wood như thể vừa bị ai thọc gậy bánh xe. Anh đáp xuống mặt đất và hướng ngay về phía giáo sư McGonagall mà không cần trèo ra khỏi cán chổi. Anh hét to:

“Nhưng thưa giáo sư - Tụi con sắp thi đấu... cúp giành cho nhà Gryffindor...”

Giáo sư McGonagall chẳng đếm xỉa gì đến anh, vẫn tiếp tục phát loa:

“Tất cả học sinh phải trở về ngay phòng sinh hoạt chung của nhà mình. Ở đó các giáo viên chủ nhiệm sẽ cho các trò biết thêm tin tức. Hãy cố hết sức đi nhanh lên.”

Sau khi thông báo, giáo sư hạ loa xuống, ra dấu gọi Harry đến gần:

“Harry, cô nghĩ là con nên đi với cô.”

Harry hoang mang không biết hay là lần này giáo sư lại nghi ngờ nó. Nó thấy Ron đang cố tách ra khỏi đám đông phàn nàn kêu ca để chạy đến với nó, rủ cùng nhau trở về tòa lâu đài. Harry ngạc nhiên hết sức, thấy giáo sư McGonagall chẳng những không phản đối mà còn bảo:

“Ừ, có lẽ con cũng nên đi cùng với cô, Ron à.”

Chung quanh đó, một số học sinh vẫn còn nấn ná, tỏ ra tiếc rẻ về trận Quidditch bị bãi bỏ, một số tỏ ra lo âu. Harry và Ron theo giáo sư McGonagall trở vô trường, cùng leo lên những bậc cầu thang cẩm thạch. Nhưng lần này tụi nó không bị đưa đến văn phòng của ai hết.

Giáo sư McGonagall dẫn chúng đi về phía bệnh thất. Bà nói với chúng bằng một giọng dịu dàng đến ngạc nhiên:

“Chuyện này hơi kinh động một chút. Có thêm một cuộc tấn công nữa... một cuộc tấn công *đôi*.”

Ruột gan bên trong người của Harry lộn tùng phèo. Giáo sư McGonagall đẩy cánh cửa bệnh thất ra và Ron cùng Harry bước vào.

Bà Pomfrey đang cúi xuống giường bệnh chăm sóc một nữ sinh năm thứ năm có mái tóc dài xoắn tít. Harry nhận ra đây chính là cô gái bên nhà Ravenclaw mà hai đứa nó đã tình cờ gặp và nhờ chỉ đường đến phòng sinh hoạt chung của nhà Slytherin.

Và, trên cái giường bên cạnh cô gái này là...

*“Hermione!”*

Ron gào lên. Hermione vẫn nằm bất động hoàn toàn, đôi mắt mở to và trong suốt.

Giáo sư McGonagall nói:

“Người ta phát hiện ra hai trò này ở gần thư viện. Cô không biết là có đứa nào trong hai con có thể giải thích được điều này không? Vật này nằm trên sàn, cạnh bên các trò này...”

Cô giơ lên một cái gương nho nhỏ hình tròn. Cả Ron và Harry đều lắc đầu, cả hai đều đăm đăm ngó Hermione.

Giáo sư McGonagall lại nói tiếp bằng một giọng nặng nề:

“Cô sẽ đưa hai con về tháp Gryffindor. Đẳng nào thì cô cũng phải nói chuyện với các học sinh.”

Học sinh nội trú nhà Gryffindor tụ tập chật kín phòng sinh hoạt chung, lặng lẽ lắng nghe giáo sư McGonagall thông báo:

“Tất cả học sinh phải trở về phòng sinh hoạt chung vào lúc 6 giờ tối. Sau giờ giới nghiêm đó không một học sinh nào được rời phòng ngủ. Mỗi buổi học sẽ có giáo viên đi kèm các con đến lớp. Không học sinh nào được vào nhà vệ sinh mà không có giáo viên cùng đi. Tất cả những cuộc luyện tập và

thi đấu Quidditch đều phải hoãn bỏ. Các sinh hoạt học tập giải trí buổi tối cũng tạm ngưng.”

Giáo sư McGonagall cuộn tờ giấy da ghi bản thông báo mà bà vừa đọc xong. Bà nói thêm với giọng nghen ngào:

“Cô không cần phải nói thêm rằng cô chưa bao giờ lại đau buồn như lần này. Rất có thể trường sẽ phải đóng cửa nếu kẻ chủ mưu đằng sau những cuộc tấn công vẫn chưa bị bắt. Cô tha thiết khuyên các con, bất cứ ai, nếu nghĩ mình có biết được điều gì về những chuyện này thì hãy mạnh dạn nói ra.”

Ngay sau khi giáo sư McGonagall vất vả chui qua cái lỗ chân dung Bà Béo và đi khuất, thì cả nhà Gryffindor rộ lên nói râm ran.

Bạn thân của anh em sinh đôi nhà Weasley là Lee Jordan đang xòe tay ra đếm:

“VẬY là đã có hai đứa nhà Gryffindor bị hại, chưa kể một con ma nhà Gryffindor, một đứa nhà Ravenclaw và một đứa nhà Hufflepuff. Không biết có thầy cô nào lưu ý rằng nhà Slytherin vẫn bình an vô sự không? Chẳng lẽ không thấy rõ ràng là tất cả những vụ này xuất phát từ nhà Slytherin sao? Nào là *Kẻ kế vị Slytherin*, *Quái vật của Slytherin*. Tại sao không kiểm tra thanh lọc từng đứa một bên nhà Slytherin?”

Đó đây trong phòng rộ lên sự tán thành ý kiến của Lee. Sau lưng Lee là Percy ngồi lặng yên trong một chiếc ghế, lần đầu tiên không tỏ ra hứng thú ra mặt hay phát biểu ý kiến. Trông anh nhột nhạt và bị choáng váng nặng.

George nói thầm với Harry:

“Anh Percy bị xúc động ghê lắm. Nữ sinh bên nhà Ravenclaw bị tấn công ấy, chị Penelop ấy, chỉ cũng là một huynh trưởng. Chắc Percy đang bị sốc vì con quái vật đã tấn công mọi người, không tha cả *huynh trưởng*.”

Harry chỉ nghe George nói có một tai. Đầu óc nó vẫn chưa thể nào dứt ra

khỏi được hình ảnh Hermione nằm dài trên giường trong bệnh thất như thể một bức tượng được tạc ra từ đá tảng. Và nếu mà kẻ chủ mưu mà không sớm bị bắt thì tương lai của nó cũng sẽ thê thảm không kém. Nó hãi hùng ôn lại cuộc sống với gia đình Dursley. Riddle đã phải giao nộp lão Hagrid chính vì Riddle phải đương đầu với viễn cảnh trở lại cuộc sống trong một trại mồ côi dân Muggle nếu trường Hogwarts đóng cửa. Giờ phút này Harry cảm thông sâu sắc tâm trạng Riddle năm mười năm trước.

Bên tai Harry, giọng của Ron vang lên khe khẽ:

“Tụi mình phải làm gì đây? Bỏ nghĩ coi người ta có nghi ngờ bác Hagrid không?”

Harry quyết định:

“Tụi mình phải đi gặp bác nói chuyện. Mình không thể tin lần này lại cũng chính là bác gây ra. Nhưng nếu lần trước bác đã thả con quái vật ra thì bác ắt biết cách để vào Phòng chứa Bí mật. Đó có thể là manh mối để bắt đầu mọi chuyện.”

“Nhưng giáo sư McGonagall đã bảo tụi mình phải ở lại trong ký túc xá nếu không có giờ học, làm sao...”

Harry nói, giọng hết sức trầm lắng:

“Mình nghĩ đã đến lúc lại xài tới cái Áo khoác Tàng hình của ba mình.”

Cái Áo khoác Tàng hình dài và mượt mà như lụa là vật duy nhất mà Harry thừa kế được từ cha mình. Khoác áo đó là cơ hội duy nhất để nó có thể lên ra khỏi trường đến thăm lão Hagrid mà không bị ai phát giác.

Buổi tối, hai đứa lên giường như thường lệ, chờ cho Neville, Dean và Seamus thôi bàn bạc về Phòng chứa Bí mật và cuối cùng lăn ra ngủ say. Bấy giờ, hai đứa mới dậy, mặc quần áo, trùm Áo khoác Tàng hình lên mình.

Đi qua các hành lang tối thui trong tòa lâu đài lúc này không thú vị chút nào hết. Trước đây, Harry đã từng đi lang thang trong tòa lâu đài vào ban đêm nhiều lần, nhưng chưa bao giờ nó thấy ban đêm mà lâu đài lại đông người như bây giờ: các giáo viên, các huynh trưởng, và cả những con ma đi rảo từng đôi một qua các hành lang, chăm chú quan sát chung quanh, canh phòng từng hoạt động bất thường.

Trong tấm Áo Tàng hình, hai đứa nó không bị nhìn thấy, nhưng tiếng động tụi nó gây ra thì không thể vô thanh được. Tụi nó căng thẳng hết sức khi đi ngang chỗ thầy Snape đang đứng canh gác, Ron vấp ngón chân vô cái gì đó, chỉ cách thầy vài thước. May phước cho tụi nó là vừa khi Ron thốt lên một tiếng xuýt xoa thì lại đúng lúc thầy Snape nhảy mũi một cái. Chỉ khi đi qua được cánh cửa đồ sộ bằng gỗ sồi và lách được ra ngoài rồi, Harry và Ron mới cảm thấy nhẹ nhõm một chút.

Bầu trời đêm ấy rất trong và đầy sao. Hai đứa vội vã dựa theo ánh đèn phát ra từ cửa sổ nhà lão Hagrid mà đi tới, và chỉ cởi tấm Áo khoác Tàng hình ra khi đã đến trước cửa nhà lão.

Cửa bật mở ngay sau khi hai đứa vừa gõ mấy tiếng. Lão Hagrid đứng ngay trước mặt chúng, cây cung trong tay lão giương thẳng, mũi tên lấp sẵn trên dây cung kéo căng và chỉ vào đúng hai đứa nhỏ. Đằng sau lão là con Fang hỗ trợ bằng tiếng sủa inh ỏi.

Nhưng lão hạ ngay cây cung xuống sau tiếng thốt kêu kinh ngạc:

“Ừa? Mấy đứa làm gì ở đây?”

Lão trợn mắt ngó chúng. Hai đứa nhỏ bước vào nhà. Harry chỉ cây cung hỏi:

“Để làm gì vậy bác Hagrid?”

Lão Hagrid lầm bầm:

“Không có gì... không... chẳng là bác tưởng... mà không sao đâu... Ngồi

xuống đi mấy đũa... bác sẽ pha trà...”

Nhưng trông lão Hagrid lúng túng như thể lão không biết mình đang làm gì. Lão suýt làm tắt ngấm ngọn lửa khi đặt cái siêu nước chông chênh lên lò, làm nước sóng sánh đổ cả ra. Rồi lão làm bể cái ấm trà khi quơ bàn tay to bè của lão trong một trạng thái căng thẳng. Harry hỏi:

“Bác có sao không bác Hagrid? Bác có nghe chuyện về Hermione chưa?”

Lão Hagrid đáp, giọng nói không được tự nhiên:

“Ờ, có nghe rồi.”

Lão vẫn lo lắng ngó chừng ra ngoài cửa sổ. Nước sôi, lão rót nước vào hai cái tách bự (lão quên cả chuyện bỏ trà vào ấm). Rồi lão lấy ra một miếng bánh trái cây, vừa đặt nó lên đĩa thì lại nghe có tiếng gõ cửa.

Lão Hagrid giật mình làm rớt cả miếng bánh trái cây. Harry và Ron nhìn nhau kinh hoàng. Chúng lập tức tung cái Áo khoác Tàng hình ra trùm lên mình kín mít, và lui vô một góc căn chòi.

Sau khi chắc chắn là tụi nhỏ đã trốn kỹ, lão Hagrid nắm lấy cây cung và mở tung cánh cửa một lần nữa.

“Chào bác Hagrid.”

Thì ra là cụ Dumbledore. Cụ bước vào căn chòi, trông vẻ mặt cực kỳ nghiêm trọng. Bước ngay theo sau cụ là một người dị hợm.

Người khách lạ có mái tóc muối tiêu rối bù và vẻ mặt căng thẳng, ăn mặc quần áo kỳ cục: một bộ com-lê sọc nhỏ, một cái cà vạt đỏ thẫm, một áo khoác đen, và đôi giày ông mũi nhọn màu tím. Dưới nách ông ta còn kẹp cả một cái nón nỉ màu vàng chanh nữa chứ.

Ron cố thì thào thật nhỏ:

“Đó là sếp của ba mình, ông Cornelius Fudge, Bộ trưởng Pháp thuật!”

Harry thúc mạnh cùi chỏ vô Ron để bắt nó im đi.

Lão Hagrid đã toát mồ hôi đầm đìa và mặt mày trông tái lét. Lão ngồi

phịch xuống một trong những cái ghế trong căn chòi, hết nhìn cụ Dumbledore đến ông Bộ trưởng Pháp thuật.

Ông Fudge có giọng nói rin rít như không thể hở môi được.

“Bậy quá, Hagrid à. Ông làm ăn bậy quá. Tôi phải ra tay thôi. Bốn cuộc tấn công học sinh xuất thân con nhà Muggle rồi... Chuyện đi quá xa rồi đó. Bộ Pháp thuật phải hành động thôi.”

Lão Hagrid ngược mắt nhìn cụ Dumbledore khẩn khoản van nài:

“Tôi không hề làm. Giáo sư biết rõ tôi không hề làm mà, thưa giáo sư!”

Cụ Dumbledore nói với ông Fudge một cách nghiêm trang:

“Ông Fudge, tôi muốn nói rõ để ông biết là tôi hoàn toàn tin tưởng ông Hagrid.”

Nhưng ông Fudge không thoải mái lắm:

“Ông Dumbledore à, ông nghĩ coi, hồ sơ của Hagrid không có lợi cho ông ta chút nào. Bộ Pháp thuật phải làm gì đó - Ban quản trị trường học đã tiếp xúc...”

Cụ Dumbledore nói:

“Dù vậy, ông Fudge à, tôi vẫn nói với ông là bắt Hagrid đi cũng chẳng giải quyết được chút xiu gì cả.”

Đôi mắt xanh thẳm của cụ Dumbledore bừng cháy ngọn lửa mà Harry chưa từng bao giờ nhìn thấy trước đây.

Ông Fudge ngọ nguậy với cái nón nỉ trong tay:

“Hãy nhìn vấn đề này từ quan điểm của tôi: tôi đang bị nhiều áp lực. Tôi phải cho người ta thấy tôi có làm cái gì đó. Nếu rốt cục thủ phạm không phải là Hagrid thì ông ấy sẽ được thả về và không ai nói đến chuyện này nữa. Nhưng bây giờ thì tôi phải bắt ông ấy. Đành phải vậy thôi. Không thể không thi hành bốn phạt của mình.”

Lão Hagrid run lẩy bẩy:

“Bắt tôi hả? Bắt tôi đi đâu?”

Ông Fudge cố tránh nhìn vào mắt lão Hagrid:

“Chỉ tạm giam để điều tra thôi. Không có trừng phạt đâu, ông Hagrid. Chỉ là sự phòng xa. Nếu có kẻ khác bị bắt, ông sẽ được thả ra với lời xin lỗi chính thức.”

Lão Hagrid rên rỉ:

“Đừng nhốt tôi vô ngục Azkaban!”

Ông Fudge chưa kịp đáp thì lại vang lên tiếng gõ khác trên cánh cửa. Cụ Dumbledore bước ra mở cửa. Ngay lúc ấy Harry bị Ron thúc một cú mạnh vô hông đau điếng, đến nỗi nó suýt bật ra tiếng rên.

Người bước vào căn chòi của lão Hagrid lúc này không ai khác hơn là ông Lucius Malfoy, trong tấm áo khoác đi đường màu đen và dài, và trên mặt vẫn luôn khinh khỉnh một nụ cười lạnh nhạt. Con Fang bắt đầu gầm gừ.

Ông Lucius gật gù:

“Ông đã có mặt rồi hả, ông Fudge? Tốt, tốt đấy...”

Lão Hagrid nổi giận:

“Ông tới đây làm gì hả? Cút ra khỏi nhà tôi!”

Lucius Malfoy cười nhếch mép khi nhìn quanh căn chòi:

“Ông bạn thân mến, xin hãy tin lời tôi, tôi không hề có hứng thú chút nào để viếng thăm cái... ờ... cái mà ông gọi là nhà đây hả? Chẳng qua tôi ghé qua trường và được biết là ông Hiệu trưởng đang ở đây.”

Cụ Dumbledore hỏi:

“Chính xác là ông cần gì nơi tôi, ông Malfoy?”

Tuy giọng nói của cụ Dumbledore nghe lịch sự, nhưng ngọn lửa trong mắt cụ vẫn bùng bùng.

Ông Malfoy làm ra vẻ uể oải rút ra một cuộn giấy da khá dài:

“Chuyện tẻ lắm, ông Dumbledore à. Nhưng Ban quản trị nhà trường cảm



thấy đã đến lúc ông nên tránh qua một bên. Đây là Lệnh Đình chỉ Công tác. Ông có thể tìm thấy có đủ 12 chữ ký trong này. Tôi e rằng ông đang mất đi sự sáng suốt. Cho đến giờ đã có bao nhiêu cuộc tấn công ở trường rồi? Nội trưa nay đã có thêm hai cuộc tấn công nữa, đúng không? Cứ như vậy thì chẳng mấy chốc sẽ chẳng còn học sinh con nhà Muggle nào trong trường Hogwarts nữa, và ông ắt biết đó là một *mất mát* lớn lao như thế nào đối với nhà trường chúng ta chứ?”

Ông Fudge có vẻ hoảng sợ:

“Ôi, ông Malfoy, coi đây, thế này... cụ Dumbledore bị đình chỉ công tác thì... không, không... Lúc này tôi thực tình không muốn điều đó...”

Ông Malfoy nói một cách êm ái:

“Sự chỉ định hay đình chỉ chức vụ Hiệu trưởng là chuyện của Ban quản trị nhà trường, ông Fudge à. Và Ông Dumbledore đây đã không thể làm được gì để ngăn chặn những cuộc tấn công học sinh trong trường...”

Ông Fudge, mồ hôi đã rịn lấm tấm quanh miệng, vẫn cố gắng trình bày:

“Thưa ông Malfoy, như thế này, nếu cụ *Dumbledore* mà không thể ngăn chặn được những cuộc tấn công, thì *ai* có thể làm bây giờ?”

“Chuyện đó còn coi lại.”

Ông Malfoy mỉm một nụ cười khó ưa, kết thúc:

“Cả mười hai người chúng tôi đã biểu quyết rồi.”

Lão Hagrid đứng phắt dậy, cái đầu to lớn bù xù tóc đen của lão gần đụng trần nhà :

“VẬY chứ trước khi họ đồng ý, ông đã tổng cho họ bao nhiêu lời dọa dẫm mua chuộc hả, ông Malfoy?”

Ông Malfoy vẫn ngạo nghễ:

“Chà, chà, ông coi chừng đó, cơn giận của ông chỉ tổ đem lại cho ông thêm nhiều rắc rối trong thời buổi này mà thôi. Tôi khuyên ông không nên

quát thét vào mặt những viên cai ngục Azkaban cái kiểu đó. Họ không thích như vậy tí nào đâu.”

Lão Hagrid gào lên, làm con Fang rúm người run rẩy:

“Ông không thể đuổi cụ Dumbledore! Cụ mà ra khỏi trường thì những người xuất thân con nhà Muggle sẽ không còn cơ hội sống sót. Họ sẽ bị giết liền cho coi!”

Cụ Dumbledore nói gọn:

“Bình tĩnh, bác Hagrid.”

Cụ nhìn ông Malfoy:

“Nếu Ban quản trị muốn gạt tôi ra, thì đương nhiên tôi sẽ bước qua một bên...”

Ông Fudge lắp bắp:

“Nh... nhưng...”

Lão Hagrid thét:

“KHÔNG!”

Cụ Dumbledore dứt đôi mắt xanh thăm sáng quắc của cụ khỏi đôi mắt xám lạnh lùng của ông Malfoy:

“Tuy nhiên,”

Cụ Dumbledore nói tiếp, từng tiếng rõ ràng để cho không ai có thể bỏ sót một từ nào:

“... các người sẽ thấy là ta chỉ *thực sự* rời khỏi trường khi không còn ai ở đây trung thành với ta. Các người cũng sẽ nhận thấy kẻ nào cần tìm kiếm sự giúp đỡ thì luôn luôn tìm được sự giúp đỡ đó ở ngay tại trường Hogwarts này.”

Đúng lúc đó Harry hầu như tin chắc là ánh mắt sáng quắc của cụ Dumbledore quét qua góc phòng nơi nó và Ron đang trốn.

Ông Malfoy nghiêng mình nói:

“Thật đáng khâm phục. Tất cả chúng tôi sẽ... ờ... nhớ tiếc... cách điều hành rất... ờ... cá biệt của ông, ông Dumbledore à, và chỉ mong người kế nhiệm ông sẽ nỗ lực ngăn chặn... các vụ... *giết chóc*.”

Ông Malfoy bước tới cửa, mở cửa và nghiêng mình tiễn cụ Dumbledore ra ngoài.

Ông Fudge, loay hoay với cái nón của ông, đợi lão Hagrid đi trước. Nhưng lão Hagrid vẫn đứng lì, hít một hơi thở sâu, và nói hết sức thận trọng:

“Nếu có ai muốn tìm ra điều gì liên quan đến những vụ này, người đó chỉ cần đi theo những con nhện nhện. Chúng sẽ dẫn đi đúng đường! Đó là tất cả những gì ta cần nói.”

Ông Fudge trợn mắt nhìn lão Hagrid, hết sức ngạc nhiên. Lão Hagrid nói: “Xong rồi, tôi đi đây.”

Lão cầm lên cái áo khoác bằng lông chuột chũi của ông. Nhưng khi sắp bước theo ông Fudge ra khỏi cửa thì lão lại đứng khựng lại lần nữa và nói to:

“Trong lúc tôi không có ở nhà thì cần có ai đó cho con Fang ăn uống.”

Cánh cửa mở ra rồi đóng mạnh lại. Ron và Harry kéo tấm Áo khoác Tàng hình ra. Ron nói bằng giọng khàn khàn:

“Bây giờ tụi mình khốn đốn tới nơi rồi. Chẳng còn thầy Dumbledore để bảo vệ dạy dỗ mình nữa. Chắc là họ sẽ đóng cửa trường ngay tối nay thôi. Không có thầy Dumbledore thì dám mỗi ngày có một cuộc tấn công lắm.”

Con Fang bắt đầu tru lên thảm thiết và cào cào vào cánh cửa đóng kín.

**ARAGOG**

**M**ùa hè đang len lén trườn qua những khoảnh sân quanh tòa lâu đài; nền trời và mặt hồ đều đã đổi sang màu xanh lơ của hoa nhạn lai hồng. Trong các nhà lồng kính, hoa bắt đầu nở rộ, cái nào cái nấy to bằng cái bắp cải. Nhưng cảnh trí bên ngoài cửa sổ lâu đài ấy, một khi đã vắng hình bóng lão Hagrid sải bước đi trong sân trường, với con chó Fang bám theo sát gót, thì vẫn chẳng làm cho Harry vui được như trước nữa. Thực ra, tình cảnh bên trong lâu đài cũng không khá gì hơn, mọi thứ giờ đây bỗng trở nên rối rắm trầm trọng.

Harry và Ron cố tìm cách đi thăm Hermione nhiều lần, nhưng bây giờ khách khứa đã bị cấm lai vãng đến gần bệnh thất. Qua khe hở của phòng cách ly bệnh nhân, bà Pomfrey nghiêm nghị bảo chúng:

“Phải tránh tạo cơ hội để mấy chuyện nguy hiểm lại diễn ra. Ta rất tiếc, nhưng mà không thể được. Bất cứ lúc nào kẻ tấn công cũng có thể quay trở lại để kết thúc mạng sống của những người nằm đây...”

Chưa bao giờ mà nỗi khiếp sợ lan tràn ghê gớm như những ngày này, khi cụ Dumbledore không còn ở trường nữa. Mặt trời dường như chỉ sưởi ấm được phía ngoài những bức tường tòa lâu đài, rồi dừng lại ở bên ngoài những

khung cửa sổ có chấn song. Bên trong trường, gương mặt người nào cũng lộ nét căng thẳng và sự lo âu. Trong hành lang mà có vang lên tiếng cười thì tiếng cười ấy nghe sao bất thường, gây nhức óc, và thường nhanh chóng nín bật.

Harry luôn nhớ lại những lời nói cuối cùng của cụ Dumbledore:

“Các người sẽ thấy là ta chỉ thực sự rời khỏi trường khi không còn ai ở đây trung thành với ta. Các người cũng sẽ nhận thấy kẻ nào cần tìm kiếm sự giúp đỡ thì luôn luôn tìm được sự giúp đỡ đó ở ngay tại trường Hogwarts này.”

Nhưng mà những lời nói ấy liệu có ích gì trong hoàn cảnh hiện nay? Tụi nhỏ biết trông mong vào sự giúp đỡ của ai bây giờ khi mà mọi người đều rối rắm và hoảng sợ y như tụi nó?

Tuy nhiên, những lời nói bóng gió ám chỉ đến những con nhện của lão Hagrid thì dễ hiểu hơn nhiều - Nhưng khổ một nỗi là dường như không có một con nhện nào còn lại trong lâu đài để mà tụi nhỏ lần theo. Harry cứ phải ngó dáo dác chung quanh, ở bất cứ chỗ nào mà nó đi qua, với sự giúp sức (hơi có vẻ bất đắc dĩ) của Ron.

Dĩ nhiên là lực bất tòng tâm, bởi vì tụi nó đâu có được phép đi lang thang một mình, mà phải luôn luôn đi chung cả đám với những đứa học sinh khác trong nhà Gryffindor mỗi khi có việc phải di chuyển trong tòa lâu đài. Hầu hết mấy đứa khác đều có vẻ vui mừng khi được thầy cô lừa đi từ phòng học này sang phòng học khác, nhưng đối với Harry thì chuyện đó thiệt là khó chịu.

Tuy nhiên, vẫn có một người dường như khoái hết sức cái không khí sặc mùi khủng bố và đầy nghi ngờ trong trường lúc này. Đó là Draco Malfoy. Nó khệnh khạng đi lại khắp trường với cái vẻ hách xì xằng như thể nó vừa được giao chức Thủ lĩnh Nam sinh vậy.

Hai tuần sau khi cụ Dumbledore và lão Hagrid bị đưa đi khỏi trường, Harry mới nhận ra cái điều làm Malfoy khoái trá. Hôm đó đang trong lớp học Độc Dược, Harry ngồi ngay đằng sau Malfoy, nghe nó huênh hoang nói với Crabbe và Goyle:

“Tao cho rằng phải chính ba tao mới khử được lão Dumbledore.” Malfoy thậm chí không cần hạ thấp giọng, cứ bô lô ba la: “Tao đã nói với tụi bây rồi, ba tao coi lão Dumbledore là hiệu trưởng tồi nhất từ xưa tới nay ở cái Hogwarts này. Bây giờ có lẽ tụi mình sắp có một hiệu trưởng đàng hoàng đứng đắn rồi. Một người sẽ không có ý định đóng lại cánh cửa Phòng chứa Bí mật. Cô McGonagall chẳng qua là tạm trám chiếc ghế hiệu trưởng thôi, chứ cũng không thể ngồi lâu được...”

Lúc đó thầy Snape đi ngang qua chỗ Harry, không bình luận gì về chỗ ngồi bỏ trống và cái vạc rỗng không của Hermione. Malfoy la lớn:

“Thầy ơi thầy, sao thầy hổng xin lãnh chức hiệu trưởng đi thầy?”

“Thôi, thôi, Malfoy à.”

Thầy Snape quở nhẹ Malfoy, mặc dù thầy cũng không giấu nổi nụ cười trên đôi môi mỏng dính:

“Giáo sư Dumbledore chỉ bị hội đồng quản trị tạm ngưng công tác thôi. Ta dám cam đoan là chỉ nay mai thôi là giáo sư sẽ trở về với chúng ta.”

Malfoy cười ngạo nghễ:

“Hổng có đâu! Con bảo đảm ba sẽ bỏ phiếu cho thầy nếu thầy nộp đơn xin việc. Con sẽ nói với ba rằng thầy là giáo sư lý tưởng nhất ở đây.”

Thầy Snape mỉm cười tự đắc khi đi rảo quanh căn hầm phòng học, và cũng may là thầy không nhìn thấy Seamus làm động tác giả nôn ói vô cái vạc của nó.

Malfoy vẫn tiếp tục ba hoa:

“Tao thiệt lấy làm lạ là sao tụi Máu bùn còn chưa chịu cuốn gói xéo khỏi

trường cho mau. Tao đánh cá năm đồng vàng Galleon rằng đứa chết ngáp sắp tới là ai. Nếu mà không phải con nhỏ Hermione thì thiệt đáng tiếc...”

Lúc đó chuông reo, kể cũng là may, vì Malfoy vừa thốt mấy tiếng cuối cùng là Ron nhảy phắt ra khỏi chỗ ngồi của mình. Trong lúc mọi người chộn rộn thu dọn sách vở cặp táp, không mấy người nhận thấy Ron chực nhảy xổ vô Malfoy. Harry và Dean túm chặt lấy hai cánh tay Ron giữ nó lại, nhưng Ron gầm gừ:

“Buông ra, để mình đánh cho thằng đó một trận. Mình cóc sợ, mình cũng không cần cây đũa phép cùi của mình, mình sẽ nện thằng mất dạy đó bằng năm tay không...”

Phía trên đầu tụi nhỏ, thầy Snape đang quát:

“Mau lên! Tôi còn phải đưa tất cả các trò qua lớp Thảo Dược nữa chứ!”

Cả lớp sắp hàng đôi kéo nhau đi theo thầy, bọn Harry, Ron và Dean lẻo đẻo đằng sau chót, Ron vẫn ra sức vùng vằng trong sự kèm kẹp của hai đứa bạn. Tụi nó chỉ yên tâm chịu thả Ron ra sau khi thầy Snape đã đưa chúng ra khỏi lâu đài, và để chúng đi bằng qua mấy thửa vườn trồng rau đến khu nhà lồng kính.

Không khí lớp Thảo Dược bây giờ có hơi buồn; lớp đã vắng mất hai học viên là Hermione và Justin.

Giáo sư Sprout giao cho bọn học sinh thực hành cắt tía những cây Sung quắn Vực thăm. Harry đi tới chỗ đồng phân bón để bỏ một nắm cuống hoa héo quắt. Nó chợt nhận thấy Ernie của nhà Hufflepuff đứng trước mặt, mặt đối mặt với nó. Ernie hít một hơi thật sâu và nói, rất trang trọng:

“Harry à, tôi muốn gặp bạn chỉ để nói xin lỗi là tôi đã nghi ngờ bạn. Tôi biết chắc bạn không đời nào tấn công Hermione. Tôi xin lỗi về tất cả những điều không đúng mà tôi đã nói về bạn. Giờ đây tất cả chúng ta đều đồng hội đồng thuyền. Vậy thì...”

Ernie thẳng thắn đưa bàn tay múp múp của nó ra, và Harry cũng giơ tay mình ra bắt chặt.

Ernie và bạn nó, Hannah, sau đó đến tĩa cây Sung quần chung với Ron và Harry. Ernie vừa tĩa một cành khô vừa nói:

“Tánh thẳng Malfoy vậy đó, nó có vẻ khoái chí lắm về những chuyện không may của người khác, hén? Mấy bạn biết không, mình nghi nó chính là Người kế vị Slytherin.”

“Vậy là bồ cũng còn sáng suốt đấy chứ!”

Ron nói, còn có vẻ hậm hực, chưa sẵn lòng tha thứ Ernie như Harry.

Ernie hỏi:

“Bạn có nghĩ đó là Malfoy không, Harry?”

“Không.”

Giọng Harry nói chắc chắn đến nỗi cả Ernie lẫn Hannah đều trở mắt nhìn nó.

Ngay lúc đó, Harry chợt nhận thấy có chuyện lạ.

Trên nền đất, vô số nhện khổng lồ đang hấp tấp chạy băng băng. Harry lấy cây kéo xén cây đập lên cánh tay Ron, khiến Ron kêu lên đau đớn:

“Úi da! Bồ mắc chứng gì vậy?”

Harry chỉ mấy con nhện.

Ron cũng nhìn theo, cố tỏ ra vẻ vui mừng theo, tuy không đạt lắm, và nói:

“Ờ, thấy rồi. Nhưng mà giờ này làm sao tụi mình đi theo chúng được?”

Ernie và Hannah lắng nghe một cách hết sức tò mò.

Harry nhìn đàn nhện bỏ chạy, nó nói:

“Có vẻ như chúng đang đi về phía khu Rừng Cấm...”

Ron càng không hào hứng chút nào khi nghe tới điều đó.

Cuối buổi học Thảo Dược, giáo sư Sprout hộ tống cả đám trò nhỏ sang lớp học Phòng chống Nghệ thuật Hắc ám. Ron và Harry đi lệt đệt tuốt đàng



sau chót để có thể nói chuyện với nhau mà không bị người khác nghe.

Harry nói với Ron:

“Tụi mình sẽ phải dùng đến tấm Áo khoác Tàng hình lần nữa. Cũng có thể dắt con Fang cùng đi. Nó đã quen việc đi vô rừng với bác Hagrid, có nó biết đâu lại được việc.”

“Đúng!”

Ron xoay xoay cây đũa phép trong tay một cách bồn chồn. Nó nói:

“Mà... Ủ... không biết trong Rừng Cấm có người sói không ta?”

Hai đứa vô lớp thầy Lockhart, vừa chui tọt xuống bàn cuối cùng trong phòng học để ngồi như mọi khi, Harry vừa né để khỏi phải trả lời thắc mắc của Ron bằng cách nói lảng:

“Trong Rừng Cấm cũng có nhiều cái hay lắm. Mấy con nhân mã chẳng hại ai, còn mấy con bạch kỳ mã...”

Rừng cấm thì Ron chưa từng vô tới bao giờ, còn Harry thì đã vô một lần và không bao giờ muốn trở vô lần nữa.

Vừa lúc đó thầy Lockhart nhảy vô phòng khiến cả lớp tròn xoe mắt ngó. Thời gian này, trong khi tất cả những giáo sư khác còn lại trong trường đều có vẻ u trầm đi ít nhiều, thì thầy Lockhart trông vẫn hí hửng như thường.

Thầy đứng trước lớp cười tươi rạng rỡ với mọi người, kêu lên:

“Vui lên nào! Sao mà ai cũng thuỗn mặt ra như vậy?”

Bọn học trò trao nhau những cái nhìn dễ nổi sùng, nhưng không ai trả lời thầy Lockhart.

“Không lẽ mọi người không nhận thấy gì sao?”

Thầy Lockhart nói thong thả như thể đám học trò đều là một lũ ngốc.

“Tai họa đã qua rồi! Thủ phạm đã bị bắt...”

Dean vọt miệng hỏi lớn:

“Ai nói vậy thầy?”

Bằng giọng của một người đang giảng giải “một cộng một là hai”, thầy Lockhart nói:

“Chàng trai trẻ thân mến ạ, Bộ trưởng Pháp Thuật không đời nào bắt lão Hagrid nếu như không chắc chắn trăm phần trăm là lão ấy có tội.”

Ron lên tiếng, còn lớn tiếng hơn cả Dean:

“Ờ phải, đời nào!”

Thầy Lockhart vẫn nói tiếp, giọng hết sức tự mãn:

“Này trò Ron, ta dám nói là ta biết rõ chi tiết về việc bắt lão Hagrid nhiều hơn trò biết đấy, Ron ạ”.

Ron há miệng định cãi lại, nhưng nó đành phải ngậm miệng lại giữa chừng câu vì bị Harry đá cho một cái đích đáng dưới gầm bàn. Harry nhắc:

“Lúc đó tụi mình đang tàng hình, coi như mình đâu có mặt ở đó. Không nhớ sao?”

Cơ hồ hơi phấn khởi đáng ghét của thầy Lockhart, như muốn nói rằng thầy đã dư biết từ lâu là lão Hagrid không xài được, cùng với sự tin tưởng ngây thơ của thầy rằng toàn bộ chuyện rắc rối lâu nay đã tới hồi chấm dứt, làm cho Harry ghét giận đến nỗi nó chỉ muốn vứt phăng cuốn “*Lang Thang Với Ma Cà Rồng*” đi cho rồi. Nhưng nó tự dằn lòng lại, viết cho Ron mấy chữ:

“*Tối nay hành động.*”

Ron đọc mẩu giấy, nuốt nước miếng một cách khó nhọc, và nhìn qua chiếc ghế trống bên cạnh, nơi Hermione vẫn thường ngồi. Chỗ trống đó dường như giúp củng cố quyết định của nó, Ron gật đầu.

Phòng sinh hoạt chung của nhà Gryffindor vào những ngày này lúc nào cũng chật cứng, bởi vì từ sáu giờ chiều trở đi bọn trẻ đâu còn chỗ nào khác để

mà la cà. Với lại, chúng cũng có rất nhiều điều để bàn tán với nhau. Kết quả là phòng sinh hoạt chung không bao giờ yên vắng trước nửa đêm cả.

Ngay sau bữa ăn chiều, Harry đã lôi tấm Áo khoác Tàng hình ra khỏi rương, ngồi đờ lên tấm áo suốt từ tối cho đến nửa đêm, chờ cho phòng sinh hoạt chung vắng người.

Fred và George rủ Ron và Harry chơi bài Xì-náp nổ. Ginny lặng ngồi, đứng ngay cái ghế Hermione thường ngồi, quan sát mấy ông anh đang chơi. Ron và Harry cố ý chơi thua để kết thúc ván bài sớm cho rồi. Nhưng dù vậy, đến tận sau nửa đêm, Fred, George và Ginny mới chịu rời phòng sinh hoạt chung để đi ngủ.

Harry và Ron cẩn thận đợi cho tất cả những âm thanh vọng lại từ phòng ngủ nam và phòng ngủ nữ đều tắt ngấm rồi mới lấy tấm áo khoác, tung ra, trèo lên mình cả hai đứa, rồi trèo qua lỗ thùng trên chân dung Bà Béo mà ra ngoài.

Đi xuyên qua lâu đài, vừa đi vừa tránh đụng đầu các thầy cô canh gác tuần tra vào lúc này còn hăm hùng hơn những lần trốn ngủ trước. Cuối cùng hai đứa cũng lần ra được tới Tiền sảnh, đẩy cái chốt của cánh cửa khổng lồ bằng gỗ sồi, nhẹ nhàng lách mình qua, cố gắng không gây một tiếng kèn kẹt nào, rồi thoát ra ngoài khoảnh sân đầy ánh trăng.

Hai đứa sải chân dầm trên lớp cỏ đen thui, băng ngang mảnh vườn rộng. Ron đột ngột nói:

“Biết đâu mình đi vô tới khu rừng rồi mới thấy là chẳng có gì để theo dõi. Nói cho cùng, mấy con nhện đó chắc gì đã kéo nhau đi vô rừng. Mình biết đúng là tụi nhện đó trông có vẻ chạy về hướng khu rừng thiệt, nhưng...”

Ron kéo dài giọng nhấn nhá, với niềm hy vọng là cuối cùng tụi nó khỏi phải đi vô khu Rừng Cấm.

Hai đứa tới trước cửa nhà lão Hagrid, cánh cửa sổ nhà lão tối thui làm

tăng thêm vẻ buồn thảm. Harry đẩy cánh cửa ra, con Fang nhảy chồm lên, mừng như điên khi được thấy lại bạn bè. Hai đứa sợ tiếng sủa reo mừng như pháo nổ của con chó có thể đánh thức cả lâu đài dậy. Tụi nó vội lấy cho Fang mấy viên kẹo mật trong cái hộp thiếc để trên nóc lò sưởi. Nhờ mấy viên kẹo này, hai hàm răng của con Fang dính chặt nhau và nó thôi sủa.

Harry để lại tấm Áo Tàng hình trên bàn của lão Hagrid. Khu Rừng Cấm tối đen như hũ nút nên cũng không cần tấm Áo Tàng hình lắm.

Harry vỗ về bập đầu con chó, bảo:

“Đi thôi, Fang, tụi mình đi dạo một lát coi.”

Fang mừng quýnh phóng theo hai đứa nhỏ ra khỏi nhà và chạy bắn tới bìa rừng. Ngang qua một cây phong, Fang sung sướng giơ một cẳng sau lên tướn cây.

Harry rút cây đũa phép của nó ra lăm bắm:

“*Lumos!*”

Lập tức một ngọn đèn nhỏ xíu xuất hiện ở đầu đũa, vừa đủ sáng để hai đứa dò tìm được dấu vết của những con nhện trên lối đi.

Ron nói:

“Sáng kiến hay đó. Mình cũng có thể thả cây đũa phép của mình lên, nhưng mà, bồ cũng biết rồi, hổng chừng nó lại nổ tung hay giở thêm trò gì nữa...”

Harry vỗ lên vai Ron, chỉ xuống mặt cỏ: có hai con nhện lẻ đang vội vã chạy trốn ánh sáng của ngọn đèn cây đũa phép, chúng lẩn vào sau một gốc cây.

Ron thở dài, như thể đành chịu thua điều tồi tệ nhất:

“Thôi được. Mình sẵn sàng rồi. Tụi mình đi thôi!”

Vậy là cả bọn tiến vào rừng, Fang chạy loanh quanh, hít hửi đánh hơi những gốc cây và đám lá. Nhờ ánh sáng của ngọn đèn cây đũa phép, tụi nó

lần theo được dấu của bầy nhện di chuyển dọc theo lối đi. Hai đứa đi theo lũ nhện có đến hai mươi phút, không nói năng gì, chỉ chăm chú lắng nghe động tĩnh, nhưng chúng cũng chẳng nghe thấy gì khác hơn tiếng cành khô gãy và tiếng lá xào xạc.

Càng đi sâu vô trong rừng, cây cối càng trở nên rậm rạp hơn, đến nỗi không còn thấy được cả những ngôi sao chi chít trên bầu trời phía trên cao. Chỉ còn lại ánh sáng duy nhất giữa biển đêm đen mênh mông là ngọn đèn ở đầu cây đũa phép của Harry. Qua ánh sáng đó, chúng thấy mấy con nhện dẫn đường đã bắt đầu rẽ khỏi lối mòn.

Harry dừng bước, cố gắng tìm hiểu xem chỗ mà lũ nhện đang tới là đâu, nhưng xung quanh, ngoài vùng ánh sáng nhỏ nhoi của ngọn đèn đầu cây đũa phép, là một vùng hoàn toàn đen đặc. Lần trước Harry cũng không đi vô rừng sâu dữ như lần này. Nó còn nhớ rất rõ lần đó, cũng ở trong chính khu rừng này, lão Hagrid đã khuyên nó đừng bao giờ rời bỏ lối đi. Nhưng giờ đây lão Hagrid đang ở cách xa nó hàng dặm, có lẽ đang bị nhốt trong nhà tù phù thủy Azkaban. Và những lời cuối của lão dặn dò Harry chỉ vồn vện là hãy theo dấu những con nhện.

Có cái gì đó ẩm ướt chạm vào tay Harry khiến nó giật mình nhảy lùi ra sau, dẫm phải chân Ron. Nhưng hóa ra đó chỉ là mồm của con Fang.

Harry nói với Ron:

“Bồ thấy sao?”

Nó chỉ có thể nhận ra ánh mắt của Ron phản chiếu ánh sáng leo lét của ngọn đèn cây đũa phép, chứ cũng khó mà nhìn thấy cả gương mặt bạn. Ron nói chán ngán:

“Thì chẳng nào tội mình cũng đã tới tận đây rồi. Thì tới luôn.”

Cả bọn lại tiếp tục đi theo những cái bóng chập chờn của lũ nhện, tiến vào sâu hơn nữa trong khu rừng. Lúc này không thể đi nhanh được, vì trong bóng

đêm, những gốc cây và rễ cây lồi lên trên mặt đất làm con đường chúng đi trở nên hết sức gồ ghề trắc trở. Harry cảm nhận được hơi thở nóng hổi của con Fang phà vào bàn tay. Và cứ đi được một chút cả đám lại phải dừng lại để quơ đèn nhìn xem lũ nhện đã đi tới đâu.

Có vẻ như隧 nhỏ đã đi như vậy ít nhất là nửa tiếng đồng hồ. Áo chùng móc vô bụi gai và những cành cây thấp là xà. Một lát sau chúng nhận thấy mặt đất hình như đổ dốc, mặc dù cây cối vẫn mọc khít rịt không thay đổi.

Bỗng nhiên con Fang phát ra một tiếng sủa lớn, âm vang, làm cho cả Ron và Harry hết hồn, thiếu điều vuột hết da.

Ron la to:

“Cái gì vậy?”

Nó cố nhìn thủng màn đêm đen đặc chung quanh, tay túm chặt cùi chỏ Harry.

Harry thở mạnh:

“Có cái gì đó di chuyển chung quanh đây... Lắng nghe đi... Hình như có cái gì đó lớn lắm...”

Cả hai đứa lắng nghe. Đâu đó bên cánh phải, có một vật gì to lớn lắm đang bẻ gãy cành lá để mở đường qua khu rừng.

Ron lảm nhảm không thôi:

“Ôi, thôi, thôi rồi, thôi rồi...”

Harry nổi điên lên gất:

“Im đi! Nó nghe thấy bồ bây giờ.”

“Nghe tiếng mình hả?” giọng Ron the thé một cách bất thường. “Nó nghe tiếng con Fang trước rồi còn đâu!”

Bóng tối dường như đè lên cả tròng mắt của hai đứa nhỏ khi cả hai cứ đứng trân ra, mắt mở thao láo, chờ đợi, hoảng sợ. Có một tiếng gầm gừ rất lạ nổi lên, rồi lại lặng trang.

Harry hỏi:

“Bồ nghĩ coi nó sắp làm gì?”

Ron nói:

“Chắc nó sắp sửa nhảy chồm lên mình.”

Hai đứa sợ quá, run lập cập, chỉ biết chờ đợi chứ không dám nhúc nhích nữa.

Rồi Harry lại thì thầm hỏi:

“Bồ nghĩ coi nó bỏ đi chưa?”

“Ai mà biết!”

Lúc đó, bỗng dưng bên phải của tụi nó sáng lòa ánh đèn pha, đặc biệt trong bóng đêm đen thui ánh sáng càng lóa mắt, đến nỗi cả Harry và Ron đều bất giác giơ tay lên ngang trán để che mắt. Con Fang tru lên và lo co giò chạy trốn, nhưng bị mắc kẹt vô mấy bụi gai nên càng tru lên thảm thiết hơn.

“Harry!”

Tiếng Ron hét lên, giọng nó vỡ ra trong tiếng thở phào:

“Harry ơi, chiếc xe của mình đây mà!”

“Cái gì?”

“Tới coi nè!”

Harry lao theo Ron về phía phát ra luồng sáng, trượt chân, vấp vấp, suýt ngã lăn, nhưng ngay sau đó hai đứa thấy hiện ra trước mắt một trảng rừng trống.

Chiếc xe của ông Weasley đang nằm chờ ở đó, giữa một vòng vây của lũ cây cối, dưới một vòm cành lá rậm rạp, đèn pha ở đầu xe đang chiếu sáng. Ron há hốc miệng đi về phía chiếc xe, chiếc xe cũng nhích từ từ về phía Ron, y chang một con chó khổng lồ đang mừng chủ.

Ron mừng lắm, sung sướng đi quanh chiếc xe, xuýt xoa:

“Nó vẫn nằm đây từ hồi đó cho tới giờ! Coi kìa! Rừng rú đã biến nó

thành xe hoang rồi...”

Hai bên hông xe bị trầy trụa và bê bết bùn sình. Rõ ràng là nó cũng đã tự một mình bươn chải loanh quanh khu rừng. Fang không có vẻ gì khoái chiếc xe lắm. Nó cố gắng bám sát chân Harry, và Harry cảm thấy được con chó đang run như cây sậy. Từ từ thở chậm lại, Harry cất cây đuă phép của nó vô túi áo.

Ron dựa vào chiếc xe, bàn tay đập nhẹ lên thùng xe như vỗ về:

“VẬY mà tụi mình cứ tưởng nó sắp tấn công tụi mình chứ! Lâu nay mình cứ thắc mắc không biết chiếc xe biến đi đâu!”

Harry nheo mắt tìm kiếm trong vùng ánh sáng mà đèn pha chiếc xe hơi soi rọi, xem có dấu vết gì của mấy con nhện nữa không? Nhưng lũ nhện đã cuống cuống chạy biến ra khỏi vùng ánh sáng của đèn pha.

Harry nói:

“Tụi mình lạc mất dấu vết rồi. Thôi, đi tìm lũ nhện đi.”

Nhưng Ron không đáp. Nó thậm chí không nhúc nhích, mắt cứ trừng trừng ngó một điểm nào đó ngay đằng sau Harry, hơi lơ lửng một chút phía trên cao. Bộ mặt nó xạm đi vì nỗi kinh hoàng.

Harry thậm chí không đủ thời gian để quay lại để coi đó là cái gì. Một tiếng ‘cách’ thiệt to vang lên và nó bỗng cảm thấy có cái gì đó vừa dài vừa lông lá quắp ngang thân, nhắc nó lên khỏi mặt đất, khiến nó bị treo lơ lửng trên không, mặt ngó xuống đất. Harry hoảng sợ, ra sức vùng vẫy, nhưng nó lại nghe thêm một tiếng ‘cách’ nữa, và thấy hai chân của Ron cũng bị gỡ lỏng khỏi mặt đất luôn. Con Fang rên rỉ và tru lên thống thiết. Trong nháy mắt, Harry bị cuốn đi vào tuốt trong rừng sâu.

Với cái đầu thông xuống, Harry nhận thấy mình bị một con quái vật có sáu cái chân dài cực kỳ và đầy lông tha đi. Hai chân trước của quái vật quắp chặt Harry trong đôi càng đen bóng. Đằng sau nó, Harry có thể nghe tiếng



chân của một quái vật khác, hẳn là đang quắp Ron. Lũ quái vật đang tiến vào sâu giữa rừng, Harry nghe được cả tiếng con Fang đang cố vùng thoát khỏi càng của con quái vật thứ ba. Con Fang còn sức rống lên rền rĩ, chứ Harry thì dù rất muốn gào thét vẫn không thể thốt được lời nào. Có vẻ như tiếng nói của nó đã bị bỏ lại với chiếc xe ở trắng trống trong rừng.

Harry không thể nào biết được nó bị quái vật quắp đi như vậy trong bao lâu. Nó chỉ biết thỉnh linh bóng tối nhạ đi một chút để nó có thể nhìn thấy mặt đất đầy lá rơi giờ đây đã lúc nhúc lũ nhện. Vươn dài cổ ra ngó nghiêng ngó ngửa, Harry nhận thấy mình đã đến bên mép một cái hố rộng. Cái hố này quang đãng không bị cây cối che khuất, nên nhờ ánh sao trên trời soi mờ mờ xuống đáy hố, mà Harry thấy bày ra một khung cảnh tồ tộ như nó từng nhìn thấy trong đời.

Những con nhện nhện. Không phải những con nhện bé tí bò lê ngổn ngang giữa đám lá khô trên mặt đất, mà là những con nhện kéch xù như những cỗ xe ngựa, có đến tám mắt, tám chân, đầy lông lá, và đen ngòm. Tên khổng lồ nhện đang quắp Harry mở đường xuống hố qua một cái bờ cực kỳ dốc, đến một cái mạng nhện khum khum mờ mờ giăng ngay ở trung tâm cái hố. Những con nhện nhện khổng lồ khác xúm xít chung quanh mạng nhện, giờ càng lên nhấp lách cách một cách hào hứng trước cảnh đồng bọn đem về những con mồi có vẻ ngon lành.

Khi con nhện nhện khổng lồ nhả mồi ra, Harry té chổng kên xuống đất rồi lồm cồm bò dậy. Ron và Fang cũng bị té ụych xuống bên cạnh. Fang không còn tru sủa gì nữa, chỉ nằm co rúm một chỗ, im thín thít. Ron thì trông hãi hùng y chang như Harry. Miệng nó ngoác rộng như đang gào, một tiếng gào không thành lời, còn hai con mắt thì trố ra đến suýt lòi tròng.

Harry bỗng nhận ra con nhện nhện kéch xù đã quắp nó tha về đây đang nói gì đó. Cũng khó nghe ra nó nói gì, vì cứ mỗi tiếng thốt ra đều được đệm

bằng tiếng càngh nhấp lách cách.

Con nhền nhện ấy kêu:

“Aragog! Aragog!”

Từ chính giữa cái vòm mạng nhện mờ mờ thông thả hiện ra một con nhền nhện có kích thước một con voi nhỏ. Thân mình và chân cẳng con nhền nhện này có màu xám, còn những con mắt trên cái đầu có càngh thì màu trắng đục. Con nhền nhện này mù.

Vừa nhấp càngh một cách sốt ruột, con nhền nhện mù được gọi là Aragog lên tiếng hỏi:

“Cái gì đó?”

Con nhền nhện đã bắt được Harry trả lời:

“Người.”

Aragog nhích tới gần hơn, tám con mắt trắng đục của nó đảo quanh mơ hồ.

“Có phải bác Hagrid không?”

Con nhền nhện bắt được Ron đáp:

“Người lạ.”

Aragog quạu quọ nhấp càngh ra lệnh:

“Giết chúng đi. Ta đang ngủ...”

Harry la to:

“Chúng tôi là bạn của bác Hagrid.”

Trái tim nó dường như đã nhảy khỏi lồng ngực mà vọt lên tới cổ họng.

Lách cách lách cách, tiếng nhấp càngh của những con nhền nhện khổng lồ vang lên khắp chung quanh. Aragog dừng lại. Rồi nó chậm rãi nói:

“Bác Hagrid chưa bao giờ phái người nào đến gặp ta.”

Harry thở gấp gấp, giải thích:

“Bác Hagrid đang bị rắc rối. Bởi vậy mà chúng tôi phải đến đây.”

Con nhèn nhện già lặp lại:

“Bị rắc rối à?”

Harry cảm nhận được sự quan tâm lẫn trong những tiếng nhấp càngh cách.

“Nhưng tại sao bác ấy phải tụi bậy đến đây?”

Harry nghĩ đến chuyện cố đứng lên, nhưng rồi nó quyết định bỏ ý nghĩ đó đi, vì nó không tin rằng chân càngh nó còn đỡ nổi thân hình mình. Vì thế, Harry cứ nằm bệt dưới đất mà nói, ránh hết sức mà bình tĩnh:

“Ở trường, người ta cho là bác Hagrid đã thả... thả gì đó ra giết hại học trò. Họ đã bắt bác nhốt vô nhà ngục Azkaban rồi.”

Aragog tức giận nhấp càngh như điên, và đám đông nhèn nhện hiện diện khắp hố cũng đồng loạt nhấp càngh hưởng ứng. Tiếng nhấp càngh cách nghe có vẻ như một tràng vỗ tay, nhưng là một tràng vỗ tay làm Harry teo hết gan ruột vì kinh hoàng.

Aragog lại cúi kính lên tiếng.

“Nhưng chuyện đó đã xưa rồi mà. Xưa lơ xưa lắc. Ta còn nhớ rõ. Chính vì chuyện đó mà họ đuổi học bác ấy. Họ *tưởng* ta chính là con quái vật trú ẩn trong Phòng chứa Bí mật. Họ tưởng bác Hagrid đã mở cửa Phòng chứa Bí mật và thả ta ra.”

Mồ hôi lạnh rịn ra trên trán Harry, nó hồi hộp lắp bắp hỏi lại:

“VẬY... vậy ra... ông không... không phải là con quái vật đã thoát ra từ Phòng chứa Bí mật?”

“Ta hả?”

Aragog quát lên, càngh nhấp cách tức giận.

“Ta không hề sinh ra trong cái lâu đài đó, quē ta ở một nơi xa lắm. Một kẻ lừa hành đã đem ta cho bác Hagrid từ khi ta hầy còn là một cái trứng. Bác Hagrid lúc đó cũng hầy còn là một cậu học trò. Nhưng bác ấy đã chăm sóc ta,

giấu ta trong hộc tủ trong lâu đài, nuôi ta bằng thức ăn thừa mà bác cóp nhặt ở bàn ăn. Bác Hagrid là một người tốt, một người bạn vĩ đại của ta. Khi họ phát hiện ra ta, đổ thừa ta gây ra cái chết của cô nữ sinh đó, thì bác Hagrid bảo vệ ta. Từ đó tới giờ ta vẫn sống trong khu rừng này, bác Hagrid vẫn thường lui tới đây thăm viếng ta. Bác ấy thậm chí còn lo cả chuyện dựng vợ gả chồng cho ta nữa, bác ấy đem Mosag về đây làm vợ ta, và tụi bây thấy đó, gia đình ta nay đã con đàn cháu đống đầy ra đó. Tất cả đều nhờ tấm lòng bác ái của bác Hagrid...”

Harry thu gom tất cả lòng can đảm còn sót lại trong người nó, hỏi:

“VẬY... ông không hề... tấn công ai hết?”

Con nhện nhện già ồm ồm quát:

“Không đời nào. Bản năng ta cũng không hiền lành gì, nhưng vì kính trọng bác Hagrid, không đời nào ta làm hại một con người. Xác của cô bé bị giết nằm trong buồng tắm nữ. Mà ta thì không hề biết đến chỗ nào khác trong lâu đài, ngoài cái hộc tủ nơi mà bác Hagrid đã nuôi lớn ta. Nòi giống ta vốn chuộng sự yên tĩnh trong bóng tối...”

“VẬY thì... ông có biết *cái gì* đã giết chết cô gái đó không?”

Harry liều mạng hỏi tiếp, và nói luôn:

“Tại vì, cho dù là cái gì đi nữa, thì bây giờ nó lại đang tấn công học trò trong trường...”

Lời nói của Harry chìm trong hàng loạt tiếng lách cách của những cái càn cạp nơi thi nhau nhấp một cách giận dữ. Bóng những con nhện nhện kèch xù bòn chòn chuyển động chung quanh Harry.

Aragog nói:

“Kẻ đó sống trong lâu đài. Là một sinh vật cổ xưa mà nòi giống nhện nhện của ta sợ hơn hết thảy mọi thứ trên đời. Khi ta cảm nhận được sự tồn tại của con ác thú đang quanh quẩn trong lâu đài, ta đã van nài bác Hagrid thả ta

ra. Ta vẫn còn nhớ rõ mà.”

Harry khẩn thiết nài nỉ:

“Là con gì vậy?”

Chung quanh dậy lên tiếng nhấp càn lách cách to hơn, những bóng đen của những con nhện nhện khổng lồ dường như đã tiến đến sát Harry rồi.

Aragog giận dữ nói:

“Ta không muốn nói đến nó! Ta không bao giờ gọi tên nó! Ngay như với bác Hagrid, ta cũng không bao giờ nói tới tên của con ác thú ghê rợn đó, cho dù bác đã gắng hỏi ta nhiều lần.”

Harry không muốn thúc ép một con nhện nhện già. Nhất là trong lúc bấy nhện nhện chung quanh cứ dồn sát tới nó từ mọi phía. Aragog có vẻ như đã chán chuyện trò. Nó chậm rãi lùi về chỗ ngồi của mình ở giữa cái mạng nhện hình vòm. Nhưng lũ nhện nhện con cháu nó thì vẫn tiếp tục từ từ dồn sát tới Harry và Ron. Harry nghe tiếng lá bị nghiền rào rào quanh mình. Nó tha thiết khẩn khoản gọi Aragog:

“VẬY THÔI CHÚNG TÔI ĐÀNH ĐI VỀ VẬY.”

Giọng Aragog rề rề:

“Đi về? Ta không nghĩ vậy đâu...”

“Nhưng... nhưng...”

“Lũ con trai con gái của ta, theo lệnh ta, không hại bác Hagrid. Nhưng ta không thể nào cản được lũ chúng nó những món thịt tươi sống tự dẫn xác tới lãnh địa của ta nộp mạng. Thôi, vĩnh biệt, hỡi những người bạn của bác Hagrid.”

Harry xoay mình nhìn quanh. Cách chỉ chừng non thước, ngất ngểu phía trên đầu nó là một đoàn quân nhện nhện hình thành một bức tường vững chắc bao vây tụi nó. Lũ nhện nhện háu đói nhấp càn lách cách và trở ra những con mắt lấp lánh trên những cái đầu đen xấu xí không chịu nổi.

Cho dù đã rút cây đũa phép ra, Harry cũng hiểu là chẳng ích gì, vì lũ nhện đông quá. Nhưng nó vẫn quyết chiến đấu để sống còn. Vừa mới cố sức đứng dậy, thì bỗng nó nghe vang lên một tiếng nổ to, rền dài, đồng thời, một luồng ánh sáng rọi soi thấu đáy hố.

Chiếc xe hơi bị phù phép của ông Weasley đang rầm rầm chạy xuống dốc, đèn pha sáng trưng, còi hú inh ỏi, chạy tới đâu hất văng lũ nhện ra khỏi chỗ đó. Nhiều con nhện nhện té chống càng, mấy cái cẳng dài cứ chơi với ngo ngoe trong không trung, chẳng thể nào ngừng được. Chiếc xe thẳng một cái ‘két’ trước Harry và Ron, cánh cửa tự động bung ra mời gọi.

Harry hét:

“Cứu con Fang!”

Rồi ngay sau đó, nó chui tọt vô xe, ngồi ở ghế trước; Ron ôm ngang con Fang đã đỡ đỡ như con chó trôi sông chỉ còn kêu ăng ăng, đẩy nó lên băng ghế sau của chiếc xe hơi, rồi đóng mạnh cửa lại. Ron còn chưa kịp đạp tới chân ga, máy xe đã tự động rồ lên, và ‘véo!’ - cả bọn vọt đi, tông thêm mấy con nhện nhện nữa làm chúng té lăn kênh sắp lớp.

Xe tăng tốc vọt lên dốc, ra khỏi cái hố, và chẳng mấy chốc đã băng băng vượt qua khu rừng, bị cành lá cây cối quật đập rần rạt vô cửa xe. Nhưng chiếc xe cũng khéo léo, biết lách lượn tìm từng khoảng trống mà chạy, theo một con đường mà xem ra nó đã tự biết lối một cách rõ ràng.

Harry nhìn sang Ron. Miệng Ron vẫn còn há hốc trong động tác gào không thành lời, nhưng mắt thì không còn trợn lòi ra nữa.

“Bồ có sao không?”

Ron nhìn thẳng tới trước, chưa thốt nổi lời nào.

Chiếc xe băng càn qua những bụi cây thấp, con Fang bắt đầu tìm lại được tiếng sủa và tru lên om sòm từ băng ghế sau. Harry thấy cái kiếng chiếu hậu bị bay tung khi chiếc xe lách mình né một cây sồi vĩ đại. Sau khoảng chừng

mười phút ầm ĩ nhọc nhằn, cả đám cây bị tĩa xơ xác, và bọn Harry được thấy lại mảnh trời trống trên cao.

Bỗng nhiên chiếc xe đứng khựng lại, khiến cho tụi nó suýt đập đầu vô tấm kính chắn gió. Thì ra đã đến được bìa rừng. Con Fang tự nhào mình ra cửa sổ, sốt ruột muốn thoát ra khỏi chiếc xe càng nhanh càng tốt. Khi Harry vừa mở cánh cửa xe ra, con chó phóng ra như mũi tên, chạy cụp đuôi xuyên qua hàng cây, về thẳng phía căn chòi của lão Hagrid.

Harry cũng xuống xe, và một hay hai phút sau, Ron mới có vẻ hoàn hồn, tay chân bắt đầu có cảm giác, và nó bắt chước Harry leo xuống xe, mắt vẫn còn đờ dại và cổ còn cứng đờ.

Harry vỗ vỗ vào chiếc xe bày tỏ lòng biết ơn. Chiếc xe bèn de vô rừng và trong chốc lát là biến mất.

Hai đứa quay trở lại căn chòi của lão Hagrid để lấy lại tấm Áo Tàng hình. Con Fang vẫn còn run rẩy dưới tấm chắn đập trong cái ổ của nó. Khi Harry trở ra ngoài, nó thấy Ron đang nôn thốc nôn tháo trong thửa vườn bí rợ của lão Hagrid.

Ron vừa chùi miệng vô ống tay áo vừa thều thào nói:

“Mình sẽ không đời nào tha thứ cho bác Hagrid. Nghe lời ông: theo chân những con nhện! Thiết là nhờ phước đức ông bà mình mới còn sống sót trở về đây.”

Harry nói:

“Mình dám cá bác Hagrid không thể ngờ là Aragog lại nỡ làm hại đến bạn bè của bác Hagrid như vậy đâu.”

Ron vẫn còn tấm tức, thụi một nắm đấm vô tấm vách căn chòi:

“Thì chính đó là tai họa của bác ấy! Bác ấy cứ cho là những con quái vật không đến nỗi khủng khiếp như người ta đồn đại đâu. Thử coi, chuyện đó đưa bác ấy tới đâu? Nhà ngục Azkaban!”

Bây giờ giọng Ron run run không kiềm chế được nữa:

“Mà bác ấy biểu mình đi theo mấy con nhện đến đó để làm gì chứ? Bây giờ mình muốn biết là chuyến mạo hiểm này thì giúp tụi mình tìm ra được cái gì nào?”

Harry tung tấm Áo khoác Tàng hình lên trùm kín cả hai đứa rồi xốc nách Ron, đỡ bạn đi về tòa lâu đài.

“Bác Hagrid muốn cho chúng ta biết là bác vô tội, bác không hề mở cánh cửa Phòng chứa Bí mật.”

Ron khịt mũi tỏ vẻ bất đồng ý kiến. Hiển nhiên, theo ý Ron thì ấp trứng nhện nhện trong hốc tủ không thể nào được coi là vô tội.

Khi bóng tòa lâu đài hiện ra lù lù trước mặt, Harry sửa sang tấm áo để yên chí là chân cẳng tụi nó cùng được phủ kín, rồi mới đẩy cánh cửa khổng lồ bằng gỗ sồi ra. Hai đứa cẩn thận đi ngược lên Tiền sảnh rồi trèo lên cầu thang cẩm thạch, nín thở khi đi ngang qua những hành lang, nơi những người trong phiên trực đang đi lại canh phòng hết sức cảnh giác.

Cuối cùng hai đứa cũng an toàn về được tới phòng sinh hoạt chung của nhà Gryffindor. Ở đó, củi lửa đã cháy rụi thành tro tàn. Hai đứa cởi áo khoác ra, trèo lên cầu thang xoắn mà lên phòng ngủ của mình.

Ron lăn ra giường, không màng đến cả chuyện cởi giày hay thay quần áo. Tuy nhiên Harry lại chẳng cảm thấy buồn ngủ lắm. Nó ngồi ở mép giường, nghĩ ngợi hoài về những điều mà Aragog đã nói.

Nó nghĩ, con quái vật đang lớn vồn đâu đó trong lâu đài nghe hao hao giống như một thứ *quái vật Voldemort* - một thứ quái vật mà ngay đến những con quái vật khủng khiếp khác cũng không muốn nhắc đến tên. Nhưng cái bí mật về con quái vật đó thì vẫn còn nguyên, nó là cái gì, làm sao nó hóa đá được các nạn nhân? Cả Ron lẫn Harry đều chịu, chưa tìm được. Và có lẽ ngay cả lão Hagrid cũng không hề biết trong Phòng chứa Bí mật có chứa cái



bí mật gì.

Harry rút chân lên giường, ngồi dựa lưng vào gối, ngắm ánh trăng suông tràn qua cửa sổ tháp Gryffindor.

Nó nghĩ chán chê vẫn không vỡ ra được là tụi nó có thể làm gì. Lần theo đầu mối nào thì tụi nó cũng đi tới ngõ cụt hết rồi.

Riddle đã bắt nhầm người, Người kế vị Slytherin đã bị sống, và không ai dám chắc kỳ này cũng chính là kẻ đó đã mở cánh cửa Phòng chứa Bí mật ra, hay lại mới nảy ra Kẻ kế vị khác nữa.

Chẳng có ai trong tòa lâu đài này có thể có câu trả lời cho Harry cả. Chẳng có ai để Harry hỏi hết. Nó nằm xuống, vẫn suy nghĩ lung tung về những điều Aragog đã nói.

Khi mơ mơ màng màng sắp ngủ, thì đột nhiên một ý tưởng nảy ra như thế đó là niềm hy vọng cuối cùng. Lập tức Harry ngồi bật dậy:

“Ron... Ron...” Harry khẽ gọi trong bóng tối.

Ron thức giấc, căn nhãn y như con chó Fang, trợn mắt nhìn quanh, và thấy Harry.

Harry lay Ron dậy, thì thào trong tiếng ngáy như sấm của Neville nằm ở góc phòng:

“Ron... cô gái đã chết ấy. Aragog nói xác cô ấy được tìm thấy trong buồng tắm. Không chừng cô ấy vẫn chưa ra khỏi buồng tắm, không chừng cô ta vẫn ở đó thì sao?”

Ron dụi mắt, mặt mày cau có trong ánh trăng. Nhưng rồi nó cũng chột hiếu ra.

“Hồng lẽ bồ *cho là...* hồng lẽ đó là *con ma khóc nhè Myrtle?*”



## PHÒNG CHỨA BÍ MẬT

Vào bữa điểm tâm sáng hôm sau, Ron cay đắng nói:

“Hồi tụi mình luyện thuốc Đa Dịch, tụi mình lê la hết ngày giờ trong nhà vệ sinh nữ, mà con ma khóc nhè thì chỉ cách tụi mình ba buồng tắm chứ mấy, lẽ ra lúc đó tụi mình đã có thể hỏi chị ấy... chứ bây giờ...”

Bây giờ muốn gặp con ma khóc nhè Myrtle cũng gian nan hiểm nghèo không thua chuyện đi tìm những con quái nhền nhện. Làm sao trốn được các giáo sư một lúc đủ lâu để lên vô nhà vệ sinh nữ, (nhà vệ sinh nữ nhé), đã vậy cái nhà vệ sinh nữ ấy lại nằm kế bên cái hiện trường đã xảy ra cuộc tấn công đầu tiên. Nghe ra không có kế nào có vẻ khả thi cả.

Nhưng trong tiết học đầu tiên của buổi học hôm ấy, vào giờ Biến, một vấn đề nảy sinh đã đánh văng khỏi đầu óc bọn trẻ mọi ám ảnh của Phòng chứa Bí mật. Lần đầu tiên trong vòng nhiều tuần lễ nay, bọn trẻ có một mối lo lớn hơn mối lo về quái vật trong Phòng chứa Bí mật. Ấy là lúc giáo sư McGonagall, sau khi vào học được mười phút, thông báo cho bọn trẻ biết về lịch thi. Kỳ thi sẽ bắt đầu vào đầu tháng sáu, nếu tính từ lúc ra thông báo thì chỉ còn dùng một tuần lễ nữa.

Vừa nghe xong, Seamus rú lên:

“*Thi hả?* Tụi mình vẫn còn phải *thi* nữa hả?”

Có một tiếng nổ lớn đằng sau Harry, vì cây đũa phép của Neville tuột rớt xuống, làm tiêu một cái chân bàn. Giáo sư McGonagall lập tức dùng cây đũa phép của mình hô biến cho cái chân bàn tái hiện ra. Xong giáo sư quay lại phía Seamus, nghiêm nghị, lạnh lùng bảo:

“Toàn bộ lý do khiến nhà trường vẫn phải hoạt động trong những ngày này, chính là để cho các trò được học hành chu đáo. Vì vậy những kỳ thi vẫn diễn ra như bình thường, và cô tin rằng tất cả các trò đều sẽ cố gắng học hành chăm chỉ.”

Học hành chăm chỉ! Harry không thể nào nghĩ ra là vẫn phải thi cử khi mà lâu đài đang ở trong tình cảnh như vậy.

Khắp phòng dậy lên tiếng rì rầm phản đối khiến giáo sư McGonagall càng thêm cáu kỉnh một cách rầu rĩ:

“Chỉ thị của giáo sư Dumbledore là cố hết sức giữ cho trường chúng ta vẫn hoạt động bình thường. Và, có lẽ cô cũng không cần phải nói ra, điều đó có nghĩa là phải bảo đảm được chất lượng học tập trong niên học này của các trò, xem các trò tiếp thu được bao nhiêu.”

Harry ngó xuống hai con thỏ trắng mà nó có nhiệm vụ biến thành hai chiếc dép. Nó đã học hành được bao nhiêu trong niên học này, tính đến nay? Kiến thức của nó thật không đủ để xài được cho một kỳ thi.

Vẻ mặt của Ron còn thê thảm hơn cả Harry. Trông mặt Ron thì cứ như thể nó vừa nhận được lệnh đi vô khu Rừng Cấm mà sống vậy.

Ron giơ cây đũa phép te tua của mình lên mà hỏi Harry:

“Bồ có thể nào tưởng tượng ra được là mình sẽ thi bài phép thuật với cây đũa này không?”

Cây đũa bắt đầu huýt sáo véo von.

Ba ngày trước kỳ thi thứ nhất, giáo sư McGonagall lại đưa ra một thông báo khác ở bữa điểm tâm. Giáo sư vừa nói:

“Cô có một tin tốt lành...”

... thì cả Đại sảnh Đường, thay vì im lặng, đã vội nhao nhao lên:

“Thầy Dumbledore trở về!”

Một cô bé bên nhà Ravenclaw thét lên:

“Đã bắt được Người kế vị Slytherin!”

Còn Wood thì gầm như sấm nổ:

“Tiếp tục các trận thi đấu Quidditch!”

Khi sự huyên náo lắng xuống, giáo sư McGonagall nói:

“Giáo sư Sprout đã báo cho cô biết là nhân sâm nay đã đủ trưởng thành để thu hoạch và chế biến. Đêm nay, chúng ta có thể hồi sinh những người đã bị hóa đá. Cô khỏi cần nói chắc các con cũng hiểu, là một trong những người bị hóa đá ấy có thể sẽ nói cho chúng ta biết ai, hay cái gì, đã tấn công họ. Cô hy vọng khi niên học kinh khủng này kết thúc thì thủ phạm đã bị bắt rồi.”

Tức thì nổ ra một trận hoan hô ầm ĩ. Harry ngó qua bên bàn ăn nhà Slytherin thấy Draco Malfoy chẳng thêm hưởng ứng cuộc reo mừng này, và Harry không hề lấy đó làm lạ. Tuy nhiên Ron tỏ ra vui hơn mấy ngày qua. Nó nói nhỏ với Harry:

“VẬY là tụi mình cũng khỏi cần hỏi thăm con ma khóc nè Myrtle làm gì há? Có lẽ Hermione sẽ có đủ mọi câu trả lời khi bạn ấy tỉnh lại. Chà, để rồi bồ coi, cô nàng sẽ điên tiết sốt vó lên khi biết chỉ còn ba ngày nữa là bắt đầu thi. Suốt thời gian qua Hermione có được học hành gì đâu. Thà để cho Hermione cứ hóa đá còn hơn hồi sinh cô nàng trong lúc này. Cứ đợi thi xong rồi hẵng hồi sinh Hermione có phải là hay hơn không?”

Vừa lúc đó, cô bé Ginny đến ngồi bên cạnh Ron. Trông cô bé hết sức căng thẳng, lo âu. Harry để ý thấy hai bàn tay cô bé đặt trên đùi cứ vịn vịn

nhau một cách khổ sở.

Ron vừa múc thêm cháo vô đĩa của mình vừa hỏi em gái:

“Có chuyện gì vậy?”

Ginny không nói gì, nhưng liếc lên ngó xuống dãy bàn ăn của nhà Gryffindor với nét mặt sợ sệt gợi Harry nhớ đến một người, nhưng nó không thể nghĩ ra là người nào. Ron vẫn ngó em gái, bảo:

“Cứ nói ra đi.”

Bỗng nhiên Harry sực nghĩ ra Ginny giống ai. Cô bé lắc lư trên chiếc ghế của mình, trông y chang Dobby khi con gia tinh này sắp sửa tiết lộ điều bí mật bị cấm đoán.

Ginny cẩn thận tránh không ngược nhìn Harry, lầm bầm nói:

“Em phải nói với anh một điều.”

Harry hỏi:

“Điều gì vậy?”

Ginny có vẻ như đang đắn đo lựa chọn từ ngữ. Ron sốt ruột hỏi dồn:

“*Chuyện gì?*”

Ginny há miệng nói, nhưng chẳng thốt ra được tiếng nào. Harry chồm tới trước, nói nhỏ để cho chỉ có Ron và Ginny là nghe được:

“Có phải chuyện liên quan đến Phòng chứa Bí mật không? Em thấy cái gì đó phải không? Có ai đó có hành động quái gở hả?”

Ginny hít sâu một hơi và đúng lúc cô bé sắp bắt đầu nói thì huynh trưởng Percy xuất hiện, trông mặt mọi xanh xao hết sức:

“Nếu em đã ăn xong thì nhường chỗ cho anh, Ginny à. Anh đang đói chết được đây. Anh vừa mới xong ca trực tuần tra canh phòng ban đêm.”

Ginny nhảy bắn ra khỏi ghế như thể bị điện giật. Cô bé nhìn trộm Percy với ánh mắt hoảng sợ, né tránh, và linh nhanh đi chỗ khác. Percy ngồi xuống, thò tay với lấy cái bình trà đặt giữa bàn.

Ron tức tối nói:

“Anh Percy! Ginny sắp sửa nói cho tụi em biết một chuyện quan trọng.”

Percy vừa hớp nửa ngụm trà thì ngừng lại như bị mắc nghẹn. Anh húng hắng ho:

“Chuyện bá láp gì hả?”

“Em vừa mới hỏi nó là nó có thấy cái gì bất thường không, và nó sắp sửa nói thì...”

“Ôi, cái chuyện đó hả, chẳng có dính dáng gì tới Phòng chứa Bí mật hết.”

Percy gạt phắt đi. Ron nhướn lông mày hỏi:

“Làm sao anh biết?”

“À, ờ... em phải biết là hôm nọ Ginny... ờ... tình cờ bắt gặp anh đang... đang... mà thôi, đừng bận tâm chuyện đó nữa, vấn đề là nó bắt gặp anh đang làm một chuyện mà anh, ờ..., anh nhờ nó giữ kín giùm, đừng có nói lung tung cho mọi người biết. Anh phải công nhận là Ginny rất kín miệng, biết giữ lời. Mà thực ra thì cũng không có gì, thực ra thì anh nên...”

Percy có vẻ khổ sở hết sức, Harry chưa bao giờ thấy anh tỏ ra như vậy.

Ron toét miệng cười, gạn hỏi:

“Lúc đó anh bị bắt gặp đang làm gì hả anh Percy? Nói đi mà, tụi em không cười anh đâu.”

Percy cũng không thèm cười:

“Harry, đưa dùm anh mấy ổ bánh mì. Anh sắp chết vì đói rồi.”

Harry vẫn biết là không cần tới sự tham gia của tụi nó thì toàn bộ bí mật về những chuyện xảy ra trong lâu đài cũng vẫn có thể được phanh phui. Tuy nhiên, nếu có cơ hội để trò chuyện với con ma khóc nhè Myrtle thì nó quyết sẽ không bỏ qua. Và nó khoái biết chừng nào khi cơ hội đó bỗng nảy ra, vào

giữa buổi sáng, khi tụi nó đang được thầy Lockhart lừa sang phòng học môn Lịch sử Pháp thuật.

Thầy Lockhart lâu nay cứ mỗi lần bảo đảm với tụi nhỏ là mọi nguy hiểm đã qua, thì y như ngay sau đó một tai họa khác xảy ra ngay, như là để phủ nhận lời thầy. Lần này thầy cũng hết sức hăng hái cam đoan là không còn gì đáng lo sợ nữa, chuyện hộ tống bọn học trò đi trong hành lang đến các lớp học là chuyện không cần thiết chút nào, chỉ thêm phiền toái. Mái tóc thầy nay không còn lảng lẩy như mọi khi, có lẽ tại thầy đã phải thức nhiều đêm để tuần tra canh gác trên tầng lầu thứ tư.

Khi lừa bọn học trò queo qua một khúc quanh, thầy Lockhart nói:

“Hãy ghi nhớ lời của ta để nghiệm xem có đúng hay không nhé. Những lời đầu tiên mà những kẻ đã bị hóa đá sẽ nói ra khi tỉnh lại là: “*Chính lão Hagrid là thủ phạm*”. Thành thực mà nói, ta không tán thành giáo sư McGonagall lắm về những biện pháp an ninh không cần thiết này.”

Harry vọt miệng nói:

“Con đồng ý với thầy.”

Ron kinh ngạc đến nỗi làm rớt luôn cuốn sách đang cầm trên tay.

Thầy Lockhart hòa nhã nói:

“Cám ơn, Harry.”

Lúc đó họ phải đứng lại chờ cho một hàng dài học sinh bên nhà Hufflepuff đi ngang qua. Thầy Lockhart nói với vẻ độ lượng:

“Ta chỉ muốn nói là các thầy cô giáo thực ra thì cũng đủ chuyện để làm rồi, không cần thêm chuyện đi lừa học sinh vô lớp và đứng canh gác suốt đêm nữa...”

Ron đã hiểu ý của Harry nên đón bắt câu nói của thầy Lockhart ngay:

“Đúng vậy, thưa thầy. Hay là thầy cứ để tụi con lại đây. Chỉ còn có một hành lang nữa là tới rồi...”

Thầy Lockhart nói:

“Ron à, trò biết đấy, ta nghĩ ta nên làm như vậy. Thực tình ta cũng phải đi chuẩn bị cho buổi dạy kế tiếp của ta.”

Thế là thầy vội vã đi mất.

Ron khịt mũi, nói nhỏ:

“Chuẩn bị cho buổi dạy kế tiếp! Thầy đi cuộn tóc thì có!”

Dù sao thì Ron và Harry cũng có được cơ hội tách ra khỏi đám học sinh nhà Gryffindor đang đi phía trước, linh ra sau và vọt qua một lối nhỏ, vội vàng hướng về buồng tắm của con ma khóc nhè Myrtle.

Hai đứa đang hí hửng tán tụng nhau về sự thành công của âm mưu xuất sắc này, thì:

“Harry! Ron! Các con làm gì ở đây?”

Chính là giáo sư McGonagall. Hai làn môi của cô mím lại mỏng dính chưa từng thấy.

Ron lúng ba lúng búng:

“Tụi con... ừ... a... tụi con... Tụi con định đi... ừ... a... đi gặp a... ờ...”

Harry nhanh trí bổ sung ngay:

“Hermione.”

Cả Ron và giáo sư McGonagall đều nhìn Harry. Nó khoè chân Ron một cái, rồi vội nói tiếp:

“Thưa cô, lâu lắm rồi tụi con không được gặp Hermione. Tụi con tính đi... ờ... lên vô bệnh thất, để nói cho Hermione biết là nhân sâm đã gần dùng được rồi và bảo Hermione ờ... cứ yên tâm, đừng lo sợ nữa...”

Giáo sư McGonagall vẫn nhìn Harry chăm chăm, khiến nó tin là chỉ một tích tắc nữa là bà sẽ bùng nổ. Nhưng khi bà cất tiếng nói, thì giọng bà khàn khàn một cách lạ lùng:

“Dĩ nhiên...”



Harry và Ron kinh ngạc nhìn giọt nước mắt lấp lánh ở khóe mắt của giáo sư McGonagall. Bà nói tiếp:

“Dĩ nhiên là cô hiểu điều này, bạn bè bị nạn như vậy thì thật là một thử thách lớn... Cô hiểu chứ. Ừ, Harry à, dĩ nhiên con được phép đến thăm Hermione. Cô sẽ báo lại cho giáo sư Binns biết là con đi đâu. Nhớ nói với bà Pomfrey là cô đã cho phép.”

Khi Harry và Ron bước đi, hai đứa vẫn còn chưa tin được là tụi nó lại thoát được một phen cấm túc nữa. Quẹo qua góc tường, tụi nó còn nghe rõ tiếng sục sục mũi của giáo sư McGonagall.

Ron nhiệt thành nói:

“Quả là câu chuyện hay nhất mà bồ bịa ra được đấy.”

Nhưng tụi nó cũng không thể nào không ghé bệnh thất nói với bà Pomfrey là giáo sư McGonagall đã đặc ân cho phép tụi nó đến thăm Hermione.

Bà Pomfrey cho tụi nó vô một cách bất đắc dĩ. Bà nói:

“Nói chuyện với người bị hóa đá thì có ý nghĩa quái gì kia chứ?”

Phải đến khi ngồi xuống bên cạnh Hermione, hai đứa mới phải công nhận là nhận xét của bà Pomfrey quả là chí lý. Rõ ràng là chẳng có chút xíu dấu hiệu gì cho thấy Hermione biết rằng mình đang có bạn đến thăm, hoặc hiểu được tí nào những lời động viên an ủi ân cần tụi nó lải nhải bên cạnh giường.

Nhìn vẻ mặt bất động vô hồn của Hermione, Ron buồn sâu sắc:

“Mình tự hỏi liệu Hermione có nhìn thấy ai đã tấn công mình không? Bởi vì nếu kẻ đó len lén đột nhập chẳng hạn, thì ai mà biết được đó là ai chứ?”

Nhưng lúc đó Harry không nhìn gương mặt Hermione. Nó lại chú ý đến bàn tay phải của cô bé. Bàn tay nắm chặt đặt trên tấm chăn đắp ngang mình. Khi Harry cúi xuống gần hơn, nó nhìn thấy một miếng giấy bị vò trong bàn tay nắm chặt của Hermione.

Nhìn quanh để biết chắc bà Pomfrey không có mặt lúc đó, Harry chỉ cho Ron xem.

Ron thì thầm:

“Tìm cách lấy nó ra coi.”

Nó kéo cái ghế để che chắn cho Harry khuất tầm nhìn của bà Pomfrey.

Công việc cũng không phải dễ. Bàn tay của Hermione nắm chặt tờ giấy đến nỗi Harry e là mình đến phải xé tờ giấy mất. Trong khi Ron bận canh gác, Harry loay hoay cạy cục suốt mấy phút căng thẳng mới gỡ được mẫu giấy ra.

Đó là một trang sách xé ra từ một cuốn sách rất cũ trong thư viện. Harry hăm hở vuốt cho tờ giấy thẳng ra và cùng Ron cúi sát xuống đọc:

Trong số những ác thú và quái vật đáng sợ đi lang thang trên mảnh đất của chúng ta, không có con nào lạ lẫm hơn và nguy hiểm hơn con Basilisk, còn được gọi là Tử Xà. Con rắn này có thể sống đến nhiều trăm năm, và đạt tới kích thước lớn kinh hồn. Nó được phôi thai trong một cái trứng gà, nhưng được một con cóc ấp nở ra. Phương cách giết người của nó thật kỳ lạ: ngoài những chiếc răng nanh có nọc độc chết người, Tử Xà còn có một cái nhìn giết người, tất cả những ai bắt gặp ánh mắt của Tử Xà, thì chỉ một cái nhìn cũng đủ chết ngay lập tức. Nhẹnh nhẹn thường trốn chạy trước khi Tử Xà xuất hiện, bởi vì đó là kẻ tử thù của chúng. Và Tử Xà thì chỉ bỏ chạy khi nghe tiếng gáy của gà trống, tiếng gà trống gáy là tai họa chí tử đối với Tử Xà.

Phía dưới những dòng chữ in này chỉ có vòn vẹn hai chữ viết tay mà Harry nhận ra ngay là chữ viết của Hermione. “*Ông nước.*”

Như thế có ai đó vừa bật một ngọn đèn trong đầu Harry. Nó thở hỗn hển:

“Ron, đúng là đây rồi. Đây đúng là câu trả lời. Con quái vật trong Phòng chứa Bí mật chính là con Tử Xà. Một con trần không lồ! Chính vì vậy mà mình nghe được tiếng nói bí mật khắp lâu đài, trong khi không ai khác có thể nghe thấy. Đó là do mình có khả năng nghe hiểu được Xà ngữ.”

Harry ngược nhìn những cái giường chung quanh, vỡ lẽ dần:

“Tử Xà giết người bằng cách nhìn vào mắt họ. Nhưng mấy người ở đây không ai chết bởi vì không ai nhìn thẳng vào mắt nó. Colin nhìn nó qua ống kính máy chụp hình. Cái nhìn của Tử Xà đã đốt cháy tất cả phim trong máy chụp hình, còn Colin thì bị hóa đá. Còn Justin... Justin hẳn là nhìn thấy Tử Xà xuyên qua thân hình trong suốt của con ma Nick Suýt Mất Đầu. Chính Nick Suýt Mất Đầu là kẻ lãnh đủ hiệu lực cái nhìn của Tử Xà, nhưng con ma thì đâu có thể chết thêm lần nữa... Còn Hermione và chị họynh trưởng bên nhà Ravenclaw thì được phát hiện với một cái gương bên cạnh. Hẳn là Hermione đã nhận ra con quái vật chính là Tử Xà. Mình dám cá là Hermione ngay lập tức đã khuyên bảo người đầu tiên mà cô bé gặp là hãy dùng một cái gương soi để ngó chừng các góc tường trước khi đi qua. Và chị bên nhà Ravenclaw đã rút ra một cái gương soi... và...”

Miệng Ron lại há hốc ra. Nó nôn nóng hỏi nhỏ:

“Còn Bà Norris?”

Harry suy nghĩ một hồi, hình dung lại cảnh trí đêm Hội Ma. Nó nói chậm rãi:

“Nước... Sàn buồng tắm của con ma khóc nhe Myrtle lúc đó ngập nước. Mình đoán là Bà Norris chỉ nhìn thấy bóng phản chiếu...”

Harry hăm hờ dò theo tờ giấy trong tay. Càng đọc kỹ càng thấy rõ dần.

Nó đọc to:

*“... tiếng gáy của gà trống là tai họa chí tử đối với Tử Xà. Hèn gì mấy con gà trống của bác Hagrid bị giết. Người kế vị Slytherin không muốn có con gà trống nào quanh quẩn gần lâu đài một khi Phòng chứa Bí Mật được mở ra. Nhեն nhện thường trốn chạy trước khi Tử Xà xuất hiện! Hoàn toàn phù hợp!”*

Ron vẫn thắc mắc:

“Nhưng làm cách nào mà Tử Xà di chuyển quanh lâu đài được? Một con rắn khổng lồ... thì phải có ai đó thấy nó chứ?”

Nhưng Harry đã chỉ vào hai chữ viết tay của Hermione ở cuối trang sách bị xé rời. Nó nói:

“Ổng nước. Ổng nước... Đúng rồi, Ron! Nó dùng hệ thống ống nước để di chuyển. Mình nghe tiếng nói bí ẩn vang lên từ bên trong những bức tường...”

Ron thỉnh lình chụp cánh tay Harry. Giọng nó khàn hẳn:

“Lối vào Phòng chứa Bí Mật! Hồng chừng là một cái buồng tắm! Hồng chừng nó ở ngay trong...”

Harry tiếp lời:

*“Buồng tắm của con ma khóc nhè Myrtle!”*

Hai đứa ngồi trن ra đó, khó tin nổi chuyện đó, toàn thân trong tình trạng bị kích động mạnh. Harry nói:

“Điều này có nghĩa là mình không phải là Xà Khẩu duy nhất trong trường Hogwarts. Người kế vị Slytherin cũng là một Xà Khẩu. Nhờ đó mà hẳn điều khiến được Tử Xà.”

Ron chớp mắt lia lịa:

“Bây giờ tụi mình làm sao đây? Tụi mình có nên đi gặp trực tiếp giáo sư McGonagall không?”

Harry đứng phắt dậy:

“Đi! Tụi mình đi đến phòng giáo sư đi. Chắc mười phút nữa là cô có mặt ở đó. Gần tới giờ ra chơi rồi.”

Cả hai đứa chạy băng băng xuống cầu thang. Để khỏi bị bắt gặp đang đi lêu bêu ngoài hành lang, Harry và Ron đi thẳng vô phòng giáo sư lúc đó chẳng có ai. Căn phòng này rộng lớn, tường đóng ván gỗ, đầy những bàn ghế gỗ sậm màu. Harry và Ron hồi hộp quá, không thể ngồi yên được, đành đi qua đi lại loanh quanh căn phòng.

Nhưng tiếng chuông báo hiệu giờ ra chơi không bao giờ vang lên.

Thay cho tiếng chuông là tiếng của giáo sư McGonagall, đã được pháp thuật hóa để tăng âm lên nhiều lần, đang vang dội trong khắp các hành lang:

*“Tất cả học sinh trở về phòng ngủ của Nhà mình ngay. Tất cả các giáo sư, xin mời các vị trở về phòng giáo sư ngay lập tức.”*

Harry xoay mình để nhìn Ron trân trân:

“Chẳng lẽ lại là một cuộc tấn công nữa? Không lẽ đúng lúc này?”

Ron kinh hãi hỏi:

“Tụi mình làm gì đây? Trở về phòng ngủ hả?”

“Không.”

Harry nhìn quanh. Bên trái có một cái tủ, thuộc loại tủ quần áo xấu xí, mắc đầy những tấm áo choàng của các giáo sư. Nó bảo Ron:

“Vô đây. Để nghe coi có chuyện gì. Rồi mình sẽ thừa lại những gì tụi mình vừa biết được.”

Hai đứa trốn vào tủ áo khoác, lắng nghe tiếng chân dồn dập của hàng trăm người đang bước phía trên đầu tụi nó. Và rồi cánh cửa phòng giáo sư mở ra. Giữa đám áo choàng bốc mùi mốc, hai đứa trố mắt nhìn các thầy cô đang lần lượt kéo vô phòng. Một số trông rất hoang mang, một số thì nét sợ hãi không giấu được trên gương mặt. Rồi giáo sư McGonagall bước vào. Giáo sư lên tiếng trong căn phòng hết sức yên lặng:

“Lại mới có một cuộc tấn công nữa xảy ra. Một học sinh đã bị quái vật bắt đem đi. Đem vô chính Phòng chứa Bí mật.”

Giáo sư Flitwick kêu ré lên một tiếng hoảng sợ. Giáo sư Sprout thì giơ hai tay lên bùm miệng. Thầy Snape nắm chặt lưng ghế hỏi lại:

“Làm sao bà biết chắc như thế?”

Giáo sư McGonagall đáp:

“Người kế vị Slytherin để lại một thông điệp nữa. Ngay phía dưới thông điệp thứ nhất. *‘Bộ xương của con bé sẽ vĩnh viễn nằm trong Phòng chứa Bí mật.’*”

Giáo sư McGonagall đã trắng bệch như tờ giấy trắng.

Giáo sư Flitwick òa khóc. Bà Hooch khụy chân ngã ngồi xuống một chiếc ghế. Bà hỏi:

“Trò nào vậy?”

Giáo sư McGonagall đáp:

“Ginny Weasley.”

Harry cảm nhận được Ron lặng lẽ ngã xuống đồng áo choàng, bên cạnh nó.

Giáo sư McGonagall nói:

“Chúng ta sẽ phải gọi trả tất cả học sinh về nhà vào ngày mai. Vậy là coi như trường Hogwarts chấm hết. Cụ Dumbledore luôn luôn nói...”

Cánh cửa phòng giáo sư đột ngột mở ra. Trong một khoảnh khắc hy vọng hoang đường, Harry đã cầu cho người bước vào là cụ Dumbledore. Nhưng hóa ra là thầy Lockhart. Ông tươi cười:

“Ô, xin lỗi quý vị... Tôi chỉ chớp mắt một tý... Không biết tôi đã bỏ lỡ tiết mục gì rồi?”

Ông thậm chí không để ý là những giáo sư khác đang nhìn ông với ánh mắt có thể nói là căm ghét. Thầy Snape bước tới trước:

“Thật đúng người đúng việc. Chính đây là cứu tinh! Ông Lockhart à, một nữ sinh đã bị quái vật bắt cóc rồi. Bắt đem về chính Phòng chứa Bí mật. Cuối cùng cơ hội trở tài của ông cũng đã đến rồi đó.”

Thầy Lockhart thất thần sắc, người ngợm đều tái nhợt. Giáo sư Sprout bồi nhẹ thêm một câu nữa:

“Đúng đó, ông Lockhart. Chẳng phải tối hôm qua ông vừa mới nói là ông biết tông tông tong lối vào Phòng chứa Bí mật là gì?”

Thầy Lockhart lắp bắp:

“Tôi... ờ, tôi...”

Giáo sư Flitwick nói to một cách cố ý:

“Phải rồi, chính ông đã nói với tôi là ông thừa biết rõ cái bí mật gì nằm bên trong Phòng chứa Bí mật, đúng không?”

“T... t... ôi... có nói hả? T... t... ôi... hổng nhớ.”

Thầy Snape khẳng định:

“Tôi còn nhớ chắc chắn là ông nói ông rất tiếc đã không có dịp trừng trị con quái vật trước khi lão Hagrid bị bắt. Chẳng phải chính ông đã nói là toàn bộ chuyện này thiệt là lộn xộn, lẽ ra ngay từ đầu nếu người ta để cho ông được tự do hành động thì tình hình đâu đến nỗi nào, phải không?”

Thầy Lockhart mở to mắt nhìn những gương mặt nặng nề như đeo đá của đồng nghiệp ngồi chung quanh. Ông cố gắng phân bua:

“T... t... ôi... tôi thực sự thì... Quý vị hiểu lầm tôi rồi...”

Giáo sư McGonagall nói:

“Thôi thì chúng tôi giao phó hết cho ông vậy, ông Lockhart à. Tối nay là thời điểm tốt nhất để làm chuyện đó. Chúng tôi sẽ bảo đảm là không ai cản trở hay dây dưa gì đến công việc mà ông sẽ làm đâu. Ông cứ tha hồ mà một mình tự quần với con quái vật. Rốt cuộc, ông được toàn quyền tự do hành động rồi đấy nhé.”

Thầy Lockhart khẩn khoản nhìn quanh một cách tuyệt vọng, nhưng không ai có vẻ muốn cứu ông cả. Trông thầy Lockhart bây giờ không còn cái vẻ đẹp trai cao sang nữa. Mũi thầy run lập bập, và vì thiếu vắng nụ cười đầy răng thường ngày, trông thầy rõ ra là một kẻ yếu ớt, trệu trạo.

Thầy gượng nói:

“Th... thôi... được.... T... tôi sẽ... tôi sẽ về văn phòng của tôi để... chuẩn bị...”

Nói rồi ông bỏ đi ngay.

Giáo sư McGonagall đã bắt đầu nóng mũi lên, bảo:

“Tốt rồi, có như vậy thì ông ta mới bớt làm vướng chân chúng ta. Bây giờ giáo viên chủ nhiệm các nhà phải đi giải thích cho học sinh của mình biết chuyện gì đã xảy ra. Bảo cho các trò ấy biết việc đầu tiên phải làm vào sáng hôm sau là lên tàu Tốc hành Hogwarts về nhà. Xin tất cả các giáo viên còn lại lưu ý: phải đảm bảo là không có học sinh nào trốn khỏi phòng ngủ vào lúc này.”

Các giáo sư đồng loạt đứng dậy, và từng người một lặng lẽ bước đi.

Ngày hôm đó có lẽ là ngày tồi tệ nhất trong cả cuộc đời của Harry. Nó ngồi bên cạnh Ron, Fred, và George trong một góc phòng sinh hoạt chung của nhà Gryffindor mà không thể nói được một lời nào với nhau. Percy không có mặt trong phòng. Anh đã đi gọi cú cho ông bà Weasley rồi tự giam mình trong phòng ngủ.

Buổi trưa hôm ấy trôi đi một cách chậm chạp chưa từng thấy. Và phòng sinh hoạt chung của nhà Gryffindor chưa bao giờ trông đông đúc như thế mà lại im lìm thế. Khi mặt trời sắp lặn, Fred và George không thể nào chịu đựng cảnh ngồi như thế lâu hơn được nữa, đã bỏ về phòng ngủ.



Bấy giờ Ron mới mở miệng, lần đầu tiên kể từ lúc hai đứa trốn trong tủ áo khoác của các giáo sư:

“Ginny có biết điều gì đó, Harry à. Chính vì vậy mà nó bị bắt đi. Điều nó biết không phải là một chuyện vợ vãn nào đó của anh Percy đâu. Chắc chắn là nó đã phát hiện ra điều gì đó về Phòng chứa Bí mật. Đó mới là lý do tại sao nó bị...”

Ron dụi mắt mình lia lịa, nói thêm:

“Nghĩ coi, chỉ còn lý do đó thôi, tại nó mang dòng máu phù thủy thuần chủng cơ mà...”

Harry nhìn thấy mặt trời đang lặn, đỏ au như máu, từ từ lún xuống đường chân trời. Thiệt tình nó chưa bao giờ cảm thấy khổ sở như bây giờ. Giá mà tụi nó có thể làm được điều gì đó. Bất cứ điều gì.

Ron chột nói:

“Harry, bồ nghĩ coi có chút hy vọng nào là Ginny còn sống sót không?... Bồ thấy...”

Harry không biết nên nói gì. Thật lòng nó không nghĩ rằng Ginny vẫn còn sống, trong bất cứ tình huống nào.

Ron lại hỏi:

“Bồ biết gì không? Mình nghĩ là mình phải đi đến gặp thầy Lockhart, kể cho ông nghe những gì mà tụi mình biết, biết đâu ông sẽ thử tìm cách vô được Phòng chứa Bí mật? Mình có thể nói cho ông biết tụi mình nghĩ lối vào Phòng chứa Bí mật ở đâu, và nói cho ông biết quái vật bên trong chính là Tử Xà.”

Bởi vì Harry cũng chẳng thể tự nghĩ ra điều gì khác hơn để làm, mà nó thì đang khao khát làm điều gì đó, nên nó đồng ý ngay với Ron.

Tất cả học sinh nhà Gryffindor đang ngồi chung quanh tụi nó đều hết sức buồn rầu đau đớn cho sự mất mát của nhà Weasley, cho nên không ai muốn

ngăn cản Ron và Harry khi hai đứa đứng dậy, đi ngang qua căn phòng, chui qua lỗ chân dung Bà Béo để ra ngoài.

Trời đã sụp tối khi hai đứa đi xuống tới văn phòng thầy Lockhart. Nghe như bên trong đang bận rộn túi bụi chuyện gì. Tụi nó có thể nghe tiếng lục đục, tiếng đồ đạc va chạm nhau, tiếng chân người vội vàng.

Harry gõ cửa, bên trong đột ngột im lặng. Rồi cánh cửa mở hé hé và lộ qua khe cửa hẹp tré ấy là đôi mắt của thầy Lockhart.

“A... cậu Potter và cậu Weasley...”

Thầy mở cánh cửa rộng thêm một chút:

“Lúc này ta đang bận rộn lắm. Các trò có chuyện gì thì trình bày nhanh lên một chút.”

Harry hỏi:

“Thưa thầy, chúng con đến thưa với thầy một số thông tin. Tụi con nghĩ chắc là những thông tin này có thể giúp thầy.”

“Ờ... thôi, cũng được.... Không đến nỗi kinh khủng lắm...”

Tuy chỉ nhìn thấy có một nửa mặt của thầy Lockhart, nhưng tụi nhỏ cũng nhận ra là thầy có vẻ không thoải mái lắm. Dù vậy thầy cũng mở cửa ra cho Harry và Ron bước vào:

“Ta định... Ờ thôi... cũng được...”

Văn phòng của thầy Lockhart hầu như đã bị lật trần trụi. Hai cái rương to tổ chẳng để mở banh nắp trên sàn. Những tấm áo chùng đủ màu: xanh ngọc bích, màu hoa tử đinh hương, màu bán dạ lam... được xếp vội vàng và chất đống vào trong một cái rương. Trong cái rương kia là sách vở chen chúc nằm ngổn ngang. Những tấm hình từng dùng để treo kín các bức tường, bây giờ đã được tháo xuống, xếp vào những cái hộp để trên bàn làm việc.

Harry hỏi:

“Thưa thầy, thầy định đi đâu sao?”

Thầy Lockhart đưa tay gỡ nốt tấm bích chương có chân dung bằng khổ người thật của ông ra khỏi cánh cửa, vừa cuộn tấm bích chương lại vừa nói:

“Ờ, thì... ờ, phải. Hiệu triệu khẩn cấp... không thể tránh được... Đành phải đi thôi...”

Ron hỏi, giọng nhát gừng:

“Còn số phận em gái em thì sao, thưa thầy?”

“À, về chuyện đó,... thật là không may...”

Tránh né ánh mắt của hai đứa nhỏ, thầy Lockhart vừa nói vừa kéo ngăn tủ ra và bắt đầu vét hết đồ bên trong cho vô một cái bao:

“... xui xẻo hết sức... không ai có thể đau lòng thương tiếc hơn ta...”

Harry kêu lên:

“Thầy là giáo sư Phòng chống Nghệ thuật Hắc ám mà! Thầy không thể bỏ đi lúc này! Không thể bỏ đi khi chung quanh đây thế lực Hắc ám đang làm đen tối mọi thứ như vậy.”

Vẫn tiếp tục thu dọn đồ đạc, vừa xếp những cái vớ lên đồng áo choàng, thầy Lockhart vừa lẩm bẩm:

“Chà... ta phải nói rằng... hồi ta nhận lấy công việc này... đâu có thấy trong hợp đồng ghi là phải công tác mấy chuyện như vậy... ta đâu có ngờ...”

“Vậy là thầy tính *chạy trốn*?”

Harry hỏi lại, vẫn không thể tin được:

“Thầy đã làm được bao nhiêu kỳ tích ghi trong sách vở mà rồi thầy lại...”

Thầy Lockhart nói nhẹ nhàng:

“Sách nhiều khi gây ngộ nhận...”

Harry hét lớn:

“Nhưng chính thầy viết ra chúng mà!”

Đứng thẳng lên và nhìn Harry một cách nghiêm trang, thầy Lockhart nói:

“Con trai của ta ơi, hãy lý luận một cách tỉnh táo bình thường đi. Nếu

người ta không tưởng là *chính ta đã làm* tất cả những gì ta ghi trong sách, thì sách của ta làm sao mà bán chạy được bằng một nửa như hiện nay. Ai mà thèm đọc chuyện về một lão phù thủy người xứ Armenie xấu xí, cho dù thực sự chính lão đã cứu được cả một làng thoát khỏi họa người sói. In hình lão trên bìa sách chỉ tổ làm cho người đọc chạy xa khỏi kệ sách mà thôi. Lão này thiếu khái niệm về y phục. Còn mụ phù thủy đã trực xuất được Nữ thần báo tử Bandon lại sút môi. Ý ta định nói, mà thôi...”

“VẬY là thầy đã cướp công của nhiều người làm thành tích của riêng mình?”

Harry vẫn còn rất sửng sốt.

Thầy Lockhart bèn lắc đầu sốt ruột:

“Harry ơi là Harry! Đâu có đơn giản như vậy được! Cũng phải tốn nhiều công sức lắm chứ. Ta phải tìm ra tông tích những người đó, rồi hỏi họ đã làm như thế nào những chuyện mà họ đã làm. Rồi ta phải cho họ thưởng thức món Bùa Mê Ngải Lú của ta để họ quên hết những chuyện họ đã làm đi. Nếu ta chỉ còn có một điều đáng để tự hào thì đó chính là món Bùa Mê Ngải Lú của ta. Thành ra, Harry à, cũng phải làm cả khối việc ấy chứ. Đâu phải chỉ ký tên trên sách và đăng hình quảng cáo là xong, trò cũng biết đấy. Muốn có tên tuổi thì phải xả thân vô công việc chứ, phải cố đấm ăn xôi, trò ạ.”

Thầy Lockhart đóng sập nắp rương và khóa lại. Ông lẩm bẩm:

“Để coi. Ta thấy cũng đâu vô đó cả rồi, mọi thứ đã thu dọn xong. À, còn quên một thứ!”

Thầy rút cây đũa phép ra và quay về phía hai đứa nhỏ:

“Ta lấy làm tiếc ghê gớm, các cậu nhóc ạ, nhưng ta vẫn phải ếm Bùa Mê Ngải Lú lên tụi bây. Kéo tụi bây bỏ lô ba la um sùm lên khắp nơi, làm lộ hết bí mật của ta, rồi ta lại chẳng bán được cuốn sách nào nữa.”

Nhưng Harry cũng rút cây đũa phép của nó ra kịp thời. Thầy Lockhart

chưa kịp giờ cây đũa phép của ông lên thì Harry đã rống lên câu thần chú:

*“Expelliarmus!”*

Thầy Lockhart bị bắn văng ra sau, té ngã chống kênh lên cái rương. Cây đũa phép của thầy bay vèo lên không trung. Ron bèn chụp lấy và quăng luôn ra ngoài cửa sổ.

“Lẽ ra không nên để cho thầy Snape dạy tụi tôi cái trò đó.”

Harry vừa tức giận nói vừa đá vô cái rương nằm trên sàn. Thầy Lockhart ngược nhìn lên thấy Harry đang chìa đầu cây đũa phép của nó ngay vô mình thì cup mặt, tái mét, nói yếu ớt:

“Các trò muốn... tôi làm gì? Tôi thực tình không biết Phòng chứa Bí mật ở đâu. Tôi quả thực không thể làm được gì cả.”

Giận dữ chìa cây đũa phép vào thầy Lockhart, Harry thúc thầy đứng lên, nó nói:

“May cho thầy là tụi con biết nó ở đâu. Và biết cả cái gì ở bên trong đó nữa kìa. Chúng ta cùng đi thôi.”

Harry và Ron áp tải thầy Lockhart ra khỏi văn phòng, xuống cầu thang gần nhất, đi dọc hành lang tối om, về phía bức tường có vẽ cái thông điệp ma quái đang chiếu sáng, và đến buồng vệ sinh của con ma khóc nhè Myrtle.

Hai đứa nhỏ đẩy thầy Lockhart vô trước. Thấy thầy run rẩy mà Harry cũng khoái thăm.

Con ma khóc nhè Myrtle đang ngồi trên cái bồn nước ở cuối buồng. Ngó thấy Harry, con ma nói:

“Ôi, lại là tụi bây nữa. Lần này tụi bây muốn gì nữa đây?”

Harry nói:

“Chỉ muốn hỏi chị đã chết như thế nào?”

Diện mạo của con ma khóc nhè Myrtle lập tức thay đổi. Trông nó phần khởi như thể từ trước tới giờ chưa từng có người nào hỏi nó một câu tâng bốc

đến như vậy. Myrtle bèn nói với niềm hứng thú đặc biệt:

“Ôôôô! Thật là kinh hồn bạt vía. Chuyện xảy ra ngay tại đây nè. Ta đã chết ngay trên cái bồn cầu tiêu này nè. Ta còn nhớ rõ lắm nhé. Ta đã trốn vô đây vì bị Olive Hornby đem cặp mắt kiếng của ta ra mà chọc ghẹo miết. Ta khóa cửa buồng tắm lại, rồi ta ngồi đây mà khóc. Rồi ta nghe có tiếng ai đó đi vào nhà vệ sinh. Ai đó nói chuyện nghe tức cười lắm. Ta nghĩ chắc là họ nói bằng một thứ tiếng khác. Nhưng mà lúc đó thiệt sự ta cũng hoảng hồn, vì đó là tiếng nói của *con trai*. Vì vậy ta mở chốt cửa buồng tắm, tính bảo thằng nhãi ranh nào đó đi chỗ khác, hay qua bên nhà vệ sinh nam ấy. Thế rồi...”

Myrtle vươn người lên, lên mặt ra vẻ cực kỳ quan trọng, gương mặt con ma sáng rỡ:

“Thế rồi... ta *chết*.”

Harry hỏi lại:

“Chết như thế nào?”

“Ai biết được!”

Myrtle nói bằng giọng kín bưng:

“Ta chỉ nhớ là mình nhìn thấy một đôi mắt màu vàng, bự, to. Toàn thân ta như bị túm chặt, và rồi ta trôi đi lơ lửng...”

Con ma mơ màng nhìn Harry nói tiếp:

“Và rồi ta trở lại đây. Biết để chi không? Ta quyết định ám Olive Hornby cho bõ ghét. Ôi, con nhỏ đó đã phải ăn năn hối hận xiết bao vì trót cười nhạo cặp kiếng của ta.”

Harry vẫn thắc mắc:

“Chị nhìn thấy cặp mắt đó chính xác là ở chỗ nào?”

Myrtle chỉ vu vơ về phía cái bồn rửa mặt đang trước.

“Ở đâu đằng đó ấy.”

Harry và Ron vội đi về phía đó xem xét. Thầy Lockhart vẫn cẩn thận

đứng cách xa một khoảng có vẻ đủ an toàn, vẻ kinh hoàng lồ lộ trên nét mặt.

Cái bồn trông giống như bất cứ một bồn rửa mặt bình thường nào. Hai đứa nhỏ xem xét kỹ lưỡng từng ly từng tý, cả phía trong lẫn bên ngoài, cả những ống nước phía dưới cái chậu. Và rồi Harry nhìn thấy: một con rắn nhỏ xíu được khắc nguệch ngoạc ở một bên cái vòi mở nước bằng đồng.

Thấy Harry loay hoay vặn cái vòi nước, con ma khóc nhè Myrtle hớn hỏ nói:

“Vòi nước đó hư từ hồi nào tới giờ rồi!”

Ron bỗng nhắc:

“Harry, nói cái gì đi, cái gì bằng Xà ngữ ấy.”

Harry suy nghĩ lung lắm:

“Nhưng...”

Những lần Harry vượt miệng nói ra được Xà Ngữ là những lần nó đối mặt với những con rắn thực sự. Bây giờ nhìn hình vẽ một con rắn nhỏ xíu, nó phải cố sức tưởng tượng cho con rắn ấy thực lên một chút. Cuối cùng, Harry nói:

“Mở ra!”

Nó nhìn Ron. Ron chỉ lắc đầu :

“Bồ vẫn nói tiếng Anh.”

Harry ngó lại con rắn, thực lòng mong sao cho mình mờ mắt tin được đó là một con rắn thực, một con rắn sống. Harry thử lắc lư cái đầu, ánh nển lung linh liền tạo ảo giác như thể con rắn cũng nhúc nhích.

Harry nói lại:

“Mở ra!”

Bỗng từ miệng nó thoát ra một tiếng rít lạ lùng, và lập tức từ cái vòi nước tuôn ra một luồng ánh sáng trắng lóa rực rỡ và bắt đầu xoay tít. Một giây sau, cái chậu bắt đầu di chuyển. Thực ra, cái chậu hạ xuống, để lộ ra ngay trước mắt mọi người một ống nước rất lớn, một ống nước đủ lớn để cho cả một

người lớn chui vào được.

Harry nghe tiếng Ron thở phập phồng, nó ngược nhìn lên và quyết định điều phải làm. Nó nói:

“Mình sẽ đi xuống đó.”

Không thể nào không đi, một khi đã tìm ra được lối vào Phòng chứa Bí mật, dù cho chỉ có một tí xíu hy vọng hết sức mong manh, hết sức mơ hồ và hết sức hoang đường, là Ginny có thể vẫn còn sống và chỉ đang bị giam cầm trong đó.

Ron nói:

“Mình cũng đi nữa.”

Một thoáng ngập ngừng. Rồi thầy Lockhart cũng lên tiếng với nụ cười gượng mơ hồ:

“Ồ, có lẽ các trò cũng không cần đến tôi đâu nhỉ? Tôi sẽ chỉ...”

Thầy đặt tay lên năm đấm cửa toan chuồn ra ngoài, nhưng cả Harry và Ron đều chìa cây đũa phép về phía ông. Ron nói:

“Thầy xuống trước đi.”

Mặt mày trắng bệch, lại bị tước mất đũa phép rồi, thầy Lockhart đành phải riu riu đi về phía cửa Phòng chứa Bí mật. Giọng thầy run rẩy:

“Các trò ơi, làm như vậy để mà được cái gì chứ?”

Harry chọc đầu đũa phép vô lưng thầy Lockhart. Ông trượt chân ngay xuống ống nước, còn cố gắng nói thêm:

“Ta thực sự không tin...”

Nhưng Ron đã đẩy nhẹ vào vai ông một cái, và ông tuột xuống ống nước mất tiêu. Harry lập tức làm theo. Nó tự thả mình xuống miệng ống nước, rồi buông tay.

Y như là nó bị hút xuống và cứ trôi tuột đi, tuột mãi xuống trong bóng tối vô tận. Nó nhận thấy ống nước rẽ thành nhiều nhánh chạy về mọi hướng,



nhưng không có nhánh nào to như cái ống đang hút nó xuống. Ống này cũng quanh cua, ngoằn ngoèo, đổ dốc đứng. Harry biết là mình đang lao xuống rất sâu phía dưới trường Hogwarts, sâu hơn cả những tầng hầm ngục. Phía sau nó là Ron cũng đang lao xuống, va đụng nhẹ mỗi khi qua những khúc quanh.

Tụi nó cứ tuột xuống trong ống nước hoài, đến nỗi Harry bắt đầu lo lắng không biết chuyện gì sẽ xảy ra tiếp theo đây. Cho đến khi chân nó chạm đất thì cái ống mới bớt nghiêng. Đầu ống hơi ngóc lên và Harry bị hất văng ra từ đó, té một cái ạch xuống một cái sàn ẩm ướt trong một địa đạo bằng đá tối om và đủ cao, rộng để đứng thẳng người.

Thầy Lockhart đã lồm cồm đứng dậy cách chỗ nó không xa, mình mẩy dính bột lem nhem, mặt mày trắng xác.

Harry đứng lên thì Ron cũng vừa được tống văng ra từ cái ống.

“Chắc là tụi mình ở sâu phía dưới trường hàng dặm ấy.”

Tiếng nói của Harry vang vọng trong địa đạo.

Ron liếc nhìn những bức tường nhớp nháp u ám chung quanh, nhận xét:

“Không chừng ở bên dưới đáy hồ ấy.”

Cả ba người bây giờ cùng hướng nhìn về bóng tối dày đặc phía trước.

Harry thì thầm ra lệnh cho cây đũa phép của nó:

“*Lumos!*”

Đầu đũa lại hóa thành ngọn đèn, Harry bảo:

“Đi thôi!”

Cả ba người cùng bước tới, tiếng chân họ dẫm trên nền ướt nghe bèm bẹp.

Địa đạo tối đến nỗi ba người chỉ có thể nhìn thấy được một khoảng ngắn phía trước mà thôi. Đã vậy ánh sáng đầu cây đũa phép của Harry lại soi cái bóng họ lên vách tường ẩm ướt, bóng nào bóng nấy chồn vờn theo sau họ hết sức kỳ quái.

Cả ba vẫn cẩn thận bước tới trước. Harry nói nhỏ:

“Nhớ nghe, hãy nghe động tĩnh gì thì phải nhắm ngay mắt lại.”

Nhưng địa đạo yên lặng như ở dưới đáy mồ. Cái “động tĩnh” bất ngờ duy nhất mà họ nghe thấy là tiếng “rộp” vang to khi Ron ngẫu nhiên dẫm chân lên một cái gì đó, hóa ra là cái sọ khô của một con chuột.

Harry hạ thấp cây đũa phép xuống để quan sát nền địa đạo, nhận thấy có nhiều mẫu xương xẩu của các động vật nhỏ. Cố gắng không để nghĩ tới số phận Ginny trong tay con quái vật, Harry mở đường đi nhanh tới trước, quẹo qua một khúc quanh của địa đạo.

Chợt Ron níu vai Harry, giọng khàn khàn:

“Harry, có cái gì ở đằng kia kìa.”

Họ đứng sững lại nhìn. Harry chỉ có thể thấy đại khái một cái gì to lớn kinh khủng và ngoằn ngoèo, đang nằm vắt ngang qua địa đạo. Vật đó không hề nhúc nhích.

Harry thở hỗn hển, liếc nhìn lại hai người cùng đi:

“Có lẽ nó ngủ rồi.”

Bàn tay run lẩy bẩy của thầy Lockhart đè chặt lên hai mắt.

Harry quay lại nhìn con quái vật, tim nó đập mạnh đến phát đau.

Mắt nó nhúu lại đến mức gần nhắm khít nhưng vẫn còn hi hí để vẫn còn có thể nhìn được. Harry giơ cao cây đũa phép, từ từ, rất thận trọng, sẽ sàng nhích từng bước tới trước.

Ánh sáng ở đầu đũa phép rọi lên lớp da con rắn khổng lồ, một con rắn màu xanh lục sặc sỡ và có vẻ cực độc, đang nằm cuộn trên nền địa đạo. Một lớp da rỗng không. Con rắn đã lột da thoát xác từ bộ da rắn này ắt là phải dài ít nhất bảy thước.

“Ôi!”

Ron xuýt xoa yếu ớt.

Bỗng nhiên sau lưng hai đứa vang lên âm thanh của một chuyển động lạ lùng. Đầu gối của thầy Lockhart khụy xuống.

Ron chìa cây đũa phép vô ông, lạnh lùng bảo:

“Đứng dậy!”

Thầy Lockhart gượng đứng lên. Rồi bất ngờ, ông nhào vô Ron, đâm ngã nó xuống đất. Harry phóng ngay tới, nhưng đã trễ mất rồi, thầy Lockhart đã đứng thẳng lên, hốt hển thở, tay nắm lấy cây đũa phép của Ron, và nụ cười “quyến rũ năm năm liền” lại nở trên gương mặt của ông.

Ông nói:

“Cuộc phiêu lưu chấm dứt ở đây thôi, lũ nhóc à. Ta sẽ lấy một tý da rắn này về trường, nói với mọi người là ta không thể cứu cô bé học trò kịp thời, và hai đứa bây đã *mất trí* một cách kỳ bí khi nhìn thấy thi thể tả tơi của con bé. Thôi nhé, hãy nói lời tạm biệt với trí nhớ của tụi bây đi.”

Thầy Lockhart giơ cây đũa phép được hàn gắn bằng keo của Ron lên và đọc thần chú:

“*Obliviate!*”\*

Cây đũa phép nổ bùng bằng sức mạnh của một trái bom nhỏ. Harry giơ tay bưng đầu chạy ra xa, trượt té vô đồng da rắn rồi lại văng ra khỏi đó, nhào ra né những mảnh tường vỡ đổ ụp xuống người. Sức nổ làm trần địa đạo rung chuyển mạnh, làm cho vụn vữa rơi xuống lấp thành đồng to. Khi mặt đất yên, Harry đứng lên, chăm chú nhìn qua đồng tường vỡ. Nó hét:

“Ron! Bờ có sao không hả Ron?”

“Mình ở đây!”

Giọng Ron vang lên sau đồng gạch đá như bị nghẹn lại:

“Mình không sao cả, nhưng... ông thầy của tụi mình... ông bị tẩu hỏa nhập ma rồi, cây đũa phép của mình đã chơi ông một vố!”

Harry nghe có tiếng ạch ẹi và tiếng kêu lớn “ôi”. Nghe như thế Ron đã

nhằm ống quyển của thầy Lockhart.

Giọng Ron lại vang lên, nghe tuyệt vọng:

“Bây giờ làm sao đây? Mình không thể đi qua đồng gạch đá này, mất cả đồng thời gian mới hòng dọn dẹp xong. “

Harry ngược nhìn trần địa đạo. Trên đó đã xuất hiện những vết nứt khổng lồ. Nó chưa bao giờ thử dùng pháp thuật để tách ra những tảng đá to đùng như vậy, mà bây giờ cũng không phải lúc để thử làm một việc như vậy. Biết đâu địa đạo là hang động nằm sâu trong lòng đất?

Có một tiếng ạch nữa và một tiếng kêu “ôi” nữa vang lên sau đồng đá.

Harry nghĩ là mình đang lãng phí thì giờ. Có thể Ginny đang thoi thóp trong Phòng chứa Bí mật nhiều tiếng đồng hồ rồi và đang chờ nó đến cứu. Nó biết rất rõ việc quan trọng nhất mà nó phải làm bây giờ là gì.

Nó gọi Ron:

“Bồ chờ ở đó nha. Chờ ở đó với thầy Lockhart. Mình sẽ đi tiếp. Nếu một giờ nữa mình không quay trở lại...”

Một khoảng lặng yên ngọt ngào. Rồi tiếng Ron vang lên, nghe như thể nó cố giữ cho giọng nói đừng run:

“Mình sẽ cố gắng dời đồng gạch đá này... để... để khi quay về bồ có chỗ chui qua... Và... Harry này...”

Harry cố gắng tiêm vào giọng nói của mình được chút tự tin nào hay chút nấy:

“Lát nữa gặp lại bồ nha!”

Rồi nó một mình đi tiếp, băng qua đồng da rắn vĩ đại.

Chẳng mấy chốc nó không còn nghe vọng lại tiếng Ron hì hụi dọn đá nữa. Địa đạo cứ quanh co khúc khuỷu, hết queo rồi đến quanh. Mọi dây thần kinh trên toàn thân Harry đều căng lên một cách khốn khổ. Harry chỉ cầu mong cho địa đạo kết thúc cho rồi, nhưng khi đi đến khúc cuối của địa đạo,

bò qua khúc quanh cuối cùng, thì cái nó nhìn thấy còn hãi hùng gấp bội: trước mặt nó là một bức tường đá vững chắc có khắc hai con rắn khổng lồ xoắn vào nhau. Mắt của hai con rắn làm bằng những viên ngọc bích to cỡ sáng lấp lánh.

Harry tiến đến gần, cổ họng khô đắng. Chẳng cần phải ép mình nghĩ mấy con rắn bằng đá này là rắn thực, vì nội những con mắt rắn nhìn cũng hết sức sống động rồi.

Harry hiểu là mình phải làm gì. Nó tăng hăng, và mấy con mắt ngọc bích dường như nhấp nháy.

Bằng một giọng trầm trầm, run run, Harry rít:

*“Mở ra!”*

Hai con rắn tức thì tách ra, bức tường nứt đôi, mở rộng. Hai nửa mảnh tường đá trượt nhẹ nhàng ra khỏi tầm mắt, và Harry, run rẩy hai chân, hít hơi, bước vào.



## NGƯỜI KẾ VỊ SLYTHERIN

Gìờ đây Harry đang đứng ở cuối một căn phòng rất dài, mờ mờ sáng. Trần nhà âm u và cao hun hút được chống đỡ bằng những cột đá cao ngất ngễu, trên có khắc hình những con rắn vươn mình quăn quanh, tạo thành những bóng đen dài vắt qua không gian mờ ảo xanh xao rờn rợn.

Tim Harry đập dồn dập. Nó đứng yên lặng, lắng nghe sự yên tĩnh đến ớn xương sống. Liệu con Tử Xà có đang ẩn núp trong góc tối, đằng sau một cây cột nào đó không? Còn Ginny nữa, Ginny đang ở đâu?

Harry rút cây đũa phép của mình ra cầm sẵn trong tay rồi tiến tới giữa những hàng cột rắn. Mỗi một bước chân dò dẫm của nó đều dội vang vào những bức tường tăm tối. Nó nhíu mí mắt lại thật khít, chỉ hi hí đủ nhìn, và sẵn sàng nhắm tịt lại nếu có bất cứ động tĩnh nào. Những hốc mắt sâu hoắm của mấy con rắn đá dường như dõi theo từng bước của Harry. Và rất nhiều lần, bao tử của Harry đã phải thót lại vì tưởng là có cái gì đó đang chuyển động.

Tới ngang đôi cột đá cuối cùng, thì một pho tượng cao tới trần căn phòng chợt hiện ra lù lù trước mắt Harry. Pho tượng đó đứng tựa vào bức tường ở cuối phòng. Harry phải vươn cổ cò ra để ngó nhóng lên gương mặt khổng lồ

tuốt trên cao: một gương mặt già nua nhăn nheo như mặt khỉ, với chòm râu thưa và dài tới lai cái áo chùng phù thủy bằng đá dài lượt thướt. Dưới vạt áo chùng là đôi chân xám to tướng đứng vững vàng trên sàn phòng bằng phẳng. Và giữa đôi chân là một hình thù nhỏ bé với mái tóc đỏ hoe đang nằm sấp trên sàn trong tấm áo chùng đen.

“Ginny!”

Harry kêu lên nho nhỏ, phóng ngay đến bên Ginny, quỳ xuống cạnh cô bé. Harry khẩn khoản lay Ginny:

“Ginny ơi, đừng chết mà... Đừng chết, em ơi!”

Harry quăng cây đũa phép qua một bên, ôm lấy đôi vai Ginny, xoay cô bé lại. Gương mặt Ginny trắng bệch như vôi, và đôi mắt nhắm nghiền lạnh ngắt, vậy có nghĩa là cô bé không bị hóa đá. Nhưng như vậy là cô bé đã bị...

Harry tha thiết lay gọi:

“Ginny ơi, hãy tỉnh dậy đi.”

Nhưng cái đầu của Ginny chỉ ngả bên này rồi ngoẻo sang bên kia dưới sức lay của Harry.

“Con bé sẽ không tỉnh lại đâu.”

Một giọng nói nhỏ nhẹ vang lên.

Harry giật bắn người, xoay phắt lại.

Một thiếu niên cao nhòng, tóc đen, đứng tựa lưng vào cây cột gần nhất, đang nhìn nó. Những đường nét của thiếu niên này nhòa nhạt một cách lạ lùng, khiến Harry cảm tưởng mình đang nhìn cậu ta qua một cửa sổ mù sương. Nhưng chắc chắn là có một thiếu niên đang đứng đó, không thể nhầm lẫn được.

“Anh Tom - *Tom Riddle* phải không?”

Riddle gật đầu, mắt vẫn nhìn chăm chăm vào mặt Harry.

Harry khẩn thiết hỏi:

“Em Ginny sẽ không tỉnh lại hả? Anh nói vậy nghĩa là sao? Ginny chưa... Ginny chưa...?”

Riddle nói:

“Đúng, con bé vẫn còn sống. Nhưng chỉ lúc này thôi.”

Harry nhìn Riddle chòng chọc. Tom Riddle đã từng là học sinh trường Hogwarts cách đây năm mươi năm, nhưng bây giờ nó đứng đây, trong làn sương khói bảng lảng mơ hồ, vẫn trẻ như một cậu thiếu niên mười sáu tuổi.

Harry ngờ ngợ hỏi:

“Anh là ma hả?”

Riddle lặng lẽ đáp:

“Tôi là một ký ức. Một ký ức được giữ gìn trong một quyển nhật ký suốt năm mươi năm.”

Riddle chỉ xuống sàn, phía gần những ngón chân khổng lồ của bức tượng, quyển nhật ký nhỏ màu đen mà Harry từng lượm được trong buồng tắm của con ma khóc nhè Myrtle đang nằm đó, mở toang. Thoáng trong một giây, Harry thắc mắc không biết làm sao mà quyển nhật ký lại nằm ở đây. Nhưng ngay lúc này nó có nhiều điều phải bận tâm cấp bách hơn điều đó. Nó lại hí hục nâng đầu Ginny lên:

“Anh Tom, anh phải giúp em mới được. Chúng ta phải ra khỏi chỗ này ngay. Có một con Tử Xà... Em không biết nó ở đâu, nhưng nó có thể xuất hiện bất cứ lúc nào... Anh làm ơn giúp em...”

Riddle không động đậy. Harry vẫn toát mồ hôi xoay sở để nâng được nửa thân Ginny lên khỏi sàn. Nó cúi xuống để lượm lại cây đũa phép, nhưng cây đũa phép đã biến đâu mất. Harry ngược nhìn lên hỏi Riddle:

“Anh có thấy...?”

Riddle vẫn đứng yên nhìn Harry, mấy ngón tay dài đang xoay xoay cây đũa phép của Harry. Tưởng Riddle đã nhặt giùm mình cây đũa, Harry vừa



đưa tay ra vừa nói:

“Cám ơn anh.”

Nhưng Riddle vẫn đứng yên nhìn Harry đăm đăm, mấy ngón tay dài vẫn thờ ơ xoay xoay cây đũa. Một nụ cười bí hiểm thoáng làm cong khóe miệng của Riddle.

Tấm thân bất động của Ginny nặng trĩu làm cho đầu gối của Harry như muốn sụp xuống. Harry khấn khoản:

“Anh nghe em đi. *Tại mình phải ra khỏi chỗ này!* Nếu con Tử Xà mà xuất hiện...”

Nhưng Riddle bình thản nói:

“Nó chỉ xuất hiện khi nào được gọi mà thôi.”

Harry hạ lưng của Ginny xuống sàn vì không thể đỡ lâu hơn nữa. Nó hỏi Riddle:

“Anh nói vậy nghĩa là sao? Anh làm ơn đưa trả em cây đũa phép, em có thể sẽ cần đến nó...”

Nụ cười của Riddle nở rộng hơn. Nó nói:

“Mày sẽ không cần đến nó nữa đâu.”

Harry trân trối nhìn Riddle:

“Ý anh muốn nói gì? Em sẽ không cần dùng đến...?”

Riddle nói:

“Harry Potter à, tao đã chờ đợi cơ hội này lâu lắm rồi. Cơ hội gặp gỡ mày. Để trò chuyện với mày.”

Harry không còn kiên nhẫn nữa:

“Anh Riddle à, em thấy anh không hiểu gì cả. *Tại* mình đang ở trong *Phòng chứa Bí mật*. Chuyện trò thì để sau này hẵng...”

Nhưng Riddle bỏ cây đũa phép của Harry vô túi áo, miệng vẫn cười:

“Chúng ta sẽ nói chuyện ngay bây giờ.”

Harry nhìn Riddle trừng trừng. Có chuyện gì đó rất quái đản đang diễn ra ở đây...

Chậm rãi từng tiếng, Harry hỏi:

“Làm sao mà Ginny ra nông nỗi này?”

Riddle có vẻ rất thoải mái, đáp:

“À, đó là một câu hỏi thú vị. Và câu trả lời lại là một câu chuyện dài. Tao nghĩ nguyên nhân chính khiến Ginny ra nông nỗi này là do con bé đã để mở trái tim mình và đem hết bí mật của mình tâm sự với một kẻ xa lạ vô hình.”

Harry không hiểu:

“Anh đang nói về cái gì vậy?”

“Về quyển nhật ký. Quyển nhật ký của tao ấy mà. Con bé Ginny đã viết vô nhật ký của tao trong suốt mấy tháng trời, kể lể với tao những nỗi sầu muộn và băn khoăn đáng thương của nó - nào là mấy thằng anh trêu chọc nó như thế nào, nào là đi học năm thứ nhứt mà phải xài toàn là đồ cũ, áo cũ, sách cũ, nào là...”

Riddle hơi ngừng lại, mắt lấp láy, rồi nói tiếp:

“Nào là anh chàng Harry Potter vĩ đại tốt bụng nổi tiếng, chắc là, theo con bé nghĩ nhé, chẳng hề thích nó chút nào.”

Suốt trong lúc nói những điều này, mắt Riddle không hề rời khỏi gương mặt Harry. Một cái nhìn hau háu. Riddle vẫn tiếp tục:

“Kể ra thì cũng *chán ngấy* khi phải nghe tất cả những nỗi phiền muộn băn khoăn be bé ấy của một con bé mười một tuổi. Nhưng mà tao kiên nhẫn lắm. Tao viết lại cho con bé. Tao rất cảm thông. Tao rất ân cần. Ginny đơn giản là khoái tao: “*Chưa từng có người nào hiểu em như anh cả, anh Tom à... Em sung sướng biết bao được có quyển nhật ký này để giải bày tâm sự... Nó như một người bạn mà em có thể mang theo bên mình trong túi áo.*”

Riddle bật cười, giọng cười cao ngạo lạnh lùng, có vẻ không phù hợp

chút nào với nó. Tiếng cười ấy làm cho tóc gáy Harry dựng đứng hết cả lên.

“Nếu phải tự công nhận, thì Harry à, tao cho rằng mình luôn luôn có đủ khả năng mê hoặc những người tao cần mê hoặc. Cho nên con bé Ginny trút hết tâm tình của nó với tao, và ngẫu nhiên mà tâm tình của con bé đúng y như điều tao muốn... Tao đã ngày càng mạnh lên, nhờ nhấm nháp những nỗi sợ hãi sâu sắc nhất của con bé, những bí mật tăm tối nhất của con bé. Tao trở nên mạnh mẽ, và mạnh hơn con bé Ginny rất nhiều; đủ mạnh để bắt đầu nhen nhúm trong con bé ấy vài ba *bí mật của tao*, để bắt đầu trút một chút tâm tình của tao vào con bé...”

Cổ họng Harry đã trở nên khô đắng. Nó hỏi:

“Ý anh muốn nói gì?”

Riddle vẫn nhẹ nhàng:

“Chưa hiểu ra hả, Harry Potter? Ginny là người đã mở cửa Phòng chứa Bí mật. Chính con bé ấy đã vặn cổ mấy con gà trống quanh trường và vẽ lem nhem lên tường những thông điệp dọa nạt. Chính con bé đã thả Tử Xà Slytherin ra hại bốn tên Máu Bùn và con mèo của lão giám thị.”

Harry thì thào:

“Không đời nào có chuyện đó!”

Riddle vẫn bình thản nói:

“Đó là sự thật. Dĩ nhiên là ban đầu con bé không *ý thức* được mình đang làm gì. Kể ra cũng thú vị. Phải chi mày được đọc những trang nhật ký mới viết của con bé... Những điều con bé ấy viết hay lắm...”

Riddle lấy giọng đọc ê a, vừa ngâm nga vừa quan sát gương mặt kinh hãi của Harry:

“*Tom mến, em nghĩ em đang mất trí nhớ. Khắp áo chùng của em dính đầy lông gà trống mà em không biết làm sao lại như vậy... Anh Tom ơi, em không thể nào nhớ được là em đã làm gì vào cái đêm lễ Hội Ma, nhưng đêm*

ấy đã có một con mèo bị hóa đá, còn vật áo trước của em thì không biết tại sao lại dính sơn bê bết... Anh Tom ơi, anh Percy cứ nói em xanh xao hốc hác và trông có vẻ khác thường. Em nghĩ ảnh nghi ngờ em... Bữa nay lại có một cuộc tấn công nữa anh Tom ơi, mà em lại không thể nhớ mình đã ở đâu trong lúc đó... Anh Tom ơi, bây giờ em phải làm gì? Chắc em sắp điên mất, em có ý nghĩ là chính em là kẻ đã tấn công mọi người, anh Tom à!”

Bàn tay Harry nắm chặt lại thành nắm đấm, móng tay nó bấm sâu vào da thịt.

Riddle cứ nói liên tu bất tận:

“Con bé Ginny ngu ngốc ấy phải mất một thời gian khá lâu mới thôi tin cậy vào quyển nhật ký. Cuối cùng con bé cũng đâm nghi ngờ quyển nhật ký và tìm cách quăng bỏ nó đi. Lúc đó, chính *mày*, Harry, chính *mày* đã lượm được cuốn nhật ký và vào cuộc. Không có gì làm tao vui sướng hơn khi *mày* lượm được cuốn nhật ký của tao. Trong số bao nhiêu người có thể lượm được nó, cuốn nhật ký lại ngẫu nhiên rơi vào tay *mày*, chính *mày*, con người mà tao đã háo hức muốn gặp gỡ...”

Cơn tức giận đã trào dâng khắp người Harry, nó phải cố gắng tự kiềm chế lắm mới nói thành lời:

“Tại sao *mày* lại muốn gặp tao?”

Riddle đáp:

“À, *mày* biết không, Harry, con bé Ginny kể cho tao nghe đủ thứ về *mày*, cả tiểu sử hấp dẫn của *mày* nữa.”

Cái nhìn của Riddle tập trung vào vết sẹo hình tia chớp trên trán Harry, càng lúc càng trở nên khao khát hơn:

“Tao biết tao phải tìm hiểu thêm về *mày*, nói chuyện với *mày*, và nếu được thì gặp gỡ *mày*. Vì vậy tao quyết định chỉ cho *mày* xem vụ bắt giữ thằng ngốc Hagrid nổi tiếng, để lấy lòng tin của *mày*...”

Harry ngắt lời Riddle, giọng run lên:

“Bác Hagrid là bạn của tao. Có phải mày đã vu oan giá họa cho bác ấy không? Tao những tưởng mày bắt lầm, nhưng hóa ra mày...”

Riddle lại bật cười khanh khách:

“Harry ơi, chẳng qua là những gì tao nói ngược với những gì Hagrid nói. Mày thử tưởng tượng coi lão hiệu trưởng già Dippet phân xử thế nào? Một bên là Tom Riddle, nghèo nhưng xuất chúng, mồ côi mà rất dũng cảm, một học sinh gương mẫu của trường, một huynh trưởng... Còn một đằng là thằng Hagrid bự xác mà ngớ ngẩn, cứ cách tuần lại dính vô một chuyện rắc rối nào đó, khi thì tìm cách nuôi người sói con dưới gầm giường, khi thì lên vô Khu rừng Cấm để đánh vật với mấy con quỷ khổng lồ... Nhưng tao nhìn nhận là tao cũng có hơi ngạc nhiên khi âm mưu của mình diễn ra tốt đẹp còn hơn cả dự kiến. Tao đã lo là ắt có người nào đó nhận ra rằng Hagrid không thể nào là Người kế vị Slytherin được. Tao đã mất suốt năm năm trời để tìm hiểu mọi điều về Phòng chứa Bí mật rồi mới khám phá ra lối vào bí mật... Hagrid làm gì có đủ đầu óc hay tài năng mà làm được những chuyện đó cơ chứ!”

Riddle lại nở nụ cười lạnh lùng, nói tiếp:

“Chỉ có thầy dạy môn Biến, lão Dumbledore, dường như tin là Hagrid vô tội. Lão ra sức thuyết phục lão Dippet giữ lại Hagrid và huấn luyện thành người giữ khóa cho trường Hogwarts. Ờ, tao nghĩ có thể lão Dumbledore đã đoán biết được sự thật... Lão Dumbledore không bao giờ tỏ ra ưa tao như những giáo sư khác...”

Harry nghiêng rằng:

“Thầy Dumbledore nhìn thấu suốt tim gan mày, tao dám chắc như vậy.”

“Ờ, sau khi Hagrid bị đuổi, lão Dumbledore chắc chắn đã để mắt theo dõi tao sát sườn đến bực cả mình. Tao biết là khi tao còn ở trường thì mở Phòng chứa Bí mật ra một lần nữa là không an toàn, không khôn ngoan. Nhưng mà

tao tốn bao nhiêu năm dài tìm tòi ra nó không lẽ lại để nó chìm trở vào bí mật một cách lãng phí. Nên tao quyết định để lại một quyển nhật ký, lưu giữ tuổi mười sáu của tao trong đó, để một ngày nào đó, nếu may mắn, tao sẽ có thể dẫn dắt một kẻ khác bước theo dấu chân tao và hoàn tất công việc cao cả của Salazar Slytherin.”

Harry nói bằng giọng của người chiến thắng:

“Mày không thể nào hoàn tất công việc đó đâu. Lần này không có ai chết cả, kể cả con mèo cũng không chết. Trong vài tiếng đồng hồ nữa thuốc nhân sâm sẽ được luyện xong và tất cả những người bị hóa đá sẽ được hồi sinh...”

Riddle lạnh lùng nói:

“Tao chẳng nói với mày rồi ư? Rằng chuyện giết lũ Máu Bùn bây giờ không còn nghĩa lý gì với tao nữa. Trong nhiều tháng trời nay, tao đã nhắm vào mục tiêu mới, là *mày*. ”

Harry nhìn sững Riddle.

“Mày tưởng tượng coi tao đã tức giận như thế nào, khi người mở quyển nhật ký của tao ra lần vừa rồi không phải là mày, mà là Ginny. Con bé đã nhìn thấy mày có quyển nhật ký, thế là, con bé hoảng loạn. Nó sợ nếu mày biết xài quyển nhật ký này, biết cách “viết nhật ký”, và tao đem hết bí mật của con bé ra kể cho mày biết thì chuyện sẽ ra sao? Hoặc tệ hơn, nếu tao kể cho mày biết ai đã vạ cổ mấy con gà trống, thì sẽ ra sao? Cho nên con ngốc bé bỏng đó đã thừa lúc phòng ngủ của mày vắng vẻ, lén vào lấy trộm lại cuốn nhật ký. Nhưng tao biết tao phải làm gì chứ. Tao thấy rõ là mày đang lần ra dấu vết của Người kế vị Slytherin. Những gì mà Ginny kể cho tao nghe về mày giúp cho tao biết là mày sẽ đi tới cùng bằng bất cứ giá nào để làm sáng tỏ bí mật, nhất là khi một trong những người bạn thân thiết nhất của mày bị tấn công. Và Ginny cũng đã nói cho tao biết cả trường đang đồn đại nhốn nháo bởi vì mày có thể nói được Xà ngữ...”

Harry vẫn nhìn Riddle trân trân.

“Vì vậy tao bắt con bé Ginny phải viết lời vĩnh biệt lên tường rồi xuống đây mà chờ. Con bé đã vùng vẫy, khóc lóc, đến phát ngán luôn. Nhưng cũng chẳng còn mấy sự sống trong con bé đó... Nó đã dốc quá nhiều tâm huyết vào quyển nhật ký, vào tao. Nhiều đến nỗi rốt cuộc tao đã thu đủ thần lực để tự mình rời khỏi trang giấy... Tao đã chờ đợi mày xuất hiện từ lúc tao và con bé đó xuống đây. Tao biết mày sẽ đến. Tao có nhiều điều muốn hỏi mày, Harry Potter à.”

Hai bàn tay của Harry vẫn nắm chặt:

“Hỏi gì?”

Riddle mỉm cười thích thú:

“À, làm thế nào mà *mày*, một đứa trẻ sơ sinh không có tài năng pháp thuật gì phi thường, lại có thể đánh bại được vị phù thủy vĩ đại nhất của mọi thời đại? Làm thế nào mà *mày* có thể sống sót không hề hấn gì, ngoại trừ một vết sẹo nhỏ, trong khi mọi quyền lực của Chúa tể Voldemort lại bị tiêu hủy?”

Nói tới đó, mắt Riddle hau háu, ánh lên những tia đỏ kỳ lạ.

Harry đáp chậm rãi:

“Tại sao mày lại quan tâm đến chuyện tao thoát chết? Voldemort thuộc đám hậu sinh của mày mà...”

Nhưng Riddle đáp, giọng nhẹ nhàng:

“Voldemort là quá khứ, hiện tại, và tương lai của tao, Harry Potter à.”

Riddle rút cây đũa phép của Harry ra khỏi túi và bắt đầu quơ trong không trung, viết ba từ lung linh:

TOM MARVOLO RIDDLE

Rồi nó vẩy cây đũa phép lần nữa, ba từ đó tự sắp xếp lại thành:

I AM LORD VOLDEMORT.\*

Riddle thì thầm:

“Mày hiểu chưa? Đó là một bí danh mà ta đã dùng ở trường Hogwarts, nhưng dĩ nhiên chỉ giữa bạn bè thân thiết với nhau thôi. Mày tưởng là tao khoái xài tên họ của người cha Muggle thô tục của tao mãi mãi sao? Tao, kẻ mang trong mình dòng máu của chính Salazar Slytherin, thừa hưởng từ dòng dõi bên mẹ tao. Tao, tao mà lại chịu mang tên họ của một tên Muggle tầm thường ngu độn, kẻ đã bỏ rơi tao trước cả khi tao chào đời, chỉ vì phát hiện ra vợ mình là một phù thủy sao? Không đời nào đâu, Harry. Tao tự tìm cho mình một cái tên, một cái tên mà tao biết một ngày nào đó, khi tao trở thành vị phù thủy vĩ đại nhất thế giới, thì tất cả phù thủy pháp sư khác nghe đến đều run sợ, không dám nhắc tới.”

Bộ não của Harry dường như bị tắc nghẽn. Nó trơ mắt ngây nhìn Riddle: đây là đứa trẻ mồ côi đã lớn lên, rồi trở thành kẻ giết hại chính cha mẹ của Harry và rất nhiều người khác sao?...

Mãi thì Harry cũng phải thốt nên lời:

“Mày không...”

Riddle chặn họng:

“Không cái gì?”

Harry thở nhanh:

“Không phải là phù thủy vĩ đại nhất thế giới. Rất tiếc phải làm mày thất vọng, nhưng vị phù thủy vĩ đại nhất trên thế giới là thầy Albus Dumbledore. Mọi người đều nói vậy. Ngay cả khi mày còn hùng mạnh, mày cũng không dám thử tranh giành chiếm đoạt Hogwarts với thầy Dumbledore, thầy đã nhìn



thấu suốt tim gan của mày khi mày còn là đứa trẻ học ở trường, và cho đến giờ mày vẫn còn sợ thầy, cho dù mày có ẩn náu nơi chốn nào đi nữa...”

Nụ cười biến mất trên gương mặt của Riddle. Thay vào đó là một cái nhìn hằn học xấu xa. Nó rít lên:

“Nên nhớ, chỉ cần dùng ký ức của ta thôi mà ta đã tổng cổ được lão Dumbledore ra khỏi cái trường này nhé!”

Harry phản đối:

“Thầy không đi luôn như mày tưởng đâu!”

Harry chỉ nói đại như vậy, mong dọa Riddle, chứ trong thâm tâm, dù rất mơ ước, nó cũng không dám tin chuyện đó là thật. Nhưng Harry vừa dứt lời thì vắng vắng đâu đó, một tiếng nhạc thanh tao trỗi lên, khiến cho Riddle vừa há miệng toan nói đã phải dừng sờ ngậm lại. Nó xoay mình nhìn suốt chiều dài Phòng chứa Bí mật trống vắng. Tiếng nhã nhạc mỗi lúc một vang rõ hơn, lớn hơn, kỳ lạ, siêu nhiên, bí hiểm đến rợn xương sống, làm dựng hết tóc trên đầu Harry và khiến trái tim nó như đang nở lớn gấp đôi kích thước bình thường. Thế rồi, khi tiếng nhạc đạt tới mức khiến Harry cảm thấy như từng âm thanh đang rung lên trong cả khung sườn, thì ánh sáng chợt bùng lên trên đỉnh những cây cột gần nhất chung quanh.

Thì ra, xuất hiện một con chim to bằng con thiên nga màu đỏ thắm, đang rót khúc nhạc du dương khắp vòm trần của căn phòng. Con chim ấy có đuôi dài tha thướt như đuôi công bằng vàng lộng lẫy, những móng vuốt cũng bằng vàng lấp lánh, quặp trong móng vuốt bằng vàng ấy là một cái nùi giẻ tả tơi.

Chỉ trong tích tắc, con chim bay thẳng đến cạnh Harry. Nó buông cái vật te tua đang quặp dưới chân ra, rồi nặng nề đáp xuống vai Harry. Khi con chim xếp cánh lại, Harry ngược nhìn lên, thấy một cái mỏ bằng vàng dài và sắc lẹm, cùng một đôi mắt đen tròn sáng quắc.

Con chim ngừng hót. Nó đậu yên trên vai Harry, tỏa làn hơi ấm áp vào

bên má, còn đôi mắt sáng của nó nhìn Riddle chòng chọc.

Riddle cũng ném đôi mắt sắc lẹm của mình về phía con chim, lăm bầm:

“Một con phượng hoàng...”

Harry thở ra:

“Phải *Fawkes* không?”

Nó cảm thấy móng vuốt bằng vàng của con phượng hoàng khẽ bầu nhẹ vào vai. Riddle lúc này đã để mắt tới cái vật tả tơi như cái nùi giẻ rách mà Fawkes thả rơi trên sàn:

“Cái đó... A, cái nón Phân loại của trường Hogwarts đây...”

Đúng là nó. Cái nón dơ hầy, xơ xác, vá chằng vá đụp, nằm im lìm ngay dưới chân Harry.

Riddle bắt đầu cười trở lại. Nó cười to đến nỗi căn phòng tối om rung lên vì tiếng cười, như thể có đến mười thằng Riddle đang hề nhau cười một lúc.

“Đây là cái mà lão Dumbledore gọi đến cho người bảo vệ lão ư? Một con chim hót với một cái nón cũ mềm. Mà có cảm thấy can đảm thêm lên không, Harry Potter? Bây giờ mà chắc mà cảm thấy an toàn lắm rồi phải không?”

Harry không trả lời. Tuy nó cũng không biết con phượng hoàng Fawkes hay cái nón Phân loại sẽ dùng được vô chuyện gì, nhưng ít ra nó cũng không còn cô độc nữa, và nó chờ Riddle ngừng cười với một lòng can đảm càng lúc càng tăng lên.

Riddle vẫn còn cười toét miệng:

“Đi vào công việc thôi, Harry Potter. Chúng ta đã gặp nhau hai lần - một lần trong quá khứ *của mày* và một lần trong tương lai *của tao*. Và đã hai lần tao giết hụt mày. *Làm thế nào mà mày sống sót được hả?* Hãy nói cho tao nghe hết. Mày càng nói dài thì mày càng kéo thêm được thời gian sống sót của mày thôi.”

Harry suy nghĩ thật nhanh, ước lượng tình thế. Riddle đã cướp được cây đũa phép của nó. Còn nó, Harry, nó có con phượng hoàng Fawkes và chiếc nón Phân loại, mà hai món này thì chẳng có cái nào xài được cho một trận đấu tay đôi. Thế của nó rõ là bất lợi. Thôi được... Nhưng mà Riddle còn đứng đó lâu bao nhiêu thì càng bất lợi cho mạng sống của Ginny bấy nhiêu... Cô bé chỉ còn thoi thóp, trong khi đó, Harry chợt nhận thấy, đường nét hình thù của Riddle đang dần dần trở nên rõ nét hơn, rắn chắc hơn... Nếu cần phải đánh nhau với Riddle, Harry thấy thà đánh sớm còn hơn là để dây dưa lâu lắc về sau.

Harry bèn nói gọn:

“Không ai biết tại sao mà lại tiêu hết quyền lực khi mà tấn công tao. Chính tao cũng không biết. Nhưng tao biết tại sao mà không thể giết được tao. Bởi vì mẹ tao đã hy sinh để cứu tao.”

Harry nói thêm, giọng run lên đầy căm giận:

“Người mẹ mang dòng máu Muggle tâm thường. Mẹ đã chặn bàn tay mà giết tao. Và tao đã nhìn thấy mà thực sự, tao đã thấy mà năm ngoái. Mà chỉ là một đồng đồ nát. Mà sống ngắc ngoải. Đó là hậu quả mà tất cả quyền lực của mà đem tới cho mà. Mà phải lẩn trốn. Mà xấu xa, mà ác độc...”

Gương mặt Riddle nhăn nhúm lại. Rồi nó gượng nặn ra một nụ cười xấu xí:

“Thì ra vậy. Mẹ mà đã chết để cứu mà. Ừ, đó cũng là một cách giải bùa đầy hiệu lực. Bây giờ tao hiểu rồi... Nói cho cùng, mà cũng chẳng có gì đặc biệt. Vậy mà tao cứ thắc mắc mãi. Mà coi, rốt cuộc giữa hai đứa mình có những điểm giống nhau lạ lùng. Ngay cả mà chắc cũng nhận thấy. Cả hai đứa mình cùng mang dòng máu pha trộn giữa phù thủy và Muggle, cùng mồ côi, cùng được dân Muggle nuôi lớn lên. Có lẽ từ thời Slytherin vĩ đại đến giờ, chỉ mới có hai Xà khẩu xuất hiện ở trường Hogwarts, là tao với mà. Hai

đưa mình thậm chí trông cũng giống nhau... Nhưng mà rốt cuộc, chẳng qua là vận may đã cứu mày thoát khỏi tay tao. Đó là tất cả những gì tao muốn biết.”

Harry vẫn đứng, căng thẳng, chờ đợi Riddle giơ cây đũa phép lên. Nhưng nụ cười méo mó vắn vẹo của Riddle lại nở rộng:

“Bây giờ, Harry à, tao sắp dạy mày một bài học nho nhỏ. Đây sẽ là cuộc đọ sức giữa Chúa tể Voldemort - Người kế vị Slytherin, và Harry Potter nổi tiếng, cùng với những thứ vũ khí xịn nhất mà lão Dumbledore có thể cung cấp cho mày...”

Riddle ném một cái nhìn cười cợt vào Fawkes và cái nón Phân loại, rồi bước tới. Nỗi sợ hãi lan trong đôi chân tê cứng của Harry. Nó nhìn Riddle đi tới giữa hai hàng cột đá cao, dừng lại, ngược nhìn lên chân dung bằng đá của Slytherin phía trên cao, khuất trong bóng tối nhờ nhờ. Riddle mở rộng miệng và rít lên như tiếng răn huyết gió, nhưng Harry hiểu hết những gì Riddle đang nói:

*“Xin hãy nói với tôi, hỡi Slytherin, người vĩ đại nhất trong bốn vị sáng lập Hogwarts.”*

Harry xoay mình để nhìn lên bức chân dung bằng đá, con Fawkes trên vai nó cũng xoay theo.

Gương mặt đá vĩ đại của Slytherin đang chuyển động. Harry hoảng kinh khi nhìn thấy cái miệng của gương mặt đá há ra, mỗi lúc một rộng hơn, đến khi tạo thành một cái hốc đen ngòm vĩ đại.

Và từ trong cái miệng của tượng đá, có cái gì đó đang chuyển động, đang từ dưới đáy sâu trời lên.

Harry lùi lại cho đến khi chạm vào bức tường tắm tối của căn phòng, và trong lúc nhắm tịt mắt lại như vậy, Harry cảm thấy cánh của Fawkes xò ra quẹt vào bên má, cất cánh bay khỏi vai. Harry muốn la lên: “Đừng bỏ tôi!”, nhưng trong lòng cũng nghĩ, làm sao mà một con phượng hoàng lại địch nổi

một con Tử Xà kia chứ?

Sàn đá của Phòng chứa Bí mật rung chuyển như có cái gì nặng nề lắm vừa rơi xuống. Harry biết rằng đã có chuyện gì đó đang diễn ra. Dù nhắm tịt mắt, nó vẫn có thể cảm thấy, hay lờ mờ thấy một con rắn khổng lồ đang đuổi mình trườn ra khỏi miệng của Slytherin.

Harry nghe tiếng Riddle rít lên:

*“Giết nó!”*

Tử Xà tiến về phía Harry. Harry nghe tiếng thân thể nặng nề của con rắn trườn qua mặt sàn bụi bặm. Mắt vẫn nhắm nghiền, Harry cuống cuồng tháo chạy dọc căn phòng, hai tay đưa ra sờ soạn tìm đường - trong tiếng cười ngạo nghễ giễu cợt của Voldemort.

Chợt Harry sẩy chân. Nó ngã mạnh xuống sàn đá, thấy lưỡi mẫn mẫn máu. Con rắn chỉ còn cách Harry trong gang tấc, Harry nghe thấy tiếng nó đang trườn đến rất gần.

Rồi một tiếng nổ lớn, dữ dội, xé toang ra trên đầu Harry, tiếp theo là một cái gì đó đập mạnh vào nó, làm nó văng ép vô tường. Harry chờ đợi những chiếc răng nanh cắm phập vào thân thể mình. Nhưng thay vào đó, nó chỉ nghe thêm nhiều tiếng rít điên cuồng hơn và có cái gì đó đang quật đập dữ dội giữa những cây cột đá.

Không dừng được, Harry đành hé mắt, vừa đủ để liếc nhìn coi chuyện gì đang xảy ra.

Con Tử Xà khổng lồ màu xanh lá cây sáng rực, hiểm độc, mập ú như thân cây sồi, đang vươn mình lên cao trong không trung, và cái đầu lỗ mãng bự chảng của nó đang đung đưa như say xỉn giữa những cây cột đá. Trong khi Harry run rẩy, sẵn sàng nhắm tịt mắt đi nếu con rắn quay đầu lại, nó chợt nhận ra có một thứ đã đánh lạc hướng Tử Xà.

Đó là Fawkes, đang bay lượn phía trên cao, trên đầu con rắn khổng lồ.

Con Tử Xà giận dữ đớp như điên, miệng há rộng giơ ra những chiếc răng nanh dài và bén như những thanh kiếm sắc.

Fawkes lao xuống. Chiếc mỏ dài bằng vàng của con chim phượng hoàng cắm phập xuống, và thành linh máu đen từ đầu phọt ra, văng tung tóe trên sàn.

Cái đuôi rắn quật mạnh, sém một tí xú là trúng Harry. Và trước khi Harry kịp nhắm tịt mắt, con Tử Xà chột quay đầu lại. Harry nhìn thẳng vào mặt nó, nhận thấy hai con mắt của con rắn, cả hai con mắt to tướng, lồ lộ, màu vàng khé, đều đã bị chim phượng hoàng mổ lọt trông ra ngoài. Máu con rắn từ hốc mắt chảy ròng ròng xuống sàn. Con Tử Xà gào rít trong sự đau đớn cùng cực.

Harry nghe Riddle thét lên:

“KHÔNG! BỎ MẶC CON CHIM ĐÓ CHO TA! KÊ XÁC CON CHIM! THẲNG NHỎ Ở ĐẲNG SAU MI KÌA! MI ĐÁNH HƠI ĐƯỢC NÓ MÀ! GIẾT NÓ ĐI!”

Con rắn mù quay lại, bối rối, nhưng vẫn còn vẻ nguy hiểm chết người. Fawkes bay lượn vòng vòng trên đầu con rắn, hót khúc nhạc du dương, thỉnh thoảng mổ xuống cái mũi bọc vảy của con rắn, trong khi máu vẫn trào ra từ hai hốc mắt của Tử Xà.

Harry kinh hoàng thì thào:

“Cứu tôi, làm ơn cứu tôi... Có ai cứu tôi với!”

Đuôi con rắn lại quất mạnh ngang qua sàn căn phòng. Harry thụp nhanh xuống né. Một cái gì đó mềm mềm chạm vô má Harry.

Thì ra cái đuôi rắn quất trúng cái nón Phân loại trên sàn, hất nó văng vô mặt Harry. Harry chụp ngay chiếc nón. Trong tay nó giờ đây chẳng có cái gì khác, ngoài cái nón này, và đây là cơ hội duy nhất của nó.

Harry trùm ngay cái nón lên đầu, nhào xuống sàn để né cái đuôi rắn lại sắp tiếp tục quật ngang.

*“Giúp tôi với - Cứu tôi với!...”*

Tiếng kêu thốt ra trong đầu Harry khi con mắt nó đã bị bít chặt dưới cái nón Phân loại sùm sụp, che xuống đến hết nửa mặt.

*“Làm ơn giúp tôi với...”*

Không có tiếng trả lời. Nhưng cái nón chột teo lại, như thể có một bàn tay vô hình đang vặn nó rất chặt.

Một cái gì đó rơi thịch xuống đỉnh đầu Harry, vừa cứng vừa nặng, suýt làm nó té lăn quay. Mắt nó nảy đom đóm và đầu nó lóe ra vô vàn ông sao. Nó bèn túm chặt chóp cái nón, kéo mạnh ra, cảm thấy như đang kéo ra một vật gì vừa dài vừa cứng nằm bên dưới.

Đó là một thanh gươm bằng bạc trắng bóng, chuôi gươm cần hồng ngọc lấp lánh, viên nào viên nấy bằng quả trứng.

Tiếng thét của Riddle vẫn vang lạnh lạnh:

**“GIẾT THẲNG NHỎ! MẶC XÁC CON CHIM! THẲNG NHỎ Ở ĐẲNG SAU MI KÌA! ĐÁNH HƠI ĐI - ĐÁNH HƠI THẲNG NHỎ ẤY!”**

Harry đá đứng dậy được, trong tư thế sẵn sàng. Tấm thân khổng lồ của con rắn cuộn thành khoanh và nửa khúc thân trên vươn cao, đầu lắc lư thòng xuống, đụng ầm phải cột đá khi xoay qua đối diện với Harry. Harry có thể nhìn thấy hai hố mắt rộng đầy máu, một cái miệng cũng há rộng, đủ rộng để nuốt chửng cả người Harry. Cái miệng đó lại lởm chởm răng nanh dài không thua gì thanh kiếm của Harry, mà lại còn sắc lẹm, lấp loáng, và chứa đầy nọc độc.

Tử Xà mò mẫm nhào tới. Harry né qua một bên và thế là con rắn đụng vào bức tường của Phòng chứa Bí mật. Con Tử Xà lại phóng tới một lần nữa, cái lưỡi chẻ đôi của nó thè ra liếm sát bên sườn Harry.

Bằng cả hai tay, Harry giơ thanh kiếm lên.

Tử Xà lại lao tới, và lần này nó đã nhắm được chính xác. Dồn hết sức

mình vào đôi tay nắm chặt cán kiếm, Harry đâm một nhát chí mạng vào vòm họng của con rắn.

Nhưng ngay khi dòng máu nóng bỗng rỏ xuống cánh tay Harry, nó cảm nhận một cơn đau buốt thấu đến cùi chỏ. Một chiếc răng nanh dài chứa đầy nọc độc đã cắm phập vô da thịt Harry, càng lúc càng lún sâu vào cánh tay nó rồi gãy rời ra khi con Tử Xà ngoẻo sang một bên và đổ gục xuống sàn, quần quai.

Harry tựa vào tường, từ từ khuỵu xuống. Nó nắm chiếc răng nanh rắn đang truyền chất độc vào thân thể mình, rút mạnh ra khỏi cánh tay. Nhưng nó biết rằng mọi việc đã quá muộn. Cơn đau cháy bỏng đang chầm chậm lan ra từ vết thương. Ngay khi buông chiếc răng nanh ra và nhìn thấy dòng máu thấm loang vào tấm áo chùng của mình, mắt Harry đã mờ đi. Phòng chứa Bí mật quay cuồng nhòe nhoẹt thành một mớ hỗn độn sắc màu mờ mịt.

Bỗng một vật gì đỏ thắm lướt qua, và Harry nghe bên cạnh mình tiếng lóc cóc nhẹ nhàng của những móng vuốt gỗ trên sàn đá.

Harry cố gắng nói một cách khó nhọc:

“Fawkes ơi, mày đã chiến đấu tuyệt vời lắm, Fawkes...”

Harry có cảm giác như con chim đang đặt cái đầu lên cánh tay mình, chỗ vết thương mà cái răng nanh rắn đã để lại.

Rồi nó nghe có tiếng bước chân vang vọng lại và một cái bóng đen lù lù hiện ra trước mặt.

Giọng của Riddle vang lên phía trên đầu:

“Mày đã chết rồi, Harry Potter! Chết. Ngay cả con chim của lão Dumbledore cũng biết điều đó. Mày có thấy nó làm gì không, Harry? Nó đang khóc đó.”

Harry chớp mắt. Nó thấy loáng thoáng cái đầu của Fawkes khi ẩn khi hiện trước mặt. Những giọt nước mắt phượng hoàng đẹp như những viên



ngọc trai lẫn tròn xuống lớp lông vũ lộng lẫy.

“Tao sẽ ngồi đây nhìn mày chết, Harry Potter à. Cứ từ từ mà chết nhé, tao không vội vàng gì đâu.”

Harry vẫn ở trong trạng thái mơ mơ màng màng. Mọi thứ quanh nó dường như quay mòng mòng.

Giọng nói của Riddle nghe văng vẳng xa xôi:

“Đoạn kết cuộc đời của Harry Potter nổi tiếng là như vậy đó! Cô độc trong Phòng chứa Bí mật, bị bạn bè bỏ rơi, bị vị Chúa tể Hắc ám đánh bại - vị Chúa tể mà nó đã ngu ngốc thách thức, đương đầu. Harry ơi, chẳng mấy chốc nữa mày sẽ gặp lại bà má Muggle của mày. Bả đã thí mạng mình để mua cho mày mười hai năm sống tạm... Nhưng Chúa tể Voldemort đã kết thúc cuộc đời mày, như mày đã biết là phải vậy thôi...”

Nếu chết là như vậy, Harry mơ màng nghĩ, thì thật ra cũng không đến nỗi tệ lắm.

Ngay cả cơn đau trên cánh tay bị răn cản cũng không còn đau nữa...

Nhưng mà có thực mình đang chết không chứ? Bởi vì sao Phòng chứa Bí mật không tối sầm lại như hũ nút, như địa ngục, mà lại như đang hiện rõ ra dần dần thế kia? Harry thử lắc đầu, rồi nó nhìn thấy con phượng hoàng Fawkes vẫn còn tựa đầu trên cánh tay của mình. Một chuỗi những giọt nước mắt như những viên ngọc trai kết nhau đang sáng lóng lánh quanh vết thương - nhưng mà cũng chẳng còn vết thương đâu nữa. Thốt nhiên Riddle thét lên:

“Tránh ra, con chim kia! Bỏ nó ra - Tao bảo, *tránh ra* mà...”

Harry ngóc đầu lên nhìn. Riddle đang chĩa cây đũa thần của Harry vào Fawkes; một tiếng nổ vang rền như tiếng súng, và Fawkes cất cánh bay lên giữa một cơn lốc lá tả màu vàng, màu tía.

Riddle ngó chăm chăm vào vết thương của Harry, lặng lẽ nói:

“Tao quên bég đi... Nước mắt của phượng hoàng... Phải rồi... có sức

mạnh chữa lành vết thương, có sức mạnh hồi sinh.”

Riddle nhìn vào mặt Harry:

“Nhưng cũng chẳng thay đổi được gì đâu. Thực ra, tao lại thích như vậy hơn. Chỉ mày với tao, Harry Potter... mày với tao mà thôi...”

Nó giơ cây đũa phép lên...

Nhưng lúc đó, Fawkes đã bay trở lại, cánh vỗ phần phật, lượn trên đầu Harry và thả xuống đuôi Harry một vật - *quyển nhật ký*.

Chỉ trong nửa giây, cả Harry và Riddle, vẫn giơ cao cây đũa phép, cùng chăm chú nhìn vào quyển nhật ký. Rồi, không hề nghĩ ngợi, không hề cân nhắc, như thể đã định làm vậy từ lâu, Harry chụp lấy chiếc răng nanh của con Tử Xà nằm rơi trên sàn, dùng hết sức lao tới, cắm phập cái nanh vào chính giữa quyển nhật ký.

Một tiếng rú chói tai rùng rợn, thảm thiết, vang lên, kéo dài. Mực phun ra khỏi quyển sách thành dòng, chảy như suối trào trên cánh tay Harry, làm sũng ướt cả sàn phòng. Riddle gập mình quăn quại, vặn vẹo, gào rú, vật vã, và rồi...

Riddle biến mất. Cây đũa phép của Harry rớt xuống sàn, vang lên một tiếng “keng”, rồi sau đó chỉ còn sự im lặng.

Hoàn toàn im lặng, ngoại trừ tiếng long tong của những giọt mực tiếp tục ứa ra từ quyển nhật ký và rơi xuống sàn đá. Nọc độc của Tử Xà đã đốt thủng một lỗ nham nhở xuyên qua giữa quyển nhật ký.

Toàn thân run rẩy, Harry gượng đứng lên. Đầu óc nó vẫn còn quay mòng mòng, y như thể vừa qua một chuyến ngao du đường trường bằng bột Floo. Chậm rãi, Harry thu gom lại cây đũa phép của mình, cái nón Phân loại, và thanh kiếm mà nó đã ra sức kéo bật khỏi hàm trên của con Tử Xà.

Lúc ấy từ cuối Phòng chứa Bí mật chột vang lên một tiếng rên khê. Ginny đã tỉnh. Harry vội vàng chạy đến bên Ginny, đỡ cô bé dậy. Đôi mắt ngơ ngác

của Ginny đảo quanh căn phòng rộng mênh mông, từ hình thù đồ sộ của con Tử Xà đã chết, đến Harry trong bộ áo chùng đầm máu, rồi đến quyển nhật ký trên tay Harry. Cô bé há miệng hớp hơi, run bắn người lên, nước mắt bắt đầu tuôn chảy ràn rụa trên gương mặt.

“Anh Harry... Ôi, anh Harry ơi, em đã cố gắng khai với anh trong bữa điểm tâm, nhưng mà em không thể nói trước mặt anh Percy. Anh Harry ơi, chính là em... nhưng thật tình em... em... em thề là em không chủ ý làm những việc đó... Anh Riddle xui khiến em làm, anh ép buộc em... mà... *Làm sao anh giết được cái... con đó? Anh Riddle đâu rồi? Em nhớ là lần cuối cùng em viết nhật ký, anh đã tự đi ra khỏi quyển nhật ký...*”

Harry giờ quyển sách ra, chỉ cho Ginny coi cái lỗ to tướng bị răng nanh Tử Xà đâm thủng:

“Ồn hết rồi, Ginny à. Riddle đã tiêu đời. Coi kìa, Riddle và Tử Xà đó. Thôi, Ginny, tụi mình ra khỏi chỗ này thôi.”

Harry lóng cồng đỡ Ginny đứng dậy. Ginny lại òa khóc:

“Em sẽ bị đuổi mất, anh Harry ơi. Em đã trông mong mãi, từ hồi anh Bill nhập học lận, để được vào học ở trường Hogwarts. Vậy mà bây giờ em phải ra khỏi trường... *Ba với má em* sẽ nói sao đây?”

Chim phượng hoàng Fawkes đang bay lượn ở lối vào Phòng chứa Bí mật như chờ hai đứa nhỏ. Harry dìu Ginny bước tới trước. Hai đứa bước qua cái cuộn xác bất động của con Tử Xà đã chết, băng qua căn phòng tối om chỉ còn vang vọng tiếng bước chân của tụi nó, rồi trở lại địa đạo. Harry nghe tiếng cánh cửa đã khép lại sau lưng mình với một tiếng rít nho nhỏ.

Sau vài phút đi ngược lên địa đạo tối om, tai Harry bắt đầu nghe tiếng dọn đá ì ạch vọng lại từ xa xa.

“Ron!”

Harry mừng rỡ reo lên. Vừa hồi Ginny đi gấp, Harry vừa la lớn:

“Ginny không sao hết! Mình tìm được Ginny rồi!”

Harry nghe Ron ở đâu đó thốt ra một tiếng mừng vui ghen ngào. Hai đứa vừa quanh qua khúc cua cuối cùng thì cũng thấy được ngay gương mặt nôn nóng của Ron, bên kia cái lỗ cũng khá lớn mà Ron đã ra sức moi xuyên qua đồng đá đỏ.

“Ginny!”

Ron thò một cánh tay qua cái lỗ hổng giữa đồng đá để kéo Ginny ra trước. Nó mừng ríu rít:

“Em còn sống! Anh thật không tin nổi. Em vẫn còn sống!”

Nó định ôm Ginny nhưng tiếng thút thít của cô bé làm nó khựng lại:

“Nhưng ổn rồi mà Ginny? Mọi việc qua rồi... Ở... Ở đâu ra con chim đó vậy?”

Con Fawkes đã theo sau Ginny chui qua cái lỗ. Harry cuối cùng cũng thót được người lại, chui qua nốt. Harry nói:

“Đó là con phượng hoàng của thầy Dumbledore.”

Ron vẫn chưa hết ngạc nhiên. Nó nhìn chòng chọc vũ khí sáng lấp lánh trong tay Harry mà hỏi:

“Làm sao bồ có được *thanh kiếm* đó vậy?”

Harry vừa liếc nhìn Ginny đang khóc sục sịt, vừa nói:

“Sẽ giải thích cho bồ nghe sau, ra khỏi chỗ này đã.”

“Nhưng...”

Harry ngắt lời Ron:

“Để sau đã.”

Harry thấy chẳng hay ho gì đem nói trước mặt Ginny chuyện cô bé chính là người đã mở cánh cửa Phòng chứa Bí mật. Nó quay qua hỏi:

“Thầy Lockhart đâu rồi?”

Ron nhe răng cười. Nó hất đầu về phía ống nước bên trên địa đạo:

“Ở trên kia. Ông bị tẩu hỏa nhập ma rồi. Đến mà coi.”

Fawkes dẫn đường, nhờ bộ lông tía và móng vuốt vàng của nó tỏa ánh sáng át đi phần nào bóng đêm nên địa đạo cũng bớt tăm tối đi. Thầy Lockhart vẫn còn ngồi ở đó, bình thản ngâm nga một mình.

Ron nói:

“Thầy mất hết trí nhớ rồi. Tại cú Phản đòn Bùa Lú ấy mà. Ông tính ế mình, hóa ra lại gây ông đập lưng ông. Bây giờ ông còn không nhớ được ông là ai, hay tụi mình là ai, hay ông đang ở đâu nữa. Mình đành phải bảo ông lên đây mà ngồi đợi. Bây giờ cái nguy hiểm nhất cho thầy chính là... thầy.”

Thầy Lockhart chăm chú nhìn bọn trẻ một cách ngây ngốc. Ông nói:

“Chào quý vị. Chỗ này tệ quá hả? Quý vị sống ở đây sao?”

“Không ạ!” Ron vừa đáp vừa nhướn mắt ra hiệu với Harry.

Harry cúi mình ngó vô cái ống nước dài thăm thẳm và đen ngòm. Nó hỏi Ron:

“Bồ có nghĩ tới chuyện tụi mình trở ngược lên cái ống này bằng cách nào chưa?”

Ron lắc đầu, nhưng con phượng hoàng Fawkes đã sà xuống trước mặt Harry và vẫy vẫy cánh, đôi mắt như ngọc trai của Fawkes sáng ngời trong bóng tối. Nó ve vẩy cái đuôi dài thướt tha bằng vàng. Harry nhìn con phượng hoàng ngờ ngợ, chưa rõ ý nó ra sao.

Ron có vẻ bối rối:

“Hình như nó muốn bồ bám lấy nó... nhưng con chim này lớn mà bồ thì quá nặng, chắc gì nó mang nổi bồ lên trên đó?”

Harry sức nhớ ra lời cụ Dumbledore.

*“Fawkes không phải là một con chim tầm thường.”*

Nó vội bảo những người kia:

“Tụi mình phải nắm chặt lấy nhau. Ginny, nắm chặt lấy Ron, thầy

Lockhart...”

Ron nhắc thầy Lockhart:

“Nó nói thầy đó.”

“Thầy nắm chặt lấy tay kia của Ginny...”

Harry nhét thanh gươm và chiếc nón Phân loại vô thất lưng, rồi nó giơ tay ra nắm chặt lấy những chiếc lông đuôi nóng hổi một cách lạ lùng của con phượng hoàng Fawkes.

Toàn thân chúng bỗng nhiên nhẹ hẫng một cách phi thường, và chỉ trong tích tắc, bằng một cái vỗ cánh nhẹ nhàng, tất cả bay lên, lượn trong ống nước. Harry có thể nghe tiếng thầy Lockhart đeo toòng teng phía dưới, thốt lên đầy thán phục:

“Thật kỳ lạ! Kỳ lạ quá! Cứ như là phép thuật vậy!”

Luồng gió lạnh thổi luồn qua tóc Harry, nó chưa kịp thưởng thức cái sáng khoái được bay với chim phượng hoàng, thì chuyến bay đã kết thúc. Cả bốn người đã chạm chân xuống sàn phòng vệ sinh ẩm ướt - lạnh địa của con ma khóc nhè Myrtle. Và trong lúc thầy Lockhart sửa sang cái nón đội đầu của mình thì cái bồn rửa mặt trượt nhẹ nhàng về chỗ cũ, che khuất đường ống nước bí mật.

Myrtle tròn mắt ngó bọn trẻ.

Con ma khóc nhè nói với Harry một cách tình queo:

“À, tụi bây vẫn còn sống!”

Harry nhe răng cười, vừa chùi vết máu trên áo và vết mờ trên cặp kiếng của mình, vừa an ủi Myrtle:

“Không cần phải lộ vẻ thất vọng dữ vậy đâu, chị Myrtle.”

Myrtle bèn nói với giọng then thùng:

“Ôi, có gì đâu... Tao chỉ nghĩ là... nếu tụi bây chết rồi, thì tụi bây cứ việc thoải mái xài chung phòng vệ sinh với tao.”

“Ý ẹ!” Ron lè lưỡi rồi chuồn khỏi phòng vệ sinh để bước ra cái hành lang tối om vắng vẻ. Nó ghẹo Harry:

“Ê, Harry, mình thấy Myrtle càng lúc càng tỏ ra *khoái* bồ đó. Ginny ời, em có đối thủ rồi đó nhé!”

Nhưng nước mắt cứ như mưa tuôn trên gương mặt Ginny.

Ron nhìn Ginny lo lắng, nó hỏi Harry:

“Bây giờ mình đi đâu đây?”

Harry chỉ: Fawkes đang dẫn đường, ánh vàng lấp lánh dọc hành lang. Tụi nhỏ sỏi bước theo con phượng hoàng, và chỉ một lát sau là tụi nó đến được văn phòng của giáo sư McGonagall.

Harry gõ cửa, rồi đẩy cho cánh cửa mở ra.



### PHẦN THƯỞNG CHO DOBBY

**P**hải mất một lúc, cả căn phòng im phăng phắc, khi Ron, Harry, Ginny, và cả thầy Lockhart xuất hiện ở ngưỡng cửa, đẩy mình dính rác rưởi nhộp nhộp, và cả máu nữa (trong trường hợp của Harry!). Rồi có tiếng gào lên:

“Ginny!”

Đó là tiếng bà Weasley, nãy giờ vẫn ngồi khóc nức nở trước lò sưởi. Bà đứng bật dậy, ông Weasley cũng bật dậy theo vợ, cả hai lao vào ôm chầm lấy đứa con gái nhỏ Ginny.

Tuy nhiên, Harry lại không chú ý đến nỗi vui mừng của ông bà Weasley lắm. Nó nhìn thấy phía sau lưng họ, giáo sư Dumbledore đang đứng cạnh bệ lò sưởi, tươi cười, trong khi giáo sư McGonagall đứng kế bên cụ thì vừa chấp tay lên ngực vừa thở hổn hển.

Con phượng hoàng Fawkes bay lướt qua tai Harry và đậu lên vai cụ Dumbledore. Rồi ngay lúc đó, Harry nhận ra, cả nó và Ron, đều bị ôm cứng trong những cánh tay của ông bà Weasley.

“Con đã cứu em nó! Chính con đã cứu Ginny! *Làm sao mà con làm được hả?*”

Giáo sư McGonagall cũng nói, không ra hơi:



“Tôi nghĩ tất cả chúng ta đây đều muốn biết điều đó.”

Bà Weasley buông Harry ra. Nó ngấp ngừng trong chốc lát, rồi đi tới cái bàn làm việc của giáo sư McGonagall, đặt lên đó cái nón Phân loại, thanh kiếm cần hồng ngọc, và phần còn lại của quyển nhật ký bị đốt cháy.

Xong xuôi, Harry bắt đầu kể cho mọi người nghe mọi chuyện. Suốt gần mười lăm phút đồng hồ, Harry nói trong sự im lặng chăm chú tuyệt đối của mọi người: nó kể lại giọng nói vô hình bí hiểm mà nó nghe được trong lâu đài, mà cuối cùng lại chính Hermione phát hiện đó là tiếng nói của con Tử Xà đi luôn trong ống nước. Nó kể nó và Ron đã theo dõi lũ nhện vô tuốt trong khu rừng cấm như thế nào, và con Aragog đã bảo cho chúng biết nơi mà nạn nhân cuối cùng của Tử Xà đã bị giết chết. Rồi nó kể làm thế nào mà nó đoán ra con ma khóc nhè chính là nạn nhân đó, và làm sao suy ra được lối vào Phòng chứa Bí mật lại có thể ở trong buồng tắm...

Khi Harry tạm dừng để thở thì giáo sư McGonagall hỏi ngay:

“Giỏi lắm! Vậy là các trò đã tìm ra cửa vào Phòng chứa Bí mật, ta phải nhắc thêm là các trò tìm ra được sau khi đã phá vỡ hàng trăm nội quy của trường thành rác vụn. Nhưng mà bằng cái cách gì trên *thế gian* này mà các trò còn sống sót ra khỏi đó được hả, Potter?”

Thế là Harry, bằng giọng đã bắt đầu khà khà vì nói hơi nhiều, lại kể tiếp về sự xuất hiện đúng lúc của Fawkes và về cái nón Phân loại đã tặng cho nó thanh kiếm. Nhưng rồi nó bắt đầu ấp úng. Cho tới lúc đó nó vẫn cẩn thận tránh nói đến quyển nhật ký của Riddle, và tránh nói đến Ginny. Cô bé đang đứng dựa đầu vào vai bà mẹ, nước mắt vẫn còn tuôn thành dòng lặng lẽ trên đôi má. *Nếu người ta đuổi Ginny thì sao?* Harry nghĩ tới mà kinh hoàng. Nhật ký của Riddle bây giờ không còn tác quái nữa... Làm sao chứng minh được chính Riddle là kẻ đã sai khiến Ginny làm tất cả mọi chuyện đã qua đây?

Theo bản năng, Harry ngược nhìn cụ Dumbledore. Cụ thoáng mỉm cười, ánh lửa nhảy múa trên đôi mắt kiếng hình nửa vành trăng. Cụ Dumbledore lên tiếng, nhẹ nhàng:

“Điều làm ta thú vị nhất là làm thế nào mà Chúa tể Hắc ám Voldemort có thể mê hoặc được Ginny, khi mà theo nguồn tin của ta thì hiện giờ hắn đang trốn trong rừng sâu, ở tận Albania.”

Harry cảm thấy nhẹ nhõm và ấm áp - một sự nhẹ nhõm trong vinh quang lâng lâng lan tỏa khắp người.

Ông Weasley thốt lên bằng giọng sừng sốt:

“C... cái... cái... gì? *Kẻ-mà-ai-cũng-biết-là-ai-đấy* hả? Mê... mê hoặc Ginny hả? Nhưng mà Ginny... Ginny đâu có..., phải không Ginny?”

Harry lượm cuốn nhật ký lên đưa cho cụ Dumbledore, nói nhanh:

“Chính là quyển nhật ký này. Riddle viết khi còn là một học sinh mười sáu tuổi...”

Cụ Dumbledore cầm quyển nhật ký Harry đưa, chìa cái mũi khoằm dài thòng của cụ vào những trang giấy đã bị cháy xém và ướt sũng. Cụ nói nhẹ nhàng:

“Xuất chúng! Hiển nhiên rồi, y có lẽ là học sinh xuất sắc nhất từ xưa tới nay của trường Hogwarts.”

Cụ quay qua nói với gia đình Weasley đang trông ra dáng ngạc nhiên chừng hứng hết sức.

“Rất ít người biết rằng Chúa tể Hắc ám Voldemort thời niên thiếu còn có tên là Tom Riddle. Chính ta đã dạy y, cách đây năm mươi năm, tại trường Hogwarts. Sau khi ra trường y biến mất... đi xa và đi nhiều... lún sâu vào Nghệ thuật Hắc ám, giao du với những phù thủy xấu xa nhất trong giới chúng ta, trải qua rất nhiều phen biến đổi pháp thuật hiểm nghèo, rồi y lại nổi lên thành Chúa tể Hắc ám Voldemort, khó mà nhận ra được y nữa. Hầu như

không ai thấy có gì liên hệ giữa Chúa tể Hắc ám Voldemort và cậu học sinh thông minh đẹp trai từng là Thủ lĩnh Nam sinh của trường.”

Bà Weasley hỏi:

“Nhưng mà, còn Ginny? Ginny của chúng tôi thì có liên quan gì... đến... *kẻ đó?*”

Ginny thốt thức:

“Quyển... nhật... nhật ký! Con đã viết vô quyển nhật ký của anh Riddle, rồi ảnh... viết... viết lại cho con suốt cả năm học...”

Ông Weasley cực kỳ kinh ngạc:

“*Ginny!* Chẳng lẽ ba chưa hề dạy con *điều gì* hết sao? Ba đã chẳng thường nói với con cái điều gì nào? Rằng đừng bao giờ tin bất cứ vật gì tự suy nghĩ được *một khi mình chưa nhìn thấy được* nào nó nằm đâu. Tại sao con không đưa cho ba, hay má con, coi cuốn nhật ký đó? Một thứ đồ vật đáng nghi ngờ như vậy thì *rõ ràng* là đây Pháp thuật Hắc ám rồi...”

Ginny vẫn thốt thức:

“Con không... không biết. Con thấy nó nằm trong đồng sách mà má mua cho con. Con tưởng... tưởng ai đó bỏ quên...”

Giọng nói mạnh mẽ của cụ Dumbledore cắt ngang câu chuyện giữa cha con nhà Weasley:

“Trò Ginny cần phải đến bệnh thất nghỉ ngơi ngay bây giờ. Con đã trải qua một chặng đường khổ ải quá sức. Sẽ không bị kỷ luật gì đâu. Những phù thủy già đầu hơn, khôn ngoan hơn con rất nhiều mà còn bị Chúa tể Hắc ám Voldemort lừa bịp nữa là.”

Cụ Dumbledore sai bước tới bên cánh cửa, mở ra, và thầy cúi xuống ân cần nháy mắt với Ginny, nói tiếp:

“Con hãy lên giường mà nằm nghỉ, và có lẽ cũng nên uống một ly cối sôcôla nóng nữa. Thầy nghiệm ra hai món đó luôn làm cho thầy phấn chấn

lên. Bà Pomfrey vẫn còn thức đấy. Bà vừa mới đi phát món sinh tố nhân sâm... Thầy dám nói là mấy nạn nhân của Tử Xà sẽ tỉnh lại trong chốc lát mà thôi.”

Ron mừng rỡ reo:

“VẬY là Hermione khỏe rồi!”

Cụ Dumbledore còn trấn an Ginny lần nữa:

“Hiện không còn hậu quả tai hại nào để lại nữa đâu, Ginny à.”

Bà Weasley dẫn Ginny đi ra, ông Weasley cũng đi theo. Trông ông Weasley có vẻ vẫn chưa hết sốc.

Cụ Dumbledore nói với giáo sư McGonagall với một vẻ đầy ưu tư:

“Bà biết không, bà Minerva, tất cả những việc này xứng đáng để mở một *bữa tiệc* ăn mừng. Tôi xin nhờ bà đi xuống nhà bếp đánh thức họ dậy giúp tôi, được không?”

“ĐƯỢC chứ!”

Giáo sư McGonagall trả lời một cách phấn khởi, đi ra phía cửa và nói:

“Tôi để cho ông “xử” Harry và Ron nhé?”

Cụ Dumbledore bảo:

“Đương nhiên rồi.”

Giáo sư McGonagall đi rồi, Harry và Ron chăm chú nhìn cụ Dumbledore, không dám chắc điều gì sắp xảy tới cho tụi nó. Giáo sư McGonagall nói cụ Dumbledore “xử” tụi nó, chính xác là ngụ ý gì? Chắc chắn - *chắc chắn* - là tụi nó không bị trừng phạt chứ?

Cụ Dumbledore lên tiếng:

“Thầy nhớ dường như thầy có nói với các con rồi, rằng nếu mà các con vi phạm nội quy của trường một lần nữa, thì thầy sẽ phải đuổi các con.”

Ron há hốc miệng kinh hoàng.

“Điều đó chứng tỏ rằng những người nghiêm túc nhất trong chúng ta

cũng đôi khi phải nuốt lời mình.”

Cụ Dumbledore mỉm cười nói tiếp:

“Cả hai con sẽ được thưởng huy chương Công lao Đặc biệt đối với Trường và - để thầy coi - Ờ, mỗi đứa được hai trăm điểm cho nhà Gryffindor.”

Ron khép miệng lại và bắt đầu hồng lên rạng rỡ như những bông hồng của thầy Lockhart vào ngày lễ Tình yêu.

“Nhưng có một người trong chúng ta sao cứ giữ im lặng tuyệt đối về vai trò của mình trong cuộc phiêu lưu mạo hiểm này thế nhỉ?”, cụ Dumbledore nói.

“Sao mà khiêm tốn quá vậy, ông Gilderoy?”

Harry giật mình. Nó đã hoàn toàn quên bém thầy Lockhart. Quay đầu lại tìm, Harry thấy thầy Lockhart đang đứng ở góc phòng, vẫn mỉm một nụ cười vu vơ trên gương mặt ngơ ngơ.

Khi cụ Dumbledore hướng về thầy Lockhart mà nói, thì thầy Lockhart lại ngoái đầu ra sau coi cụ Dumbledore đang nói chuyện với ai.

Ron nói mau:

“Thưa thầy Dumbledore, lúc ở dưới Phòng chứa Bí mật có xảy ra một tai nạn. Giáo sư Lockhart...”

“Tôi mà là giáo sư hả?”

Thầy Lockhart mỉm cười, hơi ngạc nhiên. Ông kêu lên:

“Ôi, trời ơi, vậy mà tôi cứ tưởng tôi chẳng còn trông mong được gì nữa.”

Ron giải thích nho nhỏ với cụ Dumbledore:

“Thầy định giở Bùa Lú ra để ếm tụi con, không dè bị phản đòn, tẩu hỏa nhập ma luôn.”

“Khốn khổ!”

Cụ Dumbledore lắc đầu, chòm râu bạc và dài của cụ rung nhè nhẹ:

“Kiếm mình đâm lưng mình rồi, anh Gilderoy ới.”

“Kiếm hả?”

Thầy Lockhart hỏi lại lơ mờ: “Tui đâu có cây kiếm nào đâu? Thằng nhỏ kia có kìa.”

Thầy Lockhart chỉ vào Harry, nói thêm:

“Nói nó, nó sẽ cho ngài mượn kiếm.”

Cụ Dumbledore bèn quay qua Ron, bảo:

“Thầy phiền con dắt giùm giáo sư Lockhart qua bệnh thất luôn. Thầy còn có đôi lời muốn nói với Harry...”

Thầy Lockhart đứng đĩnh đi ra. Ron cũng đi ra, nhưng lén nhìn một cái nhìn đầy tò mò về phía Harry và cụ Dumbledore khi nó khép cánh cửa lại.

Cụ Dumbledore bước ngang phòng, đến bên mấy cái ghế cạnh lò sưởi.

Cụ bảo:

“Ngồi xuống đi Harry.”

Harry ngồi xuống, cảm thấy căng thẳng một cách kỳ lạ.

Đôi mắt cụ Dumbledore lại lấp láy khi cụ nói:

“Trước tiên, thầy muốn cảm ơn con, Harry à. Hẳn là con đã chứng tỏ cho ta thấy một tấm lòng trung thành thực sự lúc ở dưới Phòng chứa Bí mật đó. Chứ nếu không thì không có cách nào để gọi Fawkes đến cứu con được.”

Cụ Dumbledore vuốt ve con phượng hoàng, và con chim vỗ cánh nhẹ nhẹ trên đầu gối cụ.

Harry nhe răng cười ngượng nghịu trong khi cụ Dumbledore vẫn chăm chú nhìn nó. Cụ nói một cách ưu tư:

“VẬY là con đã gặp Tom Riddle. Thầy đoán con là người nó để ý đến nhiều nhất...”

Bỗng nhiên, cái điều đang dày vò Harry chợt nhảy xổ ra khỏi miệng:

“Thưa thầy Dumbledore..., Riddle nói là con giống nó lắm. Nó nói...”

giống một cách kỳ lạ.”

“Ừa, nó nói vậy hả?”

Cụ Dumbledore vẫn trầm ngâm nhìn Harry bằng đôi mắt xanh sáng dưới đôi chân mày rậm bạc phơ.

“Vậy con nghĩ sao hở Harry?”

Harry nói, không có ý nói lớn như vậy, nhưng đúng là giọng nó có hơi to:

“Con không tin là con giống nó! Ý con nói là... Con... Con là học sinh nhà Gryffindor, con là...”

Nhưng Harry lại đột ngột im lặng. Một nỗi nghi hoặc vẫn ẩn giấu chột trỗi lên trong đầu nó.

Một lát sau, nó bắt đầu lại:

“Thưa thầy, cái nón Phân loại nói với con là... con sẽ phát huy tài năng nếu chịu vô nhà Slytherin. Có một thời gian mọi người đều nghĩ con là Người kế vị Slytherin... Bởi vì con nói được Xà ngữ...”

Cụ Dumbledore bình thản nói:

“Harry à, con có thể nói được Xà ngữ, bởi vì Chúa tể Hắc ám Voldemort có thể nói Xà ngữ. Y là hậu duệ cuối cùng của Salazar Slytherin. Nếu mà thầy không nhầm lẫn quá đáng, thì chính y đã truyền một ít năng lực của y cho con vào cái đêm mà y để theo cho con. Chẳng phải y cố ý làm vậy đâu. Thầy chắc là...”

Harry nghe như sét đánh ngang đầu. Nó hãi hùng kêu lên:

“Voldemort truyền một ít năng lực của y cho con hả?”

“Có vẻ như vậy lắm.”

“Cho nên lẽ ra con phải vô nhà Slytherin hả?”

Harry tha thiết nhìn vào mặt cụ Dumbledore.

“Cái nón Phân loại đã nhìn ra năng lực Slytherin ở trong con, phải không ạ? Và cái nón đã...”

“Xếp con vô nhà Gryffindor.” Cụ Dumbledore điềm tỉnh nói. “Harry, con nghe thầy nói đây. Con ngẫu nhiên có được nhiều phẩm chất mà Salazar Slytherin đã hãnh diện về những học sinh do ông ta đích thân chọn lựa. Con vừa có năng lực hiếm hoi của ông ta là Xà khẩu, lại vừa tài xoay sở tháo vát, ý chí quả quyết, và cả sự bất chấp luật lệ.”

Chòm râu của cụ Dumbledore lại rung nhè nhẹ:

“Tuy nhiên cái nón Phân loại vẫn đặt con vào nhà Gryffindor. Con biết tại sao như vậy mà. Thử suy nghĩ coi.”

Harry nói bằng giọng xuôi xị:

“Nó cho con vô nhà Gryffindor chẳng qua vì con xin nó đừng cho con vô nhà Slytherin...”

*“Đúng như vậy!”*

Cụ Dumbledore nói ngay, mặt rạng rỡ tươi cười.

“Điều đó làm cho con khác với Tom Riddle một trời một vực. Harry à, đâu phải chỉ nhờ vào năng lực của chúng ta không thôi, mà chính sự chọn lựa của chúng ta mới chứng tỏ chúng ta thực sự là ai.”

Harry ngồi bất động trên chiếc ghế, choáng váng.

Cụ Dumbledore nói tiếp:

“Nếu con vẫn còn muốn có bằng chứng rằng con thuộc về nhà Gryffindor, thì Harry à, thầy cho là con nên nhìn kỹ *cái này* hơn.”

Cụ Dumbledore chồm qua bàn làm việc của giáo sư McGonagall, với lấy thanh kiếm bạc còn vấy máu, đưa cho Harry.

Với vẻ ngờ nghệch, Harry cầm lấy thanh kiếm, lật qua lật lại, hồng ngọc cần ở chuôi gươm phản chiếu ánh lửa lóng lánh. Và rồi nó nhìn thấy ngay phía dưới cán gươm có chạm khắc một cái tên:

*Godric Gryffindor*

Cụ Dumbledore nói một cách đơn giản:



“Chỉ có một Gryffindor chân chính mới có thể rút được thanh gươm đó ra khỏi chiếc nón Phân loại, Harry à.”

Trong một phút, cả hai thầy trò không nói thêm gì với nhau. Rồi cụ Dumbledore mở một ngăn tủ của cái bàn làm việc của giáo sư McGonagall và lấy ra một cây viết lông ngỗng cùng một bình mực.

“Bây giờ, Harry à, cái con cần là ăn và ngủ. Thầy cho là con nên đi xuống nhà bếp để thưởng thức một bữa tiệc ra trò, trong khi thầy viết một bức thư gửi đến nhà ngục Azkaban - Chúng ta cần phải đưa người giữ khóa của chúng ta về trường. Và thầy cũng phải soạn một cái rao vặt cho tờ Nhật báo Tiên tri nữa.”

Cụ Dumbledore nói thêm, vẻ nghĩ ngợi lung lăm.

“Chúng ta cũng sẽ phải cần một giáo sư mới để dạy môn Phòng chống Nghệ thuật Hắc ám. Khốn khổ thân ta, dường như chúng ta cần người làm chuyện này rồi thì phải.”

Harry đứng dậy và đi tới cửa. Nhưng nó vừa mới chạm tay vào nắm đấm cửa, thì cánh cửa bật mở ra, mạnh đến nỗi bung cả vào tường.

Ông Lucius Malfoy đứng án ngay cửa, vẻ mặt giận dữ hết sức. Và lóm thóm đằng sau chân ông ta, chính là *Dobby*, đầy mình thương tích, quần băng tùm lum.

Cụ Dumbledore nói với vẻ thú vị:

“Chào ông Lucius Malfoy.”

Ông Malfoy suýt xô ngã Harry khi ông băng ngang qua căn phòng. *Dobby* lóp ngóp chạy theo chân ông ta, lúm khúm dưới vạt áo khoác của ông, cái mặt nó trông thiệt là khốn khổ khốn sở.

Đôi mắt lạnh lùng của ông Malfoy nhìn chòng chọc vào cụ Dumbledore. Ông Malfoy nói:

“Thì ra ông đã trở về. Ban Quản trị trường đã đình chỉ chức vụ của ông,

nhưng ông vẫn cứ trơ lì mà trở về Hogwarts à?”

Cụ Dumbledore nở nụ cười thanh thản:

“À, ông thấy đó, ông Malfoy, hôm nay mười một thành viên khác trong Ban quản trị đã liên lạc với tôi. Thiết tình mà nói, không khác gì bị kẹt trong một trận giông cú vậy. Họ nghe tin về vụ con gái ông Weasley bị giết nên họ muốn tôi trở lại đây ngay lập tức. Dường như họ nghĩ rằng, xét cho cùng tôi vẫn là người có năng lực nhất để làm cái công việc này. Họ cũng kể cho tôi nghe những câu chuyện thật lạ... Nhiều người còn cho rằng chính ông đã đe dọa sẽ tru ất gia đình họ nếu họ không đồng ý đình chỉ công tác của tôi ngay lập tức.”

Ông Malfoy vốn đã tái mét, giờ lại càng tái hơn, nhưng đôi mắt nheo ti hí của ông ta vẫn bùng bùng toát ra cơn giận dữ. Ông ta nhếch mép cười nhạt báng:

“Vậy hả? Thế ông đã ngăn chặn được cuộc tấn công chưa? Đã bắt được thủ phạm chưa?”

Cụ Dumbledore đáp với một nụ cười:

“Chúng tôi đã làm xong.”

Giọng ông Malfoy đánh lại:

“Sao? Là ai vậy?”

Cụ Dumbledore bình thản nói:

“Cũng vẫn người đó, như lần trước, ông Malfoy à. Chỉ có điều lần này, Chúa tể Hắc ám Voldemort đã mượn tay người khác hành động thôi. Bằng cuốn nhật ký này.”

Cụ Dumbledore giơ lên cuốn sổ nhỏ bị lủng một lỗ to ở chính giữa. Cụ chăm chú quan sát phản ứng của ông Malfoy. Nhưng Harry thì lại chú ý Dobby.

Con gia tinh đang làm một cử chỉ rất ư quái dị. Đôi mắt to lồ lộ của nó

nhìn chăm chăm Harry đầy ngụ ý, tay nó cứ chỉ hết quyển nhật ký rồi đến ông Malfoy, rồi tự dấm mạnh vào đầu bằng nắm tay của mình.

Ông Malfoy chậm rãi nói từng tiếng với cụ Dumbledore:

“Ta hiểu rồi...”

Cụ Dumbledore vẫn nhìn thẳng vào mắt ông Malfoy, giọng đều đều:

“Một kế hoạch khôn khéo lắm. Bởi vì nếu Harry đây, và Ron bạn nó, không phát hiện ra quyển nhật ký, thì có lẽ Ginny sẽ phải lãnh chịu tất cả mọi tội lỗi. Sẽ không ai có thể chứng minh nổi là cô bé đã hành động một cách vô ý thức, mà chẳng qua chỉ là do kẻ khác mê hoặc sai khiến...”

Ông Malfoy không nói gì. Bộ mặt ông bỗng dừng trơ ra như đeo mặt nạ.

Cụ Dumbledore tiếp tục:

“Và thử tưởng tượng coi, khi ấy thì điều gì có thể xảy ra nào?... Gia đình Weasley là một trong những gia đình thuần chủng xuất sắc nhất trong thế giới phù thủy chúng ta. Thử tưởng tượng đến tác hại và hậu quả sẽ ra sao đối với Arthur Weasley và Đạo luật Bảo vệ dân Muggle của ông, một khi chính con gái của ông bị phát giác là kẻ đã tấn công và giết những học sinh xuất thân trong gia đình Muggle... Rất may là quyển nhật ký đã được phát hiện, và ký ức của Tom Riddle đã bị xóa sạch. Nếu không thì ai mà biết được hậu quả sẽ tai hại đến nhường nào...”

Ông Malfoy buộc phải lên tiếng với cái giọng cứng nhắc:

“Quả là rất may!”

Giọng ông ta rít qua kẽ răng nghiến chặt.

Đằng sau ông ta, Dobby vẫn cứ tiếp tục chỉ trỏ vào quyển nhật ký, rồi chỉ vào ông Malfoy, rồi tự dấm vào đầu mình...

Và Harry chợt hiểu ra. Nó gật đầu ra hiệu cho Dobby. Con gia tinh bèn lùi vào góc phòng, tự véo tai mình để tự trừng phạt.

Harry lên tiếng hỏi:

“Thưa ông Malfoy, ông có muốn biết làm sao mà Ginny có được quyển nhật ký đó không?”

Ông Malfoy ngoảnh đầu nhìn Harry. Ông đáp lạnh lùng:

“Làm sao ta có thể biết được bằng cách nào mà con nhỏ ngu ngốc đó có được cuốn nhật ký ấy chứ?”

Harry nói:

“Ông biết chứ, bởi vì chính ông đưa cho Ginny mà. Trong tiệm sách Phú Quý và Cơ Hàn ấy. Ông đã giả dò cầm cuốn sách giáo khoa môn Biến của Ginny lên kê bài này nọ, rồi thừa lúc đó nhét cuốn nhật ký vô, đúng không?”

Bàn tay trắng nhách của ông Malfoy nắm chặt rồi mở ra. Ông rút lên:

“Bằng chứng đâu?”

Cụ Dumbledore quay sang mỉm cười với Harry:

“Chà, không ai có thể chứng minh được chuyện như vậy đâu. Nhứt là bây giờ Tom Riddle đã bị xóa khỏi quyển sách rồi. Tuy nhiên, tôi có lời khuyên ông, ông Malfoy à: không nên đưa ra thêm những món đồ khác của Chúa tể Hắc ám Voldemort nữa. Nếu có thêm bất cứ món gì của hắn mà rơi vào tay những học sinh ngây thơ vô tội, thì tôi nghĩ ông Arthur Weasley chắc chắn sẽ truy tìm ra được nguồn gốc mấy món đó là xuất phát từ ông...”

Ông Malfoy đứng lặng mất một lúc. Harry nhìn thấy rõ ràng bàn tay phải của ông ta vịn vẹo như thể ông ta rất, rất, rất muốn rút cây đũa phép của mình ra. Nhưng thay vì làm vậy, ông quay sang quát nạt con gia tinh của mình:

“Đi thôi, Dobby!”

Ông Malfoy vịn nắm đấm cửa, mở ra, và con gia tinh lú lú chạy theo chân, bị ông tổng cho một đá văng qua khung cửa. Cụ Dumbledore và Harry đều nghe thấy tiếng con gia tinh rên la đau đớn khi lướt dọc suốt hành lang.

Harry đứng trân ra suy nghĩ một lúc. Rồi một ý tưởng “vĩ đại” đột nhiên

hiện ra trong óc nó.

Nó hồi hả nói với cụ Dumbledore:

“Thưa thầy, xin thầy cho phép con đem trả cuốn nhật ký đó cho ông Malfoy.”

Cụ Dumbledore điềm nhiên đáp:

“Đương nhiên là được chứ, Harry. Nhưng mà mau chân lẹ tay lên. Con không nhớ bữa tiệc đang đợi con sao?”

Harry chụp ngay cuốn nhật ký trên bàn và phóng như mũi tên ra khỏi văn phòng. Nó vẫn còn nghe văng vẳng tiếng rên la vì đau đớn của Dobby, lúc này đang vòng qua một góc cuối hành lang. Harry vội vàng cởi một chiếc giày của mình ra, lật đặt tháo chiếc vớ dơ hầy khỏi chân, và nhét cuốn nhật ký vô trong chiếc vớ. Vừa làm Harry vừa tự hỏi không biết âm mưu của nó liệu có thành công không? Nó cảm đầu cảm cổ chạy xuống hành lang tối thui.

May sao Harry bắt kịp ông Malfoy và Dobby ở đầu cầu thang. Nó vừa ghì chân đứng lại, vừa thở hổn hển, nói:

“Ông Malfoy, cháu có cái này gởi trả ông...”

Vừa nói, Harry vừa giúi cuốn nhật ký vô tay ông Malfoy.

“Cái gì?”

Ông Malfoy kéo tuột chiếc vớ ra, quăng qua một bên, rồi giận dữ nhìn hết cuốn nhật ký đến Harry. Ông nói ngọt ngào:

“Mày rồi đây cũng sẽ đi tới một kết cục đau đớn như cha mẹ mày thôi, Harry Potter à. Cha mẹ mày cũng là những đứa ngu ngốc ư xen vô chuyện của người khác y như mày vậy.”

Ông quay lưng bỏ đi.

“Đi thôi, Dobby. Tao biểu đi, nghe không?”

Nhưng Dobby không thềm nhúc nhích. Con quỷ lùn này đang mân mê chiếc vớ cũ dơ hết chỗ nói của Harry trong tay, ngắm nghía chiếc vớ như thể

đó là một báu vật vô giá trên đời.

“Ông chủ tặng cho Dobby một chiếc vớ!” Con quỷ lùn Dobby thốt lên trong sự kinh ngạc. “Ông chủ đã ban cho Dobby.”

Ông Malfoy nạt:

“Cái gì? Mà y vừa nói cái gì?”

Dobby nói bằng một cái giọng ‘không tin được dù đó là sự thật’:

“Dobby được cho một chiếc vớ! Ông chủ đã liệng nó, và Dobby đã bắt được. Như vậy là Dobby... Dobby được *tự do*!”

Ông Malfoy đứng chết trân, ngó trừng trừng con gia tinh giờ đã là cựu gia tinh của ông. Rồi ông quay lại, xông tới Harry:

“Mày làm cho tao mất đi một đầy tớ rồi, thằng oắt con!”

Nhưng Dobby hét lên:

“Ông không được đụng tới Harry Potter!”

Một tiếng nổ to vang lên, ông Malfoy bị văng ngược ra sau, té lăn xuống các bậc thang, lộn ba vòng, cuối cùng nằm thành một đồng xộc xệch dưới chân cầu thang. Ông đứng dậy, mặt mày bầm tím. Ông rút cây đũa phép ra. Nhưng Dobby đã giơ lên một ngón tay dài, đe dọa.

Ngón tay dài đó chỉ xuống ông Malfoy, và giọng con quỷ lùn nghe dữ tợn:

“Ông liệu hồn cú ngay cho! Ông chớ có hòng đụng tới Harry Potter! Cút ngay bây giờ đi!”

Ông Malfoy thiết tình không còn lựa chọn nào khác nữa. Quăng cho Harry và Dobby một cái nhìn hằn học cuối cùng, ông Malfoy phất tấm áo choàng quanh mình và vội vã đi khuất mắt.

Con quỷ lùn ngược nhìn Harry đăm đăm, kêu lên bằng cái giọng the thé chói tai của giống quỷ:

“Harry Potter đã giải phóng cho Dobby!”

Anh trắng rọi qua khung cửa sổ gần đó nhứt phản chiếu long lanh trong hai con mắt tròn vo lồ lộ của con quỷ lùn. Nó lại kêu lên the thé:

“Harry Potter đã giải phóng cho Dobby!”

Harry nghe răng toét miệng cười:

“Ít ra thì tôi cũng phải làm được điều đó cho bạn chứ! Nhưng Dobby à, hãy hứa là từ nay đừng bao giờ tìm cách cứu mạng tôi nữa nha!”

Bộ mặt nâu xấu xí cực kỳ của con quỷ lùn bỗng nhiên giãn ra thành cả một nụ cười vĩ đại đầy răng.

Khi Dobby giúp mang lại chiếc vớ vô chân Harry, Harry nói:

“Tôi chỉ muốn hỏi một câu thôi, Dobby à. Bạn nói với tôi là tất cả những âm mưu này không liên quan gì đến *Kẻ-mà-chớ-gọi-tên-ra*, bạn còn nhớ không? Vậy thì...”

Dobby trợn to đôi mắt, như thể điều đó hiển nhiên quá mà.

“Thưa cậu, đó là một manh mối mà. Tôi đã chỉ cho cậu một manh mối. Cậu không hiểu sao, vị Chúa tể Hắc ám trước khi thay tên đổi họ thì có thể mang tên gì chả được, phải không?”

Harry đành âm ừ:

“Ờ phải. Thôi, bây giờ chúng ta đi thôi. Có một bữa tiệc dọn sẵn rồi, và bạn tôi, Hermione, chắc bây giờ đã tỉnh lại...”

Dobby vung hai cánh tay ôm chầm nửa người dưới của Harry, siết mạnh một cách hết sức thân thiết. Dobby nghẹn ngào:

“Tạm biệt Harry Potter! Harry Potter vĩ đại hơn Dobby tưởng rất nhiều!”

Và rồi, búng tay một cái “tách” thật to, Dobby biến mất.

Ở trường Hogwarts, Harry đã từng được thưởng thức nhiều bữa tiệc linh đình. Nhưng không có bữa tiệc nào giống như bữa tiệc này. Mọi người dự

tiệc đều mặc đồ ngủ và bữa tiệc kéo dài từ nửa đêm đến sáng sớm. Harry không thể nói được đỉnh cao của bữa tiệc là lúc nào: lúc Hermione chạy ào về phía nó kêu la thất thanh:

“Bạn đã phá án rồi! Bạn đã phá án rồi!”

hay lúc Justin hấp tấp chạy từ bên dãy bàn nhà Hufflepuff qua, siết chặt tay Harry và xin lỗi mãi về cái vụ đã nghi ngờ nó; hoặc khi lão Hagrid đột ngột xuất hiện lúc ba giờ rưỡi sáng, thân ái vỗ lên vai Ron và Hermione một cái, làm hai đứa đập cả mặt xuống đĩa bánh ngọt; rồi khi có người đứng lên công bố rằng nó và Ron đã đem về cho nhà Gryffindor bốn trăm điểm, bảo đảm trong niên học này Cúp Nhà sẽ thuộc về nhà Gryffindor. Cũng có thể, đỉnh cao của bữa tiệc là khi giáo sư McGonagall đứng dậy thông báo rằng các kỳ thi được nhà trường châm chế miễn hết (Hermione kêu “Ôi, đừng miễn!”); hay là khi cụ Dumbledore tuyên bố rằng, thật không may, giáo sư Lockhart sẽ không thể nào tiếp tục đứng lớp phụ trách môn Phòng chống Nghệ thuật Hắc ám nữa, do “bởi vì rằng thì là” giáo sư cần phải đi đâu đó để tìm lại trí nhớ của mình.

Không ít giáo sư phụ họa đám học trò hò reo khi nghe tin này.

Ron vừa lấy thêm cho mình một miếng bánh cam trét mứt, vừa lầm bầm:

“Thiệt là nhục! Mình vừa mới bắt đầu khoái ổng...”

Phần còn lại của học kỳ qua đi trong sự áp đảo của những tia nắng cuối xuân rực rỡ. Trường Hogwarts lại trở về nhịp sinh hoạt bình thường với vài sự đổi thay nho nhỏ. Thay đổi thứ nhất là lớp học Phòng chống Nghệ thuật Hắc ám đã phải bãi bỏ (Ron an ủi cô bé Hermione bất bình vì mất học: “Nhưng mà tụi mình cũng đã được thực tập môn này khá nhiều đó chứ!”). Thay đổi nho nhỏ thứ hai là ông Malfoy đã bị loại ra khỏi chức ủy viên Hội



đồng Quản trị trường Hogwarts. Draco Malfoy không còn đi lại khệnh khạng khắp trường như thế cái trường này là thái ấp riêng của nó nữa. Ngược lại, trông nó bực bội quạu quọ cau có râu rĩ đến phát thương. Trong khi đó, cô bé Ginny bây giờ đã lại hoàn toàn vui tươi hớn hờ.

Chẳng mấy chốc lại đến ngày lên tàu Tốc hành Hogwarts để về nhà nghỉ hè. Harry, Ron, Hermione, Fred, George, và Ginny xí nguyên một toa cho cả đám. Tụi nó tận dụng những giờ cuối cùng còn được trổ tài phép thuật để chơi cho đã. Cả bọn chơi đánh bài Xì-náp nổ, đốt tới viên pháo bung xòe cuối cùng của Fred và George. Rồi tụi nó thực tập trò giải giới đối thủ bằng phép thuật. Trò này thì Harry chơi giỏi, hơn hẳn mấy đứa kia.

Sắp tới ga Ngã Tư Vua thì Harry sức nhớ ra một chuyện:

“Ginny ơi, em đã thấy anh Percy làm chuyện bí mật gì mà anh không cho em kể lại với tụi anh vậy?”

“A, chuyện đó hả?”

Ginny cười khúc khích mãi.

“Ôi, chuyện đó... Anh Percy *có* bồ.”

Fred sửng sốt buông cái túi đựng sách, rút cả xuống đầu George:

“*Cái gì?*”

Ginny nói:

“Bồ của anh là chị Huynh trưởng bên nhà Ravenclaw, chị Penelope ấy! Suốt mùa hè năm ngoái anh Percy chỉ toàn lo viết thư cho chị ấy, mấy anh nhớ không? Tới chừng vô trường học, hai anh chị vẫn thường bí mật gặp nhau. Có một lần em đang đi tới thì bắt gặp hai anh chị đang *hôn nhau* trong một phòng học trống. Mấy anh không thấy sao, anh Percy buồn khổ biết chừng nào khi chị ấy bị hóa đá.”

Ginny kể xong lại lo lắng nói thêm:

“Mấy anh đừng có chọc ghẹo anh Percy nha!”

Fred rạng rỡ như thể sinh nhật của nó được tổ chức sớm:

“Dạ, tôi không dám mơ tưởng tới chuyện đó đâu cô!”

George phụ họa với niềm vui ngằm kèm nén:

“Dĩ nhiên là không chọc rồi!”

Tàu tốc hành Hogwarts từ từ chậm lại, và cuối cùng dừng hẳn.

Harry rút ra cây viết lông ngỗng và một mẫu giấy da, quay lại phía Hermione và Ron. Nó nói với Ron:

“Cái này gọi là sổ điện thoại.”

Nó hí hoáy viết hai lần, rồi xé tờ giấy da làm hai, đưa cho Hermione và Ron, mỗi đứa một miếng.

“Hồi mùa hè năm ngoái, mình có nói với ba của bạn về cách sử dụng điện thoại của dân Muggle. Bác sẽ biết xài thôi. Nhớ gọi cho mình ở nhà dì dượng Dursley nha. Mình chắc không chịu nổi hai tháng hè chỉ có mỗi thằng Dudley để mà trò chuyện đâu...”

Hermione xuống tàu, nhập vào đám đông đang xúm xít tụ về cái hàng rào bị bùa phép hóa thành cánh cổng vào sân ga số Chín-ba-phần-tư. Hermione nói:

“Dù thế nào thì dì dượng bạn cũng sẽ tự hào về bạn lắm, một khi họ biết được bạn đã lập được thành tích gì trong niên học vừa qua.”

“Tự hào hả?”

Harry trở mắt hỏi lại.

“Bạn có điên không? Bao nhiêu phen mình suýt chết, mà mình có chết được đâu? Dì dượng dám nổi điên lên thì có...”

Cánh cửa vào thế giới Muggle mở ra, và cả bọn cùng nhau bước qua...

**HẾT TẬP 2**

# Harry Potter

và Hòn Đá Phù Thủy  
và **Phòng Chứa Bí Mật**  
và Tên Tù Nhân Ngục Azkaban  
và Chiếc Cốc Lửa  
và Hội Phượng Hoàng  
và Hoàng Tử Lai  
và Bảo Bối Tử Thần

- \* “Yêu cờ tinh, yêu cờ ranh, khôn cờ hồn thì cú xì xéo cho nhanh!”
- \* Bùa hóa người.
- \* Nguyên bản là: “Skele-Gro”, tức viết không đủ của “Skeleton-Growth”:

Mọc-xương.

- \* “Úm ba la, úm ba li, tổng đi con chuột xạo.”
- \* “Hô biến, hô hố, hô hố cười!”
- \* “Lóc cóc mòng mòng, lóc cóc quay vòng vòng!”
- \* “Thâu hồi pháp thuật!”
- \* “Mãng xà tấn công!”
- \* “Úm ba la, Úm ba la, hiện ra!”
- \* “Mê muội.”
- \* “Ta là Chúa tể Voldemort.”